HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Vận hành
Bảo dưỡng
Thông số kỹ thuật

Tất cả thông tin trong Tài liệu Hướng dẫn này dựa trên thông tin về sản phẩm mới nhất. Tuy nhiên, HYUNDAI có quyền thay đổi bất cứ lúc nào để thực hiện chính sách cải tiến sản phẩm liên tục.

Tài liệu Hướng dẫn sử dụng này áp dụng cho tất cả các loại xe, bao gồm phần mô tả và giải thích về thiết bị tùy chọn cũng như thiết bị tiêu chuẩn.

Do đó, có một số thông tin trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này không áp dụng cho loại xe cụ thể của bạn.

Hãy lưu ý rằng một số loại xe được trang bị Vô lăng bên Phải (RHD). Phần giải thích và minh họa cho một số hoạt động của loại xe RHD trái ngược với những gì được viết trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

LƯU Ý: CHỈNH SỬA XE HYUNDAI

Không nên chỉnh sửa xe HYUNDAI dưới bất kỳ hình thức nào. Việc chỉnh sửa có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất, độ an toàn và độ bền của xe HYUNDAI và có thể vi phạm các điều kiện bảo hành có giới hạn cho toàn bộ xe. Một số chỉnh sửa đôi nhất định cũng có thể vi phạm các quy định do Sở Giao thông Vận tải và các cơ quan chính phủ khác ban hành tại quốc gia của bạn.

LẮP ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG HOẶC RADIO HAI CHIỀU

Xe được trang bị các linh kiện điện tử. Lắp/ điều chỉnh điện thoại di động và radio hai chiều được không đúng cách có thể ảnh hưởng xấu đến các hệ thống điện tử. Vì thế, bạn nên làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất radio hoặc tham khảo ý kiến của đại lý HYUNDAI một cách cẩn thận để biết các biện pháp phòng tránh hoặc hướng dẫn đặc biệt nếu bạn chọn cài đặt một trong những thiết bị này.

CẢNH BÁO! (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Xe được trang bị một thiết bị của hệ thống Pan-European eCall hoặc UAE eCALL để gọi các dịch vụ khẩn cấp. Nếu can thiệp trái phép hoặc tự ý nào vào hệ thống Pan-european eCall hoặc UAE eCALL, trong hệ thống xe và các bộ phận của hệ thống này, hoặc nếu lắp đặt thiết bị không nhà sản xuất xe và/ hoặc đại lý ủy quyền HYUNDAI khuyến nghị, thì có thể gây ra hoạt động không chính xác (của thiết bị của) hệ thống Pan-european eCall hoặc UAE eCALL, khiến cho thực hiện các cuộc gọi sai, gây hỏng thiết bị (trong ô tô) trong trường hợp tai nạn giao thông hoặc các sự cố khác, khi bạn cần dịch vụ khẩn cấp.
Điều này có thể gây nguy hiểm và đe dọa tính mạng của bạn!

CẢNH BÁO AN TOÀN VÀ HƯ HỎNG XE

Tài liệu này bao gồm thông tin có tiêu đề như NGUY HIỂM, CẢNH BÁO, LƯU Ý và CHÚ Ý.
Những tiêu đề này thể hiện các nội dung như sau:

NGUY HIỂM

NGUY HIỂM chỉ báo tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, sẽ dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

CẢNH BÁO

CẢNH BÁO chỉ báo tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

LƯU Ý

LƯU Ý chỉ báo tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, sẽ dẫn đến bị thương nhẹ hoặc vừa.

CHÚ Ý

CHÚ Ý chỉ báo tình huống, nếu không tránh được, có thể gây hư hỏng xe.

Mục lục

Lời nói đầu/ Khởi động xe điện của bạn	1
Tổng quan về xe	2
Ghế ngồi và Hệ thống an toàn của xe	3
Bảng táp lô	4
Các tính năng tiện lợi	5
Lái xe	6
Hệ thống hỗ trợ lái xe	7
Xử lý trong tình huống khẩn cấp	8
Bảo dưỡng	9
Phụ lục	I

1. Lời nói đầu/ Khởi động xe điện của bạn

Xe điện 1-6
Xe điện 1-6
Đặc điểm của xe điện 1-6
Thông tin về pin 1-6
Các bộ phận chính của xe điện 1-7
Các bộ phận chính của xe điện 1-7
Pin (pin lithium-ion) 1-7
Hệ thống bộ sưởi Pin 1-8
Chế độ EV 1-9
Màn hình chế độ EV 1-9
Thông tin về mái năng lượng mặt trời 1-10
Thông tin năng lượng 1-10
Khởi hành tiếp theo 1-11
Sạc và khí hậu 1-12
Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện (V2L) 1-13
Các trạm lân cận 1-18
Cài đặt EV 1-19
Các loại sạc cho xe điện 1-22
Thông tin về sạc điện 1-22
Thông tin về thời gian sạc 1-22
Loại sạc 1-23
Đèn chỉ báo sạc cho xe điện 1-24
Trạng thái sạc 1-24
Khóa đầu nối sạc 1-25
Khóa cáp sạc 1-25
Sạc theo lịch trình 1-26
Sạc theo lịch trình 1-26
Sạc xe điện 1-27
Cửa sạc điện 1-27
Lưu ý khi sạc 1-28
Cách kiểm tra ký hiệu trên nhãn sạc 1-29
Nhãn sạc điện 1-30
Bảng ký hiệu nhãn sạc điện 1-31
Mở khóa cửa sạc trong trường hợp khẩn cấp 1-32
Bộ sạc AC 1-32
Bộ sạc DC 1-35
Sạc di động 1-38

Sạc điện cho xe (dừng đột ngột) 1-50
Hành động cần thực hiện khi dừng sạc đột ngột 1-50
Lái xe điện 1-51
Cách khởi động xe 1-51
Cách dừng xe 1-51
Hệ thống âm thanh động cơ ảo 1-52
Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu 1-52
Mẹo để cải thiện khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu 1-53
Lái xe chế độ ECO 1-54
Sử dụng điện 1-54
Đồng hồ sạc điện/ nguồn 1-55
Đồng hồ tình trạng sạc (SOC) cho Pin 1-55
Chế độ tiết kiệm đối với pin+ 1-56
Đèn cảnh báo và chỉ báo (liên quan đến xe điện) 1-57
Thông báo hiển thị LCD 1-59
Lưu ý an toàn cho xe điện 1-65
Trường hợp xảy ra tai nạn 1-65
Lưu ý khác đối với xe điện 1-66
Công tắc ngắt điện áp cao 1-67

LỜI NÓI ĐẦU

Trước hết, chúng tôi chân thành cảm ơn bạn đã tin tưởng và lựa chọn sản phẩm HYUNDAI của chúng tôi. Chúng tôi rất hân hạnh chào đón bạn gia nhập vào những người dùng sản phẩm HYUNDAI. Chúng tôi rất tự hào khi đã gây dựng được thương hiệu HYUNDAI với kỹ thuật tiên tiến và chất lượng cao.

Hướng dẫn sử dụng này sẽ giới thiệu cho bạn các tính năng cũng như cách thức vận hành chiếc xe HYUNDAI mới của bạn. Vui lòng đọc Hướng dẫn sử dụng này một cách cẩn thận trước khi lái xe vì các thông tin trong tài liệu sẽ giúp bạn cảm thấy thực sự hài lòng về chiếc xe mới.

Tài liệu hướng dẫn này đưa ra các thông tin và hướng dẫn an toàn quan trọng để giúp bạn làm quen với các tính năng điều khiển và an toàn của xe, giúp bạn vận hành xe một cách an toàn.

Tài liệu hướng dẫn này đồng thời cũng đưa ra thông tin về bảo dưỡng, được thiết kế để nâng cao khả năng vận hành an toàn của xe. Nhà sản xuất khuyến cáo bạn nên làm dịch vụ và bảo dưỡng xe tại đại lý ủy quyền của HYUNDAI. Các đại lý của HYUNDAI sẵn sàng cung cấp các dịch vụ, bảo dưỡng xe và bất kỳ hỗ trợ nào khác chất lượng cao theo yêu cầu.

Tài liệu hướng dẫn sử dụng này nên được coi là một phần không thể thiếu của xe và nên được lưu giữ để bạn có thể tham khảo bất cứ lúc nào. Các chủ sở hữu xe trong tương lai cũng cần những thông tin quan trọng về vận hành, an toàn và bảo dưỡng xe, vì vậy, nếu bạn bán xe Hyundai, hãy báo cho họ biết về tài liệu hướng dẫn sử dụng xe.

LƯU Ý

Xe có thể bị hư hỏng nặng do sử dụng chất bôi trơn kém chất lượng không đáp ứng các thông số kỹ thuật của HYUNDAI. Bạn phải luôn sử dụng loại chất bôi trơn chất lượng cao đáp ứng các thông số kỹ thuật được liệt kê ở Trang 2-11 trong phần Thông số kỹ thuật của Tài liệu hướng dẫn sử dụng.

Bản quyền 2022 Hyundai Motor Company. Bảo lưu mọi quyền. Không được phép tái xuất bản, lưu trữ bất kỳ phần nào của ấn phẩm này trong bất kỳ hệ thống truy xuất nào hoặc truyền tải dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Hyundai Motor Company.

CÁCH SỬ DỤNG SÁCH HƯỚNG DẪN

Chúng tôi muốn bạn thực sự hài lòng khi lái chiếc xe của mình. Tài liệu hướng dẫn sử dụng này có thể giúp bạn theo nhiều cách. Chúng tôi thực sự khuyên bạn nên đọc toàn bộ tài liệu này. Để giảm thiểu nguy cơ tử vong hay thương tích, bạn phải đọc phần CẢNH BÁO và LƯU Ý trong tài liệu này.

Các hình ảnh minh họa cùng các từ mô tả trong tài liệu này để giải thích rõ ràng nhất cách sử dụng xe. Khi đọc tài liệu này, bạn sẽ biết các tính năng, thông tin an toàn quan trọng và các mẹo lái xe trong các điều kiện đường xá khác nhau.

Các nội dung chung của tài liệu này được cung cấp trong phần Mục lục. Sử dụng mục lục khi tìm một phần hoặc chủ đề cụ thể; chỉ mục đưa ra danh sách theo thứ tự bảng chữ cái tất cả các thông tin trong sổ tay hướng dẫn.

Các phần trong tài liệu: Hướng dẫn sử dụng này có chín chương và một chỉ mục. Mỗi phần bắt đầu với danh sách vắn tắt các nội dung để bạn có thể biết ngay phần đó có thông tin bạn muốn tìm hiểu hay không.

THÔNG BÁO AN TOÀN

Sự an toàn của bạn và của những người khác là rất quan trọng. Tài liệu hướng dẫn sử dụng này cung cấp cho bạn các quy trình vận hành và lưu ý quan trọng về an toàn. Thông tin này cảnh báo các mối nguy hiểm tiềm ẩn có thể làm bạn hoặc người khác bị thương, cũng như có thể làm hư hỏng xe.

Bạn có thể thấy các thông báo an toàn trên các nhãn dán trên xe và trong tài liệu hướng dẫn này mô tả những nguy cơ này và cách để tránh hoặc giảm thiểu rủi ro.

Các cảnh báo và hướng dẫn trong tài liệu này nhằm mục đích bảo vệ an toàn của bạn. Nếu không tuân theo các cảnh báo và hướng dẫn an toàn có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Trong Hướng dẫn sử dụng, các từ như NGUY HIỂM, CẢNH BÁO, LƯU Ý, THÔNG BÁO và BIỂU TƯỢNG CẢNH BÁO AN TOÀN sẽ được sử dụng.



Đây là biểu tượng cảnh báo an toàn. Biểu tượng này được sử dụng để cảnh báo bạn về các nguy cơ thương tích có thể xảy ra. Hãy tuân theo tất cả các thông báo an toàn theo biểu tượng để tránh thương tích hoặc tử vong có thể xảy ra. Biểu tượng cảnh báo an toàn này xuất hiện trước các từ NGUY HIỂM, CẢNH BÁO và CHÚ Ý.

NGUY HIỂM

NGUY HIỂM chỉ một tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, sẽ dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

CẢNH BÁO

CẢNH BÁO chỉ báo tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

LƯU Ý

LƯU Ý chỉ báo tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, sẽ dẫn đến bị thương nhẹ hoặc vừa.

CHÚ Ý

CHÚ Ý chỉ báo tình huống, nếu không tránh được, có thể gây hư hỏng xe.

SỬA ĐỔI XE

- Không được sửa đổi xe của bạn. Việc sửa đổi xe có thể ảnh hưởng đến hiệu suất, độ an toàn hoặc độ bền và thậm chí có thể vi phạm các quy định về an toàn và khí thải của quốc gia sở tại.

  Ngoài ra, việc hư hỏng hoặc các vấn đề về hiệu suất do bất kỳ sửa đổi nào có thể khiến xe bạn không được bảo hành.
- Khi bạn sử dụng các thiết bị điện tử không được cho phép có thể khiến xe hoạt động không bình thường, hư hỏng dây, phóng điện và cháy nổ.

TRẢ LẠI XE ĐÃ QUA SỬ DỤNG (CHÂU ÂU)

HYUNDAI khuyến khích việc xử lý âm thanh theo hướng thân thiện với môi trường đối với xe đã hết niên hạn sử dụng và đề nghị thu hồi lại xe HYUNDAI đã hết hạn sử dụng theo Yêu cầu về Tuổi thị Xe của Liên minh Châu Âu (EU).

Bạn có thể lấy thông tin chi tiết tại trang chủ HYUNDAI ở quốc gia bạn.

XE ĐIỆN

Xe điện

Xe điện được điều khiển bằng cách sử dụng pin và động cơ điện. Trong khi các loại xe thông thường sử dụng động cơ đốt trong và nhiên liệu là xăng, thì xe điện sử dụng năng lượng điện được sạc bên trong Pin. Do đó, xe điện thân thiện với môi trường ở chỗ chúng không cần nhiên liệu hóa thạch và không thải ra khí thải.

Đặc điểm của xe điện

1. Xe được điều khiển bằng cách sử dụng năng lượng điện được sạc bên trong Pin. Phương pháp này ngăn ngừa ô nhiễm không khí vì không cần sử dụng nhiên liệu, như xăng, loại bỏ phát thải khí thải.
2. Một động cơ hiệu suất cao cũng được sử dụng trong xe. So với các loại xe tiêu chuẩn, sử dụng động cơ đốt trong, khi lái xe tiếng ồn và độ rung của động cơ được giảm gần như tới mức tối thiểu.
3. Khi giảm tốc hoặc lái xe xuống dốc, xe sử dụng phanh tái tạo để sạc Pin. Điều này giảm thiểu sự thất thoát năng lượng và tăng khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu.
4. Khi sạc pin không đủ, có thể sử dụng sạc AC, sạc DC và sạc pin từ từ. (Tham khảo “các loại sạc cho xe điện” để biết thêm chi tiết.)

Thông tin

Phanh tái tạo hoạt động ra sao?

Phanh sử dụng một động cơ điện khi giảm tốc và phanh xe đồng thời biến đổi động năng thành điện năng để sạc Pin. (Mô-men xoắn được đặt theo hướng ngược lại khi giảm tốc để tạo ra lực phanh và điện năng.)

Thông tin về Pin và pin

- Xe được cấu tạo bởi một Pin để điều khiển động cơ và điều hòa trên xe, và một pin (12 V) để cấp điện áp cho đèn, cần gạt nước và hệ thống âm thanh.
- Pin sẽ tự động được sạc khi xe ở chế độ sẵn sàng (READY) hoặc khi Pin đang được sạc.

CÁC BỘ PHẬN CHÍNH CỦA XE ĐIỆN

Các bộ phận chính của xe điện

- Bộ sạc tích hợp (OBC): Thiết bị sạc Pin bằng cách chuyển đổi nguồn AC của lưới điện thành nguồn DC.
- Bộ biến tần Biến dòng điện một chiều thành dòng điện xoay chiều để cung cấp điện cho động cơ, đồng thời biến dòng điện xoay chiều thành dòng điện một chiều để sạc Pin.
- LDC: Biến nguồn điện từ Pin thành điện áp thấp (12 V) để cung cấp điện cho xe (DC-DC).
- VCU: Kiểm soát các điều khiển khác nhau trên xe.
- Động cơ: Sử dụng điện năng được lưu trữ bên trong Pin để điều khiển xe (hoạt động giống như động cơ trên xe tiêu chuẩn).
- Bộ giảm tốc: Truyền lực quay của động cơ đến lốp xe ở tốc độ và mô-men xoắn thích hợp.
- Pin (pin lithium-ion) Lưu trữ và cung cấp điện cần thiết cho xe điện
  hoạt động (pin 12 V cung cấp điện cho các tính năng của xe như đèn chiếu sáng và cần gạt nước).

✸ OBC : Bộ sạc tích hợp
✸ LDC : Bộ chuyển đổi DC-DC điện áp thấp
✸ VCU : Bộ điều khiển xe

CẢNH BÁO

- **Không tự ý tháo hoặc tháo rời các bộ phận điện áp cao cũng như**
  đầu nối pin và dây dẫn điện áp cao. Ngoài ra, hãy cẩn thận để không làm hỏng các bộ phận điện áp cao và Pin. Việc không tuân thủ có thể gây thương tích nghiêm trọng và ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động và độ bền của xe.
- **Khi cần kiểm tra và bảo dưỡng các bộ phận điện áp cao và Pin, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**

Pin (pin lithium-ion)

- Lượng điện của Pin có thể giảm dần khi không sử dụng xe.
- Dung lượng Pin có thể giảm khi bảo quản xe ở nhiệt độ cao / thấp.
- Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu có thể thay đổi tùy thuộc vào điều kiện lái xe (chẳng hạn như nhiệt độ bên ngoài), ngay cả khi lượng sạc là như nhau. Pin có thể tiêu hao nhiều năng lượng hơn khi lái xe ở tốc độ cao hoặc lên dốc. Những hoạt động này có thể làm giảm khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu.
- Xe sử dụng Pin khi sử dụng điều hòa/ bộ sưởi. Điều này có thể làm giảm khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu. Đảm bảo thiết lập nhiệt độ vừa phải khi sử dụng điều hòa/ bộ sưởi.

- Có thể xuống cấp tự nhiên với Pin tùy thuộc vào số năm sử dụng xe. Điều này có thể làm giảm khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu.
- Khi dung lượng sạc và khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu tiếp tục giảm, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra và bảo dưỡng.
- Nếu không sử dụng xe trong một thời gian dài, hãy sạc Pin ba tháng một lần để bảo vệ pin khỏi hiện tượng tự xả. Ngoài ra, nếu lượng sạc không đủ, ngay lập tức sạc đầy và cất xe.
- Nên sạc AC để Pin duy trì ở trạng thái tối ưu.

  Nếu mức sạc Pin dưới 20%, bạn có thể giữ hiệu suất Pin ở điều kiện tối ưu nếu bạn sạc Pin lên 100%. (Khuyến nghị thực hiện mỗi tháng một lần trở lên.)

  Giá trị của mức sạc Pin có thể thay đổi tùy theo điều kiện sạc (trạng thái của bộ sạc, nhiệt độ bên ngoài, nhiệt độ pin, v.v.). Để sạc đầy pin, dòng điện của Pin sẽ giảm dần, để đảm bảo tuổi thọ và độ an toàn của pin.

LƯU Ý

- **Nếu để xe không sạc đủ trong thời gian dài có thể làm hỏng Pin và tùy theo mức độ xuống cấp có thể phải thay Pin.**
- **Nếu xe bị va chạm, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xem Pin có còn kết nối hay không.**
- **Sử dụng chức năng V2L có thể làm giảm quãng đường do sử dụng năng lượng Pin và việc sử dụng nhiều lần chức năng V2L có thể gây giảm tuổi thọ của Pin.**

Hệ thống bộ sưởi Pin

Hệ thống bộ sưởi Pin ngăn làm giảm công suất ra pin khi nhiệt độ của pin thấp. Nếu nối đầu sạc, hệ thống bộ sưởi sẽ tự động hoạt động theo nhiệt độ của pin.

Thời gian sạc có thể rút ngắn so với các xe không có hệ thống bộ sưởi Pin. Tuy nhiên, sạc điện có thể tăng do hoạt động hệ thống bộ sưởi Pin.

LƯU Ý

Hệ thống bộ sưởi Pin hoạt động khi đầu nối sạc nối với xe.

Tuy nhiên, hệ thống bộ sưởi điện áp cao có thể không hoạt động khi nhiệt độ pin giảm xuống dưới -35 ° C (-31 ° F).

CHẾ ĐỘ EV



ONE1Q01105

Nếu bạn chọn menu “EV” trên màn hình chính, bạn có thể vào chế độ EV.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Màn hình chế độ EV



ONE1Q011073L

1. Thông tin về mái năng lượng mặt trời
2. Thông tin năng lượng
3. Khởi hành tiếp theo
4. Sạc và khí hậu
5. Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện (V2L)
6. Các trạm lân cận
7. Cài đặt EV
8. Menu

Thông tin mái năng lượng mặt trời



ONE1Q01101



ONE1Q01101

Chọn ‘EV → Solar Roof Info’ ('EV → Thông tin về mái năng lượng mặt trời' trên màn hình.

Bạn có thể kiểm tra dung lượng pin đã sạc bằng mái năng lượng mặt trời.

Để biết chi tiết về mái năng lượng mặt trời, hãy tham khảo “Mái năng lượng mặt trời” trong chương 5.

Thông tin năng lượng



ONE1Q011006

Chọn ‘EV → Vehicle image’ ('EV → Hình ảnh xe') trên màn hình.

Bạn có thể kiểm tra thông tin pin và mức tiêu thụ năng lượng.

Thông tin về pin



ONE1Q01100

Bạn có thể kiểm tra phạm vi có thể tiếp cận, tổng lượng nguồn pin còn lại và thời gian sạc dự kiến cho từng loại sạc.

- Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu được tính toán dựa trên hiệu suất điện năng thời gian thực khi lái xe. Khoảng cách có thể thay đổi nếu thay đổi kiểu lái xe.
- Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu có thể thay đổi khi thay đổi kiểu lái xe ngay cả khi thiết lập cùng một mức sạc pin mục tiêu.

Khởi hành tiếp theo



ONE1Q01101

Chọn ‘EV → Next Departure’ ('EV → Khởi hành tiếp theo') trên màn hình. Bạn có thể thiết lập ngày và giờ sạc pin, nhiệt độ kiểm soát khí hậu và các chức năng khác nhau.

Giờ khởi hành



ONE1Q01101



ONE1Q01105

1. Thiết lập thời gian khởi hành dự kiến để sạc theo lịch trình và nhiệt độ mục tiêu.
2. Chọn ngày trong tuần để kích hoạt tính năng sạc theo lịch trình và nhiệt độ mục tiêu cho thời gian khởi hành.

Sạc và khí hậu



ONE1Q011019

Chọn 'EV → Charging and Climate' ('EV → Sạc và Khí hậu') trên màn hình.

Thông tin

Xe phải được kết nối với đầu nối sạc tại thời điểm đã lên lịch trước để sạc theo lịch trình.



ONE1Q011054

Bạn có thể thiết lập ngày và thời gian sạc pin và nhiệt độ kiểm soát khí hậu. Ngoài ra, bạn có thể chọn thời gian bắt đầu sạc bằng cài đặt thời gian không cao điểm.

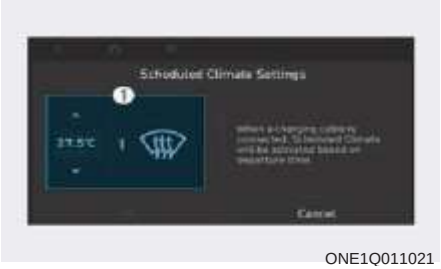
Cài đặt thời gian không cao điểm



ONE1Q011055

1. Nếu đã chọn, chỉ bắt đầu sạc vào thời gian không cao điểm được chỉ định. Nếu bỏ chọn, chỉ bắt đầu sạc vào thời gian đã lên lịch.
2. Thiết lập thời gian ít tốn kém nhất để hoàn tất quá trình sạc.
   - Các mức phí thấp được ưu tiên: Nếu chọn, hãy bắt đầu sạc vào thời gian không cao điểm (có thể tiếp tục sạc qua thời gian không cao điểm để sạc 100%).
   - Chỉ sạc trong thời gian không cao điểm: Nếu chọn, chỉ sạc trong thời gian không cao điểm (có thể không sạc 100%).

Cài đặt nhiệt độ mục tiêu



ONE1Q011021

1. Thiết lập nhiệt độ mục tiêu.
   - Nếu thiết lập nhiệt độ mục tiêu (1) bằng cáp kết nối, nhiệt độ cabin sẽ được điều chỉnh về nhiệt độ mục tiêu tại thời điểm khởi hành (mà không hư hao mức sạc Pin). Trong thời tiết lạnh, chức năng sưởi ấm theo lịch trước giúp tăng cường hiệu suất của xe điện bằng cách làm nóng xe trước.

Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện (V2L)

V2L là hệ thống cung cấp nguồn điện xoay chiều sử dụng Pin để vận hành một số sản phẩm điện tử.



ONE1Q01102

Chọn ‘EV → Vehicle to Load (V2L)’ ('EV → Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện (V2L)') trên màn hình.

Bạn có thể thiết lập giới hạn hết điện cho Pin để lái xe.



ONE1Q011023

Nếu xe đạt đến mức giới hạn, xe sẽ tự động ngắt nguồn điện.

Thông tin năng lượng

Chọn 'EV → Vehicle image' ('EV→Hình ảnh xe') trên màn hình.

Bạn có thể kiểm tra mức xả pin.

Làm thế nào để kết nối

Ngoài trời



ONE1Q011063

1. Mở nắp của đầu nối V2L.
2. Đóng nắp sau khi kết nối các thiết bị gia dụng và các sản phẩm điện tử với ổ cắm điện.
3. Nối đầu nối V2L với đầu vào sạc trên xe.
4. Nhấn công tắc (1) của đầu nối V2L và kiểm tra xem đèn (2) đang bật hay tắt. Đèn (2) có thể không sáng bình thường khi:
   - Xem giới hạn hết điện đối với Pin để lái xe trong menu 'Sử dụng điện' trên màn hình. Nếu cao hơn lượng hiện tại của Pin, đèn (2) sẽ không bật.
   - Kiểm tra xem đèn của đầu nối V2L hoặc ổ cắm điện bên trong có bật hay không.
   - Nếu thông báo cảnh báo cho V2L xuất hiện trên bảng táp lô, hãy tham khảo toàn bộ thông báo.
   - Nếu V2L không hoạt động trước khi bạn kết nối các thiết bị gia dụng khác, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.
5. Nhấn công tắc (1) để tắt đèn
   (2) V2L sẽ tắt. Bạn có thể ngắt kết nối V2 khi đèn (2) tắt hoặc vô hiệu hóa khóa kết nối sạc bằng cách nhấn nút mở khóa cửa trên chìa khóa thông minh.

Thông tin

Vui lòng kết nối đầu nối V2L với đầu vào sạc trong vòng 60 giây sau khi nắp sạc mở ra. Để chống trộm sau khi kết nối, xe được thay đổi thành khóa tự động tự động để không thể tách rời.

Khi sử dụng V2L, hãy hủy thiết lập điều hòa không khí theo lịch trình. Hoạt động của V2L có thể bị chặn do các điều kiện vận hành điều hòa không khí theo lịch trình.

Bên trong


ONE1051084

1. Kết nối với ổ cắm điện ở dưới cùng của ghế sau bằng nút Vehicle Stop/Start (Dừng / Khởi động xe) ở vị trí BẬT.


ONE1Q01108

2. Sử dụng chìa khóa thông minh để mở khóa nắp ổ cắm điện.


ONE1Q01109

3. Kiểm tra tình trạng hoạt động thông qua đèn báo phía trước của ổ cắm điện.
   - Màu xanh dương: Chế độ chờ
   - Màu đỏ: Không có nguồn điện ngay cả khi đã cắm ổ cắm điện
   - Màu xanh lá: Nguồn điện thông thường thông qua kết nối bình thường của ổ cắm điện.

Thông tin

- **Chế độ xả V2L sẽ tắt nếu xe đang tắt sử dụng V2L bên trong ở trạng thái xe BẬT.**
- **Mở cửa sạc hoặc kết nối đầu nối V2L với đầu vào sạc, chế độ xả V2L sẽ tắt. Nếu bạn muốn sử dụng V2L bên trong và ngoài trời đồng thời, trước hết kết nối đầu nối V2L với đầu vào sạc và sử dụng V2L bên trong.**

LƯU Ý

- **Tuân thủ đầy đủ theo hướng dẫn sử dụng để tránh xảy ra tai nạn.**
- **Chế độ xả V2L tự động bị chặn trong trường hợp quá nhiệt. (Khi chế độ xả bị chặn, hãy kiểm tra xem đầu nối V2L hoặc phích cắm nguồn có bị nhiễm bẩn, mòn, gỉ hoặc bị hỏng không hoặc công suất của thiết bị gia dụng trên 16A không. Nếu nhiệt độ giảm xuống mức thích hợp sau khi để không giám sát, bạn có thể sử dụng lại thiết bị. Sử dụng các thiết bị gia dụng phù hợp.)**
- **Không sửa đổi lại hoặc tháo rời đầu nối V2L được cung cấp. Lỗi do sửa đổi lại hoặc tháo rời không nằm trong phạm vi bảo hành.**
- **Không làm rơi đầu nối V2L hoặc tác động mạnh vào đầu nối.**
- **Không đặt các vật trên đầu nối V2L.**
- **Đảm bảo ngắt nối V2L khỏi xe khi bạn sử dụng xong V2L.**

- **Khi mức sạc Pin đạt đến giới hạn hết điện đã đặt (%), hoạt động sẽ dừng lại, và thông báo cảnh báo sẽ hiển thị trên bảng táp lô. Nếu bạn muốn hoạt động V2L, hãy đặt giới hạn hết điện (%) thấp hơn mức sạc pin hiện tại.**
- **Khi sử dụng các sản phẩm điện khác nhau, hãy sử dụng ở dưới mức công suất điện tối đa mà xe có thể cung cấp.**
- **Nếu bạn sử dụng thiết bị điện vượt quá công suất điện tối đa mà xe có thể cung cấp, hoạt động sẽ dừng lại và thông báo cảnh báo sẽ hiển thị trên bảng táp lô. Đảm bảo tổng công suất tiêu thụ của thiết bị điện bạn sử dụng vượt quá công suất điện tối đa V2L.**
- **Một số sản phẩm điện có thể không hoạt động bình thường ngay cả khi sản phẩm có mức tiêu thụ điện nhỏ hơn công suất điện tối đa do xe cung cấp.**
  - **Các sản phẩm điện yêu cầu công suất cao trong quá trình vận hành ban đầu.**
  - **Các thiết bị đo lường cần xử lý dữ liệu chính xác.**
  - **Các sản phẩm điện nhạy với nguồn điện AC loại biến tần (Biến tần: Một thiết bị chuyển đổi nguồn DC thành nguồn AC)**
- **Không sử dụng các sản phẩm yêu cầu nguồn điện liên tục, chẳng hạn như thiết bị y tế.**
  Nguồn điện có thể bị gián đoạn tùy thuộc vào tình trạng của xe.
- **Chỉ sử dụng các thiết bị gia dụng dưới 16 ampe.**
- **Cắm hoàn toàn phích cắm điện và sử dụng phích cắm chất lượng đáp ứng tiêu chuẩn. Nếu bạn sử dụng phích cắm bị mòn, gỉ hoặc bị hỏng hoặc phích cắm không đúng, đó có thể là nguyên nhân gây ra sự cố.**
- **Sử dụng phích cắm điện có nối đất.**
- **Không sử dụng các thiết bị gia dụng có công suất cao như điều hòa, máy giặt hoặc máy sấy.**
- **Không treo các thiết bị gia dụng vào dây điện.**
- **Đối với các thiết bị khác được kết nối với ổ cắm điện, chỉ sử dụng các sản phẩm đã đạt chuẩn quốc gia về**
  chứng nhận an toàn. Để biết cách sử dụng và các lưu ý an toàn, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị. (Thiết bị điện, ổ cắm đa năng, dây kéo dài dây, v.v.)
- **Đối với các thiết bị sử dụng ngoài trời của xe, hãy sử dụng sản phẩm có**
  chức năng chống thấm nước hoặc sử dụng trong môi trường không thấm nước. Không sử dụng trong môi trường có mưa, độ ẩm cao. (Thiết bị điện, ổ cắm đa năng, dây kéo dài dây, v.v.)
- **Nếu có nguy cơ bị sét đánh, không sử dụng chức năng V2L bên ngoài xe.**
- **Không kết nối nhiều ổ cắm đa năng di động.**
- **Khi sử dụng cáp kéo dài, nếu cáp bị xoắn hoặc chồng lên nhau có thể gây ra hỏa hoạn. Đảm bảo sử dụng cáp không bị xoắn.**
- **Khi sử dụng đầu nối V2L ngoài trời của xe, nguồn điện cũng được cung cấp cho ổ cắm điện bên trong của xe. Rút phích cắm của các thiết bị điện không sử dụng khỏi ổ cắm điện bên trong.**
- **Khi sử dụng V2L, quạt làm mát trong khoang động cơ xe có thể hoạt động tự động ngay cả khi xe đã tắt máy. Không để tay gần quạt làm mát ở trạng thái hoạt động V2L.**

CẢNH BÁO

- **Không chạm vào đầu nối V2L của đầu cắm của đầu vào sạc trên xe.**
- **Không đặt các vật kim loại vào đầu nối V2L hoặc đầu vào sạc. Điều này có thể là một nguyên nhân gây điện giật.**
- **Không chạm vào đầu nối V2L, đầu vào sạc hoặc phích cắm điện bằng tay ướt. Nó có thể là một nguyên nhân gây điện giật. Vui lòng trong mọi trường hợp chỉ cầm bằng tay khô.**
- **Xác nhận xem có chất lạ như nước hoặc bụi trên đầu nối V2L, đầu vào sạc hoặc phích cắm điện hay không trước khi kết nối. Nếu bạn kết nối nó với các chất lạ, nó có thể là nguyên nhân gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.**
- **Không sửa đổi lại hoặc tháo rời đầu nối V2L. Có nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hoặc thương tích.**
- **Khi phích cắm điện được kết nối hoặc ngắt kết nối với đầu nối V2L hoặc mở hoặc đóng nắp đầu nối của V2L, cẩn thận không để bị trầy xước trên tay.**
- **Không sạc trong các điều kiện sau đây. Tai nạn có thể xảy ra.**
  - **Đầu nối V2L, đầu vào sạc, phích cắm nguồn hoặc cáp bị hỏng, bị ăn mòn hoặc rỉ sét.**
  - **Phần kết nối bị lỏng.**
- **Không sử dụng nếu vỏ cáp thiết bị gia dụng bị hỏng hoặc bị đứt. Có nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hoặc thương tích.**
- **Tuyệt đối không sử dụng thiết bị sưởi bằng điện như bàn ủi, bình pha cà phê và máy nướng bánh mì trong xe. Điều này có thể gây ra hỏa hoạn và thương tích.**

Thông báo hiển thị trên màn hình LCD



ONE1Q011077

V2L đã kết thúc. Mức pin đã đạt đến giá trị thiết lập

Khi mức Pin đạt đến mức giới hạn hết điện đã đặt, V2L sẽ dừng và cảnh báo sẽ hiển thị. Nếu bạn muốn sử dụng V2L liên tục, đặt mức giới hạn hết điện thấp hơn mức pin hiện tại.



ONE1Q011078

V2L đã dừng do sử dụng quá nhiều điện năng

Nếu bạn sử dụng thiết bị điện vượt quá công suất tối đa mà xe có thể cung cấp, thiết bị sẽ ngừng hoạt động và hiển thị thông báo cảnh báo. Đảm bảo rằng tổng công suất tiêu thụ của thiết bị điện của bạn vượt quá công suất đầu ra tối đa V2L.



ONE1Q011079

Không đáp ứng Điều kiện V2L

Nếu V2L bị gián đoạn vì bất kỳ lý do nào sau đây, thông báo cảnh báo sẽ hiển thị.

- Công tắc kết nối V2L tắt
- Quá nhiệt đầu nối V2L
- Mở cửa sạc khi đang sử dụng ổ cắm bên trong V2L

Đảm bảo không có vấn đề gì với đầu nối V2L và ổ cắm bên trong của xe.

Các trạm lân cận



ONE1Q01102

Chọn ‘EV -> Map’ ('EV -> Bản đồ') trên màn hình. Các trạm xung quanh vị trí hiện tại được tìm kiếm.



ONE1Q01102

Chọn ‘Search for charging stations’ ('Tìm kiếm các trạm sạc') trên màn hình.



ONE1Q011026

Xung quanh đường đi, xung quanh vị trí hiện tại, xung quanh điểm đến đã chọn hoặc các trạm sạc mà bạn quan tâm sẽ được tìm kiếm. Nếu bạn chọn trạm sạc, thông tin chi tiết trạm đó sẽ được cung cấp.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Cài đặt EV



ONE1Q01102

Chọn 'EV -> EV Settings' (EV -> Thiết lập EV) trên màn hình. Bạn có thể đặt các chức năng giới hạn sạc, dòng điện sạc, chế độ mùa đông và chế độ tiện ích.

Giới hạn sạc (Tối đa% sạc)



ONE1Q01102



ONE1Q01102

- Có thể chọn mức sạc pin mục tiêu khi sạc bằng bộ sạc AC hoặc bộ sạc DC.
- Mức sạc có thể thay đổi 10%.
- Nếu mức sạc pin mục tiêu thấp hơn mức sạc Pin thực tế, pin sẽ không được sạc.

Dòng điện sạc



ONE1Q011030

- Bạn có thể điều chỉnh dòng điện sạc cho bộ sạc AC. Chọn dòng điện sạc thích hợp.
- Nếu quá trình sạc không bắt đầu hoặc đột ngột dừng giữa chừng, hãy chọn lại dòng điện thích hợp khác và thử sạc lại cho xe.
- Thời gian sạc thay đổi tùy thuộc vào dòng điện sạc được chọn.

Chế độ mùa đông



ONE1Q011031

Bạn có thể chọn hoặc bỏ chọn chế độ Mùa đông.

Chế độ Mùa đông hiệu quả trong thời gian mùa đông khi nhiệt độ Pin thấp.

Chế độ này được khuyến nghị để cải thiện hiệu suất lái xe và sạc DC trong mùa đông bằng cách tăng nhiệt độ pin lên mức thích hợp.

Tuy nhiên, quãng đường lái xe có thể bị giảm xuống do cần mức năng lượng để tăng nhiệt độ của pin.

Ngoài ra, nếu nhiệt độ pin thấp trong khi lái xe hoặc khi điều hòa/ bộ sưởi theo lịch trình được kích hoạt, chế độ này sẽ được vận hành để cải thiện hiệu suất lái xe.

Tuy nhiên, chế độ này không được vận hành để đảm bảo quãng đường lái xe khi mức pin thấp.

Thông tin

Chế độ này có sẵn cho các xe được trang bị bộ làm nóng pin.

Chế độ tiện ích

Pin được sử dụng thay cho pin 12V để vận hành các tính năng tiện lợi của xe. Khi dẫn động không cần thiết như khi cắm trại hoặc khi dừng xe lâu, có thể sử dụng các thiết bị điện (âm thanh, đèn chiếu sáng, điều hòa, lò sưởi, ...) trong nhiều giờ.



ONE1Q011032

Thiết lập và kích hoạt hệ thống

Thiết lập hệ thống

Người lái xe có thể kích hoạt chức năng Chế độ tiện ích khi đáp ứng các điều kiện sau.

- Phương tiện ở chế độ sẵn sàng (READY) và cần số chuyển sang P (Đỗ xe).
- EPB (Phanh đỗ xe điện tử) không có sự cố.
- Chọn 'EV settings -> Utility mode' ('Cài đặt EV -> Chế độ tiện ích') trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Kích hoạt hệ thống

Hệ thống được kích hoạt khi:

- Đèn chỉ báo (READY) sẽ tắt và đèn chỉ báo (UTIL) sẽ sáng trên bảng táp lô và EPB được sử dụng.
- Tất cả các thiết bị điện đều sử dụng được nhưng không điều khiển được xe.
- Có thể hủy EPB bằng cách nhấn công tắc EPB.

  Không thể chuyển hộp số ra khỏi P (Đỗ xe). Nếu cố gắng sang số, thông báo "Shifting conditions not met" ("Điều kiện sang số không được đáp ứng") sẽ hiển thị trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Hủy kích hoạt hệ thống

Có thể tắt chế độ Tiện ích bằng cách nhấn nút START/STOP (KHỞI ĐỘNG/ DỪNG) ở vị trí TẮT. Không thể tắt chức năng này từ cài đặt EV.

CÁC LOẠI SẠC CHO XE ĐIỆN

Thông tin sạc điện

- Sạc AC: Xe điện được sạc bằng cách cắm vào bộ sạc AC được lắp đặt tại nhà bạn hoặc trạm sạc công cộng. (Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo 'Sạc AC'.)
- Sạc DC: Bạn có thể sạc với tốc độ cao tại các trạm sạc công cộng. Tham khảo sách hướng dẫn của công ty tương ứng được cung cấp cho từng loại bộ sạc DC.

  Hiệu suất và độ bền của pin có thể giảm sút nếu sử dụng bộ sạc DC liên tục.

  Nên giảm thiểu sử dụng điện một chiều để giúp kéo dài tuổi thọ của Pin.
- Sạc di động: Xe điện có thể được sạc bằng cách sử dụng điện gia dụng. Ổ cắm điện tại nhà của bạn phải tuân thủ các quy định và có thể đáp ứng an toàn xếp hạng Điện áp/ Dòng điện (Amps) / Công suất (Watts) được chỉ định trên sạc di động.

Thông tin thời gian sạc

Loại sạc		Loại pin tiêu chuẩn	Loại pin mở rộng
Sạc AC		Mất khoảng 5 giờ 55 phút ở nhiệt độ phòng khi sạc đến 100%	Mất khoảng 6 giờ 55 phút ở nhiệt độ phòng khi sạc đến 100%.
Sạc DC	Bộ sạc 350 kW.	Mất khoảng 18 phút ở nhiệt độ phòng khi được sạc từ 10% đến 80%. Có thể sạc đến 100%.	Mất khoảng 18 phút ở nhiệt độ phòng khi được sạc từ 10% đến 80%. Có thể sạc đến 100%.
	Bộ sạc 50 kW.	Mất khoảng 63 phút ở nhiệt độ phòng khi được sạc từ 10% đến 80%. Có thể sạc đến 100%.	Mất khoảng 69 phút ở nhiệt độ phòng khi được sạc từ 10% đến 80%. Có thể sạc đến 100%.
Sạc di động		Mất khoảng 19 giờ ở nhiệt độ phòng khi sạc đến 100%.	Mất khoảng 31 giờ ở nhiệt độ phòng khi sạc đến 100%.

Thông tin

Tùy thuộc vào tình trạng và độ bền của Pin, thông số kỹ thuật của bộ sạc và nhiệt độ môi trường, thời gian cần thiết để sạc Pin có thể khác nhau.

Các loại sạc

Loại	Sạc AC	Sạc DC	Sạc di động
Đầu vào sạc (Xe)	 ONE1Q011056L	 ONE1Q011057L	 ONE1Q011056L
Đầu nối sạc	 ONE1Q011088L	 OAEEQ016022L	 ONE1Q011088L
Ổ cắm sạc	 OSQCEQ019001	 OSQCEQ019005	 ONX4EPHQ011019L
Cách sạc	Sử dụng bộ sạc AC được lắp đặt tại nhà hoặc trạm sạc công cộng	Sử dụng bộ sạc DC tại trạm sạc công cộng	Sử dụng dòng điện gia dụng

- Tùy thuộc vào tình trạng và độ bền của Pin, thông số kỹ thuật của bộ sạc và nhiệt độ môi trường, thời gian cần thiết để sạc Pin có thể khác nhau.
- Hình ảnh bộ sạc thực tế và phương pháp sạc có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất bộ sạc.

ĐÈN CHỈ BÁO SẠC CHO XE ĐIỆN

Khi sạc Pin, có thể kiểm tra mức sạc từ bên ngoài xe.

Trạng thái sạc

Cửa sạc điện



Trạng thái đèn	SOC của pin [%]
	0 ~ 24
	25 ~ 49
	50 ~ 74
	75 ~ 100

KHÓA ĐẦU NỐI SẠC

Khóa cáp sạc



ONE1Q011092

Bạn có thể chọn thời điểm có thể khóa và mở khóa đầu nối sạc trong đầu vào sạc.

Chọn ‘Settings → ECO Vehicle → Charging Connector Locking Mode’ ('Cài đặt → Xe ECO → Chế độ khóa đầu nối sạc') trong thông tin giải trí.

Khi đầu nối sạc bị khóa

	Luôn khóa	Khóa trong khi sạc	Không khóa
Trước khi sạc	O	X	X
Trong khi sạc	O	O	X
Sạc xong	O	X	X

- Chế độ 'Luôn khóa':

  Đầu nối khóa khi đầu nối sạc được cắm vào đầu vào sạc. Đầu nối bị khóa cho đến khi người lái xe mở khóa tất cả các cửa. Chế độ này có thể được sử dụng để chống trộm cáp sạc.

  - Nếu đầu nối sạc được mở khóa khi tất cả các cửa đều được mở khóa, nhưng cáp sạc không được ngắt kết nối trong vòng 15 giây, thì đầu nối sẽ tự động khóa lại.
  - Nếu đầu nối sạc được mở khóa khi tất cả các cửa đều được mở, nhưng tất cả các cửa đều bị khóa lại thì ngay lập tức, đầu nối sẽ tự động bị khóa lại.
- Chế độ ‘Lock while charging’ ('Khóa trong khi sạc'):

  Đầu nối khóa khi bắt đầu sạc. Đầu nối mở khi quá trình sạc hoàn tất. Chế độ này có thể được sử dụng khi sạc ở trạm sạc công cộng.
- Chế độ ‘Do not lock’ ('Không khóa'):

  Đầu nối mở khóa dù đang trong trạng thái sạc nào.

  Nhấn nút tháo đầu nối sạc, ngắt kết nối.

  Cẩn thận với hành vi trộm cáp sạc.

SẠC THEO LỊCH TRÌNH

Sạc theo lịch trình (nếu được trang bị)

- Bạn có thể thiết lập lịch sạc cho xe của mình bằng hệ thống Thông tin giải trí hoặc ứng dụng Blue Link.

  Tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí hoặc ứng dụng Blue Link để biết thông tin chi tiết về cách cài đặt sạc theo lịch trình.

- Chỉ có thể thực hiện sạc theo lịch trình khi sử dụng bộ sạc AC hoặc bộ sạc di động (ICCB: In-Cable Control Box).


ONE1Q011039

- Khi đặt lịch sạc và nối bộ sạc AC hoặc bộ sạc di động (ICCB: In-Cable Control Box) để sạc, đèn báo sẽ nhấp nháy từ mức đầu tiên đến mức cuối cùng trong khoảng 3 phút để cho biết đã thiết lập sạc theo lịch trình.

- Khi thiết lập tính năng sạc theo lịch trình, quá trình sạc sẽ không được bắt đầu ngay lập tức khi nối bộ sạc AC hoặc bộ sạc di động (ICCB: In-Cable Control Box). Khi cần sạc ngay lập tức, hãy nhấn nút mở cửa sạc trong chìa khóa thông minh trong 2 giây hoặc tắt cài đặt sạc theo lịch trình bằng hệ thống thông tin giải trí hoặc ứng dụng Blue Link.

Tham khảo "(Trạm) Sạc AC hoặc Sạc từ từ" để biết chi tiết về cách kết nối bộ sạc AC và bộ sạc di động (ICCB: In-Cable Control Box).

SẠC XE ĐIỆN

Cửa sạc điện

Cửa sạc điện sẽ đóng mở như sau.



ONE1Q01104

Phương pháp	Mở	Đóng
Chạm và đẩy	 ONE1Q011064	 ONE1Q011067
Chìa khóa thông minh	 ONE1Q011066	
Nhận diện giọng nói	 WNE1-208 (Giới hạn ở các khu vực áp dụng nhận dạng giọng nói)	

Thông tin

- **Cửa sạc tự động đóng khi:**
  - **Đầu nối sạc bị ngắt kết nối**
  - **Quy trình sạc không được thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định trong khi cửa sạc được mở.**
  - **Hộp số ở vị trí D (Lái), N (số Mo) hoặc R (Lùi xe).**
- **Sau khi thay pin (12 volt), hãy mở và đóng cửa sạc một lần để kiểm tra xem cơ chế tự động mở cửa sạc có hoạt động bình thường không.**
- **Khi thay thế cửa sạc, hãy đảm bảo ngắt kết nối dây phía bên xe của mô-đun cửa sạc và kết nối lại để đảm bảo cửa sạc hoạt động bình thường.**

Lưu ý khi sạc

■ Bộ sạc AC



OLFP0Q5007K

■ Bộ sạc DC



OSQCEQ019005

Hình ảnh bộ sạc thực tế và phương pháp sạc có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất bộ sạc.

CẢNH BÁO

- **Sóng điện từ được tạo ra từ bộ sạc có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến các thiết bị điện y tế như máy tạo nhịp tim cấy ghép.**

  Khi sử dụng các thiết bị điện y tế như máy tạo nhịp tim cấy ghép, hãy nhớ hỏi đội ngũ y tế và nhà sản xuất xem việc sạc xe điện của bạn có ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị điện y tế như máy tạo nhịp tim cấy ghép hay không.
- **Kiểm tra để đảm bảo không có nước hoặc bụi trên đầu nối và phích cắm của cáp sạc trước khi nối vào bộ sạc và đầu vào sạc. Kết nối trong khi có nước hoặc bụi trên đầu nối cáp sạc và phích cắm có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.**

CẢNH BÁO

- **Cẩn thận không chạm vào đầu nối sạc, phích cắm sạc và đầu vào sạc khi kết nối cáp vào bộ sạc và đầu vào sạc trên xe.**
- **Tuân thủ những điều sau để tránh bị điện giật khi sạc:**
  - **Sử dụng bộ sạc không thấm nước.**
  - **Không chạm tay ướt vào đầu nối sạc và phích cắm sạc hoặc không đứng trong nước hoặc tuyết trong khi kết nối cáp sạc.**
  - **Hãy cẩn thận khi có sét.**
  - **Cẩn thận khi đầu cắm sạc và phích cắm bị ướt.**

CẢNH BÁO

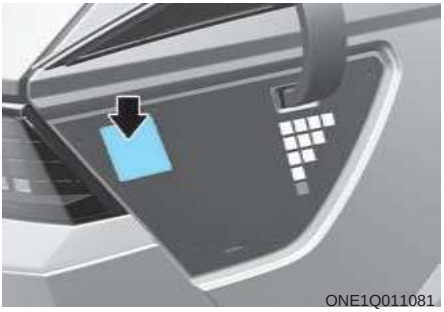
- **Ngay lập tức ngừng sạc khi phát hiện các triệu chứng bất thường (mùi, khói).**
- **Thay cáp sạc nếu lớp phủ cáp bị hỏng để tránh điện giật.**
- **Khi kết nối hoặc tháo cáp sạc, hãy đảm bảo giữ chặt tay cầm của đầu nối sạc và phích cắm sạc.**

  Nếu bạn tự kéo cáp (không sử dụng tay cầm), các dây bên trong có thể bị ngắt kết nối hoặc bị hỏng. Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc hỏa hoạn.

LƯU Ý

- **Luôn giữ cho đầu nối sạc và phích cắm sạc sạch sẽ và trong tình trạng khô ráo. Đảm bảo giữ cáp sạc trong điều kiện không có nước hoặc hơi ẩm.**
- **Đảm bảo chỉ sử dụng bộ sạc xe điện được chứng nhận. Sử dụng bộ sạc không được chứng nhận có thể gây hư hỏng cho xe.**
- **Trước khi sạc pin, hãy TẮT xe.**
- **Khi TẮT xe trong khi sạc, quạt làm mát bên trong khoang động cơ có thể tự động hoạt động. Không chạm vào quạt làm mát khi đang sạc.**
- **Cẩn thận không làm rơi đầu nối sạc. Đầu nối sạc có thể bị hỏng.**

Cách kiểm tra ký hiệu trên nhãn sạc (Đối với Châu Âu)


ONE1Q011081


ONX4EPHQ011028

Nhãn sạc được đặt gần đầu vào sạc và bạn có thể tìm thấy ký hiệu phù hợp cho loại xe của mình trong ổ cắm đầu nối sạc.

Lưu ý khi sạc bộ sạc AC và bộ sạc di động

1. Sau khi mở cửa sạc, hãy kiểm tra biểu tượng sạc ở dưới cùng của nhãn cảnh báo.
2. Kiểm tra ký hiệu đầu nối sạc của cáp bộ sạc AC và bộ sạc từ từ.
3. Sau khi kiểm tra ký tự bảng chữ cái của ký hiệu sạc, hãy tiếp tục bước sạc (Tham khảo "Bảng ký hiệu nhãn sạc điện" trong chương này).

Lưu ý khi sạc DC

1. Sau khi mở cửa sạc, hãy kiểm tra biểu tượng sạc ở dưới cùng của nhãn cảnh báo.
2. Kiểm tra ký hiệu đầu nối sạc tại trạm sạc tốc độ cao.
3. Sau khi kiểm tra ký tự bảng chữ cái của ký hiệu sạc, hãy tiếp tục bước sạc (Tham khảo "Bảng ký hiệu nhãn sạc điện" trong chương này).

CẢNH BÁO

Nguy cơ hỏng hóc, hỏa hoạn, thương tích, v.v., có thể xảy ra khi sử dụng đầu nối sạc có ký hiệu không khớp.

Nhãn sạc điện



ONE1Q011080

1. Cảnh báo điện áp cao
2. Biểu tượng cho cửa sạc
3. Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "Cách kiểm tra ký hiệu trên nhãn sạc" trong chương này.
4. Điện áp và dòng điện sạc

~ : AC một pha

≡ : AC 3 pha

5, 6, 7. Các ký hiệu cho loại sạc. Tham khảo "Bảng ký hiệu nhãn sạc điện".

Bảng ký hiệu nhãn sạc điện

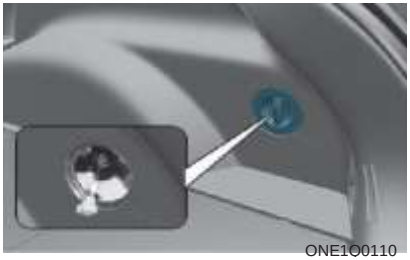
Sạc bộ sạc AC và sạc bộ sạc di động

Loại nguồn	Cấu hình	Loại phụ kiện	Phạm vi điện áp	Ký hiệu
AC	7P	Xe đầu nối và đầu vào xe	≤480V RMS	

Sạc DC

Loại nguồn	Cấu hình	Loại phụ kiện	Phạm vi điện áp	Ký hiệu
DC	7P COMBO	Đầu nối xe và đầu vào xe	200 V đến 920 V	
			200 V đến 920 V	

Mở khóa đầu nối sạc trong trường hợp khẩn cấp


ONE1Q0110

Nếu đầu nối sạc không được mở khóa do pin hết điện và hỏng dây dẫn điện, hãy mở cốp sau và kéo nhẹ cáp khẩn cấp như hình trên. Đầu nối sạc sẽ được mở khóa.

Sạc AC

■ Bộ sạc AC


OLFP0Q5007K

Hình ảnh bộ sạc thực tế và phương pháp sạc có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất bộ sạc.

Cách kết nối bộ sạc AC

1. Đạp bàn đạp phanh và dùng phanh tay.
2. TẮT tất cả các công tắc, chuyển sang P (Đỗ xe), và TẮT xe.

   Nếu bắt đầu sạc mà hộp số không ở vị trí P (Đỗ xe), quá trình sạc sẽ bắt đầu sau khi hộp số tự động chuyển sang P (Đỗ xe).


ONE1Q0110

3. Mở cửa sạc.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo 'Cửa sạc điện' trong chương này.

Thông tin

Nếu bạn không thể mở cửa sạc do thời tiết đóng băng, hãy chạm nhẹ hoặc loại bỏ băng đá gần cửa sạc. Không cố gắng dùng lực mở cửa sạc.

4. Kiểm tra xem có bụi trên đầu nối sạc và đầu vào sạc không.
5. Giữ tay cầm của đầu nối sạc và nối vào đầu vào sạc của xe. Đẩy đầu nối vào hết cỡ. Nếu đầu nối sạc và chân sạc không được kết nối đúng cách, điều này có thể gây ra hỏa hoạn.

Thông tin

Khóa cáp sạc

Chọn 'Settings → ECO Vehicle → Charging Connector Locking Mode' ('Cài đặt → Xe ECO → Chế độ khóa đầu nối sạc') trong thông tin giải trí. Đầu nối sạc bị khóa trong đầu vào ở một khoảng thời gian khác tùy theo chế độ được chọn.

- **Luôn để chế độ : Đầu nối khóa khi đầu nối sạc được cắm vào đầu vào sạc.**
- **Trong khi sạc chế độ : Đầu nối khóa lại khi bắt đầu sạc.**

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "Khóa cáp sạc" trong chương này.

6. Cắm phích cắm sạc vào ổ cắm điện tại trạm sạc AC để bắt đầu sạc.



ONE1Q01104

7. Kiểm tra xem đèn báo đầu nối sạc ( ) của Pin trong bảng táo lô đã BẬT chưa. Đầu nối sạc không hoạt động khi đèn báo sạc ( ) TẮT.
   Khi đầu nối sạc và phích cắm sạc không được kết nối đúng cách, hãy cắm lại cáp sạc để sạc.

Thông tin

- **Mặc dù có thể sạc bằng nút Start/ Stop ở vị trí ON/ START, nhưng để đảm bảo an toàn cho bạn, hãy bắt đầu sạc khi nút Start/ Stop ở vị trí TẮT và xe chuyển sang P (Đỗ). Sau khi bắt đầu sạc, bạn có thể sử dụng các bộ phận điện như radio bằng cách nhấn nút Start/ Stop đến vị trí ACC hoặc ON.**
- **Trong quá trình sạc AC, có thể sóng vô tuyến bị kém.**
- **Trong quá trình sạc, không thể chuyển hộp số từ P (Đỗ xe) sang bất kỳ số nào khác.**



ONE1Q01105

7. Sau khi bắt đầu sạc, thời gian sạc ước tính được hiển thị trên bảng táp lô trong khoảng 1 phút.

   Nếu bạn mở cửa ghế lái khi đang sạc, thời gian sạc ước tính cũng hiển thị trên bảng táp lô trong khoảng 1 phút. Khi thiết lập sạc theo lịch trình hoặc điều hòa không khí / bộ sưởi theo lịch trình, thời gian sạc ước tính được hiển thị là "--".

Thông tin

Tùy thuộc vào tình trạng và độ bền của Pin, thông số kỹ thuật của bộ sạc và nhiệt độ môi trường, thời gian cần thiết để sạc pin có thể khác nhau.

Kiểm tra trạng thái sạc

Khi sạc Pin, có thể kiểm tra mức sạc từ bên ngoài xe.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo 'Đèn báo sạc cho xe điện' trong chương này.

Cách ngắt kết nối bộ sạc AC

■ Bộ sạc AC


OLFP0Q5007K

1. Khi quá trình sạc hoàn tất, hãy rút phích cắm sạc ra khỏi ổ cắm điện của trạm sạc AC.


ONE1Q011044

2. Cầm vào tay cầm của đầu nối sạc và kéo nó ra.

Thông tin

Để tránh trộm cáp sạc, đầu nối sạc không được ngắt nối khỏi đầu vào khi cửa bị khóa hoặc đầu nối sạc ở chế độ LOCK (KHÓA). Mở khóa tất cả các cửa để ngắt kết nối sạc khỏi đầu vào.

Tuy nhiên, nếu xe đang ở chế độ AUTO (TỰ ĐỘNG) của đầu nối sạc, đầu nối sạc sẽ tự động mở khóa khỏi đầu vào khi quá trình sạc hoàn tất.

Nếu đầu nối sạc bị ngắt kết nối trong khi không nhấn nút nhả, đầu nối và đầu vào sạc có thể bị hỏng. Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "Chế độ AUTO/ LOCK của đầu nối sạc" trong chương này.

Nếu nút nhả không hoạt động ngay cả khi tất cả các cửa đã được mở khóa, hãy kéo cáp lên khẩn cấp trong khoang động cơ và nhấn nút nhả ở đầu nối để ngắt kết nối khỏi xe. Nếu nút nhả vẫn không hoạt động, bạn nên tham khảo ý kiến của đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

3. Đảm bảo đóng hoàn toàn cửa sạc.
4. Đóng các nắp bảo vệ của đầu nối sạc và phích cắm sạc để bảo vệ khỏi các chất lạ.
5. Nếu sử dụng đầu nối sạc cá nhân, hãy cất đầu nối vào ngăn chứa cáp.

Sạc DC

■ Bộ sạc DC



OSQCEQ019005

Bạn có thể sạc với tốc độ cao tại các trạm sạc công cộng. Tham khảo sách hướng dẫn của công ty tương ứng được cung cấp cho từng loại bộ sạc DC.

Hiệu suất và độ bền của pin có thể giảm sút nếu sử dụng bộ sạc DC liên tục.

Nên giảm thiểu sử dụng điện một chiều để giúp kéo dài tuổi thọ của Pin.

Hình ảnh bộ sạc thực tế và phương pháp sạc có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất bộ sạc.

Thông tin

Nếu bạn sử dụng bộ sạc DC khi xe đã được sạc đầy, một số bộ sạc DC sẽ gửi thông báo lỗi. Khi xe đã được sạc đầy, thì không sạc xe.

Cách kết nối bộ sạc DC

1. Đạp bàn đạp phanh và dùng phanh tay.
2. TẮT tất cả các công tắc, chuyển sang P (Đỗ xe), và TẮT xe.



3. Mở cửa sạc.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo 'Cửa sạc điện' trong chương này.

Thông tin

Nếu bạn không thể mở cửa sạc do thời tiết đóng băng, hãy chạm nhẹ hoặc loại bỏ băng đá gần cửa sạc. Không cố gắng dùng lực mở cửa sạc.

4. Kiểm tra xem có bụi hoặc chất lạ bên trong đầu nối sạc và đầu vào sạc hay không.
5. Giữ tay cầm của đầu nối sạc và nối vào đầu vào sạc của xe. Đẩy đầu nối vào hết cỡ. Nếu đầu nối sạc và chân sạc không được kết nối đúng cách, điều này có thể gây ra hỏa hoạn.

   Tham khảo hướng dẫn sử dụng đối với từng loại bộ sạc DC để biết cách sạc và tháo bộ sạc.



6. Kiểm tra xem đèn báo sạc ( ) của Pin trong băng táp lô có BẬT không. Quá trình sạc không hoạt động khi đèn báo sạc ( ) TẮT.
   Khi đầu nối sạc không được kết nối đúng cách, hãy cắm lại cáp sạc để sạc lại.
   Trong thời tiết lạnh, có thể không sử dụng được sạc DC để tránh suy giảm điện áp cao của pin.

Thông tin

Để kiểm soát nhiệt độ của Pin trong khi sạc, sử dụng máy điều hòa không khí để làm mát pin. Nó có thể tạo ra tiếng ồn hoặc rung do hoạt động của máy nén điều hòa không khí và quạt làm mát, nhưng đó là tình trạng bình thường khi sạc Pin. Ngoài ra, hiệu suất của máy điều hòa không khí có thể bị suy giảm do hoạt động của hệ thống làm mát để sạc Pin. Đây là một điều kiện bình thường.

Thông tin

Mặc dù có thể sạc bằng nút Start/ Stop ở vị trí ON/ START, nhưng để đảm bảo an toàn cho bạn, hãy bắt đầu sạc khi nút Start/ Stop ở vị trí TẮT và xe chuyển sang P (Đỗ). Sau khi bắt đầu sạc, bạn có thể sử dụng các bộ phận điện như radio bằng cách nhấn nút Start/ Stop đến vị trí ACC hoặc ON.

Trong quá trình sạc, không thể chuyển hộp số từ P (Đỗ xe) sang bất kỳ số nào khác.



ONE1Q011059

6. Sau khi bắt đầu sạc, thời gian sạc ước tính được hiển thị trên bảng táp lô trong khoảng 1 phút.

   Nếu bạn mở cửa ghế lái khi đang sạc, thời gian sạc ước tính cũng hiển thị trên bảng táp lô trong khoảng 1 phút.

Thông tin

- **Tùy thuộc vào tình trạng và độ bền của Pin, thông số kỹ thuật của bộ sạc và nhiệt độ môi trường, thời gian cần thiết để sạc pin có thể khác nhau.**
- **Trong một số trường hợp hiếm gặp, bạn có thể nghe thấy tiếng ồn tần số cao (tiếng bíp rất nhỏ) bên ngoài ô tô khi sạc bằng bộ sạc nhanh 400V bị giảm chất lượng hoặc có độ trễ truyền dẫn lâu.**

  Xe chỉ tạo tiếng ồn tần số cao khi ô tô cố gắng giảm sóng điện từ của chính nó để tiếp tục sạc nhanh nhất có thể.

  Vì vậy, không cần phải lo lắng về tiếng ồn nhỏ này, bởi vì nó là hoạt động có chủ đích của xe không ảnh hưởng đến hiệu suất sạc hoặc bản thân xe.

Kiểm tra trạng thái sạc

Khi sạc Pin, có thể kiểm tra mức sạc từ bên ngoài xe.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo 'Đèn báo sạc cho xe điện' trong chương này.

Cách ngắt kết nối bộ sạc DC

1. Tháo đầu nối sạc khi quá trình sạc DC hoàn tất hoặc sau khi bạn ngừng sạc bằng bộ sạc DC. Tham khảo từng hướng dẫn sử dụng bộ sạc DC tương ứng để biết chi tiết về cách ngắt kết nối sạc.
2. Đảm bảo đóng hoàn toàn cửa sạc.

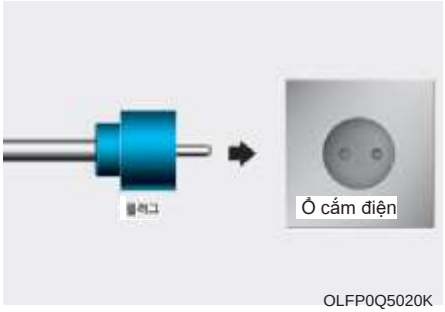
Sạc di động



(1) Mã và phích cắm (Bộ mã)
(2) Hộp điều khiển
(3) Cáp sạc và đầu nối sạc

Có thể sử dụng Sạc Di động khi không có Sạc AC hoặc Sạc DC bằng cách sử dụng điện gia dụng.

Cách thiết lập mức sạc của Bộ sạc di động



1. Kiểm tra dòng điện định mức của ổ cắm điện trước khi kết nối phích cắm với ổ cắm.
2. Cắm phích cắm vào ổ cắm điện gia dụng.
3. Kiểm tra cửa sổ hiển thị trên hộp điều khiển.



4. Nhấn nút (1) ở mặt trước của hộp điều khiển trong 2 đến 8 giây để điều chỉnh mức sạc. (Tham khảo
loại cáp sạc và ví dụ để thiết lập mức sạc.)
5. Mức sạc trên cửa sổ hiển thị của hộp điều khiển thay đổi mỗi khi bạn nhấn nút (1).
6. Khi cài đặt xong mức sạc, hãy bắt đầu sạc theo quy trình sạc di động.

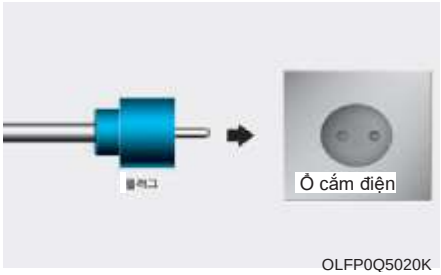
Ví dụ để đặt mức sạc ICCB
Ví dụ chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi tùy theo môi trường xung quanh.

Dòng điện ổ cắm	Mức sạc ICCB	Cửa sổ hiển thị hộp điều khiển
14-16A	12A	 ONX4EPHQ011007L
13-12A	10A	
11-10A	8A	
9-8A	6A	

LƯU Ý

Vui lòng đảm bảo lựa chọn mức sạc phù hợp với công suất của bộ ngắt mạch để tránh nổ cầu chì.

Cách kết nối bộ sạc di động (ICCB: In-Cable Control Box)



OLFP0Q5020K

1. Cắm phích cắm vào ổ cắm điện gia dụng.



ONX4EPHQ011005

2. Kiểm tra xem đèn nguồn (màu xanh lá cây) có sáng trên hộp điều khiển hay không.
3. Đạp bàn đạp phanh và dùng phanh tay.
4. TẮT tất cả các công tắc, chuyển sang P (Đỗ xe), và TẮT xe.

   Nếu bắt đầu sạc mà hộp số không ở vị trí P (Đỗ xe), quá trình sạc sẽ bắt đầu sau khi hộp số tự động chuyển sang P (Đỗ xe).



ONE1Q01104

5. Mở cửa sạc.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo 'Cửa sạc điện' trong chương này.

Thông tin

Nếu bạn không thể mở cửa sạc do thời tiết đóng băng, hãy chạm nhẹ hoặc loại bỏ băng đá gần cửa sạc. Không cố gắng dùng lực mở cửa sạc.

6. Mở nắp bảo vệ của đầu nối sạc và phích cắm sạc. Kiểm tra xem có bất kỳ chất lạ hoặc bụi nào không.
7. Giữ tay cầm của đầu nối sạc và nối vào đầu vào sạc của xe. Đẩy đầu nối vào hết cỡ. Nếu đầu nối sạc và chân sạc không được kết nối đúng cách, điều này có thể gây ra hỏa hoạn.

Thông tin

Khóa cáp sạc

Chọn 'Settings -> ECO Vehicle -> Charging Connector Locking Mode' ('Cài đặt -> Xe ECO -> Chế độ khóa đầu nối sạc') trong thông tin giải trí. Đầu nối sạc bị khóa trong đầu vào ở một khoảng thời gian khác tùy theo chế độ được chọn.

- **Luôn để chế độ: Đầu nối khóa khi đầu nối sạc được cắm vào đầu vào sạc.**
- **Trong khi sạc chế độ: Đầu nối khóa lại khi bắt đầu sạc.**

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "Khóa cáp sạc" trong chương này.



ONX4EPHQ011006

8. Quá trình sạc bắt đầu tự động (đèn sạc sáng).


ONE1Q01104

9. Kiểm tra xem đèn báo sạc ( ) của Pin trong bảng táp lô có BẬT không. Quá trình sạc không hoạt động khi đèn báo sạc ( ) TẮT.

   Khi đầu nối sạc không được kết nối đúng cách, hãy cắm lại cáp sạc để sạc lại.

Thông tin

Để kiểm soát nhiệt độ của Pin trong khi sạc hoặc khi nhiệt độ pin tang cao, sử dụng máy điều hòa không khí để làm mát pin. Điều này có thể tạo ra tiếng ồn hoặc rung do hoạt động của máy nén điều hòa không khí và quạt làm mát, nhưng đó là tình trạng bình thường khi sạc Pin. Ngoài ra, hiệu suất của máy điều hòa không khí có thể bị suy giảm do hoạt động của hệ thống làm mát để sạc Pin. Đây là một điều kiện bình thường.

Thông tin

Mặc dù có thể sạc bằng nút Start/ Stop ở vị trí ON/ START, nhưng để đảm bảo an toàn cho bạn, hãy bắt đầu sạc khi nút Start/ Stop ở vị trí TẮT và xe chuyển sang P (Đỗ). Sau khi bắt đầu sạc, bạn có thể sử dụng các bộ phận điện như radio bằng cách nhấn nút Start/ Stop đến vị trí START hoặc ON.

Trong quá trình sạc, không thể chuyển hộp số từ P (Đỗ xe) sang bất kỳ số nào khác.



ONE1Q011058

9. Sau khi bắt đầu sạc, thời gian sạc ước tính được hiển thị trên bảng táp lô trong khoảng 1 phút.

   Nếu bạn mở cửa ghế lái khi đang sạc, thời gian sạc ước tính cũng hiển thị trên bảng táp lô trong khoảng 1 phút. Khi thiết lập sạc theo lịch trình hoặc điều hòa không khí / bộ sưởi theo lịch trình, thời gian sạc ước tính được hiển thị là "--".

Thông tin

Tùy thuộc vào tình trạng và độ bền của Pin, thông số kỹ thuật của bộ sạc và nhiệt độ môi trường, thời gian cần thiết để sạc pin có thể khác nhau.

Kiểm tra trạng thái sạc

Khi sạc Pin, có thể kiểm tra mức sạc từ bên ngoài xe.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo 'Đèn báo sạc cho xe điện' trong chương này.

Đèn báo trạng thái sạc cho bộ sạc di động

■ Hộp điều khiển



ONX4EPHQ011008L

Bộ chỉ báo		Chi tiết
POWER		On : Bật nguồn
CHARGE		On : Đang sạc Nhấp nháy: Hạn chế dòng do nhiệt độ phích cắm cao hoặc nhiệt độ bên trong cao
LỖI		Nhấp nháy: Sạc bị gián đoạn

Bộ chỉ báo		Chi tiết		
Mã lỗi		On : Lỗi khi sạc/ Lỗi khi tự chẩn đoán		
		Mã lỗi	Mục	Nguyên nhân
		E1	Kiểm soát giao tiếp	Lỗi liên lạc xe
		E2	Rò rỉ	Rò rỉ dòng điện
		E3		Lỗi bộ sạc
		E4	Nhiệt độ phích cắm	Cảnh báo nhiệt độ phích cắm quá mức
		E5		Lỗi nhiệt độ phích cắm
		E6		Lỗi bộ sạc
		E7	Quá dòng	Cảnh báo quá dòng sạc
		E8	Nhiệt độ bên trong	Bộ sạc quá nóng
		E9		Lỗi bộ sạc
		F1	Nóng chảy rơ le	Lỗi bộ sạc
		F2	Giám sát/ Ngắt nối đất	Nối đất ổ cắm kém
		F3	Lỗi nguồn điện chế độ đã chuyển	Lỗi nguồn điện chế độ đã chuyển (lỗi điện áp)
		F4		Lỗi nguồn điện chế độ đã chuyển (điện áp bất thường)
		F5	Kiểm soát lỗi điện áp điều khiển	Kiểm soát lỗi điện áp điều khiển (-)
		F6		Kiểm soát lỗi điện áp điều khiển (+)
		F7	Lỗi cảm biến nhiệt độ	Lỗi cảm biến nhiệt độ phích cắm
		F8		Lỗi cảm biến nhiệt độ bên trong PCB

Bộ chỉ báo		Chi tiết
MỨC SẠC		12A
		10A
		8A
		6A
	Dòng sạc thay đổi bất cứ khi nào nhấn nút (1) trong thời gian dưới 1 giây khi bộ sạc được cắm vào ổ cắm điện mà không phải cắm vào xe. ONX4EPHQ011024L	* Hộp điều khiển 

Tình trạng/ Chẩn đoán/ Biện pháp xử lý



ONX4EPHO0110

- Đầu nối sạc được cắm vào xe (POWER Green ON)
- Đầu cắm cắm vào ổ cắm điện (POWER Green ON)



ONX4EPHQ01100

Trong khi sạc

- Chỉ báo sạc (POWER Green ON/ CHARGE Blue ON)
- Dòng đang sạc



ONX4EPHQ01100

Trước khi cắm đầu nối sạc vào xe (POWER Green ON, FAULT Red blink)

- Nhiệt độ bất thường
- Lỗi ICCB

Bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.



ONX4EPHQ011009

Đã cắm vào xe (POWER Green ON, FAULT Red Blink)

- Lỗi thiết bị chẩn đoán
- Rò rỉ dòng điện
- Nhiệt độ bất thường

Bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.



ONX4EPHQ011010

- Sự cố rò rỉ dòng điện (POWER Green ON, FAULT Red Blink)
- Sau khi ngắt kết nối và cắm lại phích cắm điện, nhấn và thả nút trong 2 giây hoặc lâu hơn để xóa lỗi.

Bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.



ONX4EPHQ011011

Chế độ tiết kiệm điện năng

- Màn hình 7 đoạn bị tắt nếu không có thay đổi trạng thái trong hơn 1 phút.

Cách ngắt kết nối bộ sạc di động (ICCB: In-Cable Control Box)



1. Cầm vào tay cầm của đầu nối sạc và kéo nó ra.

Thông tin

Để tránh trộm cáp sạc, đầu nối sạc không được ngắt nối khỏi đầu vào khi cửa bị khóa hoặc đầu nối sạc ở chế độ LOCK (KHÓA). Mở khóa tất cả các cửa để ngắt kết nối sạc khỏi đầu vào.

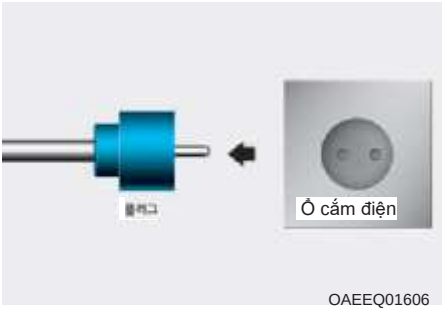
Tuy nhiên, nếu xe đang ở chế độ AUTO (TỰ ĐỘNG) của đầu nối sạc, đầu nối sạc sẽ tự động mở khóa khỏi đầu vào khi quá trình sạc hoàn tất.

Nếu đầu nối sạc bị ngắt kết nối trong khi không nhấn nút nhả, đầu nối và đầu vào sạc có thể bị hỏng.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "Chế độ AUTO/ LOCK của đầu nối sạc" trong chương này.

Nếu nút nhả không hoạt động ngay cả khi tất cả các cửa đã được mở khóa, hãy kéo cáp lên khẩn cấp trong khoang động cơ và nhấn nút nhả ở đầu nối để ngắt kết nối khỏi xe. Nếu nút nhả vẫn không hoạt động, bạn nên tham khảo ý kiến của đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

2. Đảm bảo đóng hoàn toàn cửa sạc.



3. Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện gia đình. Không kéo cáp khi rút phích cắm.
4. Đóng các nắp bảo vệ của đầu nối sạc và phích cắm sạc để bảo vệ khỏi các chất lạ.
5. Nếu sử dụng đầu nối sạc cá nhân, hãy cất đầu nối vào ngăn chứa cáp.

Các lưu ý đối với bộ sạc di động (ICCB: In-Cable Control Box)

- Sử dụng bộ sạc di động do HYUNDAI Motors chứng nhận.
- Không cố gắng sửa chữa, tháo rời hoặc điều chỉnh bộ sạc di động.
- Không sử dụng dây nối hoặc bộ chuyển đổi.
- Ngừng sử dụng ngay lập tức khi xảy ra hỏng hóc.
- Không chạm vào phích cắm và đầu nối sạc bằng tay ướt.
- Không chạm vào phần đầu cuối của đầu nối sạc AC và đầu vào sạc AC trên xe.
- Không kết nối đầu nối sạc với điện áp không phù hợp với quy định.
- Không sử dụng bộ sạc di động nếu bộ sạc di động bị mòn, bị hở hoặc có bất kỳ loại hư hỏng nào trên bộ sạc di động.
- Nếu vỏ ICCB và đầu nối sạc AC bị hỏng, nứt hoặc dây bị hở ra ngoài theo bất kỳ cách nào, thì không sử dụng bộ sạc di động.
- Không để trẻ em sử dịnh hoặc chạm vào bộ sạc di động.
- Giữ hộp điều khiển không có nước.
- Giữ cho đầu nối sạc thông thường hoặc đầu cắm phích cắm không có chất lạ.
- Không giẫm lên cáp hoặc dây. Không kéo cáp hoặc dây và không xoắn hoặc bẻ cong nó.
- Không sạc khi có sét.
- Không làm rơi hộp điều khiển hoặc đặt vật nặng lên hộp điều khiển.
- Không đặt vật có thể tạo ra nhiệt độ cao gần bộ sạc khi đang sạc.
- Sạc bằng ổ cắm điện gia dụng đã cũ hoặc bị hỏng có thể dẫn đến nguy cơ điện giật. Nếu bạn nghi ngờ về tình trạng ổ cắm điện gia đình, hãy nhờ thợ điện được cấp phép kiểm tra.
- Ngừng sử dụng bộ sạc di động ngay nếu ổ cắm điện gia đình hoặc bất kỳ bộ phận nào bị quá nhiệt hoặc bạn nhận thấy có mùi khét.

SẠC XE ĐIỆN (DỪNG ĐỘT NGỘT)

Hành động cần thực hiện khi dừng sạc đột ngột

Khi Pin không sạc điện vào, hãy kiểm tra những điều sau:

1. Kiểm tra thiết lập sạc cho xe. Tham khảo “Quản lý sạc”, trong chương này (ví dụ: Khi thiết lập tính năng sạc theo lịch trình, quá trình sạc sẽ không được bắt đầu ngay lập tức khi nối bộ sạc AC hoặc bộ sạc di động (ICCB: In-Cable Control Box).
2. Kiểm tra tình trạng hoạt động của bộ sạc AC, bộ sạc di động và bộ sạc DC.

   (Đèn báo trạng thái sạc cho bộ sạc di động, tham khảo “Kiểm tra trạng thái sạc” để biết mức sạc pin từ từ trong chương này.)

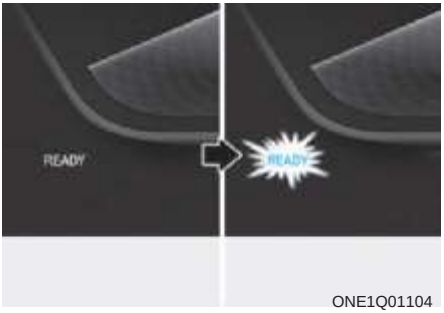
✸ Phương pháp thực tế để cho thấy trạng thái sạc có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất bộ sạc.

3. Khi xe không sạc và thông báo cảnh báo xuất hiện trên bảng táp lô, hãy kiểm tra thông báo tương ứng. Tham khảo “Thông báo trên màn hình LCD”, trong chương này.
4. Nếu xe được sạc đúng cách khi được sạc bằng bộ sạc hoạt động bình thường khác, hãy liên hệ với nhà sản xuất bộ sạc.
5. Nếu xe không sạc khi được sạc bằng bộ sạc hoạt động bình thường khác, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.
6. Nếu sạc không thành công và đèn cảnh báo dịch vụ () sáng trên bảng táp lô, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

LÁI XE ĐIỆN

Cách khởi động xe

1. Cầm chìa khóa thông minh, ngồi vào ghế lái.
2. Thắt dây an toàn trước khi khởi động xe.
3. Đảm bảo đã gài phanh tay.
4. TẮT tất cả các thiết bị điện.
5. Đảm bảo nhấn và giữ bàn đạp phanh.
6. Trong khi nhấn bàn đạp phanh, chuyển sang số P (Đỗ xe).
7. Đạp và giữ bàn đạp phanh trong khi nhấn nút Start / Stop.



ONE1Q01104

8. Khi đèn báo "**READY**" BẬT, bạn có thể lái xe.

   Khi đèn báo "**READY**" TẮT, bạn không thể lái xe. Khởi động lại xe.
9. Nhấn và giữ bàn đạp phanh và chuyển đến vị trí mong muốn.

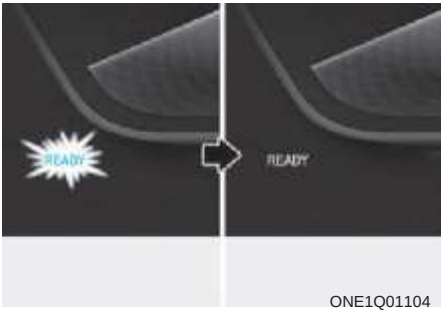
Thông tin

Trong khi cắm cáp sạc, không thể chuyển hộp số từ P (Đỗ xe) sang bất kỳ hộp số nào khác vì lý do an toàn.

10. Nhả phanh tay và từ từ nhả bàn đạp phanh. Kiểm tra xem xe có di chuyển từ từ về phía trước hay không, sau đó nhấn bàn đạp ga.

Cách dừng xe

1. Nhấn giữ bàn đạp phanh khi xe đang đỗ.
2. Trong khi nhấn bàn đạp phanh, chuyển sang số P (Đỗ xe).
3. Trong khi nhấn bàn đạp phanh, hãy dùng phanh tay.
4. Trong khi nhấn bàn đạp phanh, nhấn nút Start/ Stop và tắt xe.



ONE1Q01104

5. Kiểm tra xem chỉ báo "**READY**" có TẮT trên bảng táp lô hay không.

   Khi đèn báo "**READY**" BẬT và hộp số ở vị trí khác không phải vị trí P (Đỗ xe), người lái xe có thể vô tình nhấn chân ga khiến xe chuyển động bất ngờ.

Hệ thống âm thanh động cơ ảo (VESS)

Hệ thống âm thanh động cơ ảo tạo ra âm thanh động cơ để người đi bộ nghe thấy âm thanh của xe vì khi Xe điện (EV) đang hoạt động không có âm thanh.

- Nếu xe ở chế độ sẵn sàng (**READY**) và hộp số không ở P (Đỗ xe), VESS sẽ được vận hành.
- Khi sang số R (Số lùi), bạn sẽ nghe thấy thêm một âm thanh cảnh báo.

LƯU Ý

- **Xe chạy êm hơn nhiều so với xe chạy bằng xăng thông thường. Luôn nhận biết môi trường xung quanh bạn và luôn lái xe an toàn.**
- **Sau khi đỗ xe hoặc trong khi bạn đang đợi đèn giao thông, hãy kiểm tra xem có trẻ em hoặc chướng ngại vật xung quanh xe hay không.**
- **Kiểm tra xem có thứ gì đó phía sau xe khi lùi xe hay không. Người đi bộ có thể không nghe thấy âm thanh của xe.**

Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu



Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu được hiển thị khác nhau tùy theo chế độ lái đã chọn trong Hệ thống điều khiển tích hợp chế độ lái.

Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo "Hệ thống điều khiển tích hợp chế độ lái" trong chương 6.

Khi không thiết lập điểm đến

- Trung bình xe chạy được khoảng 320 km (Loại tiêu chuẩn)/ 400 km (Loại mở rộng).
- Trong một số trường hợp nhất định khi điều hòa / bộ sưởi đang BẬT, khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu bị ảnh hưởng, dẫn đến khoảng cách xe có thể đi từ 170 ~ 460 km (Loại tiêu chuẩn)/ 210 ~ 570 km (Loại mở rộng). Khi sử dụng bộ sưởi trong thời tiết lạnh giá hoặc chạy xe với tốc độ cao, Pin sẽ tiêu tốn nhiều điện hơn. Điều này có thể làm giảm đáng kể khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu.
- Sau khi hiển thị '0 km', xe có thể lái thêm 3 ~ 8 km (2 ~ 5 dặm) tùy thuộc vào tốc độ lái xe, bộ sưởi/ điều hòa không khí, thời tiết, phong cách lái xe và các yếu tố khác.

- Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu được hiển thị trên bảng táp lô sau khi hoàn tất quá trình sạc lại có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào các mô hình hoạt động trước đó.

  Khi các kiểu lái xe trước đây bao gồm lái xe tốc độ cao, dẫn đến Pin sử dụng nhiều điện hơn bình thường, thì khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu ước tính sẽ giảm xuống. Khi Pin sử dụng ít điện ở chế độ ECO, khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu ước tính sẽ tăng lên.
- Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu có thể phụ thuộc vào nhiều yếu tố như lượng sạc của Pin, thời tiết, nhiệt độ, độ bền của pin, đặc điểm địa lý và phong cách lái xe.
- Có thể xuống cấp tự nhiên với Pin tùy thuộc vào số năm sử dụng xe. Điều này có thể làm giảm khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu.

Khi thiết lập điểm đến

Khi thiết lập điểm đến, khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu có thể thay đổi. Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu được tính lại theo thông tin của điểm đến. Tuy nhiên, khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào điều kiện giao thông, thói quen lái xe và tình trạng của xe.

Mẹo để cải thiện khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu

- Nếu bạn vận hành điều hòa/ bộ sưởi quá nhiều, pin sẽ sử dụng quá nhiều điện. Điều này
  có thể làm giảm khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu. Do đó, bạn nên thiết lập nhiệt độ cabin ở 22°C TỰ ĐỘNG. Thiết lập này đã được chứng nhận qua các bài kiểm tra đánh giá khác nhau để duy trì tỷ lệ tiêu thụ năng lượng tối ưu trong khi vẫn giữ nhiệt độ trong lành.

  TẮT bộ làm ấm và máy điều hòa không khí nếu bạn không cần chúng.
- Khi bật hệ thống làm ấm hoặc điều hòa không khí, mức tiêu thụ năng lượng sẽ giảm nếu chọn chế độ tuần hoàn thay vì chọn chế độ trong lành. Chế độ trong lành yêu cầu mức tiêu thụ năng lượng lớn do không khí bên ngoài phải được làm nóng lại hoặc làm mát.
- Khi sử dụng hệ thống làm ấm hoặc điều hòa không khí, hãy sử dụng chức năng DRIVER ONLY hoặc chức năng điều hòa/ làm ấm theo lịch trình.
- Nhấn và giữ bàn đạp ga để duy trì tốc độ và lái xe tiết kiệm.
- Nhấn dần dần và nhả bàn đạp ga khi tăng hoặc giảm tốc.
- Luôn duy trì áp suất lốp quy định.
- Không sử dụng các bộ phận điện không cần thiết khi lái xe.
- Không chất những vật dụng không cần thiết lên xe.
- Không lắp các bộ phận có thể làm tăng lực cản khí.

Lái xe chế độ ECO



ONE1Q011034

Để kiểm tra lịch sử lái xe chế độ ECO, hãy chọn ‘Menu → ECO Driving’ (Menu → Lái xe chế độ ECO) trên màn hình.

Lịch sử tiết kiệm điện năng



ONE1Q01103

Có thể kiểm tra lịch sử tiết kiệm điện năng theo ngày tháng và quãng đường lái xe trước đó. Biểu tượng được hiển thị trên hồ sơ tiết kiệm điện năng hiệu quả nhất.

Sử dụng điện



ONE1Q011007

Để kiểm tra mức tiêu thụ năng lượng hiện tại cho từng hệ thống của xe, hãy chọn ‘Menu → Electricity Use’ ('Menu → Sử dụng điện') trên màn hình.



ONE1Q011002

1. 'Battery care' cho biết mức tiêu thụ năng lượng và năng lượng tạm thời được sử dụng khi:
   - Vận hành chế độ mùa đông để tăng nhiệt độ pin trong mùa đông nhằm cải thiện hiệu suất lái xe.
   - Làm mát nhiệt độ của pin trong mùa hè để tránh quá nhiệt pin.
2. 'Climate' cho biết công suất và mức tiêu thụ năng lượng bộ sưởi hoặc máy điều hòa không khí sử dụng.

3. ‘Electronics’ cho biết công suất và mức tiêu thụ năng lượng mà các hệ thống trên xe sử dụng bao gồm bảng táp lô, hệ thống thông tin giải trí (loa và định vị), đèn pha, bộ phận điều khiển xe, v.v.
4. 'Driving' hiển thị tổng công suất và năng lượng tiêu thụ của năng lượng truyền động và năng lượng tái tạo của động cơ lái xe.

Đồng hồ sạc điện/ nguồn



ONE1Q0110

Đồng hồ sạc điện/ nguồn hiển thị mức tiêu thụ năng lượng của xe và trạng thái sạc/ xả của phanh tái tại.

- POWER:

  Nó thể hiện mức tiêu hao năng lượng của xe khi lên dốc hoặc tăng tốc. Điện năng sử dụng càng nhiều, mức trên đồng hồ đo càng cao.
- CHARGE :

  Nó hiển thị trạng thái sạc của pin khi pin sạc bằng hệ thống phanh tái tạo (giảm tốc hoặc lái xe trên đường xuống dốc). Điện năng nạp càng nhiều, mức đồng hồ càng thấp.

Đồng hồ tình trạng sạc (SOC) cho Pin



ONE1Q0110

- Đồng hồ đo SOC hiển thị trạng thái sạc của Pin.
- Mức phần trăm thấp trên chỉ báo cho biết rằng không có đủ điện trong Pin. Mức 100% cho biết rằng pin đã được sạc đầy.
- Khi lái xe trên đường cao tốc hoặc xa lộ, hãy nhớ kiểm tra trước xem pin đã được sạc đủ chưa.



ONE1Q0110

Khi pin còn lượng điện thấp hơn 10% trên đồng hồ đo SOC, đèn cảnh báo sẽ ( ) BẬT để cảnh báo cho bạn về mức điện áp của pin.

Khi đèn cảnh báo ( ) BẬT, xe có thể lái thêm 30 ~ 40 km (18 ~ 25 dặm) tùy thuộc vào tốc độ lái, bộ sưởi / điều hòa, thời tiết, phong cách lái xe và các yếu tố khác. Yêu cầu sạc pin.

CHÚ Ý

Khi mức Pin ở mức thấp, đèn báo giảm nguồn ( ) sáng và nguồn điện của xe bị hạn chế.

Sạc pin ngay vì xe của bạn có thể không thể lái hoặc có thể lăn trở lại trên dốc khi đèn báo BẬT.

Chế độ tiết kiệm đối với pin +

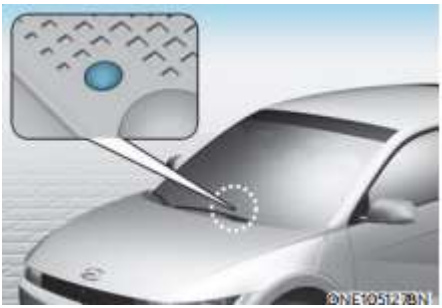
Aux. Battery Saver + (Chế độ tiết kiệm đối với pin +) là chức năng theo dõi trạng thái sạc của pin 12 V.

Nếu mức pin thấp, Pin sẽ sạc cho pin.

Thông tin

- **Chế độ tiết kiệm đối với pin + kích hoạt tối đa trong 20 phút. Nếu Chế độ tiết kiệm đối với pin + kích hoạt hơn 10 lần liên tục, ở Chế độ tự động, chức năng sẽ ngừng kích hoạt, xe cho rằng có vấn đề với pin.**
  Trong trường hợp này, hãy lái xe trong một khoảng thời gian. Chức năng sẽ bắt đầu kích hoạt nếu pin trở lại bình thường.
- **Chức năng chế độ tiết kiệm đối với pin + không thể khiến pin hết hiện nếu pin bị hỏng, bị mòn, được sử dụng làm nguồn điện hoặc sử dụng các thiết bị điện tử trái phép.**
- **Nếu chế độ tiết kiệm đối với pin + đã được kích hoạt, mức Pin có thể đã giảm.**

CẢNH BÁO



Khi chức năng được kích hoạt, đèn báo sẽ sáng và dòng điện cao áp sẽ chạy trong xe. Không chạm vào dây điện cao áp (màu cam), đầu nối, và tất cả các bộ phận và thiết bị điện.
Điều này có thể gây điện giật và dẫn đến thương tích. Ngoài ra, không sửa đổi xe dưới bất kỳ hình thức nào. Điều này có thể ảnh hưởng đến hoạt động xe và dẫn đến tai nạn.

Đèn cảnh báo và chỉ báo (liên quan đến xe điện)

Chỉ báo sẵn sàng

READY

Đèn chỉ báo này sáng:

Khi xe đã sẵn sàng để lái.

- ON : Có thể lái xe bình thường.
- OFF : Không thể lái xe bình thường hoặc đã xảy ra sự cố.
- Nhấp nháy: Lái xe khẩn cấp.

Khi chỉ báo sẵn sàng TẮT hoặc nhấp nháy, tức là có vấn đề với
hệ thống. Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Đèn cảnh báo dịch vụ

Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi nút START/ STOP ở vị trí ON.
  - Đèn sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Khi có vấn đề với các bộ phận liên quan của hệ thống điều khiển xe điện, chẳng hạn như cảm biến, v.v.

Khi đèn cảnh báo sáng khi đang lái xe hoặc không TẮT sau khi khởi động xe, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn báo tắt nguồn



Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi nút START/ STOP ở vị trí ON.
  - Đèn sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Khi nguồn điện bị hạn chế vì sự an toàn của các bộ phận công suất lớn của xe điện. Nguồn bị hạn chế vì những lý do sau. (Trừ khi cả Đèn cảnh báo dịch vụ và Đèn báo giảm nguồn sáng cùng lúc, thì đó không phải là lỗi.)
  - Mức Pin quá thấp hoặc điện áp đang giảm
  - Nhiệt độ của Pin quá cao hoặc quá thấp
  - Nhiệt độ của động cơ cao

CHÚ Ý

- **Không tăng tốc hoặc khởi động xe đột ngột khi đèn báo giảm nguồn đang BẬT.**
- **Xe của bạn có thể không thể lái hoặc có thể lùi trên dốc khi đèn báo BẬT do nguồn điện của xe bị hạn chế.**

Đèn báo sạc pin



Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi sạc Pin.

Đèn cảnh báo mức Pin



Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi mức Pin ở mức thấp.
- Khi đèn cảnh báo BẬT, hãy sạc pin ngay lập tức.

Đèn cảnh báo phanh tái tạo`

Đèn cảnh báo này sáng:

Khi phanh tái tạo không hoạt động và phanh không hoạt động tốt. Điều này làm cho đèn Cảnh báo phanh (màu đỏ) và Đèn cảnh báo phanh tái tạo (màu vàng) sáng đồng thời.

Trong trường hợp này, hãy lái xe an toàn và đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Hoạt động của bàn đạp phanh có thể khó khăn hơn bình thường và cự ly phanh có thể tăng lên.

Thông báo hiển thị trên màn hình LCD

Shift to P to start charging (Chuyển sang P để bắt đầu sạc)



OOSEV040497L

Thông báo này sẽ hiển thị nếu bạn kết nối cáp sạc mà không để cần số ở vị trí P (Đỗ xe).

Chuyển sang P (Đỗ xe) trước khi nối cáp sạc.

Remaining time (Thời gian còn lại)

■ Sạc AC



ONE1Q011058

■ Sạc DC



ONE1Q011059

Thông báo này được hiển thị để thông báo thời gian còn lại để sạc pin đến mức sạc pin mục tiêu đã chọn.

Unplug vehicle to start* (*Rút phích cắm xe để khởi động)



OOSEV040498L

Thông báo này hiển thị khi bạn khởi động xe mà không rút cáp sạc. Hãy rút cáp sạc, sau đó khởi động xe.

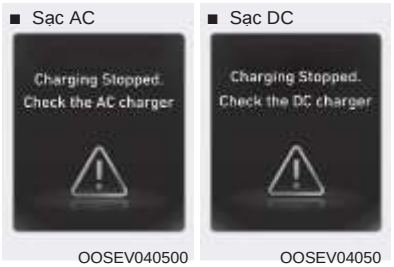


OOSEV040499

Thông báo này hiển thị khi xe được điều khiển với cửa sạc mở. Đóng cửa sạc và sau đó bắt đầu lái xe.

Charging Stopped.

Check the AC/DC charger (***Đã dừng sạc. Kiểm tra bộ sạc AC/ DC)***



OOSEV040500 OOSEV04050

- Thông báo cảnh báo này hiển thị khi ngừng sạc do những lý do sau:
  - Đã xảy ra sự cố với bộ sạc AC bên ngoài hoặc bộ sạc DC
  - Bộ sạc AC bên ngoài đã ngừng sạc
  - Cáp sạc bị hỏng

Trong trường hợp này, hãy kiểm tra xem có vấn đề gì với bộ sạc AC hoặc DC bên ngoài và cáp sạc hay không.
Nếu vấn đề tương tự xảy ra khi sạc xe bằng bộ sạc AC hoạt động bình thường hoặc bộ sạc cầm tay HYUNDAI chính hãng, bạn nên đưa xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Charging stopped (Đã dừng sạc). Check the cable connection (Kiểm tra kết nối cáp)



OOSEV040502L

Thông báo cảnh báo này hiển thị khi ngừng sạc do đầu nối sạc không được nối chính xác với đầu vào sạc

Trong trường hợp này, hãy tách đầu nối sạc ra và nối lại và kiểm tra xem có vấn đề gì (hư hỏng bên ngoài, chất lạ, v.v.) với đầu nối sạc và đầu vào sạc không.

Nếu vấn đề tương tự xảy ra khi sạc xe bằng cáp sạc đã thay thế hoặc bộ sạc cầm tay HYUNDAI chính hãng, bạn nên đưa xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Check regenerative brakes (Kiểm tra phanh tái tạo)



OOSEV040503

Thông báo cảnh báo này hiển thị khi hệ thống phanh tái tạo không hoạt động bình thường.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Low EV battery (Điện năng của Pin thấp)



OOSEV0405

Khi mức Pin đạt dưới khoảng 10%, thông báo cảnh báo này sẽ hiển thị.

Đèn cảnh báo trên bảng táp lô ( ) sẽ đồng thời bật sáng.

Sạc Pin ngay lập tức.

Charge immediately. (Sạc ngay lập tức.) Power limited (Hạn chế nguồn)



OOSEV040506

Khi mức Pin đạt dưới khoảng 0%, thông báo cảnh báo này sẽ hiển thị.

Đèn cảnh báo trên bảng táp lô ( ) và đèn cảnh báo sập nguồn ( ) sẽ bật đồng thời.

Công suất của xe sẽ giảm xuống để giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng của Pin. Sạc pin ngay lập tức.

Power limited due to low EV batter temperature.(Hạn chế nguồn do nhiệt độ pin thấp.) Sạc pin



OOSEV040507

Cả hai thông báo cảnh báo đều được hiển thị để bảo vệ hệ thống điện của xe khi nhiệt độ bên ngoài xuống thấp. Nếu mức sạc Pin ở mức thấp và để xe ngoài trời trong điều kiện nhiệt độ thấp trong thời gian dài, công suất của xe có thể bị hạn chế.

Sạc pin trước khi lái xe giúp tăng công suất.

CHÚ Ý

Nếu các thông báo cảnh báo này vẫn hiển thị ngay cả sau khi nhiệt độ môi trường tăng lên, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

EV Battery Overheated! (Pin quá nóng!) vehicle (Hạn chế nguồn)



OOSEV040509L

Thông báo cảnh báo này hiển thị để bảo vệ hệ thống pin và xe điện khi nhiệt độ Pin quá cao.

Tắt nút START / STOP và dừng xe để nhiệt độ pin giảm xuống.

Power limited Dừng xe Stop



ONE1Q011008

Đèn báo này sáng:

- Khi nút START/ STOP ở vị trí ON.
  - Đèn sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Khi nguồn điện bị hạn chế vì sự an toàn của các bộ phận công suất lớn của xe điện. Nguồn bị hạn chế vì những lý do sau đây. (Trừ khi cả Đèn cảnh báo dịch vụ và Đèn báo giảm nguồn sáng cùng lúc, thì đó không phải là lỗi.)
  - Mức Pin quá thấp hoặc điện áp đang giảm
  - Nhiệt độ của Pin quá cao hoặc quá thấp
  - Nhiệt độ của động cơ cao

CHÚ Ý

- **Khi thông báo cảnh báo này hiển thị, không được tăng tốc hoặc khởi động xe đột ngột.**
- **Xe của bạn có thể không thể lái hoặc có thể lùi trên dốc khi đèn báo BẬT do nguồn điện của xe bị hạn chế.**

Stop vehicle and check power supply (Dừng xe và kiểm tra nguồn điện)



OOSEV04051

Thông báo cảnh báo này hiển thị khi xảy ra sự cố trong hệ thống cung cấp điện.

Trong trường hợp này, hãy đậu xe ở một vị trí an toàn và bạn nên kéo xe của mình đến đại lý HYUNDAI ủy quyền gần nhất để kiểm tra xe.

Check virtual engine sound system (Kiểm tra hệ thống âm thanh động cơ ảo)



OOSEV040512

Thông báo này được hiển thị khi có sự cố với Hệ thống âm thanh động cơ ảo (VESS).

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Check electric vehicle system (Kiểm tra hệ thống xe điện)



OOSEV04051

Thông báo cảnh báo này hiển thị khi có sự cố với hệ thống điều khiển xe điện.

Không lái xe khi thông báo cảnh báo hiển thị.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

LƯU Ý AN TOÀN CHO XE ĐIỆN

Trường hợp xảy ra tai nạn

CẢNH BÁO

- **Khi xe xảy ra tai nạn, phải di chuyển xe đến nơi an toàn, TẮT xe và ngắt công tắc ngắt điện cao thế khỏi pin (12V) để tránh dòng điện cao áp chạy qua.**
- **Nếu lộ dây điện từ bên trong hoặc bên ngoài xe, không được chạm vào dây điện.**

  Ngoài ra, không chạm vào dây điện cao thế (màu cam), đầu nối, và tất cả các bộ phận và thiết bị điện. Điều này có thể gây điện giật và dẫn đến thương tích.

CẢNH BÁO

- **Khi xảy ra tai nạn xe và pin bị hỏng, khí độc hại và chất điện phân có thể bị rò rỉ. Hãy cẩn thận để không chạm vào chất lỏng bị rò rỉ.**
- **Khi bạn nghi ngờ rò rỉ khí cháy và các khí độc hại khác, hãy mở cửa sổ và sơ tán đến nơi an toàn. Nếu bất kỳ chất lỏng nào bị rò rỉ tiếp xúc với mắt hoặc da của bạn, hãy ngay lập tức làm sạch vùng bị ảnh hưởng kỹ lưỡng bằng nước máy hoặc dung dịch muối và để bác sĩ kiểm tra càng sớm càng tốt.**

CẢNH BÁO

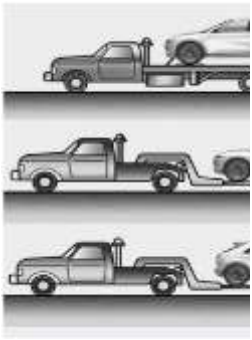
- **Nếu xảy ra đám cháy quy mô nhỏ, hãy sử dụng bình chữa cháy (ABC, BC) dành cho đám cháy điện. Nếu không thể dập tắt đám cháy trong giai đoạn đầu, hãy duy trì khoảng cách an toàn với xe và gọi ngay cho lực lượng cứu hỏa khẩn cấp tại địa phương. Ngoài ra, hãy báo cáo với lực lượng cứu hỏa rằng đây là xe điện.**
- **Nếu đám cháy lan sang bình điện cao thế, thì phải cần lượng nước lớn để dập lửa. Sử dụng một lượng nhỏ nước hoặc bình chữa cháy không dành cho đám cháy điện có thể gây ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong do điện giật.**

CẢNH BÁO

- **Nếu bạn không thể dập lửa ngay lập tức, Pin có thể phát nổ. Sơ tán đến nơi an toàn và không để người khác tiếp cận địa điểm.**

  Liên hệ với lực lượng cứu hỏa và thông báo cho họ về vụ cháy xe điện.
- **Nếu xe bị ngập nước, lập tức tắt máy và di tản đến nơi an toàn.**
  Bạn nên liên hệ với đội cứu hỏa hoặc đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO



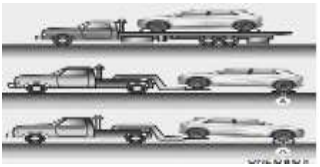
[A]: Con lăn



- **Nếu cần kéo, hãy nhấc cả bốn bánh xe lên khỏi mặt đất và kéo xe. Nếu bạn phải kéo xe chỉ bằng hai bánh, hãy nhấc các bánh sau lên khỏi mặt đất và kéo xe.**
- **Nếu bạn kéo xe trong khi bánh sau đang chạm đất, động cơ xe có thể tạo ra điện và các bộ phận của động cơ có thể bị hỏng hoặc có thể xảy ra hỏa hoạn.**
- **Khi cháy xe do pin sẽ có nguy cơ xảy ra cháy lần thứ hai. Liên hệ với phòng cứu hỏa khi kéo xe.**

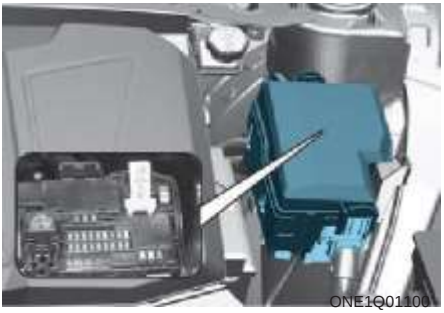
Lưu ý khác đối với xe điện

- Khi bạn sơn hoặc xử lý nhiệt cho xe do tai nạn, hiệu suất của Pin có thể bị giảm.
- Nếu cần xử lý nhiệt, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.
- Khi bạn làm sạch khoang động cơ, không sử dụng nước áp lực cao để rửa. Điều này có thể gây ra điện giật do phóng điện cao áp hoặc làm hỏng hệ thống điện của xe.



- Bạn nên sử dụng, sửa chữa hoặc lắp đặt phụ tùng chính hãng của Hyundai hoặc tương đương (của phụ tùng chính hãng) được chỉ định cho xe của bạn.

Công tắc cắt điện áp cao



Kéo cần gạt màu vàng xuống trong công tắc ngắt điện cao thế để tắt Pin.

CẢNH BÁO

Tuyệt đối không ngắt kết nối công tắc ngắt điện cao thế ngoại trừ trường hợp khẩn cấp.

Các vấn đề nghiêm trọng có thể xảy ra, chẳng hạn như xe không khởi động được.

CHÚ Ý

Đặt lực quá mạnh vào cần công tắc trong khi tắt Pin có thể làm hỏng công tắc ngắt điện cao áp một cách nghiêm trọng.

2. Tổng quan về xe

Tổng quan bên ngoài xe (I) 2-2
Tổng quan bên ngoài xe (II) 2-3
Tổng quan bên trong xe (I) 2-4
Tổng quan bên trong xe (II) 2-5
Tổng quan Bảng táp lô (I).....2-6
Tổng quan Bảng táp lô (II) 2-7
Tổng quan Bảng táp lô (III).....2-8
Khoang động cơ 2-9
Kích thước 2-10
Thông số kỹ thuật xe điện 2-10
Công suất đèn xe.....2-11
Lốp và bánh xe 2-12
Khả năng tải trọng và tốc độ lốp xe 2-13
Hệ thống điều hòa không khí 2-13
Trọng lượng xe và Khối lượng hành lý.....2-13
Trọng lượng cốp trước có sẵn 2-13
Dung tích và chất bôi trơn khuyến nghị 2-14
Số khung xe (VIN) 2-15
Nhãn chứng nhận xe 2-15
Nhãn áp suất và thông số kỹ thuật lốp 2-16
Số máy 2-16
Nhãn máy nén điều hòa không khí 2-17
Nhãn chất làm lạnh 2-17
Tuyên bố về tính tuân thủ 2-17

TỔNG QUAN BÊN NGOÀI XE (I)

■ Nhìn từ phía trước



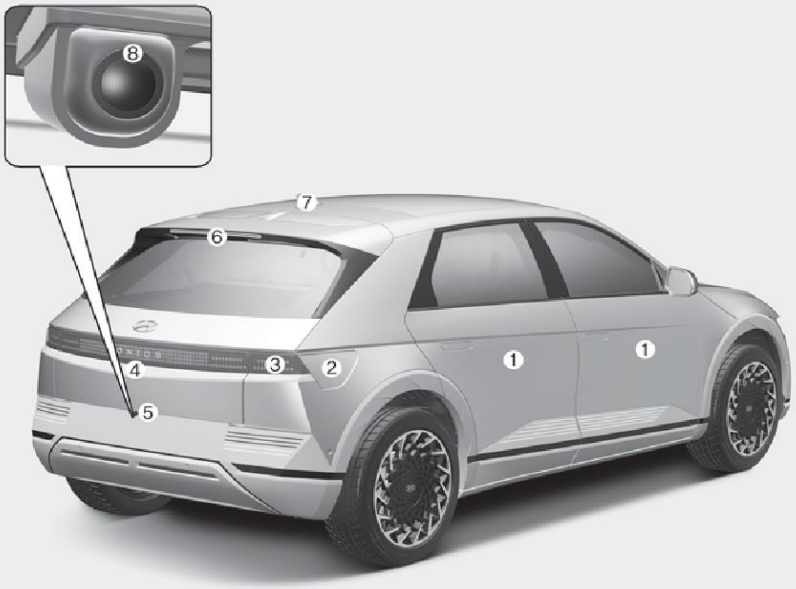
Hình dạng thực tế có thể khác với hình minh họa.

ONE1011027L

1. Nắp capô 5-47
2. Đèn pha 9-47
3. Lốp và bánh xe 9-25
4. Gương chiếu hậu ngoài xe 5-32
5. Mái ngắm/ Mái trời. 5-41, 5-44
6. Lưỡi gạt kính lái trước 5-73, 9-19
7. Cửa sổ 5-36
8. Radar phía trước 7-4
9. Camera quan sát xung quanh phía trước 7-124

TỔNG QUAN BÊN NGOÀI XE (II)

■ Nhìn từ phía sau



Hình dạng thực tế có thể khác với hình minh họa.

ONE1011002L

1. Cửa xe 5-13
2. Cửa sạc điện 5-57
3. Đèn phía sau xe.....9-53
4. Cốp sau 5-49
5. Nút đóng/ mở cốp sau 5-51
6. Đèn dừng gắn trên cao 9-54
7. Ăng-ten 5-110
8. Camera quan sát phía sau 7-121

TỔNG QUAN VỀ BÊN TRONG XE (I)

■ Vô lăng bên trái



Hình dạng thực tế có thể khác với hình minh họa.

ONE1011003

1. Tay nắm cửa bên trong 5-17
2. Hệ thống bộ nhớ tích hợp 5-24
3. Công tắc điều khiển Gương chiếu hậu bên ngoài……5-33
4. Nút gập Gương chiếu hậu bên ngoài……..5-33
5. Công tắc khóa cửa giữa 5-17
6. Công tắc cửa sổ điện 5-36
7. Công tắc cửa kính điện 5-39
   Nút khóa an toàn trẻ em điện tử 5-20
8. Thiết bị điều chỉnh độ cao đèn pha 5-66
9. Nút ESC (Hệ thống cân bằng điện tử) OFF 6-37
10. Nút đóng/ mở cốp sau bằng điện 5-51
11. Nút AUTO Hold 6-32
12. EPB (Phanh tay điện tử)……..6-27
13. Cần nhả mui xe 5-47
14. Điều khiển độ nghiêng vô lăng/ kính ngắm5-29
15. Vô lăng 5-28
16. Ghế 3-3
17. Tấm bên bảng táplo 5-105

TỔNG QUAN VỀ BÊN TRONG XE (II)

■ Vô lăng bên phải



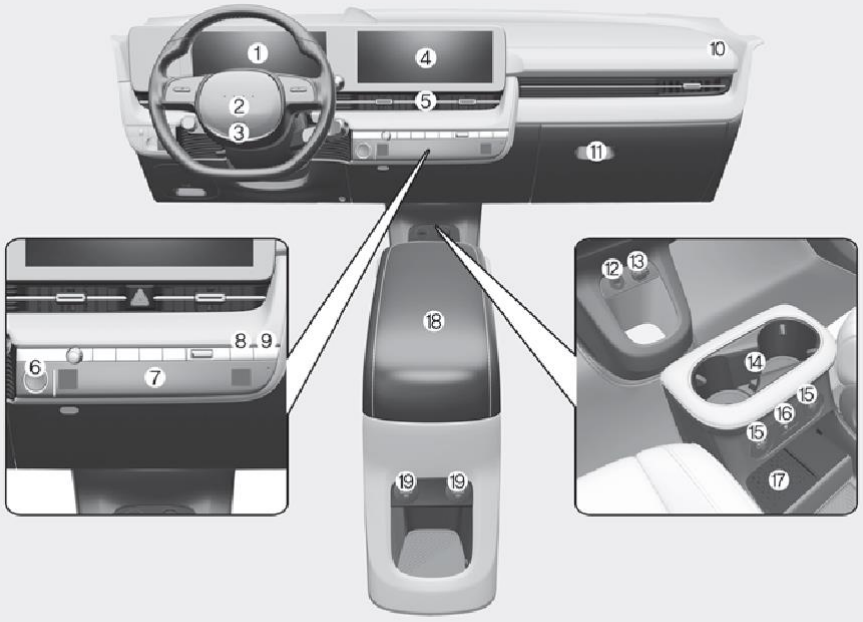
Hình dạng thực tế có thể khác với hình minh họa.

ONE1011003R

1. Tay nắm cửa bên trong 5-17
2. Hệ thống bộ nhớ tích hợp 5-24
3. Công tắc điều khiển Gương chiếu hậu bên ngoài 5-33
4. Nút gập Gương chiếu hậu bên ngoài 5-33
5. Công tắc khóa cửa giữa 5-17
6. Công tắc cửa sổ điện 5-36
7. Công tắc cửa kính điện..... 5-39
   Nút khóa an toàn trẻ em điện tử 5-20
8. Thiết bị điều chỉnh độ cao đèn pha..... 5-66
9. Nút ESC (Hệ thống cân bằng điện tử) OFF .. 6-37
10. Nút đóng/ mở cốp sau bằng điện 5-51
11. EPB (Phanh tay điện tử)..... 6-27
12. Nút AUTO Hold 6-32
13. Cần nhả mui xe 5-47
14. Vô lăng 5-28
15. Ghế 3-3
16. Tấm bên bảng táplo 5-105

TỔNG QUAN BẢNG TÁP LÔ (I)

■ Vô lăng bên trái



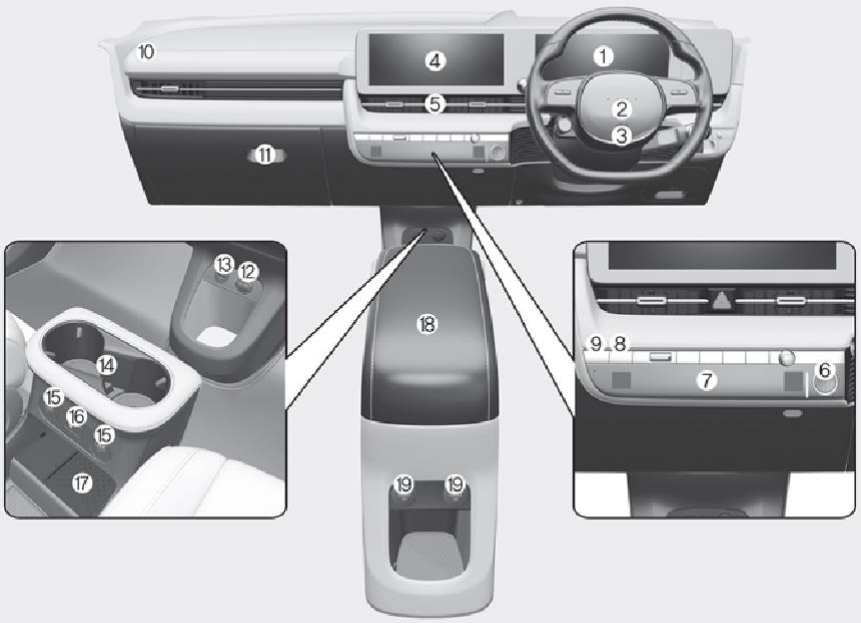
Hình dạng thực tế có thể khác với hình minh họa.

ONE1011004

1. Bảng đồng hồ Táp-lô 4-4
2. Còi 5-29
3. Túi khí phía trước người lái 3-57
4. Hệ thống thông tin giải trí trên xe..... 5-111
5. Nút đèn chớp cảnh báo nguy hiểm 8-2
6. Nút Start/Stop..... 6-4
7. Hệ thống kiểm soát khí hậu tự động 5-76
8. Nút đỗ xe/ quan sát 7-122
9. Nút đỗ xe an toàn 7-145
10. Túi khí phía trước của hành khách 3-57
11. Hộp đựng đồ..... 5-98
12. Cổng USB 5-110
13. Ổ cắm điện 5-101
14. Giá đựng cốc 5-99
15. Bộ sạc USB 5-102
16. Hệ thống sạc không dây 5-103
17. Pad hệ thống sạc không dây 5-103
18. Bảng điều khiển trung tâm 5-97
19. Bộ sạc USB cho ghế sau 5-102

TỔNG QUAN BẢNG TÁP LÔ (II)

■ Vô lăng bên phải

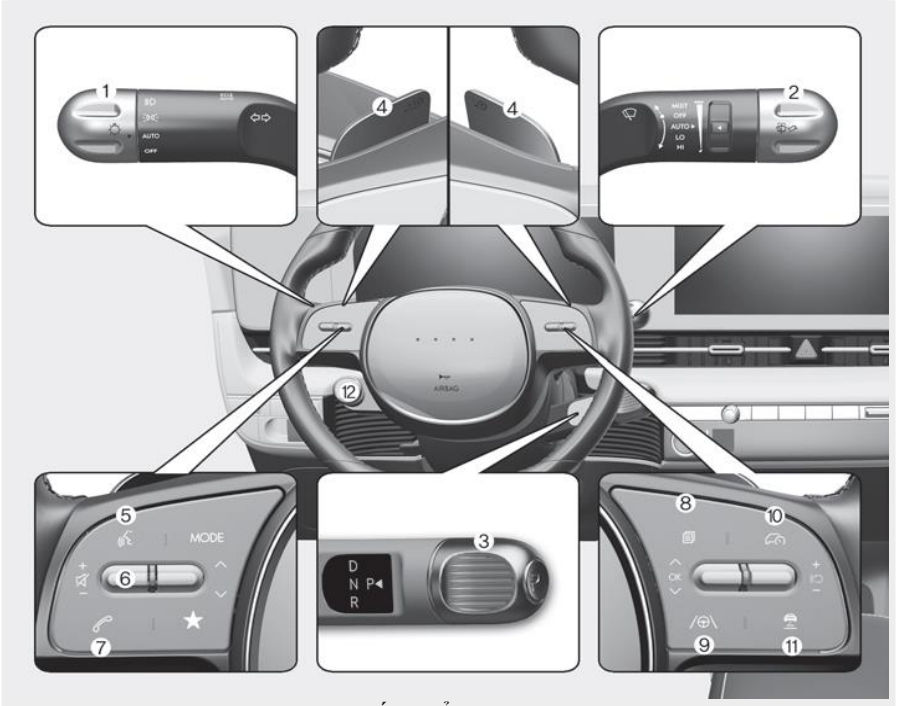


Hình dạng thực tế có thể khác với hình minh họa.

ONE1011004R

1. Cụm đồng hồ 4-4
2. Còi 5-29
3. Túi khí phía trước người lái 3-57
4. Hệ thống thông tin giải trí trên xe..... 5-111
5. Nút đèn chớp cảnh báo nguy hiểm 8-2
6. Nút Start/Stop..... 6-4
7. Hệ thống kiểm soát khí hậu tự động 5-76
8. Nút đỗ xe/ quan sát 7-122
9. Nút đỗ xe an toàn 7-145
10. Túi khí phía trước của hành khách 3-57
11. Hộp đựng đồ..... 5-98
12. Cổng USB 5-110
13. Ổ cắm điện 5-101
14. Giá đựng cốc 5-99
15. Bộ sạc USB 5-102
16. Hệ thống sạc không dây 5-103
17. Pad hệ thống sạc không dây 5-103
18. Bảng điều khiển trung tâm 5-97
19. Bộ sạc USB cho ghế sau 5-102

TỔNG QUAN BẢNG TÁP LÔ (III)

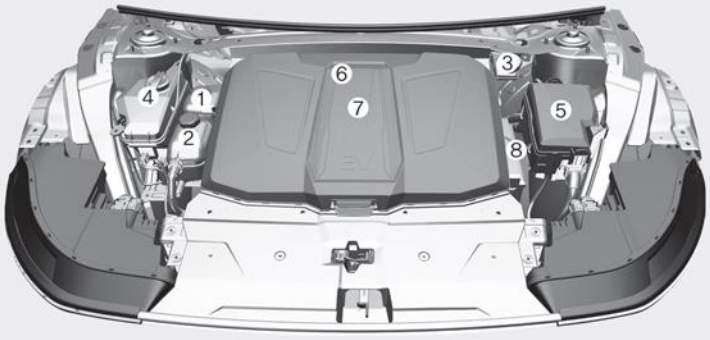


Hình dạng thực tế có thể khác với hình minh họa.

ONE1011005

1. Cần điều khiển đèn xe 5-62
2. Cần điều khiển gạt nước và rửa kính 5-73
3. Bộ chuyển số quay (Quay số sang số quay) 6-9
4. Lẫy chuyển số 6-16
5. Nút nhận dạng giọng nói 5-112
6. Điều khiển âm thanh trên vô lăng 5-110
7. Nút rảnh tay công nghệ không dây Bluetooth 5-112
8. Điều khiển màn hình LCD 4-29
9. Nút Hỗ trợ Lái xe theo Làn đường 7-27, 7-105
10. Nút hỗ trợ lái xe 7-59
11. Nút Khoảng cách Xe 7-81
12. Nút chế độ lái 6-48

KHOANG ĐỘNG CƠ



Khoang động cơ thực tế trên xe có thể khác với hình minh họa.

ONE1091001

1. Ngăn chứa nước làm mát 9-15
2. Bình chứa nước làm mát động cơ bằng nước có độ dẫn điện thấp (LCW) 9-15
3. Bình chứa dầu phanh 9-16
4. Bình nước rửa kính chắn gió 9-17
5. Hộp cầu chì 9-34
6. Bộ lọc không khí cabin 9-18
7. Cốp trước 5-48
8. Ắc quy (12 volt) 9-22

KÍCH THƯỚC

Mục		mm (in)	
Chiều dài tổng thể		4.635 (182,48)	
Chiều rộng tổng thể		1.890 (74,41)	
Chiều cao tổng thể		1.605 (63,19)/1647 (64,84) *	
Gai lốp	Kích cỡ lốp xe	Phía trước	Phía sau
	19 inch	1.638 (64,49)	1.647 (64,84)
	20 inch	1.628 (64,09)	1.637 (64,49)
Chiều dài cơ sở		3.000 (118,11)	

*: nếu được trang bị ăng-ten vây cá mập

THÔNG SỐ KỸ THUẬT XE ĐIỆN

Mục		Loại tiêu chuẩn		Loại mở rộng	
		2WD	4WD	2WD	4WD
Động cơ	Hiệu suất tối đa (kW)	124,9	53,1+119,5	160	70+154,6
	Mô men xoắn tối đa (Nm)	350	255+350	350	255+350
Ắc quy (Lithium-ion)	Công suất (kWh)	58	58	72,6	72,6
	Công suất đầu ra (kW)	195	195	253	253
	Điện áp (V)	523	523	653	653
Bộ sạc (OBC)	Hiệu suất tối đa (kW)	10,5 kW	10,5	10,5	10,5

OBC: Bộ sạc ắc quy trên bo mạch

Công suất đèn xe

Đèn xe			Loại đèn	Công suất
Phía trước	Đèn pha	Thấp	LED	LED
		Cao	LED	LED
	Đèn xin nhan		STD:PY21W OPT:LED	STD:21W OPT:LED
	Đèn định vị		LED	LED
	Đèn chạy ban ngày (DRL)		LED	LED
	Đèn trang trí phía trước		LED	LED
	Đèn cốp trước		LED	LED
Phía sau	Đèn dừng		LED	LED
	Đèn hậu		LED	LED
	Đèn xin nhan		STD:PY21W OPT:LED	STD:21W OPT:LED
	Đèn ngược		STD: P21W OPT: LED	STD:21W OPT:LED
	Đèn chiếu biển số		LED	LED
	Đèn sương mù		LED	LED
	Đèn phanh trên cao		LED	LED
Bên trong	Sơ đồ ghế trước và đèn khoang xe		LED	LED
	Đèn khoang xe hàng ghế sau (không có mái ngắm và mái trời)		LED	LED
	Đèn cá nhân hàng ghế sau (có mái ngắm và mái trời)		LED	LED
	Đèn gương trang điểm		FESTOON 5W	5 W
	Đèn hộp găng tay		LED	LED
	Đèn cảm biến cửa		LED	LED
	Đèn khoang hành lý		FESTOON 10W	10 W

LỐP VÀ BÁNH XE

Mục	Kích cỡ lốp xe	Kích thước bánh xe	Áp suất bơm căng kPa (psi)				Mô-men xoắn đai ốc vấu bánh xe kgf-m (lbf-ft, Nm)
			Tải trọng thường		Tải trọng tối đa		
			Phía trước	Phía sau	Phía trước	Phía sau	
Lốp chính	235/55R 19	7.5J X 19	250 (36)	250 (36)	260 (38)	290 (42)	11~13 (79~94, 108~127)
	255/45R 20	8.5J X 20					

CHÚ Ý

- **Nhiệt độ môi trường ảnh hưởng đến áp suất lốp (khoảng 7kPa (psi) cho mỗi lần thay đổi 7° C (12° F)). Nếu dự đoán nhiệt độ lạnh hơn, có thể tăng áp suất bơm lốp lạnh lên đến 20 kPa (3 psi) so với thông số kỹ thuật. Nếu dự kiến có thay đổi nhiệt độ khắc nghiệt, hãy nhớ kiểm tra và điều chỉnh áp suất lốp cho phù hợp.**
- **Áp suất bơm lốp giảm khi độ cao cao hơn và tăng khi độ cao thấp hơn (thay đổi độ cao khoảng 10 kPa (2,4 psi) cho mỗi km (hoặc dặm)). Đảm bảo kiểm tra và điều chỉnh áp suất lốp phù hợp khi lái xe qua các độ cao thay đổi.**
- **Không được bơm lốp quá áp suất tối đa cho phép, như thông tin trên (các) lốp xe.**

LƯU Ý

Khi thay lốp xe, LUÔN LUÔN sử dụng lốp có cùng kích thước, chủng loại, nhãn hiệu, cấu tạo và kiểu lốp đi kèm với xe. Nếu không, có thể làm hỏng các bộ phận liên quan hoặc khiến nó hoạt động bất thường.

KHẢ NĂNG TẢI TRỌNG VÀ TỐC ĐỘ LỐP XE (DÀNH CHO KHU VỰC CHÂU ÂU)

Hạng mục	Kích cỡ lốp xe	Kích thước bánh xe	Khả năng tải		Tốc độ lốp	
			LI *1	kg	SS *2	km/h
Lốp chính	235/55R 19	7.5J X 19	105	925	W	270
	255/45R 20	8.5J X 20	105	925	W	270
					Y	300

*1 LI : CHỈ SỐ TẢI TRỌNG
*2 SS : BIỂU TƯỢNG TỐC ĐỘ

HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

Hạng mục			Khối lượng/thể tích	Phân loại
Chất làm lạnh	Loại A	Bơm nhiệt	900±25g (32±0,9 oz.)	R-1234yf
		Không bơm nhiệt	700±25g (25±0,9 oz.)	
	Loại B	Bơm nhiệt	950±25g (34±0,9 oz.)	R-134a
		Không bơm nhiệt	750±25g (26±0,9 oz.)	
Chất bôi trơn máy nén	Bơm nhiệt		180±10g (6,35±0,35 oz.)	POE J639
	Không bơm nhiệt		150±10g (5,29±0,35 oz.)	

Để biết thêm chi tiết, bạn nên liên hệ với đại lý ủy quyền của HYUNDAI.

TRỌNG LƯỢNG XE VÀ KHỐI LƯỢNG HÀNH LÝ

Tổng trọng lượng xe		Trọng tải hành lý
Loại tiêu chuẩn	Loại mở rộng	
2WD: 2370 kg (5225 lbs.) 4WD: 2480 kg (5467 lbs.)	2WD: 2430 kg (5357 lbs.) 4WD: 2540 kg (5600 lbs.)	527ℓ (18,6 cu ft)

TRỌNG LƯỢNG CỐP TRƯỚC CÓ SẴN

Dẫn động 2 bánh	25 kg (55 lbs)
Dẫn động 4 bánh	10 kg (25 lbs)

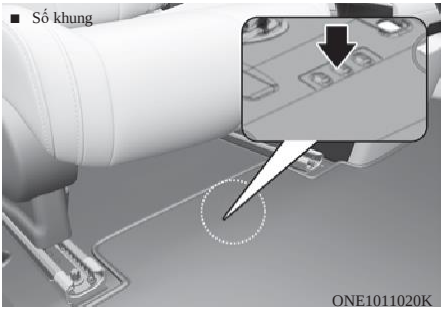
Trọng lượng cốp trước có sẵn tùy thuộc vào thông số kỹ thuật.

DUNG TÍCH VÀ CHẤT BÔI TRƠN KHUYẾN NGHỊ

Để giúp xe đạt được hiệu suất và độ bền phù hợp, chỉ sử dụng dầu nhớt có chất lượng phù hợp. Những chất bôi trơn và dung dịch này được khuyến khích sử dụng cho xe của bạn.

Chất bôi trơn				Thể tích	Phân loại
Chất lỏng bộ giảm tốc		2WD	Phía sau	3,4~3,5ℓ (3,6~3,7 lít US)	HK ATF 65 SP4M-1
		4WD	Phía trước	3,2~3,3ℓ (3,4~3,5 lít US)	
			Phía sau	3,4~3,5ℓ (3,6~3,7 lít US)	
Chất làm mát	Loại tiêu chuẩn	có bơm nhiệt	2WD	6,3ℓ (6,6 US qt.)	Chất làm mát được chỉ định cho xe điện
			4WD	6,8ℓ (7,2 US qt.)	
		không có bơm nhiệt	2WD	6,4ℓ (6,8 US qt.)	
			4WD	6,8ℓ (7,2 US qt.)	
	Loại mở rộng	có bơm nhiệt	2WD	6,3ℓ (6,6 US qt.)	
			4WD	6,8ℓ (7,2 US qt.)	
		không có bơm nhiệt	2WD	6,4ℓ (6,8 US qt.)	
			4WD	6,8ℓ (7,2 US qt.)	
LCW Chất làm mát	Loại tiêu chuẩn	có bơm nhiệt	2WD	9,4ℓ (9,9 US qt.)	
			4WD	9,4ℓ (9,9 US qt.)	
		không có bơm nhiệt	2WD	8,8ℓ (9,3 US qt.)	
			4WD	8,8ℓ (9,3 US qt.)	
	Loại mở rộng	có bơm nhiệt	2WD	11,9ℓ (12,6 US qt.)	
			4WD	11,6ℓ (12,3 US qt.)	
		không có bơm nhiệt	2WD	11,2ℓ (11,8 US qt.)	
			4WD	11,7ℓ (12,4 US qt.)	
Dầu phanh				Theo yêu cầu	SAE J1704 DOT- 4 LV, FMVSS 116 DOT-4, ISO 4925 CLASS-6

SỐ KHUNG (VIN)



Số Khung xe (VIN) được dùng để đăng ký xe ô tô của bạn và sử dụng trong tất cả các vấn đề pháp lý liên quan đến quyền sở hữu xe, v.v.

Số khung được đục lỗ xuống sàn dưới ghế trước bên phải. Để kiểm tra số khung, hãy mở nắp.



Thông tin số VIN cũng có trên tấm gắn trên đầu táp lô xe bên trái. Có thể dễ dàng được nhìn thấy qua kính chắn gió từ bên ngoài

NHÃN CHỨNG NHẬN XE



Nhãn chứng nhận xe gắn trên trụ trung tâm bên lái xe (hoặc hành khánh phía trước) cung cấp số khung xe (VIN).

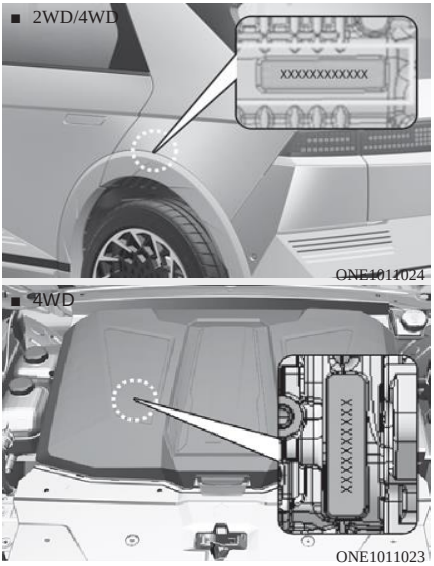
NHÃN ÁP SUẤT VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT LỐP


ONE1011025L

Lốp xe được lắp trên xe mới của bạn là loại được chọn mang lại hiệu suất tốt nhất khi lái xe thông thường

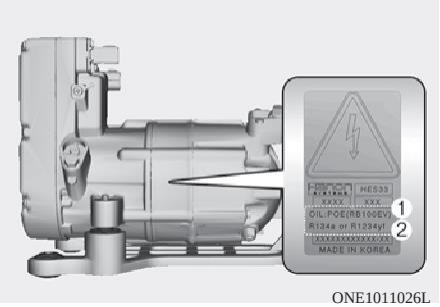
Nhãn lốp trên trục trung tâm phía bên lái xe cung cấp thông tin các loại lốp khuyến nghị cho xe của bạn.

SỐ MÁY



Có thể kiểm tra số máy ở dưới cùng của xe.

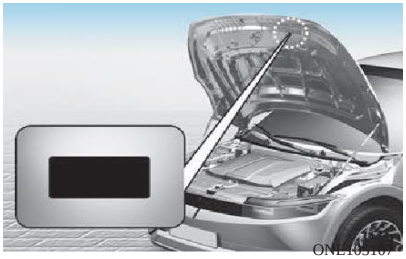
NHÃN MÁY NÉN ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ



ONE1011026L

Nhãn máy nén cho biết loại máy nén trang bị cho xe của bạn như kiểu máy, số định danh nhà cung cấp, mã số sản xuất, chất làm lạnh (1) và nhớt lạnh (2).

NHÃN CHẤT LÀM LẠNH



ONE1053107

Nhãn chất làm lạnh cung cấp thông tin như loại và lượng chất làm lạnh.

TUYÊN BỐ VỀ TÍNH TUÂN THỦ (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

■ Ví dụ

CE 0678

CE0678

Các bộ phận tần số vô tuyến của xe tuân thủ các yêu cầu và các quy định có liên quan khác của Chỉ thị 1995/5/ EC.

Thông tin bổ sung bao gồm tuyên bố tuân thủ của nhà sản xuất có sẵn trên trang web HYUNDAI;

http://service.hyundai-motor.com

3. Ghế ngồi và Hệ thống an toàn của xe

Các lưu ý an toàn quan trọng 3-2
- Luôn thắt dây an toàn 3-2
- Giữ an toàn cho trẻ trên xe 3-2
- Nguy cơ túi khí 3-2
- Lái Xe Mất Tập Trung 3-2
- Kiểm soát tốc độ xe 3-2
- Duy trì xe trong tình trạng an toàn 3-2

Ghế ngồi 3-3
- Các lưu ý an toàn 3-6
- Ghế trước 3-7
- Ghế sau 3-16
- Tựa đầu 3-20
- Bộ sưởi ghế 3-24
- Ghế thông khí 3-27
- Cảnh báo có người ở phía sau cao cấp (ROA) 3-29

Dây đai an toàn 3-32
- Lưu ý an toàn đối với dây đai an toàn 3-32
- Đèn cảnh báo dây đai an toàn 3-33
- Hệ thống dây đai an toàn 3-35
- Lưu ý bổ sung khi sử dụng dây đai an toàn 3-39
- Bảo quản dây đai an toàn 3-41

Hệ thống bảo vệ an toàn cho trẻ (CRS) 3-42
- Đề xuất của nhà sản xuất: Trẻ em ở vị trí giữa 3-42
- Chọn Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ (CRS) 3-43
- Lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ (CRS) 3-45

Túi khí - hệ thống bảo vệ phụ trợ 3-54
- Túi khí ở đâu? 3-57
- Hệ thống túi khí hoạt động như thế nào 3-62
- Điều gì sẽ xảy ra sau khi túi khí bung ra 3-65
- Tại sao túi khí không bung ra khi xảy ra va chạm? 3-66
- Bảo quản SRS 3-71
- Lưu ý an toàn bổ sung 3-72
- Nhãn cảnh báo túi khí 3-72

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA QUAN TRỌNG

Trong phần này và trong toàn bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng này bạn sẽ thấy có các lưu ý và các khuyến cáo về vấn đề an toàn. Các lưu ý an toàn trong phần này là một trong những vấn đề quan trọng nhất.

Luôn thắt dây đai an toàn

Sử dụng dây đai an toàn là cách bảo vệ tốt nhất cho bạn trong tất cả các loại tai nạn. Túi khí được thiết kế để hỗ trợ dây đai an toàn nhưng không thể thay thế được dây đai an toàn. Vì vậy, mặc dù xe có trang bị túi khí, nhưng hãy LUÔN đảm bảo bạn và hành khách trên xe thắt dây an toàn và thắt đúng cách.

Giữ an toàn cho trẻ trên xe

Tất cả trẻ nhỏ dưới 13 tuổi khi ngồi trong xe phải ngồi đúng cách ở ghế phía sau, không ngồi ở ghế trước. Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ nên được bảo vệ bằng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ thích hợp.

Trẻ lớn hơn nên sử dụng ghế lót có dây đai ngang đùi/ vai cho đến khi trẻ có thể sử dụng dây an toàn đúng cách mà không cần ghế lót.

Nguy cơ từ túi khí

Mặc dù túi khí có thể cứu được mạng người, nhưng chúng cũng có thể gây ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong cho những người ngồi quá gần chúng, hoặc những người không được thắt đai đúng cách. Trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ và người lớn thân hình thấp bé có nguy cơ bị thương cao nhất khi túi khí bung ra. Hãy tuân theo tất cả các hướng dẫn và cảnh báo trong Sách hướng dẫn sử dụng này.

Lái Xe Mất Tập Trung

Lái xe mất tập trung là lỗi nghiêm trọng và tìm ẩn nguy cơ gây chết người, đặc biệt là đối với những người lái xe thiếu kinh nghiệm. An toàn phải là mối quan tâm hàng đầu khi ngồi sau vô lăng và người lái xe cần phải nhận thức được về khả năng mất tập trung như ngủ gật, với lấy đồ vật, ăn uống, làm việc cá nhân, hành khách khác và sử dụng điện thoại di động.

Người lái có thể bị phân tâm khi họ rời mắt và chú ý ra khỏi đường hoặc rời tay lái để tập trung vào các hoạt động khác ngoài lái xe. Để giảm rủi ro mất tập trung và tai nạn, cần phải:

- CHỈ cài đặt các thiết bị di động của bạn (như máy nghe nhạc MP3, điện thoại, thiết bị định vị, v.v.) khi bạn đỗ xe hoặc dừng an toàn.
- CHỈ sử dụng thiết bị di động khi được luật pháp và đảm bảo điều kiện an toàn cho phép. KHÔNG được nhắn tin hoặc gửi email khi đang lái xe. Hầu hết các quốc gia đều có luật cấm lái xe nhắn tin. Một số quốc gia và thành phố cũng cấm lái xe sử dụng điện thoại di động.
- ĐỪNG để việc sử dụng thiết bị di động khiến bạn mất tập trung khi lái xe. Bạn phải có trách nhiệm với hành khách và những người khác trên đường là phải luôn lái xe an toàn, cầm chắc tay lái cũng như chú ý và quan sát trên đường.

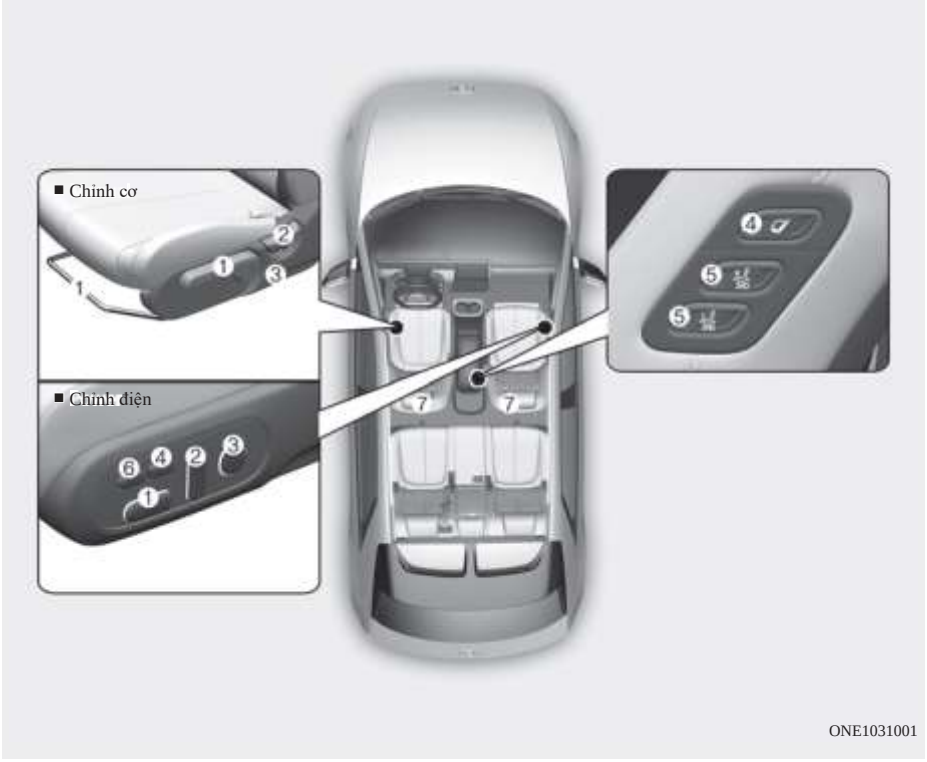
Kiểm soát tốc độ

Vượt quá tốc độ là một yếu tố chính dẫn đến thương tích và tử vong khi va chạm. Nói chung, tốc độ càng cao, rủi ro càng lớn, nhưng tai nạn nghiêm trọng cũng có thể xảy ra ở tốc độ thấp hơn. Không được lái xe nhanh hơn mức an toàn ở điều kiện hiện tại, cho dù tốc độ tối đa cho phép có thể cao hơn.

Duy trì xe trong tình trạng an toàn

Nổ lốp xe hoặc hỏng hóc máy móc có thể rất nguy hiểm. Để giảm thiểu khả năng xảy ra, bạn phải thường xuyên kiểm tra áp suất và tình trạng lốp xe, và thực hiện tất cả các lịch bảo dưỡng định kỳ theo lịch trình.

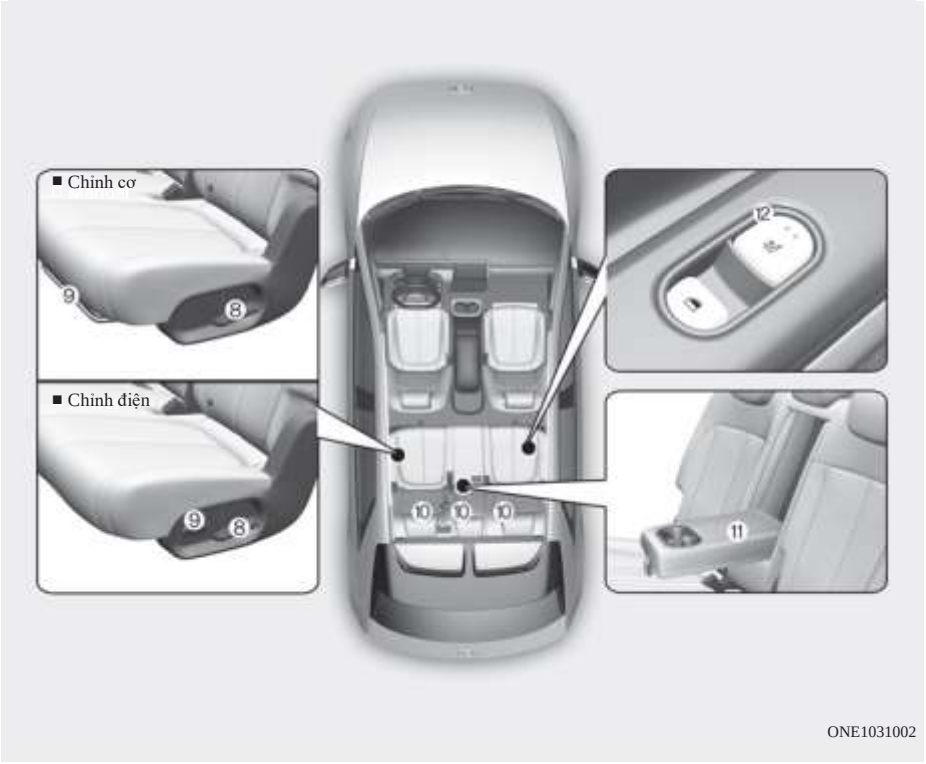
GHẾ NGỒI



Ghế trước

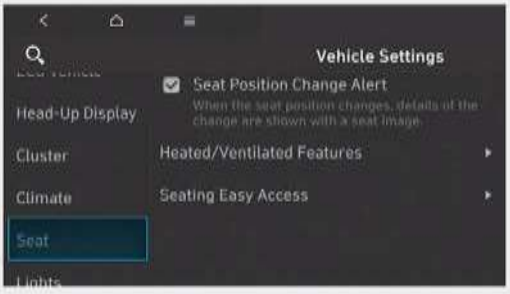
(1) Ghế trượt về phía trước hoặc phía sau/ Chiều cao đệm/ Góc đệm ngồi (thư giãn thoải mái)
(2) Góc lưng ghế
(3) Đệm đỡ lưng
(4) Công tắc Ghế thư giãn
(5) Công tắc điều khiển ghế sau
(6) Giá đỡ chân
(7) Tựa đầu

✸ THƯ GIÃN: Thư giãn + Vị trí



Ghế sau

(8) Góc lưng ghế/ Cần gập lưng ghế
(9) Ghế trượt về phía trước hoặc phía sau
(10) Tựa đầu
(11) Tay vịn
(12) Bộ sưởi ghế



ONE1031077L

Hệ thống thông tin giải trí

Chọn 'Setup →Vehicle Settings → Seat' ('Thiết lập → Cài đặt Xe → Ghế ngồi') từ menu Cài đặt trong màn hình hệ thống thông tin giải trí, bạn có thể sử dụng các chức năng tiện lợi khác nhau.

- Cảnh báo thay đổi vị trí ghế ngồi: Khi vị trí ghế thay đổi, chi tiết thay đổi được hiển thị bằng hình ảnh ghế.
- Tính năng sưởi ấm/ thông gió
  - Tự động. Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu (dành cho ghế lái): Nhiệt độ ghế ngồi được điều khiển tự động.
- Chỗ ngồi dễ dàng tiếp cận
  - Dễ dàng truy cập vô lăng: Di chuyển vô lăng khi người lái xe vào hoặc rời khỏi xe.
  - Dễ dàng truy cập ghế lái: Có thể chọn khoảng cách (Normal/Extended/Off- Bình thường / Mở rộng / Tắt) ghế tự động di chuyển khi người lái xe vào hoặc rời khỏi xe.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Thông tin

Thông tin được cung cấp có thể khác tùy thuộc vào chức năng nào được áp dụng cho xe của bạn.

Lưu ý về an toàn

Điều chỉnh ghế để bạn ngồi ở vị trí an toàn và thoải mái kết hợp với việc sử dụng dây an toàn và túi khí để đảm bảo sự an toàn cho lái xe và hành khách khi xảy ra tai nạn.

CẢNH BÁO

Không sử dụng đệm ghế có độ ma sát giữa ghế và hành khách kém. Hông của hành khách có thể trượt khỏi phần hông của dây đai an toàn khi xảy ra tai nạn hoặc khi xe dừng đột ngột.

Có thể xảy ra chấn thương nội tạng nghiêm trọng hoặc tử vong do dây an toàn không hoạt động đúng chức năng.

Túi khí

Bạn có thể thực hiện các bước để giảm nguy cơ bị thương do túi khí bung ra. Ngồi quá gần túi khí làm tăng đáng kể nguy cơ bị thương trong trường hợp túi khí bung ra. Dịch chuyển ghế của bạn càng lùi về sau càng xa túi khí phía trước càng tốt, mà vẫn đảm bảo bạn kiểm soát được xe.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong do túi khí bung ta, hãy thực hiện các lưu ý sau:

- **Điều chỉnh ghế lái càng lùi về phía sau càng tốt mà vẫn đảm bảo bạn hoàn toàn kiểm soát được xe.**
- **Điều chỉnh ghế hành khách phía trước càng lùi về phía sau càng tốt.**
- **Dùng tay giữ cạnh vô lăng ở vị trí 9 giờ và 3 giờ để giảm thiểu nguy cơ bị thương ở bàn tay và cánh tay của bạn.**
- **KHÔNG ĐƯỢC để bất kỳ vật gì hoặc bất kỳ ai giữa bạn và túi khí.**
- **Không cho phép hành khách phía trước đặt bàn chân hoặc gác chân lên bảng điều khiển để giảm nguy cơ chấn thương chân.**

Dây đai an toàn

Luôn thắt dây đai an toàn trước khi xe bắt đầu di chuyển. Hành khách phải luôn ngồi thẳng và được bảo vệ đúng cách. Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ nên được bảo vệ bằng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ thích hợp. Trẻ em đã lớn không cần sử dụng ghế lót đặc biệt và người lớn phải được bảo vệ bằng cách thắt dây đai an toàn.

CẢNH BÁO

Lưu ý các vấn đề sau khi điều chỉnh dây an toàn:

- **KHÔNG ĐƯỢC sử dụng một dây an toàn cho nhiều người.**
- **Luôn đặt lưng ghế thẳng khít với phần hông của dây đai an toàn và vòng qua hông của bạn.**
- **KHÔNG ĐƯỢC để trẻ nhỏ hoặc trẻ sơ sinh ngồi trong lòng của hành khách.**
- **Không quàng dây an toàn vào cổ, vào các cạnh sắc, hoặc cởi dây đai vai ra khỏi người bạn.**
- **Không để dây đai an toàn bị mắc hoặc bị kẹt.**

Ghế phía trước

CẢNH BÁO

Lưu ý các vấn đề sau khi điều chỉnh ghế:

- **KHÔNG ĐƯỢC cố điều chỉnh ghế khi xe đang di chuyển. Ghế có thể phản ứng với những chuyển động bất ngờ và có thể gây mất kiểm soát xe và dẫn đến tai nạn.**
- **Không đặt bất cứ thứ gì dưới ghế trước. Các vật thể tự do đặt ở khu vực chân của người lái xe có thể làm ảnh hưởng đến bàn đạp, có thể gây ra tai nạn.**
- **Không được làm gì khiến lưng ghế ở vị trí không bình thường và khóa không chặt.**
- **Không để bật lửa trên sàn xe hoặc ghế ngồi. Khi bạn vận hành ghế ngồi, khí gas có thể thoát ra ngoài gây ra hỏa hoạn.**
- **Cẩn thận khi lấy các vật nhỏ bị mắc kẹt dưới ghế hoặc giữa ghế và hộp đựng đồ trung tâm. Các cạnh sắc của cơ cấu di trượt ghế có thể làm tay bạn bị đứt hoặc bị thương.**
- **Nếu có người ngồi ở ghế sau, hãy cẩn cẩn thận khi điều chỉnh vị trí ghế trước.**
- **Đảm bảo ghế được khóa đúng vị trí sau khi điều chỉnh. Nếu không, ghế có thể di chuyển bất ngờ dẫn đến tai nạn.**

LƯU Ý

Để tránh bị thương:

- **Không điều chỉnh ghế ngồi khi đang thắt dây an toàn. Đẩy đệm ghế về phía trước có thể gây áp lực lớn lên vùng bụng của bạn.**
- **Không để bàn tay hoặc ngón tay của bạn vướng vào cơ cấu di trượt ghế khi đang điều chỉnh ghế.**

CẢNH BÁO

KHÔNG ĐƯỢC cho phép trẻ em ngồi trong xe khi không có người giám sát. Các ghế điện vẫn có thể vận hành dù động cơ đã tắt.

CHÚ Ý

Để tránh làm hỏng ghế:

- **Luôn dừng điều chỉnh ghế khi ghế đã được điều chỉnh về phía trước hoặc phía sau hết mức có thể.**
- **Không điều chỉnh ghế lâu hơn mức cần thiết khi động cơ đã tắt. Điều này có thể làm tiêu hao ắc quy không cần thiết.**
- **Không vận hành hai hoặc nhiều ghế cùng một lúc. Điều này có thể dẫn đến sự cố điện.**

Điều chỉnh chỉnh cơ (nếu được trang bị)

Có thể điều chỉnh ghế trước bằng cách sử dụng cần điều khiển ở dưới đệm ghế. Trước khi lái xe, điều chỉnh ghế đến vị trí thích hợp để bạn có thể dễ dàng điều khiển vô lăng, các bàn đạp và các nút điều khiển trên bảng táp lô.


ONE1031003

Điều chỉnh về trước và ra sau

Để di chuyển ghế về trước hoặc ra sau:

1. Kéo cần điều chỉnh trượt ghế lên và giữ nó.
2. Trượt ghế đến vị trí mong muốn.
3. Nhả cần điều chỉnh và đảm bảo ghế đã được khóa đúng chỗ. Di chuyển về trước hoặc ra sau mà không cần sử dụng cần điều chỉnh. Nếu ghế vẫn bị trượt nghĩa là nó chưa được khóa đúng.


ONE1031004

Góc lưng ghế

Để ngả lưng ghế:

1. Nghiêng người một chút về phía trước và nâng cần ngả lưng ghế lên.
2. Tựa nhẹ vào lưng ghế và điều chỉnh lưng ghế đến vị trí mong muốn.
3. Nhả cần điều chỉnh và đảm bảo lưng ghế đã được khóa đúng chỗ. (Cần điều chỉnh PHẢI trở lại vị trí ban đầu để khóa lưng ghế.)

Ngả lưng ghế

Ngồi ngả trên ghế khi xe đang di chuyển có thể gây nguy hiểm. Ngay cả khi đã được khóa, khả năng bảo vệ của hệ thống bảo vệ an toàn (dây an toàn và/ hoặc túi khí) cũng sẽ giảm đáng kể do lưng ghế bị ngả.

CẢNH BÁO

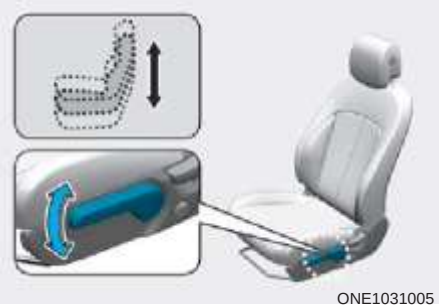
KHÔNG ĐƯỢC ngồi với tư thế lưng ghế ngả ra khi xe đang di chuyển.

Ngồi với tư thế lưng ghế ngả sẽ làm tăng nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong khi xảy ra va chạm hoặc khi xe dừng đột ngột.

Lái xe và hành khách phải LUÔN ngồi sát lưng vào ghế, thắt dây đai an toàn đúng cách và để lưng ghế thẳng.

Để vận hành đúng, các dây an toàn phải được quàng qua hông và ngực của bạn. Khi lưng ghế ngả ra sau, bạn không thể sử dụng được dây đai vai vì bạn không thể quàng nó qua ngực được. Thay vào đó, dây đai vai lại ở phía trước bạn. Khi xảy ra tai nạn, bạn có thể bị văng vào dây an toàn, khiến bạn bị thương ở cổ hoặc các thương tích khác.

Lưng ghế hạ càng thấp, nguy cơ hông của hành khách bị trượt khỏi phần hông của dây đai hoặc cổ của hành khách bị va vào dây đai vai càng cao.


ONE1031005

Chiều cao ghế

Để thay đổi độ cao của đệm ghế:

- Đẩy cần điều chỉnh xuống vài lần để hạ đệm ghế xuống.
- Kéo cần điều chỉnh lên vài lần để nâng đệm ghế lên.



ONE1031090

Đệm đỡ lưng

Để điều chỉnh đệm đỡ lưng:

- Nhấn vào phần trước của công tắc (1) để tăng phần đỡ hoặc phần phía sau của công tắc (2) để giảm phần đỡ.

CHÚ Ý

Không tiếp tục vận hành đệm đỡ lưng khi đệm đỡ lưng đã hỗ trợ tối đa. Có thể xảy ra hư hỏng đệm đỡ lưng.

Điều chỉnh bằng điện (nếu được trang bị)

Có thể điều chỉnh ghế trước bằng cách sử dụng các công tắc điều khiển nằm ở bên ngoài đệm ghế. Trước khi lái xe, điều chỉnh ghế đến vị trí thích hợp để bạn có thể dễ dàng điều khiển vô lăng, các bàn đạp và các nút điều khiển trên bảng táp lô.


ONE103100

Điều chỉnh về trước và ra sau

Để di chuyển ghế về trước hoặc ra sau:

1. Gạt công tắc điều chỉnh về phía trước hoặc phía sau.
2. Nhả công tắc khi ghế đến vị trí mong muốn.



ONE1031009

Điều chỉnh độ nghiêng/ độ cao đệm ghế

- Độ nghiêng đệm ghế (1)

Để thay đổi góc phần trước của đệm ghế:

Gạt phần phía trước của công tắc điều khiển lên để nâng lên hoặc gạt xuống để hạ thấp phần phía trước của đệm ghế.

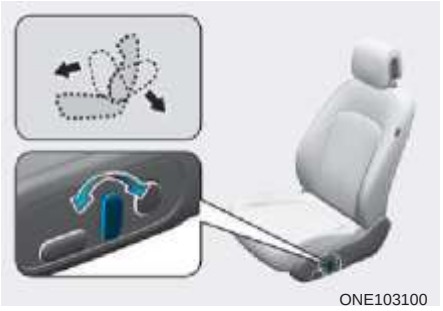
Nhả công tắc khi ghế đến vị trí mong muốn.

- Chiều cao ghế (2)

Để thay đổi độ cao của đệm ghế:

Gạt phần phía sau của công tắc điều khiển lên để nâng lên hoặc gạt xuống để hạ thấp độ cao của đệm ghế.

Nhả công tắc khi ghế đến vị trí mong muốn.


ONE103100

Điều chỉnh góc lưng ghế

Để dựa vào lưng ghế:

1. Gạt công tắc điều chỉnh về phía trước hoặc phía sau.
2. Nhả công tắc khi lưng ghế đã ngả đến vị trí mong muốn.

Ngả lưng ghế

Ngồi ngả trên ghế khi xe đang di chuyển có thể gây nguy hiểm. Ngay cả khi đã được khóa, khả năng bảo vệ của hệ thống bảo vệ an toàn (dây an toàn và/ hoặc túi khí) cũng sẽ giảm đáng kể do lưng ghế bị ngả.

CẢNH BÁO

KHÔNG ĐƯỢC ngồi với tư thế lưng ghế ngả ra khi xe đang di chuyển.

Ngồi với tư thế lưng ghế ngả sẽ làm tăng nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong khi xảy ra va chạm hoặc khi xe dừng đột ngột.

Lái xe và hành khách phải LUÔN ngồi sát lưng vào ghế, thắt dây đai an toàn đúng cách và để lưng ghế thẳng.

Để vận hành đúng, các dây an toàn phải được quàng qua hông và ngực của bạn. Khi lưng ghế ngả ra sau, bạn không thể sử dụng được dây đai vai vì bạn không thể quàng nó qua ngực được. Thay vào đó, dây đai vai lại ở phía trước bạn. Khi xảy ra tai nạn, bạn có thể bị văng vào dây an toàn, khiến bạn bị thương ở cổ hoặc các thương tích khác.

Lưng ghế hạ càng thấp, nguy cơ hông của hành khách bị trượt khỏi phần hông của dây đai hoặc cổ của hành khách bị va vào dây đai vai càng cao.



ONE1031008

Điều chỉnh giá đỡ chân (nếu được trang bị)

1. Nhấn vào phần trước của công tắc (1)để nâng cao giá đỡ chân.
2. Nhấn phần sau của công tắc (2) để hạ giá đỡ chân.



ONE103101

Đệm đỡ lưng

Để điều chỉnh đệm đỡ lưng:

- Nhấn vào phần trước của công tắc (1)để tăng phần đỡ hoặc phần phía sau của công tắc (2) để giảm phần đỡ.

CHÚ Ý

Không tiếp tục vận hành đệm đỡ lưng khi đệm đỡ lưng đã hỗ trợ tối đa.

Có thể xảy ra hư hỏng đệm đỡ lưng.


ONE103101

Ghế thư giãn (dành cho ghế lái, ghế hành khách, nếu được trang bị)

Ghế thư giãn phân phối áp lực cơ thể và trọng lượng tập trung lên các bộ phận cơ thể cụ thể trong khi ngồi ở cùng một vị trí trong thời gian dài. Ghế giúp giảm mệt mỏi và khó chịu bằng cách tạo tư thế ngồi tối ưu.

LƯU Ý

Thực hiện các lưu ý sau khi sử dụng ghế thư giãn:

- **Không sử dụng ghế thư giãn khi xe đang di chuyển. Sử dụng ghế thoải mái có thể làm tăng nguy cơ bị thương trong trường hợp va chạm hoặc dừng lại đột ngột.**
- **Không sử dụng ghế thư giãn khi hành lý hoặc các đồ vật khác được đặt ở ghế sau.**
- **Không sử dụng ghế thư giãn khi xe đang di chuyển. Dây đai an toàn có thể không hoạt động bình thường do dây đai vai và thân không bám chắc.**
- **Không sử dụng ghế thư giãn khi hàng ghế sau không ở vị trí cuối cùng và thẳng đứng.**

■ Công tắc ghế thư giãn cho hành khách



ONE1031012

■ Công tắc ghế thư giãn cho người lái/ hành khách



ONE103101

Để kích hoạt ghế thư giãn

Nhấn công tắc (1) trong hơn 0,5 giây, chuông báo xuất hiện trên màn hình thông tin giải trí. Sau đó, nhấn lại công tắc (1) trong hơn 0,5 giây.

Nếu không nhấn công tắc trong vòng 5 giây sau khi chuông báo xuất hiện, ghế thư giãn sẽ không được kích hoạt.

Khi kích hoạt ghế thư giãn:

1. Đệm ngồi sẽ tự động di chuyển về phía trước hoặc phía sau.
2. Đệm ngồi, góc đệm tựa lưng và giá đỡ chân sẽ được điều chỉnh.

Trong những trường hợp sau, cảnh báo sẽ xuất hiện khi màn hình thông tin giải trí bật và ghế thư giãn sẽ bị tắt.

- Khi hộp số không ở vị trí P (Đỗ xe). (chỉ dành cho ghế lái xe)
- Khi xe đang di chuyển với vận tốc hơn 3 km/ h (1,8 dặm/giờ). (chỉ dành cho ghế lái xe)
- Khi thắt dây an toàn phía sau

Thông tin

Khi không thể vận hành ghế thư giãn, hãy thử thiết lập lại Hệ thống Bộ nhớ Tích hợp. Nếu ghế thư giãn không hoạt động ngay cả khi đã thiết lập lại Hệ thống Bộ nhớ Tích hợp, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.



ONE10310



ONE10310

[A]: Di chuyển đồng thời

Bạn có thể điều chỉnh di chuyển đồng thời ghế trực tiếp bằng cách sử dụng các công tắc điều chỉnh ghế (3).

Đẩy phần phía trước của công tắc (3) xuống để chuyển ghế về vị trí ban đầu.

Kéo phần phía trước của công tắc (3) lên để điều chỉnh ghế đến vị trí thư giãn.

Ngay cả khi người khác đang sử dụng ghế thư giãn, bạn vẫn có thể điều chỉnh thêm bằng cách nhấn công tắc ghế thư giãn.

- Để hủy kích hoạt ghế thư giãn
  Nếu bạn nhấn phần phía trước của công tắc (2) trong khi ghế ở vị trí Ghế thư giãn, ghế sẽ quay trở lại vị trí ban đầu.

Khi ghế thư giãn không hoạt động:

- Ghế lái sẽ trở về vị trí mà hộp số ở số P (Đỗ xe).
- Ghế hành khách sẽ trở lại vị trí ban đầu.

Trong các trường hợp sau, ghế thư giãn sẽ không trở lại vị trí ban đầu đối với ghế lái.

- Khi hộp số không ở vị trí P (Đỗ xe).
- Khi xe đang di chuyển với vận tốc hơn 3 km/ h (1,8 dặm/giờ).

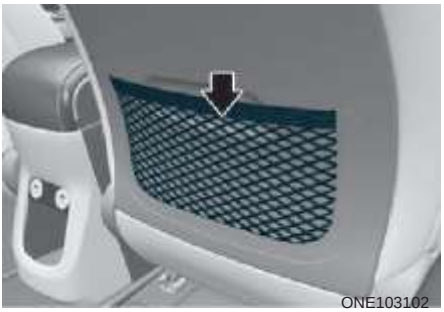
Thông tin

Khi không thể vận hành ghế thư giãn, hãy thử thiết lập lại Hệ thống Bộ nhớ Tích hợp. Nếu ghế thư giãn không hoạt động ngay cả khi đã thiết lập lại Hệ thống Bộ nhớ Tích hợp, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CHÚ Ý

Không sử dụng đồng thời các công tắc ghế. Điều này có thể làm hỏng hệ thống ghế.

Túi đựng đồ ở lưng ghế



Túi đựng đồ ở lưng ghế được gắn phía sau của lưng ghế trước.

LƯU Ý

Không để các vật nặng hoặc sắc nhọn vào túi đựng đồ ở lưng ghế. Khi xảy ra tai nạn, các vật này có thể rơi ra khỏi túi đựng đồ và gây thương tích cho những người ngồi trong xe.

Ghế sau

Công tắc điều khiển ghế sau (nếu được trang bị)



Hành khách ngồi phía trước và phía sau có thể sử dụng công tắc để điều khiển hàng ghế sau.

- Trượt về phía trước hoặc phía sau:

  Nhấn công tắc (1) hoặc (2) để di chuyển hàng ghế thứ hai bên phải về phía trước hoặc phía sau.

  Nhấn công tắc (3) hoặc (4) để di chuyển hàng ghế thứ hai bên trái về phía trước hoặc phía sau.

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau:

- **Điều chỉnh ghế ngồi**
  - **KHÔNG ĐƯỢC cố điều chỉnh ghế khi xe đang di chuyển. Ghế có thể di chuyển đột ngột và có thể khiến hành khách bị thương.**
  - **Đảm bảo ghế được khóa đúng vị trí sau khi điều chỉnh. Nếu không, ghế có thể di chuyển bất ngờ dẫn đến tai nạn.**
- **Gấp ghế**
  - **Không gập lưng ghế khi ghế đã có người ngồi (ví dụ: hành khách, vật nuôi hoặc hành lý).**
    Điều này có thể làm hành khách hoặc vật nuôi bị thương, hoặc làm hỏng hành lý.
  - **Không được để hành khách ngồi trên lưng ghế đã gập lại khi xe đang di chuyển. Đây không phải là vị trí ngồi thích hợp và không có dây an toàn để sử dụng. Điều này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong trong trường hợp xảy ra tai nạn hoặc xe dừng đột ngột.**
  - **Không được để đồ vật lên trên những chiếc ghế đã gấp cao hơn đỉnh của lưng ghế trước. Việc này có thể làm hàng hóa xô về phía trước và gây thương tích hoặc hư hỏng khi xe dừng đột ngột.**
  - **Khi lưng ghế sau không bị gấp và trở lại vị trí thẳng, hãy giữ lưng ghế và từ từ dựng lên. Đảm bảo lưng ghế được khóa hoàn toàn vào vị trí thẳng đứng bằng cách ấn lên đỉnh của lưng ghế. Khi xảy ra tai nạn hoặc xe dừng đột ngột, lưng ghế không khóa có thể làm hành lý xô mạnh về phía trước và va vào khoang hành khách, có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.**
  - **Khi gập lưng ghế, hơi đẩy lưng ghế hoặc tựa đầu ngược hướng gập để kiểm soát tốc độ gấp. Nếu không có lực đẩy, lưng ghế có thể gập xuống đột ngột và gây thương tích khi kéo cần gạt.**

- **Chất hàng**
  - **Đảm bảo xe đã tắt máy, chuyển số về P (Đỗ xe) và dùng phanh tay chắc chắn bất cứ khi nào chất hoặc dỡ hàng hóa. Nếu không thực hiện các bước này có thể khiến xe di chuyển nếu vô tình nhấn hoặc xoay nút chuyển số hoặc số chuyển số sang vị trí khác.**
  - **Khi hàng hóa được xếp qua hàng ghế sau của hành khách, hãy đảm bảo hàng hóa được cố định đúng cách để không bị xê dịch khi đang lái xe.**
- **Không để đồ vật ở hàng ghế sau vì không thể buộc chúng chắc chắn được và có thể va vào những người ngồi trong xe khi xảy ra va chạm gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.**

LƯU Ý

Không để bàn tay hoặc ngón tay vướng vào cơ cấu di trượt ghế trong khi điều chỉnh ghế.

CHÚ Ý

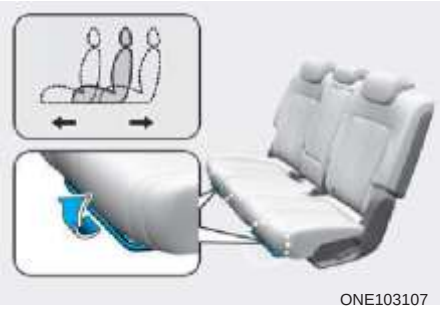
Để tránh hư hại cho xe:

- **Dây an toàn ghế sau**

  Trước khi gập lưng ghế, hãy lắp khóa đai an toàn vào chốt giữ giữa lưng ghế và đệm. Và chèn dây đai an toàn vào thanh dẫn hướng để tránh dây an toàn bị hỏng.
- **Hàng hóa**

  Cẩn thận khi chất hàng qua hàng ghế hành khách phía sau để tránh hư hỏng bên trong xe.

Điều chỉnh bằng tay



Điều chỉnh về trước và ra sau

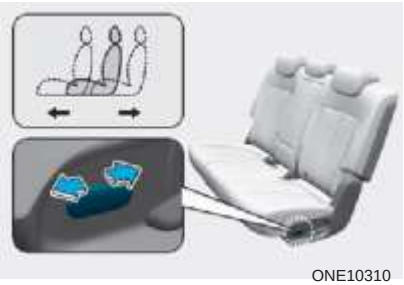
Để di chuyển ghế về trước hoặc ra sau:

1. Kéo cần điều chỉnh trượt ghế lên và giữ nó.
2. Trượt ghế đến vị trí bạn mong muốn.
3. Nhả cần điều chỉnh và đảm bảo ghế đã được khóa đúng chỗ.

Thông tin

Để đảm bảo an toàn tối ưu, hãy trượt ghế sau về vị trí cuối cùng.

Điều chỉnh bằng điện (nếu được trang bị)


ONE10310

Để di chuyển ghế về trước hoặc ra sau:

1. Gạt công tắc điều chỉnh về phía trước hoặc phía sau.
2. Nhả công tắc khi ghế đến vị trí mong muốn.


ONE103102

Góc lưng ghế

Để dựa vào lưng ghế:

1. Kéo cần điều chỉnh ngả lưng ghế lên.
2. Giữ cần điều chỉnh và điều chỉnh lưng ghế của ghế đến vị trí bạn mong muốn.
3. Nhả cần điều chỉnh và đảm bảo lưng ghế đã được khóa đúng chỗ. Cần điều chỉnh PHẢI trở lại vị trí ban đầu để khóa lưng ghế.

✱ Các lưng ghế có thể được gập lại bằng cần điều chỉnh ngả lưng ghế.

Gập ghế sau

Hàng ghế sau có thể gập lại để tạo không gian để những đồ vật dài hoặc để tăng không gian cho khu vực để hành lý của xe.

Để gập lưng ghế sau xuống:

1. Để lưng ghế trước về vị trí thẳng và nếu cần, hãy trượt ghế trước về phía trước.


ONE103102

2. Hạ tựa đầu phía sau xuống vị trí thấp nhất.


ONE103102

3. Luồn dây đai an toàn ra phía ngoài ghế sau để tránh dây đai bị kẹt phía sau hoặc dưới ghế.



4. Kéo cần gập lưng ghế lên (1), sau đó gập ghế (2) về phía trước của xe. Khi bạn đưa lưng ghế về vị trí thẳng đứng, hãy luôn đảm bảo lưng ghế đã được khóa vào vị trí bằng cách đẩy lên đỉnh của lưng ghế.



5. Để sử dụng ghế sau, hãy nâng và mở lưng ghế (2) về vị trí thẳng đứng bằng cách kéo cần điều chỉnh gấp ghế (1) lên. Đẩy mạnh lưng ghế cho đến khi khớp vào vị trí. Đảm bảo lưng ghế đã được khóa vào đúng vị trí.
6. Trả dây an toàn phía sau về vị trí thích hợp.

Tựa tay



Tựa tay nằm ở giữa ghế sau. Kéo tựa tay từ lưng ghế xuống để sử dụng.

LƯU Ý

Có thể nhấn tay cầm tay vịn khi gập lưng ghế sau, nhưng sẽ trở lại sau một thời gian nhất định.

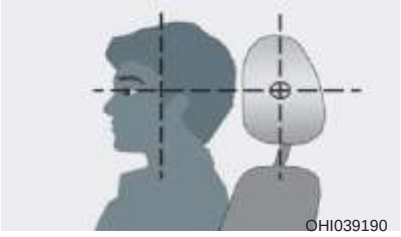
Tựa đầu

Ghế trước và ghế sau của xe có tựa đầu có thể điều chỉnh. Tựa đầu tạo cảm giác thoải mái cho hành khách, nhưng quan trọng hơn là chúng được thiết kế để giúp bảo vệ hành khách khỏi bị chấn thương và các chấn thương khác ở cổ và chấn thương cột sống khi xảy ra tai nạn, đặc biệt là trong va chạm phía sau.

CẢNH BÁO

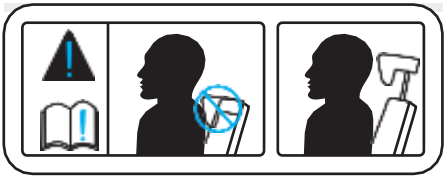
Để giảm nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong khi xảy ra tai nạn, hãy thực hiện các lưu ý sau để điều chỉnh tựa đầu:

- **Luôn điều chỉnh tựa đầu đúng cách cho tất cả hành khách TRƯỚC KHI khởi động xe.**
- **KHÔNG ĐƯỢC để bất kỳ hành khách nào ngồi vào ghế đã tháo tựa đầu hoặc đã đảo ngược.**



- **Điều chỉnh để phần giữa của tựa đầu cao ngang mắt.**
- **KHÔNG ĐƯỢC điều chỉnh vị trí tựa đầu của ghế người lái khi xe đang di chuyển.**
- **Điều chỉnh tựa đầu càng gần với đầu của hành khách càng tốt. Không dùng đệm ghế để kê vào giữa thân người và lưng ghế.**
- **Đảm bảo tựa đầu khóa vào đúng vị trí sau khi điều chỉnh đúng.**

CẢNH BÁO



Khi ngồi lên hàng ghế sau, không điều chỉnh độ cao của tựa đầu xuống vị trí thấp nhất.

LƯU Ý

Khi không có người ngồi ở hàng ghế sau, hãy điều chỉnh độ cao của tựa đầu xuống vị trí thấp nhất. Tựa đầu ghế phía sau có thể làm giảm tầm nhìn của khu vực phía sau xe.

CHÚ Ý

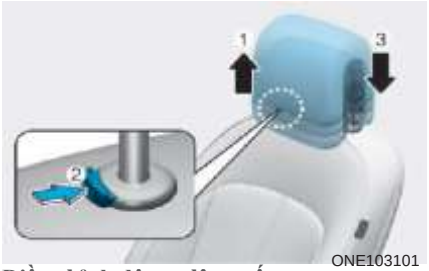
Để tránh làm hỏng, KHÔNG ĐƯỢC va đập mạnh hoặc kéo tựa đầu lên.

Tựa đầu ghế trước



ONE1031076

Ghế của lái xe và hành khách phía trước có phần tựa đầu có thể điều chỉnh để mang lại sự an toàn và thoải mái cho hành khách.



ONE103101

Điều chỉnh độ cao lên xuống

Để nâng tựa đầu lên:

1. Kéo nó lên đến vị trí mong muốn (1).

Để hạ tựa đầu xuống:

1. Ấn và giữ nút nhả (2) trên đệm tựa đầu.
2. Hạ thấp tựa đầu đến vị trí mong muốn (3).



ONE10310

Điều chỉnh về trước và ra sau

Tựa đầu có thể được điều chỉnh về phía trước bằng cách kéo tựa đầu về phía trước đến chốt hãm theo ý muốn. Để điều chỉnh tựa đầu về vị trí xa nhất về phía sau, hãy kéo tựa đầu về phía trước đến vị trí xa nhất và thả ra.

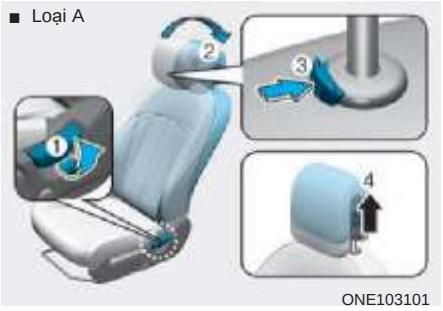
CHÚ Ý



OHI03813

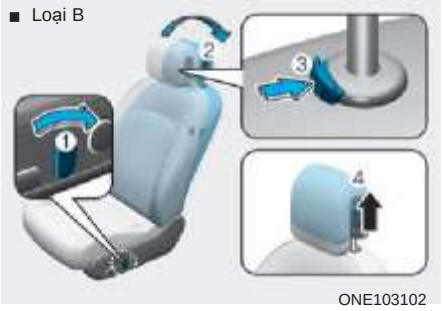
Nếu bạn ngả lưng ghế về phía trước đồng thời nâng tựa đầu và đệm ghế lên, tựa đầu có thể va vào tấm chắn nắng hoặc các bộ phận khác của xe.

■ Loại A



ONE103101

■ Loại B



ONE103102

Tháo/ lắp lại

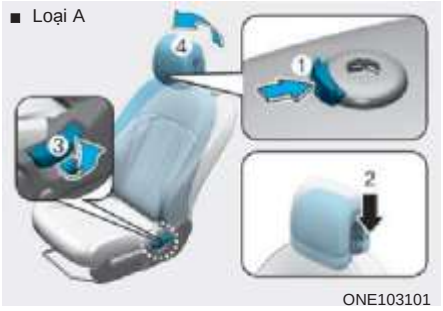
Để tháo tựa đầu:

1. Ngả lưng ghế (2) bằng cách sử dụng công tắc góc lưng ghế (1).
2. Kéo tựa đầu lên vị trí cao nhất và nhấn nút nhả (3) để tháo tựa đầu (4).

CẢNH BÁO

KHÔNG ĐƯỢC để bất kỳ hành khách nào ngồi vào ghế đã tháo tựa đầu.

■ Loại A



ONE103101

■ Loại B



ONE103102

Để lắp lại tựa đầu:

1. Tựa lưng ghế ra sau bằng cách nhấn cần gạt hoặc công tắc góc lưng ghế (3).
2. Cắm các chân của tựa đầu (2) vào các lỗ trong khi nhấn nút nhả (1).
3. Điều chỉnh tựa đầu với độ cao phù hợp.
4. Điều chỉnh góc lưng ghế (4) bằng công tắc góc lưng ghế (3).

CẢNH BÁO

Luôn đảm bảo tựa đầu khóa vào vị trí sau khi lắp lại và điều chỉnh đúng cách.

Tựa đầu ghế sau



ONE103102

Ghế sau được trang bị tựa đầu ở tất cả các vị trí ngồi mang lại sự an toàn và thoải mái cho hành khách.



ONE103103

Điều chỉnh độ cao lên xuống

Để nâng tựa đầu lên:

1. Kéo nó lên đến vị trí mong muốn (1).

Để hạ tựa đầu xuống:

1. Ấn và giữ nút nhả (2) trên đệm tựa đầu.
2. Hạ thấp tựa đầu đến vị trí mong muốn (3).



ONE1031083

Tháo/ lắp lại

Để tháo tựa đầu:

1. Kéo tựa đầu lên cao hết cỡ.
2. Ấn nút nhả tựa đầu (1) trong khi kéo tựa đầu lên (2).

Để lắp lại tựa đầu:

1. Cắm các chân của tựa đầu vào các lỗ (3) trong khi nhấn nút nhả (1).
2. Điều chỉnh tựa đầu với độ cao phù hợp.

Bộ sưởi ghế

Bộ sưởi ghế được trang bị để làm ấm ghế khi thời tiết lạnh.

Khi thời tiết ôn hòa hoặc trong những điều kiện không cần vận hành bộ sưởi ghế, hãy TẮT bộ sưởi ghế.

CẢNH BÁO

Bộ sưởi ghế có thể gây ra BỎNG NẶNG, ngay cả khi nhiệt độ thấp và đặc biệt nếu nó được sử dụng trong thời gian dài.

Hành khách phải cảm nhận được ghế có trở nên quá ấm hay không để có thể tắt bộ sưởi đi nếu cần.

Bộ sưởi ghế tiêu tốn lượng điện năng rất lớn. Vui lòng tránh sử dụng bộ sưởi ghế khi xe đang tắt máy để ắc quy không hết điện.

Những người không thể phát hiện sự thay đổi nhiệt độ hoặc kích ứng trên da cần phải hết sức lưu ý, đặc biệt là những nhóm hành khách sau:

- **Trẻ sơ sinh, trẻ em, người già hoặc người tàn tật, hoặc bệnh nhân đang ngoại trú.**
- **Những người có da nhạy cảm hoặc dễ bị bỏng.**
- **Những người đang mệt mỏi.**
- **Những người đang ở trạng thái say.**
- **Những người dùng thuốc có thể gây buồn ngủ hoặc ngủ gật.**

CẢNH BÁO

KHÔNG ĐƯỢC đặt bất cứ vật cản nhiệt nào lên ghế khi bộ sưởi ghế đang hoạt động, chẳng hạn như chăn hoặc đệm ghế. Điều này có thể làm nóng bộ sưởi ghế, gây cháy hoặc làm hỏng ghế.

CHÚ Ý

Để tránh làm hỏng bộ sưởi ghế và ghế ngồi:

- **Không được sử dụng dung môi như chất pha loãng sơn, benzen, cồn hoặc xăng để làm sạch ghế ngồi.**
- **Không đặt các vật nặng hoặc sắc nhọn trên ghế được trang bị bộ sưởi ghế.**
- **Không thay vỏ ghế. Nó có thể làm hỏng bộ sưởi ghế.**

Bộ sưởi ghế trước

■ Hệ thống thông tin giải trí



ONE1031085

Trong khi xe đang chạy, chạm vào biểu tượng Heating/Ventilation (Hệ thống sưởi/ Thông gió) trên màn hình chính thông tin giải trí.

■ Bảng điều khiển khí



ONE103108

Nhấn WARMER trong bảng điều khiển khí hậu phía trước.



ONE1031080

Để kích hoạt chức năng sưởi ghế của từng ghế trước, hãy chạm vào biểu tượng ⋀ trên màn hình thông tin giải trí. Điều chỉnh nhiệt độ bằng cách nhấn một trong hai biểu tượng ⋀ hoặc ⋁

Bộ sưởi ghế sẽ tự động dừng khi nhiệt độ ghế đạt đến mức nhất định và sẽ tự động kích hoạt lại khi nhiệt độ ghế giảm xuống dưới nhiệt độ nhất định.

- Kiểm soát nhiệt độ thủ công Tham khảo hệ thống thông tin giải trí hướng dẫn trên web về kiểm soát nhiệt độ thủ công.
- Kiểm soát nhiệt độ tự động

  Bộ sưởi ghế bắt đầu tự động kiểm soát nhiệt độ ghế để tránh gây bỏng do nhiệt độ thấp sau khi Bộ sưởi ghế được bật bằng tay.

OFF → HIGH (3) → MIDDLE (2) → LOW (1)

30 phút 60 phút

  Bạn có thể chạm vào biểu tượng bằng tay để tăng nhiệt độ ghế ngồi. Tuy nhiên, nhiệt độ ghế lại được điều chỉnh tự động.
- Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu (dành cho ghế lái):

  Bộ sưởi ghế tự động điều khiển nhiệt độ ghế tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường đã thiết lập khi động cơ đang chạy.

  Để sử dụng chức năng này, cần phải kích hoạt từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Chọn:

  - Setup → Vehicle Settings → Seat →Heated/Ventilated Features→Auto. Controls That Use Climate Control Settings → Seat Warmer/Ventilation (Thiết lập → Cài đặt xe → Chỗ ngồi → Tính năng sưởi/ thông gió → Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu → Bộ sưởi ghế/ Thông gió)

- Bộ sưởi ghế mặc định ở vị trí TẮT bất cứ khi nào nhấn nút Start/Stop (Khởi động/Dừng) ở vị trí BẬT. Tuy nhiên, nếu Chức năng Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu Bật, thì Bộ sưởi ghế lái sẽ bật và tắt tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường.

Bộ sưởi ghế sau (nếu được trang bị)



- Trong khi xe đang chạy, nhấn công tắc sưởi ghế ở mỗi ghế để làm ấm ghế sau.
- Bộ sưởi ghế sẽ tự động dừng khi nhiệt độ ghế đạt đến mức nhất định và sẽ tự động kích hoạt lại khi nhiệt độ ghế giảm xuống dưới nhiệt độ nhất định.

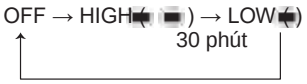
Kiểm soát nhiệt độ thủ công

Mỗi lần bạn nhấn công tắc, cài đặt nhiệt độ của ghế sẽ thay đổi như sau:



- Kiểm soát nhiệt độ tự động

  Bộ sưởi ghế bắt đầu tự động kiểm soát nhiệt độ ghế để tránh gây bỏng do nhiệt độ thấp sau khi Bộ sưởi ghế được bật bằng tay.



  Bạn có thể ấn công tắc bằng tay để tăng nhiệt độ ghế ngồi. Tuy nhiên, nhiệt độ ghế lại được điều chỉnh tự động.

- Bộ sưởi ghế mặc định ở vị trí TẮT bất cứ khi nào nhấn nút Start/Stop (Khởi động/Dừng) ở vị trí BẬT.

- Bộ sưởi ghế cho hàng ghế sau có thể được điều chỉnh từ màn hình thông tin giải trí.



ONE1031082

- Chạm vào biểu tượng nhiệt phía sau trong màn hình thông tin giải trí Hệ thống sưởi/ Thông gió.



ONE1031078

Để kích hoạt chức năng sưởi ghế của từng ghế sau, hãy chạm vào biểu tượng ∧ trên màn hình thông tin giải trí. Điều chỉnh nhiệt độ bằng cách nhấn một trong hai biểu tượng ∨ hoặc ∧ .

Ghế thông khí

Các ghế thông khí được trang bị để làm mát ghế trước bằng cách thổi không khí qua các lỗ thông hơi nhỏ trên bề mặt đệm ghế và lưng ghế.

Khi không cần vận hành ghế thông gió, hãy TẮT ghế thông gió.

CHÚ Ý

Để tránh làm hỏng ghế thông khí:

- **Không được sử dụng dung môi như chất pha loãng sơn, benzen, cồn hoặc xăng để làm sạch ghế ngồi.**
- **Tránh làm đổ chất lỏng lên bề mặt của ghế trước và lưng ghế; điều này có thể làm tắc lỗ thông khí và không hoạt động hiệu quả.**
- **Không đặt các vật liệu như túi ni lông hoặc giấy báo dưới ghế ngồi. Chúng có thể chặn đường hút gió gây sự cố lỗ thoát khí.**
- **Không thay vỏ ghế. Việc này có thể làm hỏng ghế thông khí.**
- **Nếu lỗ thông khí không hoạt động, hãy khởi động lại xe. Nếu lỗ thông khí vẫn không hoạt động, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.**

Ghế thông khí phía trước (nếu được trang bị)

■ Hệ thống thông tin



ONE1031085

Trong khi xe đang chạy, chạm vào biểu tượng Heating/Ventilation (Hệ thống sưởi/ Thông gió) trên màn hình chính thông tin giải trí.

■ Bảng điều khiển khí



ONE103108

Nhấn WARMER trong bảng điều khiển khí hậu phía trước.



ONE1031080

Để kích hoạt chức năng thông khí của từng ghế trước, hãy chạm vào biểu tượng ﹀ trên màn hình thông tin giải trí. Điều chỉnh luồng gió bằng cách nhấn một trong hai biểu tượng ﹀ hoặc ﹀

- Nếu ghế thông khí ở vị trí HIGH (CAO), tốc độ luồng gió sẽ tăng theo tốc độ của xe.
- Sử dụng ghế thông khí khi bật điều hòa để thông gió hiệu quả hơn.
- Có thể mất 3 ~ 5 phút sau khi vận hành công tắc để cảm nhận sự thay đổi nhiệt độ.

Tham khảo hướng dẫn sử dụng web của hệ thống thông tin giải trí để kiểm soát nhiệt độ thủ công.

- . Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu (dành cho ghế lái):

  Ghế thông khí tự động điều khiển nhiệt độ ghế tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường khi xe chạy.

  Để sử dụng chức năng này, cần phải kích hoạt từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Chọn:

  - Setup ⟶ Vehicle Settings ⟶ Seat ⟶> Heated/Ventilated Features ⟶ Auto. Controls That Use Climate Control Settings ⟶ Seat Warmer/Ventilation (Thiết lập ⟶ Cài đặt xe ⟶ Chỗ ngồi ⟶Tính năng sưởi/ thông gió -> Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu ⟶ Bộ sưởi ghế/ Thông gió)
- Ghế thông khí mặc định ở vị trí TẮT bất cứ khi nào nhấn nút Start/Stop (Khởi động/ Dừng) ở vị trí BẬT. Tuy nhiên, nếu Chức năng Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu Bật, thì Bộ sưởi ghế lái sẽ bật và tắt tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường.

Cảnh báo có người ở phía sau cao cấp (ROA) (nếu được trang bị)

Cảnh báo có người ở phía sau cao cấp được trang bị giúp ngăn người lái rời khỏi xe khi vẫn còn hành khách phía sau trên xe.

Thiết lập hệ thống

Để sử dụng Cảnh báo có người ở phía sau, cần phải bật từ menu Cài đặt trong màn hình hệ thống thông tin giải trí. Chọn:

- Setup → Vehicle Settings → Convenience → Rear Occupant Alert (ROA) (Thiết lập → Thiết lập phương tiện → Tiện ích → Cảnh báo có người ở phía sau)

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Vận hành hệ thống

- Cảnh báo đầu tiên

  Khi bạn tắt xe và mở cửa lái sau khi mở và đóng cửa sau hoặc cốp xe, thông báo cảnh báo ‘Check rear seats’ ('Kiểm tra hàng ghế sau') sẽ xuất hiện trên bảng táp lô.
- Cảnh báo thứ hai (nếu cảm biến được trang bị)

  Sau cảnh báo đầu tiên, cảnh báo thứ hai hoạt động khi phát hiện bất kỳ chuyển động nào trong xe sau khi cửa tài xế đóng và tất cả các cửa đều đã khóa. Đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy và còi sẽ kêu trong khoảng 25 giây. Nếu hệ thống tiếp tục phát hiện thấy chuyển động, cảnh báo sẽ đưa ra lên đến 8 lần.

  Mở khóa cửa xe chìa khóa thông minh để dừng cảnh báo.
- Hệ thống phát hiện chuyển động trong xe trong 10 phút sau khi cửa xe đã khóa.

Thông tin

- **Cảnh báo thứ hai chỉ được kích hoạt sau khi cảnh báo đầu tiên kích hoạt trước đó.**
- **Cảnh báo thứ hai chỉ được kích hoạt khi trang bị cảm biến trên xe.**
- ■ Bảng



OJX1059019

■ Vô lăng



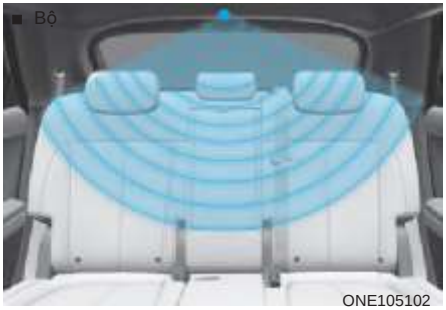
ONE10510

Nếu bạn không muốn sử dụng Cảnh báo có người phía sau, hãy nhấn nút OK trên vô lăng khi cảnh báo đầu tiên hiển thị trên cụm đồng hồ. Việc thực hiện như vậy sẽ tắt cảnh báo thứ hai một lần.

- **Nếu xe được khởi động từ xa (nếu được trang bị Khởi động từ xa), tính năng phát hiện chuyển động bên trong sẽ dừng lại.**

Lưu ý về hệ thống

■ Bộ



ONE105102

- Đảm bảo tất cả các cửa sổ đã đóng. Nếu cửa sổ đang mở, cảnh báo có thể hoạt động bằng cách cảm biến phát hiện chuyển động ngoài ý muốn (ví dụ như gió hoặc con bọ).
- Cảnh báo có thể hoạt động nếu phát hiện thấy chuyển động từ ghế hành khách hoặc người lái.
- Nếu cửa bị khóa khi có hành khách bên trong xe, cảnh báo có thể hoạt động.
- Cảnh báo có thể đưa ra nếu có tác động lên xe.
- Nếu các hộp hoặc đồ vật được xếp chồng lên xe, hệ thống có thể không phát hiện ra hộp hoặc đồ vật đó. Hoặc, cảnh báo có thể hoạt động nếu hộp hoặc đồ vật đó rơi ra.
- Cảnh báo có thể hoạt động nếu phát hiện thấy chuyển động từ ghế hành khách hoặc người lái.
- Cảnh báo có thể hoạt động khi cửa bị khóa do rửa xe, rung động hoặc tiếng ồn xung quanh.
- Cảnh báo có thể hoạt động khi có vật thể kim loại hoặc chất lỏng ở xe.

CẢNH BÁO

Ngay cả khi xe được trang bị Cảnh báo có người ở phía sau cao cấp, hãy luôn nhớ kiểm tra ghế sau trước khi bạn rời khỏi xe.

Cảnh báo có người ở phía sau cao cấp (ROA) có thể không hoạt động khi:

- **Chuyển động không tiếp tục trong một thời gian nhất định hoặc chuyển động nhỏ.**
- **Trẻ em không được ngồi trong hệ thống ghế an toàn dành cho trẻ em.**
- **Phát hiện chuyển động ở các khu vực khác ngoài hàng ghế sau.**
- **Hành khách phía sau bị che bởi một lớp vải có chứa chất kim loại như tấm chăn.**
- **Một vật trong xe chặn cảm biến.**
- **Cảm biến bị bẩn bởi vật liệu lạ.**
- **Một con vật ở ghế sau hoặc khoang hành lý không đủ lớn để cảm biến phát hiện hoặc hầu như không có bất kỳ chuyển động nào.**
- **Gắn các đồ vật hoặc sửa đổi trần nội thất, hoặc trần nội thất bị biến dạng hoặc hư hỏng.**
- **Xung quanh xe có nhiễu điện tử.**
- **Các lý do môi trường khác có thể ảnh hưởng đến hệ thống.**

DÂY ĐAI AN TOÀN

Phần này hướng dẫn cách sử dụng dây đai an toàn đúng cách. Nó cũng mô tả một số điều không nên làm khi sử dụng dây đai an toàn.

Lưu ý an toàn đối với dây đai an toàn

Luôn thắt dây đai an toàn và đảm bảo rằng tất cả hành khách đã thắt dây đai an toàn trước khi bắt đầu bất kỳ chuyến đi. Túi khí được thiết kế để hỗ trợ dây đai an toàn như một thiết bị an toàn bổ sung, nhưng không thể thay thế cho dây đai an toàn. Hầu hết các quốc gia đều yêu cầu tất cả người ngồi trên xe phải thắt dây đai an toàn.

CẢNH BÁO

TẤT CẢ hành khách phải thắt dây đai an toàn bất cứ khi nào xe di chuyển. Lưu ý các vấn đề sau khi điều chỉnh và thắt dây đai an toàn:

- **Trẻ em dưới 13 tuổi phải dùng dây đai an toàn đúng cách ở hàng ghế sau.**
- **Không được cho phép trẻ em ngồi trên ghế hành khách phía trước, trừ khi túi khí đã ngừng hoạt động. Nếu trẻ ngồi ở ghế hành khách phía trước, hãy di chuyển ghế lùi về phía sau càng xa càng tốt. Và trẻ phải luôn được giữ yên trên ghế một cách hợp lý.**
- **KHÔNG ĐƯỢC để hành khách bế trẻ sơ sinh hoặc trẻ nhỏ trong lòng.**
- **KHÔNG ĐƯỢC ngồi với tư thế lưng ghế ngả ra khi xe đang di chuyển.**
- **Không để trẻ ngồi chung ghế hoặc thắt dây đai an toàn.**
- **Không thắt dây đai an toàn dưới cánh tay hoặc sau lưng bạn.**
- **Không choàng dây đai an toàn qua các vật dễ vỡ. Nếu dừng hoặc va chạm đột ngột, dây đai an toàn có thể làm hỏng chúng.**
- **Không sử dụng dây đai an toàn nếu dây đã bị xoắn. Dây đai an toàn bị xoắn sẽ không thể bảo vệ bạn khi xảy ra tai nạn.**
- **Không sử dụng dây đai an toàn nếu phần vải hoặc phần cứng bị hỏng.**
- **Không thắt dây đai an toàn vào chốt khóa dây đai của các ghế khác.**
- **KHÔNG ĐƯỢC tháo dây đai an toàn khi đang lái xe. Điều này có thể gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.**
- **Đảm bảo rằng không có gì trong chốt khóa cản trở cơ cấu cài chốt khóa của dây đai an toàn, do vật trong khóa có thể khiến dây đai an toàn không được thắt chặt.**
- **Người sử dụng không được thay đổi hoặc thêm gì vào dây đai an toàn, vì điều này có thể khiến các thiết bị điều chỉnh dây đai an toàn không hoạt động hoặc không thể điều chỉnh cho cụm dây đai trùng lại.**

CẢNH BÁO

Dây đai an toàn và cụm dây đai an toàn bị hỏng sẽ không hoạt động bình thường. Luôn thay:

- **Phần vải bị sờn, bị bẩn hoặc bị hỏng.**
- **Phần cứng bị hỏng.**
- **Ngay cả khi không nhìn thấy phần vải hoặc cụm dây đai an toàn bị hỏng, vẫn phải thắt dây đai an toàn khi xảy ra tai nạn.**

Đèn cảnh báo thắt dây đai an toàn

Cảnh báo thắt dây đai an toàn của

■ Cụm đồng hồ



Đèn cảnh báo dây đai an toàn là bộ phận nhắc nhở người lái xe, đèn cảnh báo thắt dây đai an toàn của người lái xe sẽ sáng trong khoảng 6 giây mỗi khi bạn bật nút START/ STOP mà không liên quan đến việc thắt dây đai. Nếu không thắt dây an toàn, chuông cảnh báo sẽ kêu trong khoảng 6 giây.

Nếu bạn bắt đầu lái xe mà không thắt dây đai an toàn hoặc bạn tháo dây đai an toàn khi lái xe dưới tốc độ 20 km/ h (12 dặm/ giờ) hoặc dừng lại, đèn cảnh báo tương ứng sẽ sáng.

Nếu bạn bắt đầu lái xe mà không thắt dây đai an toàn hoặc bạn tháo dây đai an toàn khi bạn lái xe với tốc độ 20 km/ h (12 dặm/ giờ) và nhanh hơn, đèn cảnh báo sẽ nhấp nháy và chuông cảnh báo sẽ phát ra trong khoảng 100 giây.

Khi không thắt dây đai an toàn trong khi lái xe, đèn cảnh báo sẽ sáng khi tốc độ dưới 20 km/ h (12 dặm/ giờ).

Khi tốc độ là 20 km/ h (12 dặm/ giờ) trở lên, đèn cảnh báo sẽ nhấp nháy và phát chuông cảnh báo trong khoảng 100 giây.

Cảnh báo thắt dây đai an toàn của hành khách phía trước

Là bộ phận nhắc nhở hành khách ngồi phía trước, đèn cảnh báo thắt dây đai an toàn của hành khách phía trước sẽ sáng trong khoảng 6 giây mỗi khi bật nút START/ STOP dù bạn có đang thắt dây đai hay không.

Nếu bạn bắt đầu lái xe mà không thắt dây đai an toàn hoặc bạn tháo dây đai an toàn khi lái xe dưới tốc độ 20 km/ h (12 dặm/ giờ) hoặc dừng lại, đèn cảnh báo tương ứng sẽ sáng.

Nếu bạn bắt đầu lái xe mà không thắt dây đai an toàn hoặc bạn tháo dây đai an toàn khi bạn lái xe với tốc độ 20 km/ h (12 dặm/ giờ) và nhanh hơn, đèn cảnh báo sẽ nhấp nháy và chuông cảnh báo sẽ phát ra trong khoảng 100 giây.

Khi không thắt dây đai an toàn trong khi lái xe, đèn cảnh báo sẽ sáng khi tốc độ dưới 20 km/ h (12 dặm/ giờ). Khi tốc độ là 20 km/ h (12 dặm/ giờ) trở lên, đèn cảnh báo sẽ nhấp nháy và phát chuông cảnh báo trong khoảng 100 giây.

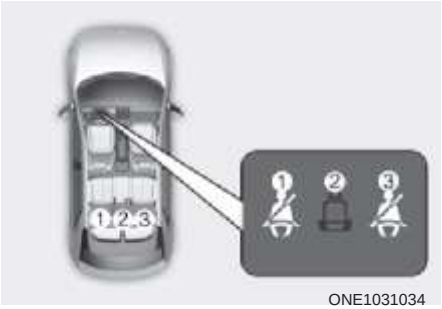
CẢNH BÁO

Lái xe ở tư thế không đúng gây ảnh hưởng xấu đến hệ thống cảnh báo thắt dây đai an toàn của hành khách phía trước. Điều quan trọng là người lái xe phải hướng dẫn hành khách cách ngồi đúng như hướng dẫn trong sổ tay hướng dẫn này.

Thông tin

- **Mặc dù ghế hành khách phía trước không có người ngồi, đèn cảnh báo thắt dây đai an toàn sẽ vẫn nhấp nháy hoặc sáng trong 6 giây.**
- **Cảnh báo thắt dây đai an toàn của hành khách phía trước có thể hoạt động khi hành lý được đặt trên ghế hành khách phía trước.**

Cảnh báo thắt dây đai an toàn của hành khách phía sau



ONE1031034

Đối với ghế sau bên trái và bên phải

- Là bộ phận nhắc nhở hành khách ngồi phía sau, đèn cảnh báo thắt dây đai an toàn của hành khách phía sau sẽ sáng trong khoảng 6 giây mỗi khi bật nút START/ STOP dù bạn có đang thắt dây đai hay không.
- Nếu bạn bắt đầu lái xe mà không thắt dây đai an toàn hoặc bạn tháo dây đai an toàn khi lái xe dưới vận tốc 20 km/ h (12 dặm/ giờ), đèn cảnh báo tương ứng sẽ tiếp tục sáng cho đến khi bạn thắt dây đai an toàn.
- Nếu bạn tiếp tục lái xe mà không thắt dây đai an toàn hoặc bạn tháo dây đai an toàn khi bạn lái xe từ 20 km/ h (12 dặm/ giờ) trở lên, chuông cảnh báo thắt dây đai an toàn sẽ phát ra tiếng trong khoảng 35 giây và đèn cảnh báo tương ứng sẽ nhấp nháy.
- Khi không thắt dây đai an toàn trong khi lái xe, đèn cảnh báo sẽ sáng khi tốc độ dưới 20 km/ h (12 dặm/ giờ).
- Khi tốc độ là 20 km/ h (12 dặm/ giờ) trở lên, đèn cảnh báo sẽ nhấp nháy và phát chuông cảnh báo trong khoảng 35 giây.

Đối với ghế ở giữa phía sau

- Là bộ phận nhắc nhở hành khách ngồi phía sau, đèn cảnh báo thắt dây đai an toàn của hành khách phía sau sẽ sáng trong khoảng 6 giây mỗi khi bật nút START/ STOP dù bạn có đang thắt dây đai hay không.
- Nếu không thắt dây đai an toàn khi nút START/STOP được BẬT, đèn cảnh báo thắt dây đai an toàn sẽ sáng trong khoảng 70 giây.
- Nếu bạn bắt đầu lái xe mà không thắt dây đai an toàn hoặc bạn tháo dây đai an toàn khi lái xe dưới vận tốc 20 km/ h (12 dặm/ giờ), đèn cảnh báo tương ứng sẽ tiếp tục sáng trong khoảng 70 giây.
- Nếu bạn tiếp tục lái xe mà không thắt dây đai an toàn hoặc bạn tháo dây đai an toàn khi lái xe với tốc độ trên 20 km/ h (12 dặm/ giờ), chuông cảnh báo thắt dây đai an toàn sẽ phát tiếng trong khoảng 35 giây và đèn cảnh báo tương ứng sẽ nhấp nháy.
- Nếu cửa xe sau được mở hoặc đóng ở tốc độ 10 km/ h (6 dặm/ giờ), đèn cảnh báo và âm thanh cảnh báo sẽ không hoạt động ngay cả khi lái xe trên 20 km/ h (12 dặm/ giờ).

Hệ thống dây đai an toàn

Dây đai vai/ vòng



Để thắt dây đai an toàn:

Kéo dây an toàn ra khỏi bộ rút và ấn lưỡi kim loại (1) vào khóa (2). Bạn sẽ nghe thấy tiếng "cạch" khi đầu chốt khớp vào chốt khóa.



Bạn nên đặt phần đai đùi (1) ngang hông và phần đai vai (2) ngang ngực.

Dây an toàn chỉ tự động điều chỉnh đến độ dài thích hợp sau khi phần đai hông được điều chỉnh bằng tay sao cho vừa vặn với hông của người ngồi. Nếu bạn nghiêng người từ từ về phía trước và cử động dễ dàng, dây đai sẽ nhả ra và cho phép bạn di chuyển quanh vị trí của mình.

Nếu xe dừng đột ngột hoặc có va đập, dây đai sẽ khóa vào đúng vị trí. Dây đai cũng sẽ khóa vào nếu bạn cố gắng rướn người về phía trước quá nhanh.

CHÚ Ý

Nếu bạn không thể rút dây an toàn ra khỏi cụm cuốn dây đai, hãy thử kéo dây đai ra một chút rồi thả nó lại. Sau đó, bạn sẽ có thể kéo đai ra dễ dàng.

CẢNH BÁO



Dây đai an toàn ở vị trí không đúng có thể làm tăng nguy cơ chấn thương nghiêm trọng khi xảy ra tai nạn. Lưu ý các vấn đề sau khi điều chỉnh dây an toàn:

- **Đặt phần hông của dây đai an toàn càng thấp càng tốt vòng qua hông, không qua eo, để nó vừa khít. Điều này cho phép xương chậu là bộ phận khỏe hơn trên cơ thể chịu lực, giảm nguy cơ chấn thương nội tạng khi có va chạm.**
- **Để một tay dưới dây đai vai và tay kia ở phía trên dây đai, như hình minh họa.**
- **Luôn để móc neo dây đai vai vào vị trí khóa ở độ cao thích hợp.**
- **Không được để dây an toàn vòng qua cổ hoặc mặt.**

Điều chỉnh độ cao

Bạn có thể điều chỉnh độ cao móc neo dây đai vai đến một trong bốn vị trí khác nhau để tạo sự thoải mái và an toàn nhất.

Nên điều chỉnh phần vai để nó vòng qua ngực và phần giữa vòng qua bên vai gần với cửa, không vòng qua cổ.



Để điều chỉnh độ cao của móc neo dây đai vai an toàn, hãy hạ hoặc nâng bộ điều chỉnh độ cao đến vị trí thích hợp.

Để nâng bộ điều chỉnh độ cao, hãy kéo nó lên (1). Để hạ thấp, ấn xuống (3) trong khi nhấn nút điều chỉnh độ cao (2).

Nhả nút để khóa móc neo vào đúng vị trí. Thử trượt bộ điều chỉnh độ cao để kiểm tra xem nó đã được khóa vào vị trí chưa.



Để tháo dây đai an toàn của bạn:

Nhấn nút nhả (1) trong chốt khóa.

Sau khi dây đai được nhả, dây đai sẽ tự động rút vào vào bộ rút dây đai. Nếu dây không tự động rút được, hãy kiểm tra dây đai để đảm bảo dây không bị xoắn, sau đó thử lại.

Dây an toàn trung tâm phía sau (Dây đai an toàn ghế giữa phía sau 3 điểm)



Khi sử dụng dây đai an toàn ở giữa phía sau, phải sử dụng khóa có chữ "CENTER".

Thông tin

Nếu bạn không thể rút dây đai an toàn ra khỏi cụm cuốn dây đai, hãy kéo mạnh dây đai ra và thả nó lại. Sau đó, bạn sẽ có thể kéo đai ra dễ dàng.

CẢNH BÁO

Đảm bảo lưng ghế được khóa đúng vị trí khi sử dụng dây đai an toàn ghế giữa phía sau.

Nếu không, lưng ghế có thể di chuyển khi xe dừng lại hoặc va chạm đột ngột, có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng.

Dây đai an toàn có bộ căng dây đai



[1] : Dây đai an toàn có bộ căng dây đai bộ rút dây đai Ghế trước và ghế sau phía ngoài

Xe của bạn được trang bị dây đai an toàn có bộ căng dây đai cho người lái và hành khách phía trước và hành khách phía sau (Bộ rút dây đai Bộ căng dây). Mục đích của bộ căng dây là để đảm bảo dây đai an toàn vừa khít với cơ thể người ngồi khi xảy ra (các) va chạm trực diện hoặc bên hông nhất định.

Dây đai an toàn có bộ căng dây có thể được kích hoạt cùng lúc với túi khí khi xảy ra tai nạn va chạm trực diện hoặc bên hông đủ mạnh.

Khi xe dừng đột ngột hoặc nếu người ngồi trên xe ngả người về phía trước quá nhanh, dây đai an toàn sẽ khóa vào đúng vị trí.

Trong một số va chạm trực diện nhất định, bộ căng dây sẽ kích hoạt và kéo dây đai an toàn tiếp xúc chặt hơn với cơ thể của người ngồi trong xe.

Nếu hệ thống cảm thấy dây đai an toàn của người lái hoặc hành khách bị căng quá mức khi hệ thống bộ căng dây kích hoạt, bộ giới hạn tải trọng bên trong bộ rút bộ căng đai sẽ giải phóng áp lực lên dây đai an toàn đang dùng.

CẢNH BÁO

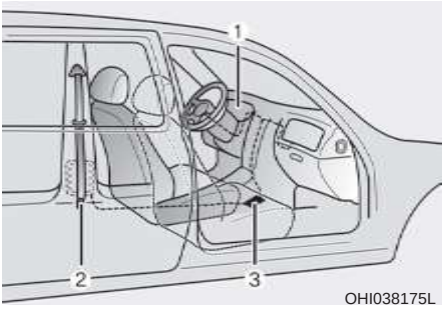
- **Luôn thắt dây đai an toàn và ngồi đúng cách trên ghế của bản.**
- **Không sử dụng dây đai an toàn nếu nó bị lỏng hoặc bị xoắn. Dây đai an toàn bị lỏng hoặc bị xoắn sẽ không thể bảo vệ bạn khi xảy ra tai nạn.**
- **Không đặt bất cứ thứ gì gần khóa dây đai. Điều này có thể ảnh hưởng xấu đến khóa dây đai và khiến nó hoạt động không đúng cách.**
- **Luôn thay bộ căng đai của bạn sau mỗi lần kích hoạt hoặc sau tai nạn.**
- **KHÔNG ĐƯỢC tự kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa hoặc thay bộ căng đai. Bạn nên đưa xe đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa hoặc thay thế cơ cấu bộ căng dây.**
- **Không va đập vào các cụm dây đai an toàn.**

CẢNH BÁO

Không chạm vào cụm dây đai an toàn có bộ căng dây đai trong vài phút sau khi chúng được kích hoạt. Khi cơ cấu dây đai an toàn có bộ căng dây đai hoạt động trong khi va chạm, cơ cấu bộ căng dây có thể nóng lên và có thể làm bạn bị bỏng.

LƯU Ý

Đồng sơn lên phần trước xe có thể làm hỏng hệ thống dây đai an toàn có bộ căng dây đai. Do đó, bạn nên đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để bảo dưỡng hệ thống.



OHI038175L



ONE1031086L

Hệ thống đai an toàn có bộ căng dây bao gồm chủ yếu các thành phần sau. Vị trí các thành phần như trong hình minh họa ở trên:

(1) Đèn cảnh báo túi khí SRS
(2) Bộ bộ căng dây bộ rút dây
(3) Mô-đun điều khiển SRS
(4) Bộ bộ căng dây bộ rút phía sau

CHÚ Ý

Cảm biến kích hoạt mô-đun điều khiển SRS được kết nối với dây đai an toàn có bộ căng dây đai. Đèn cảnh báo túi khí SRS trên cụm đồng hồ sẽ sáng trong khoảng 3 ~ 6 giây sau khi nút Start/Stop (Khởi động/ Dừng) ở vị trí ON (BẬT) và sau đó tắt đi.

Nếu bộ căng đai không hoạt động bình thường, đèn cảnh báo sẽ sáng ngay cả khi túi khí SRS không bị sự cố. Nếu đèn cảnh báo không sáng, sáng lâu hoặc sáng khi lái xe, bạn nên đưa xe đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để kiểm tra dây đai an toàn có bộ căng đai và/ hoặc túi khí SRS càng sớm càng tốt.

Thông tin

- **Dây đai an toàn có bộ căng dây có thể được kích hoạt khi xảy ra một số va chạm trực diện hoặc bên hông hoặc các tình huống lật xe (nếu được trang bị cảm biến lật xe).**
- **Khi dây đai an toàn có bộ căng dây đai được kích hoạt, có thể nghe thấy tiếng ồn lớn và có thể nhìn thấy bụi mịn, có thể là khói trong khoang hành khách. Đây là những điều kiện hoạt động bình thường và không nguy hiểm.**
- **Mặc dù không độc hại nhưng bụi mịn có thể gây kích ứng da và không nên hít phải trong thời gian dài. Rửa kỹ tất cả các vùng da tiếp xúc sau khi xảy ra tai nạn khi dây đai an toàn có bộ căng dây đã được kích hoạt.**

Lưu ý bổ sung khi sử dụng dây đai an toàn

Sử dụng dây đai an toàn cho phụ nữ mang thai

Luôn sử dụng dây đai an toàn cho phụ nữ mang thai. Thắt dây đai an toàn là cách tốt nhất để bảo vệ thai nhi của bạn.

Phụ nữ mang thai nên thắt dây đai an toàn loại hông-vai. Choàng dây đai vai qua ngực, kéo dây đai qua giữa ngực và cách xa cổ. Choàng dây đai hông qua dưới eo của bạn để nó vừa khít với hông và xương chậu của bạn, phần phía dưới bụng.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong cho thai nhi khi xảy ra tai nạn, phụ nữ mang thai KHÔNG ĐƯỢC để phần hông của dây đai an toàn vòng qua vùng bụng nơi có em bé ở trong.

Sử dụng dây đai an toàn cho trẻ em

Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ

Hầu hết các quốc gia có luật Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ yêu cầu khi để trẻ ngồi trong xe phải có các thiết bị Bảo vệ An toàn cho Trẻ đã được kiểm duyệt, bao gồm cả ghế lót đặc biệt. Ở mỗi quốc gia có quy định khác nhau về độ tuổi có thể sử dụng dây đai an toàn thay cho Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, vì vậy bạn nên chú ý đến các quy định cụ thể ở quốc gia sở tại và nơi bạn đang lái xe. Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ sơ sinh và Trẻ em phải được đặt tại vị trí chính xác và lắp đặt ở ghế sau.

Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo phần “Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ” trong chương này.

CẢNH BÁO

LUÔN bảo vệ trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ đúng cách bằng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ phù hợp với chiều cao và cân nặng của trẻ.

Để giảm nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong cho trẻ em và những hành khách khác, KHÔNG ĐƯỢC ôm trẻ vào lòng hoặc bế trẻ khi xe đang di chuyển. Các lực mạnh khi xảy ra tai nạn sẽ làm trẻ văng ra khỏi tay bạn và va đập vào xe.

Trẻ nhỏ được bảo vệ tốt nhất khỏi bị thương khi xảy ra tai nạn khi được bảo vệ đúng cách ở ghế sau bằng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ đáp ứng các yêu cầu Tiêu chuẩn An toàn của quốc gia sở tại. Trước khi mua bất kỳ Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ nào, hãy đảm bảo Hệ thống đó có nhãn chứng nhận Hệ thống này đáp ứng Tiêu chuẩn An toàn của quốc gia sở tại.

Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ phải phù hợp với chiều cao và cân nặng của trẻ. Kiểm tra nhãn trên Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ để biết thông tin này. Tham khảo phần "Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ" trong chương này.

Trẻ lớn

Trẻ em dưới 13 tuổi và quá lớn không thể ngồi ghế lót đặc biệt thì phải luôn ngồi ở ghế sau và sử dụng dây đai an toàn hông/ vai có sẵn. Dây đai an toàn nên được quàng qua phần trên của đùi và vòng qua vai và ngực để đảm bảo an toàn cho trẻ. Kiểm tra độ khít của dây đai thường xuyên. Nếu trẻ đùa nghịch có thể làm dây đai tuột khỏi vị trí. Trong trường hợp xảy ra tai nạn, trẻ em được đảm bảo an toàn tốt nhất nhờ Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ thích hợp ở hàng ghế sau.

Nếu trẻ hơn 13 tuổi phải ngồi ở ghế trước, trẻ phải được giữ an toàn bằng dây đai an toàn hông/ vai có sẵn và ghế phải được đẩy về phía sau càng nhiều càng tốt.

Nếu phần dây vai hơi chạm vào cổ hoặc mặt của trẻ, hãy thử đặt trẻ gần phần giữa của xe hơn. Nếu dây đai vai vẫn chạm vào mặt hoặc cổ của trẻ, chúng cần được ngồi trên ghế lót đặc biệt thích hợp ở hàng ghế sau.

CẢNH BÁO

- **Luôn đảm bảo rằng dây đai an toàn của trẻ em lớn được thắt và điều chỉnh đúng cách.**
- **KHÔNG ĐƯỢC để dây đai vai tiếp xúc với cổ hoặc mặt của trẻ.**
- **Không để hai trẻ trở lên cùng sử dụng một dây đai an toàn.**

Sử dụng dây đai an toàn cho người bị thương

Nên sử dụng dây đai an toàn khi vận chuyển người bị thương. Tham khảo ý kiến bác sĩ để có các khuyến nghị cụ thể.

Mỗi người một dây đai

Hai người (gồm cả trẻ em) không nên sử dụng chung một dây đai an toàn. Điều này có thể làm tăng mức độ nghiêm trọng của chấn thương trong trường hợp xảy ra tai nạn.

Không nằm

Ngồi ngả trên ghế khi xe đang di chuyển có thể gây nguy hiểm. Ngay cả khi đã được khóa, khả năng bảo vệ của hệ thống bảo vệ an toàn (dây an toàn và/ hoặc túi khí) cũng sẽ giảm đáng kể do lưng ghế bị ngả.

Để sử dụng hiệu quả, các dây an toàn phải được quàng qua hông và ngực của bạn.

Khi xảy ra tai nạn, bạn có thể bị văng vào dây an toàn, khiến bạn bị thương ở cổ hoặc các thương tích khác.

Lưng ghế càng ngả về phía sau, nguy cơ hông của hành khách bị trượt khỏi phần hông của dây đai đùi hoặc cổ của hành khách bị va vào dây đai vai càng cao.

CẢNH BÁO

- **KHÔNG ĐƯỢC ngồi với tư thế lưng ghế ngả ra khi xe đang di chuyển.**
- **Ngồi với tư thế lưng ghế ngả sẽ làm tăng nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong khi xảy ra va chạm hoặc khi xe dừng đột ngột.**
- **Lái xe và hành khách phải LUÔN ngồi sát lưng vào ghế, thắt dây đai an toàn đúng cách và để lưng ghế thẳng.**

Bảo quản dây đai an toàn

Không được được tháo rời hoặc sửa đổi hệ thống dây đai an toàn. Ngoài ra, cần giữ gìn để dây đai an toàn và phần cứng của dây đai không bị hỏng do mép ghế, cửa xe hoặc các tác động khác.

Kiểm tra định kỳ

Tất cả các dây đai an toàn phải được kiểm tra định kỳ xem có bị mòn hoặc hư hỏng không. Thay những bộ phận bị hư hỏng càng sớm càng tốt.

Giữ đai an toàn sạch và khô.

Dây an toàn cần được giữ sạch sẽ và khô ráo. Nếu đai bị bẩn, có thể làm sạch bằng dung dịch xà phòng trung tính và nước ấm. Không nên sử dụng thuốc tẩy, thuốc nhuộm, chất tẩy rửa mạnh hoặc chất mài mòn vì chúng có thể làm hỏng và làm giảm tuổi thọ của dây đai.

Khi nào cần thay dây đai an toàn

Toàn bộ cụm dây an toàn hoặc dây an toàn phải được thay thế sau khi xe bị tai nạn. Đây là việc nên làm vì có những hư hỏng không nhìn thấy được. Chúng tôi khuyến nghị bạn nên tham khảo ý kiến tại đại lý được Hyundai ủy quyền.

HỆ THỐNG GHẾ AN TOÀN TRẺ EM (CRS)

Đề xuất của nhà sản xuất: Trẻ em ở vị trí giữa

CẢNH BÁO

Luôn bảo vệ trẻ em trong xe đúng cách. Trẻ em ở mọi lứa tuổi sẽ được an toàn hơn khi ngồi trên hàng ghế sau. Không được đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía sau trên ghế hành khách phía trước, trừ khi túi khí đã ngừng hoạt động.

Trẻ em dưới 13 tuổi phải luôn ngồi ở hàng ghế sau và phải luôn được cố định đúng cách để giảm thiểu nguy cơ bị thương khi xảy ra tai nạn, dừng xe đột ngột hoặc điều khiển xe đột ngột.

Theo số liệu thống kê về vụ tai nạn, trẻ em an toàn hơn khi được giữ an toàn ở hàng ghế sau hơn là ở ghế trước. Nếu trẻ quá lớn không sử dụng được Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ thì phải sử dụng dây đai an toàn.

Hầu hết các quốc gia đều có quy định yêu cầu trẻ em khi ngồi trên xe phải sử dụng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ đã được kiểm duyệt.

Mỗi quốc gia đều có các điều luật quy định giới hạn độ tuổi hoặc chiều cao/ cân nặng cho phép sử dụng dây đai an toàn thay cho Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ khác nhau, vì vậy bạn cần biết các quy định cụ thể ở quốc gia của bạn và nơi bạn đang chạy xe.

Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ phải được lắp đặt đúng cách trên ghế xe. Luôn sử dụng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ có sẵn trên thị trường đáp ứng các yêu cầu của quốc gia bạn.

Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ (CRS)

Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ hơn phải được bảo vệ bằng CRS quay mặt về phía sau hoặc quay mặt về phía trước phù hợp và được gắn sẵn đúng cách vào ghế xe. Đọc và tuân thủ các hướng dẫn lắp đặt và sử dụng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ do nhà sản xuất cung cấp.

CẢNH BÁO

- **Luôn làm theo hướng dẫn về lắp đặt và sử dụng của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.**
- **Luôn bảo vệ trẻ em đúng cách bằng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.**
- **Không "móc" qua lưng ghế cái địu trẻ sơ sinh hoặc ghế an toàn dành cho trẻ em, bởi nó không bảo vệ an toàn cho trẻ khi xảy ra tai nạn.**
- **Sau khi xảy ra tai nạn, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, dây đai an toàn, móc neo ISOFIX và móc neo trên.**

Chọn Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ (CRS)

Khi chọn Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, hãy luôn:

- Đảm bảo Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ có nhãn chứng nhận Hệ thống đáp ứng các Tiêu chuẩn An toàn hiện hành của quốc gia bạn.

  Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ chỉ có thể được lắp đặt nếu đã được phê duyệt theo các yêu cầu của ECE-R44 hoặc ECE-R129.
- Chọn Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ dựa trên chiều cao và cân nặng của trẻ. Nhãn bắt buộc hoặc hướng dẫn sử dụng thường cung cấp thông tin này.
- Chọn Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ phù hợp với vị trí ngồi trên xe cần sử dụng.
- Đọc và tuân thủ các cảnh báo và hướng dẫn lắp đặt và sử dụng đi kèm với Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.

Các loại Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ

Có ba loại Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ chính: ghế quay mặt về phía sau, ghế quay mặt về phía trước và ghế lót.

Nó được phân loại theo độ tuổi, chiều cao và cân nặng của trẻ.



Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía sau

Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía sau tạo sự an toàn cho lưng của trẻ khi đặt lên bề mặt ghế. Hệ thống dây đai sẽ giữ trẻ vào đúng vị trí, và khi tai nạn xảy ra, nó sẽ giữ trẻ được cố định vào ghế và giảm áp lực vào cổ và cột sống.

Tất cả trẻ dưới một tuổi phải luôn được đặt trong Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía sau. Có nhiều loại Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía sau: Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ chỉ dành cho trẻ sơ sinh chỉ có thể được sử dụng quay mặt về phía sau. Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ 3 trong 1 có thể chuyển đổi thường có giới hạn chiều cao và cân nặng cao hơn cho tư thế quay mặt về phía sau, cho phép bạn giữ ghế an toàn cho trẻ quay mặt về phía sau trong thời gian dài hơn.

Vẫn tiếp tục sử dụng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ ở vị trí quay mặt về phía sau khi chiều cao và cân nặng của trẻ nằm trong giới hạn cho phép của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.



Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía trước

Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía trước bảo vệ cho cơ thể đứa trẻ bằng các đai giữ. Giữ an toàn cho trẻ bằng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía trước bằng đai giữ cho đến khi trẻ đạt đến chiều cao hoặc giới hạn cân nặng tối đa cho phép của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.

Khi trẻ lớn hơn giới hạn của Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía trước, trẻ đã có thể sử dụng được ghế lót.

Ghế lót

Ghế lót là Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ được thiết kế để cải thiện vừa vặn của hệ thống dây đai an toàn của xe. Ghế lót định vị dây đai an toàn để nó vừa với các bộ phận khỏe hơn của cơ thể trẻ. Để trẻ sử dụng ghế lót cho đến khi trẻ đủ lớn để vừa với dây đai an toàn.

Để dây đai an toàn vừa với trẻ, dây đai hông phải kéo khít qua phần đùi trên, không qua bụng. Dây đai vai phải vòng khít qua vai và ngực, không qua cổ hoặc mặt. Trẻ em dưới 13 tuổi phải luôn được bảo vệ đúng cách để giảm thiểu rủi ro bị thương khi xảy ra tai nạn, dừng đột ngột hoặc do thao tác đột ngột.

Lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ (CRS)

CẢNH BÁO

Trước khi lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, luôn:

Đọc và làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.

Việc không tuân theo tất cả các cảnh báo và hướng dẫn có thể làm tăng nguy cơ bị THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG nếu tai nạn xảy ra.

CẢNH BÁO

Nếu tựa đầu ghế ảnh hưởng đến việc lắp đặt đúng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, có thể điều chỉnh lại hoặc tháo hẳn tựa đầu của ghế đó ra.

Sau khi chọn Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ phù hợp cho trẻ và kiểm tra xem Hệ thống đó cho vừa với ghế sau của xe, có ba bước chung để lắp đặt đúng cách:

- **Cố định Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ vào xe một cách thích hợp.** Tất cả Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ phải được cố định vào xe bằng dây đai hông hoặc phần hông của dây đai đeo hông/ vai hoặc bằng móc neo trên và/ hoặc móc neo ISOFIX và/ hoặc bằng chân đỡ.
- **Đảm bảo Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ được lắp chắc chắn.** Sau khi lắp Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ vào xe, đẩy và kéo ghế về phía trước và từ bên này sang bên kia để xác nhận đã được gắn chặt vào ghế. Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ được buộc bằng dây đai an toàn được lắp đặt càng chắc chắn càng tốt. Tuy nhiên, nó có thể dịch chuyển một chút từ bên này sang bên kia.

  Khi lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, hãy điều chỉnh ghế xe và lưng ghế (lên và xuống, về phía trước và phía sau) để trẻ vừa với Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ và thấy thoải mái.
- **Đặt trẻ trong Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.** Đảm bảo trẻ được thắt dây đúng cách trong Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ theo hướng dẫn của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.

LƯU Ý

Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ để trong xe đóng kín cửa có thể rất nóng. Để tránh bị bỏng, hãy kiểm tra bề mặt ghế ngồi và khóa trước khi đặt trẻ vào Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.

Vị trí chỗ ngồi phù hợp đối với Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ có dây đai & ISOFIX theo quy định của Liên hợp quốc (đối với châu Âu)

(Thông tin sử dụng cho người dùng xe và nhà sản xuất CRS)

- Có: Thích hợp để lắp theo loại CRS được chỉ định
- Không : Không thích hợp để lắp theo loại CRS được chỉ định
- ‘’-’’ : Không xác định
- Bảng được lập theo kiểu xe lái bên trái. Ngoại trừ ghế hành khách phía trước, bảng chỉ có giá trị cho xe lái bên phải. Đối với ghế hành khách phía trước của xe lái bên phải, vui lòng sử dụng thông tin cho vị trí ngồi số 3.

Danh mục CRS		Vị trí ngồi					
		1,2	3		4	5	6
			Túi khí BẬT	Túi khí TẮT			
CRS dây đai phổ quát	Tất cả các nhóm đại chúng	-	Không	Có1) F, R	Có F, R	Có F, R	Có F, R
CRS cỡ i	ISOFIX CRF : F2, F2X, R1, R2	-	Không	Không	Có F, R	Không	Có F, R
Mang cũi (ISOFIX phía bên CRS)	ISOFIX CRF: L1, L2	-	Không	Không	Không	Không	Không
ISOFIX trẻ sơ sinh * CRS (* : tức là CRS dành cho trẻ nhỏ ISOFIX)	ISOFIX CRF : R1	-	Không	Không	Có R	Không	Có R
ISOFIX trẻ mới biết đi CRS - nhỏ	ISOFIX CRF : F2,F2X, R2,R2X	-	Không	Không	Có F, R	Không	Có F, R
ISOFIX CRS cho trẻ mới biết đi - cỡ lớn * (*: không phải ghế nâng)	ISOFIX CRF : F3,R3	-	Không	Không	Có F, R	Không	Có F, R
Ghế nâng-Giảm chiều rộng	ISO CRF : B2	-	Có	Có	Có	Có	Có
Ghế nâng-Toàn bộ chiều rộng	ISO CRF : B3	-	Có	Có	Có	Có	Có

✸ **F** : Mặt phía trước, **R** : Mặt phía sau

Chú ý 1): Để lắp đặt CRS phổ thông, chiều cao ghế hành khách ở hàng ghế đầu tiên phải ở vị trí cao nhất có thể.

✸ Không được đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía sau trên ghế hành khách phía trước, trừ khi túi khí đã ngừng hoạt động.

✸ Đối với CRS bán phổ thông hoặc CRS dành riêng cho xe (ISOFIX hoặc CRS có dây đai), vui lòng xem danh sách xe được cung cấp trong hướng dẫn sử dụng CRS.

✸ Nếu tựa đầu ghế ảnh hưởng đến việc lắp đặt đúng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, có thể điều chỉnh lại hoặc tháo hẳn tựa đầu của ghế đó ra.

✸ Khi lắp đặt hệ thống Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ trên hàng ghế thứ 2, hãy chuyển ghế về vị trí giữa.

Số ghế	Vị trí trong xe	Vị trí ngồi
1	Phía trước bên trái	 ONE1031084L
2	Trung tâm phía trước	
3	Phía trước bên phải	
4	Hàng thứ hai bên trái	
5	Hàng thứ hai trung tâm	
6	Hàng thứ hai bên phải	

- ✸ Nếu tựa đầu ghế ảnh hưởng đến việc lắp đặt đúng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, có thể điều chỉnh lại hoặc tháo hẳn tựa đầu của ghế đó ra.
- ✸ Không được đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía sau trên ghế hành khách phía trước, trừ khi túi khí đã ngừng hoạt động.

Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ được Khuyến nghị (dành cho Châu Âu)

Nhóm đại chúng	Tên	Nhà sản xuất	Loại cố định	Số Phê duyệt ECE
Nhóm 0+	BABY-AN TOÀN 2 i-SIZE và BABY-SAFE i-SIZE BASE	Britax Römer	ISOFIX có chân đỡ, hướng ra phía sau	R129/00 - E1 – 000008
Nhóm 1	Trifix2 i-Size	Britax Römer	ISOFIX và móc neo buộc dây	129R-010015
Nhóm 2	KidFix II R	Britax Römer	ISOFIX và đai xe, sử dụng CRS dây qua vai	R44/04 - E1 – 04301304
Nhóm 3	viaggio 2-3 shuttle	Peg Perego	ISOFIX và đai xe	ECE R44/04 - E24 - 0000256

Thông tin nhà sản xuất CRS Britax Römer http://www.britax.com
Peg Perego : http://www.pegperego.com/

Vị trí chỗ ngồi phù hợp đối với Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ có dây đai & ISOFIX theo quy định của Liên hợp quốc (ngoại trừ châu Âu)

(Thông tin sử dụng cho người dùng xe và nhà sản xuất CRS)

- Có: Thích hợp để lắp theo loại CRS được chỉ định
- Không : Không thích hợp để lắp theo loại CRS được chỉ định
- ‘’-’’ : Không xác định
- Bảng được lập theo kiểu xe lái bên trái. Ngoại trừ ghế hành khách phía trước, bảng chỉ có giá trị cho xe lái bên phải. Đối với ghế hành khách phía trước của xe lái bên phải, vui lòng sử dụng thông tin cho vị trí ngồi số 3.

Danh mục CRS		Vị trí ngồi					
		1,2	3		4	5	6
			Túi khí BẬT	Túi khí TẮT			
CRS dây đai phổ quát	Tất cả các nhóm đại chúng	-	Không	Có1) F, R	Có F, R	Có F, R	Có F, R
CRS cỡ i	ISOFIX CRF : F2, F2X, R1, R2	-	Không	Không	Không	Không	Không
Mang cũi (ISOFIX phía bên CRS)	ISOFIX CRF: L1, L2	-	Không	Không	Không	Không	Không
ISOFIX trẻ sơ sinh * CRS (* : tức là CRS dành cho trẻ nhỏ ISOFIX)	ISOFIX CRF : R1	-	Không	Không	Có R	Không	Có R
ISOFIX trẻ mới biết đi CRS - nhỏ	ISOFIX CRF : F2,F2X, R2,R2X	-	Không	Không	Có F, R	Không	Có F, R
ISOFIX CRS cho trẻ mới biết đi - cỡ lớn * (*: không phải ghế nâng)	ISOFIX CRF : F3,R3	-	Không	Không	Có F, R	Không	Có F, R
Ghế nâng-Giảm chiều rộng	ISO CRF : B2	-	Có	Có	Có	Không	Có
Ghế nâng-Toàn bộ chiều rộng	ISO CRF : B3	-	Có	Có	Có	Không	Có

⋆ **F** : Mặt phía trước, **R** : Mặt phía sau

Chú ý 1): Để lắp đặt CRS phổ thông, chiều cao ghế hành khách ở hàng ghế đầu tiên phải ở vị trí cao nhất.

⋆ Không được đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía sau trên ghế hành khách phía trước, trừ khi túi khí đã ngừng hoạt động.

⋆ Đối với CRS bán phổ thông hoặc CRS dành riêng cho xe (ISOFIX hoặc CRS có dây đai), vui lòng xem danh sách xe được cung cấp trong hướng dẫn sử dụng CRS.

⋆ Nếu tựa đầu ghế ảnh hưởng đến việc lắp đặt đúng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, có thể điều chỉnh lại hoặc tháo hẳn tựa đầu của ghế đó ra.

⋆ Khi lắp đặt hệ thống Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ trên hàng ghế thứ 2, hãy chuyển ghế về vị trí giữa.

Số ghế	Vị trí trong xe	Vị trí ngồi
1	Phía trước bên trái	 ONE1031084L
2	Trung tâm phía trước	
3	Phía trước bên phải	
4	Hàng thứ hai bên trái	
5	Hàng thứ hai trung tâm	
6	Hàng thứ hai bên phải	

* Nếu tựa đầu ghế ảnh hưởng đến việc lắp đặt đúng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, có thể điều chỉnh lại hoặc tháo hẳn tựa đầu của ghế đó ra.
* Không được đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ quay mặt về phía sau trên ghế hành khách phía trước, trừ khi túi khí đã ngừng hoạt động.

Móc neo trên và móc neo ISOFIX (hệ thống móc neo ISOFIX) cho trẻ em

Hệ thống ISOFIX cố định Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ trong khi lái xe và trong trường hợp tai nạn. Hệ thống này được thiết kế để lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ dễ dàng hơn và giảm khả năng lắp đặt sai Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ. Hệ thống ISOFIX sử dụng các móc neo trong xe và các điểm gắn trên Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ. Hệ thống ISOFIX không cần dùng dây đai an toàn để cố định Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ vào hàng ghế sau.

Các móc neo ISOFIX là các thanh kim loại được lắp vào xe. Có hai móc neo dưới mỗi vị trí chỗ ngồi ISOFIX để đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ với các điểm gắn bên dưới.

Để sử dụng hệ thống ISOFIX trên xe của bạn, bạn phải có Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ có các điểm gắn ISOFIX.

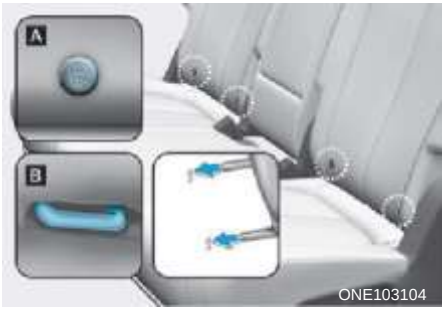
Nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ sẽ cung cấp cho bạn hướng dẫn sử dụng Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ với các điểm gắn móc neo ISOFIX.



Các móc neo ISOFIX được đặt ở các vị trí ngồi phía sau bên trái và bên phải. Các vị trí này như trong hình minh họa.

CẢNH BÁO

Không cố gắng lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ bằng neo ISOFIX ở vị trí ghế trung tâm phía sau. Không có neo ISOFIX cho vị trí ghế này.
Sử dụng móc neo ghế ngoài, để lắp đặt CRS vào vị trí ghế trung tâm phía sau, có thể làm hỏng các móc neo.



[A] : Đèn báo vị trí móc neo ISOFIX (Loại A- , Loại B-),
[B] : Móc neo ISOFIX

Móc neo ISOFIX nằm giữa lưng ghế và đệm ghế của ghế sau bên trái và bên phải vị trí ngồi bên ngoài, được biểu thị bằng các ký hiệu.

Cố định Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ có "Hệ thống móc neo ISOFIX"

Để lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ tương thích ISOFIX hoặc Cỡ i ở một trong hai vị trí ngồi phía sau:

1. Kéo khóa dây đai an toàn từ móc neo ISOFIX.
2. Loại bỏ hết bất kỳ vật gì bám ở móc neo làm ảnh hưởng đến độ kết nối an toàn giữa Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ và các móc neo ISOFIX.

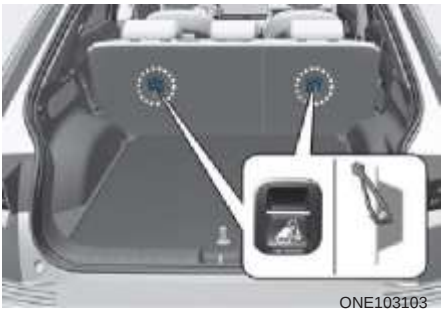
3. Đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ trên ghế xe, sau đó gắn ghế vào các móc neo ISOFIX theo hướng dẫn của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.
4. Làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ để lắp đặt và kết nối đúng cách các điểm gắn ISOFIX trên Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ với các móc neo ISOFIX.

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau khi sử dụng hệ thống ISOFIX:

- **Đọc và làm theo tất cả các hướng dẫn cài đặt được cung cấp cùng với Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.**
- **Để ngăn đứa trẻ với tới và bấu vào dây đai an toàn chưa rút vào, hãy khóa tất cả các dây đai an toàn phía sau chưa sử dụng và rút phần dây đai an toàn phía sau trẻ. Trẻ có thể bị nghẹt nếu dây đai vai quấn quanh cổ và bị dây đai an toàn siết chặt.**
- **KHÔNG ĐƯỢC gắn nhiều Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ vào một móc neo duy nhất. Việc này có thể làm móc neo hoặc điểm gắn bị tuột hoặc gãy.**
- **Luôn kiểm tra hệ thống ISOFIX tại đại lý của bạn kiểm tra sau khi xảy ra tai nạn. Vụ tai nạn có thể làm hỏng hệ thống ISOFIX và có thể không cố định đúng cách Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.**

Cố định ghế của Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ với hệ thống "Móc neo Buộc dây"



Các móc neo buộc dây cho Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ được đặt ở phía sau lưng ghế.



1. Luồn dây đeo trên cùng của Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ qua lưng ghế. Để đặt dây buộc trên cùng, hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.
2. Nối dây đai trên cùng với móc neo buộc dây, sau đó thắt chặt dây đai trên theo hướng dẫn của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ để gắn chặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ vào ghế.

CẢNH BÁO

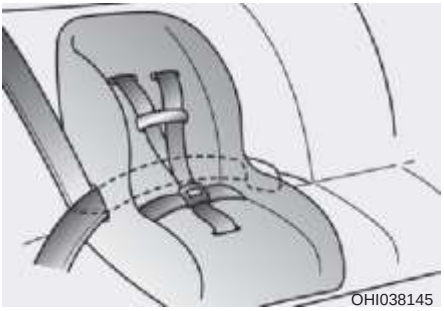
Thực hiện các lưu ý sau khi cài đặt dây buộc trên cùng:

- **Đọc và làm theo tất cả các hướng dẫn cài đặt được cung cấp cùng với Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ.**
- **KHÔNG ĐƯỢC gắn nhiều Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ vào một móc neo buộc dây ISOFIX duy nhất. Điều này có thể khiến neo hoặc điểm gắn bị tuột hoặc gãy.**
- **Không gắn dây buộc trên cùng với bất kỳ thứ gì khác ngoài móc neo dây buộc chính xác. Nó có thể không hoạt động bình thường nếu được gắn vào một vật khác.**
- **Mấu neo của Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ được thiết kế chỉ chịu được những tải trọng do Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ được lắp đúng cách.**

  Không sử dụng cho dây đai an toàn của người lớn, bộ dây đai an toàn hoặc để gắn các vật dụng hoặc thiết bị khác vào xe.

Cố định Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ bằng dây đai hông vai

Khi không sử dụng hệ thống ISOFIX, tất cả các Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ phải được cố định vào ghế sau với phần hông của dây đai vai/ hông.



Lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ bằng dây đai hông vai

Để lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ trên hàng ghế sau, hãy thực hiện như sau:

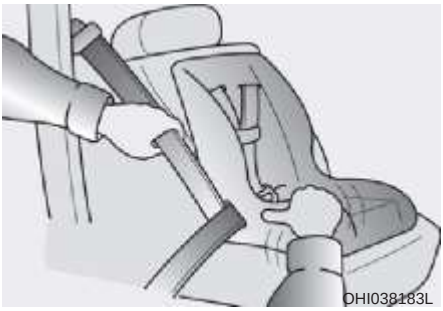
1. Đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ trên ghế sau và luồn dây đai hông/ vai xung quanh hoặc qua Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, theo hướng dẫn của nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ. Đảm bảo rằng dây đai an toàn không bị xoắn.


OHI038146

2. Ấn chặt đầu chốt dây đai hông/ vai vào khóa. Nghe thấy tiếng "cạch".

Thông tin

Xác định vị trí của nút nhả để có thể dễ dàng tiếp cận trong trường hợp khẩn cấp.


OHI038183L

3. Nới dây ra càng lỏng càng tốt bằng cách ấn Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ xuống trong khi để dây đai vai rút vào bộ rút.
4. Đẩy và kéo Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ để xác nhận dây đai an toàn được khóa chắc chắn vào đúng vị trí.

Nếu nhà sản xuất Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ khuyến cáo sử dụng dây buộc trên cùng với đai đeo hông/ vai, hãy xem trang 3-48.

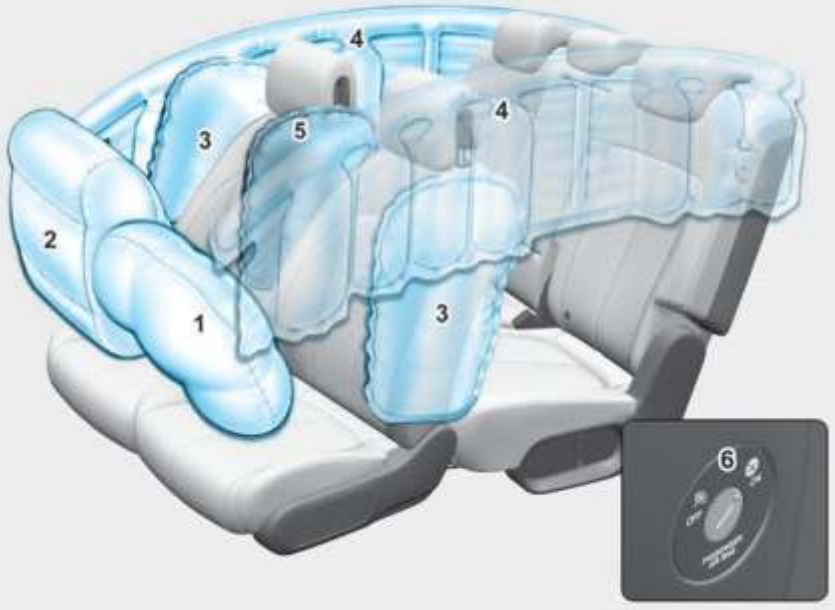
Để tháo Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ, hãy nhấn nút nhả trên khóa và sau đó kéo đai hông/ đai vai ra khỏi Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ và để dây đai an toàn rút lại hoàn toàn.

CẢNH BÁO

Nếu lắp Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ vào ghế trung tâm của hàng ghế thứ hai, hãy di chuyển hàng ghế thứ hai về phía sau càng xa càng tốt, để giảm thiểu tiếp xúc với túi khí ở giữa phía trước (nếu được trang bị túi khí ở giữa phía trước).

TÚI KHÍ - HỆ THỐNG HẠN CHẾ VA ĐẬP PHỤ TRỢ

■ Lái xe bên trái



Túi khí thực tế trên xe có thể khác với hình minh họa.

ONE1031043L

1. Túi khí phía trước người lái
2. Túi khí phía trước của hành khách
3. Túi khí bên
4. Túi khí rèm
5. Túi khí ở giữa phía trước
6. Công tắc ON/OFF (BẬT/ TẮT) túi khí trước phía hành khách

■ Lái xe bên phải



Túi khí thực tế trên xe có thể khác với hình minh họa.

ONE1031043R

1. Túi khí phía trước của hành khách
2. Túi khí phía trước người lái
3. Túi khí bên
4. Túi khí rèm
5. Túi khí ở giữa phía trước
6. Công tắc ON/OFF (BẬT/ TẮT) túi khí trước phía hành khách

Các xe được trang bị Hệ thống túi khí phụ trợ cho ghế lái và ghế hành khách phía trước.

Các túi khí phía trước được thiết kế để hỗ trợ cho dây đai an toàn ba điểm. Để các túi khí này tạo nên sự an toàn, bạn phải luôn thắt dây đai an toàn khi lái xe.

Bạn có thể bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong khi xảy ra tai nạn nếu bạn không thắt dây đai an toàn. Túi khí được thiết kế để hỗ trợ dây đai an toàn, nhưng không thay thế được dây đai an toàn. Ngoài ra, túi khí không được thiết kế để bung ra trong mọi va chạm. Trong một số vụ tai nạn, dây đai an toàn là biện pháp an toàn duy nhất bảo vệ bạn.

CẢNH BÁO

LƯU Ý AN TOÀN VỀ TÚI KHÍ

LUÔN sử dụng dây đai an toàn và Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ - trong mọi chuyến đi, mọi lúc, và cho tất cả mọi người! Ngay cả khi có túi khí, bạn có thể bị thương nặng hoặc tử vong khi va chạm nếu thắt dây không đúng cách hoặc không thắt dây đai an toàn khi túi khí bung ra.

KHÔNG ĐƯỢC đặt trẻ vào bất kỳ Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ hoặc ghế lót nào ở ghế hành khách phía trước, trừ khi túi khí đã ngừng hoạt động.

Túi khí bung ra có thể va chạm mạnh vào trẻ sơ sinh hoặc trẻ em gây ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

ABC - Luôn thắt dây đai an toàn Trẻ em dưới 13 tuổi ngồi trên ghế sau. Đây là nơi an toàn nhất cho trẻ em ở mọi lứa tuổi khi đi xe. Nếu trẻ em từ 13 tuổi trở lên phải ngồi ở ghế phía trước, người đó phải được thắt đai đúng cách và ghế phải được đẩy càng về phía sau càng tốt.

Tất cả những người ngồi trên xe phải ngồi thẳng lưng với lưng ghế ở tư thế thẳng đứng, ở giữa đệm ghế và thắt dây đai an toàn, hai chân duỗi thoải mái và đặt chân trên sàn cho đến khi xe đỗ và động cơ tắt. Nếu người ngồi trên xe ngồi lệch khỏi vị trí khi xảy ra tai nạn, túi khí bung nhanh có thể tiếp xúc mạnh với người ngồi trong xe gây ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Bạn và hành khách của bạn không được ngồi hoặc ngả gần vào túi khí khi không cần thiết hoặc dựa vào cửa hoặc hộp đựng đồ giữa xe.

Dịch chuyển ghế của bạn lùi về sau càng xa túi khí càng tốt, mà vẫn có thể kiểm soát được xe.

Túi khí ở đâu? *Túi khí phía trước của người lái và của hành khách*

■ Túi khí phía trước người lái



ONE1031045

■ Túi khí phía trước của hành khách



Xe của bạn được trang bị Hệ thống Bảo vệ Phụ trợ (SRS) và dây đai hông/ vai ở cả vị trí ghế người lái và ghế hành khách.

SRS gồm các túi khí nằm ở giữa vô lăng và tấm ốp phía trước bên hành khách phía trên hộp đựng găng tay.

Những túi khí này có chữ "AIR BAG" dập nổi trên vỏ.

Mục đích của túi khí SRS là để bảo vệ cho người lái xe và hành khách phía trước cùng với hệ thống dây đai an toàn trong trường hợp có va chạm trực diện ở mức độ nghiêm trọng.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong do túi khí phía trước bung ta, hãy thực hiện các lưu ý sau:

- **Phải luôn thắt dây đai an toàn để giúp giữ cho người ngồi trên xe ở đúng vị trí.**
- **Dịch chuyển ghế của bạn lùi về sau càng xa túi khí càng tốt, mà vẫn có thể kiểm soát được xe.**
- **Không được dựa vào cửa hoặc hộp đựng đồ giữa xe.**
- **Không để hành khách phía trước đặt bàn chân hoặc gác chân lên bảng táp-lô.**
- **Không được để các đồ vật (như vỏ đệm, giá đỡ điện thoại di động, ngăn để cốc, nước hoa hoặc nhãn dán) trên hoặc gần các mô-đun túi khí trên vô lăng, bảng táp-lô, kính lái và tấm ốp phía hành khách trước phía trên hộp đựng găng tay. Các đồ vật này có thể gây hại nếu xe bị va chạm đủ nghiêm trọng dẫn đến làm bung túi khí.**
- **Không gắn bất kỳ vật gì lên kính lái trước và gương bên trong.**


OJX1039126

Công tắc BẬT/ TẮT túi khí phía trước của hành khách (nếu được trang bị)

Mục đích của công tắc này là vô hiệu hóa túi khí phía trước của hành khách để tránh những hành khách có nguy cơ bị thương cao khi túi khí bung như tuổi tác, kích thước cơ thể hoặc tình trạng sức khỏe.


ONE1031088L

Để hủy kích hoạt túi khí phía trước của hành khách:

Cắm chìa khóa hoặc thiết bị cứng tương tự vào công tắc BẬT/ TẮT túi khí phía trước của hành khách và chuyển sang vị trí TẮT. Đèn báo TẮT túi khí của hành khách ( ) sẽ sáng cho đến khi túi khí phía trước của hành khách được kích hoạt lại.


ONE1031089L

Để kích hoạt lại túi khí phía trước của hành khách:

Cắm chìa khóa hoặc thiết bị cứng tương tự vào công tắc ON/OFF (BẬT/ TẮT) túi khí phía trước của hành khách và chuyển sang vị trí BẬT. Chỉ báo BẬT túi khí của hành khách ( ) sẽ sáng lên.

Thông tin

Đèn báo ON/OFF (BẬT/ TẮT) túi khí phía trước của hành khách thường sáng trong khoảng 4 giây sau khi nút Start / Stop ở vị trí ON. Nhưng, nếu nhấn Start / Stop vào vị trí ON trong vòng 3 phút sau khi xe tắt máy, đèn báo sẽ không sáng.

CẢNH BÁO

Không được để người lớn ngồi trên ghế hành khách phía trước khi đèn báo TẮT túi khí của hành khách sáng. Trong khi xảy ra va chạm, túi khí sẽ không bung ra nếu đèn báo sáng. Bật túi khí phía trước của hành khách hoặc để hành khách di chuyển sang ngồi ghế sau.

CẢNH BÁO

Nếu công tắc BẬT/ TẮT túi khí phía trước của hành khách có sự cố, các tình trạng sau có thể xảy ra:

- **Đèn cảnh báo túi khí ( ) trên bảng đồng hồ táp lô sẽ sáng.**
- **Đèn cảnh báo TẮT túi khí của hành khách ( ) sẽ không sáng và đèn báo BẬT ( ) sẽ sáng. Túi khí phía trước của hành khách sẽ bung ra khi va chạm trực diện ngay cả khi công tắc BẬT/ TẮT túi khí phía trước của hành khách được đặt ở vị trí TẮT.**
- **Chúng tôi khuyến nghị bạn nên đưa xe đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để kiểm tra công tắc BẬT / TẮT túi khí phía trước của hành khách và hệ thống túi khí SRS càng sớm càng tốt.**

Túi khí bên và túi khí ở giữa phía trước (nếu được trang bị)



Xe của bạn được trang bị túi khí bên ở mỗi ghế ngồi phía trước. Mục đích của túi khí là để hỗ trợ hệ thống dây đai an toàn cho phương tiện.

Các túi khí bên được thiết kế để sử dụng trong các va chạm tác động bên nhất định, tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của vụ va chạm.

Đối với các xe được trang bị cảm biến lật xe, túi khí bên và/ hoặc túi khí rèm và bộ căng đai ở cả hai bên xe có thể sử dụng nếu phát hiện thấy hiện tượng lật xe hoặc có thể có hiện tượng lật xe.

Túi khí bên và túi khí ở giữa phía trước không được thiết kế để sử dụng trong mọi tình huống va chạm hoặc lật ngang.

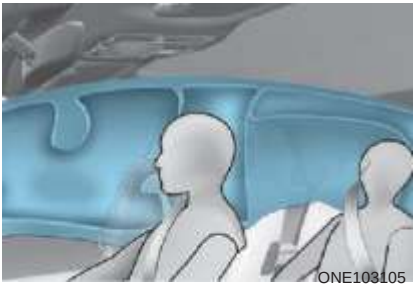
CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong do túi khí bên bung ta, hãy thực hiện các lưu ý sau:

- **Phải luôn thắt dây đai an toàn để giúp giữ cho người ngồi trên xe ở đúng vị trí.**
- **Không cho phép hành khách tựa đầu hoặc thân mình vào cửa, đặt tay lên cửa, duỗi tay ra khỏi cửa sổ hoặc đặt các đồ vật giữa cửa và ghế ngồi.**
- **Giữ vô lăng ở vị trí 9 giờ và 3 giờ, để giảm thiểu nguy cơ bị thương cho bàn tay và cánh tay của bạn.**
- **Không sử dụng bọc ghế Điều này có thể làm giảm hoặc làm mất tính hiệu quả của hệ thống.**
- **Không treo các đồ vật khác ngoại trừ quần áo. Trong trường hợp xảy ra tai nạn, nó có thể gây hư hỏng xe hoặc gây thương tích cá nhân, đặc biệt là khi túi khí bị bung.**
- **Không đặt bất kỳ đồ vật nào trên túi khí hoặc để giữa túi khí và bản thân. Ngoài ra, không gắn bất kỳ đồ vật nào xung quanh khu vực túi khí bung ra như cửa, kính cửa bên, cột cửa trước và sau.**
- **Không đặt bất kỳ vật gì giữa cửa xe và chỗ ngồi. Chúng có thể gây nguy hiểm nếu túi khí bên bung ra.**
- **Không lắp bất kỳ phụ kiện nào ở bên cạnh hoặc gần túi khí bên.**
- **Không tác động vào cửa khi nút Start/ Stop đang ở vị trí ON hoặc START vì điều này có thể làm phồng túi khí bên.**
- **Nếu ghế hoặc vỏ ghế bị hỏng, chúng tôi khuyên bạn nên bảo dưỡng hệ thống này tại đại lý ủy quyền của HYUNDAI.**

Túi khí rèm





Túi khí rèm nằm dọc hai bên rãnh nóc xe bên trên cửa trước và cửa sau.

Chúng được thiết kế để giúp bảo vệ đầu của người ngồi ở ghế trước và người ngồi ở ghế sau phía ngoài trong một số vụ va chạm bên nhất định.

Các túi khí rèm được thiết kế để sử dụng trong các va chạm tác động bên nhất định, tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của vụ va chạm.

Đối với các xe được trang bị cảm biến lật xe, túi khí bên và/ hoặc túi khí rèm và bộ căng đai ở cả hai bên xe có thể sử dụng nếu phát hiện thấy hiện tượng lật xe hoặc có thể có hiện tượng lật xe.

Các túi khí rèm không được thiết kế để sử dụng trong mọi tình huống va chạm hoặc lật ngang.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong do túi khí rèm bung ta, hãy thực hiện các lưu ý sau:

- **Tất cả những người ngồi trên ghế phải luôn thắt dây đai an toàn để giúp giữ cho người ngồi đúng vị trí.**
- **Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ an toàn đúng cách càng cách xa cửa càng tốt.**
- **Không đặt bất kỳ đồ vật nào lên túi khí. Ngoài ra, không gắn bất kỳ vật dụng nào xung quanh khu vực túi khí bung ra như cửa ra vào, kính cửa hông, trụ xửa phía trước và phía sau, rãnh trượt nóc xe.**
- **Không treo các đồ vật khác ngoại trừ quần áo, đặc biệt là đồ vật cứng hoặc dễ vỡ.**

  Trong trường hợp tai nạn, nó có thể làm hỏng xe hoặc thương tích cho người.
- **Không cho phép hành khách tựa đầu hoặc thân mình vào cửa, đặt tay lên cửa, duỗi tay ra khỏi cửa sổ hoặc đặt các đồ vật giữa cửa và ghế ngồi.**
- **Không mở hoặc sửa các túi khí rèm bên.**

Hệ thống túi khí hoạt động như thế nào



ONE1031094L

SRS bao gồm các thành phần sau:

(1) Mô-đun túi khí phía trước của người lái
(2) Mô-đun túi khí phía trước của hành khách
(3) Mô-đun túi khí bên
(4) Mô-đun túi khí rèm
(5) Bộ bộ căng dây bộ rút phía trước
(6) Đèn cảnh báo túi khí
(7) Mô-đun điều khiển SRS (SRSCM)/ Cảm biến lật xe
(8) Cảm biến va chạm phía trước
(9) Cảm biến va chạm bên (Gia tốc)
(10) Cảm biến va chạm bên (Áp suất)
(11) Công tắc ON/OFF (BẬT/ TẮT) túi khí trước phía hành khách (nếu được trang bị)
(12) Bộ bộ căng dây bộ rút phía sau

✸ Đèn ON/OFF (BẬT/ TẮT) túi khí của hành khách phía trước nằm trên bảng điều khiển phía trên.

SRSCM (Mô-đun điều khiển hệ thống hạn chế va đập phụ trợ) liên tục giám sát tất cả các thành phần SRS trong khi nút Start/Stop (Khởi động/ Dừng) đang BẬT để xác định xem tác động va chạm có nghiêm trọng phải yêu cầu sử dụng túi khí hoặc dây đai an toàn căng trước hay không.

Đèn cảnh báo SRS

Đèn cảnh báo túi khí SRS (Hệ thống bảo vệ phụ trợ) trên bảng táp lô hiển thị biểu tượng túi khí như trong hình minh họa. Hệ thống kiểm tra hệ thống điện túi khí xem có trục trặc gì không. Đèn báo cho biết có khả năng có vấn đề với hệ thống túi khí, có thể bao gồm túi khí bên và/ hoặc túi khí rèm được sử dụng để bảo vệ khi lật xe (nếu được trang bị cảm biến lật xe).

CẢNH BÁO

Nếu SRS có sự cố, túi khí có thể không bung ra đúng cách khi xảy ra tai nạn, làm tăng nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

Nếu bất kỳ hiện tượng nào sau đây xảy ra, thì SRS có sự cố:

- **Đèn báo không sáng trong khoảng ba đến sáu giây khi nút Start/ Stop (Khởi động/ Dừng) ở vị trí ON.**
- **Đèn vẫn sáng sau khi sáng khoảng ba đến sáu giây.**
- **Đèn sáng khi xe đang di chuyển.**
- **Đèn nhấp nháy khi xe đang chạy.**

Chúng tôi khuyến nghị bạn nên đưa xe đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI kiểm tra SRS càng sớm càng tốt nếu xảy ra bất kỳ hiện tượng trên.

Trong trường hợp xảy ra va chạm trực diện từ trung bình đến nghiêm trọng, các cảm biến sẽ phát hiện ra sự giảm tốc nhanh chóng của xe. Nếu tốc độ giảm tốc đủ lớn, bộ phận điều khiển sẽ làm bung các túi khí phía trước đồng thời và với lực cần thiết.

Các túi khí phía trước giúp bảo vệ người lái và hành khách phía trước bằng cách phản hồi các va chạm trực diện, vì chỉ dây đai an toàn không thể đảm bảo đủ độ an toàn. Khi cần, các túi khí bên sẽ giúp bảo vệ người ngồi trong trường hợp va chạm bên hoặc lật bằng cách hỗ trợ vùng trên cơ thể phía bên.

- Túi khí chỉ được kích hoạt (có thể bung ra nếu cần) khi nút Start/ Stop ở vị trí ON hoặc START, và nó có thể được kích hoạt trong khoảng 3 phút sau khi xe tắt máy.
- Túi khí bung ra trong trường hợp có va chạm trực diện hoặc bên hông giúp bảo vệ người ngồi trong xe khỏi bị thương nặng.
- Nói chung, túi khí được thiết kế để bung ra dựa trên mức độ nghiêm trọng của va chạm và hướng va chạm, hoặc v.v.
  Hai yếu tố này xác định liệu các cảm biến có tạo ra tín hiệu bật/ bung túi khí hay không.
- Các túi khí phía trước sẽ hoàn toàn phồng lên và xẹp xuống ngay lập tức. Bạn hầu như không thể nhìn thấy các túi khí phồng lên khi xảy ra tai nạn. Nhiều khả năng bạn sẽ chỉ nhìn thấy các túi khí đã xẹp và bung ra khỏi ngăn chứa sau vụ va chạm.
- Ngoài việc bung túi khí trong các vụ va chạm bên nghiêm trọng, các xe được trang bị cảm biến lật xe, túi khí bên và/ hoặc túi khí rèm và túi khí ở giữa phía trước sẽ bung ra nếu hệ thống cảm biến phát hiện có hiện tượng lật xe.

  Khi phát hiện có hiện tượng lật xe, túi khí rèm sẽ được bơm căng lâu hơn để giúp bảo vệ khỏi bị bung ra, đặc biệt là khi được sử dụng cùng với dây đai an toàn. (nếu được trang bị cảm biến lật xe)
- Để giúp bảo vệ, các túi khí phải phồng lên nhanh chóng. Tốc độ phồng túi khí nhanh là do khoảng thời gian để làm phồng túi khí khi người ngồi trong xe bị va vào thân xe là cực ngắn. Tốc độ bung này làm giảm nguy cơ chấn thương nghiêm trọng hoặc đe dọa tính mạng và do đó đây là một phần cần thiết trong thiết kế túi khí.

  Tuy nhiên, khả năng phồng túi khí nhanh chóng cũng có thể gây ra chấn thương có thể trầy xước mặt, bầm tím và gãy xương vì tốc độ phồng túi khí cũng làm cho túi khí bung ra một lực lớn.
- Thậm chí có những trường hợp mà việc tiếp xúc với túi khí có thể gây ra thương tích chết người, đặc biệt là nếu người ngồi ở vị trí quá gần túi khí.

Bạn có thể thực hiện các bước để giảm nguy cơ bị thương do túi khí bung ra. Rủi ro lớn nhất là ngồi quá gần túi khí. Túi khí cần có không gian để phồng lên.
Khi lái xe, người lái nên ngồi sao cho phần ngực cách tâm vô lăng càng xa càng tốt.

■ Túi khí phía trước của người lái xe (1)



Khi SRSCM phát hiện tác động mạnh từ phía trước của xe, nó sẽ tự động bung các túi khí phía trước.

■ Túi khí phía trước của người lái xe (2)



Khi bung, các vết khía được đúc trực tiếp vào vỏ đệm sẽ tách ra do áp suất từ phồng các túi khí. Khi mở thêm các nắp sẽ khiến các túi khí phồng hoàn toàn.

Túi khí bung hoàn toàn, kết hợp với dây đai an toàn được thắt đúng cách sẽ làm giảm sự dịch chuyển người lái xe hoặc hành khách phía trước, giảm nguy cơ chấn thương ở đầu và ngực.

■ Túi khí phía trước của người lái xe (3)



■ Túi khí phía trước của hành khách



Sau khi bung ra hoàn toàn, túi khí bắt đầu xẹp ngay lập tức, cho phép người lái xe duy trì tầm nhìn về phía trước và khả năng lái hoặc thực hiện các điều khiển khác.

CẢNH BÁO

Để hạn chế nguy hiểm gây ra do một số vật khi túi khí phía hành khách bung ra:

- **Không lắp hoặc để bất kỳ đồ vật nào (ngăn để cốc, vỏ CD, nhãn dán, v.v.) lên tấm ốp của hành khách phía trước phía trên hộp đựng găng tay nơi đặt túi khí của hành khách.**
- **Không để hộp chứa chất lỏng gần cụm đồng hồ hoặc trên mặt bảng đồng hồ táp-lô.**

Điều gì sẽ xảy ra sau khi túi khí bung ra

Sau khi túi khí phía trước hoặc túi khí bên bung ra, nó sẽ xẹp xuống rất nhanh. Túi khí bung sẽ không cản trở người lái xe nhìn ra khỏi kính lái hoặc điều khiển
vô lăng. Túi khí rèm có thể vẫn bị bung ra một phần trong một thời gian ngắn sau khi bung.

CẢNH BÁO

Sau khi túi khí bung ra, hãy thực hiện các lưu ý sau:

- **Mở cửa kính và cửa xe càng nhanh càng tốt sau khi va chạm để giảm thời gian tiếp xúc với khói và bột bắn bung ra từ túi khí.**
- **Không chạm ngay vào các bộ phận bên trong của khu vực chứa túi khí sau khi túi khí đã bung ra. Các bộ phận tiếp xúc với túi khí bung ra có thể rất nóng.**
- **Luôn rửa kỹ vùng da tiếp xúc với nước lạnh và xà phòng trung tính.**
- **Bạn nên đưa xe đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để thay túi khí ngay sau khi túi khí đã bung ra. Túi khí được thiết kế để sử dụng một lần.**

Tiếng ồn và khói từ túi khí bung

Khi túi khí bung ra, chúng sẽ phát ra âm thanh lớn và có thể tạo ra khói và bột bay bên trong xe. Điều này là bình thường và là kết quả của việc kích hoạt bơm túi khí. Sau khi túi khí bung ra, bạn có thể cảm thấy khó thở do ngực tiếp xúc với cả dây đai an toàn và túi khí, cũng như do hít phải khói và bột. Bột có thể khiến một số người mắc bệnh hen suyễn bị nặng hơn. Nếu bạn gặp vấn đề về hô hấp sau khi túi khí bung, hãy đến trung tâm y tế ngay lập tức.

Mặc dù khói và bột không độc nhưng chúng có thể gây kích ứng da, mắt, mũi, họng, ... Trong trường hợp này, hãy rửa sạch bằng nước lạnh ngay lập tức và đến cơ sở y tế nếu các triệu chứng vẫn tiếp diễn.

Không lắp Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ ở ghế hành khách phía trước



Không được đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ ở ghế hành khách phía trước, trừ khi túi khí đã ngừng hoạt động

CẢNH BÁO

KHÔNG ĐƯỢC đặt Hệ thống Bảo vệ an toàn cho trẻ quay mặt về phía sau lên ghế có TÚI KHÍ HOẠT ĐỘNG ở phía trước, bởi có thể gây ra TỔN THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG cho TRẺ.

Tại sao túi khí không bung ra khi xảy ra va chạm?

Có một số loại tai nạn nhất định mà túi khí sẽ không thể bảo vệ hiệu quả. Đó là các va chạm phía sau, va chạm thứ hai hoặc thứ ba khi xảy ra tai nạn liên hoàn, hoặc va chạm ở tốc độ thấp. Thông qua mức độ thiệt hại đối với phương tiện để thấy sự hấp thụ lực va chạm, và không liên quan đến việc túi khí có bung ra hay không.

Cảm biến va chạm túi khí

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ túi khí bung ra bất ngờ và gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong:

- **Không gõ hoặc để bất kỳ vật nào tác động lên vị trí lắp đặt túi khí hoặc cảm biến.**
- **Không thực hiện bảo dưỡng lên trên hoặc xung quanh cảm biến túi khí. Nếu vị trí hoặc góc các cảm biến bị thay đổi, các túi khí có thể bung khi không cần thiết hoặc có thể không bung khi cần.**
- **Không lắp đặt các tấm chắn cản bằng các bộ phận không chính hãng của Hyundai hoặc các bộ phận không tương đương vì có thể gây tác động ngược khi xảy ra va chạm và hiệu suất bung túi khí.**

  Để đảm bảo hoạt động chính xác hệ thống túi khí, bạn nên thay thế cản bằng phụ tùng chính hãng của Hyundai hoặc tương đương (của phụ tùng chính hãng) được chỉ định cho xe của bạn.
- **Nhấn nút Start/ Stop (Khởi động/ Dừng) ở vị trí OFF hoặc ACC và đợi trong 3 phút khi xe đang được kéo để ngăn túi khí vô tình bị bung.**
- **Bạn nên đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để sửa chữa túi khí.**



1. Mô-đun điều khiển SRS/ Cảm biến lật xe
2. Cảm biến va chạm phía trước
3. Cảm biến va chạm bên (Áp suất)
4. Cảm biến va chạm bên (Gia tốc)
5. Cảm biến va chạm bên (Gia tốc)

Điều kiện bung túi khí



Túi khí phía trước

Túi khí phía trước được thiết kế để bung ra khi va chạm trực diện tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của tác động của va chạm phía trước.





Túi khí bên và túi khí rèm và túi khí ở giữa phía trước

Túi khí bên và túi khí rèm được thiết kế bung ra khi phát hiện va chạm bằng cảm biến va chạm bên tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của va chạm bên.

Mặc dù túi khí của người lái và hành khách phía trước được thiết kế để bung ra khi va chạm trực diện, nhưng các túi khí này cũng có thể bung ra trong trường hợp các loại va chạm khác nếu cảm biến va chạm phía trước phát hiện một tác động đủ mạnh. Túi khí bên và túi khí rèm được thiết kế để bung ra trong các va chạm bên, nhưng cũng có thể bung ra trong các va chạm khác nếu cảm biến va chạm bên phát hiện thấy một va chạm đủ mạnh.

Ngoài ra, các túi khí bên và túi khí rèm được thiết kế để bung ra khi phát hiện lật xe thông qua cảm biến lật xe (nếu được trang bị cảm biến lật xe).

Nếu gầm xe bị ảnh hưởng do đường xóc hoặc các vật trên các đoạn đường xấu, các túi khí có thể bung ra. Khi lái xe trên những đoạn đường xấu hoặc trên khu vực không được thiết kế để lưu thông xe, cần lái xe cẩn thận để tránh bung túi khí không mong muốn.

Điều kiện không bung túi khí


ONE10310064J

Trong một số vụ va chạm ở tốc độ thấp, các túi khí có thể không bung ra. Các túi khí được thiết kế để không bung ra trong những trường hợp như vậy vì không mang lại lợi ích ngoài khả năng bảo vệ bằng dây đai an toàn.

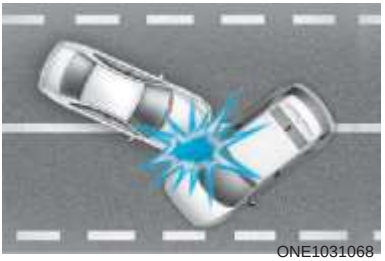

ONE1031065J

Túi khí phía trước không được thiết kế để bung ra khi va chạm phía sau, vì người ngồi trên xe dịch chuyển về phía sau theo lực tác động. Trong trường hợp này, túi khí bung ra sẽ không mang lại thêm bất kỳ lợi ích nào.

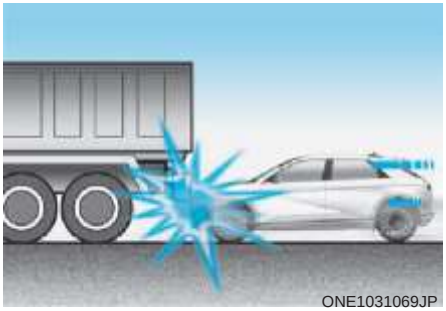

ONE1031067

Túi khí phía trước có thể không bung ra khi va chạm bên, vì người ngồi trong xe di chuyển theo hướng va chạm và do đó trong các va chạm bên, túi khí phía trước bung ra sẽ không mang lại khả năng bảo vệ cho người ngồi trong xe.

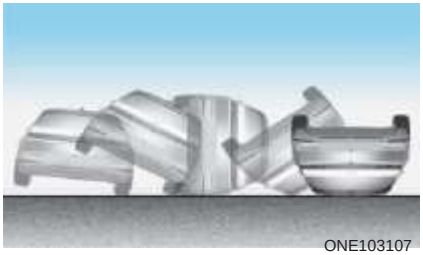
Tuy nhiên, túi khí bên và túi khí rèm và túi khí ở giữa phía trước có thể bung ra tùy thuộc vào mức độ va chạm.


ONE1031068

Trong va chạm góc, lực va chạm có thể hướng người ngồi trong xe theo hướng mà túi khí sẽ không thể mang lại bất kỳ lợi ích hỗ trợ nào, và do đó, các cảm biến có thể không bung ra bất kỳ túi khí nào.


ONE1031069JP

Ngay trước khi va chạm, người lái xe thường phanh gấp. Phanh gấp sẽ làm xe chúi đầu về phía trước khiến cho xe "chui" vào gầm xe khác có khoảng cách gầm cao hơn. Túi khí có thể không bung ra trong tình huống "chui dưới gầm" này do có những cảm biến phát hiện lực giảm tốc khiến lực này giảm đáng kể trong những va chạm "chui dưới gầm" như vậy.


ONE103107

Túi khí phía trước có thể không bung ra trong các tai nạn lật xe vì túi khí phía trước bung ra sẽ không thể hỗ trợ bảo vệ người trong xe.

Thông tin

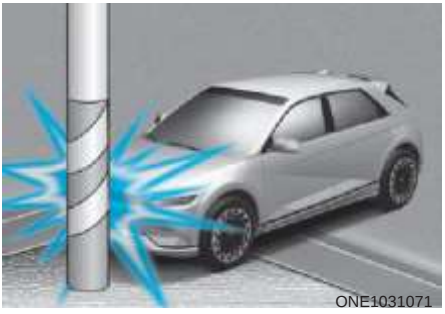
Có cảm biến lật xe

Túi khí bên và túi khí rèm và túi khí ở giữa phía trước có thể bung ra trong tình huống lật xe khi cảm biến lật xe phát hiện lật xe.

Thông tin

Không có cảm biến lật xe

Nếu xe được trang bị túi khí bên và/ hoặc túi khí rèm, túi khí bên và/ hoặc túi khí rèm có thể bung ra khi xe bị lật do va chạm bên.


ONE1031071

Túi khí không thể bung ra nếu xe va chạm với các vật thể như cột điện hoặc cây cối, tại đó điểm va chạm được tập trung và lực va chạm bị hấp thu vào thân xe.

Bảo dưỡng SRS

SRS hầu như không cần bảo trì và bạn không thể tự bảo dưỡng bộ phận nào. Nếu đèn cảnh báo túi khí SRS không sáng khi nút Start/ Stop (Khởi động/ Dừng) ở vị trí ON hoặc liên tục sáng, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền để kiểm tra hệ thống.

Bạn bên đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để thực hiện tháo, lắp, sửa chữa hoặc bất kỳ công việc nào trên vô lăng, tấm ốp trước của hành khách, ghế trước và rãnh nóc xe. Xử lý hệ thống SRS không đúng cách có thể dẫn đến thương tích cá nhân nghiêm trọng.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong, hãy thực hiện các lưu ý sau:

- **Không cố gắng sửa đổi hoặc tháo các bộ phận hoặc hệ thống dây SRS, bao gồm việc gắn thêm bất kỳ loại phù hiệu nào vào vỏ đệm hoặc sửa đổi cấu trúc thân xe.**
- **Không đặt bất kỳ vật gì bên trên hoặc gần mô-đun túi khí trên vô lăng, bảng táp lô và tấm ốp của hành khách phía trước phía trên hộp đựng găng tay.**
- **Làm sạch vỏ đệm túi khí bằng vải mềm ẩm. Dung dịch hoặc chất tẩy rửa có thể ảnh hưởng đến vỏ túi khí và khiến túi khí bung ra không đúng cách.**
- **Bạn nên đưa xe đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để thay thế các túi khí đã bung.**
- **Nếu cần phải loại bỏ các bộ phận của hệ thống túi khí, hoặc nếu phải loại bỏ xe, phải tuân thủ các lưu ý an toàn nhất định.**
  Liên hệ với đại lý ủy quyền của HYUNDAI để biết thông tin cần thiết. Không tuân theo các lưu ý này có thể làm tăng nguy cơ bị thương tích cá nhân.

Lưu ý an toàn bổ sung

Hành khách không được ra khỏi ghế hoặc thay đổi chỗ ngồi khi xe đang di chuyển. Hành khách không thắt dây đai an toàn khi xảy ra va chạm hoặc dừng khẩn cấp có thể bị văng vào trong xe, vào những người ngồi khác hoặc bị văng ra khỏi xe.

Không lắp thêm bất kỳ phụ kiện gì lên dây đai an toàn. Các thiết bị làm tặng sự thoải mái của người ngồi hoặc định vị lại dây đai an toàn có thể làm giảm khả năng bảo vệ của dây đai an toàn và tăng khả năng bị thương nghiêm trọng trong các vụ va chạm.

Không sửa đổi ghế trước. Việc sửa đổi hàng ghế trước có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các bộ phận cảm biến hệ thống bảo vệ bổ sung hoặc túi khí bên.

Không đặt bất kỳ vật gì dưới ghế trước. Việc đặt các vật dụng dưới ghế trước có thể cản trở hoạt động của các bộ phận cảm biến của hệ thống bảo vệ bổ sung và các bó dây.

Không tác động lên cửa. Tác động đến cửa khi nút Start/ Stop (Khởi động/ Dừng) ở vị trí ON hoặc START (BẬT hoặc Khởi động) có thể khiến túi khí bung ra.

Bổ sung thiết bị cho hệ thống túi khí hoặc sửa đổi túi khí được trang bị trên xe

Nếu bạn thay đổi khung xe, hệ thống tấm cản, phần trước hoặc bên của tấm kim loại hoặc bên cạnh hoặc độ cao gầm xe, sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống túi khí trên xe của bạn.

Nhãn cảnh báo túi khí



Nhãn cảnh báo túi khí được gắn để cảnh báo hành khách về những nguy cơ tiềm ẩn của hệ thống túi khí.

Hãy nhớ đọc tất cả thông tin về các túi khí được lắp trên xe của bạn trong Tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

4. Bảng đồng hồ Táp-lô

Bảng đồng hồ Táp-lô 4-4
Điều khiển bảng đồng hồ táp-lô 4-5
Thiết bị chiếu sáng bảng táp-lô 4-5
Đồng hồ đo 4-5
Đồng hồ đo tốc độ xe 4-5
Đồng hồ sạc điện/ nguồn 4-6
Đồng hồ tình trạng sạc (SOC) cho ắc quy điện áp cao 4-6
Đồng hồ đo nhiệt độ bên ngoài 4-7
Đồng hồ công tơ mét 4-8
Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu 4-8
Bộ chỉ báo chuyển số bộ giảm tốc 4-9
Chỉ báo mức phanh hồi năng 4-9
Đèn cảnh báo và đèn chỉ báo 4-9
Chỉ báo sẵn sàng 4-9
Đèn cảnh báo dịch vụ 4-9
Đèn báo giảm nguồn 4-10
Đèn báo đầu nối sạc 4-10
Đèn cảnh báo mức ắc quy điện áp cao 4-10
Đèn cảnh báo dây đai an toàn 4-10
Nhãn cảnh báo túi khí 4-11
Đèn cảnh báo phanh hồi năng 4-11
Đèn phanh tay & Đèn cảnh báo mức dầu phanh 4-11
Đèn cảnh báo Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) 4-12
Đèn báo Hệ thống cân bằng điện tử (EBD) 4-12
Đèn cảnh báo tay lái trợ lực điện (EPS) 4-13
Đèn cảnh báo chính 4-13
Đèn cảnh báo phanh đỗ xe điện tử (EPB) 4-14
Đèn cảnh báo áp suất lốp thấp 4-14
Đèn cảnh báo an toàn phía trước 4-15
Đèn chỉ báo làn đường an toàn 4-15
Đèn cảnh báo dẫn động 4 bánh (4WD) 4-15
Đèn cảnh báo đèn pha LED 4-16
Đèn cảnh báo đường đóng băng 4-16
Đèn chỉ báo Hệ thống cân bằng điện tử (ESC) 4-17
Đèn chỉ báo TẮT Hệ thống cân bằng điện tử (ESC) 4-17
Đèn chỉ báo hệ thống chống trộm 4-17

Đèn chỉ báo xi nhan 4-18
Đèn báo bật đèn chiếu xa 4-18
Đèn báo bật đèn chiếu gần 4-18
Đèn chỉ báo BẬT đèn 4-18
Đèn báo sương mù phía sau 4-18
Đèn báo hỗ trợ chiếu xa 4-19
Đèn chỉ báo tự động giữ phanh (Auto Hold) 4-19
Thông báo hiển thị LCD 4-19
Chuyển sang P 4-19
Pin chìa khóa yếu 4-19
Nhấn nút START trong khi xoay vô lăng 4-19
Nhấn bàn đạp phanh để khởi động xe 4-19
Key not in vehicle (Chìa khóa không có trong xe) 4-20
Key not detected (Không phát hiện được chìa khóa) 4-20

Nhấn lại nút START 4-20

Nhấn nút START bằng chìa khóa 4-20
Check BRAKE SWITCH fuse (Kiểm tra cầu chì CÔNG TẮC PHANH) 4-20
Shift to P or N to start vehicle (Chuyển sang P hoặc N để khởi động xe) 4-20
Check smart key system (Kiểm tra hệ thống chìa khóa thông minh) 4-20
Đèn chỉ báo mở cửa, mui xe, cốp xe 4-21
Áp suất lốp thấp 4-21
Đèn 4-21
Cần gạt nước 4-22
Mức nước rửa kính thấp 4-22
Kiểm tra hệ thống vô lăng theo xúc giác 4-22
Kiểm tra đèn pha 4-22
Kiểm tra xi nhan 4-22
Kiểm tra đèn pha LED 4-22
Chuyển sang P để sạc/ Chuyển sang P để bắt đầu sạc 4-23
Thời gian còn lại 4-23
Rút phích cắm của xe để khởi động 4-23
Mở cửa sạc 4-23
Đã dừng sạc. Kiểm tra bộ sạc AC/ DC 4-24
Đã dừng sạc. Kiểm tra kết nối cáp 4-24
Kiểm tra phanh hồi năng 4-25

4. Bảng đồng hồ Táp-lô

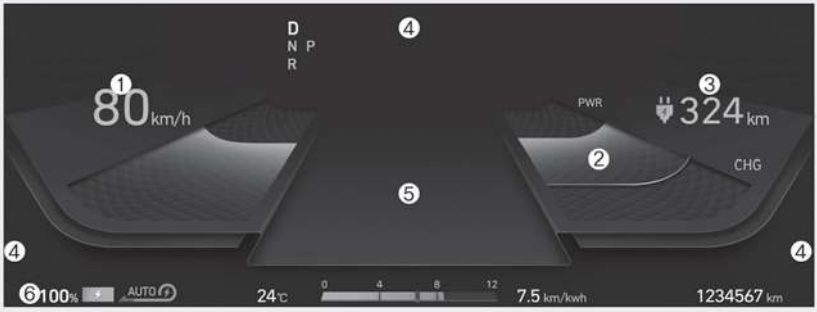
Ắc quy EV thấp 4-25
Sạc ngay lập tức. Hạn chế nguồn 4-25

Dùng điện ắc quy 12V do các thiết bị điện bổ sung 4-26
Hạn chế nguồn do nhiệt độ ắc quy EV thấp. Sạc ắc quy 4-26
Ắc quy EV quá nóng! Dừng xe 4-27
Hạn chế nguồn 4-27
Dừng xe và kiểm tra nguồn điện 4-28
Kiểm tra hệ thống lật gió chủ động 4-28
Kiểm tra hệ thống âm thanh động cơ ảo 4-28
Kiểm tra hệ thống xe điện 4-28

Màn hình LCD 4-29
Điều khiển màn hình LCD 4-29
Chế độ xem 4-29
Chế độ xem hỗ trợ lái xe 4-30
Chế độ xem Dẫn hướng chi tiết (TBT) 4-30
Chế độ xem Tiện ích 4-31
Sau khi sạc lại 4-31
Thông tin tích lũy 4-32
Màn hình hiển thị Thông tin bổ sung 4-33

Thiết lập xe (hệ thống thông tin giải trí trên xe) 4-34
Cài đặt xe của bạn 4-34

BẢNG ĐỒNG HỒ TÁP-LÔ



Bảng táp lô thực tế trên xe có thể khác với hình minh họa. Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo phần "Đồng hồ đo" trong chương này.

1. Đồng hồ đo tốc độ
2. Đồng hồ sạc điện/ nguồn
3. Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu
4. Đèn báo cảnh báo
5. Màn hình LCD
6. Đồng hồ SOC (Trạng thái sạc) của ắc quy

Thông tin

- **Chế độ SNOW/NORMAL/ECO/SPORT bằng cách nhấn nút chế độ truyền động sẽ thay đổi chủ đề chính của bảng táp lô**

Điều khiển bảng đồng hồ táp-lô

Thiết bị chiếu sáng bảng táp-lô



ONE1041044L

Độ sáng của bảng táp lô cũng có thể được điều chỉnh từ màn hình hệ thống thông tin giải trí. Khi nút Start / Stop ở vị trí BẬT, hãy chọn 'Settings → Display → Illumination' ('Cài đặt → Màn hình → Chiếu sáng').

- Khi chọn 'Auto-adjust Brightness' ('Tự động điều chỉnh độ sáng') từ menu Cài đặt, độ sáng sẽ tự động được điều chỉnh.
- Khi độ sáng của bảng táp-lô được điều chỉnh, cường độ chiếu sáng công tắc bên trong cũng được điều chỉnh.

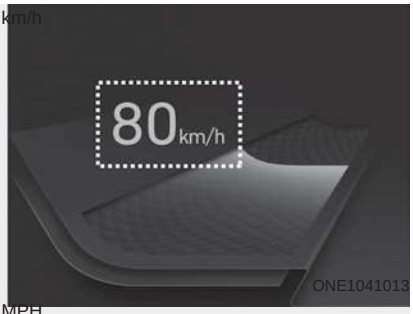
CẢNH BÁO

Tuyệt đối không điều chỉnh bảng đồng hồ táp-lô khi đang lái xe. Điều này có thể dẫn đến mất kiểm soát và dẫn đến tai nạn có thể gây chết người, thương tích hoặc hư hỏng xe.

Đồng hồ đo

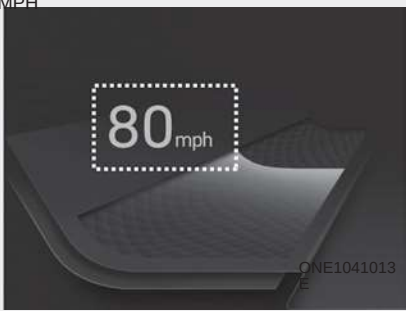
Đồng hồ đo tốc độ

■ km/h



ONE1041013

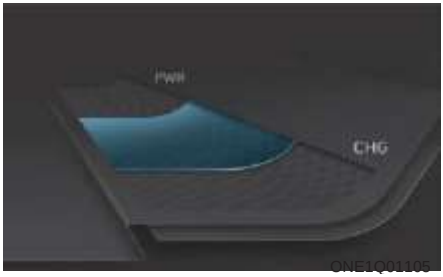
■ MPH



ONE1041013E

Đồng hồ tốc độ cho biết tốc độ của xe và được hiệu chỉnh theo đơn vị km trên giờ (km/ h) và/ hoặc dặm trên giờ (MPH).

Đồng hồ sạc điện/ nguồn



Đồng hồ sạc điện/ nguồn hiển thị mức tiêu thụ năng lượng của xe và trạng thái sạc/ xả của phanh hồi năng.

- POWER :

  Nó thể hiện mức tiêu hao năng lượng của xe khi lên dốc hoặc tăng tốc. Điện năng sử dụng càng nhiều, mức trên đồng hồ đo càng cao.

- CHARGE :

  Nó hiển thị trạng thái sạc của ắc quy khi ắc quy sạc bằng hệ thống phanh hồi năng (giảm tốc hoặc lái xe trên đường xuống dốc). Điện năng nạp càng nhiều, mức đồng hồ càng thấp.

Đồng hồ tình trạng sạc (SOC) cho ắc quy điện áp cao



ONE1Q01100

- Đồng hồ đo SOC hiển thị trạng thái sạc của ắc quy điện áp cao.
- Mức phần trăm thấp trên chỉ báo cho biết rằng không có đủ điện trong ắc quy điện áp cao. Mức 100% cho biết rằng ắc quy lái đã được sạc đầy.
- Khi lái xe trên đường cao tốc hoặc xa lộ, hãy nhớ kiểm tra trước xem ắc quy lái đã được sạc đủ chưa.



ONE1Q0110

Khi ắc quy còn lượng điện thấp hơn 10% trên đồng hồ đo SOC, đèn cảnh báo

sẽ BẬT để cảnh báo cho bạn về mức ắc quy.

Khi đèn cảnh báo BẬT, xe có thể lái thêm 30 ~ 40 km (18 ~ 25 dặm) tùy thuộc vào tốc độ lái, bộ sưởi / điều hòa, thời tiết, phong cách lái xe và các yếu tố khác. Yêu cầu sạc ắc quy

CHÚ Ý

Lượng điện ra bị hạn chế do lượng điện ắc quy còn lại thấp.

Khi Đèn báo Giảm Nguồn sáng, xe có thể bị giới hạn ở một tốc độ nhất định, có thể khó leo đồi, hoặc xe có thể bị đẩy lùi, vì vậy hãy sạc ắc quy ngay lập tức.

Đồng hồ đo nhiệt độ bên ngoài



ONE10410

Thiết bị đo này cho biết nhiệt độ bên ngoài, bước đo là 1°C (1°F).

Lưu ý rằng nhiệt độ hiển thị trên màn hình hiển thị có thể không thay đổi nhanh như nhiệt độ bên ngoài (có thể có chậm một chút trước khi nhiệt độ thay đổi.)

Bạn có thể thay đổi đơn vị nhiệt độ từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Chọn:

- General Settings → Unit → Temperature Unit → °C/°F (Cài đặt chung → Đơn vị → Đơn vị nhiệt độ → ° C/ °F)

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Đơn vị nhiệt độ trên màn hình hiển thị của bảng táp lô và màn hình điều hòa không khí sẽ đều thay đổi.

Đồng hồ công tơ mét



ONE104101

Đồng hồ công tơ mét cho biết tổng quãng đường xe đã chạy và sử dụng để xác định khi nào nên bảo dưỡng định kỳ

Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu



ONE1Q01104

- Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu là khoảng cách ước tính mà xe có thể đi được với lượng điện năng còn lại.
- Khoảng đường hết nhiên liệu thay đổi tùy thuộc vào chế độ lái nào được chọn trong số chế độ ECO/ NORMAL/ SPORT.

Để biết thêm thông tin chi tiết, hãy tham khảo 'Khoảng đường hết nhiên liệu' trong chương 1.

Thông tin

- **Nếu xe không ở trên mặt đất hoặc nguồn ắc quy đã bị ngắt, thì chức năng khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu có thể hoạt động không chính xác.**
- **Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu có thể khác với khoảng cách lái xe thực tế vì đây là ước tính khoảng cách lái xe có sẵn.**
- **Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào điều kiện lái xe, thói quen lái xe và tình trạng của xe.**

Bộ chỉ báo chuyển số bộ giảm tốc



Chỉ báo hiển thị đã chọn mức số nào.

Chỉ báo mức phanh hồi năng



Phanh hồi năng cho biết mức phanh hồi năng mà bạn đã cài đặt. Và nó cũng cho biết trạng thái hoạt động của hệ thống hồi năng thông minh.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "Hệ thống phanh hồi năng" trong chương 6.

Đèn cảnh báo và đèn chỉ báo

Thông tin

Đảm bảo tất cả các đèn cảnh báo đều tắt sau khi khởi động xe. Nếu còn đèn nào vẫn hiển thị, có nghĩa là tình huống này cần chú ý.

Chỉ báo sẵn sàng

READY

Chỉ báo này sáng:

Khi xe đã sẵn sàng để lái.

- ON : Có thể lái xe bình thường.
- OFF : Không thể lái xe bình thường hoặc đã xảy ra sự cố.
- Nhấp nháy: Lái xe khẩn cấp.

Khi chỉ báo sẵn sàng TẮT hoặc nhấp nháy, tức là có vấn đề với hệ thống. Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Đèn cảnh báo dịch vụ

Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi nút START/ STOP ở vị trí ON.
  - Đèn sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Khi có vấn đề với các bộ phận liên quan của hệ thống điều khiển xe điện, chẳng hạn như cảm biến, v.v.

Khi đèn cảnh báo sáng khi đang lái xe hoặc không TẮT sau khi khởi động xe, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn báo giảm nguồn



Đèn báo này sáng:

- Khi nút START/ STOP ở vị trí ON.
  - Đèn sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Khi nguồn điện bị hạn chế vì sự an toàn của các bộ phận công suất lớn của xe điện. Nguồn bị hạn chế vì những lý do sau. (Trừ khi cả Đèn cảnh báo dịch vụ và Đèn báo giảm nguồn sáng cùng lúc, thì đó không phải là lỗi.)
  - Mức ắc quy điện áp cao quá thấp hoặc điện áp đang giảm
  - Nhiệt độ của ắc quy điện áp cao quá cao hoặc quá thấp
  - Nhiệt độ của động cơ cao

CHÚ Ý

- **Không tăng tốc hoặc khởi động xe đột ngột khi đèn báo giảm nguồn đang BẬT.**
- **Xe của bạn có thể không thể lái hoặc có thể lùi trên dốc khi đèn báo BẬT do nguồn điện của xe bị hạn chế.**

Đèn báo đầu nối sạc



Đèn cảnh báo này cho biết trạng thái kết nối của đầu nối sạc. Khi đầu nối bộ sạc được kết nối với xe, đèn màu xanh lục sẽ sáng trong khoảng 1 phút.

Đèn cảnh báo mức ắc quy điện áp cao



Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi mức ắc quy điện áp cao ở mức thấp.
- Khi đèn cảnh báo BẬT, hãy sạc ắc quy ngay lập tức.

Đèn cảnh báo thắt dây đai an toàn



Đèn cảnh báo này thông báo cho người lái rằng dây an toàn chưa được thắt.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Dây đai an toàn" trong chương 3.

Đèn cảnh báo túi khí



Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi bạn đặt nút Start/ Stop ở vị trí ON.
  - Đèn cảnh báo túi khí sáng trong khoảng 6 giây và sau đó tắt khi đã thực hiện tất cả các kiểm tra.
- Đèn cảnh báo túi khí sẽ vẫn sáng nếu có trục trặc với hoạt động túi khí của Hệ thống Bảo vệ An toàn (SRS).

  Trong trường hợp này chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn cảnh báo phanh hồi năng



(màu vàng)

Đèn cảnh báo này sáng:

Khi phanh hồi năng không hoạt động và phanh không hoạt động tốt. Điều này làm cho đèn Cảnh báo phanh (màu đỏ) và Đèn cảnh báo phanh hồi năng (màu vàng) sáng đồng thời.

Trong trường hợp này, hãy lái xe an toàn và đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Hoạt động của bàn đạp phanh có thể khó khăn hơn bình thường và cự ly phanh có thể tăng lên.

Đèn phanh tay & Đèn cảnh báo mức dầu phanh



(màu đỏ)

Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi bạn đặt nút START / STOP ở vị trí ON.
  - Đèn sáng trong khoảng 3 giây
  - Đèn duy trì sáng khi đang dùng phanh tay
- Khi đang dùng phanh tay
- Khi mức dầu phanh trong bình chứa thấp.
  - Nếu đèn cảnh báo sáng khi phanh tay đã nhả, nó cho biết mức dầu phanh đang ở mức thấp.
- Khi phanh hồi năng không hoạt động.

Nếu mức dầu phanh trong bình chứa xuống mức quá thấp:

1. Lái xe cẩn thận đến vị trí an toàn gần nhất và dừng xe lại.
2. Khi động cơ dừng, hãy kiểm tra mức dầu phanh ngay lập tức và thêm dầu theo yêu cầu **(Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Dầu phanh" trong chương 9)**. Sau đó kiểm tra tất cả các cơ cấu phanh để phát hiện chỗ rò rỉ dầu. Nếu tìm thấy chỗ rò rỉ dầu, đèn cảnh báo mức dầu phanh vẫn sáng hoặc hệ thống phanh hoạt động không hiệu quả. Không tiếp tục lái xe trong tình trạng đó. Bạn nên đem xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Hệ thống phanh hai dòng chéo

Xe của bạn được trang bị hệ thống phanh hai dòng chéo. Nếu một trong hai dòng phanh gặp sự cố, xe vẫn có thể phanh được trên dòng phanh còn lại với 2 bánh xe.

Khi chỉ còn một dòng phanh, hành trình bàn đạp phanh sẽ dài hơn, lực đạp phanh cần lớn hơn nhiều để dừng xe.

Ngoài ra, không thể dừng xe trong quãng đường ngắn khi chỉ còn một dòng phanh hoạt động.

Nếu phanh hỏng trong khi đang lái xe, hãy chuyển dần về số thấp để sử dụng thêm lực phanh xe và dừng xe an toàn càng sớm càng tốt.

CẢNH BÁO

Đèn phanh tay & Đèn cảnh báo mức dầu phanh

Điều khiển xe với đèn cảnh báo ON là rất nguy hiểm. Nếu Đèn Cảnh báo Phanh & Phanh đỗ sáng khi phanh đỗ ở trạng thái nhả, điều đó cho biết mức dầu phanh đang ở mức thấp.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Đèn cảnh báo Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)

Đèn cảnh báo này sáng:



- Khi bạn đặt nút Start/ Stop ở vị trí ON
  - Đèn cảnh báo ABS sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Bất cứ khi nào có trục trặc với ABS.

  Lưu ý rằng Hệ thống phanh bình thường vẫn hoạt động mà không có sự hỗ trợ của hệ thống chống bó cứng phanh.

  Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Đèn báo Hệ thống cân bằng điện tử (EBD)



Khi đèn cảnh báo ABS và đèn cảnh báo Phanh đỗ sáng đồng thời, nó cho biết sự cố với hệ thống cân bằng điện tử.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

CẢNH BÁO

Đèn cảnh báo hệ thống cân bằng điện tử (EBD)

Khi cả đèn cảnh báo ABS và phanh xe & mức dầu phanh đều sáng, hệ thống phanh sẽ không hoạt động bình thường và bạn có thể gặp tình huống bất ngờ và nguy hiểm khi phanh gấp.

Nếu điều này xảy ra, hãy tránh lái xe tốc độ cao và tránh phanh gấp.

Bạn nên đưa xe đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để kiểm tra ngay khi có thể.

CHÚ Ý

Đèn cảnh báo hệ thống cân bằng điện tử (EBD)

Khi đèn cảnh báo ABS sáng hoặc cả đèn cảnh báo ABS và phanh xe & mức dầu phanh đều sáng, thì đồng hồ đo tốc độ xe, đồng hồ công tơ mét hoặc đồng hồ hành trình có thể không hoạt động. Ngoài ra, đèn cảnh báo EPS có thể sáng và cần phải tăng hoặc giảm lực tay lái.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra trong thời gian sớm nhất.

Đèn cảnh báo tay lái trợ lực điện (EPS)

Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi bạn đặt nút Start/ Stop ở vị trí ON.
  - Đèn cảnh báo tay lái trợ lực điện sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Bất cứ khi nào có trục trặc với tay lái trợ lực điện.

  Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Đèn cảnh báo chính

Đèn cảnh báo này sáng:

Khi có sự cố hoạt động trong bất kỳ hệ thống nào sau đây:

- Sự cố Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (nếu được trang bị)
- Radar hỗ trợ tránh va chạm phía trước bị chặn (nếu được trang bị)
- Lỗi cảnh báo va chạm trong điểm mù (nếu được trang bị)
- Radar cảnh báo va chạm trong điểm mù bị chặn (nếu được trang bị)
- Sự cố đèn pha LED (nếu được trang bị)
- Sự cố Hỗ trợ chiếu xa (nếu được trang bị)
- Sự cố Kiểm soát hành trình thông minh (nếu được trang bị)
- Radar Kiểm soát hành trình thông minh bị chặn (nếu được trang bị)
- Sự cố Hệ thống giám sát áp suất lốp (TPMS)

Để xác định thông tin cảnh báo, hãy nhìn vào màn hình LCD.

Đèn cảnh báo phanh đỗ xe điện tử (EPB) EPB

Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi bạn đặt nút Start/ Stop ở vị trí ON.
  - Đèn cảnh báo EPB sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Bất cứ khi nào có sự cố với EPB.

  Trong trường hợp này chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Thông tin

Đèn cảnh báo Phanh đỗ điện tử (EPB) có thể sáng khi đèn báo Hệ thống cân bằng điện tử (ESC) sáng để chỉ báo ESC không hoạt động bình thường. Điều này không chỉ ra sự cố của EPB.

Đèn cảnh báo áp suất lốp thấp

Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi bạn đặt nút Start/ Stop ở vị trí ON.
  - Đèn cảnh báo áp suất lốp thấp sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Khi áp suất trong một hoặc nhiều lốp xe thấp hơn mức cho phép. (Vị trí của lốp xe non hơi được hiển thị trên màn hình LCD.)

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hệ thống giám sát áp suất lốp (TPMS)" trong chương 8.

Đèn cảnh báo này vẫn BẬT sau khi nhấp nháy trong khoảng 60 giây hoặc nhấp nháy liên tục BẬT và TẮT trong khoảng thời gian 3 giây:

Khi có sự cố với TPMS.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra trong thời gian sớm nhất.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hệ thống giám sát áp suất lốp (TPMS)" trong chương 8.

CẢNH BÁO

Dừng an toàn

- **TPMS không thể cảnh báo bạn về những hư hại nghiêm trọng và đột ngột của lốp do các yếu tố bên ngoài gây ra.**
- **Nếu bạn nhận thấy bất kỳ sự bất ổn định nào, lập tức bỏ chân khỏi bàn đạp ga, phanh chậm dần với lực nhẹ nhàng và từ từ chuyển sang làn đường đỗ xe an toàn.**

Đèn cảnh báo an toàn phía trước (nếu được trang bị)



Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi bạn đặt nút Start/ Stop ở vị trí ON.
  - Đèn cảnh báo An toàn phía trước sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Bất cứ khi nào có trục trặc với Hỗ trợ tránh va chạm phía trước.

Trong trường hợp này chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương 7.

Đèn chỉ báo làn đường an toàn (nếu được trang bị)



Đèn báo này sáng:

- [Màu xanh lá cây] Khi đáp ứng các điều kiện hoạt động chức năng.
- [Màu Trắng] Khi không đáp ứng các điều kiện hoạt động chức năng.
- [Màu vàng] Bất cứ khi nào có trục trặc với Hỗ trợ duy trì làn đường.

  Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ duy trì làn đường (LKA)" trong chương 7.

Đèn cảnh báo dẫn động 4 bánh (4WD) (nếu được trang bị)



Đèn cảnh báo này sáng:

Bất cứ khi nào có sự cố với hệ thống 4WD.

Trong trường hợp thường xuyên xảy ra, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Dẫn động 4 bánh (4WD)" trong chương 6.

Đèn cảnh báo đèn pha LED (nếu được trang bị)



Đèn cảnh báo này sáng:

- Khi bạn đặt nút Start/ Stop ở vị trí ON.
  - Đèn cảnh báo đèn pha LED sáng khoảng 3 giây rồi tắt.
- Bất cứ khi nào có sự cố với đèn pha LED.

  Trong trường hợp này chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn cảnh báo này nhấp nháy:

Bất cứ khi nào có sự cố với bộ phận liên quan đến đèn pha LED.

Trong trường hợp này chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CHÚ Ý

Việc lái xe liên tục với đèn cảnh báo Đèn pha LED bật hoặc nhấp nháy có thể làm giảm tuổi thọ của đèn pha LED.

Đèn cảnh báo đường đóng băng (nếu được trang bị)



Đèn cảnh báo này là để cảnh báo người lái xe đường có thể bị đóng băng.

Khi nhiệt độ trên đồng hồ đo nhiệt độ bên ngoài xấp xỉ dưới 4°C (40°F), Đèn cảnh báo đường đóng băng và Đồng hồ đo nhiệt độ bên ngoài sẽ nhấp nháy, rồi sáng. Ngoài ra, chuông cảnh báo sẽ báo hiệu 1 lần.

Bạn có thể kích hoạt hoặc tắt chức năng Cảnh báo đường đóng băng từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Chọn:

- Setup → Vehicle Settings → Cluster → Content Selection → Icy Road Warning (Thiết lập → Cài đặt phương tiện → Bảng táplo → Lựa chọn nội dung → Cảnh báo đường đóng băng)

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Thông tin

Nếu đèn cảnh báo đường đóng băng sáng khi đang lái xe, bạn nên lái xe thận trọng và an toàn hơn, tránh chạy quá tốc độ, tăng tốc nhanh, phanh gấp hoặc rẽ gấp, v.v.

Đèn báo Hệ thống cân bằng điện tử (ESC) 

Đèn báo này sáng:

- Khi bạn đặt nút Start/ Stop ở vị trí ON.
  - Đèn báo Hệ thống cân bằng điện tử sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Bất cứ khi nào có sự cố với hệ thống ESC.

  Trong trường hợp này chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn báo này nhấp nháy:

Trong khi ESC đang hoạt động.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Kiểm soát ổn định điện tử (ESC)" trong chương 6.

Đèn chỉ báo TẮT Hệ thống cân bằng điện tử (ESC) 

Đèn báo này sáng:

- Khi bạn đặt nút Start/ Stop ở vị trí ON.
  - Đèn báo TẮT ESC sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Khi bạn tắt hệ thống ESC bằng cách nhấn nút TẮT ESC.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Kiểm soát ổn định điện tử (ESC)" trong chương 6.

Đèn chỉ báo hệ thống chống trộm 

Đèn báo này sáng trong tối đa 30 giây:

Khi xe phát hiện chìa khóa thông minh trong xe trong khi nút Start/Stop (Khởi động/ Dừng) đang ở vị trí ACC hoặc ON.

- Sau khi phát hiện chìa khóa thông minh, bạn có thể khởi động xe.
- Đèn báo sẽ tắt sau khi khởi động xe.

Đèn báo này nhấp nháy trong vài giây:

Khi chìa khóa thông minh không có trong xe.

- Nếu không phát hiện chìa khóa thông minh, bạn không thể khởi động xe.

Đèn báo này sáng trong 2 giây và tắt:

Nếu chìa khóa thông minh trong xe và nút Start/Stop đang BẬT (ON), nhưng xe không thể phát hiện chìa khóa thông minh.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Đèn báo này nhấp nháy:

Bất cứ khi nào có sự cố với hệ thống chống trộm.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Đèn báo xi nhan



Đèn báo này nhấp nháy:

Khi bạn bật đèn xi nhan.

Nếu xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây, có thể hệ thống đèn xi nhan đã bị trục trặc.

- Đèn báo xi nhan sáng nhưng không nhấp nháy
- Đèn báo xi nhan nhấp nháy nhanh
- Đèn báo xi nhan hoàn toàn không sáng

Nếu một trong những điều này xảy ra, chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn báo bật đèn chiếu xa



Đèn báo này sáng:

- Khi đèn pha bật và ở vị trí chiếu xa
- Khi cần gạt xi nhan được kéo vào vị trí nháy pha (Flash-to-Pass).

Đèn báo bật đèn chiếu gần



Đèn báo này sáng:

Khi đèn pha bật.

Đèn chỉ báo BẬT đèn



Đèn báo này sáng:

Khi đèn định vị hoặc đèn pha được bật.

Đèn báo sương mù phía sau (nếu được trang bị)



Đèn báo này sáng:

Khi đèn sương mù phía sau được bật.

Đèn báo hỗ trợ chiếu xa (nếu được trang bị)



Đèn báo này sáng:

Khi đèn chiếu xa bật với công tắc đèn ở vị trí AUTO (TỰ ĐỘNG).

Nếu xe phát hiện các phương tiện đang tới hoặc đi phía trước, Hỗ trợ đèn chiếu xa sẽ tự động chuyển từ chiếu xa sang chiếu gần.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ chiếu xa (HBA)" trong chương 5.

Đèn báo AUTO HOLD



Đèn báo này sáng:

- [Màu Trắng] Khi bạn kích hoạt Tự động giữ phanh bằng cách nhấn công tắc AUTO HOLD.
- [Màu xanh lá cây] Khi bạn dừng xe hoàn toàn bằng cách nhấn bàn đạp phanh với tính năng Tự động giữ phanh được kích hoạt.
- [Màu vàng] Bất cứ khi nào có trục trặc với chức năng Tự động giữ phanh.

  Trong trường hợp này chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Phanh đỗ xe điện tử (EPB)" trong chương 6.

Thông báo hiển thị trên màn hình LCD

Shift to P (Chuyển sang P)

Thông báo này sẽ hiển thị nếu bạn cố gắng tắt xe mà không để cần số ở vị trí P (Đỗ xe).

Trong trường hợp này, nút Start/Stop sẽ chuyển sang vị trí ACC.

Low key battery (Pin chìa khóa yếu)

Thông báo này sẽ hiển thị nếu pin của chìa khóa thông minh đã hết đồng thời chuyển nút Start/Stop sang vị trí OFF.

Press START button while turning wheel (Nhấn nút START trong khi xoay vô lăng) (nếu được trang bị)

Thông báo này sẽ hiển thị nếu vô lăng không mở khóa bình thường khi nhấn nút Start/Stop.

Bạn nên nhấn nút Start/Stop trong khi xoay vô lăng sang trái và phải.

Press brake pedal to start vehicle (Nhấn bàn đạp phanh để khởi động xe)

Thông báo này hiển thị khi nút Start/Stop chuyển sang vị trí ACC hai lần bằng cách nhấn nút liên tục mà không nhấn bàn đạp phanh.

Bạn có thể khởi động xe bằng cách nhấn bàn đạp phanh, sau đó nhấn nút Start/Stop.

Key not in vehicle (Chìa khóa không có trong xe)

Thông báo này hiển thị nếu chìa khóa thông minh không có trong xe khi bạn rời xe với nút Start/Stop ở vị trí ON hoặc Start (Khởi động).

Luôn tắt xe trước khi rời khỏi xe.

Key not detected (Không phát hiện được chìa khóa)

Thông báo này hiển thị nếu chìa khóa thông minh không được phát hiện khi bạn nhấn nút Start/Stop.

Press START button again (Nhấn lại nút START)

Thông báo này sẽ hiển thị nếu bạn không thể khởi động xe khi nhấn nút Start/Stop.

Trong trường hợp này hãy cố gắng khởi động động cơ bằng cách nhấn lại nút Start/Stop.

Nếu thông báo cảnh báo xuất hiện mỗi khi bạn nhấn nút Start/Stop, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Press START button with key (Nhấn nút START bằng chìa khóa)

Thông báo này được hiển thị nếu bạn nhấn nút Start/Stop trong khi thông báo cảnh báo “Key not detected ” (Không phát hiện thấy chìa khóa) được hiển thị.

Lúc này, đèn báo chống trộm nhấp nháy.

Check BRAKE SWITCH fuse (Kiểm tra cầu chì CÔNG TẮC PHANH)

Thông báo này sẽ hiển thị nếu cầu chì công tắc phanh bị ngắt.

Bạn cần thay cầu chì mới trước khi khởi động xe.

Nếu không được, bạn có thể khởi động động cơ bằng cách nhấn nút Start/Stop trong 10 giây ở vị trí ACC.

Shift to P or N to start vehicle (Chuyển sang P hoặc N để khởi động xe)

Thông báo này sẽ hiển thị nếu bạn cố gắng khởi động xe ở bất kỳ vị trí nào khác ngoại trừ P (Đỗ xe) hoặc N (số Mo).

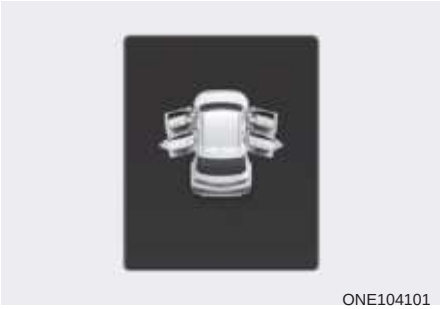
Thông tin

Bạn có thể khởi động động cơ với số ở N (số Mo). Tuy nhiên, vì sự an toàn của bạn, chúng tôi khuyến nghị bạn nên khởi động xe khi chuyển số về P (Đỗ xe).

Check smart key system (Kiểm tra hệ thống chìa khóa thông minh)

Thông báo này được hiển thị khi có sự cố với hệ thống chìa khóa thông minh. Bạn nên đem xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn chỉ báo mở cửa, mui xe, cốp xe



ONE104101

Cảnh báo này được hiển thị nếu bất kỳ cửa hoặc mui xe hoặc cốp xe nào còn mở. Cảnh báo sẽ cho biết cửa nào đang mở trên màn hình.

LƯU Ý

Trước khi lái xe, bạn nên xác nhận cửa/ mui xe/ cốp xe đã đóng hoàn toàn.

Áp suất lốp thấp



ONE1081021

Thông báo cảnh báo này sẽ hiển thị nếu áp suất lốp thấp. Lốp tương ứng trên xe sẽ sáng.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hệ thống giám sát áp suất lốp (TPMS)" trong chương 8.

■ Loại A



ONE1041032

■ Loại B



ONE1041033

Chỉ báo này hiển thị đã chọn đèn bên ngoài nào bằng cách sử dụng điều khiển ánh sáng.

Bạn có thể kích hoạt hoặc tắt chức năng hiển thị Gạt nước/ Đèn từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Chọn:

→ Setup → Vehicle Settings → Cluster Content Selection → Wiper/Lights (Thiết lập → Cài đặt xe → Bảng táplo Lựa chọn nội dung → Gạt nước / Đèn)

Màn hình hiển thị

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Lưỡi gạt nước

■ Loại A



ONE1041004L

■ Loại B



ONE1041034

Chỉ báo này hiển thị tốc độ gạt nước được chọn bằng cách sử dụng điều khiển lưỡi gạt nước.

Bạn có thể kích hoạt hoặc tắt chức năng hiển thị Gạt nước/ Đèn từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Chọn:

- Setup → Vehicle Settings → Cluster → Content Selection → Wiper/Lights (- Thiết lập → Cài đặt xe → Bảng táplo → Lựa chọn nội dung → Gạt nước / Đèn)

  Màn hình hiển thị

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Low washer fluid (Mức nước rửa kính thấp) (nếu được trang bị)

Thông báo này được hiển thị nếu mức nước rửa kính trong bình chứa gần cạn.

Đổ đầy bình chứa nước rửa kính.

Check haptic steering wheel system (Kiểm tra hệ thống vô lăng theo xúc giác) (nếu được trang bị)

Thông báo này được hiển thị nếu có vấn đề với hệ thống vô lăng theo xúc giác. Bạn nên đem xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Check headlight (Kiểm tra đèn pha) (nếu được trang bị)

Thông báo này hiển thị nếu đèn pha hoạt động không bình thường. Có thể cần phải thay đèn.

Đảm bảo thay bóng đèn đã cháy bằng bóng mới có cùng công suất.

Kiểm tra xi nhan (nếu được trang bị)

Thông báo này hiển thị nếu đèn xi nhan hoạt động không bình thường. Có thể cần phải thay đèn.

Đảm bảo thay bóng đèn đã cháy bằng bóng mới có cùng công suất.

Kiểm tra đèn pha LED (nếu được trang bị)

Thông báo này hiển thị nếu có vấn đề với đèn pha LED. Bạn nên đem xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Shift to P to charge/Shift to P to start charging (Chuyển sang P để sạc/ Chuyển sang P để bắt đầu



OOSEV040497L

Thông báo này sẽ hiển thị nếu bạn kết nối cáp sạc mà không để cần số ở vị trí P (Đỗ xe).

Chuyển sang P (Đỗ xe) trước khi nối cáp sạc.

Remaining time (Thời gian còn lại)



ONE1Q011058 ONE1Q011059

Thông báo này được hiển thị để thông báo thời gian còn lại để sạc ắc quy đến mức sạc ắc quy mục tiêu đã chọn.

Unplug vehicle to start (Rút phích cắm xe để khởi động)



OOSEV040498L

Thông báo này hiển thị khi bạn khởi động xe mà không rút cáp sạc. Hãy rút cáp sạc, sau đó khởi động xe.

Charging door open (Mở cửa sạc)



OOSEV040499L

Thông báo này hiển thị khi xe được điều khiển với cửa sạc mở. Đóng cửa sạc và sau đó bắt đầu lái xe.

Charging stopped (Đã dừng sạc). Kiểm tra bộ sạc AC/ DC .

■ Sạc AC



OOSEV040500L

■ Sạc DC



OOSEV040501L

- Thông báo cảnh báo này hiển thị khi ngừng sạc do những lý do sau:
  - Đã xảy ra sự cố với bộ sạc AC bên ngoài hoặc bộ sạc DC
  - Bộ sạc AC bên ngoài đã ngừng sạc
  - Cáp sạc bị hỏng

Trong trường hợp này, hãy kiểm tra xem có vấn đề gì với bộ sạc AC hoặc DC bên ngoài và cáp sạc hay không.

Nếu vấn đề tương tự xảy ra khi sạc xe bằng bộ sạc AC hoạt động bình thường hoặc bộ sạc cầm tay HYUNDAI chính hãng, bạn nên đưa xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đã dừng sạc. Kiểm tra kết nối cáp .



OOSEV040502L

Thông báo cảnh báo này hiển thị khi ngừng sạc do đầu nối sạc không được nối chính xác với đầu vào sạc

Trong trường hợp này, hãy tách đầu nối sạc ra và nối lại và kiểm tra xem có vấn đề gì (hư hỏng bên ngoài, chất lạ, v.v.) với đầu nối sạc và đầu vào sạc không.

Nếu vấn đề tương tự xảy ra khi sạc xe bằng cáp sạc đã thay thế hoặc bộ sạc cầm tay HYUNDAI chính hãng, bạn nên đưa xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Check regenerative brakes (Kiểm tra phanh hồi năng)



OOSEV040503E

Các thông báo cảnh báo này hiển thị khi hệ thống phanh hồi năng không hoạt động bình thường.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Low EV battery (Ắc quy EV thấp)



OOSEV040505

Khi mức ắc quy điện áp cao đạt dưới khoảng 10%, thông báo cảnh báo này sẽ hiển thị.

Đèn cảnh báo trên bảng táp lô ( ) sẽ đồng thời bật sáng.

Sạc ắc quy điện áp cao ngay lập tức.

Charge immediately.Power limited (Sạc ngay lập tức. Hạn chế nguồn)



OOSEV040506L

Khi mức ắc quy điện áp cao đạt dưới khoảng 5%, thông báo cảnh báo này sẽ hiển thị.

Đèn cảnh báo trên bảng táp lô ( ) sẽ đồng thời bật sáng.

Công suất của xe sẽ giảm xuống để giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng của ắc quy điện áp cao. Sạc ắc quy ngay lập tức.

12V battery discharging due to additional electrical devices (Dùng điện ắc quy 12V do các thiết bị điện bổ sung)



ONE1041054

Thông báo cảnh báo này hiển thị khi phát hiện thấy hiện tượng xả ắc quy do dòng điện quá mức do gắn thiết bị điện không được phép như hộp đen.

Hãy cẩn thận vì nó có thể gây ra sự cố xả điện ắc quy.

Nếu thông báo cảnh báo không biến mất sau khi tháo thiết bị điện bên ngoài, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Power limited due to low EV battery temperature (Hạn chế nguồn do nhiệt độ ắc quy EV thấp). Sạc ắc quy



OOSEV040507L

Cả hai thông báo cảnh báo đều được hiển thị để bảo vệ hệ thống điện của xe khi nhiệt độ bên ngoài xuống thấp. Nếu mức sạc ắc quy điện áp cao ở mức thấp và để xe ngoài trời trong điều kiện nhiệt độ thấp trong thời gian dài, công suất của xe có thể bị hạn chế.

Sạc ắc quy trước khi lái xe giúp tăng công suất.

CHÚ Ý

Nếu các thông báo cảnh báo này vẫn hiển thị ngay cả sau khi nhiệt độ môi trường tăng lên, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

EV battery overheated!

Stop vehicle (Ắc quy EV quá nóng! Dừng xe)



OOSEV040509L

Thông báo cảnh báo này hiển thị để bảo vệ hệ thống ắc quy và xe điện khi nhiệt độ ắc quy điện áp cao quá cao.

Tắt nút START / STOP và dừng xe để nhiệt độ ắc quy giảm xuống.

Power limited (Hạn chế nguồn)



ONE1Q011008

Đèn báo này sáng:

- Khi nút START/ STOP ở vị trí ON.
  - Đèn sáng trong khoảng 3 giây rồi tắt.
- Khi nguồn điện bị hạn chế vì sự an toàn của các bộ phận công suất lớn của xe điện. Nguồn bị hạn chế vì những lý do sau đây. (Trừ khi cả Đèn cảnh báo dịch vụ và Đèn báo giảm nguồn sáng cùng lúc, thì đó không phải là lỗi.)
  - Mức ắc quy điện áp cao quá thấp hoặc điện áp đang giảm
  - Nhiệt độ của ắc quy điện áp cao quá cao hoặc quá thấp
  - Nhiệt độ của động cơ cao

CHÚ Ý

- **Khi thông báo cảnh báo này hiển thị, không được tăng tốc hoặc khởi động xe đột ngột.**
- **Xe của bạn có thể không thể lái hoặc có thể lùi trên dốc khi đèn báo BẬT do nguồn điện của xe bị hạn chế.**

Stop vehicle and check power supply (Dừng xe và kiểm tra nguồn điện)



OOSEV04051

Thông báo cảnh báo này hiển thị khi xảy ra sự cố trong hệ thống cung cấp điện.

Trong trường hợp này, hãy đậu xe ở một vị trí an toàn và bạn nên kéo xe của mình đến đại lý HYUNDAI ủy quyền gần nhất để kiểm tra xe.

Check active air flap system (Kiểm tra hệ thống lật gió chủ động)



OOSEV04051

Thông báo cảnh báo này hiển thị trong các trường hợp sau:

- Có trục trặc với nắp bộ truyền động
- Có sự cố với bộ điều khiển tấm lật gió củabộ truyền động
- Tấm lật gió không mở

Khi tất cả các điều kiện trên được khắc phục, cảnh báo sẽ biến mất.

Check virtual engine sound system (Kiểm tra hệ thống âm thanh động cơ ảo)



OOSEV04051

Thông báo này được hiển thị khi có sự cố với Hệ thống âm thanh động cơ ảo (VESS).

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Check electric vehicle system (Kiểm tra hệ thống xe điện)



OOSEV04051

Thông báo cảnh báo này hiển thị khi có sự cố với hệ thống điều khiển xe điện.

Không lái xe khi thông báo cảnh báo hiển thị.

Trong trường hợp này, hãy đưa xe của bạn đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

MÀN HÌNH LCD

Điều khiển màn hình LCD



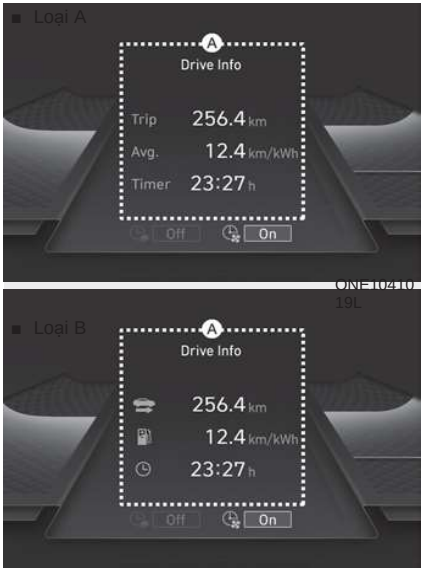
Các chế độ hiển thị LCD có thể được thay đổi bằng cách sử dụng các nút điều khiển.

Công tắc	Hoạt động	Chức Năng
	Ấn	Nút MODE để thay đổi các chế độ Xem
∧ ’ ∨	Ấn	Công tắc UP, DOWN (LÊN, XUỐNG) để thay đổi các mục trong chế độ xem Tiện ích và menu Tùy chọn
OK	Ấn	Công tắc SELECT/RESET (CHỌN/ THIẾT LẬP LẠI) để vào menu Tùy chọn
	Nhấn và giữ	Công tắc SELECT/RESET (CHỌN/ THIẾT LẬP LẠI) để truy xuất thông tin hỗ trợ hoặc thiết lập lại mục đã chọn

Chế độ xem

Chế độ xem	Giải thích
Hỗ trợ lái xe	Chế độ xem Hỗ trợ lái xe hiển thị trạng thái của Hệ thống hỗ trợ Người lái xe .
Turn by Turn	Chế độ xem Turn By Turn (Chế độ Dẫn hướng chi tiết) hiển thị trạng thái của điều hướng.
Tiện ích	Chế độ xem tiện ích hiển thị thông tin lái xe như khoảng cách chuyến đi, mức tiết kiệm điện năng, v.v.

Thông tin được cung cấp có thể khác tùy thuộc vào đặc tính nào được áp dụng cho xe của bạn.



Các chế độ hỗ trợ lái xe, theo từng ngã rẽ, chế độ xem Tiện ích được hiển thị ở trung tâm (A) của bảng táp lô.

Chế độ xem hỗ trợ lái xe


ONE1041006

Trạng thái của Hỗ trợ giới hạn tốc độ bằng tay, Kiểm soát hành trình thông minh, Hỗ trợ theo làn đường, Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc, v.v., được hiển thị khi chế độ xem Hỗ trợ lái xe được chọn.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo từng phần thông tin chức năng trong chương 7.

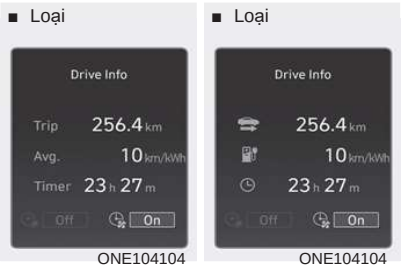
Chế độ xem Turn By Turn (TBT)


OIK040085L

Điều hướng từng chặng, thông tin khoảng cách/ thời gian đến điểm đến được hiển thị khi chọn chế độ xem Rẽ từng chặng.

Chế độ xem tiện ích

Trong giao diện Tiện ích, sử dụng nút chuyển , (LÊN, XUỐNG), bạn có thể thay đổi các mục theo thứ tự sau.



ONE104104 ONE104104

Drive info (Thông tin lái xe)

Khoảng cách hành trình, mức tiết kiệm điện năng trung bình và tổng thời gian lái xe được hiển thị.

Cửa tài xế được mở sau khi tắt xe hoặc bật xe sau 3 phút, màn hình Thông tin Lái xe sẽ thiết lập lại.

Sau khi sạc lại



ONE104106 ONE104106

Sau khi sạc lại

Khoảng cách hành trình, tổng thời gian lái xe và mức tiêu thụ năng lượng trung bình sau khi xe đã được sạc lại được hiển thị. Để thiết lập lại theo cách thủ công, hãy nhấn nút OK trên vô lăng trong hơn 1 giây khi ‘After recharging’ (Sau khi sạc) được hiển thị.

Thông tin tích lũy

■ Loại A



ONE1041046

■ Loại B



ONE1041045

Màn hình này hiển thị quãng đường chuyến đi tích lũy (1), mức tiêu thụ năng lượng trung bình (2) và tổng thời gian lái xe (3).

Thông tin được tích lũy bắt đầu từ lần thiết lập lại cuối cùng.

Để thiết lập lại thông tin theo cách thủ công, hãy nhấn và giữ nút OK khi xem thông tin Tích lũy lái xe. Khoảng cách chuyến đi, mức tiêu thụ năng lượng trung bình và tổng thời gian lái xe sẽ được thiết lập lại đồng thời.

Thông tin lái xe tích lũy sẽ tiếp tục được tính trong khi xe ở chế độ sẵn sàng (READY) (ví dụ: khi xe đang tham gia giao thông hoặc dừng ở đèn dừng).

Thông tin

Xe phải được lái trong khoảng cách tối thiểu 300 mét (0,19 dặm) kể từ chu kỳ khóa điện cuối cùng trước khi tính toán lại thông tin lái xe tích lũy.



ONE1041059

Mức độ chú ý

Mức độ chú ý của người lái xe được thể hiện dựa trên kiểu lái xe của người lái xe.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Cảnh báo lái xe mất tập trung (DAW)" trong chương 7.



ONE1041038

Cảnh báo giới hạn tốc độ (nếu được trang bị)

Người lái xe có thể theo dõi thông tin được cung cấp từ Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh (ISLA)" trong chương 7.



ONE1041010

Áp suất lốp/ Áp suất lốp

Áp suất lốp của mỗi lốp được hiển thị.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hệ thống giám sát áp suất lốp (TPMS)" trong chương 8.


ONE104101

Dòng năng lượng/ Phân phối lực dẫn động (nếu được trang bị)

- Hệ thống xe điện thông báo cho người lái dòng năng lượng ở các chế độ vận hành khác nhau.
- Trạng thái phân bổ lực truyền động của bánh trước và bánh sau được hiển thị khi kích hoạt chế độ Auto 4WD.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Dẫn động 4 bánh (4WD)" trong chương 6.

Hiển thị thông tin bổ sung



ONE104104



ONE104104

Drive info (Thông tin lái xe)

Thông tin lái xe được hiển thị trong 4 giây sau khi xe tắt máy.



ONE104103

Thông tin hỗ trợ lái xe

Các điều kiện hoạt động hiện tại của Hỗ trợ giới hạn tốc độ thủ công, Kiểm soát hành trình, Kiểm soát hành trình thông minh, Hỗ trợ làn đường, Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc, v.v. được hiển thị.

CÀI ĐẶT XE (HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI TRÍ TRÊN XE)

Cài đặt Xe trong hệ thống thông tin giải trí cung cấp cho người dùng nhiều tùy chọn cài đặt bao gồm tính năng khóa/ mở cửa, tính năng tiện lợi, cài đặt hỗ trợ người lái, v.v.

Menu Cài đặt Xe

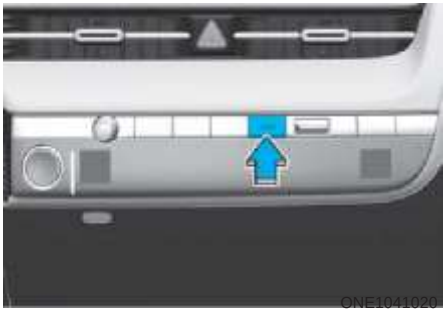
- Hỗ trợ lái xe
- Chế độ lái
- EV
- Màn hình hiển thị phía trước
- Bảng táp lô
- Điều hòa
- Ghế
- Đèn
- Cửa
- Tính tiện lợi

Thông tin được cung cấp có thể khác tùy thuộc vào đặc tính nào được áp dụng cho xe của bạn.

CẢNH BÁO

Không Cài đặt Xe khi đang lái xe. Điều này có thể gây mất tập trung dẫn đến tai nạn.

Cài đặt xe của bạn



1. Nhấn nút SETUP (THIẾT LẬP) trên thiết bị đầu của hệ thống thông tin giải trí.
2. Chọn ‘Vehicle’ và thay đổi cài đặt của các tính năng.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

5. Các tính năng tiện lợi

Vào xe 5-4
Chìa khóa thông minh 5-4
Hệ thống chống trộm 5-11
Khóa cửa 5-13
Mở khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại chỉnh cơ) 5-13
Mở khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại điện) 5-13
Khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại chỉnh cơ) 5-15
Khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại điện) 5-15
Khóa/ Mở khóa cửa từ bên trong xe 5-17
Khóa chết 5-19
Tính năng mở khóa và khóa cửa tự động 5-19
Khóa cốp sau bảo vệ trẻ em 5-20
Khóa an toàn trẻ em điện tử 5-20
Chức năng tự động tắt xe 5-22
Hệ thống báo động chống trộm 5-23
Hệ thống bộ nhớ tích hợp 5-24
Lưu giữ vị trí bộ nhớ 5-24
Nhắc lại các vị trí bộ nhớ 5-25
Thiết lập lại hệ thống 5-25
Chỗ ngồi dễ dàng tiếp cận 5-26
Cấu hình ghế nhớ 5-27
Lưu giữ vị trí bộ nhớ 5-27
Nhắc lại các vị trí bộ nhớ 5-27
Vô lăng 5-28
Hệ thống tay lái trợ lực điện (EPS) 5-28
Vô lăng nghiêng/ vô lăng gật gù 5-29
Còi 5-29
Vô lăng được làm ấm 5-30
Gương 5-31
Gương chiếu hậu bên trong 5-31
Gương chiếu hậu bên ngoài 5-32
Hỗ trợ đỗ xe lùi 5-34
Cửa sổ 5-36
Cửa sổ điện 5-38

Mái ngắm 5-41
Thiết lập lại mái ngắm 5-43
Mái năng lượng mặt trời 5-44
Vận hành mái năng lượng mặt trời 5-44
Sự cố mái năng lượng mặt trời 5-46
Đặc điểm bên ngoài xe 5-47
Nắp capo 5-47
Cốp trước 5-48
Cốp sau điện 5-49
Cốp sau thông minh 5-54
Cửa sạc điện 5-57
HUD thực tế tăng cường 5-58
Cài đặt hiển thị phía trước 5-58
Thông tin màn hình hiển thị phía trước 5-59
Các lưu ý khi sử dụng màn hình phía trước 5-60
Đèn xe 5-62
Đèn bên ngoài xe 5-62
Đèn bên trong xe 5-66
Hỗ trợ chiếu xa (HBA) 5-70
Cài đặt Hỗ trợ chiếu xa 5-70
Hoạt động Hỗ trợ chiếu xa 5-71
Sự cố và hạn chế của Hệ thống hỗ trợ chiếu xa 5-71
Cần gạt nước và rửa kính 5-73
Cần gạt nước kính chắn gió phía trước 5-73
Bộ rửa kính chắn gió phía trước 5-75
Hệ thống kiểm soát khí hậu tự động 5-76
Khí hậu 5-77
Chế độ điều khiển nhiệt độ tự động 5-77
Chế độ điều khiển nhiệt độ thủ công 5-79
Vận hành hệ thống 5-88
Bảo dưỡng hệ thống 5-89
Làm tan băng và làm tan sương cho kính chắn gió 5-91
Để làm mờ sương bên trong kính chắn gió 5-91
Để làm tan băng bên ngoài kính chắn gió 5-92

5. Các tính năng tiện lợi

Nguyên tắc làm mờ sương 5-92
Làm tan băng cửa kính sau 5-93
Tính năng bổ sung của hệ thống kiểm soát khí hậu 5-94
- Hệ thống khử sương tự động 5-94
- Tự động hút ẩm 5-95
- Không khí tuần hoàn khi sử dụng nước rửa kính 5-96
- . Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu (dành cho ghế lái) 5-96
- Thông gió thông minh 5-96

Ngăn đựng đồ 5-97
- Ngăn đựng đồ trung tâm 5-97
- Hộp đựng đồ 5-98

Đặc điểm nội thất 5-99
- Giá đựng cốc 5-99
- Tấm che nắng 5-100
- Ổ cắm điện 5-101
- Bộ sạc USB 5-102
- Hệ thống sạc điện thoại thông minh không dây 5-103
- Tấm bên bảng táplo 5-105
- Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện (V2L) 5-105
- Đồng hồ 5-106
- Móc áo 5-106
- (Các) neo định vị tấm lót sàn 5-106
- Tấm che nắng cửa sổ phía sau 5-107
- Lưới giữ hành lý 5-108
- Tấm chắn an toàn hàng hóa 5-108

Hệ thống thông tin giải trí trên xe 5-110
- Cổng USB 5-110
- Ăng-ten 5-110
- Điều khiển vô lăng từ xa 5-110
- Hệ thống thông tin giải trí trên xe 5-111
- Nhận dạng giọng nói 5-112
- Công nghệ không dây Bluetooth® 5-112

VÀO XE

Chìa khóa thông minh

■ Loại A



ONE105100

■ Loại B



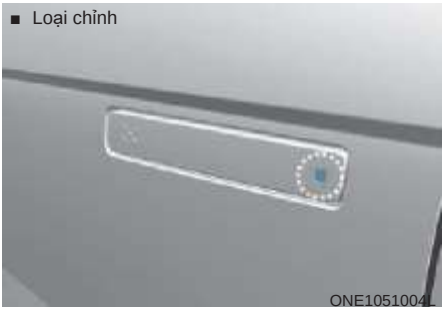
ONE1051002

Xe điện của bạn sử dụng Chìa khóa thông minh, bạn có thể sử dụng chìa khóa này để khóa hoặc mở khóa cửa tài xế và cửa hành khách, cửa sạc hoặc cốp sau phía sau.

1. Khóa cửa
2. Mở khóa cửa
3. Mở/ đóng cốp sau
4. Cửa sạc đóng/ mở
5. Khởi động từ xa
6. Tiến
7. Lùi

Khóa xe của bạn

■ Loại chỉnh

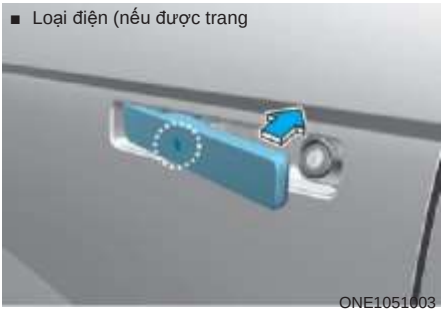


ONE1051004

Để khóa xe của bạn bằng nút trên tay nắm cửa hoặc Chìa khóa thông minh:

1. Đảm bảo rằng tất cả các cửa, nắp capo và cốp sau đều đã đóng.
2. Nhấn nút Khóa cửa (1) trên chìa khóa thông minh. Đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy kèm theo chuông báo động và các cửa sẽ bị khóa.
3. Ngoài ra, nhấn nút trên tay nắm cửa (phần được khắc) trong khi giữ chìa khóa thông minh sẽ khóa tất cả các cửa.

■ Loại điện (nếu được trang



Để khóa xe của bạn bằng cảm biến chạm tay nắm cửa hoặc Chìa khóa thông minh:

1. Đảm bảo rằng tất cả các cửa, nắp capo và cốp sau đều đã đóng.
2. Nhấn nút Khóa cửa (1) trên chìa khóa thông minh. Đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy cùng chuông báo và tay cầm sẽ thu lại.

- Ngoài ra, chạm vào cảm biến chạm trên tay nắm cửa (phần được khắc) khi đang giữ chìa khóa thông minh sẽ khóa tất cả các cửa và để tay nắm cửa tự thu lại.

Thông tin

- **Gương chiếu hậu bên ngoài sẽ gập nếu chọn 'Enable on Door Unlock' (Bật mở khóa cửa) từ menu Cài đặt trong màn hình hệ thống thông tin giải trí. Lựa chọn:**
  - **Setup → Vehicle Settings → Convenience → Welcome Mirror → Enable on Door Unlock (Thiết lập → Thiết lập xe → Tiện lợi → Gương chào mừng → Bật mở khóa cửa)**
- **Cảm biến chạm tay nắm cửa sẽ chỉ hoạt động khi chìa khóa thông minh cách tay nắm cửa bên ngoài 0,7 ~ 1 m (28 ~ 40 inch).**
- **Chạm vào cảm biến chạm tay nắm cửa không làm mở khóa được cửa. Để mở khóa cửa, hãy tham khảo trang sau.**

Lưu ý rằng bạn không thể khóa xe bằng cảm biến chạm tay nắm cửa nếu xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- **Chìa khóa thông minh ở trong xe.**
- **Nút Start/Stop ở vị trí ACC hoặc ON.**
- **Các cửa đều mở ngoại trừ cốp sau.**

CẢNH BÁO

Không để chìa khóa thông minh trong xe khi có trẻ trong xe mà không có người giám sát. Trẻ em không có người giám sát có thể nhấn nút Start/Stop và có thể vận hành cửa sổ điện hoặc các điều khiển khác, hoặc thậm chí làm cho xe di chuyển, điều này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

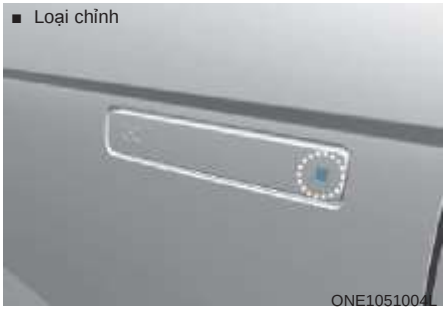
Thông tin

- **Để gập/ mở gương chiếu hậu đồng thời khi cửa bị khóa/ mở khóa, hãy chọn 'Settings → Vehicle → Convenience → Welcome Mirror → Enable on Door Unlock' ('Cài đặt → Xe → Tiện lợi → Gương chào mừng → Bật Mở khóa cửa') trong màn hình thông tin giải trí.**
- **Nút trên tay nắm cửa sẽ chỉ hoạt động khi chìa khóa thông minh cách tay nắm cửa bên ngoài 0,7 ~ 1 m (28 ~ 40 inch). Những người khác cũng có thể mở cửa xe mà không cần chìa khóa thông minh.**
- **Sau khi mở khóa cửa, cửa sẽ tự động khóa sau 30 giây trừ khi cửa được mở ra.**

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Mở khóa xe

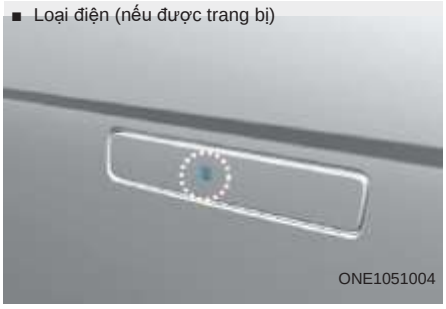
■ Loại chỉnh



Để mở khóa xe của bạn bằng nút tay nắm cửa hoặc Chìa khóa thông minh:

1. Hãy đảm bảo bạn đang giữ chìa khóa thông minh.
2. Nhấn nút trên tay nắm cửa (phần khắc) hoặc nhấn nút Mở khóa cửa (2) trên chìa khóa thông minh. Tất cả các tay nắm cửa sẽ được mở khóa và đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy hai lần.
3. Sau khi mở khóa cửa, cửa sẽ tự động khóa sau 30 giây trừ khi cửa được mở ra.

■ Loại điện (nếu được trang bị)



Để mở khóa xe của bạn bằng cảm biến chạm tay nắm cửa hoặc Chìa khóa thông minh:

1. Hãy đảm bảo bạn đang giữ chìa khóa thông minh.
2. Chạm vào cảm biến chạm trên tay nắm cửa (phần khắc) hoặc nhấn nút Mở khóa cửa (2) trên chìa khóa thông minh. Tất cả các tay nắm cửa sẽ bật ra và các cửa sẽ được mở khóa và đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy hai lần.
3. Sau khi mở khóa cửa, cửa sẽ tự động khóa sau 30 giây trừ khi cửa được mở ra.

Thông tin

- **Gương chiếu hậu bên ngoài sẽ mở ra nếu chọn 'Bật Mở khóa Cửa' từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Lựa chọn:**
  - **Setup → Vehicle Settings → Convenience → Welcome Mirror → Enable on Door Unlock (Thiết lập → Thiết lập xe → Tiện lợi → Gương chào mừng → Bật mở khóa cửa)**
- **Cảm biến chạm tay nắm cửa sẽ chỉ hoạt động khi chìa khóa thông minh cách tay nắm cửa bên ngoài 0,7 ~ 1 m (28 ~ 40 inch).**
- **Cửa có thể khóa hoặc mở khóa nếu nhận dạng cảm biến cảm ứng của tay nắm cửa ngoài khi đang rửa xe hoặc do trời mưa lớn.**
- **Để tránh việc khóa hoặc mở khóa cửa không chủ ý:**

  Nhấn nút khóa trên chìa khóa thông minh và nhấn ngay nút mở khóa cùng với nút khóa trong hơn 4 giây. Đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy bốn lần. Lúc này, cửa sẽ không khóa hoặc không mở khóa được mặc dù đã chạm vào cảm ứng trên tay nắm cửa bên ngoài.

  Để tắt chức năng này, hãy nhấn nút khóa cửa hoặc mở khóa trên chìa khóa thông minh.
- **Cửa có thể không khóa hoặc không mở khóa được trong các trường hợp sau.**
  - **Nếu chạm vào cảm biến khi đang đeo găng tay**
  - **Nếu bị đột ngột đến gần cánh cửa**

Thông tin

Trong quá trình rửa xe hoặc trời mưa, để hạn chế tối đa việc thao tác vô ý của cảm ứng có thể khiến cảm biến không nhạy. Hoạt động này không xảy ra sự cố.

Mở cốp sau

Để mở cốp sau:

1. Hãy đảm bảo bạn đang giữ chìa khóa thông minh.
2. Nhấn nút đóng/ mở cốp sau
   (3) trên xe hoặc nhấn và giữ công tắc Tay nắm cửa sau trên chìa khóa thông minh trong hơn một giây. Đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy hai lần và cốp sau sẽ mở.

Thông tin

Nút đóng/ mở cốp sau sẽ chỉ hoạt động khi chìa khóa thông minh cách cốp sau trong phạm vi 0,7 m (28 in.).

Mở và đóng cửa sạc từ xa

Để mở cửa sạc từ xa:

Nhấn nút Charging Door Open/Close (Mở/ Đóng cửa sạc) (4) trong hơn một giây hoặc nhấn nút đóng/ mở cửa sạc trong xe khi đang mang theo chìa khóa thông minh.

Để đóng cửa sạc:

Nhấn nút Charging Door Open/Close (Mở/ Đóng cửa sạc) (4) trong hơn một giây khi cửa đang mở, hoặc nhấn nút đóng/ mở cửa sạc trong xe khi đang mang theo chìa khóa thông minh khi cửa sạc được mở.

Sạc điện khởi động từ xa

Để bắt đầu sạc xe từ xa:

Nhấn nút đóng/ mở cửa sạc trên chìa khóa thông minh trong khi đầu cắm sạc được kết nối với xe.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Sạc xe điện" trong chương 1.

Khởi động xe từ xa

Bạn có thể khởi động xe bằng nút Khởi động từ xa (5) trên chìa khóa thông minh.

Để khởi động xe từ xa:

1. Nhấn nút khóa cửa trên chìa khóa thông minh trong vòng 10 m (32 feet) từ xe.
2. Nhấn nút Khởi động từ xa (5) hơn 2 giây trong vòng 4 giây sau khi nhấn nút khóa cửa.
3. Xe sẽ nổ máy.
4. Để tắt chức năng khởi động từ xa, nhấn nút Khởi động từ xa (5) một lần.

Thông tin

- **Xe phải ở chế độ P (Đỗ xe) để chức năng khởi động từ xa khởi động.**
- **Động cơ sẽ tắt nếu bạn lên xe mà không có chìa khóa thông minh.**
- **Động cơ sẽ tắt nếu bạn không lên xe trong vòng 10 phút sau khi khởi động xe từ xa.**
- **Nút Khởi động Từ xa (5) có thể không hoạt động nếu chìa khóa thông minh không nằm trong phạm vi 10 m (32 feet).**
- **Xe sẽ không khởi động từ xa nếu nắp capo xe hoặc cốp sau bị mở.**

Di chuyển xe tiến hoặc lùi từ xa (nếu được trang bị)

Với chìa khóa thông minh, người lái có thể di chuyển xe tiến hoặc lùi bằng nút Tiến hoặc lùi (6, 7) trên chìa khóa thông minh.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa (RSPA)" trong chương 7.

Khởi động xe

Bạn có thể khởi động xe mà không cần cắm chìa khóa.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Nút Khởi động/ Dừng" trong chương 6.

Thông tin

Nếu chìa khóa thông minh không được di chuyển trong một thời gian, chức năng phát hiện hoạt động của chìa khóa thông minh sẽ tạm dừng. Nhấc chìa khóa thông minh để kích hoạt lại tính năng phát hiện.

CHÚ Ý

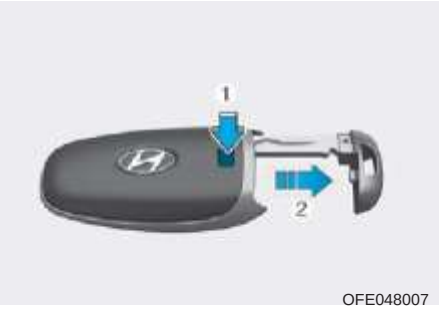
Để tránh làm hỏng chìa khóa thông minh:

- **Giữ chìa khóa thông minh ở nơi khô ráo, thoáng mát để tránh hư hỏng hoặc bị lỗi. Tiếp xúc với hơi ẩm hoặc nhiệt độ cao có thể làm cho mạch bên trong của chìa khóa thông minh bị lỗi và có thể không được bảo hành.**
- **Tránh làm rơi hoặc ném chìa khóa thông minh.**
- **Bảo vệ chìa khóa thông minh khỏi nhiệt độ cao.**

Chìa khóa cơ

Nếu Chìa khóa thông minh không hoạt động bình thường, bạn có thể khóa hoặc mở khóa cửa xe tài xế bằng chìa khóa cơ.

Để tháo chìa khóa cơ khỏi chìa khóa thông minh FOB:



OFE048007

1. Bấm phím cơ và tháo nó khỏi FOB chìa khóa thông minh.
2. Di chuyển cần nhả theo hướng mũi tên (1) và sau đó tháo chìa khóa cơ (2). Đưa chìa khóa cơ vào ổ khóa trên cửa.

   Để lắp lại chìa khóa cơ, hãy đặt chìa khóa vào lỗ và đẩy cho đến khi nghe thấy tiếng tách.

Mất chìa khóa thông minh

Mỗi xe có thể đăng ký tối đa ba chìa khóa thông minh. Nếu chẳng may làm mất chìa khóa thông minh, bạn nên mang ngay xe và chìa khóa còn lại đến Đại lý HYUNDAI được ủy quyền hoặc kéo xe, nếu cần thiết.

Lưu ý về chìa khóa thông minh

Chìa khóa thông minh có thể không hoạt động nếu xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- Chìa khóa thông minh để gần thiết bị phát sóng vô tuyến như đài phát thanh hoặc sân bay, điều này có thể gây cản trở hoạt động bình thường của bộ thu nhận tín hiệu.
- Chìa khóa thông minh gần hệ thống radio hai chiều di động hoặc điện thoại di động.
- Chìa khóa thông minh của xe khác đang được sử dụng gần xe của bạn.

Nếu chìa khóa thông minh hoạt động không chính xác, hãy mở và đóng cửa bằng chìa khóa cơ. Nếu bạn gặp vấn đề với chìa khóa thông minh, hãy liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Nếu chìa khóa thông minh ở gần điện thoại di động của bạn, tín hiệu có thể bị chặn bởi các tín hiệu hoạt động bình thường của điện thoại di động của bạn. Đặc biệt là khi điện thoại đang hoạt động, như gọi hoặc nhận điện thoại, nhắn tin và/hoặc gửi/nhận email. Tránh đặt chìa khóa và điện thoại di động của bạn ở cùng một vị trí như túi quần hoặc túi áo khoác để tránh nhiễu giữa hai thiết bị.

CHÚ Ý

- **Để chìa khóa thông minh tránh xa các vật liệu điện từ cản sóng điện từ đến bề mặt chìa khóa.**
- **Luôn mang theo chìa khóa thông minh khi rời khỏi xe. Nếu để chìa khóa thông minh gần xe, pin của xe có thể phóng điện.**

Thay pin

Nếu chìa khóa thông minh không hoạt động bình thường, hãy thử thay pin mới.

Loại pin: CR2032 Thay pin:



OFE048009

Nếu chìa khóa thông minh không hoạt động bình thường, hãy thử thay pin mới.



ODN8059266

Loại pin smart key : CR2032 Thay pin:

1. Tháo chìa khóa cơ.
2. Sử dụng một dụng cụ mỏng để mở nắp sau của chìa khóa thông minh.
3. Tháo pin cũ và lắp pin mới. Đảm bảo lắp đúng cực của pin.
4. Lắp lại nắp sau của chìa khóa thông minh.

Nếu bạn nghi ngờ chìa khóa thông minh có thể đã bị hỏng hoặc bạn cảm thấy chìa khóa thông minh hoạt động không chính xác, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO

SẢN PHẨM NÀY CHỨA PIN TRÒN.

Nếu nuốt phải, pin tròn lithium có thể gây thương tích nặng hoặc tử vong trong vòng 2 giờ. Để pin tròn xa tầm tay trẻ em.

Nếu bạn cho rằng đã nuốt phải pin hoặc pin ở trong bất kỳ bộ phận nào của cơ thể, hãy đến cơ sở y tế ngay lập tức.

Thông tin

Pin smart key bị thải bỏ không đúng cách có thể gây hại cho môi trường và sức khỏe con người. Hãy thải bỏ pin theo luật hoặc quy định địa phương.

Hệ thống chống trộm

Hệ thống chống trộm giúp bảo vệ xe không bị trộm cắp. Nếu sử dụng chìa khóa (hoặc thiết bị khác) được mã hóa không đúng, xe sẽ bị vô hiệu hóa.

Khi nhấn nút Start/Stop đến vị trí ON, chỉ báo hệ thống chống trộm sẽ sáng lên trong thời gian ngắn, sau đó tắt. Nếu chỉ báo bắt đầu nhấp nháy, có nghĩa là hệ thống không nhận dạng mã hóa của khóa.

Nhấn nút Start/Stop ở vị trí OFF, sau đó nhấn lại nút Start/Stop về vị trí ON.

Trong một số trường hợp, xe có thể không nhận chìa khóa thông minh của bạn nếu thiết bị chìa khóa thông minh khác ở gần đó hoặc một vật kim loại như chùm chìa khóa đang gây nhiễu cho chìa khóa thông minh.

Nếu điều này xảy ra, xe của bạn có thể không nổ máy. Loại bỏ các vật kim loại hoặc chìa khóa khác gần chìa khóa thông minh trước khi cố gắng khởi động lại xe.

Nếu hệ thống nhiều lần không nhận dạng được mã của khóa, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Không cố gắng thay đổi hệ thống này hoặc thêm các thiết bị khác vào hệ thống. Các vấn đề về điện có thể khiến xe không hoạt động được.

CẢNH BÁO

Để chống trộm xe, không để chìa khóa dự phòng ở trong xe. Mật khẩu chống trộm của bạn là mật khẩu duy nhất của khách hàng và cần được giữ bí mật.

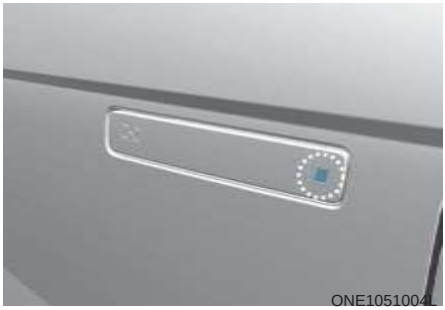
CHÚ Ý

Bộ tiếp nhận trong chìa khóa là một phần quan trọng của hệ thống chống trộm. Bộ phận được thiết kế hoạt động trong nhiều năm mà không gặp sự cố, tuy nhiên bạn nên tránh tiếp xúc với độ ẩm, tĩnh điện và va đập. Sự cố hệ thống chống trộm có thể xảy ra.

KHÓA CỬA

Mở khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại chỉnh cơ)

Chìa khóa thông minh





Nhấn nút trên tay nắm cửa trước bên ngoài (phần được khắc) trong khi mang theo Chìa khóa thông minh bên mình, tất cả các cửa sẽ mở khóa.

Đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy hai lần và chuông cũng kêu hai lần.

Sau khi cửa được mở khóa, khi nhấn vào mặt trước của tay nắm cửa (1) thì mặt sau của tay nắm cửa sẽ bật ra (2).

Kéo tay nắm cửa bên ngoài để mở cửa.

Mở khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại điện) (nếu được trang bị)

Chìa khóa thông minh

Hệ thống Tiếp cận mở khóa

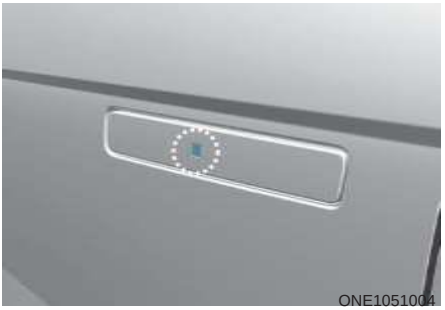
Tay nắm cửa bên ngoài sẽ trượt ra ngoài và cửa xe sẽ mở khóa khi người lái đến gần chiếc xe có chìa khóa thông minh.

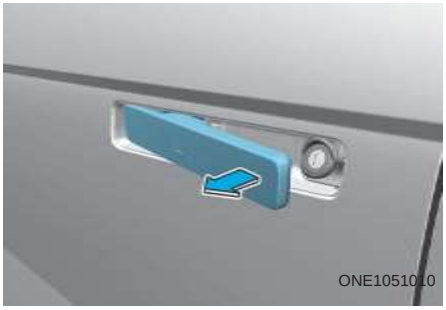
Người lái xe có thể kích hoạt/ tắt hệ thống "Tiếp cận mở khóa" trên màn hình thông tin giải trí.

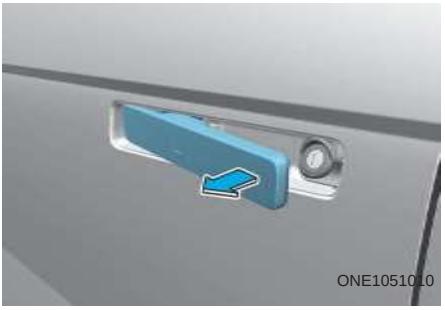
Để kích hoạt hệ thống Tiếp cận mở khóa chỉ dành cho ghế lái, hãy chọn 'Settings-> Vehicle -> Door -> Remote power door open -> Unlock all doors' ('Cài đặt -> Xe -> Cửa -> Mở cửa điện từ xa -> Mở khóa tất cả các cửa') trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Để kích hoạt hệ thống Tiếp cận mở khóa, Chọn 'Settings -> Vehicle -> Door-> activate approach unlock' ('Cài đặt -> Xe -> Cửa -> kích hoạt tiếp cận mở khóa 'trong hệ thống thông tin giải trí. Tay nắm cửa bên ngoài sẽ trượt ra ngoài và cửa xe sẽ mở khóa khi người lái đến gần chiếc xe có chìa khóa thông minh. Nếu vô hiệu hóa hệ thống Tiếp cận mở khóa, tay nắm cửa sẽ không trượt ra ngay cả khi người lái xe tiếp cận xe bằng chìa khóa thông minh. Để mở khóa cửa khi hệ thống Tiếp cận mở khóa bị tắt, hãy chạm vào cảm biến khóa/ mở khóa (phần được khắc) trên tay cầm.


ONE105127


ONE1051004


ONE1051010


ONE1051010

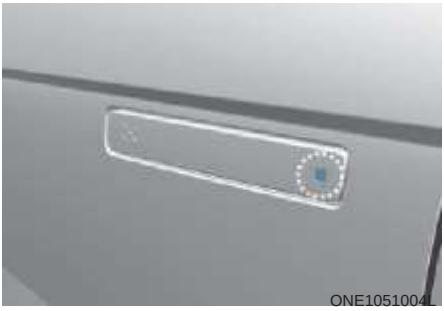
- Khi "Tiếp cận mở khóa" được kích hoạt:
  - Nếu bạn đến gần (trong vòng 1 m) tay nắm cửa của người lái xe hoặc hành khách phía trước có chìa khóa thông minh, thì tay nắm cửa bên ngoài sẽ trượt ra và cửa sẽ được mở khóa. Trong trường hợp này, Đèn cảnh báo nguy hiểm nhấp nháy hai lần và chuông cũng kêu hai lần.
  - Sau lần tiếp gần đầu tiên, xe sẽ thử dò chìa khóa thông minh sau mỗi 5 giây và nếu không phát hiện chìa khóa, cửa sẽ tự động khóa và tay nắm sẽ trượt vào.
- Khi “Tiếp cận mở khóa” bị vô hiệu hóa: Tay cầm không bị trượt ra ngoài ngay cả khi bạn tiến gần cùng với chìa khóa thông minh. Cửa không khóa nếu bạn nhấn vào tay cầm bên ngoài khi tay nắm trượt ra.
- Cửa sẽ tự động khóa và tay nắm sẽ trượt sau 30 giây trừ khi cửa được mở.

Thông tin

Trong các tình huống khẩn cấp, chẳng hạn như hết điện pin, tay nắm cửa điện bên ngoài vẫn có thể hoạt động theo cách mà tay nắm cửa bên ngoài vận hành.

Khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại chỉnh cơ)

Chìa khóa thông minh



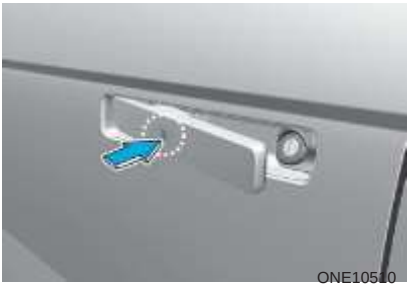
Nhấn nút trên tay nắm cửa trước bên ngoài (phần được khắc) trong khi mang theo Chìa khóa thông minh bên mình, tất cả các cửa sẽ khóa.

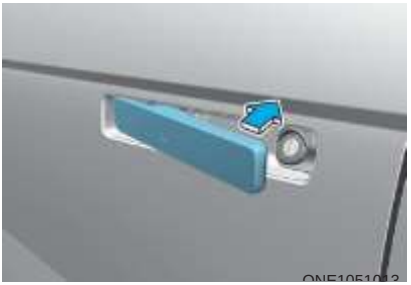
Đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy và đồng thời kêu vang một lần.

Đẩy cửa để đóng lại.

Khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại điện) (nếu được trang bị)

Chìa khóa thông minh





Khi tất cả các cửa được đóng lại, chạm vào cảm biến cảm ứng trên tay nắm cửa bên ngoài phía trước (phần được khắc) trong khi mang theo Chìa khóa thông minh bên mình, tay nắm cửa bên ngoài sẽ quay lại và cửa sẽ bị khóa.

Đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy và đồng thời kêu vang một lần.

CHÚ Ý

- **Nếu cửa bị khóa/ mở khóa nhiều lần liên tiếp bằng chìa khóa thông minh, nút khóa cửa hoặc công tắc khóa cửa, hệ thống có thể ngừng hoạt động tạm thời để bảo vệ mạch. Ngoài ra, hệ thống "Tiếp cận mở khóa" có thể không hoạt động. Thử vận hành sau một thời gian đủ lâu trong trường hợp hệ thống không hoạt động do thực hiện nhiều thao tác.**
- **Hệ thống "Tiếp cận mở khóa" không hoạt động liên tục. Thử lại sau một khoảng thời gian nhất định khi tất cả các cửa đã đóng.**

Thông tin

- **Trong điều kiện khí hậu lạnh và ẩm ướt, các cơ cấu cửa và khóa cửa có thể không hoạt động bình thường do điều kiện đóng băng.**
- **Nếu cửa bị khóa/ mở khóa nhiều lần liên tiếp bằng chìa khóa xe hoặc công tắc khóa cửa, hệ thống có thể tạm thời ngừng hoạt động để bảo vệ mạch điện và tránh làm hỏng các bộ phận của hệ thống.**
- **Khi rửa xe**
  - **Tự rửa xe**

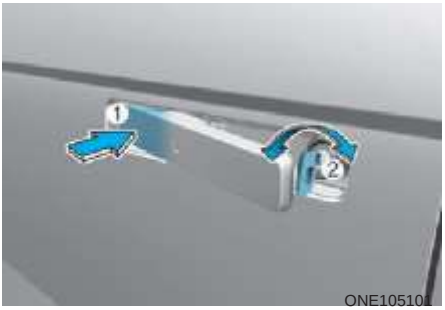
    Duy trì cửa khóa với tay nắm cửa bên ngoài đóng.

    Để giữ cho cửa luôn mở, hãy đẩy tay nắm cửa bên ngoài trở lại bằng tay. Chức năng này giúp tay nắm cửa không bị hỏng và tay nắm cửa lại bật ra khi nhấn nút mở khóa.
  - **Rửa xe tự động**

    Duy trì cửa khóa với tay nắm cửa bên ngoài đóng.

    Nếu không có chìa khóa thông minh trong xe, hãy tắt xe và để chìa khóa thông minh cách xa ít nhất 2 m (78 in.) khỏi xe để ngăn tay nắm cửa bên ngoài hoạt động.

Chìa khóa cơ



Nhấn phần trước (1) của tay nắm cửa để kéo phần sau của tay nắm cửa ra. Trong khi tiếp tục nhấn phần trước của tay nắm cửa, hãy cho chìa khóa cơ vào ổ khóa.

Để khóa cửa, hãy xoay chìa khóa về phía trước (bên trái) của xe. Để mở khóa, hãy xoay chìa khóa về phía sau (bên phải) của xe.

CHÚ Ý

Không tác dụng lực quá mạnh vào cửa và tay nắm cửa. Nó có thể làm hỏng cửa và tay nắm cửa.

Chìa khóa cơ chỉ khóa/ mở tay nắm cửa bên người lái. Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo 'Trong trường hợp khẩn cấp' trong chương này.

Thông tin

Khi tay nắm cửa hoặc lỗ khóa bị đóng băng và không mở được, hãy gõ nhẹ hoặc làm ấm gián tiếp (ví dụ: nhiệt độ tay) lỗ khóa.

Khóa/ Mở khóa cửa từ bên trong xe

Với tay nắm cửa



Cửa trước

Nếu kéo tay nắm cửa bên trong khi cửa bị khóa, cửa sẽ mở khóa và mở ra.

Cốp xe

Nếu kéo tay nắm cửa bên trong một lần khi cửa bị khóa, cửa sẽ mở khóa. Nếu tay nắm cửa bên trong được kéo thêm một lần nữa, cửa sẽ mở.

Thông tin

Nếu khóa cửa điện không hoạt động khi bạn đang ở trong xe, hãy thử một hoặc nhiều cách sau để thoát ra ngoài:

- **Thao tác liên tục tính năng mở khóa cửa (cả tính năng điện tử và thủ công) đồng thời kéo tay nắm cửa.**
- **Thao tác với các khóa và tay nắm cửa khác, phía trước và phía sau.**
- **Hạ cửa sổ phía trước và sử dụng chìa khóa cơ để mở cửa từ bên ngoài.**

Với công tắc khóa cửa giữa



Cửa lái xe

Tựa tay cửa bên người lái được trang bị công tắc khóa cửa giữa. Công tắc khóa được biểu thị bằng biểu tượng . Công tắc mở khóa được biểu thị bằng biểu tượng .

Khi nhấn công tắc khóa (1) (đèn báo cửa BẬT), tất cả các cửa xe sẽ khóa.

Khi nhấn công tắc mở khóa (2), tất cả các cửa xe sẽ mở khóa.

Nếu chìa khóa thông minh trong xe và đã có bất kỳ cửa nào mở, cửa sẽ không khóa mặc dù đã nhấn công tác khóa (1).

CHÚ Ý

Nếu chìa khóa thông minh trong xe và cửa trước được mở, nút khóa cửa giữa (1) không thể khóa các cửa.

Trong trường hợp khẩn cấp



Trong trường hợp khẩn cấp như khi pin hết điện, cách duy nhất để khóa (các) cửa là dùng chìa khóa cơ từ lỗ khóa bên ngoài.

Cửa không có lỗ khóa bên ngoài có thể khóa như sau:

1. Mở cửa.
2. Đưa chìa khóa vào lỗ khóa cửa khẩn cấp và vặn chìa khóa về vị trí ổ khóa.
3. Đóng cửa an toàn.

Thông tin

Nếu công tắc khóa cửa điện bằng nguồn điện không hoạt động (ví dụ như pin ô tô chết) và cốp sau bị đóng, bạn sẽ không thể mở cốp sau cho đến khi có điện trở lại.

CẢNH BÁO

- **Các cửa phải luôn đóng và khóa hoàn toàn trong khi xe đang di chuyển. Nếu cửa không khóa, nguy cơ bị văng khỏi xe khi va chạm sẽ gia tăng.**
- **Không kéo tay nắm cửa trong của cửa lái xe hoặc cửa của hành khách khi xe đang di chuyển.**

CẢNH BÁO

Không để trẻ em hoặc động vật không có người trông coi trong xe của bạn. Xe đóng kín có thể trở nên cực kỳ nóng, gây tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng cho trẻ em hoặc động vật không có người giám sát do không thể thoát ra khỏi xe.

Trẻ em có thể vận hành các tính năng của xe có thể bị thương hoặc có thể gặp các tác hại khác, có thể là do ai đó xâm nhập vào xe.

CẢNH BÁO

Luôn đảm bảo an toàn cho xe.

Rời xe khi xe không khóa sẽ làm tăng nguy hiểm cho bạn hoặc những người khác do ai đó đang ẩn nấp trong xe của bạn.

Để an toàn xe, trong khi nhấn phanh, hãy chuyển số về vị trí P (Đỗ xe), gài phanh tay và nhấn nút Start/Stop về vị trí OFF, đóng tất cả các cửa sổ, khóa tất cả các cửa ra vào và luôn mang theo chìa khóa bên mình.

LƯU Ý

Mở cửa khi có thứ gì đó đang đến gần có thể gây ra hư hại hoặc thương tích. Cẩn thận khi mở cửa và để ý các phương tiện, xe máy, xe đạp hoặc người đi bộ đang đến gần xe trên khoảng mở của cửa.

CẢNH BÁO

Nếu bạn ngồi trên xe trong thời gian dài trong khi thời tiết quá nóng hoặc quá lạnh, sẽ có nguy cơ bị thương hoặc nguy hiểm đến tính mạng. Không khóa xe từ bên ngoài khi có người trên xe.

Khóa chết (nếu được trang bị)

Một số xe được trang bị hệ thống khóa chết. Khóa chốt ngăn không cho mở cửa từ bên trong hoặc bên ngoài xe sau khi khóa chết đã được kích hoạt, đây là một biện pháp an toàn hơn cho xe.

Để khóa xe bằng chức năng khóa chết, phải khóa cửa xe bằng cách sử dụng chìa khóa thông minh. Để mở khóa xe, phải sử dụng lại chìa khóa thông minh.

Tính năng mở khóa và khóa cửa tự động

Xe của bạn được trang bị các tính năng sẽ tự động khóa hoặc mở khóa xe dựa trên các cài đặt bạn chọn trong màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Bật khóa tự động về tốc độ

Khi tính năng này được cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí, tất cả các cửa sẽ tự động được khóa khi xe vượt quá 15 km/ h (9 dặm / giờ).

Tự động mở khóa xe tắt

Khi tính năng này được cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí, tất cả các cửa xe sẽ tự động được mở khi tắt máy.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Tính năng an toàn mở khóa bổ sung bung túi khí

Là một tính năng an toàn bổ sung, tất cả các cửa sẽ tự động mở khóa khi có tác động làm bung túi khí.

Khóa cửa sau bảo vệ trẻ em (nếu được trang bị)



Khóa an toàn cho trẻ em nhằm để trẻ ngồi phía sau không vô tình mở các cửa sau. Nên sử dụng khóa an toàn cửa sau bất cứ khi nào có trẻ em trên xe.

Khóa an toàn cho trẻ em được đặt ở mép của mỗi cửa sau. Khi khóa an toàn trẻ em ở vị trí khóa, cửa sau sẽ không mở nếu kéo tay nắm cửa bên trong.

Để khóa ổ khóa an toàn cho trẻ em, hãy lắp một dụng cụ có lưỡi phẳng nhỏ (như tuốc nơ vít hoặc tương tự) (1) vào khe và xoay nó đến vị trí khóa như hình minh họa.

Để mở cửa sau từ bên trong xe, hãy mở khóa an toàn trẻ em.

CẢNH BÁO

Nếu trẻ em vô tình mở cửa sau khi xe đang di chuyển, trẻ có thể bị văng ra khỏi xe. Luôn sử dụng khóa an toàn cửa sau bất cứ khi nào có trẻ em trên xe.

Khóa an toàn trẻ em điện tử (nếu được trang bị)



Khi nhấn nút khóa an toàn trẻ em điện tử và đèn báo trên nút sáng, phía sau không thể mở cửa từ bên trong xe.

- Cửa sổ cửa sau không thể mở hoặc đóng trong khi nút khóa an toàn trẻ em điện tử ở vị trí LOCK (đèn báo ON).

  Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Cửa sổ" trong chương này.

- Khóa an toàn trẻ em điện tử không tự động bật trừ khi người lái nhấn nút khóa an toàn trẻ em điện tử.
- Nếu đã 3 phút trôi qua sau khi nhấn nút Start/Stop đến vị trí OFF hoặc ACC, đèn báo trên nút sẽ tắt và người lái xe không thể tắt khóa an toàn điện tử cho trẻ em bằng cách nhấn nút. Để tắt chức năng, nhấn nút Start/Stop đến vị trí ON, sau đó nhấn nút khóa an toàn trẻ em điện tử.

- Nếu nguồn được cấp lại sau khi tháo pin hoặc pin đã hết trong khi nút khóa an toàn trẻ em điện tử ở vị trí KHÓA, hãy nhấn nút một lần nữa để khớp với trạng thái của chỉ báo trên nút khóa an toàn trẻ em điện tử và trạng thái thực tế của chức năng khóa an toàn trẻ em điện tử.
- Nếu túi khí được kích hoạt trong khi nút khóa an toàn trẻ em điện tử ở vị trí LOCK (đèn báo ON), các cửa sau sẽ tự động mở khóa.
- Xe được trang bị tính năng khóa an toàn điện tử trẻ em không được cung cấp khóa an toàn trẻ em chỉnh cơ.

CẢNH BÁO

Nếu trẻ em vô tình mở cửa sau khi xe đang di chuyển, trẻ có thể bị văng ra khỏi xe. Luôn sử dụng Khóa an toàn điện tử cho trẻ em bất cứ khi nào có trẻ em trên xe.

CHÚ Ý

Khóa an toàn trẻ em bị lỗi



ONE1051205

Khi khóa an toàn trẻ em điện tử không hoạt động mặc dù đã nhấn nút, thông báo sẽ hiển thị và có tiếng báo động. Nếu điều này xảy ra, bạn nên đến kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Hỗ trợ xe ra an toàn (nếu được trang bị khóa an toàn điện tử cho trẻ em)

Hỗ trợ xe ra an toàn giúp ngăn người ngồi sau mở cửa sau. Khi phát hiện có xe tiếp cận từ khu vực phía sau sau khi xe dừng, cửa sau sẽ không mở khóa ngay cả khi người lái cố gắng mở khóa cửa sau bằng nút khóa an toàn điện tử cho trẻ em.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ duy trì làn đường (SEA)" trong chương 7.

Chức năng tự động tắt xe

Nếu bạn quên tắt xe có thể điều khiển EV trong một khoảng thời gian, xe sẽ tự động tắt để tránh lãng phí điện năng.

Điều kiện hoạt động

Bộ hẹn giờ Tự động tắt xe sẽ kích hoạt khi đáp ứng các điều kiện sau

- Không phải điều kiện đặt lại hẹn giờ Tắt tự động
  - Xe không ở trạng thái sẵn sàng chạy EV (Chỉ Khóa điện) hoặc bật chế độ tiện ích
  - Cần số không ở vị trí P
  - Đạp chân phanh bàn đạp ga
  - Thắt dây an toàn cho người lái và dây an toàn cho hành khách
  - Ghế của hành khách đã có người
  - Xe di chuyển (tốc độ xe trên 2 dặm/ giờ (3 km / h))
  - Khi hẹn giờ Tắt tự động còn 10 phút, chế độ cài đặt của người dùng sẽ bật lên trong bảng táp lô.
    Và bạn có thể kiểm tra thời gian còn lại. Nếu bạn nhấn nút 'OK', hẹn giờ Tắt tự động sẽ được đặt lại.



ODN8A059340

- Thiết bị đầu không cập nhật
- Bên ngoài đầu nối sạc của xe được gắn hoặc sử dụng V2L bên ngoài
- Nếu bạn muốn tắt chức năng tự động tắt trong V2L, hãy sử dụng chế độ Tiện ích

Vận Hành Hệ thống

Nếu hệ thống đáp ứng các điều kiện hoạt động sau 90 phút, xe sẽ tự động tắt.

HỆ THỐNG BÁO TRỘM

Hệ thống này giúp bảo vệ xe và các vật có giá trị của bạn. Còi sẽ kêu và đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy liên tục nếu xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- Một cửa mở mà không sử dụng chìa khóa thông minh.
- Cốp sau mở mà không sử dụng chìa khóa thông minh.
- Nắp capo mở.

Chuông cảnh báo kêu liên tục trong 30 giây, sau đó hệ thống thiết lập lại. Để tắt báo động, hãy mở khóa cửa bằng chìa khóa thông minh.

Hệ thống báo trộm tự động đặt sau 30 giây sau khi bạn khóa các cửa và cốp sau. Để kích hoạt hệ thống, bạn phải khóa cửa và cốp sau từ bên ngoài xe bằng chìa khóa thông minh hoặc bằng cách chạm vào cảm biến cảm ứng hoặc nhấn nút bên ngoài tay nắm cửa bằng chìa khóa thông minh của bạn.

Đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy và chuông sẽ kêu một lần để cho biết hệ thống đã được trang bị.

Khi hệ thống an ninh được thiết lập, việc mở bất kỳ cửa nào, cốp xe hoặc capô mà không sử dụng chìa khóa từ xa hoặc chìa khóa thông minh sẽ khiến cảnh báo được kích hoạt.

Hệ thống Báo động Trộm sẽ không được cài đặt nếu capô, cốp xe hoặc bất kỳ cửa nào chưa đóng hoàn toàn. Nếu hệ thống không hoạt động, hãy kiểm tra capô, cốp xe hoặc các cửa đã đóng hoàn toàn chưa.

Không cố gắng thay đổi hệ thống này hoặc thêm các thiết bị khác vào hệ thống.

Thông tin

- **Không khóa cửa cho đến khi tất cả hành khách đã rời khỏi xe. Nếu hành khách còn lại rời khỏi xe khi đã thiết lập hệ thống, cảnh báo sẽ được kích hoạt.**
- **Nếu xe không được trang bị chìa khóa thông minh, hãy mở cửa bằng chìa khóa cơ và khởi động xe bằng cách nhấn trực tiếp nút Start/Stop bằng chìa khóa thông minh.**
- **Khi hệ thống bị ngắt điện nhưng cửa hoặc cốp xe không được mở trong vòng 30 giây, hệ thống sẽ được khởi động lại.**

Thông tin



OHI038181

Xe được trang bị hệ thống báo trộm sẽ có nhãn gắn trên xe với các dòng chữ sau:

1. **CẢNH BÁO**
2. **HỆ THỐNG AN NINH**

HỆ THỐNG BỘ NHỚ TÍCH HỢP



Hệ thống Bộ nhớ Tích hợp cho ghế lái được cung cấp để lưu trữ và quay lại các cài đặt bộ nhớ trước chỉ với một thao tác nút đơn giản.

- Vị trí ghế lái xe
- Vị trí gương chiếu hậu bên ngoài
- Màn hình hiển thị phía trước (HUD): chế độ hiển thị, vị trí, điều chỉnh khớp AR (nếu được trang bị)

CẢNH BÁO

Không cố gắng vận hành hệ thống bộ nhớ tích hợp khi xe đang di chuyển.

Điều này có thể dẫn đến mất kiểm soát và tai nạn gây chết người, thương tích nghiêm trọng hoặc thiệt hại về tài sản.

Thông tin

- **Nếu pin bị ngắt nối, cài đặt bộ nhớ sẽ bị xóa.**
- **Nếu hệ thống bộ nhớ tích hợp không hoạt động bình thường, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền để kiểm tra hệ thống.**

Lưu trữ vị trí bộ nhớ

1. Chuyển sang P (Đỗ xe) trong khi nút Start/Stop ở vị trí ON.
2. Điều chỉnh vị trí ghế lái, vị trí gương chiếu hậu bên ngoài và độ cao Màn hình hiển thị phía trước đến vị trí mong muốn.
3. Giữ nút (1 hoặc 2). Hệ thống sẽ phát ra tiếng bíp một lần và thông báo cho bạn ‘Driver 1 (or 2) settings saved’ ('Đã lưu cài đặt trình điều khiển 1 (hoặc 2)') sẽ xuất hiện trên màn hình thông tin giải trí.

Nhắc lại các vị trí bộ nhớ

1. Chuyển sang P (Đỗ xe) trong khi nút Start/Stop ở vị trí ON.
2. Nhấn nút bộ nhớ mong muốn (1 hoặc 2). Hệ thống sẽ phát ra tiếng bíp một lần và sau đó vị trí ghế lái, vị trí gương chiếu hậu bên ngoài, và độ cao màn hình hiển thị phía trước sẽ tự động điều chỉnh theo các vị trí đã lưu.
3. 'Driver 1 (or 2) settings applied' ('Đã áp dụng cài đặt trình điều khiển 1 (hoặc 2)') sẽ xuất hiện trên màn hình thông tin giải trí.

Thông tin

- **Để điều chỉnh nút bộ nhớ (2) trong khi điều chỉnh nút bộ nhớ (1), nhấn nút bộ nhớ (1) để tạm dừng điều chỉnh (1), sau đó nhấn nút bộ nhớ (2).**
- **Nếu bạn điều chỉnh ghế ngồi, gương chiếu hậu, màn hình hiển thị phía trước trong khi nhắc lại các vị trí đã lưu, các cài đặt điều chỉnh thủ công sẽ được áp dụng.**

Thiết lập lại hệ thống

Thực hiện các quy trình sau để thiết lập lại hệ thống bộ nhớ tích hợp, khi hệ thống này không hoạt động bình thường.

Thiết lập lại hệ thống bộ nhớ tích hợp

1. Dừng xe và mở cửa bằng nút bằng nút Start/Stop ở vị trí ON và xe chuyển sang P (Đỗ xe).
2. Điều chỉnh ghế lái và lưng ghế về vị trí cao nhất.
3. Nhấn nút bộ nhớ 1 (hoặc 2) và đẩy công tắc chuyển động ghế lái về phía trước đồng thời trong hơn 2 giây.

Trong khi đặt lại bộ nhớ tích hợp hệ thống

1. Quá trình đặt lại bắt đầu bằng âm thanh thông báo.
2. Ghế lái và lưng ghế điều chỉnh vị trí phía sau bằng âm thanh thông báo.
3. Ghế lái và lưng ghế được điều chỉnh lại vị trí mặc định (vị trí trung tâm) với âm thanh thông báo.

Tuy nhiên, trong các trường hợp sau, quy trình đặt lại và âm thanh thông báo có thể dừng lại.

- Nút bộ nhớ được nhấn.
- Công tắc điều khiển ghế được sử dụng.
- Hộp số được chuyển ra khỏi P (Đỗ xe).
- Tốc độ lái xe vượt quá 3 km/ h (2 dặm/ giờ).
- Cửa lái xe đóng lại.

CHÚ Ý

- **Trong khi hệ thống bộ nhớ tích hợp đang được thiết lập lại, nếu việc đặt lại và âm thanh thông báo dừng không hoàn toàn, hãy bắt đầu lại quy trình đặt lại.**
- **Đảm bảo không có đồ vật xung quanh ghế lái trước khi đặt lại hệ thống bộ nhớ tích hợp.**
- **Sau khi thiết lập lại hệ thống bộ nhớ tích hợp, điều chỉnh cho ghế lái phải được lưu trữ lại để nhắc lại vị trí bộ nhớ.**

Chỗ ngồi dễ dàng tiếp cận

Chỗ ngồi dễ dàng tiếp cận sẽ tự động di chuyển ghế lái và vô lăng như sau:

- Ra khỏi xe:

  Ghế lái sẽ di chuyển như sau khi nút Start/Stop ở vị trí TẮT khi cần số ở vị trí P (Đỗ xe) và cửa tài xế mở.

  - Ghế lái xe: Di chuyển về phía sau tùy thuộc vào khoảng cách đã chọn từ menu Cài đặt trong hệ thống thông tin giải trí.

  Tuy nhiên, ghế lái có thể không di chuyển về phía sau nếu không có đủ khoảng trống giữa ghế lái và hàng ghế sau.

- Vào xe:

  Ghế lái sẽ di chuyển như sau khi nhấn nút Start/Stop sang vị trí ACC, ON hoặc START hoặc trong khi mang theo chìa khóa thông minh, cửa tài xế được đóng bằng nút Start/Stop ở vị trí OFF.

  - Ghế lái xe: Di chuyển trở lại vị trí ban đầu.

- Bạn có thể đặt chức năng Tiếp cận Chỗ ngồi dễ dàng từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Lựa chọn:

  - Ghế lái xe

    Setup -> Vehicle Settings -> Seat -> Seating Easy Access -> Driver Seat Easy Access -> Normal/Extended/Off (Cài đặt -> Thiết lập xe -> Chỗ ngồi -> Chỗ ngồi dễ dàng tiếp cận -> Ghế người lái dễ tiếp cận -> Bình thường / Mở rộng / Tắt)

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

CẤU HÌNH GHẾ NHỚ (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Các cấu hình ghế nhớ được cung cấp để lưu trữ và nhắc lại các cài đặt bộ nhớ sau chỉ bằng một thao tác đơn giản trên hệ thống thông tin giải trí.

CẢNH BÁO

Không cố gắng vận hành hệ thống bộ nhớ tích hợp khi xe đang di chuyển.

Điều này có thể dẫn đến mất kiểm soát và tai nạn gây chết người, thương tích nghiêm trọng hoặc thiệt hại về tài sản.

LƯU Ý

Chức năng yêu cầu một lượng lớn điện năng. Để bảo vệ pin khỏi hiện tượng tự xả, không sử dụng pin khi công tắc khởi động xe đang tắt.

- **Nếu pin bị ngắt nối, cài đặt bộ nhớ sẽ bị xóa.**
- **Nếu hệ thống bộ nhớ tích hợp không hoạt động bình thường, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền để kiểm tra.**

Lưu trữ vị trí bộ nhớ



ONE1051250

Bạn có thể lưu vị trí của từng ghế trên màn hình hệ thống Thông tin giải trí như bên dưới.

1. Chuyển sang P (Đỗ xe) trong khi nút Start/Stop ở vị trí ON.
2. Chạm vào biểu tượng Cấu hình ghế nhớ trong màn hình chính thông tin giải trí.
3. Điều chỉnh từng vị trí ghế bằng các biểu tượng mũi tên đến vị trí mong muốn trên màn hình thông tin giải trí.
4. Để lưu từng chỗ ngồi mà vị trí mong muốn, hãy chạm vào biểu tượng 'Lưu'.
5. Chọn một trong các chế độ trên màn hình thông tin giải trí. Chế độ đã chọn sẽ được lưu.

Nhắc lại các vị trí bộ nhớ

1. Chuyển sang P (Đỗ xe) trong khi nút Start/Stop ở vị trí ON.
2. Chạm vào biểu tượng chế độ bộ nhớ mong muốn (1,2 hoặc 3) và chạm vào biểu tượng ‘Apply’ ('Áp dụng') trên màn hình thông tin giải trí.
3. Các ghế sẽ tự động điều chỉnh theo các vị trí đã lưu.
4. Để dừng hoạt động trong khi nhắc lại chế độ đã lưu, hãy chạm vào biểu tượng ‘Stop’ ('Dừng') trên màn hình thông tin giải trí.

VÔ LĂNG

Hệ thống tay lái trợ lực điện (EPS)

Hệ thống hỗ trợ bạn lái xe. Nếu xe tắt máy hoặc nếu hệ thống trợ lực lái không hoạt động, bạn vẫn có thể điều khiển xe, nhưng khi đó yêu cầu phải tăng thêm lực để lái xe.

Nếu bạn nhận thấy bất kỳ thay đổi nào khi tạo lực đánh lái xe trong quá trình vận hành bình thường của xe, chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra hệ thống này tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

LƯU Ý

Nếu Hệ thống lái trợ lực điện không hoạt động bình thường, đèn cảnh báo và thông báo 'Check motor driven power steering' ('Kiểm tra động cơ lái/trợ lực tay lái') sẽ sáng trên bảng táp lô. Vô lăng có thể khó điều khiển hoặc vận hành. Bạn nên mang xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền và kiểm tra hệ thống càng sớm càng tốt.

Thông tin

Các triệu chứng sau có thể xảy ra trong quá trình vận hành bình thường của xe:

- **Tăng lực đánh lái ngay sau khi nhấn nút Start/Stop ở vị trí ON.**

  Điều này xảy ra khi hệ thống thực hiện chẩn đoán hệ thống EPS. Khi chẩn đoán hoàn tất, vô lăng sẽ trở lại tình trạng bình thường.
- **Khi điện áp pin yếu, bạn có thể phải đánh lái nhiều hơn. Tuy nhiên, đây chỉ là điều chỉnh tạm thời để trở lại trạng thái bình thường sau khi sạc pin.**
- **Có thể nghe thấy tiếng nhấp nháy từ rơ le EPS sau khi nút Start/Stop ở vị trí ON hoặc OFF.**
- **Có thể nghe thấy tiếng ồn của động cơ khi xe dừng hoặc ở tốc độ thấp.**
- **Khi bạn vận hành vô lăng ở nhiệt độ thấp, có thể nghe thấy tiếng động lạ. Nếu nhiệt độ tăng, tiếng ồn sẽ biến mất. Đây là một điều kiện bình thường.**
- **Khi phát hiện lỗi từ EPS, chức năng hỗ trợ lái sẽ không được kích hoạt để tránh xảy ra tai nạn chết người. Đèn cảnh báo bảng táp lô có thể đang bật hoặc cần tăng nhiều lực đánh lái. Nếu các triệu chứng này xảy ra, hãy lái xe**
  đến khu vực an toàn ngay khi an toàn có thể thực hiện như vậy. Bạn nên đưa xe đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để kiểm tra hệ thống ngay khi có thể.

Vô lăng nghiêng/ vô lăng gật gù

Khi điều chỉnh vô lăng đến vị trí thoải mái, hãy điều chỉnh vô lăng hướng về phía ngực bạn thay vì hướng vào mặt. Đảm bảo bạn có thể nhìn thấy đèn cảnh báo và đồng hồ đo trên bảng táp lô. Sau khi điều chỉnh, đẩy vô lăng lên và xuống để đảm bảo vô lăng đã được khóa vào vị trí.

Luôn điều chỉnh vị trí của vô lăng trước khi lái xe.

CẢNH BÁO

Tuyệt đối không điều chỉnh vô lăng khi lái xe. Điều này có thể gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.

CHÚ Ý

Trong khi điều chỉnh độ cao vô lăng, vui lòng không đẩy hoặc kéo mạnh vì bộ cố định có thể bị hỏng.

Điều chỉnh bằng tay



ONE105102

2. Điều chỉnh vô lăng theo góc mong muốn (2) và khoảng cách tiến / lùi (3).
3. Kéo cần nhả khóa lên để khóa vô lăng tại chỗ.

Thông tin

Đôi khi cần nhả khóa có thể không hoạt động hoàn toàn. Điều này có thể xảy ra khi các hộp số của cơ cấu khóa không hoàn toàn ăn khớp. Trong trường hợp này, hãy kéo cần nhả khóa xuống, điều chỉnh lại vô lăng, sau đó kéo lại cần nhả khóa để khóa vô lăng tại chỗ.

Còi


ONE105102

Để bấm còi, ấn lên biểu tượng còi trên vô lăng xe của bạn (xem hình minh hoạ). Còi sẽ chỉ hoạt động khi nhấn khu vực này.

CHÚ Ý

Không đập mạnh vào còi để vận hành hoặc dùng tay đấm vào còi. Không ấn vào còi bằng vật có đầu nhọn.

Sưởi vô lăng (nếu được trang bị)

■ Hệ thống thông tin



ONE1031085

Trong khi xe đang chạy, chạm vào biểu tượng Heating/Ventilation (Hệ thống sưởi/ Thông gió) trên màn hình chính thông tin giải trí.

■ Bảng điều khiển khí



ONE103108

Nhấn WARMER trong bảng điều khiển khí hậu phía trước.



ONE105121

Trong khi xe đang chạy, chạm vào biểu tượng vô lăng có sưởi để làm ấm vô lăng.

Để làm ấm vô lăng, hãy chạm vào biểu tượng vô lăng có sưởi trên ghế Sưởi/ Thông gió.

- Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu (dành cho ghế lái)

  Vô lăng có sưởi sẽ tự động điều khiển nhiệt độ vô lăng tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường khi xe đang chạy.

  Để sử dụng chức năng này, cần phải kích hoạt từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

  Lựa chọn:

  - Setup -> Vehicle Settings -> Seat -> Heated/Ventilated Features -> Auto. Controls That Use Climate Control Settings -> Heated steering wheel (Thiết lập -> Cài đặt xe -> Chỗ ngồi ->Tính năng sưởi/ thông gió -> Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu -> Vô lăng được sưởi ấm

  Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

- Vô lăng có sưởi mặc định ở vị trí OFF bất cứ khi nào nhấn nút Start/Stop đến vị trí ON. Tuy nhiên, nếu Chức năng Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu Bật, thì vô lăng sưởi sẽ bật và tắt tùy thuộc vào nhiệt độ bên ngoài.

CHÚ Ý

Không lắp bất kỳ vỏ hoặc phụ kiện nào trên vô lăng. Vỏ hoặc phụ kiện có thể gây hư hỏng cho hệ thống sưởi vô lăng.

GƯƠNG

Gương chiếu hậu bên trong

Trước khi điều khiển xe, hãy kiểm tra xem gương chiếu hậu bên trong của bạn đã được đặt đúng vị trí chưa. Điều chỉnh gương chiếu hậu để tầm nhìn qua cửa sổ phía sau ở chính giữa.

CẢNH BÁO

Đảm bảo tầm nhìn của bạn không bị che khuất. Không đặt các đồ vật ở ghế sau, khu vực chở hàng hoặc phía sau tựa đầu phía sau vì có thể hạn chế tầm nhìn của bạn qua cửa sổ phía sau.

CẢNH BÁO

Để tránh bị thương nghiêm trọng khi xảy ra tai nạn hoặc sử dụng túi khí, không sửa đổi gương chiếu hậu và không lắp gương ngang.

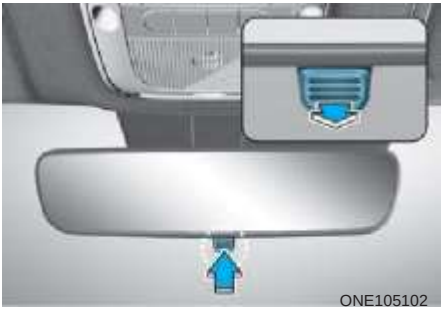
CẢNH BÁO

KHÔNG BAO GIỜ điều chỉnh gương khi lái xe. Điều này có thể gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.

CHÚ Ý

Khi lau gương, hãy dùng khăn giấy hoặc vật liệu tương tự làm ẩm bằng nước lau kính. Không xịt nước rửa kính trực tiếp lên gương vì điều này có thể làm nước rửa kính lọt vào vỏ gương.

Gương chiếu hậu ngày/ đêm (nếu được trang bị)



Thực hiện điều chỉnh này trước khi bạn bắt đầu lái xe và khi cần gạt ngày/ đêm ở vị trí ban ngày.

Kéo cần số ban ngày/ ban đêm về phía bạn để giảm độ chói từ đèn pha của xe phía sau khi lái xe ban đêm.

Nhớ rằng khi đó bạn sẽ không nhìn thấy một số vật thể trong đêm.

Gương chiếu hậu điện chống chói (ECM) (nếu được trang bị)



[A] : Bộ chỉ báo

Một số xe được trang bị gương điện sắc giúp kiểm soát độ chói khi lái xe vào ban đêm hoặc điều kiện lái xe thiếu ánh sáng.

Khi xe đang chạy, độ chói sẽ tự động được kiểm soát bằng cảm biến gắn trên gương chiếu hậu. Cảm biến phát hiện mức độ ánh sáng xung quanh xe và tự động điều chỉnh để kiểm soát độ chói của đèn pha từ các phương tiện phía sau bạn.

Bất cứ khi nào chuyển số sang số R (Số lùi), gương sẽ tự động chuyển sang cài đặt sáng nhất để tăng khả năng quan sát phía sau cho người lái.

Gương chiếu hậu bên ngoài



Xe của bạn được trang bị gương chiếu hậu ngoài xe bên trái và bên phải. Gương có thể được điều chỉnh từ xa bằng công tắc điều khiển điều chỉnh gương. Gương chiếu hậu bên ngoài có thể gập lại giúp tránh hỏng hóc khi đi qua nơi rửa xe tự động hoặc khi đi qua đường hẹp.

Gương chiếu hậu bên ngoài bên phải dạng lồi. Các vật thể nhìn thấy trong gương gần hơn hình ảnh xuất hiện.

Sử dụng gương chiếu hậu bên trong hoặc quay đầu và nhìn để xác định khoảng cách thực tế của các xe sau khi chuyển làn.

Đảm bảo điều chỉnh gương chiếu hậu bên ngoài đến vị trí mong muốn trước khi bắt đầu lái xe.

CẢNH BÁO

Không điều chỉnh hoặc gập gương chiếu hậu bên ngoài khi lái xe. Điều này có thể gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.

CHÚ Ý

- **Không cạo băng đá khỏi mặt gương; điều này có thể làm hỏng mặt ngoài kính.**
- **Nếu gương bị kẹt băng, không dùng lực để điều chỉnh gương. Sử dụng bộ khử băng (không phải chất chống đông của bộ tản nhiệt) đã được phê duyệt, hoặc miếng bọt biển hoặc vải mềm với nước rất ấm, hoặc di chuyển xe đến nơi ấm áp và để băng tan ra.**
- **Không làm sạch gương bằng chất có tính mài mòn mạnh, nhiên liệu hoặc các sản phẩm tẩy rửa gốc dầu khác.**

Điều chỉnh gương chiếu hậu



Điều chỉnh gương chiếu hậu:

1. Khi nút START / STOP ở vị trí ACC, ON hoặc START, hãy nhấn nút L (Bên trái) hoặc R (Bên phải) (1) để chọn gương chiếu hậu bạn muốn điều chỉnh.
2. Sử dụng công tắc điều khiển điều chỉnh gương (2) để định vị gương đã chọn lên, xuống, trái hoặc phải.
3. Sau khi điều chỉnh, di chuyển cần gạt (1) vào giữa để tránh điều chỉnh sơ ý.

CHÚ Ý

- **Gương dừng chuyển động khi đã đạt đến góc điều chỉnh tối đa, nhưng động cơ vẫn tiếp tục hoạt động khi khi nhấn công tắc. Không nhấn công tắc lâu hơn mức cần thiết, vì điều này có thể làm hỏng động cơ.**
- **Không cố gắng điều chỉnh gương chiếu hậu bằng tay, vì điều này có thể làm hỏng động cơ.**

Gập gương chiếu hậu



Nút gập

Gương chiếu hậu có thể gập hoặc mở bằng cách nhấn nút.

Cài đặt hệ thống thông tin giải trí

- Bật mở khóa cửa

  Nếu chọn ‘Setup -> Vehicle Settings -> Welcome Mirror -> Enable on Door Unlock’ ('Thiết lập -> Thiết lập xe -> Gương chào -> Bật mở khóa cửa') từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí,

  - Gương sẽ gập hoặc mở ra khi cửa được khóa hoặc mở bằng chìa khóa thông minh.
  - Gương sẽ gập hoặc mở ra khi cửa bị khóa hoặc mở bằng cảm biến chạm hoặc nút bấm trên tay nắm cửa bên ngoài.

- Bật tiếp cận lái xe
  Nếu chọn ‘Setup -> Vehicle Settings -> Convenience -> Welcome Mirror-> Enable on Driver Approach’ ('Thiết lập -> Cài đặt Xe -> Tiện lợi -> Gương chào mừng
  -> Bật tiếp cận lái xe') từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí, gương sẽ mở ra khi xe đến gần có chìa khóa thông minh.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Thông tin

Để đảm bảo an toàn cho bạn, gương chiếu hậu bên ngoài không thể tự động gập lại khi lái xe ở tốc độ 15 km/ h (9 dặm / giờ) hoặc tốc độ lớn hơn.

CHÚ Ý

Gương chiếu hậu ngoài kiểu chỉnh điện hoạt động mặc dù nút Start/Stop ở vị trí OFF.
Tuy nhiên, để bảo vệ pin khỏi hiện tượng tự xả không cần thiết, không nên điều chỉnh gương lâu hơn mức cần thiết trong khi xe không chạy.

CHÚ Ý

Không nên gập kiểu ngoài gương chiếu hậu điện bằng tay. Điều này có thể gây ra hỏng hóc động cơ.

Hỗ trợ đỗ xe lùi (nếu được trang bị)



Khi chuyển số đến vị trí R (Số lùi), (các) cần gạt chiếu hậu bên ngoài sẽ quay xuống dưới để hỗ trợ lái xe lùi.

Trạng thái của cần gạt gương chiếu hậu bên ngoài (1) xác định xem gương có chuyển động hay không:

Nó hoạt động như thế nào

- Trái/phải : Khi chọn cần gạt L (Trái) hoặc R (Phải), cả hai gương chiếu hậu bên ngoài sẽ di chuyển.
- Số mo Khi không chọn công tắc nào, gương chiếu hậu bên ngoài sẽ không di chuyển.

Gương chiếu hậu bên ngoài sẽ tự động trở lại vị trí ban đầu nếu xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- Nút Start/Stop được nhấn ở vị trí OFF hoặc vị trí ACC.
- Hộp số được chuyển đến bất kỳ vị trí nào ngoại trừ R (Số lùi).
- Nút điều chỉnh gương chiếu hậu bên ngoài không được chọn.

Chế độ Cài đặt người dùng hỗ trợ đỗ xe lùi

Bạn có thể thay đổi góc của gương chiếu hậu bên ngoài nếu khó nhìn
quan sát phía sau với góc gương hướng xuống cơ bản được cung cấp khi lùi xe.

Khi mới giao xe, góc đặt xuống của gương chiếu hậu bên ngoài bên trái và bên phải là khác nhau để đảm bảo tầm nhìn của người lái xe.

1. Đảm bảo rằng xe đã dừng lại.
2. Nhấn bàn đạp phanh và chuyển số về R (Số lùi). Khi nhấn nút L (Trái) hoặc R (Phải), cả hai góc gương chiếu hậu bên ngoài sẽ di chuyển xuống vị tríài đặt cơ bản.
3. Nhấn nút L hoặc R để chọn gương chiếu hậu bên ngoài mà bạn muốn điều chỉnh. Sau đó nhấn "▼, ▲, ◄, ►" để điều chỉnh gương chiếu hậu bên ngoài theo góc mong muốn.
4. Sau khi điều chỉnh góc để lưu lại góc gương chiếu hậu bên ngoài đã điều chỉnh, hãy chuyển số sang vị trí khác không phải R (Lùi xe), hoặc chuyển nút L và R về vị trí trung lập (nút L và R không được nhấn).
5. Đặt gương chiếu hậu bên ngoài khác theo quy trình từ 1 đến 4 ở trên.

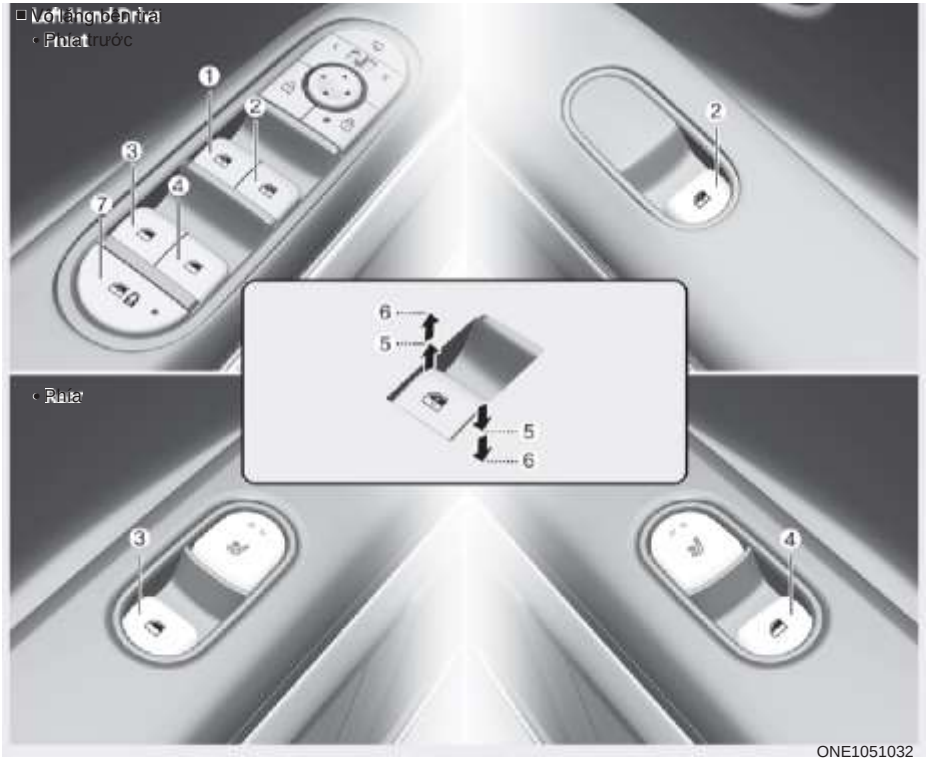
Thiết lập lại chế độ cài đặt người dùng hỗ trợ đỗ xe lùi

Để thay đổi góc gương chiếu hậu bên ngoài trở về góc cơ bản, hãy chuyển số về R (Số lùi), và điều chỉnh góc gương cao hơn khi về số P (Đỗ), N (Số Mo) và D (Lái xe).

CHÚ Ý

Khi thay đổi góc của cả hai gương chiếu hậu bên ngoài, nên thay đổi góc từng bên theo quy trình 1 đến 4.

CỬA SỔ



(1) Công tắc cửa kính chỉnh điện trên cửa tài xế

(2) Công tắc cửa kính chỉnh điện trên cửa hành khách phía trước

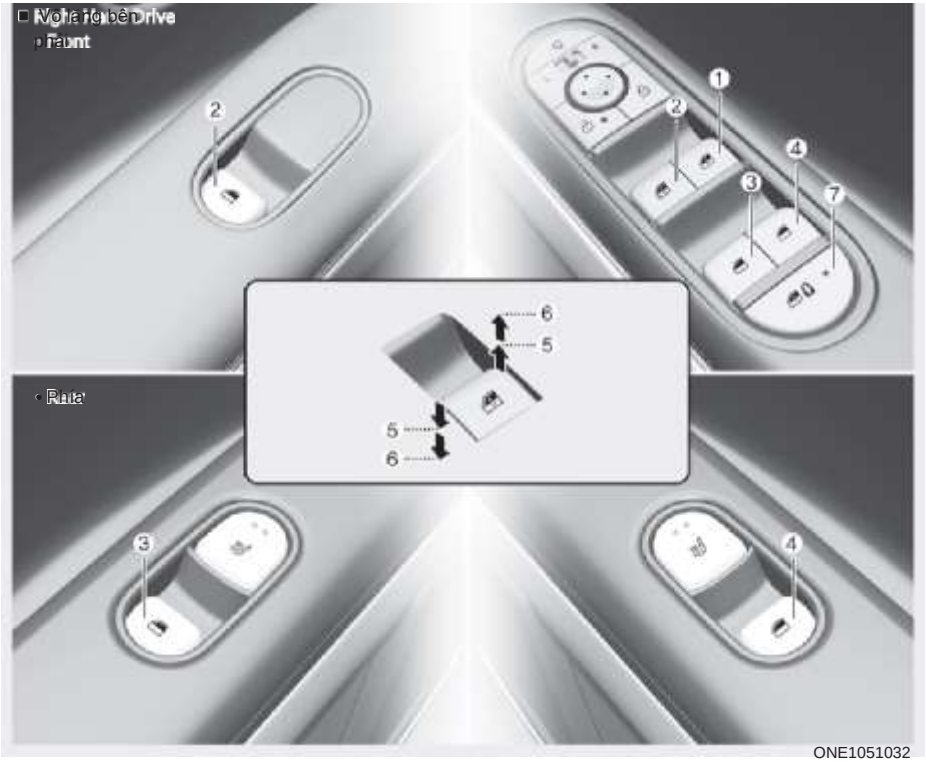
(3) Công tắc cửa sổ chỉnh điện ở cửa sau (bên trái)

(4) Công tắc cửa sổ chỉnh điện ở cửa sau (bên phải)

(5) Đóng mở cửa kính

(6) Cửa sổ điện tự động

(7) Công tắc khóa cửa sổ điện



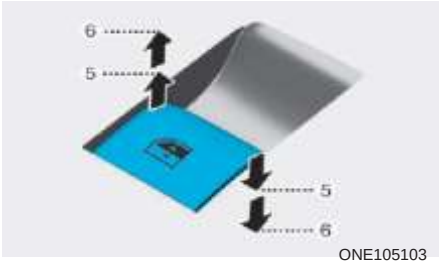
ONE1051032

(1) Công tắc cửa kính chỉnh điện trên cửa tài xế
(2) Công tắc cửa kính chỉnh điện trên cửa hành khách phía trước
(3) Công tắc cửa sổ chỉnh điện ở cửa sau (bên trái)
(4) Công tắc cửa sổ chỉnh điện ở cửa sau (bên phải)
(5) Đóng mở cửa sổ
(6) Cửa sổ điện tự động
(7) Công tắc khóa cửa sổ điện

Cửa sổ điện

Nút Start/Stop phải ở vị trí ON để có thể nâng hoặc hạ cửa sổ. Mỗi cửa có một công tắc Power Window để điều khiển cửa kính của cửa đó. Người lái xe có nút Power Window Lock có thể chặn hoạt động của các cửa hành khách phía sau.
Các cửa sổ nguồn sẽ hoạt động trong khoảng 3 phút sau khi nút Start/Stop ở vị trí ACC hoặc OFF. Tuy nhiên, nếu cửa trước được mở, Power Windows không thể hoạt động ngay cả trong khoảng thời gian 3 phút.

Đóng mở cửa kính



ONE105103

Để mở:

Nhấn công tắc cửa kính xuống vị trí chốt đầu tiên (5). Nhả công tắc khi bạn muốn dừng cửa kính.

Để đóng:

Kéo công tắc cửa kính lên vị trí chốt đầu tiên (5). Nhả công tắc cửa kính khi bạn muốn dừng cửa kính.

Cửa sổ lên/ xuống tự động

Ấn nút nguồn điều khiển hạ cửa kính trong giây lát xuống vị trí thứ 2 (6), cửa kính sẽ tự hạ xuống hoàn toàn mặc dù sau đó nút ấn đã được bỏ ra. Để dừng kính tại vị trí mong muốn khi cửa kính đang hạ, kéo nút ấn lên hoặc nhấn nút ấn xuống và nhả ra.

CẢNH BÁO

- **Không để xe đang chạy và chìa khóa trong xe khi có trẻ trong xe mà không có người giám sát. Trẻ không được giám sát có thể sử dụng cửa sổ, điều này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng.**
- **Không vươn đầu, cánh tay hoặc bất kỳ bộ phận cơ thể hoặc đồ vật nào khác bên ngoài cửa sổ khi lái xe để tránh bị thương nghiêm trọng.**

Để thiết lập lại các cửa kính điện

Nếu cửa kính điện không hoạt động bình thường, hệ thống cửa kính điện tự động phải được thiết lập lại như sau:

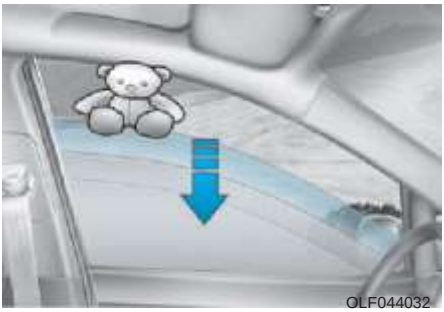
1. Nhấn nút Start/Stop đến vị trí ON.
2. Đóng cửa kính và tiếp tục kéo công tắc cửa kính điện lên trong ít nhất một giây.

Nếu cửa kính điện không hoạt động bình thường sau khi thiết lập lại, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO

Tính năng đảo ngược tự động không kích hoạt trong khi thiết lập lại hệ thống cửa sổ điện. Đảm bảo các bộ phận cơ thể hoặc các đồ vật khác không bị kẹt trong đường đi lên của cửa kính trước khi đóng cửa kính để tránh bị thương hoặc hư hỏng xe.

Đảo chiều tự động



Nếu cảm biến bất kỳ chướng ngại vật nào trong khi cửa kính đang tự động đóng, cửa kính sẽ dừng lại và hạ thấp khoảng 30 cm (12 in.) để có thể lấy các vật thể ra.

Nếu cửa kính phát hiện cản trở khi công tắc cửa kính điện được kéo lên liên tục, cửa kính sẽ dừng đi lên sau đó hạ xuống khoảng 2,5 cm (1 inch).

Nếu lại tiếp tục kéo công tắc cửa kính điện lên liên tục trong vòng 5 giây sau khi cửa kính được hạ xuống bằng tính năng đảo ngược cửa kính tự động, thì tính năng đảo ngược cửa kính tự động sẽ không hoạt động.

Thông tin

Tính năng đảo chiều tự động chỉ hoạt động khi tính năng "Auto Up" được sử dụng bằng cách kéo hết công tắc lên chốt thứ hai.

CẢNH BÁO

Đảm bảo các bộ phận cơ thể hoặc các đồ vật khác không bị kẹt trong đường đi lên của cửa kính trước khi đóng cửa kính để tránh bị thương hoặc hư hỏng xe.

Các vật thể có đường kính nhỏ hơn 4 mm (0,16 inch) nằm giữa kính cửa và đường đi lên của cửa kính có thể không được phát hiện bởi tính năng đảo chiều tự động và cửa kính sẽ không dừng lại và đảo chiều ngược lại.

Nút khóa cửa kính điện



Người lái có thể tắt công tắc cửa kính chỉnh điện trên các cửa hành khách phía sau bằng cách nhấn nút khóa cửa kính điện.

Khi nhấn nút khóa cửa kính điện:

- Điều khiển của hành khách phía sau sẽ không thể vận hành cửa sổ chỉnh điện cho hành khách phía sau.
- Lưu ý rằng điều khiển của hành khách phía trước vẫn có thể vận hành cửa sổ hành khách phía trước và điều khiển chính của người lái vẫn có thể vận hành tất cả các cửa sổ chỉnh điện.

CẢNH BÁO

Không cho trẻ em nghịch cửa sổ điện. Giữ nút khóa cửa kính chỉnh điện của lái xe ở vị trí LOCK. Nếu trẻ vô ý mở cửa kính có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

CHÚ Ý

- **Để tránh có thể hư hỏng xảy ra đối với hệ thống cửa kính điện, không mở hoặc đóng hai cửa kính trở lên cùng một lúc. Điều này cũng sẽ đảm bảo tuổi thọ của cầu chì.**
- **Không cố gắng vận hành công tắc chính trên cửa người lái và công tắc cửa kính riêng theo các hướng ngược nhau tại cùng một thời điểm. Nếu vẫn thực hiện, cửa kính sẽ dừng lại và không thể mở hoặc đóng.**

Chức năng đóng/mở cửa kính từ xa (nếu được trang bị)

■ Loại A



ONE1051034

■ Loại B



ONE1051035

Bạn vẫn có thể điều khiển chuyển động của cửa sổ khi xe đã tắt bằng cách nhấn nút Khóa cửa (1) hoặc nút Mở khóa cửa (2).

- Nhấn nút khóa cửa trong hơn 3 giây. Cửa sẽ khóa và cửa sổ sẽ di chuyển lên ngay khi bạn nhấn nút khóa cửa.
- Nhấn nút mở khóa cửa trong hơn 3 giây. Các cửa sẽ mở khóa và các cửa sổ sẽ di chuyển xuống ngay khi bạn nhấn nút mở khóa cửa.

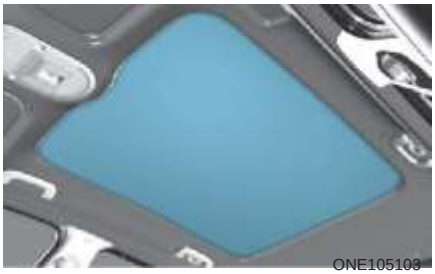
Thông tin

- **Chức năng đóng/ mở cửa sổ từ xa sẽ chỉ hoạt động khi được trang bị Safety Power Windows (cửa sổ điện an toàn).**
- **Chức năng mở/đóng cửa kính từ xa có thể dừng đột ngột khi bạn rời khỏi xe trong quá trình vận hành. Ở gần xe của bạn, đồng thời theo dõi chuyển động của cửa kính.**
- **Một trong các cửa kính có thể ngừng hoạt động nếu có tác động lực vào cửa kính. Tuy nhiên, các cửa kính khác sẽ tiếp tục hoạt động. Đảm bảo tất cả các cửa sổ đã đóng.**
- **Lưu ý rằng cửa mở khóa khi cửa sổ được mở bằng chức năng đóng/ mở cửa sổ từ xa.**

CẢNH BÁO

Luôn kiểm tra kỹ để đảm bảo cánh tay, bàn tay, đầu và các vật cản một cách an toàn trước khi sử dụng chức năng đóng cửa sổ từ xa.

MÁI NGẮM (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)



Nếu xe của bạn được trang bị mái ngắm, bạn có thể mở tấm che nắng chỉnh điện và mái che hoàn toàn bằng kính sẽ xuất hiện.

Tấm che nắng chỉnh điện

Sử dụng tấm che nắng chỉnh điện để chặn ánh nắng trực tiếp chiếu qua kính mái ngắm.





Tấm che nắng chỉnh điện chỉ có thể hoạt động khi nút Start/Stop ở vị trí ON hoặc START.

- Đẩy công tắc về phía sau, tấm che nắng chỉnh điện tự động mở ra.
- Đẩy công tắc mái ngắm về phía trước, tấm che nắng chỉnh điện tự động đóng lại.

Để dừng chức năng che nắng chỉnh điện tại bất kỳ điểm nào, hãy gạt công tắc theo bất kỳ hướng nào.

Thông tin

- **Tấm che nắng chỉnh điện có thể hoạt động trong khoảng 3 phút sau khi nút Start/Stop ở vị trí ACC hoặc OFF. Tuy nhiên, nếu cửa trước đang mở, tấm che nắng chỉnh điện không thể hoạt động ngay cả trong khoảng thời gian 3 phút.**
- **Các nếp nhăn hình thành trên tấm che nắng điện là bình thường do đặc tính của vật liệu.**

CẢNH BÁO

- **Điều chỉnh tấm che nắng khi xe dừng. Điều này có thể dẫn đến mất kiểm soát và tai nạn có thể gây ra thương tích hoặc thiệt hại tài sản.**
- **Không để xe đang chạy và chìa khóa trong xe khi có trẻ trong xe mà không có người giám sát. Trẻ em không được giám sát có thể sử dụng tấm che nắng chỉnh điện, có thể dẫn đến thương tích.**
- **Không ngồi trên phía trên xe. Điều này có thể gây thương tích hoặc hư hỏng xe.**

CHÚ Ý

Không kéo hoặc đẩy tấm che nắng điện bằng tay vì hành động này có thể làm hỏng tấm che nắng điện hoặc gây trục trặc.

Đảo chiều tự động



Nếu tấm che nắng chỉnh điện cảm biến được bất kỳ vật cản nào khi đang đóng cửa tự động, nó sẽ chuyển hướng ngược lại sau đó dừng lại ở một vị trí nhất định.

Chức năng đảo chiều tự động có thể không hoạt động nếu vật thể mỏng hoặc mềm bị kẹt giữa tấm chắn nắng trượt điện và tấm chắn mái ngắm.

CẢNH BÁO

- **Đảm bảo đầu, bàn tay, cánh tay hoặc bất kỳ bộ phận cơ thể hoặc đồ vật nào khác không bị kẹt trong đường đi cửa sổ trời trước khi vận hành tấm chắn nắng. Các bộ phận cơ thể hoặc đồ vật có thể bị kẹt gây thương tích hoặc hư hỏng xe.**
- **Không cố tình dùng các bộ phận cơ thể để kiểm tra chức năng đảo chiều tự động. Tấm che nắng chỉnh điện có thể đảo chiều, nhưng có nguy cơ gây thương tích.**

CHÚ Ý

Không tiếp tục nhấn công tắc sau khi tấm che nắng được đóng hoặc mở hoàn toàn. Có thể xảy ra hư hỏng động cơ tấm che nắng chỉnh điện.

Thiết lập lại mái ngắm



Trong một số trường hợp, có thể cần phải thực hiện thiết lập lại hoạt động tấm chắn nắng. Một số trường hợp có thể cần thiết lập lại tấm che nắng chỉnh điện bao gồm:

- Pin 12V bị yếu điện hoặc ngắt kết nối
- Khi thay cầu chì tấm che nắng chỉnh điện
- Nếu chức năng đóng mở tự động AUTO OPEN/ CLOSE một chạm tấm che nắng chỉnh điện không hoạt động bình thường

Quy trình thiết lập lại mái ngắm:

1. Nên thực hiện quy trình thiết lập lại khi xe ở chế độ sẵn sàng. Khởi động xe ở P (Đỗ xe).
2. Đảm bảo tấm che nắng chỉnh điện ở vị trí đóng hoàn toàn. Nếu tấm che nắng chỉnh điện đang mở, hãy đẩy công tắc về phía trước cho đến khi tấm che nắng đóng hoàn toàn.
3. Nhả công tắc khi tấm che nắng đóng hoàn toàn.
4. Đẩy công tắc về phía trước cho đến khi tấm che nắng chuyển động nhẹ. Sau đó, nhả công tắc.
5. Một lần nữa nhấn và giữ công tắc về phía trước cho đến khi tấm che nắng chỉnh điện mở và đóng. Không nhả công tắc cho đến khi hoàn thành thao tác.

   Nếu bạn nhả công tắc trong khi vận hành, hãy bắt đầu lại quy trình từ bước 2.

Thông tin

Nếu tấm che nắng chỉnh điện không thiết lập lại khi pin xe ngắt kết nối hoặc bị hết điện, hoặc cầu chì tấm che nắng chỉnh điện bị cháy, tấm che nắng chỉnh điện có thể không hoạt động bình thường.

MÁI NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Mái năng lượng mặt trời là một hệ thống sử dụng ánh sáng mặt trời để sạc pin 12 volt và pin của xe nhằm tăng quãng đường lái xe và ngăn chặn hiện tượng phóng điện của pin.

Hoạt động mái năng lượng mặt trời

Cách hoạt động của mái năng lượng mặt trời



[A] : Pin mặt trời

Mái năng lượng mặt trời hoạt động tự động khi nó tiếp xúc với ánh nắng mặt trời bất kể xe có khởi động hay không. Nếu xe tắt trong khi mái năng lượng mặt trời đang hoạt động, mái năng lượng mặt trời sẽ dừng và hoạt động lại sau 5 phút.

Lượng sạc pin năng lượng mặt trời trên mái năng lượng mặt trời

Mái năng lượng mặt trời sạc pin 12 volt và pin bằng cách tạo ra điện bằng ánh sáng mặt trời. Lượng điện do mái năng lượng mặt trời tạo ra thay đổi tùy thuộc vào cường độ và nhiệt độ ánh sáng mặt trời. Mái năng lượng mặt trời tạo ra nhiều điện hơn khi ánh sáng mặt trời mạnh hơn và nhiệt độ thấp hơn.

Thông tin

- **Mái năng lượng mặt trời tạo ra nhiều điện hơn với ánh sáng mặt trời mạnh hơn, nhưng cường độ thực tế của ánh sáng mặt trời có thể khác với cường độ mà một người cảm thấy.**
- **Các pin mặt trời được lắp đặt trên mái năng lượng mặt trời có hiệu suất tạo ra cao hơn ở nhiệt độ thấp hơn. Do đó, pin mặt trời có thể tạo ra nhiều điện hơn khi lái xe do gió làm mát pin mặt trời hơn là khi xe đang đỗ.**

Kiểm tra hoạt động mái năng lượng mặt trời

Có thể kiểm tra trạng thái hoạt động của mái năng lượng mặt trời trong hệ thống thông tin giải trí.



ONE1Q011014

Trạng thái hoạt động của mái năng lượng mặt trời được hiển thị trong ba giai đoạn tùy theo đầu ra của pin mặt trời.



ONE1Q011015

Chọn 'Thông tin về mái năng lượng mặt trời' từ menu hệ thống thông tin giải trí để kiểm tra 'Tổng sản lượng điện tích lũy' của mái năng lượng mặt trời.

Mức điện tạo ra từ mái năng lượng mặt trời

Lượng điện được tạo ra từ mái năng lượng mặt trời thay đổi tùy theo lượng ánh sáng mặt trời mà mái năng lượng mặt trời tiếp xúc.

Mức điện tạo ra	Điều kiện môi trường
Thấp	Một ngày nhiều mây và thiếu nắng
	Buổi sáng và ban đêm khi ánh sáng mặt trời yếu
Không hoạt động được	Ngoài trời tối do trời nhiều mây
	Ban đêm không có ánh sáng mặt trời

Mức điện tạo ra	Điều kiện hoạt động
Giảm nhẹ lượng điện tạo ra	Mái năng lượng mặt trời bị bụi
Giảm lượng điện tạo ra	Mái năng lượng mặt trời được che một phần bởi bóng từ cây cối, đèn giao thông, tòa nhà, v.v.
	Nhiệt độ mái năng lượng mặt trời tăng quá mức
Không hoạt động được	Xe đậu trong nhà hoặc trong đường hầm
	Mái năng lượng mặt trời bị tuyết bao phủ
	Mái năng lượng mặt trời bị che khuất bởi một vật thể tiếp cận trực tiếp

CẢNH BÁO

Điện cao thế có thể đi vào dây điện bên trong hoặc bộ điều khiển khi xe tiếp xúc với ánh sáng mặt trời mặc dù xe đã tắt máy. Kiểm tra xem đèn hoạt động trên mái năng lượng mặt trời được lắp đặt ở phần trên của bảng điều khiển có tắt hay không trước khi chạm vào dây bên trong hoặc bộ điều khiển.

Sự cố mái năng lượng mặt trời



ODN8HQ019031N

Khi bộ điều khiển mái năng lượng mặt trời không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check solar charging system' ('Kiểm tra hệ thống sạc năng lượng mặt trời') sẽ xuất hiện trên bảng táp lô. Bạn nên mang xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền và kiểm tra hệ thống.

CHÚ Ý

- **Không đặt các vật nặng hoặc tác động lên mái năng lượng mặt trời. Mái năng lượng mặt trời có thể không hoạt động bình thường.**
- **Nếu lắp đặt các thanh mái, bóng của các thanh mái có thể ngăn mái năng lượng mặt trời hoạt động bình thường và làm giảm tuổi thọ của các bộ phận liên quan.**

Thông tin

Màu sắc và khoảng cách giữa các pin mặt trời có thể khác nhau do đặc tính của pin mặt trời.

TÍNH NĂNG NGOẠI THẤT

Nắp capo

Mở nắp capo


ONE10510

1. Đỗ xe và cài phanh tay.
2. Kéo cần nhả để mở khóa nắp capo. Nắp capo phải bật mở ra một chút.


ONE105104

3. Đi đến phía trước xe, nâng nhẹ nắp capo lên, đẩy sang trái chốt thứ hai (1) bên trong phần giữa nắp capo lên và nâng nắp capo lên (2).

Đóng nắp capo

1. Trước khi đóng nắp capo, hãy kiểm tra xung quanh khoang động cơ để đảm bảo những điều sau:
   - Bất kỳ dụng cụ hoặc đồ vật lỏng lẻo khác được di chuyển khỏi khoang máy hoặc phần mở nắp capo
   - Không để găng tay, giẻ lau hoặc vật liệu dễ bắt lửa khác trong khoang động cơ
   - Tất cả các nắp bộ nạp được lắp chặt và chính xác
2. Hạ nắp capo xuống một nửa (nâng lên khoảng 30 cm (12 inch) so với vị trí đã đóng) và đẩy xuống để khóa an toàn tại chỗ. Sau đó kiểm tra kỹ để đảm bảo nắp capo đã khóa an toàn.
   Nếu nắp capo có thể được nâng lên một chút, có nghĩa là không được khóa chắc chắn. Mở một lần nữa và đóng lại với một lực mạnh hơn.

CẢNH BÁO

- **Trước khi đóng nắp capo, đảm bảo đã lấy tất cả các vật cản xung quanh đường mở nắp capo. Nắp capo sẽ tự động nâng lên hoặc di chuyển xuống nếu không điều chỉnh độ cao một cách chắc chắn. Hãy nhận biết về hư hỏng do chuyển động nắp capo ngoài ý muốn.**
- **Luôn kiểm tra kỹ để đảm bảo nắp capo đã được chốt chắc chắn trước khi lái xe đi. Kiểm tra không có đèn cảnh báo mở nắp capo hoặc thông báo hiển thị trên bảng táp lô. Lái xe khi nắp capo đã mở có thể gây ảnh hưởng chắn toàn bộ tầm nhìn và có thể dẫn đến tai nạn.**
- **Không di chuyển xe khi nắp capo còn để cao, vì tầm nhìn bị che khuất, có thể dẫn đến tai nạn và nắp capo có thể rơi hoặc hư hỏng.**

Cốp trước

Mở cốp trước



- Mở nắp capo
- Nâng nắp cốp trước lên trong khi nhấn cần gạt cốp trước (1).

Đóng cốp trước

Đẩy nắp cốp trước xuống đúng vị trí.

Thông tin

Trọng lượng cốp trước có sẵn

- **2WD : 25kg (55lbs)**
- **4WD : 10kg (25lbs)**

Trọng lượng cốp trước có sẵn tùy thuộc vào thông số kỹ thuật.

CẢNH BÁO

- **TUYỆT ĐỐI KHÔNG cố gắng vào bên trong cốp trước. Điều này sẽ gây ra chấn thương chết người.**
- **Trước khi đóng nắp capo, đảm bảo đã lấy tất cả các vật cản xung quanh đường mở nắp capo. Nắp capo sẽ tự động nâng lên hoặc di chuyển xuống nếu không điều chỉnh độ cao một cách chắc chắn. Hãy nhận biết về hư hỏng do chuyển động nắp capo ngoài ý muốn.**
- **Tuyệt đối không cất bật lửa, xi lanh propan, hoặc các vật liệu dễ cháy/ nổ khác trong xe. Những vật dụng này có thể bắt lửa và/ hoặc nổ nếu tiếp xúc với nhiệt độ nóng trong thời gian dài.**

LƯU Ý

- **Không vượt quá sức chứa hành lý của cốp trước. Thùng xe phía trước quá tải có thể bị hư hại nghiêm trọng.**
- **Không cất đồ dễ vỡ trong cốp trước.**
- **LUÔN LUÔN đóng nắp cốp trước an toàn khi lái xe. Các vật dụng bên trong xe di chuyển nhanh như xe. Nếu bạn phải dừng lại hoặc rẽ nhanh chóng, hoặc nếu có va chạm, các vật dụng có thể bị hư hỏng.**
- **Không phun nước vào cốp trước. Hệ thống lái của xe có thể bị hỏng do cốp trước nằm ở trung tâm khoang động cơ.**
- **Hãy cẩn thận khi bạn lưu giữ bất kỳ chất lỏng nào trong cốp trước. Nếu chất lỏng rò rỉ bên ngoài cốp trước sẽ gây hư hỏng các thiết bị điện trong khoang động cơ.**
- **Không ấn nắp cốp trước hoặc đặt các vật trên nắp cốp trước. Nó có thể bị biến dạng hoặc hư hỏng.**
- **Khi đóng nắp cốp trước, lưu ý không chạm vào các đồ vật bên trong cốp. Các đồ vật chất tải hoặc thùng xe phía trước có thể bị biến dạng hoặc hư hỏng và nắp thùng phía trước có thể bị bung ra trong quá trình lái xe do đóng không kỹ dẫn đến khớp và hư hỏng.**

CHÚ Ý

Để tránh trường hợp trộm cắp có thể xảy ra, không nên để những vật dụng có giá trị trong khoang chứa đồ.

Cốp sau chỉnh điện (Nếu được trang bị)

Điều kiện vận hành cốp sau chỉnh điện Cốp sau chỉnh điện hoạt động khi hộp số ở P (Đỗ xe) khi xe chạy. Tuy nhiên, cốp xe điện sẽ hoạt động bất kể vị trí hộp số ở vị trí nào khi xe tắt. Ngoài ra, cốp sau chỉ có thể mở khi tốc độ xe dưới 3 km/h (1,8 dặm / giờ).

Để đảm bảo an toàn, trước khi cố gắng mở hoặc đóng cốp xe, hãy đảm bảo xe đang ở vị trí P (Đỗ xe).

CẢNH BÁO

- **Tuyệt đối không để trẻ em hoặc động vật không có người trông coi trong xe của bạn. Trẻ em có thể vận hành cốp sau chỉnh điện. Làm như vậy có thể dẫn đến thương tích cho bản thân hoặc người khác và có thể làm hỏng xe.**



ONE10512

- **Đảm bảo rằng không có người hoặc đồ vật trên đường đi của cốp sau chỉnh điện hoặc cốp sau thông minh trước khi sử dụng. Có thể gây ra thương tích nghiêm trọng, hư hỏng xe hoặc hư hỏng các vật thể xung quanh (ví dụ như tường, trần nhà, xe cộ, v.v.) nếu xảy ra tiếp xúc với cốp sau.**

CHÚ Ý

- **Không dùng tay để đóng hoặc mở cốp xe điện. Điều này có thể gây hỏng cốp xe điện. Nếu cần thiết phải đóng hoặc mở cốp điện bằng tay khi pin cạn điện hoặc đã ngắt nối, không dùng lực quá mạnh.**
- **Không vận hành cốp sau chỉnh điện liên tục hơn 10 lần khi xe không chạy. Sử dụng cốp sau chỉnh điện khi xe đang chạy khi sử dụng nhiều lần cốp sau chỉnh điện để tránh hiện tượng tự xả pin.**
- **Không để cốp sau chỉnh điện mở trong thời gian dài. Điều này có thể làm hao pin.**
- **Không tác dụng lực quá mạnh khi cốp sau chỉnh điện đang hoạt động. Làm như vậy có thể dẫn đến hư hỏng xe.**



ONE1051206

- **Không nắm hoặc giữ vào các thanh chống hỗ trợ cốp sau bất cứ lúc nào. Có thể gây ra hư hỏng cho các thanh chống hỗ trợ cốp sau. Sự biến dạng của thanh chống hỗ trợ cốp sau có thể gây hư hỏng xe và có thể xảy ra thương tích cá nhân.**

- **Không tự mình sửa đổi hoặc sửa chữa bất kỳ bộ phận nào của cốp xe điện. Việc này phải do đại lý HYUNDAI được ủy quyền thực hiện.**
- **Không vận hành cốp sau chỉnh điện trong các điều kiện sau. Cốp sau chỉnh điện có thể không hoạt động bình thường.**
  - **Một bên xe được nâng lên để kiểm tra xe hoặc thay lốp**
  - **Đỗ xe trên đường không bằng phẳng như dốc, v.v.**
- **Đóng hoàn toàn cốp sau và khóa tất cả các cửa và cốp sau bằng nút khóa cửa trung tâm trước khi sử dụng rửa xe tự động.**
- **Không phun nước áp lực cao trực tiếp vào nút đóng/ mở cốp sau chỉnh điện từ phía ngoài. Cốp sau có thể mở ngoài ý muốn.**

Thông tin

- **Nếu cốp sau không đóng hoàn toàn và tốc độ xe bằng hoặc trên 3 km/ h (1,8 dặm / giờ), cảnh báo sẽ kêu 10 lần. Ngay lập tức đỗ xe ở nơi an toàn, đóng cốp sau và kiểm tra**
  cảnh báo mở cốp sau trên bảng táp lô có tắt không.
- **Trong điều kiện khí hậu lạnh và ẩm ướt, nút mở/ đóng cốp sau chỉnh điện bên ngoài có thể không hoạt động bình thường do điều kiện đóng băng. Nếu điều này xảy ra, hãy loại bỏ băng trước khi sử dụng nút đóng / mở cốp sau chỉnh điện từ bên ngoài hoặc sử dụng nút đóng / mở cốp sau điện trên chìa khóa thông minh hoặc bảng điều khiển.**
- **Vận hành cốp xe điện quá 5 lần liên tục có thể gây hỏng động cơ đang vận hành. Nếu điều này xảy ra, cốp sau chỉnh điện sẽ không hoạt động để ngăn động cơ quá nóng. Nếu nhấn bất kỳ nút nào trong số các nút điều chỉnh cốp sau điện để cố gắng**
  mở cốp sau, chuông sẽ kêu 3 lần, nhưng cốp sau vẫn đóng. Để hệ thống cốp sau điện nguội khoảng 1 phút trước khi vận hành lại hệ thống.

Vận hành cốp sau điện.

■ Loại A



ONE1051043

■ Loại B



ONE1051044



ONE105104

Nút đóng/ mở cốp sau chỉnh điện (Chìa khóa thông minh, Bảng điều khiển)

Khi cốp sau đóng, nhấn nút mở/ đóng cốp sau điện trong 1 giây. Cốp sau điện mở có âm thanh cảnh báo.

Trong khi cốp sau đang mở, hãy nhấn nút để dừng hoạt động của cốp sau.

Khi mở cửa cốp sau, nhấn và giữ nút đóng / mở cốp sau chỉnh điện để đóng cốp sau. Nếu bạn nhả nút trong khi cốp sau đang đóng, hoạt động của cốp sau chỉnh điện sẽ dừng với âm thanh cảnh báo trong 5 giây.

Ngoài ra, nếu chìa khóa thông minh không nằm trong phạm vi hoạt động (khoảng 10 m (394 in.)) từ xe, hoạt động của cốp sau chỉnh điện sẽ dừng với âm thanh cảnh báo trong 5 giây.



ONE1051046

Nút đóng/ mở cốp sau chỉnh điện (Bên ngoài cốp sau chỉnh điện)

Khi cốp sau đóng, nhấn nút đóng / mở cốp sau điện (1) để mở cốp sau.

Nếu xe bị khóa, hãy bấm nút mở / đóng cốp sau bằng điện (1) bằng chìa khóa thông minh.

Nếu mở khóa cốp sau, cốp sau sẽ mở hoặc đóng có âm thanh cảnh báo khi nhấn nút đóng / mở cốp sau chỉnh điện (1) mà không mang theo chìa khóa thông minh.



ONE105104

Nút đóng / mở cốp sau chỉnh điện (Bên trong cốp sau chỉnh điện)

Nhấn nút đóng / mở cốp sau chỉnh điện. Cốp sau đóng hoặc mở có âm thanh cảnh báo.

Đảo chiều tự động

Trong quá trình vận hành cốp sau chỉnh điện nếu cốp sau điều khiển điện cảm thấy bất kỳ chướng ngại vật nào, cốp sau sẽ dừng hoặc sẽ mở hoàn toàn. Tính năng đảo chiều tự động có thể không hoạt động đúng cách hoặc nó có thể hoạt động không mong muốn trong các trường hợp sau:

- Tính năng đảo chiều tự động có thể không phát hiện ra lực cản nếu điện trở được phát hiện dưới một mức nhất định hoặc nếu cốp sau gần như đóng hoàn toàn gần vị trí chốt.
- Tính năng đảo chiều tự động có thể hoạt động nếu có tác động mạnh mà không có vật cản.

CẢNH BÁO

Tuyệt đối không cố ý đặt bất kỳ vật thể hoặc bộ phận nào trên cơ thể vào đường đóng cốp điện để đảm bảo tính năng đảo chiều tự động hoạt động.
Có thể xảy ra thương tích nghiêm trọng, hoặc hư hỏng xe hoặc đồ vật.

Thông tin

Cốp sau chỉnh điện có thể ngừng hoạt động nếu tính năng đảo chiều tự động hoạt động nhiều hơn hai lần trong khi cố gắng mở hoặc đóng cốp sau. Nếu điều này xảy ra, hãy cẩn thận mở hoặc đóng cốp sau thủ công, và sau đó sau 30 giây, hãy thử vận hành lại tự động cốp sau chỉnh điện.

Thiết lập cốp sau điện

Để sử dụng từng tính năng, bạn phải chọn tốc độ mở hoặc chiều cao mở từ menu cài đặt. Bỏ chọn cài đặt khi bạn không muốn sử dụng tính năng này.

Tốc độ mở cốp xe điện

Để điều chỉnh tốc độ cửa sau chỉnh điện, hãy chọn ‘Setup -> Vehicle Settings -> Door/Tailgate -> Power Tailgate Opening Speed -> Fast/Slow’ ('Thiết lập -> Thiết lập xe -> Cửa / Cốp sau -> Tốc độ mở cốp sau chỉnh điện -> Nhanh / Chậm') trong hệ thống thông tin giải trí.
(Cài đặt mặc định là 'Nhanh'.)

Chiều cao mở cốp xe điện

Để điều chỉnh chiều cao mở cốp điện, hãy chọn ‘Setup -> Vehicle Settings -> Door/Tailgate -> Power Tailgate Opening Height -> Full Open/Level 3/Level 2/Level 1/User Height Setting’ ('Thiết lập → Thiết lập xe → Cửa / cốp sau → Chiều cao mở cốp điện → Mở hoàn toàn / Mức 3 / Mức 2 / Mức 1 / Cài đặt chiều cao người dùng') trên hệ thống thông tin giải trí.

Hệ thống thông tin giải trí có thể thay đổi sau khi cập nhật. Để biết thông tin chi tiết về cài đặt hệ thống, hãy xem hướng dẫn sử dụng trên web của hệ thống thông tin giải trí.

Cài đặt chiều cao của người dùng

1. Định vị cốp sau theo cách thủ công theo chiều cao bạn muốn.
2. Nhấn nút mở / đóng cốp điện nằm bên trong cốp sau trong hơn 3 giây.

   Nếu chọn 'Cài đặt chiều cao của người dùng' cho chiều cao mở cốp sau chỉnh điện, thì cốp sau chỉnh điện sẽ tự động mở theo chiều cao do bạn thiết lập thủ công.

Thông tin

- **Nếu chiều cao mở cốp sau chỉnh điện chưa được cài đặt thủ công, cốp sau chỉnh điện sẽ mở hoàn toàn khi chọn 'Cài đặt chiều cao của người dùng' từ hệ thống thông tin giải trí.**
- **Nếu chọn một trong các cài đặt chiều cao (Mở hoàn toàn / Mức 3 / Mức 2 / Mức 1) từ menu cài đặt trong hệ thống thông tin giải trí và sau đó chọn 'Cài đặt chiều cao của người dùng', cốp sau sẽ mở theo chiều cao được cài đặt thủ công.**
- **Tốc độ mở cốp sau chỉnh điện và cài đặt chiều cao mở thay đổi theo Hồ sơ người dùng được liên kết. Nếu thay đổi Hồ sơ người dùng, tốc độ mở và chiều cao mở cốp sau chỉnh điện sẽ thay đổi tương ứng.**

Thiết lập lại cốp điện

Trong một số trường hợp, có thể cần phải thực hiện thiết lập lại hoạt động cốp điện. Một số trường hợp có thể yêu cầu thiết lập lại cốp sau chỉnh điện bao gồm:

- Khi pin 12 volt được sạc lại
- Khi pin 12 volt được lắp lại sau khi tháo hoặc thay thế
- Khi cầu chì liên quan được lắp lại sau khi tháo hoặc thay thế



1. Khi xe đang tắt hoặc đang chạy, hãy gài số vào P (Đỗ xe).
2. Nhấn đồng thời nút bên trong mở/ đóng cốp sau chỉnh điện cho đến khi có tiếng chuông.
3. Từ từ đóng cốp sau bằng tay.
4. Nhấn nút mở/ đóng bên ngoài của cốp sau chỉnh điện. Cốp sau chỉnh điện sẽ mở có âm thanh.

   Chờ cho đến khi cốp sau mở hoàn toàn để hoàn tất thiết lập lại. Nếu cốp sau dừng lại trước khi mở hoàn toàn, thì không thể hoàn tất thiết lập lại.

Thông tin

Nếu cốp sau chỉnh điện không hoạt động bình thường sau quy trình trên, bạn nên nhờ đại lý HYUNDAI ủy quyền kiểm tra hệ thống.

Nhả an toàn cốp sau khẩn cấp



Để mở khóa và mở cốp sau bằng tay từ bên trong khoang hành lý, hãy thực hiện quy trình sau:

1. Chèn một vật dài, phẳng, chẳng hạn như chìa khóa vào lỗ mở ở dưới cùng của cốp sau.
2. Trượt chốt theo hướng mũi tên để mở khóa cốp sau.
3. Đẩy cốp sau để mở.

CẢNH BÁO

- **Đối với các trường hợp khẩn cấp, hãy nhận biết đầy đủ về vị trí của chốt nhả an toàn ở cốp sau khẩn cấp trong xe và cách mở cốp sau nếu chẳng may bị khóa trong khoang hành lý.**
- **KHÔNG để cho bất kỳ ai, bao gồm động vật, ngồi trong khoang hành lý tại mọi thời điểm. Khoang hành lý là vị trí rất nguy hiểm trong trường hợp xảy ra tai nạn.**
- **Chỉ sử dụng chốt nhả cho những trường hợp khẩn cấp. Sử dụng hết sức thận trọng, đặc biệt là khi xe đang chuyển động.**

Cốp sau thông minh (nếu được trang bị)



Trên xe được trang bị chìa khóa thông minh, có thể mở cốp sau bằng cách kích hoạt rảnh tay bằng hệ thống cốp sau thông minh.

Sử dụng cốp xe thông minh

Hệ thống cốp sau thông minh rảnh tay có thể tự động mở khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Tùy chọn cốp sau thông minh được bật trong menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.
- Cốp sau thông minh được kích hoạt và sẵn sàng sau 15 giây sau khi tất cả các cửa được đóng và khóa.
- Cốp sau thông minh sẽ mở khi phát hiện chìa khóa thông minh ở khu vực phía sau xe trong 3 giây.
- Khi ngắt kết nối sạc, cốp sau thông minh sẽ được kích hoạt.

Thông tin

Cốp sau thông minh sẽ KHÔNG hoạt động khi:

- **Một cửa xe không được khóa hoặc đóng.**
- **Phát hiện chìa khóa thông minh trong 15 giây kể từ khi đóng và khóa các cửa.**
- **Phát hiện chìa khóa thông minh trong 15 giây sau khi đóng và khóa các cửa, và trong vòng 1,5 m (60 in.) từ tay nắm cửa trước. (đối với xe có trang bị Gương Chào Mừng).**
- **Chìa khóa thông minh ở trong xe.**
- **Xe đang sạc.**

1. Thiết lập

   Để sử dụng cốp sau thông minh, cần phải kích hoạt từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Lựa chọn:

   - Setup -> Vehicle Settings -> Door/ Tailgate -> Smart Tailgate (- Thiết lập -> Thiết lập xe -> Cửa / Cốp sau -> Cốp sau thông minh)

   Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

2. Phát hiện và cảnh báo

   Khu vực phát hiện cốp sau thông minh mở rộng khoảng 50-100 cm (20-40 in.) phía sau xe. Nếu bạn đang ở trong khu vực phát hiện và đang mang theo chìa khóa thông minh, đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy và chuông sẽ phát ra âm thanh để cảnh báo bạn rằng cốp sau thông minh sẽ mở.

Thông tin

Không đến gần khu vực phát hiện nếu bạn không muốn cốp sau mở. Nếu bạn đã vô ý đi vào khu vực phát hiện và đèn cảnh báo nguy hiểm và chuông bắt đầu hoạt động, hãy di chuyển ra khỏi khu vực phía sau xe cungf chìa khóa thông minh. Cốp sau sẽ vẫn đóng.

3. Mở tự động

   Sau khi đèn cảnh báo nguy hiểm nhấp nháy và chuông kêu 6 lần, cốp sau thông minh sẽ mở.

Hủy kích hoạt cốp sau thông minh

■ Loại A



ONE1051236

■ Loại B



ONE1051237

1. Khóa cửa
2. Mở khóa cửa
3. Mở/ đóng cốp sau

Nếu bạn nhấn bất kỳ nút nào trên chìa khóa thông minh trong giai đoạn Phát hiện và Cảnh báo, cốp sau thông minh sẽ bị vô hiệu hóa.

Đảm bảo bạn biết cách tắt cốp sau thông minh trong các tình huống khẩn cấp.

- Nếu bạn nhấn nút mở khóa cửa (2), cốp sau thông minh sẽ tạm thời ngừng hoạt động. Tuy nhiên, nếu bạn không mở bất kỳ cánh cửa nào trong 30 giây, cốp xe thông minh sẽ được kích hoạt trở lại.
- Nếu bạn nhấn nút mở cốp sau (3) trong hơn 1 giây, cốp sau sẽ mở ra.
- Cốp sau thông minh sẽ vẫn được kích hoạt nếu bạn nhấn nút khóa cửa (1) hoặc nút đóng / mở cốp sau (3) trên chìa khóa thông minh miễn là cốp sau thông minh chưa ở giai đoạn Phát hiện và Cảnh báo.
- Trong trường hợp bạn đã tắt cốp sau thông minh bằng cách nhấn nút chìa khóa thông minh và mở cửa, cốp sau thông minh có thể được kích hoạt lại bằng cách đóng và khóa tất cả các cửa.

Khu vực phát hiện



ONE1051053J

- Khu vực phát hiện cốp sau thông minh mở rộng khoảng 50-100 cm (20-40 in.) phía sau xe. Nếu bạn đang ở trong khu vực phát hiện và đang mang theo chìa khóa thông minh, đèn cảnh báo nguy hiểm sẽ nhấp nháy và chuông sẽ kêu trong khoảng 3 giây để cảnh báo bạn rằng cốp sau sẽ mở.
- Cảnh báo sẽ dừng khi chìa khóa thông minh được di chuyển ra ngoài khu vực phát hiện trong khoảng thời gian 3 giây.

Thông tin

- **Cốp sau thông minh có thể không hoạt động bình thường nếu xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây:**
  - **Chìa khóa thông minh để gần thiết bị phát sóng vô tuyến như đài phát thanh hoặc sân bay, điều này có thể gây cản trở hoạt động bình thường của bộ thu nhận tín hiệu.**
  - **Chìa khóa thông minh gần hệ thống radio hai chiều di động hoặc điện thoại di động.**
  - **Chìa khóa thông minh của xe khác đang được sử dụng gần xe của bạn.**
- **Khu vực phát hiện cốp sau thông minh có thể thay đổi khi:**
  - **Xe đang đỗ trên đường nghiêng hoặc dốc.**
  - **Một bên của xe được nâng lên hoặc hạ xuống so với bên đối diện.**

CỬA SẠC ĐIỆN



Người lái xe có thể mở và đóng cửa sạc bằng các phương pháp sau:

- Khi sang số ở vị trí P (Đỗ xe), đẩy cửa nạp điện để mở/ đóng
- Nhấn nút Đóng nằm ở phần bên trong của cửa sạc
- Nhấn nút cửa sạc trên chìa khóa thông minh
- Sử dụng Nhận dạng giọng nói

CHÚ Ý

- **Nếu cửa nạp không mở do có băng đá xung quanh, hãy gõ nhẹ hoặc ấn vào cửa để phá băng và nhả cửa ra. Nếu cần, hãy sử dụng nhiệt độ tay để làm tan băng hoặc di chuyển xe đến nơi ấm áp và để băng tan. Không cạy cửa sạc hoặc sử dụng các dụng cụ không được phép để mở cửa sạc.**
- **Sau khi đóng cửa sạc, hãy đẩy cửa một lần nữa để đảm bảo cửa nạp đã đóng hoàn toàn.**
- **Đảm bảo rằng cửa nạp đã đóng trước khi lái xe.**
  Nếu cửa sạc mở, các bộ phận cơ khí của cửa sạc có thể bị hỏng.
- **Sau khi đóng cửa sạc, hãy nhớ kiểm tra đèn cảnh báo đã tắt chưa.**
- **Sau khi sạc cho xe, hãy đóng nắp đầu vào sạc đúng cách. Nếu nắp đầu vào sạc được đóng không đúng cách, đầu vào sạc và cửa sạc có thể bị hỏng.**
- **Không cạy cửa sạc khi cửa sạc đang mở. Cửa sạc có thể ngừng di chuyển. Ngoài ra, cơ cấu dẫn điện của cửa sạc và các bộ phận liên quan của nó có thể bị hỏng nặng.**
- **Trong khi rửa xe, không được xịt trực tiếp nước có áp suất cao vào cửa sạc. Áp suất cao có thể làm hỏng cửa sạc.**

LƯU Ý

- **Cửa sạc mở lên trên. Kiểm tra xung quanh khi cửa sạc đang mở hoặc đóng. Chú ý để đầu hoặc tay chân không bị va đập hoặc kẹt vào cửa sạc.**
- **Không giữ bản lề để tránh làm hỏng cửa sạc và gây ra các tai nạn khác.**

Thông tin

- **Cửa sạc tự động đóng khi:**
  - **Đầu nối sạc bị ngắt kết nối**
  - **Cửa bị mở và đầu nối sạc không được kết nối trong một khoảng thời gian nhất định**
  - **Hộp số không ở P (Đỗ xe).**
- **Sau khi thay pin (12 volt), hãy mở và đóng cửa sạc một lần để kiểm tra xem cơ chế tự động mở cửa sạc có hoạt động bình thường không.**

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Sạc xe điện" trong chương 1.

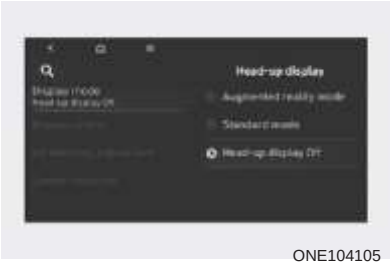
HUD THỰC TẾ TĂNG CƯỜNG (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)



ONE105121

Màn hình hiển thị phía trước là một tính năng tùy chọn cho phép người lái xem thông tin được chiếu trên màn hình trong suốt trong khi vẫn quan sát an toàn con đường phía trước khi lái xe.

Cài đặt hiển thị phía trước



ONE104105

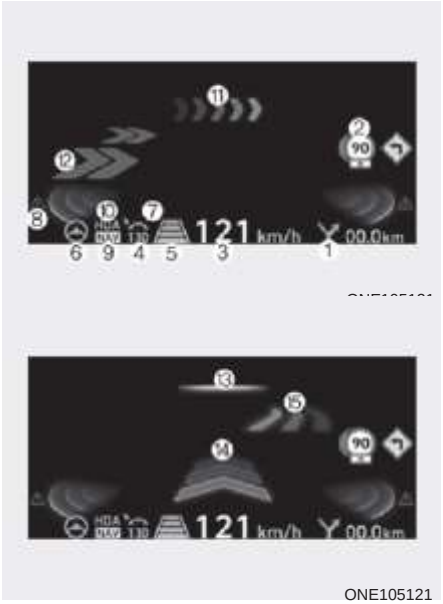
- Có thể bật hiển thị phía trước từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Chọn chế độ Thực tế tăng cường (AR) hoặc chế độ Chuẩn từ:
  - Setup -> Vehicle -> Head-Up Display -> Display mode -> Augmented reality mode / Standard mode
  (- Thiết lập -> Xe -> Màn hình Hiển thị phía trước-> Chế độ hiển thị -> Chế độ Thực tế tăng cường / chế độ tiêu chuẩn)
- Sau khi bật màn hình hiển thị phía trước, bạn có thể thay đổi cài đặt của 'Điều khiển hiển thị', 'Điều chỉnh khớp AR' (Khi chọn chế độ AR) và 'Lựa chọn nội dung' của màn hình hiển thị phía trước.

Thông tin

Chế độ AR là cài đặt cơ bản cho hiển thị phía trước.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Thông tin màn hình hiển thị phía trước



ONE105121

1. Thông tin Dẫn hướng chi tiết (TBT)
2. Thông tin giao thông
3. Thông tin đồng hồ đo tốc độ
4. Thông tin tốc độ thiết lập SCC
5. Thông tin khoảng cách xe SCC
6. Thông tin hỗ trợ theo làn đường
7. Thông tin về làn đường an toàn
8. Thông tin về An toàn trong Điểm mù
9. Thông tin thay đổi tốc độ tự động trên đường cao tốc
10. Thông tin hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc
11. Thông tin Dẫn hướng chi tiết (TBT) (AR)
12. Thông tin về làn đường an toàn (AR)
13. Chỉ báo xe phía trước (AR) (nếu chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc được trang bị)
14. Cảnh báo xe phía trước di chuyển (AR)
15. Thông tin về Hỗ trợ chuyển làn trên đường cao tốc (AR)

Thông tin hiển thị chế độ tiêu chuẩn



ONE105124

1. Thông tin dẫn hướng chi tiết (TBT)
2. Thông tin giao thông
3. Thông tin đồng hồ đo tốc độ
4. Thông tin tốc độ thiết lập SCC
5. Thông tin khoảng cách xe SCC
6. Thông tin hỗ trợ theo làn đường
7. Thông tin về làn đường an toàn
8. Thông tin về An toàn trong Điểm mù
9. Thông tin thay đổi tốc độ tự động trên đường cao tốc
10. Thông tin hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc
1.

Thông tin

Thông tin hiển thị phía trước tiêu chuẩn có thể không nhất quán dựa trên menu cài đặt hệ thống khác nhau.

Các lưu ý khi sử dụng màn hình phía trước

- Đôi khi có thể khó đọc thông tin trên Màn hình phía trước các tình huống sau đây.
  - Người lái xe không ở đúng vị trí trên ghế lái
  - Người lái xe đeo kính râm lọc phân cực
  - Một vật nằm phía trên nắp màn hình phía trước
  - Xe chạy trên đường ướt
  - Xe đang lắp bất kỳ phụ kiện chiếu sáng nào không phù hợp bên trong xe, hoặc có ánh sáng chiếu vào từ bên ngoài xe
  - Người lái xe đeo kính
  - Người lái xe đeo kính áp tròng

  Khi khó đọc thông tin hiển thị phía trước, hãy điều chỉnh vị trí hình ảnh, mức độ sáng hoặc thông tin khớp AR từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.
- Thông tin hiển thị ở chế độ AR có thể khó nhận ra khi xe được điều khiển trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, chẳng hạn như mưa lớn, tuyết dày, tầm nhìn thấp, v.v.
- Do thông tin hiển thị trên màn hình phía trước trùng lặp một phần với con đường phía trước, bạn có thể cảm thấy mệt mỏi và khó chịu khi lái xe. Nếu bạn cảm thấy mệt mỏi hoặc khó chịu, hãy điều chỉnh hình ảnh và nếu các triệu chứng vẫn tiếp diễn, hãy tắt màn hình hiển thị phía trước trước khi lái xe.
- Khi ánh sáng đèn flash trực tiếp hoặc ánh sáng mặt trời chiếu vào kính chắn gió phía trước, một thông báo cảnh báo sẽ xuất hiện. Nếu nhiệt độ của kính chắn gió phía trước tiếp tục tăng, màn hình hiển thị phía trước sẽ tạm thời ngừng hoạt động để bảo vệ màn hình hiển thị phía trước khỏi nhiệt độ cao. Khi nhiệt độ giảm xuống, màn hình phía trước sẽ được kích hoạt lại.
- Vì sự an toàn của bạn, hãy đảm bảo dừng xe trước khi điều chỉnh các cài đặt.
- Không phủ bóng kính chắn gió phía trước hoặc phủ thêm các loại sơn phủ kim loại khác. Nếu không, hình ảnh màn hình hiển thị phía trước có thể ẩn.
- Không đặt bất kỳ phụ kiện nào lên miếng đệm chống va chạm hoặc gắn bất kỳ vật dụng nào trên kính chắn gió.
- Khi thay kính chắn gió phía trước, hãy thay nó bằng kính chắn gió được thiết kế cho hoạt động của Màn hình hiển thị phía trước. Nếu không, các hình ảnh trùng lặp có thể được hiển thị trên kính chắn gió.

CẢNH BÁO

- **Thông tin cảnh báo về An toàn trong điểm mù trên màn hình hiển thị phía trước là thông tin bổ sung. Không phụ thuộc vào chúng để chuyển làn đường. Luôn quan sát xung quanh trước khi chuyển làn đường.**

  Màn hình hướng dẫn đường lái xe trong chế độ thực tế tăng cường là một chức năng phụ trợ. Hãy chắc chắn kiểm tra màn hình điều hướng cùng nhau.

- **LUÔN LUÔN chú ý trên đường trong khi lái xe khi Màn hình hiển thị phía trước được bật.**

Thông tin

Màn hình hiển thị phía trước bao gồm GPL, LGPL, MPL và các phần mềm cấp phép nguồn mở khác. Tất cả các thông báo cấp phép bao gồm mã nguồn liên quan được cung cấp tại http://www.mobis.co.kr/opensource/list.do.

Nếu tài xế yêu cầu mã nguồn mở phần mềm tích hợp thông qua MOBIS_OSSrequest@mobis.co.kr trong vòng 3 năm sau khi mua sản phẩm này, thì sẽ nhận một đĩa CD-ROM hoặc thiết bị lưu trữ khác với chi phí tối thiểu bao gồm chi phí thiết bị lưu trữ và chi phí giao hàng.

ĐÈN

Đèn bên ngoài

Điều khiển đèn

Để vận hành đèn, xoay núm ở cuối cần điều khiển đến một trong các vị trí sau:

■ Loại A



ONE1051056

■ Loại B



ONE1051245

■ Loại C



ONE1051056AU

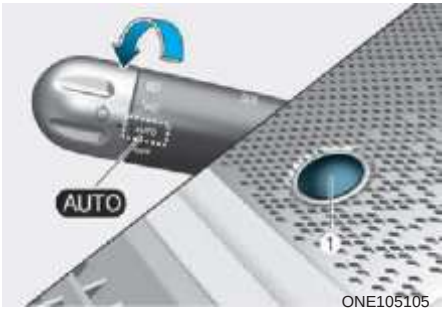
1. Vị trí TẮT
2. Vị trí đèn pha TỰ ĐỘNG
3. Định vị vị trí đèn
4. Vị trí đèn pha

Đèn chạy ban ngày (DRL)

Đèn chiếu sáng ban ngày (DRL) có thể giúp người khác dễ dàng nhìn thấy phía trước xe của bạn vào ban ngày, đặc biệt là thời điểm rạng sáng và trước khi mặt trời lặn.

Hệ thống DRL sẽ TẮT đèn chuyên dụng khi:

- Đèn pha đang BẬT.
- Phanh tay đang sử dụng.
- Xe đã tắt máy.



ONE105105

Vị trí đèn pha TỰ ĐỘNG

Đèn định vị và đèn pha sẽ tự động BẬT hoặc TẮT
tùy thuộc vào lượng ánh sáng ban ngày được đo bằng cảm biến ánh sáng xung quanh (1) ở đầu trên của kính chắn gió.

Ngay cả khi tính năng đèn pha AUTO đang hoạt động, bạn nên BẬT đèn pha bằng tay khi lái xe vào ban đêm hoặc trong sương mù, lái xe trong mưa hoặc khi bạn đi vào các khu vực tối, chẳng hạn như đường hầm và bãi đậu xe.

CHÚ Ý

- **Không che hoặc làm đổ bất cứ thứ gì lên cảm biến (1) nằm ở đầu trên của kính chắn gió.**
- **Không làm sạch cảm biến bằng chất tẩy rửa cửa kính, chất tẩy rửa có thể để lại màng sáng có thể ảnh hưởng đến hoạt động của cảm biến.**
- **Nếu xe của bạn có màu cửa kính hoặc các loại lớp phủ kim loại khác trên kính chắn gió phía trước, hệ thống đèn pha AUTO có thể không hoạt động bình thường.**



ONE105105

Định vị vị trí đèn ( )

Đèn định vị, đèn soi biển số và đèn bảng taplo được BẬT.



ONE105105

Vị trí đèn pha ( )

Đèn pha, đèn định vị, đèn soi biển số và đèn bảng taplo được BẬT.

Thông tin

Nút Start/ Stop phải ở vị trí ON để bật đèn pha.

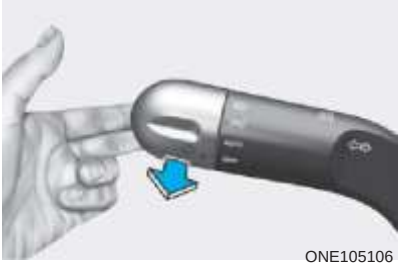
Hoạt động đèn chiếu xa



Để bật đèn pha chiếu xa, hãy gạt cần ra xa bạn. Cần gạt sẽ trở lại vị trí ban đầu.

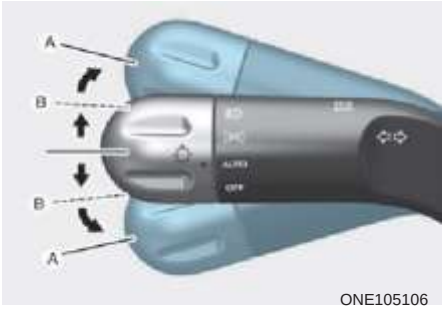
Đèn báo chiếu xa sẽ sáng khi bật đèn pha chiếu xa.

Để tắt đèn pha chiếu xa, hãy kéo cần gạt về phía bạn. Chiếu gần sẽ bật lên.



Để nháy đèn pha chiếu xa, hãy kéo cần về phía bạn, sau đó nhả cần gạt. Chiếu xa sẽ vẫn BẬT miễn là bạn giữ cần gạt về phía mình.

Tín hiệu rẽ và tín hiệu chuyển làn



Để báo hiệu rẽ, nhấn cần gạt xuống để rẽ trái hoặc lên để rẽ phải ở vị trí (A).

Nếu đèn báo vẫn sáng và không nhấp nháy hoặc nhấp nháy bất thường, thì có nghĩa một trong các đèn xi nhan có thể bị cháy và cần phải thay thế.

Tín hiệu rẽ một chạm

Để sử dụng Tín báo rẽ một chạm, hãy gạt cần đèn xi nhan lên hoặc xuống đến vị trí (B) và sau đó nhả ra.

Tín hiệu chuyển làn sẽ nhấp nháy 3, 5 hoặc 7 lần.

Bạn có thể bật chức năng Tín hiệu rẽ một chạm hoặc chọn số lần nhấp nháy bằng cách chọn ‘Setup -> Vehicle

Settings -> Lights -> One Touch Turn Signal (or One-touch indicator) -> 3 flashes/5 flashes/7 flashes/Off’ ('Thiết lập -> Thiết lập xe -> Đèn -> Tín hiệu rẽ một lần chạm (hoặc Chỉ báo một chạm) -> 3 lần nhấp nháy / 5 lần nhấp nháy / 7 lần nhấp nháy / Tắt‘) trong màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Đèn sương mù phía sau (nếu được



Để bật đèn sương mù phía sau:

Định vị công tắc đèn pha ở vị trí đèn pha, sau đó xoay công tắc đèn pha (1) sang vị trí đèn sương mù phía sau.

Để tắt đèn sương mù phía sau, hãy thực hiện một trong các thao tác sau:

- Tắt công tắc đèn pha.
- Bật lại công tắc đèn pha sang vị trí đèn sương mù phía sau.

Chức năng tiết kiệm điện năng pin

Mục đích của tính năng này là để pin không hết điện.
Hệ thống tự động tắt đèn định vị khi người lái tắt xe và mở cửa bên lái.

Với tính năng này, đèn định vị sẽ tự động tắt nếu người lái xe đỗ bên đường vào ban đêm.

Tuy nhiên, đèn vị trí vẫn BẬT ngay cả khi cửa bên người lái mở nếu công tắc đèn pha được chuyển sang vị trí đèn vị trí hoặc vị trí AUTO (nếu được trang bị) sau khi tắt xe.

Nếu cần, để tiếp tục bật đèn, hãy bật lại đèn vị trí TẮT và BẬT bằng cách sử dụng công tắc đèn pha trên trụ lái sau khi tắt máy.

Chức năng trễ đèn pha

Nếu nút Start / Stop ở vị trí ACC hoặc vị trí OFF khi đèn pha BẬT, đèn pha (và/ hoặc đèn định vị) vẫn sáng trong khoảng 5 phút. Tuy nhiên, nếu cửa tài xế mở và đóng, đèn pha sẽ tắt sau 15 giây. Ngoài ra,
tắt xe nếu cửa lái xe đóng và mở, đèn pha (và/ hoặc đèn định vị) sẽ tắt sau 15 giây.

Có thể tắt đèn pha (và/ hoặc đèn định vị) bằng cách nhấn hai lần vào nút khóa trên chìa khóa thông minh hoặc chuyển công tắc đèn sang vị trí OFF hoặc AUTO.

Bạn có thể bật chức năng trễ đèn pha bằng cách chọn ‘Setup -> Vehicle Settings -> Lights -> Headlight Delay (or Headlight time-out) ('Cài đặt -> Cài đặt xe -> Đèn -> Độ trễ đèn pha (hoặc hết thời gian chờ đèn pha)') trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

CHÚ Ý

Nếu người lái xe ra khỏi xe qua một cửa khác ngoài cửa người lái, chức năng tiết kiệm pin sẽ không hoạt động và chức năng trễ đèn pha không tự động TẮT.

Điều này có thể khiến pin xả điện. Để tránh pin xả hết điện, hãy TẮT đèn pha bằng tay từ công tắc đèn pha trước khi ra khỏi xe.

Thiết bị điều chỉnh độ cao đèn pha



Loại chỉnh cơ

Để điều chỉnh độ chúc đèn pha phù hợp với số lượng hành khách và trọng lượng chất hàng trong khu vực hành lý, hãy vặn công tắc điều chỉnh độ chúc đèn.

Số vị trí công tắc càng cao thì mức sáng đèn pha càng thấp. Luôn giữ chùm đèn pha ở vị trí chúc thích hợp, nếu không đèn pha có thể làm chói mắt những người tham gia giao thông khác.

Dưới đây là các ví dụ về cài đặt công tắc thích hợp cho các tải khác nhau. Đối với các điều kiện tải khác với những điều kiện được liệt kê, hãy điều chỉnh vị trí công tắc đến tình huống tương tự nhất.

Điều kiện tải	Vị trí công tắc
Chỉ tài xế	0
Lái xe + Hành khách phía trước	0
Toàn bộ hành khách (bao gồm cả tài xế)	1
Toàn bộ hành khách (bao gồm cả người lái xe) + Mức tải tối đa cho phép	2
Người lái xe + Tải trọng tối đa cho phép	3

CẢNH BÁO

Nếu nó vẫn không hoạt động bình thường, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền. Không cố gắng tự mình kiểm tra hoặc lắp đặt lại hệ thống đi dây.

Đèn bên trong xe

CẢNH BÁO

Không sử dụng đèn bên trong xe khi lái xe trong bóng tối. Đèn bên trong có thể che khuất tầm nhìn của bạn và gây ra tai nạn.

CHÚ Ý

Không sử dụng đèn bên trong xe trong thời gian dài khi xe tắt hoặc pin sẽ phóng điện.

Đèn bên trong xe TỰ ĐỘNG ngắt

Đèn bên trong xe sẽ tự động tắt khoảng 20 phút sau khi xe tắt và đóng cửa. Nếu một cửa mở, đèn sẽ tắt sau 25 phút kể từ khi xe tắt máy. Nếu cửa khóa bằng chìa khóa thông minh và xe đang trong chế độ hệ thống báo trộm, đèn sẽ tắt sau 5 giây.

Đèn đầu xe


ONE105106

Đèn bản đồ phía trước ( ):
Chạm vào một trong hai biểu tượng để bật hoặc tắt đèn bản đồ. Đèn này tạo ra một chùm tia thuận tiện để sử dụng làm đèn bản đồ vào ban đêm hoặc làm đèn cá nhân cho người lái và hành khách phía trước.

Đèn cửa ( ):
Đèn khoang xe phía trước hoặc phía sau bật sáng khi cửa trước hoặc cửa sau được mở. Khi mở khóa cửa bằng chìa khóa thông minh, đèn trước và đèn sau bật sáng trong khoảng 30 giây miễn là bất kỳ cửa nào không được mở. Đèn khoang xe phía trước và phía sau tắt dần sau khoảng 30 giây khi cửa đóng. Tuy nhiên, nếu nút Start/Stop ở vị trí ON hoặc tất cả các cửa đều bị khóa, đèn trước và đèn sau sẽ tắt. Nếu cửa được mở bằng nút Start/Stop ở vị trí ACC hoặc vị trí TẮT, phía trước và phía sau đèn sẽ sáng trong khoảng 5 phút.

Đèn khoang xe ( )
Nhấn nút để BẬT đèn khoang xe cho hàng ghế trước/ sau.

Đèn cảm biến ( ) (nếu được trang bị)
Nhấn nút để Bật đèn cảm biến. Nhấn một lần nữa để tắt đèn.

Đèn phía sau xe

■ Đèn khoang xe (không có mái


ONE105106

■ Đèn cá nhân (có mái ngắm/ mái năng lượng mặt trời)



- (Đèn khoang xe) / (Đèn cá nhân):
  Nhấn nút để bật hoặc tắt đèn.

Đèn gương trang điểm


OTM050200

Nhấn công tắc để bật hoặc tắt đèn.

- : Đèn sẽ bật nếu nhấn nút này.
- : Đèn sẽ tắt nếu nhấn nút này.

CHÚ Ý

Luôn để công tắc ở vị trí tắt khi không sử dụng đèn gương trang điểm. Nếu tấm chắn nắng được đóng lại mà đèn không tắt, nó có thể làm cạn pin hoặc làm hỏng tấm chắn nắng.

Đèn hộp đựng đồ


ONE1051068

Đèn hộp đựng đồ bật trong khoảng 20 phút khi hộp đựng đồ được mở.

Đèn cảm biến cửa


ONE1091026

- Đèn cửa tâm trạng

  Để đặt độ sáng và màu sắc của đèn cửa cảm biến, hãy chọn ‘Setup → Vehicle Settings → Lights → Interior mood lamp’

  ('Thiết lập→ Cài đặt Xe→ Đèn →đèn cảm biến bên trong')
- Khi lái xe vào ban đêm hoặc trong điều kiện lái xe thiếu ánh sáng, các cảm biến sẽ phát hiện mức độ ánh sáng xung quanh xe và tự động điều chỉnh độ sáng của đèn cảm biến.

  Để đặt Bật / Tắt điều chỉnh độ sáng tự động, hãy chọn ‘Setup-> Vehicle Settings -> Lights -> Interior Mood Lamp -> Brightness control)’

  ('Thiết lập -> Thiết lập xe -> Đèn -> đèn cảm biến bên trong -> Kiểm soát độ sáng) '
- Có nhiều màu sắc khác nhau cho các chế độ lái khác nhau.

  Để thiết lập màu cho các chế độ lái khác nhau, hãy chọn ‘Setup -> Vehicle Settings -> Lights -> Interior Mood Lamp -> Colors for the drive modes’ ('Cài đặt -> Thiết lập xe -> Đèn -> đèn cảm biến bên trong -> Màu sắc cho chế độ lái')
- Màu của đèn cảm biến chuyển sang màu đỏ khi tốc độ xe vượt quá tốc độ cho phép trong phần kiểm soát tốc độ.

Để cài đặt chức năng thay đổi màu sắc, hãy chọn ‘Setup -> Vehicle Settings -> Lights -> Interior Mood Lamp -> Speed limit warning (Cài đặt -> Cài đặt Xe -> Đèn -> đèn cảm biến bên trong -> Cảnh báo giới hạn tốc độ)'

Đèn khoang hành lý



Đèn sẽ bật khi mở cốp sau.

Đèn pha và đèn định vị

Khi công tắc đèn BẬT, và tất cả các cửa (và cốp sau) được đóng lại và
đã khóa, đèn pha và đèn định vị sẽ bật trong khoảng 15 giây nếu nhấn nút mở khóa cửa trên chìa khóa thông minh.

Chọn ‘Setup -> Lights -> Headlight Delay’ ('Thiết lập -> Đèn -> Độ trễ đèn pha') từ menu Cài đặt để bật chức năng này.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Đèn nội thất

Khi công tắc đèn bên trong ở vị trí và tất cả các cửa (và cốp sau) được đóng và khóa, Đèn khoang xe sẽ bật sáng trong 30 giây nếu thực hiện bất kỳ thao tác nào dưới đây.

- Khi nhấn nút mở khóa cửa trên chìa khóa thông minh.
- Khi bạn chạm vào cảm ứng trên tay nắm cửa khi đang mang theo chìa khóa thông minh.

Lúc này, nếu bạn nhấn nút khóa cửa hoặc mở khóa trên chìa khóa thông minh, đèn sẽ tắt ngay lập tức.

HỖ TRỢ CHIẾU XA (HBA) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)



ONE1051064

Hỗ trợ chiếu xa sẽ tự động điều chỉnh phạm vi đèn pha (chuyển đổi giữa chiếu xa và chiếu gần) tùy thuộc vào độ sáng của các xe được phát hiện và điều kiện đường nhất định.

Cảm biến phát hiện



ONE10712

[1] : Camera quan sát phía trước

Camera quan sát phía trước được sử dụng như một cảm biến phát hiện để phát hiện ánh sáng và độ sáng xung quanh khi lái xe.

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến phát hiện.

CHÚ Ý

- **Luôn giữ camera quan sát phía trước ở tình trạng tốt để duy trì hiệu suất tối ưu của Hỗ trợ chiếu xa.**
- **Để biết thêm chi tiết về các biện pháp phòng ngừa của camera phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương 7.**

Cài đặt Hỗ trợ chiếu xa

Thiết lập các tính năng



ONE105124

Khi nút Start/ Stop ở vị trí BẬT, hãy chọn 'Đèn Hỗ trợ chiếu xa (hoặc HBA (Hỗ trợ chiếu xa)) 'từ menu Cài đặt để bật Hỗ trợ chiếu xa và bỏ chọn để tắt chức năng này.

CẢNH BÁO

Vì sự an toàn của bạn, hãy thay đổi Cài đặt sau khi đỗ xe ở vị trí an toàn.

Hoạt động hỗ trợ chiếu xa

Hiển thị và kiểm soát

- Sau khi chọn 'High Beam Assist' ('Hỗ trợ chiếu xa') trong menu Cài đặt, Hỗ trợ chiếu xa sẽ hoạt động theo quy trình dưới đây.
  - Đặt công tắc đèn pha ở vị trí AUTO và đẩy cần đèn pha về phía Bảng đồng hồ Táp-lô. Đèn báo Hỗ trợ chiếu xa ( ) sẽ sáng trên bảng táp lô và chức năng Hỗ trợ chiếu xa sẽ được kích hoạt.
  - Khi chức năng này được bật, đèn chiếu xa sẽ bật khi tốc độ xe trên 40 km/ h (25 dặm / giờ). Khi tốc độ xe dưới 25 km / h (15 dặm / giờ), đèn chiếu xa sẽ không bật.
  - Đèn báo chiếu xa ( ) sẽ sáng trên bảng táp lô khi bật chiếu xa.
- Khi Hệ thống hỗ trợ chiếu xa đang hoạt động, nếu sử dụng cần gạt hoặc công tắc đèn pha, chức năng sẽ hoạt động như sau:
  - Nếu cần gạt đèn pha được kéo về phía bạn khi đèn chiếu xa tắt, đèn chiếu xa sẽ bật sáng mà không bị hủy bỏ Hỗ trợ Chiếu xa. Khi bạn buông cần đèn pha, cần điều chỉnh sẽ chuyển về giữa và đèn chiếu xa sẽ tắt.
  - Nếu cần điều chỉnh đèn pha được kéo đến gần bạn khi đèn chiếu xa đang bật bằng Hỗ trợ chiếu xa, đèn chiếu gần sẽ bật và chức năng này sẽ tắt.
  - Nếu công tắc đèn pha được đặt từ AUTO sang vị trí khác (đèn pha / vị trí / tắt), Hỗ trợ chiếu xa sẽ tắt và đèn tương ứng sẽ bật.
- Khi Hỗ trợ chiếu xa đang hoạt động, chiếu xa sẽ chuyển sang chiếu gần nếu xảy ra bất kỳ điều kiện nào sau đây:
  - Khi phát hiện đèn pha của xe đang tới.
  - Khi phát hiện đèn đuôi của xe phía trước.
  - Khi phát hiện đèn pha hoặc đèn đuôi của xe máy, xe đạp.
  - Khi ánh sáng xung quanh đủ sáng mà không cần chiếu xa.
  - Khi phát hiện đèn đường hoặc các đèn khác.

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế của Hệ thống hỗ trợ chiếu xa

Sự cố của Hỗ trợ chiếu xa



OJK050059L

Khi Hệ thống hỗ trợ chiếu xa không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check High Beam Assist (HBA) system' ('Kiểm tra hệ thống hỗ trợ chiếu xa (HBA)') sẽ xuất hiện và đèn cảnh báo sẽ sáng trên bảng taplo. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra chức năng.

Hạn chế của hỗ trợ chiếu xa

Hỗ trợ chiếu xa có thể không hoạt động bình thường trong các trường hợp sau:

- Ánh sáng từ xe đang tới hoặc xe phía trước không được phát hiện do đèn bị hỏng hoặc do bị khuất khỏi tầm nhìn, v.v.
- Đèn pha của xe đang chạy tới hoặc xe phía trước bị phủ bụi, tuyết hoặc nước.
- Đèn pha của xe phía trước tắt nhưng đèn sương vẫn bật, v.v.
- Có một đèn có hình dạng tương tự như đèn của xe.
- Đèn pha đã bị hư hỏng hoặc không được sửa chữa đúng cách.
- Đèn pha không được nhắm đúng hướng.
- Lái xe trên đường cong hẹp, đường gồ ghề, lên dốc hoặc xuống dốc.
- Xe phía trước có thể nhìn thấy một phần trên đường cắt ngang hoặc đường cong.
- Có đèn tín hiệu giao thông, biển báo phản chiếu, biển báo nhấp nháy hoặc gương phía trước.
- Có một gương phản xạ tạm thời hoặc đèn flash phía trước (khu vực xây dựng).
- Điều kiện đường xá rất tồi tệ như ướt, có đá hoặc tuyết phủ.
- Một chiếc xe bất ngờ xuất hiện từ một khúc cua.
- Xe bị nghiêng do xẹp lốp hoặc đang được kéo.
- Ánh sáng từ xe đang tới hoặc xe phía trước không được phát hiện do các chướng ngại vật trong không khí như khói thải, khói, sương, tuyết, hoặc tia nước hoặc bão tuyết trên đường, hoặc sương trong đèn, v.v.

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về những hạn chế của camera quan sát phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương 7.

CẢNH BÁO

- **Đôi khi, Hỗ trợ chiếu xa có thể không hoạt động bình thường. Hỗ trợ chiếu xa chỉ dành cho sự thuận tiện của bạn. Người lái xe có trách nhiệm thực hành lái xe an toàn và luôn kiểm tra các điều kiện đường xá để đảm bảo an toàn cho bạn.**
- **Khi Hệ thống hỗ trợ chiếu xa không hoạt động bình thường, hãy thay đổi vị trí đèn pha theo cách thủ công giữa chùm cao và chùm thấp.**

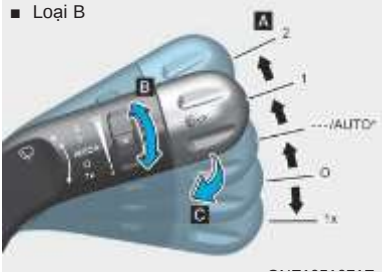
CẦN GẠT NƯỚC VÀ RỬA KÍNH

■ Loại



ONE105107

■ Loại B



■ Loại



ONE1051071

A. Kiểm soát tốc độ gạt nước

- MIST / 1x - Gạt một lần
- TẮT / O - Tắt
- INT / --- - Tự động gạt không liên tục * - Gạt điều khiển tự động
- LO / 1 - Tốc độ gạt nước thấp
- HI/2 - Tốc độ gạt nước cao

* : nếu được trang bị

B. Điều chỉnh thời gian lau gián đoạn / Điều chỉnh thời gian lau điều khiển tự động *

C. Rửa bằng khăn lau ngắn

Cần gạt nước kính chắn gió phía trước

Hoạt động như sau khi nút Start/Stop ở vị trí ON.

MIST (1x): Đối với một chu kỳ lau, đẩy cần lên trên (hoặc xuống dưới) và nhả. Cần gạt nước sẽ hoạt động liên tục nếu cần gạt được giữ ở vị trí này.

OFF (O) : Gạt nước không hoạt động.

INT (---): Gạt nước hoạt động không liên tục trong các khoảng thời gian lau như nhau. Để thay đổi cài đặt tốc độ, xoay núm điều chỉnh tốc độ (B).

AUTO : Cảm biến mưa nằm ở đầu trên của kính chắn gió sẽ cảm nhận lượng mưa và điều khiển chu trình gạt mưa trong khoảng thời gian thích hợp. Trời càng mưa, gạt nước hoạt động càng nhanh.
Khi hết mưa, cần gạt nước ngừng. Để thay đổi cài đặt tốc độ, hãy xoay núm điều chỉnh tốc độ.

LO (1) : Cần gạt nước chạy ở tốc độ thấp hơn. HI (2) : Cần gạt nước chạy với tốc độ cao hơn.

Thông tin

Nếu có nhiều tuyết hoặc băng tích tụ trên kính chắn gió, hãy làm tan tuyết tấm chắn gió trong khoảng 10 phút hoặc để cho đến khi tuyết và/ hoặc băng được loại bỏ rồi mới sử dụng cần gạt nước kính chắn gió để đảm bảo hoạt động tốt.

Nếu bạn không loại bỏ tuyết và/ hoặc băng trước khi sử dụng cần gạt nước và rửa kính, nó có thể làm hỏng hệ thống gạt nước và rửa kính.

Kiểm soát tự động AUTO



Cảm biến mưa nằm ở đầu trên của kính chắn gió cảm nhận lượng mưa và điều khiển chu trình gạt mưa trong khoảng thời gian thích hợp.

Thời gian vận hành gạt nước sẽ được điều khiển tự động tùy thuộc vào lượng mưa.

Khi hết mưa, cần gạt nước ngừng.

Để thay đổi cài đặt độ nhạy, hãy xoay núm điều chỉnh độ nhạy.

Nếu công tắc gạt nước được đặt ở chế độ AUTO khi nút Start/Stop ở vị trí ON, gạt mưa sẽ hoạt động một lần để thực hiện quá trình tự kiểm tra hệ thống. Đặt cần gạt nước về vị trí OFF (O) khi không sử dụng cần gạt nước.

CẢNH BÁO

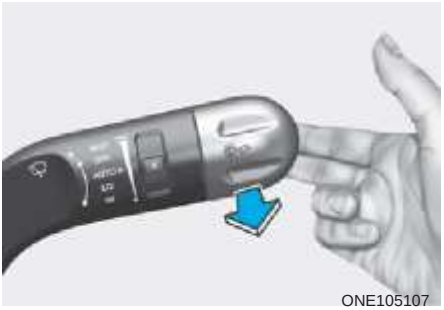
Để tránh thương tích cá nhân do cần gạt nước kính chắn gió, khi xe đang chạy và công tắc gạt nước kính chắn gió được đặt ở chế độ AUTO:

- **Không chạm vào đầu trên của kính chắn gió đối diện với cảm biến mưa.**
- **Không lau phần trên của kính chắn gió bằng khăn ẩm hoặc ướt.**
- **Không tạo lực lên kính chắn gió.**

CHÚ Ý

- **Khi rửa xe, đặt công tắc gạt nước ở vị trí OFF (O) để dừng hoạt động gạt nước tự động. Cần gạt nước có thể hoạt động và bị hỏng nếu công tắc được đặt ở chế độ AUTO trong khi rửa xe.**
- **Không tháo nắp cảm biến nằm ở đầu trên của kính chắn gió bên hành khách. Có thể xảy ra hư hỏng đối với các thành phần hệ thống và có thể không được bảo hành cho xe của bạn.**
- **Do sử dụng cảm biến ảnh, sự cố tạm thời có thể xảy ra do sự thay đổi ánh sáng xung quanh đột ngột do đá và bụi tạo ra khi lái xe.**

Bộ rửa kính chắn gió phía trước


ONE105107

Ở vị trí OFF (O), nhẹ nhàng kéo cần về phía bạn để xịt dung dịch rửa kính lên kính chắn gió và chạy cần gạt nước 1-3 lần. Thao tác xịt và gạt nước sẽ tiếp tục cho đến khi bạn nhả cần. Nếu bộ rửa kính không hoạt động, bạn có thể cần thêm dung dịch rửa kính vào ngăn chứa nước rửa kính.

Không khí tuần hoàn khi sử dụng nước rửa kính

Khi sử dụng nước rửa kính, để giảm bớt mùi khó chịu của nước rửa kính xâm nhập vào cabin, chế độ tuần hoàn và điều hòa không khí sẽ tự động được kích hoạt tùy thuộc vào nhiệt độ bên ngoài. Nếu bạn chọn chế độ mới trong khi chức năng đang hoạt động, chức năng sẽ tiếp tục sau một khoảng thời gian nhất định. Nó có thể không hoạt động trong một số điều kiện như thời tiết lạnh hoặc xe TẮT.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Các Tính năng Bổ sung Kiểm soát Khí hậu" trong chương này.

CẢNH BÁO

Khi nhiệt độ bên ngoài dưới mức đóng băng, LUÔN LUÔN làm ấm kính chắn gió bằng cách sử dụng bộ làm tan băng để giúp ngăn ngừa
nước rửa kính đóng băng trên kính chắn gió và che khuất tầm nhìn của bạn, điều này có thể dẫn đến tai nạn và thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

CHÚ Ý

- **Để tránh hư hỏng có thể xảy ra đối với máy bơm nước rửa kính, không vận hành bộ rửa kính khi bình chứa dung dịch đã hết.**
- **Để tránh làm hỏng cần gạt nước hoặc kính chắn gió, không vận hành cần gạt nước khi kính chắn gió khô.**
- **Để tránh thiệt hại cho cơ cấu gạt nước và các thành phần khác, không cố gắng di chuyển cần gạt nước bằng tay.**

Để tránh hư hỏng có thể xảy ra đối với hệ thống cần gạt nước và rửa kính, hãy sử dụng dung dịch nước rửa chống đóng băng vào mùa đông hoặc thời tiết lạnh.

■ Bảng điều khiển khí hậu



■ Hệ thống thông tin giải trí (Khí hậu)



Hình dạng thực tế có thể khác với hình minh họa.

ONE1051127L/ONE1051115L

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT KHÍ HẬU TỰ ĐỘNG

1. Kiểm soát nhiệt độ của người lái xe
2. Kiểm soát nhiệt độ của hành khách
3. Hiển thị hướng luồng không khí
4. Xem màn hình thông tin giải trí khí hậu
5. AUTO (Kiểm soát tự động)
6. Nút chọn chế độ
7. Tăng tốc độ quạt
8. Tốc độ quạt giảm / TẮT
9. Làm tan băng kính chắn gió phía trước
10. Làm tan băng kính chắn gió phía sau
11. Kiểm soát lượng khí nạp
12. Chế độ chỉ dành cho trình điều khiển
13. A / C (máy lạnh) BẬT / TẮT
14. Sưởi ấm BẬT / TẮT
15. ĐỒNG BỘ HÓA
16. Hiển thị nhiệt độ môi trường xung quanh
17. Màn hình thông tin giải trí Bộ sưởi ghế / thông gió

Thông tin

Sử dụng một miếng vải sợi nhỏ mềm sạch để lau nhẹ bất kỳ dấu vân tay nào trên màn hình cảm ứng.

Điều hòa

■ Hệ thống thông tin



ONE105124

Để xem màn hình thông tin khí hậu, hãy chọn Khí hậu trong màn hình thông tin giải trí chính khi xe BẬT.

■ Bảng điều khiển khí hậu



ONE10511

Chạm vào biểu tượng CLIMATE để xem thông tin khí hậu trong màn hình thông tin giải trí.

Chế độ kiểm soát nhiệt độ tự động

■ Loại A



ONE10511

■ Loại B



ONE10511

Mức	TỰ ĐỘNG Bộ chỉ báo	Thông tin khí hậu	Mức tốc độ quạt
3	 	CAO	1 ~ 8
2	 	TRUNG BÌNH	1 ~ 6
1	 	THẤP	1 ~ 4

1. Nhấn biểu tượng AUTO hoặc chạm vào biểu tượng AUTO trong màn hình thông tin giải trí để chọn tốc độ quạt (mức 1 ~ 3)
2. Điều chỉnh nhiệt độ bằng biểu tượng điều khiển nhiệt độ.

Chỉ có thể thay đổi mức tốc độ quạt theo cách thủ công.

Các hệ thống sau đây có thể được điều chỉnh tương ứng trong khi điều khiển khí hậu AUTO đang Bật. Khi các hệ thống đó được điều chỉnh, đèn báo AUTO sẽ tắt.

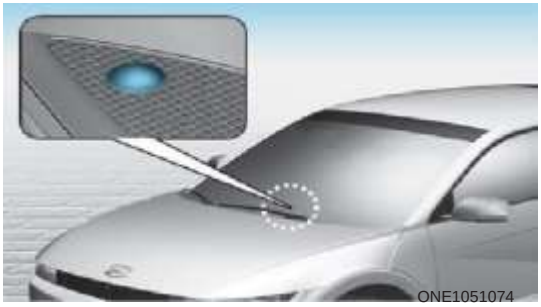
- Mức tốc độ quạt
- A / C (Điều kiện không khí)
- Lựa chọn chế độ
- Làm tan băng kính chắn gió phía trước (Khi tắt chế độ làm tan băng, đèn báo AUTO sẽ sáng)

Để thuận tiện cho bạn và để nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát khí hậu, hãy sử dụng nút AUTO và đặt nhiệt độ thành 22°C (72°F).

Để thay đổi đơn vị nhiệt độ từ ° C sang ° F hoặc ° F thành ° C:

Chọn ‘Setup -> General Settings -> Unit -> Temperature Unit -> °C/°F’ ('Thiết lập -> Cài đặt chung -> Đơn vị -> Đơn vị nhiệt độ -> ° C / ° F ') từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Thông tin



Tuyệt đối không đặt bất cứ thứ gì gần ánh sáng xung quanh / cảm biến năng lượng mặt trời để đảm bảo kiểm soát tốt hơn hệ thống sưởi và làm mát.

Chế độ kiểm soát nhiệt độ thủ công

Hệ thống sưởi và làm mát có thể được điều khiển thủ công bằng cách chọn
các chức năng khác ngoài AUTO. Trong trường hợp này, hệ thống hoạt động tuần tự theo thứ tự các chức năng đã chọn.

Khi chọn bất kỳ chức năng nào khác ngoại trừ AUTO trong khi sử dụng chế độ tự động, các chức năng không được chọn sẽ được điều khiển tự động.

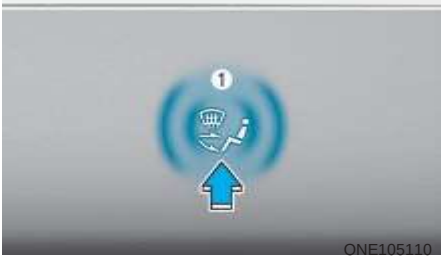
1. Khởi động xe.
2. Thiết lập chế độ ở vị trí mong muốn.

   Để nâng cao hiệu quả sưởi ấm và làm mát, hãy chọn chế độ theo các bước sau:

   - Làm nóng:
   - Làm mát:
3. Đặt kiểm soát nhiệt độ đến vị trí mong muốn.
4. Đặt điều khiển lượng không khí sang chế độ Trong lành hoặc Tuần hoàn.
5. Đặt kiểm soát tốc độ quạt ở tốc độ mong muốn.
6. Nếu bạn muốn điều hòa không khí, hãy bật hệ thống điều hòa không khí.
7. Chọn AUTO để hoàn nguyên về chế độ điều khiển hoàn toàn tự động của hệ thống.

Lựa chọn chế độ

■ Loại A



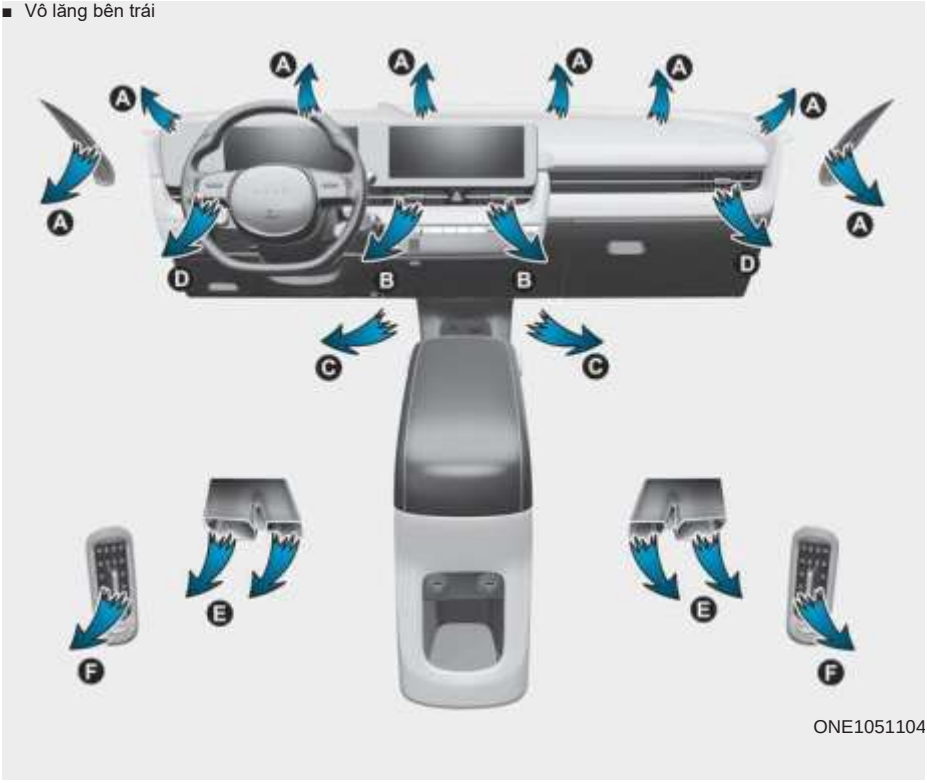
■ Loại B



Hướng luồng không khí

Chạm vào biểu tượng hướng luồng gió (1) hoặc (2) trên màn hình thông tin giải trí để chọn hướng luồng gió mong muốn. Hướng luồng gió đã chọn sẽ được hiển thị trên màn hình thông tin giải trí.

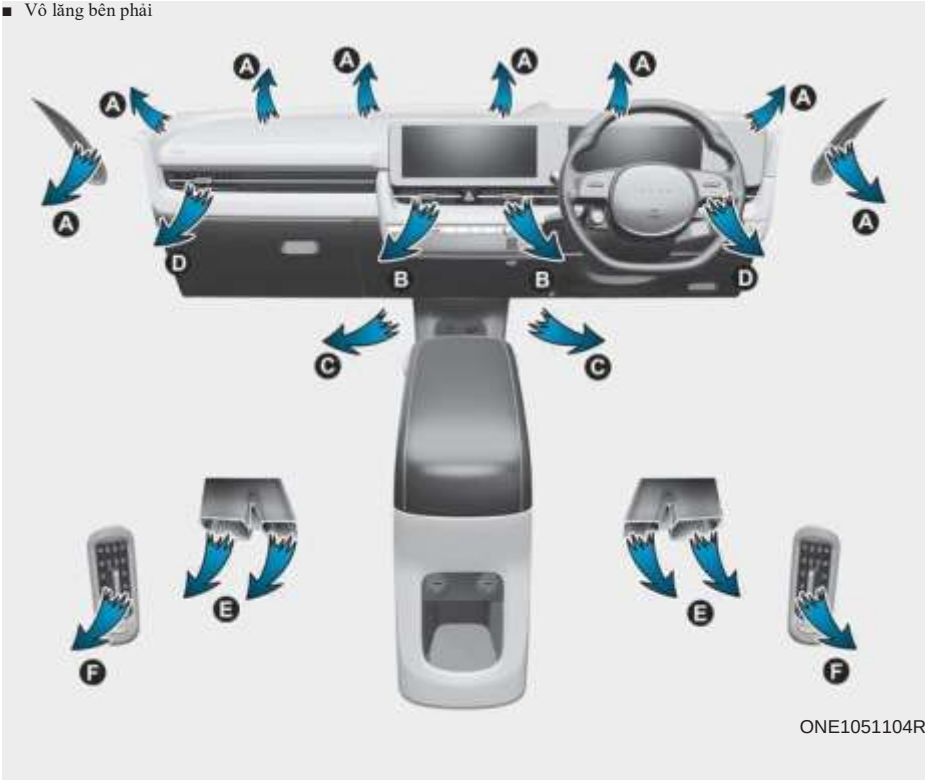
■ Vô lăng bên trái



Hướng luồng không khí

Biểu tượng hoặc nút chọn chế độ điều khiển hướng của luồng không khí qua hệ thống thông gió.

■ Vô lăng bên phải



Hướng luồng không khí

Biểu tượng hoặc nút chọn chế độ điều khiển hướng của luồng không khí qua hệ thống thông gió.

Cấp độ thổi mặt (B, D, F)

Luồng không khí hướng vào phần trên cơ thể và mặt. Ngoài ra, mỗi đầu ra có thể được điều khiển để hướng không khí thải ra khỏi đầu ra.

Hai cấp độ (B, D, C, E, F)

Luồng không khí hướng vào mặt và sàn.

Tất cả các cấp độ (A, B, C, D, E, F)

Luồng không khí hướng vào mặt, sàn và kính chắn gió.

Cấp sàn (A, C, D, E)

Phần lớn luồng không khí được hướng xuống sàn, với một lượng nhỏ không khí được hướng đến kính chắn gió và cửa sổ bên làm tan băng.

Cấp Sàn/ Làm tan băng (A, C, D, E)

Phần lớn luồng không khí được hướng xuống sàn và kính chắn gió với một lượng nhỏ hướng ra cửa sổ bên sẽ làm tan băng.

Cấp độ tan băng (A, D)

Phần lớn luồng khí được hướng đến kính chắn gió với một lượng nhỏ không khí được chuyển sang bộ làm tan băng cửa sổ bên.

Làm tan băng kính chắn gió phía trước



Cấp độ tan băng (A, D)

Nhấn vào biểu tượng, và đèn báo sẽ sáng và chỉ báo làm tan băng của kính chắn gió sẽ xuất hiện trên bảng điều khiển khí hậu.

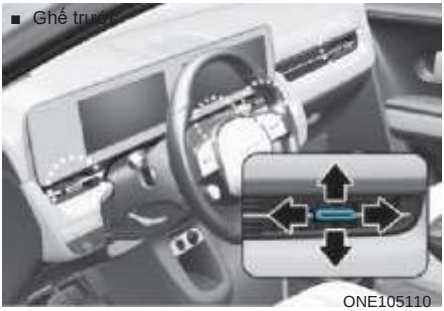
Phần lớn luồng khí được hướng đến kính chắn gió với một lượng nhỏ không khí được chuyển sang bộ làm tan băng cửa sổ bên.

Khi bật Nguyên tắc làm mờ sương, chế độ Trong lành sẽ được chọn và điều hòa không khí được chọn theo nhiệt độ bên ngoài.

Nếu biểu tượng được nhấn một lần nữa, đèn báo sẽ tắt và các cài đặt trước đó sẽ được chọn.

Các lỗ thông hơi trên bảng điều khiển thiết bị

■ Ghế trước



ONE105110

■ Ghế sau



ONE105110

Luồng không khí của bảng điều khiển thiết bị có thể được điều hướng lên / xuống hoặc sang trái / phải bằng cách sử dụng cần điều chỉnh lỗ thông hơi.

Dòng không khí cũng có thể được ĐÓNG bằng cách sử dụng cần điều chỉnh lỗ thông hơi.

Ghế trước

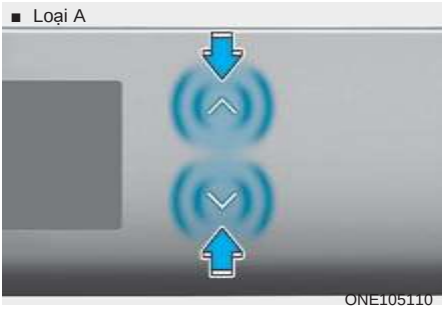
- Di chuyển cần gạt ra xa theo chiều ngang khỏi ghế để đóng cho đến khi cần gạt nhấp và khóa. Di chuyển nhẹ cần về vị trí chỗ ngồi để mở khóa.

Ghế sau

- Di chuyển cần xuống để đóng luồng không khí. Di chuyển cần lên trên để mở. luồng không khí.

Kiểm soát nhiệt độ

■ Loại A



ONE105110

■ Loại B



ONE105111

Chạm vào biểu tượng ^ hoặc v để chọn nhiệt độ.

Nhiệt độ có thể được tăng hoặc giảm theo mức tăng 0,5 ° C (1 ° F) cho mỗi vị trí tăng dần. Khi đặt ở nhiệt độ thấp nhất, máy lạnh sẽ hoạt động liên tục để nhanh chóng làm mát bên trong xe ban đầu. Sau khi nhiệt độ bên trong đã được làm mát đủ, chọn AUTO và đặt nhiệt độ thành 22 ° C (72 ° F).

SYNC (ĐỒNG BỘ)



Điều chỉnh nhiệt độ và hướng luồng không khí bằng nhau

Nhấn SYNC (đèn báo ON), nhiệt độ của hành khách và hướng luồng gió sẽ được điều chỉnh giống như điều khiển của người lái.

Điều chỉnh nhiệt độ và hướng luồng không khí riêng lẻ

Nhấn SYNC (đèn báo TẮT), tất cả nhiệt độ ghế và hướng luồng gió sẽ được điều chỉnh riêng.

Kiểm soát lượng khí nạp



Kiểm soát lượng không khí được sử dụng để chọn chế độ Trong lành (không khí bên ngoài) hoặc Chế độ tuần hoàn (không khí trong cabin).

Chế độ tuần hoàn



Khi chế độ tuần hoàn được chọn, không khí từ khoang hành khách sẽ được tuần hoàn thông qua hệ thống và làm nóng hoặc làm mát tùy theo chức năng đã chọn.

Chế độ Trong lành



Khi chọn chế độ Trong lành, không khí đi vào xe từ bên ngoài và được làm nóng hoặc làm mát tùy theo chức năng đã chọn.

Thông tin

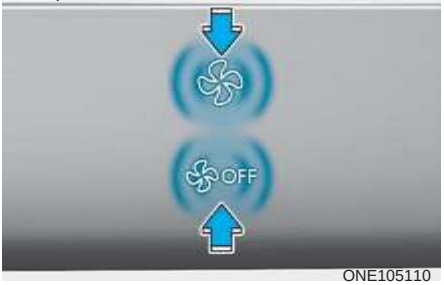
Nên vận hành hệ thống chủ yếu ở chế độ Làm mới. Chỉ sử dụng chế độ Tuần hoàn tạm thời khi cần thiết.
Hoạt động lâu dài của máy sưởi ở chế độ Tuần hoàn và không BẬT điều hòa có thể gây mờ kính chắn gió. Ngoài ra, việc sử dụng lâu dài máy điều hòa không khí BẬT ở chế độ Tuần hoàn có thể dẫn đến không khí trong cabin quá khô, hút ẩm và có thể thúc đẩy hình thành mùi ẩm mốc do không khí tù đọng.

CẢNH BÁO

- **Tiếp tục sử dụng hoạt động của hệ thống kiểm soát khí hậu ở chế độ Tuần hoàn trong một thời gian dài thời gian có thể gây buồn ngủ cho những người ngồi trong cabin. Điều này có thể dẫn đến mất kiểm soát xe có thể dẫn đến tai nạn.**
- **Việc tiếp tục sử dụng hoạt động của hệ thống kiểm soát khí hậu ở chế độ Tuần hoàn khi điều hòa không khí TẮT có thể khiến độ ẩm bên trong cabin tăng lên. Điều này có thể khiến hơi nước tích tụ trên kính chắn gió và che khuất tầm nhìn.**
- **Không ngủ trong xe hoặc vẫn đậu trong xe với cửa sổ hướng lên và BẬT bộ sưởi hoặc điều hòa không khí trong thời gian dài. Làm như vậy có thể làm tăng nồng độ carbon dioxide trong cabin, dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.**

Kiểm soát tốc độ quạt

■ Loại A



ONE105110

■ Loại B



ONE10511

Tốc độ quạt có thể được đặt thành tốc độ mong muốn bằng cách điều chỉnh biểu tượng trong bảng điều khiển khí hậu.

Không khí được cung cấp nhiều hơn với tốc độ quạt cao hơn.

Nhấn biểu tượng hoặc nút TẮT sẽ tắt quạt.

Bạn có thể kiểm tra tốc độ quạt và chế độ lưu thông không khí tự động trong biểu tượng màn hình thông tin khí hậu (1) trong hệ thống thông tin giải trí.

Thông tin

Để giúp cải thiện âm thanh đầu vào bằng giọng nói của micrô, tốc độ quạt có thể tự động chậm lại trong vài phút khi bạn kích hoạt tính năng nhận dạng giọng nói hoặc chế độ rảnh tay.

CHÚ Ý

Việc vận hành quạt khi nút Start/Stop ở vị trí TẮT có thể làm cạn pin. Vận hành quạt khi xe đang chạy.

Chỉ tài xế



ONE1051

Nếu bạn chạm vào biểu tượng CHỈ NGƯỜI LÁI XE (DRIVER ONLY) và đèn báo chiếu sáng trong màn hình điều khiển khí hậu thông tin giải trí, không khí lạnh chủ yếu thổi vào ghế lái. Tuy nhiên, một sốkhông khí lạnh có thể thoát ra từ các ống dẫn vị trí chỗ ngồi khác để giữ cho không khí trong nhà dễ chịu.

Nếu bạn sử dụng biểu tượng không có hành khách ở ghế hành khách phía trước, mức tiêu thụ năng lượng sẽ giảm xuống.

Biểu tượng CHỈ NGƯỜI LÁI XE sẽ bị tắt trong các điều kiện sau:

1) Bật tan băng
2) Chạm lại Nút CHỈ NGƯỜI LÁI XE

Điều hòa nhiệt độ



ONE105112

Chạm vào biểu tượng CLIMATE trong bảng điều khiển khí hậu. Màn hình thông tin khí hậu sẽ xuất hiện trên màn hình thông tin giải trí. Chạm vào biểu tượng A / C trên màn hình thông tin giải trí để bật và tắt điều hòa (đèn báo ON).

Biểu tượng HEAT



ONE105112

Chạm vào biểu tượng CLIMATE trong bảng điều khiển khí hậu. Màn hình thông tin khí hậu sẽ xuất hiện trên màn hình thông tin giải trí. Chạm vào biểu tượng HEAT trong màn hình thông tin giải trí để bật máy sưởi (đèn báo sẽ sáng).

Chạm lại vào nút để tắt bộ sưởi.

Máy điều hòa không khí và máy sưởi sử dụng năng lượng từ pin. Nếu bạn sử dụng bộ sưởi hoặc máy điều hòa không khí quá lâu, khoảng cách để làm trống có thể bị giảm do tiêu thụ quá nhiều điện năng.

Tắt bộ sưởi và máy điều hòa không khí nếu bạn không cần chúng.

Chế độ TẮT



ONE105111

Chạm vào biểu tượng TẮT để tắt hệ thống kiểm soát khí hậu. Bạn vẫn có thể lựa chọn chế độ vận hành và kiểm soát lượng khí nạp miễn là nút Start/Stop ở vị trí ON.

Vận hành hệ thống

Làm mát / Thông gió

1. Chọn mức khuôn mặt ( ) trong màn hình thông tin giải trí.
2. Đặt điều khiển lượng khí nạp sang chế độ làm Trong lành hoặc tuần hoàn.
3. Thiết lập nhiệt độ đến vị trí mong muốn.
4. Thiết lập tốc độ quạt ở tốc độ mong muốn.

Gia nhiệt

1. Chọn Tầng ( ) trong màn hình thông tin giải trí.
2. Đặt điều khiển lượng khí nạp sang chế độ làm Trong lành hoặc tuần hoàn.
3. Thiết lập nhiệt độ đến vị trí mong muốn.
4. Thiết lập tốc độ quạt ở tốc độ mong muốn.
5. Nếu muốn, hãy BẬT điều hòa không khí với nhiệt độ được đặt cao để hút ẩm không khí trước khi vào cabin.

Nếu kính chắn gió bị mờ, hãy chọn Chế độ làm tan băng phía trước ( ).

Mẹo vận hành

- Để ngăn bụi hoặc khói khó chịu xâm nhập vào xe qua hệ thống thông gió, hãy tạm thời đặt bộ điều khiển khí nạp sang chế độ tuần hoàn. Đưa điều khiển ở chế độ Tuần hoàn trở lại chế độ Trong lành khi không khí khó chịu bên ngoài đã giảm bớt. Điều này sẽ giúp người lái xe tỉnh táo và thoải mái.
- Để tránh sương bên trong kính chắn gió, hãy đặt điều khiển lượng gió ở chế độ Trong lành và tốc độ quạt đến vị trí mong muốn, bật hệ thống điều hòa không khí và điều chỉnh điều khiển nhiệt độ đến nhiệt độ mong muốn.

Điều hòa nhiệt độ

Hệ thống điều hòa không khí của Xe HYUNDAI của bạn được đổ đầy chất làm lạnh R-134a hoặc R-1234yf.

1. Chạm vào biểu tượng [CLIMATE] để hiển thị thông tin khí hậu trên màn hình thông tin giải trí.
2. Chọn biểu tượng A / C (đèn báo BẬT) trong màn hình thông tin khí hậu để kích hoạt điều hòa.
3. Đặt nhiệt độ thấp.
4. Đặt hướng của luồng không khí bằng cách chạm vào biểu tượng chọn chế độ.
5. Chạm vào biểu tượng HEAT (đèn báo TẮT) để bật điều hòa.

Khi muốn làm mát tối đa, hãy đặt nhiệt độ ở vị trí thấp nhất, sau đó đặt điều khiển tốc độ quạt thành cài đặt cao nhất.

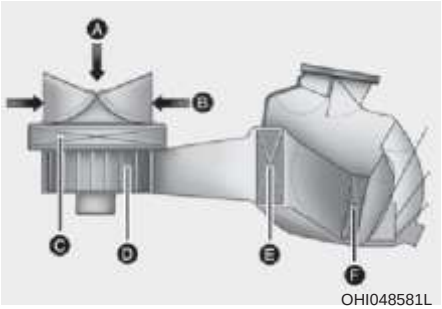
Mẹo vận hành hệ thống điều hòa không khí

- Nếu xe đã đỗ dưới ánh nắng trực tiếp khi trời nóng, hãy mở cửa sổ trong thời gian ngắn để không khí nóng bên trong xe thoát ra ngoài.
- Sau khi đã làm mát đủ, chuyển từ chế độ tuần hoàn sang chế độ mới.
- Để giúp giảm độ ẩm bên trong cửa sổ vào những ngày mưa hoặc ẩm ướt, hãy giảm độ ẩm bên trong xe bằng cách vận hành không khí
  hệ thống điều hòa với các cửa sổ và mái ngắm (hoặc mái năng lượng mặt trời) được đóng lại.

- Chỉ sử dụng hệ thống điều hòa không khí hàng tháng trong vài phút để đảm bảo hệ thống hoạt động tối đa.
- Nếu bạn vận hành máy điều hòa không khí quá mức, sự chênh lệch giữa nhiệt độ của không khí bên ngoài và nhiệt độ của kính chắn gió có thể làm cho bề mặt bên ngoài của kính chắn gió
  sương lên, gây mất tầm nhìn. Trong trường hợp này, hãy đặt lựa chọn chế độ thành điều khiển vị trí và tốc độ quạt ở tốc độ thấp nhất.

Bảo dưỡng hệ thống

Bộ lọc gió động cơ



OHI048581L

[A] : Không khí bên ngoài, [B]: Không khí tuần hoàn
[C] : Bộ lọc không khí kiểm soát khí hậu, [D]: Quạt gió
[E] : Lõi thiết bị bay hơi, [F]: PTC & bình ngưng bên trong

Lọc gió cabin được lắp sau cốp trước. Nó lọc bụi hoặc các chất ô nhiễm khác vào xe thông qua hệ thống sưởi và điều hòa không khí.

Bạn nên thay bộ lọc gió cabin tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền theo lịch bảo dưỡng. Nếu xe đang được điều khiển trong những điều kiện khắc nghiệt như bụi bặm hoặc đường gồ ghề, cần phải kiểm tra và thay bộ lọc gió cabin thường xuyên hơn.

Nếu tốc độ dòng khí giảm đột ngột, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Kiểm tra lượng không khí chất làm lạnh điều hòa và chất bôi trơn máy nén

Khi lượng chất làm lạnh thấp sẽ làm giảm hiệu suất của điều hòa. Nạp quá đầy cũng làm giảm hiệu suất của hệ thống điều hòa không khí.

Do đó, nếu phát hiện thấy hoạt động bất thường, bạn nên để đại lý HYUNDAI được ủy quyền kiểm tra hệ thống.

CHÚ Ý

Điều quan trọng là phải sử dụng đúng loại và lượng dầu và chất làm lạnh. Nếu không, có thể xảy ra hư hỏng đối với máy nén và hệ thống hoạt động không bình thường. Để tránh hư hỏng, hệ thống điều hòa không khí trong xe của bạn chỉ nên được bảo dưỡng bởi các kỹ thuật viên được đào tạo và có chứng chỉ.

CẢNH BÁO

Xe được trang bị R-134a

Vì chất làm lạnh hoạt động ở áp suất rất cao, nên hệ thống điều hòa không khí chỉ nên được bảo dưỡng bởi bởi các kỹ thuật viên được đào tạo và chứng nhận.

Tất cả các chất làm lạnh phải đảm bảo theo thiết bị thích hợp.

Việc thông gió trực tiếp chất làm lạnh ra bầu không khí có hại cho cá nhân và môi trường. Việc không thực hiện những cảnh báo này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng.

CẢNH BÁO

Xe được trang bị R-1234yf

Vì chất làm lạnh nhẹ dễ cháy và hoạt động ở áp suất cao, hệ thống điều hòa chỉ nên được bảo dưỡng bởi các kỹ thuật viên được đào tạo và có chứng chỉ. Điều quan trọng là phải sử dụng đúng loại và lượng dầu và chất làm lạnh.

Tất cả các chất làm lạnh phải đảm bảo theo thiết bị thích hợp.

Việc thông gió trực tiếp chất làm lạnh ra bầu không khí có hại cho cá nhân và môi trường. Việc không thực hiện những cảnh báo này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng.



ONE1005XA

Nhãn chất làm lạnh điều hòa không khí

Bạn có thể tìm hiểu chất làm lạnh điều hòa không khí nào được áp dụng cho xe của bạn trên nhãn nằm bên trong nắp capo.

■ Ví dụ

• Loại A



OHYK059003

• Loại B



OHYK059002

Mỗi ký hiệu và thông số kỹ thuật trên nhãn chất làm lạnh điều hòa không khí được thể hiện như sau:

1. Phân loại môi chất lạnh
2. Lượng chất làm lạnh
3. Phân loại dầu nhớt máy nén khí
4. Thận trọng
5. Chất làm lạnh dễ cháy
6. Yêu cầu kỹ thuật viên đã đăng ký bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí
7. Sổ tay bảo dưỡng

LÀM TAN BĂNG VÀ LÀM TAN SƯƠNG CHO KÍNH CHẮN GIÓ

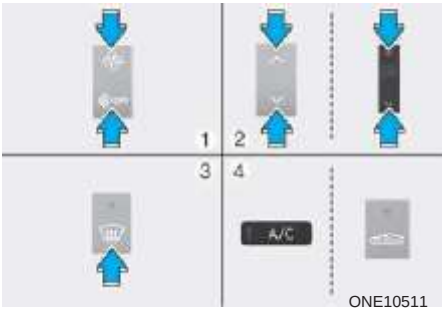
CẢNH BÁO

Làm ấm kính chắn gió

Không sử dụng vị trí trong quá trình vận hành làm mát trong thời tiết quá ẩm ướt. Sự chênh lệch giữa nhiệt độ của không khí bên ngoài và nhiệt độ của kính chắn gió có thể làm cho bề mặt bên ngoài của kính chắn gió bị sương, gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. Trong trường hợp này, hãy đặt lựa chọn chế độ thành vị trí và tốc độ quạt xuống tốc độ thấp hơn.

- Để có hiệu suất tan băng tối đa, hãy đặt điều khiển nhiệt độ ở cài đặt nhiệt độ cao nhất và điều khiển tốc độ quạt ở cài đặt cao nhất.
- Nếu muốn có không khí ấm xuống sàn trong khi làm tan băng hoặc làm tan sương, hãy đặt chế độ ở vị trí làm tan băng sàn.
- Trước khi lái xe, hãy dọn hết băng tuyết khỏi kính chắn gió, cửa sổ phía sau, gương chiếu hậu bên ngoài và tất cả các cửa sổ bên.
- Dọn sạch tất cả tuyết và đá khỏi nắp capo và cửa hút gió trong vỉ nướng để nâng cao hiệu quả làm nóng và tan băng cũng như giảm
  xác suất xuất hiện sương bên trong kính chắn gió.

Để làm mờ sương bên trong kính chắn gió

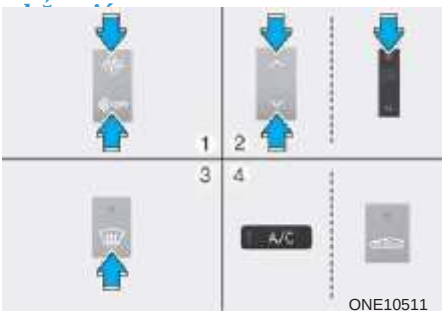


1. Chọn tốc độ quạt mong muốn.
2. Chọn nhiệt độ mong muốn.
3. Chạm vào biểu tượng tan băng ( ).
4. Khi bật nguyên tắc làm mờ sương, chế độ Trong lành được chọn và điều hòa không khí được chọn theo nhiệt độ bên ngoài.

Kiểm tra để đảm bảo kiểm soát lượng khí nạp ở chế độ Trong lành. Nếu đèn báo kiểm soát lượng không khí được chiếu sáng, hãy chạm vào
biểu tượng một lần để bật chế độ Trong lành (đèn báo TẮT).

Nếu vị trí được chọn, tốc độ quạt sẽ tự động tăng lên.

Để làm tan băng bên ngoài kính



1. Đặt tốc độ quạt ở vị trí cao nhất.
2. Đặt nhiệt độ ở vị trí nóng nhất.
3. Chạm vào biểu tượng tan băng ( ).
4. Khi bật Nguyên tắc làm mờ sương, chế độ Trong lành được chọn và điều hòa không khí được chọn theo nhiệt độ bên ngoài.

Kiểm tra để đảm bảo kiểm soát lượng khí nạp ở chế độ Trong lành. Nếu đèn báo kiểm soát lượng không khí được chiếu sáng, hãy chạm vào biểu tượng một lần để bật chế độ Trong lành (đèn báo TẮT).

Nếu vị trí được chọn, tốc độ quạt thấp hơn được điều khiển thành tốc độ quạt cao hơn.

Nguyên tắc làm mờ sương

Để giảm khả năng bị sương bên trong kính chắn gió, không khí Hệ thống nạp hoặc điều hòa không khí được điều khiển tự động theo các điều kiện nhất định như các chức vụ. Để hủy bỏ hoặc đặt lại nguyên tắc làm mờ sương, hãy làm như sau.

1. Nhấn nút Start/Stop đến vị trí ON.
2. Chạm vào biểu tượng tan băng ( ) hoặc ( ).
3. Trong khi chạm vào biểu tượng A / C, hãy chạm vào biểu tượng kiểm soát lượng khí nạp ít nhất 5 lần trong vòng 3 giây.

Đèn báo kiểm soát lượng khí nạp sẽ nhấp nháy 3 lần để cho biết nguyên tắc làm mờ sương đã bị vô hiệu hóa. Lặp lại các bước một lần nữa để kích hoạt lại nguyên tắc làm mờ sương.

Đèn báo kiểm soát lượng khí nạp sẽ nhấp nháy 6 lần để cho biết nguyên tắc làm mờ sương đã được bật.

Nếu pin đã tự xả hoặc ngắt kết nối, nó sẽ đặt lại về trạng thái nguyên tắc làm mờ sương.

Làm tan băng cửa kính sau

CHÚ Ý

Để tránh làm hỏng cửa sổ phía sau các bộ phận dẫn làm tan băng được liên kết với bề mặt bên trong của cửa sổ phía sau, tuyệt đối không được sử dụng các dụng cụ sắc nhọn hoặc chất tẩy rửa cửa sổ có chứa chất mài mòn để làm sạch cửa sổ.


ONE10511

Bộ làm tan băng làm nóng cửa sổ để loại bỏ sương giá, sương và lớp băng mỏng bám bên trong và bên ngoài cửa sổ sau khi xe đang chạy.

- Để kích hoạt chức năng làm tan băng cửa sổ phía sau, hãy chạm vào biểu tượng cửa sổ phía sau nằm trong bảng điều khiển trung tâm.
  chỉ báo trên cửa sổ làm tan băng phía sau sẽ sáng khi bật chế độ xả đá.
- Để tắt chế độ làm tan băng, hãy chạm vào nút làm tan băng cửa sổ phía sau.

Thông tin

- **Nếu có tuyết tích tụ nhiều trên cửa sổ phía sau, hãy gạt nó đi trước khi vận hành bộ làm tan tuyết phía sau.**
- **Làm tan băng cửa phía sau sẽ tự động tắt sau khoảng 20 phút hoặc khi nút Start/Stop ở vị trí OFF.**

Làm tan băng Gương chiếu hậu bên ngoài

Nếu xe của bạn được trang bị chức năng làm tan băng gương chiếu hậu, chúng sẽ hoạt động cùng lúc bạn bật chức năng làm tan băng cửa sổ sau.

TÍNH NĂNG BỔ SUNG CỦA HỆ THỐNG KIỂM SOÁT KHÍ HẬU

Hệ thống khử sương tự động



Tự động khử sương giúp giảm thiểu khả năng bị sương bên trong kính chắn gió bằng cách tự động cảm nhận độ ẩm bên trong kính chắn gió.

Thông tin

Hệ thống khử sương tự động có thể không hoạt động bình thường khi nhiệt độ bên ngoài dưới -10 ° C (14 ° F).

AUTO Khi Hệ thống khử sương tự động hoạt động, đèn báo sẽ sáng.

Nếu phát hiện thấy độ ẩm cao trong xe, Hệ thống Tự động khử sương sẽ được bật. Các bước sau sẽ được thực hiện tự động:

- Ngoại trừ loại xe Châu Âu

Bước 1) Máy lạnh sẽ BẬT.

Bước 2) Kiểm soát lượng khí nạp sẽ thay đổi thành Chế độ Trong lành.

Bước 3) Chế độ sẽ thay đổi thành tan băng để hướng luồng không khí đến kính chắn gió.

Bước 4) Tốc độ quạt sẽ được đặt thành TỐI ĐA.

- Đối với loại xe Châu Âu

Bước 1) Máy lạnh sẽ BẬT.

Bước 2) Kiểm soát lượng khí nạp sẽ thay đổi thành Chế độ Trong lành.

Bước 3) Tốc độ quạt sẽ được đặt thành TỐI ĐA.

Bước 4) Chế độ sẽ thay đổi thành tan băng để hướng luồng không khí đến kính chắn gió.

Nếu điều hòa không khí tắt hoặc chế độ tuần hoàn được chọn theo cách thủ công trong khi Hệ thống khử sương tự động đang BẬT, thì Hệ thống khử sương tự động sẽ bị hủy.

BẬT hoặc TẮT Hệ thống khử sương tự động

Hệ thống kiểm soát điều hòa không khí

Chạm vào biểu tượng làm tan băng kính chắn gió phía trước trong 3 giây khi nút Start/Stop ở vị trí BẬT. Khi tắt Hệ thống khử sương tự động, biểu tượng ADS OFF sẽ nhấp nháy 3 lần và ADS OFF sẽ được hiển thị trên màn hình thông tin kiểm soát khí hậu.

Khi bật Hệ thống khử sương tự động, biểu tượng ADS OFF sẽ nhấp nháy 6 lần mà không có tín hiệu.

Hệ thống thông tin giải trí

Có thể bật và tắt Hệ thống Tự động Làm tan băng bằng cách chọn 'Setup -> Vehicle Settings -> Climate -> Defog/ Defrost Options -> Auto Defog' ('Thiết lập -> Cài đặt Xe -> Khí hậu -> Tùy chọn Làm tan băng/ khử sương -> Tự động làm tan băng') từ màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Thông tin

- **Khi bật điều hòa không khí bằng Hệ thống tự động khử sương, nếu bạn cố gắng tắt điều hòa, đèn báo sẽ nhấp nháy 3 lần và điều hòa sẽ không được tắt.**
- **Để duy trì hiệu lực và hiệu quả của Hệ thống tự động khử sương, không chọn Chế độ tuần hoàn trong khi hệ thống đang hoạt động.**
- **Khi Hệ thống khử sương tự động đang hoạt động, điều chỉnh tốc độ quạt, điều chỉnh nhiệt độ và lựa chọn kiểm soát lượng khí nạp đều bị tắt.**

CHÚ Ý

Không tháo nắp cảm biến nằm ở đầu trên của kính chắn gió.

Có thể xảy ra hư hỏng đối với các bộ phận của hệ thống và có thể không được bảo hành cho xe của bạn.

Tự động hút ẩm (nếu được trang bị)

Để tăng chất lượng không khí trong cabin và giảm hiện tượng phun sương trên kính chắn gió, chế độ tuần hoàn sẽ tự động tắt sau khoảng 5 phút, tùy thuộc vào nhiệt độ bên ngoài và lượng gió nạp sẽ chuyển sang chế độ trong lành.

BẬT hoặc TẮT Tự động hút ẩm

Hệ thống kiểm soát điều hòa không khí

Để bật hoặc tắt tính năng Tự động hút ẩm, hãy chọn Mức độ khuôn mặt ( ) và chạm vào biểu tượng kiểm soát lượng khí nạp ( ) ít nhất năm lần trong vòng ba giây. Khi bật Tự động hút ẩm, đèn báo nút điều khiển lượng không khí sẽ nhấp nháy 6 lần. Khi tắt, đèn báo sẽ nhấp nháy 3 lần.

Hệ thống thông tin giải trí

Tự động hút ẩm có thể được bật và tắt bằng cách chọn 'Setup -> Vehicle Settings

-> Climate -> Automatic Ventilation -> Auto Dehumidify' ('Thiết lập -> Cài đặt Xe -> Khí hậu -> Thông gió tự động -> Tự động hút ẩm ') từ màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Thông tin

Nếu pin (12V) tự xả hoặc ngắt kết nối, cài đặt Tự động hút ẩm sẽ được đặt lại. Điều chỉnh lại các cài đặt để BẬT hoặc TẮT tùy chọn Tự động hút ẩm.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Không khí tuần hoàn khi sử dụng nước rửa kính

Chế độ tuần hoàn tự động kích hoạt để giảm bất kỳ mùi khó chịu nào của nước rửa kính xâm nhập vào cabin khi máy rửa kính chắn gió được sử dụng.

Bật Kích hoạt khi Sử dụng Dung dịch rửa kính BẬT hoặc TẮT

Kích hoạt khi Sử dụng nước rửa kính có thể được bật và tắt bằng cách chọn 'Setup -> Vehicle Settings -> Climate -> Recirculate Air -> Activate upon Washer Fluid Use (or Interlocking washer fluid)' ('Thiết lập -> Thiết lập xe -> Khí hậu -> Không khí tuần hoàn -> Kích hoạt khi Sử dụng nước rửa kính (hoặc Nước rửa kính liên kết)') từ màn hình hệ thống thông tin giải trí.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu (dành cho ghế lái)

Nhiệt độ của ghế lái ấm hơn, ghế thông gió và vô lăng sưởi được điều khiển tự động tùy thuộc vào nhiệt độ bên trong và bên ngoài xe khi xe đang chạy.

Để sử dụng các tính năng này, nó phải được bật từ menu Cài đặt trong màn hình hệ thống thông tin giải trí. Lựa chọn:

- Setup → Vehicle Settings → Seat → Heated/Ventilated Features → Heated/ Ventilated Features →Auto. Controls That Use Climate Control Settings - (Thiết lập → Thiết lập xe → Chỗ ngồi → Tính năng sưởi / thông gió → Tính năng sưởi / thông gió → Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu)

Để biết thêm chi tiết về Hệ thống Kiểm soát Tiện nghi Tự động, hãy tham khảo phần "Hệ thống sưởi ghế" và "Ghế thông gió" trong chương 3 và phần "Tay lái được sưởi ấm" trong chương này.

Thông gió thông minh

Hệ thống thông gió thông minh duy trì điều kiện không khí dễ chịu / trong lành bên trong khoang hành khách bằng cách tự động phát hiện / kiểm soát nhiệt độ và độ ẩm, khi bạn lái xe với hệ thống kiểm soát khí hậu ở vị trí TẮT.

Khi hệ thống thông gió thông minh bắt đầu hoạt động, thông báo "SMART VENTILATION ON" xuất hiện trong 5 giây.

- Hệ thống thông gió thông minh ngừng hoạt động khi nút TẮT BLOWER DOWN OFF của hệ thống kiểm soát khí hậu được chọn.
- Hệ thống thông gió thông minh ngừng hoạt động khi bất kỳ nút nào của hệ thống kiểm soát khí hậu được chọn để hoạt động.
- Hệ thống thông gió thông minh có thể không hoạt động khi xe được điều khiển ở tốc độ thấp.

KHOANG CHỨA ĐỒ

CẢNH BÁO

Không cất bật lửa, xi lanh propan, hoặc các vật liệu dễ cháy/ nổ khác trong xe. Những vật dụng này có thể bắt lửa và/ hoặc nổ nếu bình tiếp xúc với nhiệt độ nóng trong thời gian dài.

CẢNH BÁO

LUÔN LUÔN đóng nắp khoang chứa đồ một cách an toàn khi lái xe.
Các vật dụng bên trong xe di chuyển nhanh như xe. Nếu bạn phải dừng lại hoặc quay đầu nhanh chóng, hoặc nếu có va chạm, các vật dụng có thể bay ra khỏi khoang và có thể gây thương tích nếu chúng va vào lái xe hoặc hành khách.

CHÚ Ý

Để tránh trường hợp trộm cắp có thể xảy ra, không nên để những vật dụng có giá trị trong khoang chứa đồ.

Ngăn đựng đồ trung tâm

Hộp bảng điều khiển

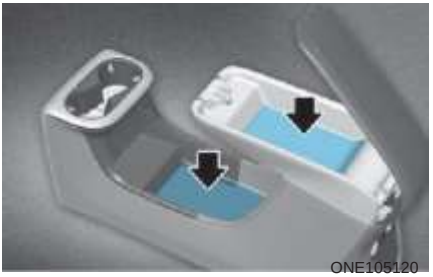


Để mở:

Lấy và giữ chốt trên phần kê tay sau đó nhấc nắp lên.

- Không gian này cung cấp ngăn lưu trữ đồ vật.

Lưu giữ điều khiển



Không gian này cung cấp ngăn lưu trữ đồ vật.

Bảng điều khiển trượt (nếu được trang bị)



Để trượt bảng điều khiển (2) tiến / lùi, nhấn vào tay cầm (1) và kéo hoặc đẩy bảng điều khiển đến vị trí mong muốn.

Kiểm tra xem hộp điều khiển có phát ra tiếng 'tách' sau khi di chuyển hộp điều khiển trung tâm hay không.

CHÚ Ý

Sử dụng lực quá mạnh vào hộp điều khiển có thể làm hỏng thanh trượt hoặc cần điều khiển.

Hộp đựng đồ



Để mở:

Kéo cần (1).

CẢNH BÁO

LUÔN đóng cửa hộp đựng đồ sau khi

Cửa hộp đựng đồ mở có thể gây chấn thương nghiêm trọng cho hành khách, ngay cả khi hành khách đã thắt dây an toàn.

CHÚ Ý

Dùng lực quá mạnh vào hộp đựng đồ có thể làm hỏng ray trượt hoặc cần gạt.

TÍNH NĂNG NGOẠI THẤT

Giá đựng cốc

■ Phía



ONE105108

■ Phí



ONE10510

Có thể để cốc hoặc lon nước giải khát nhỏ vào khay đựng cốc.

CẢNH BÁO

- **Tránh khởi động và phanh đột ngột khi đang sử dụng ngăn đựng cốc để tránh làm đổ đồ uống của bạn. Nếu chất lỏng nóng tràn ra, bạn có thể bị bỏng. Vết bỏng như vậy đối với người lái xe có thể gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.**
- **Không đặt cốc, chai, lon, v.v. không đậy nắp hoặc không đảm bảo an toàn, vào ngăn đựng cốc có chứa chất lỏng nóng khi xe đang chuyển động. Các chấn thương có thể xảy ra trong trường hợp dừng xe hoặc va chạm đột ngột.**
- **Chỉ sử dụng cốc mềm trong khay đựng cốc. Các vật cứng có thể làm bạn bị thương khi gặp tai nạn.**

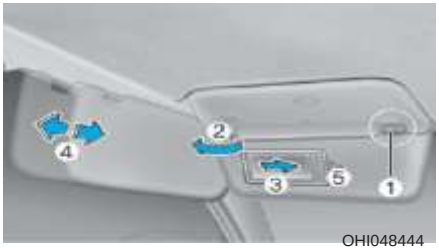
CẢNH BÁO

Giữ lon hoặc chai tránh ánh nắng trực tiếp và không đặt chúng trong môi trường quá nóng. Nó có thể phát nổ.

CHÚ Ý

- **Giữ đồ uống đậy kín trong khi lái xe để tránh làm đổ đồ uống của bạn. Nếu chất lỏng bị đổ, nó có thể rơi vào hệ thống điện/ điện tử của xe và làm hỏng các bộ phận điện/ điện tử.**
- **Khi làm sạch chất lỏng bị đổ, không được sử dụng khí nóng để thổi ra hoặc làm khô ngăn chứa cốc. Điều này có thể làm hỏng nội thất.**

Tấm che nắng



Để sử dụng tấm chắn nắng, hãy kéo nó xuống.

Để sử dụng tấm chắn nắng để chắn nắng từ cửa sổ bên, hãy kéo nó xuống, thả nó ra khỏi giá đỡ (1) và xoay nó sang một bên (2) về phía cửa sổ.

Để sử dụng gương trang điểm, hãy kéo tấm chắn nắng xuống và trượt nắp gương (3).

Điều chỉnh tấm chắn nắng về phía trước hoặc phía sau khi cần thiết (nếu được trang bị). Sử dụng bộ giữ tấm (5) để giữ tấm.

Đóng nắp gương trang điểm một cách chắc chắn và đưa tấm chắn nắng về vị trí ban đầu sau khi sử dụng.

CẢNH BÁO

Vì sự an toàn của bạn, đừng che khuất tầm nhìn của bạn khi sử dụng tấm chắn nắng.

CHÚ Ý

- **Tab (5) bên cạnh gương trang điểm trên tấm chắn nắng có thể được sử dụng để đặt vé thu phí đường bộ hoặc vé tự đỗ xe. Hãy cẩn thận khi đưa vé vào ngăn chứa vé để tránh bị hư hỏng. Không đặt nhiều vé vào ngăn giữ vé vì điều này cũng có thể làm hỏng tab giữ.**
- **Luôn để công tắc ở vị trí tắt khi không sử dụng đèn gương trang điểm. Nếu tấm chắn nắng được đóng lại mà đèn không tắt, nó có thể làm cạn pin hoặc làm hỏng tấm chắn nắng.**

Ổ cắm điện

■ Phía



ONE10510

■ Khoang hành lý



ONE10510

Ổ cắm điện được thiết kế để cung cấp điện cho điện thoại di động hoặc các thiết bị khác được thiết kế để hoạt động với hệ thống điện trên xe. Các thiết bị này phải tạo ra ít hơn 180 watt khi xe đang chạy.

CẢNH BÁO

Tránh bị điện giật. Không đặt ngón tay hoặc vật lạ (ghim, v.v.) vào ổ cắm điện hoặc chạm vào ổ điện bằng tay ướt.

CHÚ Ý

Để tránh làm hỏng ổ cắm điện:

- **Chỉ sử dụng ổ cắm điện khi xe đang chạy và rút phích cắm điện sau khi sử dụng. Sử dụng phích cắm điện trong thời gian dài khi xe tắt có thể gây xả pin.**
- **Chỉ sử dụng các phụ kiện điện 12 vôn có công suất điện nhỏ hơn 180 watt.**
- **Điều chỉnh điều hòa hoặc máy sưởi ở mức hoạt động thấp nhất khi sử dụng ổ cắm điện.**
- **Đóng nắp khi không sử dụng.**
- **Một số thiết bị điện tử có thể gây nhiễu điện tử khi cắm vào ổ điện của xe. Những thiết bị này có thể gây ra tĩnh âm thanh quá mức và trục trặc trong các hệ thống điện tử hoặc thiết bị khác được sử dụng trong xe.**
- **Nhấn phích cắm vào sâu hết mức có thể. Nếu không tiếp xúc tốt, phích cắm có thể quá nóng và cầu chì có thể bị hở.**
- **Cắm các thiết bị điện / điện tử dùng pin có bảo vệ dòng điện ngược. Dòng điện từ pin có thể chảy vào hệ thống điện / điện tử của xe và nguyên nhân trục trặc hệ thống.**

Bộ sạc đầu USB (nếu được trang bị)

■ Phía



■ Phía



Bộ sạc đầu USB được thiết kế để sạc lại pin của các thiết bị điện kích thước nhỏ bằng cáp USB.

Các thiết bị điện có thể được sạc lại khi nút Start/ Stop ở vị trí ACC, ON hoặc START.

Trạng thái sạc pin có thể được theo dõi trên thiết bị điện.

Ngắt kết nối cáp USB khỏi cổng USB sau khi sử dụng.

- Điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng có thể nóng hơn trong quá trình sạc. Nó không chỉ ra bất kỳ trục trặc với hệ thống sạc.
- Điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng sử dụng phương pháp sạc khác, có thể không được sạc đúng cách. Trong trường hợp này, hãy sử dụng bộ sạc riêng của thiết bị đó.
- Cổng sạc chỉ để sạc thiết bị. Không sử dụng cổng sạc để BẬT âm thanh hoặc để phát media trên hệ thống thông tin giải trí.

CHÚ Ý

- **Sử dụng bộ sạc USB khi xe đang chạy. Sử dụng bộ sạc USB trong thời gian dài khi xe tắt có thể gây cạn pin.**
- **Để tránh làm hỏng bộ sạc USB:**
  - **Không nhét các vật lạ hoặc làm đổ chất lỏng vào ổ cắm. Cổng sạc USB có thể bị hỏng.**
  - **Không sử dụng các thiết bị có dòng tiêu thụ vượt quá 2.100 mA (2.1 A).**

Hệ thống sạc điện thoại thông minh không dây (nếu được trang



[A] : Đèn báo, [B]: Đệm sạc

Trên một số mẫu xe nhất định, xe được trang bị bộ sạc điện thoại thông minh không dây.

Hệ thống hoạt động khi tất cả các cửa được đóng và khi nút Start/Stop ở vị trí BẬT hoặc START.

Sạc điện thoại thông minh

Hệ thống sạc điện thoại thông minh không dây chỉ sạc các điện thoại thông minh hỗ trợ Qi ( ). Đọc nhãn trên vỏ phụ kiện điện thoại thông minh hoặc truy cập trang web của nhà sản xuất điện thoại thông minh của bạn để kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có hỗ trợ công nghệ Qi hay không.

Quá trình sạc không dây bắt đầu khi bạn đặt điện thoại thông minh hỗ trợ Qi lên bộ sạc không dây.

1. Tháo các vật dụng khác, bao gồm cả chìa khóa thông minh, khỏi bộ sạc không dây. Nếu không, quy trình sạc không dây có thể bị gián đoạn. Đặt điện thoại thông minh lên giữa đế sạc.
2. Đèn chỉ báo có màu cam khi điện thoại thông minh đang sạc. Đèn chỉ báo sẽ chuyển sang màu xanh lam khi quá trình sạc điện thoại hoàn tất.
3. Bạn có thể BẬT hoặc TẮT chức năng sạc không dây từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Lựa chọn:

   - Setup → Vehicle → Convenience → Wireless Charging (- Thiết lập → Xe → Tiện ích → Sạc không dây)

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Nếu điện thoại thông minh của bạn không sạc:

- Thay đổi một chút vị trí của điện thoại thông minh trên đế sạc.
- Đảm bảo đèn chỉ báo hiện màu cam.

Đèn chỉ báo sẽ nhấp nháy màu cam trong 10 giây nếu có sự cố trong hệ thống sạc không dây.

Trong trường hợp này, hãy tạm thời dừng quá trình sạc và thử sạc lại điện thoại thông minh.

Hệ thống sẽ cảnh báo bạn bằng một thông báo trên màn hình LCD nếu điện thoại thông minh vẫn ở trên bộ sạc không dây sau khi xe đã TẮT và cửa trước được mở.

Đối với điện thoại thông minh của một số nhà sản xuất, hệ thống có thể không cảnh báo bạn ngay cả khi điện thoại thông minh được để trên bộ sạc không dây. Điều này là do đặc tính cụ thể của điện thoại thông minh mà không phải do sự cố của sạc không dây.

CHÚ Ý

- **Hệ thống sạc điện thoại thông minh không dây có thể không hỗ trợ một số điện thoại thông minh nhất định chưa được xác minh về đặc điểm kỹ thuật Qi (Qi).**
- **Khi đặt điện thoại thông minh của bạn trên đế sạc, hãy đặt điện thoại ở giữa tấm lót để có hiệu suất sạc tối ưu. Nếu điện thoại thông minh của bạn bị lệch sang một bên, tốc độ sạc có thể nhỏ hơn và trong một số trường hợp, điện thoại thông minh có thể dẫn nhiệt cao hơn.**
- **Trong một số trường hợp, sạc không dây có thể tạm thời dừng khi sử dụng chìa khóa thông minh, khi khởi động xe hoặc khóa / mở cửa, v.v.**
- **Khi sạc một số điện thoại thông minh nhất định, chỉ báo sạc có thể không chuyển sang màu xanh lam khi điện thoại thông minh đã được sạc đầy.**
- **Quá trình sạc không dây có thể tạm thời dừng lại khi nhiệt độ tăng bất thường bên trong hệ thống sạc điện thoại thông minh không dây. Quá trình sạc không dây sẽ khởi động lại khi nhiệt độ giảm xuống một mức nhất định.**
- **Quá trình sạc không dây có thể tạm thời dừng lại khi có bất kỳ vật dụng kim loại nào, chẳng hạn như đồng xu, giữa hệ thống sạc điện thoại thông minh không dây và điện thoại thông minh.**
- **Khi sạc một số điện thoại thông minh có tính năng tự bảo vệ, tốc độ sạc không dây có thể giảm và quá trình sạc không dây có thể dừng lại.**
- **Nếu điện thoại thông minh có vỏ dày, sạc không dây có thể không thực hiện được.**
- **Nếu điện thoại thông minh không tiếp xúc hoàn toàn với đế sạc, sạc không dây có thể không hoạt động bình thường.**
- **Một số vật dụng từ tính như thẻ tín dụng, thẻ điện thoại hoặc vé tàu có thể bị hỏng nếu để cùng điện thoại thông minh trong quá trình sạc.**
- **Khi điện thoại thông minh không có chức năng sạc không dây hoặc một vật kim loại đặt trên đế sạc, có thể nghe thấy tiếng ồn nhỏ.**
  âm thanh. Âm thanh nhỏ này là do khả năng tương thích rõ ràng của xe của vật đặt trên đế sạc. Điều này không ảnh hưởng đến xe hoặc điện thoại thông minh theo bất kỳ cách nào.

Thông tin

Nếu nút Start/Stop ở vị trí TẮT, quá trình sạc cũng dừng lại.

Tấm bên bảng táplo



Tấm bên bảng táplo là một miếng đệm để gắn các vật dụng nhẹ như vé đỗ xe, biên lai, v.v., sử dụng bề mặt từ tính của nó.

CHÚ Ý

Không gắn các vật nặng như điện thoại di động. Đánh rơi khi đang lái xe, các vật dụng có thể bị hư hỏng.

CẢNH BÁO

Không gắn điện thoại di động và các vật nặng hoặc sắc nhọn vào bảng điều khiển bên của cụm vì lý do an toàn.

Điều này có thể dẫn đến mất kiểm soát và tai nạn gây chết người, thương tích nghiêm trọng hoặc thiệt hại về tài sản.

Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện (V2L) (nếu được trang bị)



V2L (Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện) được lắp ở ghế sau trung tâm. V2L là một tính năng tiện lợi, cung cấp đủ điện để sử dụng các thiết bị điện gia dụng đa dạng trên xe.

V2L được lắp đặt ở phía dưới ghế sau trung tâm.

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện (V2L)" trong chương 1.

Đồng hồ

Đồng hồ có thể được thiết lập từ hệ thống thông tin giải trí.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

CẢNH BÁO

Đừng cố điều chỉnh đồng hồ khi đang lái xe. Làm như vậy có thể dẫn đến việc lái xe mất tập trung, có thể dẫn đến tai nạn thương tích hoặc tử vong.

Móc treo



Những móc treo này không được thiết kế để chứa những đồ lớn hoặc nặng.

CẢNH BÁO



Không treo các vật khác như móc treo hoặc vật cứng, ngoại trừ quần áo. Ngoài ra, không để các vật nặng, sắc nhọn hoặc dễ vỡ vào trong túi đựng quần áo. Trong trường hợp tai nạn hoặc khi túi khí rèm bị bung ra, có thể gây hư hỏng xe hoặc thương tích cá nhân.

(Các) neo định vị tấm lót sàn

LUÔN sử dụng móc neo của tấm lót sàn để gắn tấm lót sàn phía trước vào xe. Các móc neo trên thảm trải sàn phía trước giữ cho thảm sàn không bị trượt về phía trước.

CẢNH BÁO

Không phủ thêm thảm hoặc lớp lót lên thảm sàn. Nếu sử dụng thảm cho mọi loại thời tiết, hãy tháo tấm thảm trải sàn trước khi lắp đặt. Chỉ sử dụng thảm trải sàn được thiết kế để kết nối với các neo.

CẢNH BÁO

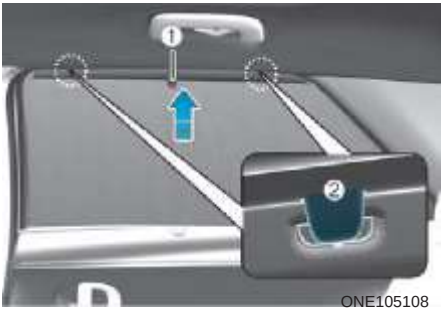
Những điều sau đây phải được tuân thủ khi lắp BẤT KỲ tấm lót sàn nào cho xe.

- **Đảm bảo loại bỏ một lớp màng bảo vệ gắn trên thảm trước khi dán một tấm lót sàn lên tấm thảm sàn phía trước. Nếu không, thảm sàn có thể di chuyển tự do trên màng bảo vệ và có thể dẫn đến phanh hoặc tăng tốc không chủ ý.**
- **Đảm bảo thảm sàn được gắn chặt vào (các) neo thảm trên sàn của xe trước khi lái xe.**
- **Không sử dụng BẤT KỲ tấm lót sàn nào không thể gắn chặt vào tấm neo lót sàn của xe.**
- **Không xếp các tấm thảm trải sàn lên nhau (ví dụ: tấm thảm cao su chịu được mọi thời tiết chồng lên tấm thảm trải sàn đã trải). Mỗi vị trí chỉ nên lắp một tấm thảm sàn duy nhất.**

QUAN TRỌNG Xe của bạn được sản xuất với các thanh neo lót sàn bên người lái được thiết kế để giữ cố định tấm lót sàn một cách an toàn. Để tránh bất kỳ sự can thiệp nào đến hoạt động của bàn đạp, Bạn nên lắp đặt tấm lót sàn HYUNDAI được thiết kế để sử dụng trong xe của bạn.

Tấm che nắng cửa sổ phía sau (nếu được trang bị)

Sử dụng tấm che nắng cửa sổ phía sau để cản ánh sáng bên ngoài chiếu qua kính cửa sổ phía sau.



1. Nâng tấm che nắng bằng tay cầm (1).
2. Treo tấm che nắng vào hai bên móc (2). Nếu treo tấm che nắng vào một bên móc, tấm che nắng có thể bị nhăn.

CHÚ Ý

- **Không treo bất kỳ vật nào khác ngoại trừ tấm che nắng của cửa sổ phía sau trên móc.**
- **Nếu bạn kéo tấm che nắng cửa sổ phía sau hoặc dùng lực để tấm che nắng trở lại vị trí ban đầu sau khi sử dụng, bạn có thể thấy tấm che nắng bị nhăn hoặc mất hình dạng. Để hạ tấm che nắng xuống, hãy chắc chắn đặt tay cầm xuống và từ từ đưa tấm che nắng trở lại vị trí ban đầu.**
- **Tấm che nắng có thể không hoạt động bình thường nếu các vật lạ (tiền xu, đồ chơi, bánh quy, v.v.) bị kẹt trong cửa. Cẩn thận để các vật lạ không lọt vào cửa.**

Lưới giữ hành lý (nếu được trang


ONE1051088

Để giữ cho các đồ không bị xê dịch trong khoang hành lý, bạn có thể sử dụng bốn giá đỡ nằm trong khoang hành lý để gắn lưới hành lý.

Đảm bảo lưới hành lý được gắn chặt vào giá đỡ hành lý trên tấm hành lý.

Nếu cần, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền để nhận lưới giữ hành lý.

CẢNH BÁO

Tránh làm tổn thương mắt. KHÔNG giăng quá nhiều lưới hành lý. LUÔN LUÔN giữ cho mặt và cơ thể của bạn tránh khỏi đường giật của lưới giữ hành lý. KHÔNG sử dụng lưới giữ hành lý khi dây đeo có dấu hiệu bị mòn hoặc hư hỏng.

Sử dụng lưới hành lý để chỉ giữ các vật dụng nhẹ không bị xê dịch trong khoang hành lý.

Tấm chắn an toàn hàng hóa (nếu được trang bị)


ONE1051239

Sử dụng Tấm chắn an toàn hàng hóa để che các mặt hàng được lưu trữ trong khu vực hàng hóa.

Sử dụng Tấm chắn an toàn hàng hóa



ONE1051240

1. Kéo Tấm chắn an toàn hàng hóa về phía sau xe bằng tay cầm (1).
2. Chèn chốt dẫn hướng (2) vào thanh dẫn (3).

Thông tin

Kéo Tấm chắn an toàn hàng hóa có tay cầm ở giữa ra để ngăn chốt dẫn hướng rơi ra khỏi thanh dẫn hướng.

Khi màn hình an ninh hàng hóa không sử dụng:

1. Kéo màn hình an ninh hàng hóa về phía sau và xuống để nhar nó khỏi thanh dẫn.
2. Tấm chắn an toàn hàng hóa sẽ tự động trượt trở lại.

Thông tin

Tấm chắn an toàn hàng hóa có thể không tự động trượt trở lại nếu Tấm chắn an toàn hàng hóa không được kéo ra hết. Kéo Tấm chắn an toàn hàng hóa ra hết cỡ rồi từ từ cho phép màn hình thu vào lại.

CHÚ Ý

- **Vì Tấm chắn an toàn hàng hóa có thể bị hỏng hoặc bị biến dạng, không đặt hành lý lên đó khi nó được sử dụng.**
- **Tấm chắn an toàn hàng hóa và ghế sau có thể bị hỏng khi ghế sau trượt về phía trước / ra phía sau hoặc khi hàng ghế sau ngả ra phía sau.**
- **Lưu ý rằng nếu bạn nhả tay cầm trong khi kéo hết tay nắm màn hình hành lý, màn hình có thể bị cuộn lại nhanh chóng và bị hỏng.**

CẢNH BÁO

- **Không đặt các đối tượng trên Tấm chắn an toàn hàng hóa. Những vật như vậy có thể bị ném vào bên trong xe và có thể gây thương tích cho người ngồi trên xe khi xảy ra tai nạn hoặc khi phanh gấp.**
- **Tuyệt đối không cho phép bất kỳ ai đi xe trong khoang hành lý. Nó được thiết kế chỉ dành cho hành lý.**
- **Duy trì sự cân bằng của xe và định vị trọng lượng càng về phía trước càng tốt.**

Tháp Tấm chắn an toàn hàng hóa



1. Đẩy một bên của tấm chắn hàng vào trong để nén lò xo và thả tấm chắn ra khỏi xe.
2. Trong khi lò xo được nén, hãy kéo Tấm chắn an toàn hàng hóa ra.

HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI TRÍ

CHÚ Ý

- **Nếu bạn lắp đặt đèn pha HID hậu mãi, các thiết bị âm thanh và điện tử trên xe của bạn có thể không hoạt động bình thường.**
- **Ngăn không cho các hóa chất như nước hoa, dầu bôi trơn, kem chống nắng, nước rửa tay và chất làm mát không khí tiếp xúc với các bộ phận bên trong vì chúng có thể gây hư hỏng hoặc đổi màu.**

Cổng USB


ONE10510

Bạn có thể sử dụng cáp USB để kết nối các thiết bị âm thanh với cổng USB của xe.

Thông tin

Khi sử dụng thiết bị âm thanh di động được kết nối với ổ cắm điện, tiếng ồn có thể xảy ra trong khi phát lại. Nếu điều này xảy ra, hãy sử dụng nguồn điện của thiết bị âm thanh di động.

Ăng ten


ONE1051089

Ăng ten vây cá mập sẽ thu tín hiệu phát sóng AM, FM và truyền tải dữ liệu.

Điều khiển từ xa trên vô lăng



ONE1051090

CHÚ Ý

Không sử dụng đồng thời nhiều nút điều khiển âm thanh từ xa.

VOLUME (VOL + / VOL -) (1)

- Xoay cuộn VOLUME lên để tăng âm lượng.
- Xoay cuộn VOLUME xuống để giảm âm lượng.

SEEK/PRESET (∧ / ∨) (2)

Nếu công tắc SEEK/PRESET được nhấn lên hoặc xuống và giữ trong 0,8 giây trở lên, công tắc sẽ hoạt động ở các chế độ sau:

- **Chế độ RADIO**

  Nó sẽ hoạt động như nút chọn AUTO SEEK. Nó sẽ tìm kiếm (SEEK) cho đến khi bạn nhả nút.
- **Chế độ MEDIA**

  Nó sẽ hoạt động như nút FF/ RW.

Nếu công tắc SEEK/PRESET được nhấn lên hoặc xuống, công tắc sẽ hoạt động ở các chế độ sau:

- **Chế độ RADIO**

  Nó sẽ hoạt động như nút PRESET STATION UP/DOWN.
- **Chế độ MEDIA**

  Nó sẽ hoạt động như nút TRACK UP/ DOWN.

MODE (3)

Nhấn nút MODE để chuyển đổi qua các chế độ Radio hoặc AUX.

MUTE (🔇) (4)

- Nhấn MUTE (🔇) để tắt tiếng hoặc kích hoạt âm thanh.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Hệ thống thông tin giải trí



Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Nhận dạng giọng nói



ONE105109

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Công nghệ không dây Bluetooth®



ONE105109



ONE105109

(1) Nút Gọi/ Trả lời/ Kết thúc cuộc gọi
(2) Micro

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

LƯU Ý

Để tránh người lái mất tập trung, không vận hành thiết bị quá mức khi đang điều khiển phương tiện có thể dẫn đến tai nạn.

6. Lái xe

Trước khi lái xe....6-3
Trước khi vào xe 6-3
Trước khi khởi động xe 6-3
Nút Start/Stop 6-4
Vị trí Nút Start/Stop.... 6-5
Khởi động xe 6-6
Tắt máy.... 6-7
Khởi động từ xa 6-8
Bộ giảm tốc 6-9
Hoạt động bộ giảm tốc 6-9
Thông báo trên màn hình hiển thị LCD (bảng táp lô) 6-13
Thực hành lái xe tốt 6-15
Hệ thống phanh hồi năng.... 6-16
Lái xe một bàn đạp 6-17
i-Pedal.... 6-18
Hệ thống phục hồi thông minh 6-19
Cài đặt hệ thống phục hồi thông minh 6-19
Để kích hoạt hệ thống phục hồi thông minh 6-19
Sẵn sàng hoạt động 6-20
Cách vận hành 6-21
Hệ thống phục hồi thông minh sẽ tạm thời bị hủy bỏ khi:.... 6-21
Để tiếp tục Hệ thống phục hồi thông minh 6-21
Cảm biến nhận dạng khoảng cách giữa các xe (Radar phía trước) 6-22
Sự cố hệ thống 6-23
Hạn chế của hệ thống 6-23
Hệ thống Phanh 6-26
Phanh trợ lực.... 6-26
Chỉ báo mòn phanh đĩa 6-27
Phanh đỗ xe điện tử (EPB).... 6-27
Tự động giữ phanh (Auto Hold) 6-32
Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) 6-35
Hệ thống cân bằng điện tử (ESC) 6-37
Quản lý ổn định phương tiện (VSM) 6-40
Kiểm soát hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC) 6-41
Tín hiệu dừng khẩn cấp (ESS).... 6-42
Phanh chống đa va chạm (MCB) 6-42
Thực hành phanh tốt 6-43

Dẫn động bốn bánh (4WD) 6-44
Lưu ý trong trường hợp khẩn cấp 6-46
Hệ thống điều khiển tích hợp chế độ lái (2WD) 6-48
Chế độ lái xe 6-48
Hệ thống điều khiển tích hợp chế độ lái (4WD) 6-50
Chế độ lái xe 6-50
Đặc tính chế độ lái 6-52
Tấm lật gió chủ động 6-53
Sự cố 6-53
Điều kiện lái xe đặc biệt 6-54
Điều kiện lái xe nguy hiểm 6-54
Bập bênh xe 6-54
Vào cua mượt mà 6-55
Lái xe vào ban đêm 6-55
Lái xe trong mưa 6-55
Lái xe trong khu vực ngập lụt 6-56
Lái xe trên đường cao tốc 6-56
Giảm rủi ro lật xe 6-57
Lái xe trong mùa đông 6-58
Điều kiện có tuyết hoặc băng giá 6-58
Lưu ý trong mùa đông 6-61
Kéo xe bằng Rơ moóc 6-62
Nếu bạn quyết định kéo rơ moóc 6-63
Thiết bị kéo rơ moóc 6-66
Lái xe có rơ moóc 6-67
Bảo dưỡng khi kéo rơ moóc 6-70
Trọng lượng xe 6-71
Quá tải 6-71

TRƯỚC KHI LÁI XE

Trước khi vào xe

- Đảm bảo tất cả các cửa kính, (các) gương bên ngoài và đèn chiếu sáng bên ngoài đều sạch sẽ và không bị che khuất.
- Làm sạch sương giá, tuyết hoặc băng.
- Kiểm tra bằng mắt thường các lốp xe có bị mòn và hư hỏng không.
- Kiểm tra dưới gầm xe xem có dấu hiệu rò rỉ nào không.
- Hãy chắc chắn rằng không có chướng ngại vật nào phía sau bạn nếu bạn có ý định lùi xe.

Trước khi khởi động

- Đảm bảo rằng capô, cốp xe và các cửa xe được đóng và khóa an toàn.
- Điều chỉnh vị trí của ghế và vô lăng.
- Chỉnh gương chiếu hậu bên trong và bên ngoài.
- Xác nhận tất cả các đèn hoạt động.
- Thắt chặt dây an toàn. Kiểm tra xem tất cả hành khách đã thắt dây an toàn chưa.
- Kiểm tra đồng hồ đo và chỉ báo trong bảng taplo và thông báo trên màn hình taplo khi xe ở vị trí ON.
- Kiểm tra xem mọi vật dụng bạn đang mang theo xe có được bảo quản đúng cách hay an toàn hay không.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ BỊ THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG, hãy thực hiện các lưu ý sau:

- **Luôn luôn đeo dây đai an toàn Tất cả hành khách phải thắt dây an toàn bất cứ khi nào xe di chuyển.**
  Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo phần "Dây đai an toàn" trong chương 3.
- **Luôn lái xe với sự cảnh giác. Những người lái xe hoặc người đi bộ khác có thể bất cẩn và mắc lỗi.**
- **Tập trung vào nhiệm vụ lái xe. Người lái xe mất tập trung có thể gây ra tai nạn.**
- **Duy trì khoảng cách giữa xe bạn và xe đằng trước.**

CẢNH BÁO

TUYỆT ĐỐI KHÔNG uống rượu hoặc dùng ma túy khi lái xe.

Uống rượu hoặc dùng ma túy khi lái xe gây nguy hiểm và có thể dẫn đến tai nạn, bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

Lái xe trong tình trạng say xỉn là nguyên nhân số một gây ra số người chết trên đường cao tốc mỗi năm. Ngay cả một lượng nhỏ rượu cũng sẽ ảnh hưởng đến phản xạ, nhận thức và khả năng phán đoán của bạn. Chỉ một ly có thể làm giảm khả năng phản ứng của bạn với các điều kiện thay đổi và và tình huống khẩn cấp và thời gian phản ứng của bạn sẽ tệ hơn khi bạn uống thêm.

Lái xe khi dùng ma túy sẽ gây nguy hiểm hoặc nguy hiểm hơn lái xe trong tình trạng có cồn.

Bạn có nhiều khả năng bị tai nạn nghiêm trọng hơn nếu bạn uống rượu hoặc dùng ma túy khi lái xe. Nếu bạn uống rượu hoặc dùng ma túy, đừng lái xe. Không đi xe với người lái xe đã uống rượu hoặc sử dụng ma túy. Chọn một tài xế được chỉ định hoặc gọi taxi.

NÚT START/STOP



Bất cứ khi nào cửa trước được mở, nút Start/Stop sẽ sáng và sẽ tắt sau 30 giây sau khi đóng cửa.

CẢNH BÁO

Để tắt xe trong trường hợp khẩn cấp:

Nhấn và giữ nút Start/Stop trong hơn hai giây HOẶC Nhấn và thả nhanh nút Start/Stop ba lần (trong vòng ba giây).

Nếu xe vẫn đang di chuyển, bạn có thể khởi động lại xe mà không cần nhấn bàn đạp phanh bằng cách nhấn nút Start/Stop với cần số ở vị trí N (số Mo).

CẢNH BÁO

- **TUYỆT ĐỐI KHÔNG nhấn nút Start/Stop khi xe đang di chuyển trừ trường hợp khẩn cấp. Điều này sẽ dẫn đến việc xe bị tắt máy và mất trợ lực cho hệ thống lái và phanh. Điều này có thể dẫn đến mất kiểm soát hướng lái và chức năng phanh, có thể gây ra tai nạn.**
- **Trước khi rời khỏi ghế lái, hãy luôn chắc chắn rằng số ở vị trí P (Đỗ xe), cài phanh tay, nhấn nút Start/Stop ở vị trí OFF và mang theo Chìa khóa thông minh bên mình.**
  Có thể gây chuyển động xe bất ngờ nếu không tuân thủ các biện pháp phòng ngừa này.
- **TUYỆT ĐỐI KHÔNG với tay qua vô lăng để tìm nút Start/Stop hoặc bất kỳ điều khiển nào khác khi xe đang di chuyển. Việc để tay hoặc cánh tay của bạn ở khu vực này có thể khiến bạn mất khả năng điều khiển xe dẫn đến tai nạn.**

Vị trí nút Start/ Stop

Vị trí nút	Hoạt động	Lưu ý
OFF	Để tắt động cơ, nhấn nút Start/Stop khi xe chuyển sang P (Đỗ xe). Lưu ý rằng nếu nhấn nút Start/Stop khi xe chuyển sang số D (Lái), R (Số lùi) hoặc N (số Mo), hộp số sẽ tự động chuyển sang số P (Đỗ xe). Nếu nhấn nút Start/ Stop khi chuyển số sang N (số Mo), nút Start/ Stop sẽ chuyển sang vị trí ACC. Vô lăng khóa để bảo vệ xe không bị trộm.	Nếu vô lăng không được khóa đúng cách khi bạn mở cửa lái, chuông cảnh báo sẽ phát tiếng.
ACC	Nhấn nút Start/Stop khi nút ở vị trí OFF mà không nhấn bàn đạp phanh. Một số phụ kiện điện có thể sử dụng được. Vô lăng mở khóa.	• Nếu bạn để nút Start/Stop ở vị trí ACC trong hơn một giờ, nguồn ắc quy sẽ tự động tắt để tránh tổn thất điện của ắc quy. • Nếu vô lăng không mở khóa đúng cách, nút Start/Stop sẽ không hoạt động. Nhấn nút Start/ Stop khi xoay vô lăng sang trái và phải để nhả ra.
ON	Nhấn nút Start/Stop khi nút đang ở vị trí ACC mà không nhấn bàn đạp phanh. Có thể kiểm tra đèn cảnh báo trước khi xe được khởi động.	Không để nút Start/Stop ở vị trí ON khi động cơ không chạy để ngăn ngừa tiêu hao nguồn điện ắc quy.
KHỞI ĐỘNG	Để khởi động xe, nhấn bàn đạp phanh và nhấn nút Start/ Stop khi xe chuyển sang vị trí P (Đỗ xe). Để đảm bảo an toàn, hãy khởi động xe khi chuyển số về vị trí số P (Đỗ xe)	Nếu bạn nhấn nút Start/Stop mà không nhấn bàn đạp phanh, xe sẽ không khởi động và nút Start/Stop thay đổi như sau: **OFF → ACC → ON → OFF hoặc ACC**

Để tránh ắc quy hết điện, nút Start / Stop chuyển sang vị trí OFF khi nút Start / Stop ở vị trí ACC hoặc ON với hộp số ở P (Đỗ xe) trong một khoảng thời gian nhất định. Khi chức năng hoạt động, các đèn hậu sẽ tắt. Để sử dụng lại đèn hậu, hãy xoay công tắc đèn pha nằm trên cần lái sang vị trí OFF và ON.

Khởi động xe

CẢNH BÁO

- **Luôn mang giày phù hợp khi lái xe. Những đôi giày không phù hợp, chẳng hạn như giày cao gót, ủng trượt tuyết, xăng đan, dép xỏ ngón, v.v., có thể gây khó khăn khi sử dụng bàn đạp phanh, bàn đạp ga của bạn.**
- **Không khởi động xe khi nhấn chân ga.**

  Xe di chuyển có thể dẫn đến tai nạn.

Thông tin

- **Xe sẽ khởi động bằng cách nhấn nút Start/Stop, chỉ khi có chìa khóa thông minh trong xe.**
- **Ngay cả khi chìa khóa thông minh ở trong xe và khi ở xa người lái, xe vẫn có thể không nổ máy.**
- **Khi nút Start/Stop ở vị trí ACC hoặc ON, nếu còn bất kỳ cửa nào đang mở, hệ thống sẽ kiểm tra chìa khóa thông minh. Khi không có chìa khóa thông minh trong xe, đèn báo " " sẽ nhấp nháy và cảnh báo "Chìa khóa không có trong xe" sẽ xuất hiện. Khi tất cả các cửa được đóng lại, chuông cũng sẽ phát tiếng trong khoảng 5 giây. Giữ chìa khóa thông minh trong xe khi ở vị trí ACC hoặc nếu xe đang ở chế độ sẵn sàng (READY).**

Khởi động xe

1. Luôn mang theo chìa khóa thông minh bên mình.
2. Đảm bảo chắc chắn nhấn phanh xe
3. Đảm bảo cần số ở P (Đỗ xe).
4. Nhấn bàn đạp phanh.
5. Nhấn nút START/ STOP. Nếu xe khởi động, đèn chỉ báo (READY)" sẽ sáng.

Thông tin

- **Luôn khởi động xe bằng chân đạp phanh. Không nhấn ga trong khi khởi động xe. Không chạy hết tốc độ động cơ khi đang trong quá trình làm nóng.**

•Nếu nhiệt độ xung quanh thấp, đèn chỉ báo " " có thể duy trì sáng lâu hơn khoảng thời gian bình thường.

CHÚ Ý

Để tránh hư hại cho xe:

- **Nếu đèn chỉ báo (READY) tắt trong khi xe đang di chuyển, đừng cố chuyển số về vị trí P (Đỗ xe).**

  Nếu điều kiện giao thông và đường xá cho phép, bạn có thể cài số về số N (số Mo) trong khi xe vẫn đang di chuyển và nhấn nút Engine Start / Stop để khởi động lại xe.
- **Không đẩy hoặc kéo xe của bạn để khởi động xe.**

CHÚ Ý

Để tránh hư hại cho xe:

Không nhấn nút Start/Stop trong hơn 10 giây trừ khi cần chì đèn dừng cháy.

Khi cầu chì đèn dừng bị cháy, bạn không thể khởi động xe bình thường. Thay cầu chì bằng cầu chì mới. Nếu bạn không thể thay cầu chì, bạn có thể khởi động xe bằng cách nhấn và giữ nút Start/Stop trong 10 giây với nút Start/Stop ở vị trí ACC.

Nhấn bàn đạp phanh nhiều lần trong khi đè n chỉ báo " READY " tắt sẽ làm tăng khả năng phóng điện của ắc quy 12V.

Để đảm bảo an toàn, luôn nhấn bàn đạp phanh trước khi khởi động xe.

Thông tin

Hệ thống âm thanh động cơ ảo (VESS)

VESS tạo ra âm thanh động cơ ảo để người đi bộ nhận biết. VESS hoạt động khi xe được điều khiển. Khi xe ở trạng thái hộp số P (đỗ), VESS không hoạt động.

LƯU Ý

- **Vì xe không phát ra tiếng động cơ nên hãy chú ý đến môi trường xung quanh và lái xe cẩn thận.**
- **Sau khi đỗ xe hoặc chờ đèn giao thông, vui lòng kiểm tra xung quanh (trẻ em, vật cản, v.v.) trước khi đi.**
- **Khi lùi xe, hãy kiểm tra trực tiếp phía sau bạn trước khi lái xe. Người đi bộ có thể không nhận ra âm thanh của xe.**



Thông tin

Nếu pin chìa khóa thông minh yếu hoặc chìa khóa thông minh hoạt động không chính xác, bạn có thể khởi động xe bằng cách nhấn nút Start/Stop với chìa khóa thông minh theo hướng như hình trên.

Tắt máy

1. Dừng xe và nhấn hết bàn đạp phanh.
2. Chuyển sang P (Đỗ xe).
3. Nhấn nút Start/Stop ở vị trí OFF và đạp phanh tay.
4. Đảm bảo đèn chỉ báo 'READY' tắt trên bảng đồng hồ táp lô.

LƯU Ý

Nếu đèn báo " READY " trên bảng táp lô vẫn sáng, xe chưa tắt và có thể di chuyển khi sang số ở bất kỳ vị trí nào mà không phải P (Đỗ xe).

Khởi động từ

■ Loại A



ONE1061006L

■ Loại B



ONE1061007

Bạn có thể khởi động xe bằng nút Khởi động từ xa trên chìa khóa thông minh.

Để khởi động xe từ xa:

1. Nhấn nút khóa cửa trong bán kính 10 m (32 feet) từ xe.
2. Bấm nút khởi động từ xa ( ) trong hơn 2 giây trong vòng 4 giây sau khi khóa cửa.
3. Để tắt chức năng khởi động từ xa, hãy bấm khởi động từ xa ( ) một lần.

- Khởi động từ xa ( ) có thể không hoạt động nếu chìa khóa thông minh không nằm trong phạm vi 10 m (32 feet).
- Xe sẽ không khởi động từ xa nếu nắp capo hoặc cốp sau bị mở.
- Xe phải ở chế độ P (Đỗ xe) để chức năng khởi động từ xa khởi động.
- Xe sẽ tắt nếu bạn vào xe mà không có chìa khóa thông minh.
- Xe sẽ tắt nếu bạn không vào xe trong vòng 10 phút sau khi khởi động xe từ xa.

BỘ GIẢM TỐC



[A] : Quay số sang số quay, [B]: Nút P

Hoạt động bộ giảm tốc

Để chuyển số, hãy nhấn bàn đạp phanh và xoay số chuyển số quay.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong:

- **LUÔN LUÔN kiểm tra những khu vực xung quanh gần xe của bạn xem có người, đặc biệt là trẻ em, trước khi chuyển xe sang D (Lái) hoặc R (Số lùi).**
- **Trước khi rời khỏi ghế lái, luôn đảm bảo xe được chuyển sang vị trí P (Đỗ xe), sau đó cài phanh tay, rồi nhấn nút Start / Stop về vị trí OFF. Xe có thể chuyển động bất ngờ nếu không tuân theo các CẢNH BÁO trên đúng trình tự.**

Bộ chuyển số quay/ Quay số sang số quay P (Đỗ xe)

Luôn dừng xe hoàn toàn trước khi chuyển sang số P (Đỗ).



Để chuyển số sang P (Đỗ xe), hãy nhấn nút P trong khi nhấn bàn đạp phanh.

Nếu bạn tắt xe ở vị trí R (Lùi), N (Số Mo) hoặc D (Lái xe), hộp số sẽ tự động chuyển sang số P (Đỗ xe).

CẢNH BÁO

- **Chuyển sang P (Đỗ xe) khi xe đang di chuyển có thể khiến bạn mất kiểm soát tay lái.**
- **Sau khi xe dừng hẳn, luôn đảm bảo xe đang ở vị trí P (Đỗ xe), kéo phanh tay và tắt xe.**
- **Khi đỗ xe trên đường nghiêng, hãy chuyển số về số P (Đỗ xe) và dùng phanh tay để xe không lăn xuống dốc.**

Chuyển số tự động sang P (Đỗ xe)

Hộp số được tự động chuyển sang P (Đỗ xe) vì lý do an toàn trong các điều kiện sau:

- Khi xe tắt máy với hộp số ở R (Lùi), D (Lái xe) hoặc N (Số Mo).
- Khi cửa lái mở khi xe đang chạy, hộp số ở vị trí R (Lùi), D (Lái xe) hoặc N (Số Mo) và xe sẽ dừng lại.
- Khi cửa lái mở khi hộp số ở số N (Số Mo) và xe tắt.

Trong các tình huống hộp số ở P (Đỗ xe), hãy luôn kiểm tra xem hộp số có được chuyển sang P (Đỗ xe) hay không bằng cách kiểm tra bảng táp lô.

R (Số lùi)

Sử dụng số này khi bạn muốn lùi xe.



ONE106105

Để chuyển số sang R (Lùi), xoay số sang số quay sang R (Lùi) trong khi nhấn bàn đạp phanh.

Khi xe đang dừng ở vị trí R (Lùi), nếu bạn mở cửa lái, hộp số sẽ tự động chuyển sang số P (Đỗ xe).

Tuy nhiên, nếu xe đang chuyển động, hộp số có thể không tự động chuyển sang số P (Đỗ xe) để tránh làm hỏng bộ giảm tốc.

Hướng của quay số sang số quay giống như hướng của bánh xe.

CHÚ Ý

Phải luôn cho xe dừng hẳn trước khi chuyển sang hoặc ra khỏi R (số Lùi); bạn có thể làm hỏng bộ giảm tốc nếu bạn chuyển sang số R (Số lùi) khi xe đang di chuyển.

N (Số Mo)



ONE1061054

Để chuyển số sang N (Số Mo), xoay số sang số quay sang N (Số Mo) trong khi nhấn bàn đạp phanh.

Luôn nhấn bàn đạp phanh khi bạn đang chuyển từ số N (số Mo) sang một số khác.

Nếu bạn tắt xe ở vị trí N (Số Mo), hộp số sẽ tự động chuyển sang số P (Đỗ xe).

Tuy nhiên, nếu xe duy trì ở N (Số Mo) khi xe tắt, hãy tham khảo "Để ở N (Số Mo) khi xe TẮT" trong mô tả sau.

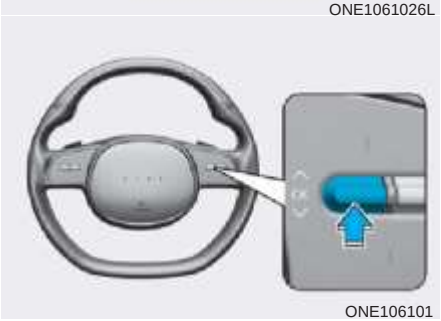
Để xoay số chuyển số quay sang N (Số Mo), hãy xoay số chuyển số quay một lần theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ.

Nếu vị trí hộp số hiện tại ở vị trí D (Lái xe), hãy xoay số chuyển số quay ngược chiều kim đồng hồ. Khi vị trí hộp số ở vị trí R (Lùi), hãy xoay số chuyển số quay theo chiều kim đồng hồ.

Giữ nguyên vị trí N (Số Mo) khi xe tắt máy



ONE1061026L


ONE106101

Nếu bạn muốn duy trì cần số ở N (Số Mo) sau khi xe OFF (ở trạng thái ACC), hãy làm như sau.

1. Tắt tính năng Auto Hold và nhả Phanh đỗ xe điện tử khi xe đang chạy.
2. Xoay cần số về N (Số Mo) trong khi nhấn bàn đạp phanh.
3. Khi bạn nhấc chân khỏi bàn đạp phanh, thông báo 'Press and hold OK button Press and hold the OK button on the steering wheel to stay in Neutral' (Nhấn và giữ nút OK Nhấn và giữ nút OK trên vô lăng để ở vị trí số Mo) sẽ xuất hiện trên màn hình LCD của bảng táp lô.

4. Nhấn và giữ nút OK trên vô lăng trong hơn 1 giây.
5. Khi thông báo 'Xe sẽ ở vị trí (N). Chuyển số để hủy bỏ '(hoặc' N sẽ tiếp tục hoạt động khi xe Off') sẽ xuất hiện trên màn hình LCD của bảng taplo, nhấn nút Start/Stop trong khi nhấn bàn đạp phanh.

   Tuy nhiên, nếu bạn mở cửa tài xế trong vòng 3 phút ở trạng thái ACC, cần số sẽ tự động chuyển sang số P (Đỗ xe) và nút Engine Start / Stop sẽ chuyển sang vị trí OFF.

CHÚ Ý

Với cần số ở N (Số Mo), nút Start/Stop sẽ ở vị trí ACC. Lưu ý rằng không thể khóa cửa ở vị trí ACC hoặc ắc quy (12V) có thể hết điện nếu để ở vị trí ACC trong một thời gian dài.

D (Lái xe)

Đây là vị trí lái xe bình thường.

Bộ giảm tốc tự động kích hoạt hệ thống phanh hồi năng tùy theo điều kiện đường xá.



ONE106105

Để chuyển số sang D (Lái xe), xoay số sang số quay sang D (Lái xe) trong khi nhấn bàn đạp phanh.

Khi xe đang dừng ở vị trí D (Lái xe), nếu bạn mở cửa tài xế, hộp số sẽ tự động chuyển sang số P (Đỗ xe).

Tuy nhiên, nếu xe đang chuyển động, hộp số có thể không tự động chuyển sang số P (Đỗ xe) để tránh làm hỏng bộ giảm tốc.

CHÚ Ý

Luôn dừng hẳn xe trước khi chuyển sang D (Lái).

LƯU Ý

Khi bạn khởi động xe sau khi dừng xe trên đường dốc, ngay cả khi hộp số đang ở vị trí D (Lái xe), nếu bạn không nhấn chân ga hoặc bàn đạp phanh, xe có thể chạy lùi lại, có thể gây ra tai nạn.

Khi ắc quy (12V) cạn điện

Bạn không thể sang số khi ắc quy cạn điện.

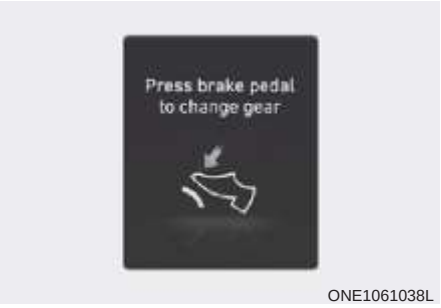
Mồi khởi động (tham khảo phần "Mồi khởi động" trong chương 8) hoặc bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đỗ xe

Luôn dừng hẳn xe và tiếp tục đạp phanh. Chuyển số về P (Đỗ xe), đạp phanh tay và nhấn nút Start/ Stop ở vị trí OFF. Mang theo Chìa khóa khi rời khỏi xe.

Thông báo trên màn hình hiển thị LCD (bảng táp lô)

Press brake pedal to change gear (Nhấn bàn đạp phanh để chuyển số)



ONE1061038L

Thông báo này hiển thị khi bạn không đạp phanh trong khi chuyển số.

Nhấn bàn đạp phanh và sau đó chuyển số.

Shift to P after stopping (Chuyển sang P sau khi dừng lại)



OJK060053L

Thông báo này được hiển thị khi xe đang chuyển bánh về số P (Đỗ xe).

Dừng xe trước khi chuyển sang số P (Đỗ xe).

Shifter system malfunction chuyển số Kiểm tra nút P)



OJK060057L

Thông báo này hiển thị khi cần số không hoạt động đúng ở vị trí P (Đỗ xe).

Bạn nên đem xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Check shifter dial (Kiểm tra quay số chuyển số)



ONE1061029L

Thông báo này hiển thị khi có trục trặc với quay sang số xoay.

Bạn nên đem xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Check P button (Trục trặc hệ thống



OJK060063L

Thông báo này hiển thị khi có trục trặc với nút P.

Bạn nên đem xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Rotary shifter stuck (Cần số quay bị kẹt)



ONE1061030L

Thông báo này hiển thị khi quay sang số xoay không trở lại vị trí bình thường sau khi xoay.

Bạn nên đem xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Thực hành lái xe tốt

- Tuyệt đối không chuyển số từ P (Đỗ xe) hoặc N (số Mo) sang bất kỳ vị trí nào khác khi nhấn chân ga.
- Tuyệt đối không chuyển số sang số P (Đỗ xe) khi xe đang di chuyển.

  Đảm bảo xe đã dừng hẳn trước khi bạn chuyển sang số R (Số lùi) hoặc D (Lái).
- Không chuyển số về số N (số Mo) khi lái xe. Nếu chuyển số về số N (Số Mo) khi đang lái xe. Điều này có thể làm tăng nguy cơ xảy ra tai nạn.

  Ngoài ra, chuyển số về số D (Lái xe) trong khi xe đang di chuyển có thể làm hỏng bộ giảm tốc.
- Khi lái xe lên dốc hoặc xuống dốc, luôn chuyển sang số D (Lái xe) để lái xe tiến lên hoặc sang R (số Lùi) khi lái xe lùi và kiểm tra vị trí cần số được hiển thị trên bảng taplo hoặc quay sang số xoay trước khi lái xe. Lái xe ngược chiều với số đã chọn, có thể dẫn đến tình huống nguy hiểm do tắt máy và ảnh hưởng đến hiệu suất phanh.
- Không lái xe với chân để trên bàn đạp phanh. Ngay cả khi áp lực bàn đạp nhẹ, nhưng ổn định cũng có thể khiến phanh quá nóng, mòn phanh và thậm chí có thể hỏng phanh.
- Luôn dùng phanh tay khi rời khỏi xe. Không phụ thuộc vào việc sang số ở P (Đỗ xe) để giữ cho xe không di chuyển.
- Hãy hết sức thận trọng khi lái xe trên bề mặt trơn trượt. Đặc biệt cẩn thận khi phanh, tăng tốc hoặc sang số. Trên bề mặt trơn trượt, tốc độ xe thay đổi đột ngột có thể khiến bánh xe mất khả năng bám đường và có thể mất khả năng điều khiển xe dẫn đến tai nạn.
- Bằng cách đạp và nhả bàn đạp ga từ từ sẽ tối ưu công suất và tính tiết kiệm nhiên liệu.

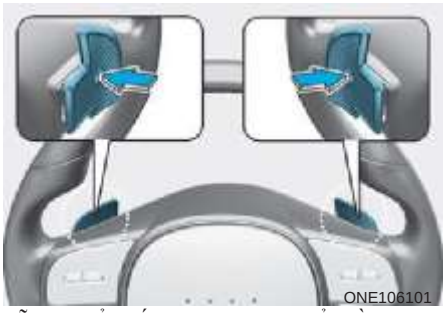
CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ BỊ THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG:

- **Luôn luôn đeo dây đai an toàn Trong một vụ va chạm, người ngồi không thắt dây an toàn có nguy cơ bị thương nặng hoặc thiệt mạng cao hơn đáng kể so với người được thắt dây an toàn.**
- **Tránh tốc độ cao khi vào đường vòng hoặc quay đầu.**
- **Không đánh lái đột ngột như chuyển làn đột ngột hoặc quay vòng ngoặt ở tốc độ cao.**
- **Nguy cơ lật xe rất cao nếu bạn mất khả năng kiểm soát xe ở tốc độ cao.**
- **Trong trường hợp xe của bạn ra khỏi mặt đường, đừng đánh lái gấp. Hãy giảm tốc độ trước khi đánh lái để xe trở lại mặt làn đường.**
- **Trường hợp xe của bạn ra khỏi mặt đường, đừng đánh lái gấp. Hãy giảm tốc độ trước khi đánh lái để xe trở lại mặt làn đường.**
- **HYUNDAI khuyến nghị bạn tuyệt đối không vượt quá tốc độ tối đa cho phép.**

HỆ THỐNG PHANH HỒI NĂNG

Phanh hồi năng (Lẫy chuyển số)



Lẫy chuyển số được sử dụng để điều chỉnh mức phanh hồi năng từ 0 đến 3 trong quá trình giảm tốc.

- Bên trái ( ): Tăng khả năng phanh hồi năng và giảm tốc.
- Bên phải ( ): Giảm khả năng phanh hồi năng và giảm tốc.
- Kéo và giữ lẫy chuyển số bên trái trong hơn 0,5 giây và chức năng lái xe một bàn đạp sẽ hoạt động, gia tăng phanh hồi năng. Trong trường hợp này, bạn có thể dừng xe bằng cách tiếp tục kéo lẫy chuyển số.
  Tham khảo các trang sau về "Lái xe một bàn đạp".
- Kéo và giữ lẫy chuyển số bên phải trong hơn 1 giây để bật và tắt tính năng tự động thay đổi phanh hồi năng.
  Tham khảo các trang sau về "Hệ thống thu hồi thông minh".

Thông tin

Lẫy chuyển số không hoạt động khi:

- **Lẫy chuyển số [ ] và [ ] được kéo cùng lúc.**
- **Xe đang giảm tốc bằng cách nhấn bàn đạp phanh.**
- **Hệ thống Kiểm soát Hành trình hoặc Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh được kích hoạt.**
- **Chọn bước 0 của hệ thống phanh hồi năng, chức năng làm sạch đĩa phanh hoạt động khoảng 10 lần. Trong khi hoạt động để làm sạch đĩa phanh, khoảng cách lái xe và hiệu suất phanh hồi năng có thể giảm bớt. Sau khi kết thúc, hiệu suất phanh hồi năng sẽ được khôi phục.**



Mức phanh hồi năng đã chọn được hiển thị trên bảng táp lô.

Cài đặt ban đầu của mức phanh hồi năng và phạm vi điều chỉnh thay đổi tùy theo Chế độ lái đã chọn.

Chế độ lái	Phạm vi điều chỉnh
SNOW	0 đến 1
ECO	0 đến 3
NORMAL	0 đến 3
SPORT	0 đến 3

Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "Hệ thống điều khiển tích hợp chế độ lái" của chương này.

Lái xe một bàn đạp

Người lái xe có thể dừng xe bằng cách kéo lẫy chuyển số bên trái  .

Vận hành:

- Kéo và giữ lẫy chuyển số bên trái trong khi kéo.
- Khi tốc độ xe trên 3 km/ h, nhả lẫy chuyển số để trở về giai đoạn phanh hồi năng đã cài đặt trước.
- Khi tốc độ xe dưới 3 km/ h, chức năng này sẽ duy trì quyền điều khiển để dừng xe ngay cả khi nhả cần số.
- Trong khi kích hoạt chế độ lái xe một bàn đạp, người lái có thể điều khiển vị trí dừng xe bằng bàn đạp ga.

Hạn chế

Xe có thể di chuyển ngay cả khi chức năng lái xe một bàn đạp hoạt động bình thường. Vì vậy, tài xế nên cẩn thận khi dừng xe lại bằng chức năng này trong các trường hợp như sau:

- Lái xe trên đường băng, tuyết, ướt, cát, bùn lầy, bề mặt hố ga/ lỗ
- Bánh xe không chỉnh thẳng
- Các điều kiện gây trượt hoặc quay bánh xe
- Khi tải nặng
- Do nghiêng trái hoặc phải
- Lốp mòn nhiều
- Lái xe lên dốc hoặc xuống dốc
- Lái xe tại điểm bắt đầu hoặc kết thúc dốc
- Dừng và đi trên đoạn đường dốc nhiều lần

Sử dụng EPB tự động

Sau khi dừng xe bằng chức năng Lái xe một bàn đạp, EPB sẽ tự động được kích hoạt khi xảy ra bất kỳ điều kiện nào sau đây:

- Không thắt dây đai an toàn của người lái xe và cửa lái xe đang mở.
- Mui xe đang mở.
- Cốp xe đang mở.
- Xe đã dừng lại trong 5 phút.
- Hoạt động của hệ thống bị hạn chế do các lý do khác.

CẢNH BÁO

- **Không thể dừng xe tùy theo tình trạng xe và đường. Chú ý đến tình trạng đường phía trước và đạp phanh nếu cần.**
- **Vui lòng hạn chế sử dụng chức năng lái một bàn đạp trong điều kiện đường xấu như đường ướt, đóng băng hoặc tuyết phủ.**

LƯU Ý

Khi xe đang dừng hoặc đỗ bằng cách lái xe bằng chức năng Lái xe một bàn đạp trên đồi dốc, hãy đảm bảo nhấn bàn đạp phanh.

i-Pedal

Chức năng i-Pedal được điều khiển bằng bàn đạp gia tốc. i-Pedal cung cấp khả năng kiểm soát tốc độ xe (tăng/ giảm tốc, dừng xe) mà không cần điều khiển lẫy chuyển số bằng tay.

Vận hành:

- Kéo lẫy chuyển số bên trái ở hệ thống phanh hồi năng cấp độ 3.
- Trong khi kích hoạt i-Pedal, xe sẽ dừng lại khi tốc độ xe dưới 3 km / h (1 dặm / giờ) ngay cả khi không nhấn bàn đạp phanh.
- Khi bạn nhấn đồng thời bàn đạp ga trong khi đang dùng lái xe một bàn đạp bằng cách kéo cần số lẫy chuyển số bên trái, xe sẽ không thể dừng lại.
- I-Pedal sẽ tắt khi lái xe tắt máy. Khi xe nổ máy, phanh hồi năng được đặt ở mức 3.
- I-Pedal bị tắt và phanh hồi năng chuyển sang mức 3 khi chuyển số sang R.

LƯU Ý

Khi xe đang dừng hoặc đỗ bằng i-Pedal trên đồi dốc, hãy đảm bảo nhấn bàn đạp phanh.

Hạn chế

Xe có thể di chuyển ngay cả khi chức năng lái xe một bàn đạp hoạt động bình thường. Vì vậy, tài xế nên cẩn thận khi dừng xe lại bằng chức năng này trong các trường hợp như sau:

- Lái xe trên đường băng, tuyết, ướt, cát, bùn lầy, bề mặt hố ga/ lỗ
- Bánh xe không chỉnh thẳng
- Các điều kiện gây trượt hoặc quay bánh xe
- Khi tải nặng
- Do nghiêng trái hoặc phải
- Lốp mòn nhiều
- Lái xe lên dốc hoặc xuống dốc
- Lái xe tại điểm bắt đầu hoặc kết thúc dốc
- Dừng và đi trên đoạn đường dốc nhiều lần

HỆ THỐNG PHỤC HỒI THÔNG MINH

Hệ thống phục hồi thông minh kiểm soát phanh hồi năng tự động tùy theo độ dốc đường và tình trạng lái xe của xe phía trước. Hệ thống giảm thiểu hoạt động không cần thiết của phanh và bàn đạp ga, cải thiện hiệu quả năng lượng điện và hỗ trợ người lái.

Cài đặt hệ thống phục hồi thông minh

Kéo và giữ lẫy chuyển số bên phải trong hơn 1 giây để bật và tắt tính năng tự động thay đổi phanh hồi năng.

Để kích hoạt hệ thống hồi phục thông minh



ONE104101

Khi Bật Hệ thống phục hồi thông minh trong hệ thống thông tin giải trí, chỉ báo 'AUTO' ('TỰ ĐỘNG') cho mức phanh hồi năng sẽ hiển thị trên bảng táp lô.
Mức phanh hồi năng được điều khiển tự động khi tốc độ xe trên 10 km/ h (6 dặm / giờ) và đáp ứng một trong các điều kiện dưới đây.

- Độ dốc đường thay đổi
- Khoảng cách với xe phía trước giảm hoặc tăng
- Tốc độ của xe phía trước giảm hoặc tăng

Thông tin



ONE1061044L

Mức độ phanh hồi năng có thể được điều chỉnh theo kiểu giảm tốc của người lái (mạnh / trung bình / nhẹ nhàng)

Để điều chỉnh mức phanh, chọn 'Settings → ECO vehicle → Smart Regeneration System' (Cài đặt → Xe ECO → Hệ thống phục hồi thông minh) trong hệ thống thông tin giải trí.

CẢNH BÁO

Khi tốc độ xe dưới 10 km/ h (6 dặm / giờ), Hệ thống phục hồi thông minh sẽ bị hủy. Người lái xe phải điều chỉnh tốc độ xe bằng cách nhấn chân ga hoặc bàn đạp phanh tùy theo tình trạng đường phía trước và tình trạng lái xe.

Hệ thống phục hồi thông minh dựa trên camera quan sát phía trước trong xe.
Các chất lạ trên camera quan sát phía trước có thể gây ra sự cố cho Hệ thống phục hồi thông minh. Đảm bảo duy trì tầm nhìn rõ ràng cho camera phía trước.

Hệ thống phục hồi thông minh sẽ không hoạt động khi đèn cảnh báo hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA) sáng trên bảng táp lô. Người lái xe phải điều chỉnh tốc độ xe bằng cách nhấn chân ga hoặc bàn đạp phanh tùy theo tình trạng đường phía trước và tình trạng lái xe.

Sẵn sàng hoạt động



ONE1061036

Mức phanh hồi năng được hiển thị trên bảng táp lô.

Cách vận hành



Kéo cần gạt trong 1 hoặc nhiều giây, hệ thống phục hồi thông minh sẽ hoạt động. Chỉ báo phanh hồi năng sẽ thay đổi thành "AUTO" ("TỰ ĐỘNG") từ chỉ báo mức.

CẢNH BÁO

Hệ thống phục hồi thông minh tự động kiểm soát mức độ phanh hồi năng khi xe di chuyeenr chỉ là một hệ thống bổ sung để thuận tiện cho người lái. Hệ thống không thể dừng xe hoàn toàn cũng như không đảm bảo tránh tất cả các va chạm. Kiểm soát phanh có thể không đủ tùy thuộc vào tốc độ của xe phía trước và khi xe phía trước đột ngột dừng lại, một chiếc xe cắt ngang đột ngột và khi xe trên dốc lớn. Luôn nhìn về phía trước thận trọng đề phòng những tình huống bất ngờ, bất ngờ xảy ra.

Hệ thống phục hồi thông minh sẽ tạm thời bị hủy bỏ khi:

- Đã hủy bằng tay

  Kéo và giữ lẫy chuyển số bên phải trong hơn 1 giây. Hệ thống Phục hồi Thông minh tạm thời tắt và chỉ báo "AUTO" ("TỰ ĐỘNG") sẽ được thay thế bằng chỉ báo mức phanh hồi năng.
- Đã hủy tự động
  - Xe được chuyển sang N (Số Mo), R (Lùi) hoặc P (Đỗ xe).
  - Hệ thống Kiểm soát Hành trình (bao gồm cả Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh) đang được kích hoạt.
  - ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) hoặc ABS đang hoạt động.

CẢNH BÁO

Khi Hệ thống phục hồi thông minh tự động bị hủy, hãy điều chỉnh tốc độ xe trực tiếp bằng cách nhấn chân ga hoặc bàn đạp phanh tùy theo tình trạng đường phía trước và tình trạng lái xe.

Để tiếp tục Hệ thống phục hồi thông minh

Để kích hoạt lại Hệ thống phục hồi thông minh trong khi lái xe, hãy kéo và giữ lẫy chuyển số bên phải trong vòng hơn 1 giây một lần nữa. Sau đó, chỉ báo AUTO (TỰ ĐỘNG) cho mức phanh hồi năng sẽ hiển thị trên bảng táp lô.

Cảm biến nhận dạng khoảng cách giữa các xe (Radar phía trước)



[2] : Radar phía trước
Để biết vị trí chi tiết của cảm biến, tham khảo hình trên.

Để Hệ thống phục hồi thông minh hoạt động tốt, hãy luôn đảm bảo rằng vỏ cảm biến radar sạch và không có bụi bẩn, tuyết và rác vụn. Bụi bẩn, tuyết hoặc các chất lạ trên ống kính có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất cảm biến của cảm biến. Trong trường hợp này, hoạt động của hệ thống có thể dừng tạm thời và không hoạt động bình thường.

LƯU Ý

- **Không dán khung biển số hoặc để các vật như miếng dán chống sốc hoặc tấm bảo vệ dán chống sốc gần cảm biến radar. Làm như vậy có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất cảm biến của radar.**
- **Luôn giữ cho cảm biến radar và nắp ống kính sạch sẽ, không có bụi bẩn và rác vụn.**
- **Chỉ sử dụng khăn mềm để rửa xe. Không phun nước có áp suất trực tiếp lên bộ cảm biến hoặc nắp cảm biến.**
- **Cẩn thận để không tác động lực không cần thiết lên cảm biến radar hoặc nắp cảm biến. Nếu cảm biến buộc phải di chuyển ra khỏi căn chỉnh thích hợp, Hệ thống phục hồi thông minh có thể hoạt động không chính xác. Trong trường hợp này, thông báo cảnh báo có thể không được hiển thị. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.**
- **Nếu tấm cản trước bị hỏng ở khu vực xung quanh cảm biến radar, Hệ thống phục hồi thông minh có thể không hoạt động bình thường. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.**
- **Chỉ sử dụng các phụ tùng chính hãng hoặc phụ tùng tương đương được chỉ định cho xe để sửa chữa hoặc thay thế cảm biến hoặc nắp cảm biến bị hỏng. Không sơn lên nắp cảm biến.**

Trục trặc Hệ thống



OOSEV040521

Kiểm tra hệ thống phục hồi thông minh

Thông báo sẽ xuất hiện khi hệ thống không hoạt động bình thường. Hệ thống sẽ bị hủy bỏ và từ 'AUTO' trên bảng táp lô sẽ biến mất và thay vào đó hiển thị mức phanh hồi năng. Kiểm tra các chất lạ trên radar phía trước. Loại bỏ mọi bụi bẩn, tuyết hoặc vật lạ có thể gây nhiễu cảm biến radar. Nếu hệ thống vẫn không hoạt động bình thường, bạn nên mang xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền và kiểm tra hệ thống.

Hạn chế của hệ thống

Hệ thống phục hồi thông minh có thể không hoạt động bình thường trong một số tình huống khi điều kiện lái xe vượt quá khả năng hoạt động của cảm biến radar phía trước.

Người lái xe cần chú ý trong những trường hợp như vậy khi hệ thống không phản ứng đúng hoặc hoạt động không theo ý muốn.

Trên khúc cua



OTM05811

Khi lái xe trên khúc cua, hệ thống có thể không phát hiện thấy xe đang ở trong làn đường của bạn và mức phanh hồi năng sẽ tự động giảm, khiến bạn cảm thấy rằng xe đang tăng tốc.

Ngoài ra, nếu hệ thống đột ngột nhận ra xe phía trước, mức phanh hồi năng sẽ tự động tăng lên, khiến bạn có cảm giác xe đang giảm tốc.

Người lái xe phải duy trì khoảng cách phanh an toàn, và nếu cần, hãy nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.



OTM058073

Tốc độ xe của bạn có thể bị giảm do có xe ở làn bên cạnh.

Đạp bàn đạp ga và chọn tốc độ cài đặt thích hợp. Kiểm tra để đảm bảo các điều kiện đường xá cho phép Hệ thống phục hồi thông minh hoạt động an toàn.

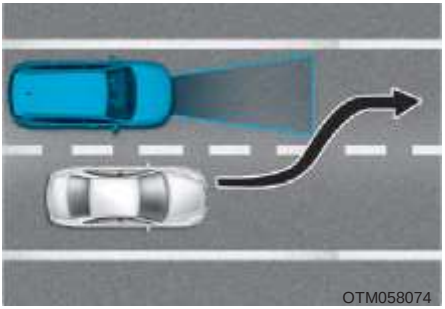
Trên đường nghiêng Thay đổi làn đường



Khi lên dốc hoặc xuống dốc, hệ thống có thể không phát hiện thấy xe đang ở trong làn đường của bạn và mức phanh hồi năng sẽ tự động giảm, khiến bạn cảm thấy rằng xe đang tăng tốc.

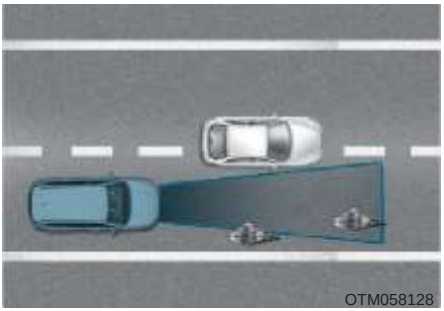
Ngoài ra, nếu hệ thống đột ngột nhận ra xe phía trước, mức phanh hồi năng sẽ tự động tăng lên, khiến bạn có cảm giác xe đang giảm tốc.

Bạn phải duy trì khoảng cách phanh an toàn, và nếu cần, hãy nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.



- Cảm biến không thể nhận dạng xe di chuyển vào làn đường của bạn từ một làn đường liền kề cho đến khi nó nằm trong phạm vi phát hiện của cảm biến.
- Radar có thể không phát hiện ngay lập tức khi một chiếc xe lao tới đột ngột. Luôn chú ý đến tình trạng giao thông, đường xá và lái xe.

Nhận dạng xe



Cảm biến không thể nhận dạng một số xe trong làn đường của bạn:

- Xe có bề ngang hẹp, chẳng hạn như xe máy hoặc xe đạp
- Xe lệch sang một bên
- Xe di chuyển chậm hoặc xe giảm tốc độ đột ngột
- Xe đã dừng (Khi xe phía trước lái đi, hệ thống có thể không phát hiện thấy xe đang dừng.)
- Phương tiện có mặt sau nhỏ như xe kéo không tải

Cảm biến không thể nhận dạng xe phía trước một cách chính xác nếu xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- Khi xe hướng lên trên do quá tải trong khoang hành lý.
- Trong khi vô lăng đang hoạt động.
- Khi lái xe sang một bên làn đường.
- Khi lái xe trên làn đường hẹp hoặc khúc cua.
- Đạp phanh hoặc bàn đạp ga nếu cần.

CẢNH BÁO

Khi sử dụng Hệ thống phục hồi thông minh, hãy thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau:

- **Nếu cần dừng khẩn cấp, bạn phải đạp phanh.**
- **Giữ khoảng cách an toàn theo điều kiện đường xá và tốc độ xe. Nếu khoảng cách xe với xe quá gần trong quá trình lái xe tốc độ cao, có thể dẫn đến xảy ra va chạm nghiêm trọng.**
- **Luôn duy trì khoảng cách phanh vừa đủ và giảm tốc xe bằng cách đạp phanh nếu cần.**
- **Hệ thống phục hồi thông minh không thể nhận dạng xe đang dừng, người đi bộ hoặc xe đang chạy tới. Luôn thận trọng nhìn trước để đề phòng những tình huống bất ngờ, không mong muốn xảy ra.**
- **Các xe di chuyển phía trước bạn thường xuyên thay đổi làn đường có thể gây ra phản ứng chậm của hệ thống hoặc có thể khiến hệ thống phản ứng với một xe thực sự ở làn bên cạnh. Luôn lái xe thận trọng để đề phòng những tình huống bất ngờ xảy ra.**
- **Hệ thống Phục hồi Thông minh có thể không nhận ra các tình huống lái xe phức tạp, vì vậy hãy luôn chú ý đến điều kiện lái xe và kiểm soát tốc độ xe của bạn.**

CHÚ Ý

Hệ thống phục hồi thông minh có thể tạm thời không hoạt động do:

- **Nhiễu điện**
- **Thay đổi tạm dừng**
- **Chênh lệch về mài mòn lốp hoặc áp suất lốp**
- **Lắp các loại lốp khác nhau**

HỆ THỐNG PHANH

Phanh trợ lực

Xe của bạn có hệ thống phanh trợ lực có thể tự động điều chỉnh trong quá trình sử dụng bình thường.

Nếu xe không chạy hoặc bị tắt khi đang lái xe, hệ thống trợ lực cho phanh sẽ không hoạt động. Bạn vẫn có thể dừng xe bằng cách nhấn bàn đạp phanh mạnh hơn bình thường. Tuy nhiên, khoảng cách dừng sẽ dài hơn so với phanh trợ lực.

Khi xe không chạy, trợ lực phanh dự trữ sẽ bị tiêu hao một phần mỗi khi đạp phanh.
Không được đạp phanh khi hệ thống trợ lực bị gián đoạn.

Thông tin

- **Khi nhấn chân phanh trong một số điều kiện lái xe hoặc điều kiện thời tiết nhất định, bạn có thể tạm thời nghe thấy tiếng ồn.**
  Điều này là bình thường và không phải là hệ thống phanh xe có vấn đề.
- **Khi lái xe trên đường có hóa chất tan băng, có thể tạo tiếng ồn phanh hoặc lốp mòn bất thường do hóa chất tan băng. Trong điều kiện giao thông an toàn, hãy đạp thêm phanh để loại bỏ hóa chất bám trên đĩa phanh và má phanh.**

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau:

- **KHÔNG lái xe khi đặt chân lên bàn đạp phanh. Điều này sẽ tạo ra nhiệt độ phanh cao bất thường, phanh quá nhiều và mòn đệm, và tăng khoảng cách dừng. Vì vậy, hãy tăng mức phanh hồi năng bằng lẫy chuyển số bên trái để giảm tốc độ.**
- **Khi xuống dốc dài hoặc dốc, hãy sử dụng lẫy chuyển số để tăng mức phanh hồi năng nhằm giảm tốc độ xe mà không cần sử dụng bàn đạp phanh quá mức. Đạp phanh liên tục sẽ khiến**
  phanh quá nóng và có thể làm mất hiệu suất phanh tạm thời.
- **Phanh ướt có thể làm giảm khả năng giảm tốc an toàn của xe. Vì phanh ướt làm tăng quãng đường phanh và gây ra tiếng ồn, nên hãy chọn 0 bước của hệ thống phanh hồi năng và nhấn bàn đạp phanh khoảng 10 lần, nhẹ nhàng giữ khoảng cách an toàn với các xe khác để làm khô hệ thống phanh. Quy trình như vậy có thể làm giảm khoảng cách lái xe bằng cách hạn chế hệ thống phanh hồi năng, đây không phải là sự cố của hệ thống. Kiểm tra hệ thống phanh sau khi rửa xe hoặc lái xe trên đường ướt.**

CHÚ Ý

- **Không tiếp tục nhấn bàn đạp phanh nếu chỉ báo "READY " là TẮT. Có thể hết điện ắc quy.**
- **Tiếng ồn và độ rung tạo ra trong quá trình phanh là bình thường.**
- **Trong điều kiện hoạt động bình thường, tiếng ồn của bơm phanh điện và rung động cơ có thể tạm thời xảy ra trong các trường hợp dưới đây.**
  - **Khi bàn đạp bị giảm đột ngột.**
  - **Khi nhấn bàn đạp liên tục trong khoảng thời gian ngắn.**
  - **Khi chức năng ABS được kích hoạt trong khi phanh.**

Chỉ báo mòn phanh đĩa

Khi má phanh xe bị mòn và cần thay má phanh mới, bạn sẽ nghe thấy âm thanh CẢNH BÁO chói tai từ phanh trước hoặc phanh sau của xe. Bạn có thể nghe thấy âm thanh này rồi lại không nghe thấy hoặc có thể nghe thấy bất cứ khi nào bạn nhấn bàn đạp phanh.

CHÚ Ý

Để giảm chi phí sửa chữa phanh, không tiếp tục chạy xe với má phanh đã mòn hết.

Thông tin

Luôn luôn thay đồng thời má phanh trước và má phanh sau.

CẢNH BÁO

Phanh thường xuyên có thể làm biến dạng các bộ phận và mòn đĩa phanh gây rung khi phanh.
Tuân thủ tốc độ giới hạn để tránh làm hỏng phanh do phanh gấp.

Mòn phanh, tiếng ồn, rung do phanh quá mức hoặc biến dạng phanh do phanh nhiều lần ở tốc độ cao, đua trên đường đua, v.v. có thể không nằm trong phạm vi bảo hành.

Phanh đỗ xe điện tử (EPB)

Nhấn phanh tay



ONE1061015

Để dùng EPB (Phanh đỗ xe điện tử):

1. Nhấn và giữ bàn đạp phanh.
2. Kéo công tắc EPB lên.

Đảm bảo đèn cảnh báo Phanh đỗ bật sáng.

EPB (Phanh đỗ xe điện tử) có thể tự động được dùng khi:

- Yêu cầu từ các hệ thống khác
- Người lái xe tắt máy trong khi tính năng Auto Hold đang hoạt động.

Phanh khẩn cấp

Nếu có vấn đề với bàn đạp phanh khi đang lái xe, có thể phanh khẩn cấp bằng cách kéo lên và giữ công tắc EPB. Chỉ có thể phanh khi bạn đang giữ công tắc EPB.
Tuy nhiên, cự ly phanh sẽ dài hơn bình thường.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ BỊ THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG, không sử dụng phanh EPB khi xe đang di chuyển trừ trường hợp khẩn cấp. Nó có thể làm hỏng hệ thống phanh và dẫn đến hỏng hóc.

Thông tin

Trong quá trình phanh khẩn cấp, đèn cảnh báo Phanh đỗ sẽ sáng để cho biết hệ thống đang hoạt động.

CHÚ Ý

Nếu bạn liên tục nhận thấy tiếng ồn hoặc mùi khét khi sử dụng EPB để phanh khẩn cấp, bạn nên kiểm tra hệ thống này tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Nhả phanh tay



ONE106101

Để nhả EPB (Phanh đỗ xe điện tử):

1. Nhấn nút Start/Stop đến vị trí ON hoặc START.
2. Nhấn công tắc EPB trong khi nhấn bàn đạp phanh.

Đảm bảo đèn cảnh báo Phanh đỗ xe sẽ tắt.

Để nhả EPB (Phanh đỗ xe điện tử) tự động:

- Hộp số ở P (Đỗ xe).

  Khi xe đang hoạt động, nhấn bàn đạp phanh và chuyển từ P (Đỗ xe) sang R (Số lùi) hoặc D (Lái).
- Hộp số ở N (Số Mo)

  Khi xe đang hoạt động, nhấn bàn đạp phanh và chuyển từ N (số Mo) sang R (Số lùi) hoặc D (Lái).

- Đảm bảo các điều kiện sau

1. Đảm bảo thắt dây an toàn và đóng cửa, capô và cốp xe.
2. Khi xe đang hoạt động, nhấn bàn đạp phanh và chuyển từ P (Đỗ xe) sang R (Số lùi) hoặc D (Lái).
3. Nhấn bàn đạp ga.

   Đảm bảo đèn cảnh báo Phanh đỗ xe sẽ tắt.

Thông tin

- **Đối với Trung Đông, EPB được nhả ra dù có đang thắt dây an toàn hay không.**
- **Để đảm bảo an toàn, bạn có thể dùng EPB ngay cả khi nút Vehicle Stop/Start ở vị trí OFF (chỉ khi có nguồn ắc quy), nhưng bạn không thể nhả nút này.**
- **Để đảm bảo an toàn, hãy nhấn bàn đạp phanh và nhả phanh tay bằng công tắc EPB khi bạn lái xe xuống dốc hoặc khi lùi xe.**

CHÚ Ý

- **Nếu đèn cảnh báo Phanh đỗ xe vẫn sáng mặc dù đã nhả EPB, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**
- **Không lái xe khi đã dùng EPB. Nó có thể gây mòn má phanh và rôto phanh quá mức.**

Thông báo cảnh báo



OJK060066L

Để nhả EPB, hãy đóng cửa, mui xe và cốp xe và thắt dây an toàn

- Nếu bạn cố gắng lái xe khi vẫn sử dụng EPB, cảnh báo sẽ phát tiếng và thông báo sẽ xuất hiện.
- Nếu người lái không thắt dây an toàn và nắp capo hoặc cốp xe mở, cảnh báo sẽ phát tiếng và thông báo sẽ xuất hiện.
- Nếu có vấn đề với xe, cảnh báo có thể sẽ phát tiếng và thông báo sẽ xuất hiện.

Trong trường hợp này, hãy nhấn bàn đạp phanh và nhả EPB bằng cách nhấn công tắc EPB.

CẢNH BÁO

- **Bất cứ khi nào rời khỏi xe hoặc đỗ xe, luôn dừng xe lại hoàn toàn và tiếp tục nhấn bàn đạp phanh.**

  Chuyển số về P (Đỗ xe), kéo công tắc EPB và nhấn nút Start / Stop ở vị trí OFF.

  Mang theo Chìa khóa khi rời khỏi xe.

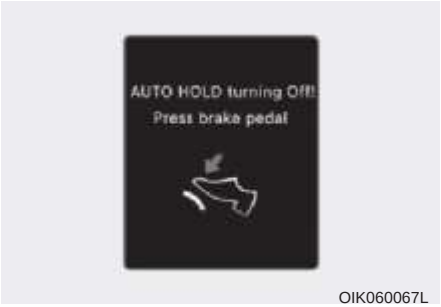
  Xe không vào số P (Đỗ) hoàn toàn với bộ phanh tay có nguy cơ di chuyển không cẩn thận và gây thương tích cho bản thân hoặc người khác.
- **TUYỆT ĐỐI KHÔNG cho bất kỳ ai không quen xe chạm vào công tắc EPB. Nếu nhả EPB ngoài ý muốn, có thể gây ra thương tích nghiêm trọng.**
- **Chỉ nhả EPB khi bạn đã ngồi vào bên trong xe và đặt chân lên bàn đạp phanh.**

CHÚ Ý

- **Không đạp chân ga trong khi dùng phanh tay. Nếu bạn nhấn bàn đạp ga khi EPB được kích hoạt, cảnh báo sẽ phát tiếng và thông báo sẽ xuất hiện. Có thể xảy ra hư hỏng phanh tay.**
- **Lái xe khi đang dùng phanh tay có thể làm hệ thống phanh quá nóng và gây mòn sớm hoặc hư hỏng các bộ phận phanh. Đảm bảo nhả EPB và đèn cảnh báo Phanh đỗ tắt trước khi lái xe.**

Thông tin

- **Có thể nghe thấy tiếng lách cách khi vận hành hoặc nhả EPB. Những điều kiện này là bình thường và cho thấy EPB đang hoạt động bình thường.**
- **Khi để lại chìa khóa của bạn cho nhân viên giữ xe hoặc trợ lý, hãy nhớ thông báo cho họ biết cách vận hành EPB.**



OIK060067L

AUTO HOLD đang tắt! Nhấn bàn đạp phanh

Khi quá trình chuyển đổi từ AUTO HOLD sang EPB không hoạt động bình thường, cảnh báo sẽ phát tiếng và thông báo sẽ xuất hiện.



OIK060069L

Phanh đỗ xe tự động hoạt động

Khi dùng EPB trong khi AUTO HOLD được kích hoạt, cảnh báo sẽ phát tiếng và thông báo sẽ xuất hiện.

EPB trục trặc

Đèn cảnh báo Phanh đỗ xe điện tử (EPB) sáng nếu nhấn nút Start/Stop ở vị trí ON và tắt sau khoảng 3 giây nếu hệ thống hoạt động bình thường.

Nếu đèn cảnh báo EPB vẫn sáng, bật sáng khi đang lái xe hoặc không bật sáng khi nhấn nút Start/Stop ở vị trí ON, điều này cho thấy EPB có thể đã bị trục trặc.

Trong trường hợp này bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn cảnh báo EPB có thể sáng khi đèn báo ESC bật sáng để cho biết rằng ESC không hoạt động bình thường, nhưng nó không chỉ ra sự cố của EPB.

CHÚ Ý

- **Nếu đèn cảnh báo EPB vẫn sáng, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**
- **Nếu đèn cảnh báo Phanh đỗ không sáng hoặc nhấp nháy ngay cả khi công tắc EPB đã được kéo lên, EPB có thể không được sử dụng.**
- **Nếu đèn cảnh báo Phanh đỗ nhấp nháy khi đèn cảnh báo EPB sáng, hãy nhấn công tắc, sau đó kéo nó lên. Lặp lại thao tác này một lần nữa. Nếu cảnh báo EPB không tắt, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**

Đèn báo phanh đỗ xe

Kiểm tra đèn cảnh báo Phanh đỗ bằng cách nhấn nút Vehicle Stop/Start về vị trí ON.

Đèn này sẽ sáng khi dùng phanh tay với nút Vehicle Stop/Start ở vị trí START hoặc ON.

Trước khi lái xe, hãy đảm bảo đã nhả phanh tay và đèn cảnh báo Phanh đỗ OFF.

Nếu Đèn cảnh báo phanh đỗ vẫn sáng sau khi nhả phanh đỗ trong khi động cơ đang chạy, có thể có trục trặc về hệ thống phanh. Cần chú ý ngay lập tức.

Nếu có thể, hãy ngừng điều khiển phương tiện ngay lập tức. Nếu không thể, hết sức thận trọng khi vận hành xe và chỉ tiếp tục điều khiển xe cho đến khi bạn có thể đến vị trí an toàn.

Khi EPB (Phanh tay điện tử) không nhả

Nếu EPB không nhả bình thường, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền bằng cách xếp xe lên xe đầu kéo bằng phăng và mang đi kiểm tra hệ thống.

Auto Hold

Tính năng Auto Hold duy trì trạng thái dừng xe ngay cả khi bạn không nhấn bàn đạp phanh sau khi người lái xe dừng hoàn toàn bằng cách nhấn bàn đạp phanh.

Sử dụng:



ONE106101

1. Khi cửa người lái, nắp capo đóng, nhấn bàn đạp phanh và sau đó nhấn công tắc AUTO HOLD. Đèn báo AUTO HOLD màu trắng sẽ bật sáng và hệ thống sẽ ở vị trí chờ.



ONE106101

2. Khi bạn dừng xe hoàn toàn bằng cách nhấn bàn đạp phanh, Auto Hold sẽ duy trì áp suất phanh
để giữ xe đứng yên. Đèn báo chuyển từ màu trắng sang màu xanh lá cây.
3. Xe sẽ đứng yên ngay cả khi bạn nhả bàn đạp phanh.
4. Nếu dùng EPB, AUTO HOLD sẽ được nhả ra.

Để nhả phanh:

Nếu bạn nhấn bàn đạp ga khi chuyển số ở chế độ D (Lái) hoặc sang số chỉnh cơ, Chế độ giữ tự động sẽ tự động được nhả ra và xe sẽ bắt đầu di chuyển. Chỉ báo AUTO HOLD chuyển từ màu xanh lá cây sang màu trắng.

CẢNH BÁO

Khi Chế độ giữ tự động Auto Hold được nhả tự động bằng cách nhấn bàn đạp ga, hãy luôn quan sát xung quanh xe của bạn.

Từ từ nhấn bàn đạp ga để khởi động êm ái.

Để hủy bỏ:



ONE106101

1. Nhấn và giữ bàn đạp phanh.
2. Nhấn công tắc AUTO HOLD.

Chỉ báo AUTO HOLD sẽ tắt.

CẢNH BÁO

Để tránh xe di chuyển bất ngờ và đột ngột, LUÔN nhấn chân vào bàn đạp phanh để hủy chế độ Auto Hold trước khi bạn:

- **Lái xe xuống dốc.**
- **Điều khiển xe ở R (Lùi xe).**
- **Đỗ xe.**

Thông tin

- **AUTO HOLD không hoạt động khi:**
  - **Hộp số ở P (Đỗ xe).**
  - **Dùng EPB**
- **Vì sự an toàn của bạn, AUTO HOLD sẽ tự động chuyển sang EPB khi:**
  - **Cửa lái xe mở**
  - **Cốp xe mở**
  - **Mui xe mở**
  - **Xe dừng lại hơn 10 phút.**
  - **Xe đang đứng trên dốc**
  - **Xe di chuyển mấy lần**

  Trong những trường hợp này, đèn cảnh báo Phanh đỗ bật sáng, chỉ báo AUTO HOLD chuyển từ màu xanh lá cây sang màu trắng, âm thanh cảnh báo và thông báo sẽ xuất hiện để thông báo cho bạn biết EPB đã được tự động kích hoạt. Trước khi lái xe trở lại, nhấn bàn đạp phanh, kiểm tra khu vực xung quanh gần xe của bạn và nhả phanh tay bằng tay với công tắc EPB.
- **Trong khi vận hành AUTO HOLD, bạn có thể nghe thấy tiếng ồn cơ học. Tuy nhiên, đó là tiếng ồn hoạt động bình thường.**
- **Nếu xe được khởi động lại với hệ thống Auto Hold đang ở vị trí chờ hoặc đang hoạt động, hệ thống Auto Hold sẽ tiếp tục hoạt động ở vị trí chờ.**

CHÚ Ý

Nếu chỉ báo AUTO HOLD chuyển sang màu vàng, Auto Hold không hoạt động bình thường. Bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO

- **Đạp bàn đạp ga từ từ khi bạn khởi động xe.**
- **Vì sự an toàn của bạn, hãy hủy tính năng Auto Hold khi bạn lái xe xuống dốc, lùi xe hoặc đỗ xe.**

CHÚ Ý

Nếu có trục trặc với hệ thống phát hiện mở cửa lái hoặc capô của động cơ, tính năng Auto Hold có thể không hoạt động bình thường.

Bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Thông báo cảnh báo



OIK060069L

Phanh đỗ xe tự động hoạt động

Khi dùng EPB trong khi AUTO HOLD được kích hoạt, cảnh báo sẽ phát tiếng và thông báo sẽ xuất hiện.



OIK060067L

AUTO HOLD đang tắt! Nhấn bàn đạp phanh

Khi quá trình chuyển đổi từ AUTO HOLD sang EPB không hoạt động bình thường, cảnh báo sẽ phát tiếng và thông báo sẽ xuất hiện.

Khi thông báo này được hiển thị, AUTO HOLD và EPB có thể không hoạt động. Để đảm bảo an toàn, hãy nhấn bàn đạp phanh.



OIK060071L

Nhấn bàn đạp phanh để tắt AUTO HOLD

Nếu bạn không đạp phanh khi nhả chức năng Auto Hold bằng cách nhấn công tắc AUTO HOLD, cảnh báo sẽ phát tiếng và thông báo sẽ xuất hiện.

Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)

CẢNH BÁO

Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) hoặc hệ thống Hỗ trợ cân bằng điện tử (ESC) sẽ không tránh được tai nạn do thao tác lái xe không đúng cách hoặc nguy hiểm. Ngay cả khi khả năng điều khiển xe được cải thiện khi phanh, hãy luôn duy trì khoảng cách an toàn với chướng ngại vật phía trước. Nên giảm tốc độ trong các điều kiện đường sá xấu. Cự ly phanh đối với xe được trang bị ABS hoặc ESC có thể dài hơn xe không có hệ thống này trong các điều kiện đường dưới đây.

Lái xe nên giảm tốc độ trong các điều kiện sau:

- **Mặt đường gồ ghề, sỏi đá hoặc tuyết phủ.**
- **Trên những con đường có mặt đường có ổ gà hoặc có chiều cao mặt đường khác nhau.**
- **Lắp lốp có xích.**

Không nên thử tính năng an toàn của xe có trang bị ABS bằng cách chạy nhanh hay quay vòng gấp. Làm như vậy có thể gây nguy hiểm cho chính bạn và những người cùng đi.

ABS là một hệ thống phanh điện tử giúp ngăn chặn hiện tượng trượt phanh. ABS cho phép người lái đánh lái và phanh cùng một lúc.

Sử dụng ABS

Để có hiệu quả cao nhất từ ABS trong tình huống khẩn cấp, không cố gắng điều chỉnh áp suất phanh và không đạp-nhả phanh liên tục. Hãy đạp bàn đạp phanh mạnh nhất có thể.

Khi bạn đạp phanh trong những điều kiện có thể làm bó cứng bánh xe, bạn có thể nghe thấy tiếng từ phanh hoặc cảm thấy tiếng kêu tương ứng ở bàn đạp phanh. Hiện tượng đó là bình thường và cho thấy hệ thống ABS vẫn hoạt động bình thường.

ABS không làm giảm thời gian hoặc khoảng cách cần thiết để dừng xe.

Luôn duy trì khoảng cách an toàn với xe phía trước.

ABS sẽ không ngăn xe trượt dừng lại do thay đổi hướng đột ngột, chẳng hạn như cố gắng vào góc quá nhanh hoặc chuyển làn đường đột ngột. Luôn lái xe với tốc độ an toàn phù hợp với điều kiện đường sá và thời tiết.

ABS không thể chống bất ổn định. Luôn bẻ lái vừa phải khi phanh gấp. Chuyển động của bánh lái mạnh hoặc ngoặt gấp vẫn có thể khiến xe đổi hướng hoặc lệch khỏi đường.

Trên mặt đường mềm hoặc không bằng phẳng, hoạt động của hệ thống chống bó cứng phanh có thể dẫn đến khoảng cách dừng xe dài hơn so với những xe được trang bị hệ thống phanh thông thường.

Đèn cảnh báo ABS ( ) sẽ sáng trong vài giây sau khi nút Start/Stop ở vị trí ON. Trong thời gian đó, ABS sẽ tự kiểm tra và đèn sẽ tắt nếu mọi thứ vẫn bình thường. Nếu đèn vẫn sáng, hệ thống ABS có thể gặp sự cố. Hãy liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền càng sớm càng tốt.

CẢNH BÁO

Nếu đèn cảnh báo ABS ( ) sáng và vẫn duy trì sáng, có thể có vấn đề với ABS. Phanh trợ lực của bạn sẽ hoạt động bình thường. Để giảm nguy cơ bị thương nặng hoặc tử vong, hãy liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền gần nhất càng sớm càng tốt.

CHÚ Ý

Khi lái xe trên đường có độ bám kém như đường có băng, nếu bạn tác động phanh liên tục ABS sẽ hoạt động liên tục và đèn cảnh báo ABS ( ) có thể bật sáng. Hãy tấp xe vào một nơi an toàn và tắt xe.

Khởi động lại xe. Nếu đèn cảnh báo ABS tắt thì hệ thống ABS của bạn vẫn bình thường.

Nếu không, ABS có thể gặp sự cố. Hãy liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền càng sớm càng tốt.

Thông tin

Khi bạn khởi động xe do hết điện ắc quy, đèn cảnh báo hệ thống phanh ABS ( ) có thể bật cùng lúc. Điều này xảy ra do điện áp ắc quy thấp. Điều này không có nghĩa là hệ thống ABS đang bị trục trặc. Sạc lại ắc quy trước khi điều khiển xe.

Hệ thống cân bằng điện tử (ESC)



Hệ thống cân bằng điện tử được thiết kế để tăng ổn định của xe khi chạy trên đường vòng.

ESC kiểm tra xem bạn định lái xe đi hướng nào và thực tế xe đang đi theo hướng nào. ESC sẽ tự động phanh các bánh xe khác nhau và can thiệp hệ thống điều khiển xe điện để hỗ trợ người lái duy trì xe trên đường đã định. Nó không thay thế cho thực hành lái xe an toàn. Luôn điều chỉnh tốc độ và lái xe phù hợp với điều kiện đường xá.

CẢNH BÁO

Tuyệt đối không lái xe quá nhanh so với điều kiện đường khi vào cua. ESC sẽ không thể ngăn tai nạn xảy ra.

Chạy quá nhanh trên đường vòng, đánh lái gấp hoặc lướt trên đường ướt có thể dẫn đến tai nạn nghiêm trọng.

Hoạt động ESC

Điều kiện BẬT ESC

Khi nút Start / Stop ở vị trí ON, đèn báo ESC và ESC OFF sẽ sáng trong khoảng ba giây. Sau khi cả hai đèn tắt, ESC được bật.

Khi hoạt động

Khi ESC đang hoạt động, đèn báo ESC nhấp nháy:

- Khi bạn đạp phanh trong những điều kiện có thể làm bó cứng bánh xe, bạn có thể nghe thấy tiếng từ phanh hoặc cảm thấy tiếng kêu tương ứng ở bàn đạp phanh. Hiện tượng đó là bình thường và cho thấy hệ thống ESC vẫn hoạt động bình thường.
- Khi kích hoạt ESC, xe có thể không phản hồi với hoạt động tăng tốc như nó vẫn hoạt động theo quy trình thông thường.
- Nếu chức năng Cruise Control được sử dụng khi ESC kích hoạt, Cruise Control sẽ tự động ngắt. Cruise Control có thể được kích hoạt lại khi điều kiện đường xá cho phép. **Xem phần "Hệ thống Kiểm soát Hành trình" trong chương 7 (nếu được trang bị).**

Điều kiện TẮT ESC



Để hủy hoạt động ESC:

- Trạng thái 1

Nhấn nhanh nút TẮT ESC. Đèn báo ESC OFF và/ hoặc thông báo 'Traction Control disabled' ('Đã tắt kiểm soát độ bám đường') sẽ sáng. Ở trạng thái này, chức năng kiểm soát độ bám đường của ESC (quản lý điều khiển xe điện) bị vô hiệu hóa, nhưng chức năng kiểm soát phanh của ESC (quản lý phanh) vẫn hoạt động.

- Trạng thái 2

Nhấn và giữ nút ESC OFF liên tục trong hơn 3 giây. Đèn báo ESC OFF và/ hoặc thông báo 'Traction & Stability Control disabled' ('Đã tắt kiểm soát độ bám đường & độ ổn định') sáng và chuông cảnh báo phát tiếng. Ở trạng thái này, cả chức năng kiểm soát độ bám đường của ESC (quản lý kiểm soát xe điện) và chức năng kiểm soát phanh của ESC (quản lý phanh) đều bị vô hiệu hóa.

Nếu nhấn nút Start/Stop đến vị trí OFF khi ESC tắt, thì ESC vẫn tắt. Khi khởi động lại xe, ESC sẽ tự động bật lại.

Khi tắt chức năng ESC (điều khiển xe điện), xe sẽ mất khả năng bám đường và ổn định nếu điều khiển vô lăng đột ngột. Lốp xe có thể xảy ra va chạm với các bộ phận nối của lốp xe. Bạn không nên tắt ESC khi đang điều khiển xe để đảm bảo an toàn cho bạn.

Các đèn chỉ thị

■ Đèn báo ESC (nhấp nháy)



■ Đèn báo ESC OFF (bật sáng)



Khi nhấn nút Start/Stop đến vị trí ON, đèn báo ESC sẽ sáng, sau đó tắt nếu hệ thống ESC đang hoạt động bình thường.

Đèn báo ESC nhấp nháy bất cứ khi nào ESC hoạt động.

Nếu đèn báo ESC vẫn sáng, xe của bạn có thể có trục trặc với hệ thống ESC. Khi đèn cảnh báo này sáng, bạn nên đến đại lý HYUNDAI ủy quyền kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

Đèn báo ESC OFF bật sáng khi ESC tắt.

CẢNH BÁO

Khi ESC nhấp nháy, điều này cho biết ESC đang hoạt động:

Lái xe chậm và TUYỆT ĐỐI KHÔNG cố gắng tăng tốc. TUYỆT ĐỐI KHÔNG tắt ESC trong khi đèn báo ESC đang nhấp nháy hoặc bạn có thể mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.

CHÚ Ý

Lái xe với bánh xe và lốp có kích thước khác nhau có thể khiến hệ thống ESC bị trục trặc. Trước khi thay lốp, hãy đảm bảo cả bốn lốp và bánh xe đều có cùng kích thước. Tuyệt đối không lái xe khi các bánh xe và lốp có kích thước khác nhau.

Sử dụng ESC OFF

Khi lái xe

Chỉ nên sử dụng chế độ ESC OFF trong thời gian ngắn để giúp xe không bị kẹt trong tuyết hoặc bùn, bằng cách tạm thời dừng hoạt động của ESC, để duy trì mô-men xoắn của bánh xe.

Để tắt ESC khi lái xe, hãy nhấn nút ESC OFF khi lái xe trên mặt đường bằng phẳng.

CHÚ Ý

Để tránh làm hỏng bộ giảm tốc:

- **Không cho phép (các) bánh xe của một trục quay quá mức khi đèn cảnh báo ESC, ABS và Phanh đỗ sáng. Các sửa chữa sẽ không nằm trong bảo hành xe. Giảm công suất động cơ và không quay (các) bánh xe quá mức khi các đèn này đang sáng.**
- **Khi vận hành xe bằng thiết bị đo trên băng thử, hãy đảm bảo ESC đã tắt (đèn ESC OFF sáng lên).**

Thông tin

- **Tắt ESC không ảnh hưởng đến ABS hoặc hoạt động của hệ thống phanh tiêu chuẩn.**
- **Chọn bước 0 của hệ thống phanh hồi năng và nhấn bàn đạp phanh khoảng 10 lần để làm sạch đĩa phanh một cách hiệu quả.**

  Làm sạch đĩa phanh có thể làm giảm khoảng cách lái xe bằng cách hạn chế hệ thống phanh hồi năng. Sau khi làm sạch đĩa phanh, hệ thống phanh hồi năng có thể được khôi phục.

  Nếu hệ thống phanh hồi năng không được phục hồi sau đĩa phanh Bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Hệ thống ổn định thân xe (VSM)

Hệ thống ổn định thân xe là một chức năng của kiểm soát độ bám đường (ESC). Nó giúp đảm bảo xe luôn ổn định khi tăng tốc hoặc phanh gấp trên đường ướt, trơn trượt và gồ ghề, những nơi độ bám đường của bốn lốp xe có thể đột ngột không đều.

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau đây khi sử dụng Hệ thống ổn định thân xe:

- **LUÔN LUÔN kiểm tra tốc độ và khoảng cách với xe phía trước. VSM không thay thế cho thực hành lái xe an toàn.**
- **Tuyệt đối không lái xe quá nhanh so với điều kiện đường xá. VSM sẽ không thể ngăn tai nạn xảy ra. Chạy quá tốc độ trong điều kiện thời tiết xấu, trên đường trơn trượt và không bằng phẳng có thể gây ra tai nạn nghiêm trọng.**

Hoạt động VSM

Khi hoạt động

Khi bạn đạp phanh trong những điều kiện có thể kích hoạt ESC, bạn có thể nghe thấy tiếng từ phanh hoặc cảm thấy tiếng kêu tương ứng ở bàn đạp phanh. Hiện tượng đó là bình thường và cho thấy hệ thống VSM vẫn hoạt động bình thường.

Thông tin

VSM không hoạt động khi:

- **Lái xe trên đường có dải phân cách, chẳng hạn như dốc hoặc nghiêng.**
- **Lái xe lùi.**
- **Đèn báo ESC OFF sáng.**
- **Đèn cảnh báo EPS (Hệ thống lái trợ lực điện) ( ) sáng hoặc nhấp nháy.**

Điều kiện TẮT VSM

Để hủy hoạt động VSM, nhấn nút ESC OFF. Đèn báo ESC OFF ( ) sẽ sáng.

Để bật VSM, nhấn lại nút ESC OFF. Đèn báo ESC OFF sẽ tắt.

CẢNH BÁO

Nếu đèn báo ESC ( ) hoặc đèn cảnh báo EPS ( ) vẫn sáng hoặc nhấp nháy, xe của bạn có thể bị trục trặc với hệ thống VSM. Khi đèn cảnh báo này sáng, bạn nên đến đại lý HYUNDAI ủy quyền kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

CHÚ Ý

Lái xe với bánh xe và lốp có kích thước khác nhau có thể khiến hệ thống VSM bị trục trặc. Trước khi thay lốp, hãy đảm bảo cả bốn lốp và bánh xe đều có cùng kích thước. Tuyệt đối không lái xe khi các lốp và bánh xe có kích thước khác nhau.

Kiểm soát hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC)

Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (Hill-Start Assist Control) giúp xe không lùi về phía sau khi khởi hành xe từ điểm dừng trên dốc. Hệ thống vận hành
phanh tự động trong khoảng 2 giây (tối đa 5 giây khi nhấn nhẹ chân ga trong quá trình vận hành HAC) và nhả phanh sau 2 giây hoặc khi bạn nhấn chân ga.

CẢNH BÁO

Luôn sẵn sàng nhấn bàn đạp ga khi bắt đầu xe nghiêng. Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc chỉ kích hoạt trong khoảng 2 giây (tối đa là 5 giây khi nhấn nhẹ bàn đạp ga trong quá trình vận hành HAC).

Thông tin

- **Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc không hoạt động khi chuyển số sang P (Đỗ xe) hoặc N (số Mo).**
- **Kiểm soát hỗ trợ khởi hành ngang dốc kích hoạt ngay cả khi ESC (Hỗ trợ cân bằng điện tử) tắt. Tuy nhiên, nó không kích hoạt, khi ESC không hoạt động bình thường.**

Tín hiệu dừng khẩn cấp (ESS)

Tín hiệu Dừng Khẩn cấp cảnh báo người lái phía sau bằng cách nhấp nháy đèn dừng khi xe đang phanh gấp và nhanh chóng.

Hệ thống được kích hoạt khi:

- Xe đột ngột dừng lại. (Tốc độ xe giảm vượt quá 7 m/
  s^2 và tốc độ lái xe vượt quá 55 km/ h (34 dặm/ giờ).)
- ABS được kích hoạt và tốc độ lái xe vượt quá 55 km/ h (34 dặm/ giờ).

Đèn nháy cảnh báo nguy hiểm tự động BẬT sau khi nhấp nháy đèn dừng:

- Khi tốc độ lái xe dưới 40 km/ h (25 dặm/ giờ),
- Khi ABS ngừng hoạt động, và
- Khi hết tình huống phanh gấp.

Đèn chớp cảnh báo nguy hiểm TẮT:

- Khi xe chạy với tốc độ thấp trong một khoảng thời gian nhất định.

  Người lái xe có thể TẮT thủ công đèn chớp cảnh báo nguy hiểm bằng cách nhấn nút.

Thông tin

Tín hiệu dừng khẩn cấp sẽ không kích hoạt khi đèn cảnh báo nguy hiểm đã bật sáng.

Phanh chống đa va chạm (MCB)

Phanh chống đa va chạm điều khiển phanh tự động trong trường hợp xảy ra tai nạn khi túi khí bung ra để giảm nguy cơ thêm tai nạn có thể xảy ra.

Vận hành hệ thống

- Từ thời điểm túi khí bung ra, Phanh chống đa va chạm sẽ theo dõi cường độ hoạt động của bàn đạp phanh và bàn đạp ga trong một khoảng thời gian ngắn. Hệ thống hoạt động khi đảm bảo các điều kiện sau:
  - Tốc độ xe dưới 180 km/ h (112 dặm/ giờ) tại thời điểm va chạm.
  - Bàn đạp phanh và chân ga hầu như không được nhấn.
- Khi tài xế đạp bàn đạp phanh trên một mức nhất định trong khi Phanh chống đa va chạm đang hoạt động, lực phanh sẽ được ưu tiên hơn phanh tự động của Hệ thống phanh chống đa va chạm. Tuy nhiên, nếu tài xế bỏ chân khỏi bàn đạp phanh, phanh tự động bằng hệ thống Phanh chống đa va chạm sẽ duy trì phanh tự động.

Hệ thống tắt

Hệ thống phanh chống đa va chạm bị hủy bỏ trong các trường hợp sau:

- Bàn đạp ga được nhấn xuống trong một mức nhất định.
- Xe dừng lại.
- ESC (Hỗ trợ cân bằng điện tử) hoặc các thiết bị điện tử bị trục trặc.
- Trong tình huống hệ thống không thể hoạt động bình thường.
- Đã qua mười giây kể từ khi phanh được điều khiển tự động bằng Hệ thống phanh chống đa va chạm.

CẢNH BÁO

- **Phanh chống đa va chạm làm giảm tốc độ xe sau va chạm, nhưng nó không ngăn được va chạm thứ hai. Bạn có thể lái xe ra khỏi điểm va chạm để tránh các tình huống nguy hiểm khác bằng cách nhấn bàn đạp ga.**
- **Sau khi dừng xe bằng Hệ thống phanh chống đa va chạm, hệ thống sẽ ngừng điều khiển phanh. Tùy thuộc vào tình huống, người lái xe nên nhấn phanh hoặc chân ga để tránh tai nạn tiếp tục xảy ra.**

Thực hành phanh tốt

CẢNH BÁO

Bất cứ khi nào rời khỏi xe hoặc đỗ xe, luôn dừng xe lại hoàn toàn và tiếp tục nhấn bàn đạp phanh. Chuyển số đến vị trí P (Đỗ xe), sau đó đạp phanh tay và nhấn nút Start/Stop về vị trí OFF.

Xe đang đỗ mà không sử dụng phanh tay hoặc nhấn phanh không hoàn toàn có thể vô tình lăn bánh và có thể gây thương tích cho người lái xe và những người khác. LUÔN dùng phanh tay trước khi rời khỏi xe.

Chú ý phanh ướt. Phanh có thể bị ướt nếu xe chạy qua vùng nước đọng hoặc khi rửa xe. Xe sẽ không dừng lại nhanh chóng nếu phanh bị ướt. Phanh ướt có thể khiến xe bị lệch sang một bên.

Để làm khô phanh, hãy đạp nhẹ phanh cho đến khi hoạt động phanh trở lại bình thường. Nếu hành động phanh không trở lại bình thường, hãy dừng lại ngay khi thấy an toàn và hãy gọi cho đại lý HYUNDAI được ủy quyền để được hỗ trợ.

KHÔNG lái xe khi đặt chân lên bàn đạp phanh. Ngay cả khi nhẹ, nhưng áp lực bàn đạp liên tục có thể dẫn đến phanh quá nóng, mòn phanh và thậm chí có thể hỏng phanh.

Nếu lốp xe bị xẹp khi bạn đang lái xe, hãy đạp nhẹ phanh và giữ cho xe hướng thẳng về phía trước trong khi bạn giảm tốc độ. Khi bạn đang di chuyển đủ chậm để có thể an toàn, hãy tấp vào lề đường và dừng lại ở một vị trí an toàn.

Giữ chân của bạn trên bàn đạp phanh khi xe đang dừng để tránh xe lăn về phía trước.

DẪN ĐỘNG BỐN BÁNH (4WD) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Khi kích hoạt Hệ dẫn động bốn bánh (4WD), lực truyền động được phân bổ hợp lý đến bánh trước và bánh sau. Hệ thống có thể cải thiện hiệu suất lái xe bằng cách tối đa hóa lực lái của xe trên các điều kiện đường xá khắc nghiệt như đồi dốc, không trải nhựa, trơn trượt, v.v.

Lợi thế của 4WD điện tử

1. Cải thiện độ ổn định thẳng
2. Cải thiện hiệu suất lái xe trên khúc cua
3. Đảm bảo sự ổn định trong điều kiện khắc nghiệt như đường ướt và đường có cát.
4. Cải thiện hiệu quả năng lượng từ chế độ lái xe điều khiển tự động.

Thông tin

Xe 4WD có thể thay đổi trạng thái hoạt động của động cơ tùy theo tình huống cần thiết. Tự động thay đổi chế độ lái (2WD / 4WD) giúp cải thiện hiệu quả năng lượng và sự ổn định khi lái xe.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ BỊ THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG:

- **Tránh tốc độ cao khi vào đường vòng hoặc quay đầu.**
- **Không đánh lái đột ngột như chuyển làn đột ngột hoặc quay vòng ngoặt ở tốc độ cao.**
- **Nguy cơ lật xe rất cao nếu bạn mất khả năng kiểm soát xe ở tốc độ cao.**
- **Trong trường hợp xe của bạn ra khỏi mặt đường, đừng đánh lái gấp. Hãy giảm tốc độ trước khi đánh lái để xe trở lại mặt làn đường.**
- **Trường hợp xe của bạn ra khỏi mặt đường, đừng đánh lái gấp. Hãy giảm tốc độ trước khi đánh lái để xe trở lại mặt làn đường.**

CHÚ Ý

- **Không lái xe dưới nước nếu mực nước cao hơn gầm xe.**
- **Kiểm tra tình trạng phanh khi ra khỏi bùn hoặc nước. Đạp bàn đạp phanh nhiều lần khi bạn di chuyển từ từ cho đến khi cảm thấy phanh bình thường trở lại.**
- **Rút ngắn khoảng thời gian bảo dưỡng theo lịch trình nếu bạn lái xe trong điều kiện địa hình như cát, bùn hoặc nước (xem phần "Bảo dưỡng trong điều kiện sử dụng khắc nghiệt" trong chương 9).**
- **Luôn rửa xe kỹ lưỡng sau khi sử dụng ngoài đường, đặc biệt là phần dưới của xe.**
- **Đảm bảo trang bị cho xe bốn lốp có cùng kích thước và loại.**
- **Đảm bảo xe 4WD toàn thời gian được kéo bằng xe đầu kéo sàn phẳng.**

Để vận hành 4WD an toàn

Trước khi lái xe

- Đảm bảo tất cả người ngồi trên xe đều thắt dây an toàn.
- Ngồi thẳng lưng và gần tay lái hơn bình thường. Điều chỉnh vô lăng đến vị trí thoải mái cho bạn khi lái xe.

Lái xe trên những con đường tuyết phủ hoặc băng giá

- Khởi động từ từ bằng cách đạp ga nhẹ nhàng.
- Sử dụng lốp xe đi tuyết hoặc xích lốp.
- Giữ khoảng cách vừa đủ giữa xe của bạn và xe trước mặt.
- Sử dụng phanh hồi năng giúp đánh lái khi xuống dốc. Tuy nhiên, có thể khó điều chỉnh xe khi đang dừng bằng cách sử dụng phanh hồi năng, vì vậy hãy tránh sử dụng mức phanh hồi năng mức ba càng nhiều càng tốt.
- Tránh chạy quá tốc độ, tăng tốc nhanh, phanh gấp và cua gấp để tránh trượt bánh.
- Rất khó để khởi động lại nếu xe dừng trên đường lên dốc. Giữ khoảng cách với các xe khác và lái xe chậm.

Thông tin

Khi sử dụng lốp xe đi tuyết, hãy lắp lên cả bốn bánh xe.

Khi sử dụng xích lốp, hãy lắp vào lốp sau.

Tuy nhiên, tốc độ lái xe phải dưới 30 km/h và giảm thiểu khoảng cách lái xe. Lái xe tốc độ cao hoặc trong thời gian dài khi xe có lắp xích lốp có thể gây trục trặc hoặc làm hỏng hệ thống 4WD.

Để biết thêm chi tiết về Lốp xe tuyết và Xích lốp, hãy tham khảo phần "Lái xe mùa đông" ở phần sau của chương này.

Lái xe trên cát hoặc bùn

- Duy trì tốc độ chậm và không đổi.
- Sử dụng xích lốp khi lái xe trong bùn nếu cần thiết.
- Giữ khoảng cách vừa đủ giữa xe của bạn và xe trước mặt.
- Giảm tốc độ xe và luôn kiểm tra tình trạng đường.
- Tránh chạy quá tốc độ, tăng tốc nhanh, phanh gấp và rẽ gấp để tránh bị kẹt.

CHÚ Ý

Khi xe bị dính tuyết, cát hoặc bùn, hãy đặt vật liệu chống trượt dưới bánh xe để tạo độ bám đường HOẶC từ từ quay các bánh xe theo hướng tiến và lùi, điều này gây ra chuyển động lắc lư có thể khiến xe tự chạy.

Lái xe lên hoặc xuống dốc

- Lái xe lên dốc
  - Trước khi bắt đầu, hãy kiểm tra xem có thể lái xe lên dốc hay không.
  - Lái xe càng thẳng càng tốt.
- Lái xe xuống dốc
  - Không chuyển số khi đang lái xe xuống dốc. Chọn số trước khi lái xe xuống dốc.
  - Lái xe càng thẳng càng tốt.

CẢNH BÁO

Hãy hết sức thận trọng khi lái xe lên hoặc xuống dốc. Xe có thể bị lật tùy thuộc vào độ dốc, địa hình, điều kiện nước và bùn.

CẢNH BÁO

Không lái xe qua đường dìa dốc. Một chút thay đổi về góc đặt bánh xe có thể gây mất ổn định cho xe, hoặc xe ổn định có thể mất cân bằng nếu xe dừng di chuyển về phía trước. Xe có thể bị lật và dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Lái xe qua nơi có nước

- Cố gắng tránh lái xe trong vùng nước đọng sâu.
- Nếu bạn cần lái xe trong điều kiện có nước, hãy dừng xe lại, đặt xe ở chế độ Đa địa hình và lái xe ở tốc độ dưới 8 km/ h (5 dặm/ giờ).
- Không chuyển số khi lái xe dưới nước.

LƯU Ý

Luôn lái xe chậm khi xe đi nơi có nước. Nếu bạn lái xe quá nhanh, nước có thể lọt vào khoang động cơ, khiến xe của bạn đột ngột dừng lại.

Điều kiện lái xe bổ sung

- Làm quen với các điều kiện địa hình trước khi lái xe.
- Luôn chú ý khi lái xe trong khu vực địa hình và tránh những khu vực nguy hiểm.
- Lái xe chậm khi lái xe trong gió lớn.
- Giảm tốc độ xe khi vào cua. Trọng tâm của xe 4WD cao hơn
  xe 2WD thông thường, khiến xe có nhiều khả năng bị lật khi bạn chuyển nhanh vào cua.
- Luôn giữ vững tay lái khi lái xe tại các khu vực địa hình.

CẢNH BÁO

Không nắm vào bên trong vô lăng khi bạn đang lái xe qua các khu địa hình. Bạn có thể bị thương ở cánh tay do thao tác lái đột ngột hoặc do vô lăng bị bật lại do va chạm với các vật thể trên mặt đất. Bạn có thể mất kiểm soát tay lái dẫn đến chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

Các lưu ý trong trường hợp khẩn cấp

Lốp

Khi thay lốp, hãy đảm bảo trang bị cả bốn lốp có cùng kích thước, chủng loại, kiểu lốp, nhãn hiệu và khả năng chịu tải.

CẢNH BÁO

Không sử dụng lốp và bánh xe có kích thước và kiểu khác với loại được lắp ban đầu trên xe. Nếu không đảm bảo có thể ảnh hưởng đến tính an toàn và hiệu suất của xe, có thể dẫn đến mất lái hoặc lật xe gây thương tích nghiêm trọng.

CẢNH BÁO



Tuyệt đối không khởi động hoặc chạy xe trong khi xe 4WD đang dùng kích nâng.
Xe có thể trượt hoặc lăn khỏi kích gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong cho bạn hoặc những người xung quanh.

Kéo xe

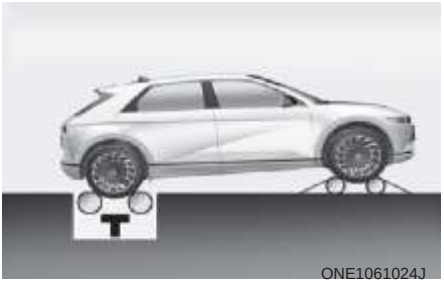
Xe 4WD phải được kéo bằng bánh xe nâng và các thiết bị có bánh xe hoặc thiết bị sàn phẳng
với tất cả các bánh xe trên mặt đất. **Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Kéo xe" trong chương 8.**

Kiểm tra xe

- Nếu xe cần được vận hành trên thiết bị nâng xe, đừng cố gắng ngăn không cho bất kỳ bánh nào trong bốn bánh quay. Điều này có thể làm hỏng hệ thống 4WD.
- Tuyệt đối không đạp phanh tay khi đang chạy xe trên thiết bị nâng ô tô. Điều này có thể làm hỏng hệ thống 4WD.

Kiểm tra thiết bị đo trên băng thử

Xe 4WD phải được kiểm tra trên thiết bị đo trên băng thử đặc biệt cho khung gầm bốn bánh.



[A] : Máy thử lắc ngang (Đồng hồ tốc độ),
[B] : Con lăn tự do tạm thời

Không nên kiểm tra xe 4WD trên máy lắc cho 2WD. Nếu phải sử dụng máy thử lắc ngang 2WD, hãy thực hiện quy trình sau:

1. Kiểm tra áp suất lốp được khuyến nghị cho xe.
2. Đặt bánh sau lên máy thử lắc ngang để kiểm tra đồng hồ tốc độ như trong hình minh họa.
3. Nhả phanh đỗ xe.
4. Đặt bánh trước trên con lăn tự do tạm thời như trong hình minh họa.

CẢNH BÁO

Tránh xa phía trước xe khi xe đang gài số trên thiết bị đo trên băng thử. Xe có thể lao về phía trước và gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TÍCH HỢP CHẾ ĐỘ LÁI (2WD) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Chế độ lái



ONE106102

Chế độ lái có thể được chọn tùy theo sở thích của người lái xe hoặc tình trạng đường.



ONE106104

Chế độ này sẽ thay đổi bất cứ khi nào người lái nhấn nút DRIVE MODE.

Chế độ NORMAL

Chế độ Normal (bình thường) là chế độ lái xe được sử dụng khi lái xe trên đường lớn, trung tâm thành phố và đường cao tốc.

Chế độ ECO

Chế độ ECO là chế độ lái xe cải thiện hiệu quả năng lượng bằng cách điều khiển động cơ và hộp số giảm tốc.

Hiệu suất sử dụng nhiên liệu phụ thuộc vào thói quen lái xe của tài xế và tình trạng đường xá.

- Khi chọn chế độ ECO, chỉ báo ECO sẽ sáng trên
  bảng táp lô và màu sắc của đèn cảm biến sẽ thay đổi.
- Khi chế độ ECO được kích hoạt:
  - Phản hồi khi tăng tốc có thể giảm nhẹ khi đạp ga vừa phải.
  - Hiệu suất điều hòa không khí có thể bị hạn chế.

  Các tình huống trên là điều kiện bình thường khi chế độ ECO được kích hoạt, để cải thiện hiệu suất điện năng.

Hạn chế của chế độ ECO

Nếu các điều kiện sau đây xảy ra trong khi chế độ ECO đang hoạt động, hoạt động của hệ thống bị hạn chế mặc dù không có thay đổi về chỉ báo ECO.

- Khi nhiệt độ nước làm mát thấp:

  Hệ thống sẽ bị giới hạn cho đến khi hoạt động của động cơ trở nên bình thường.
- Khi lái xe lên dốc:

  Hệ thống sẽ bị giới hạn công suất khi lái xe lên dốc vì mô-men xoắn của động cơ bị hạn chế.

Chế độ SPORT

Chế độ SPORT là chế độ lái xe cải thiện hiệu suất lái xe bằng cách điều khiển động cơ và bộ giảm tốc.

Ở chế độ SPORT, hiệu suất năng lượng điện có thể giảm.

- Khi chọn chế độ SPORT, chỉ báo SPORT sẽ sáng trên bảng táp lô và màu của đèn cảm biến sẽ thay đổi.
- Bất cứ khi nào xe được khởi động lại, Chế độ Lái xe sẽ trở lại chế độ NORMAL. Nếu muốn chế độ SPORT, hãy chọn lại chế độ SPORT.

Chế độ SNOW

Chế độ SNOW giúp lái xe an toàn trên đường tuyết.

- Nhấn và giữ nút chế độ lái để chọn chế độ SNOW.
- Khi chọn chế độ SNOW, chỉ báo SNOW sẽ sáng trên bảng táp lô và màu của đèn cảm biến sẽ thay đổi.

CHÚ Ý

- **Đạp chân ga nhẹ trên tuyết và băng.**
- **Giữ khoảng cách với xe phía trước.**
- **Không tăng tốc, giảm tốc và đánh lái nhanh chóng. Lái xe đột ngột trên tuyết có thể gây ra tai nạn.**

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TÍCH HỢP CHẾ ĐỘ LÁI (4WD) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Chế độ lái



ONE106102

Chế độ lái có thể được chọn tùy theo sở thích của người lái xe hoặc tình trạng đường.



ONE106104

Chế độ này sẽ thay đổi bất cứ khi nào người lái nhấn nút DRIVE MODE.

Chế độ NORMAL

Chế độ Normal là chế độ lái tự động thay đổi chế độ lái (2WD / 4WD) theo tình trạng đường.

Chế độ tiết kiệm (Eco)

Chế độ ECO là chế độ lái xe có thể thay đổi trạng thái hoạt động của động cơ theo tình huống cần thiết. Tự động thay đổi chế độ lái (2WD / 4WD) giúp cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng.

Hiệu suất sử dụng nhiên liệu phụ thuộc vào thói quen lái xe của tài xế và tình trạng đường xá.

- Khi chọn chế độ ECO, chỉ báo ECO sẽ sáng trên bảng táp lô và màu sắc của đèn cảm biến sẽ thay đổi.
- Khi chế độ ECO được kích hoạt:
  - Phản hồi khi tăng tốc có thể giảm nhẹ khi đạp ga vừa phải.
  - Hiệu suất điều hòa không khí có thể bị hạn chế.
  - Kiểu chuyển số của bộ giảm tốc có thể thay đổi.

  Các tình huống trên là điều kiện bình thường khi chế độ ECO được kích hoạt, để cải thiện hiệu suất điện năng.

Hạn chế của chế độ ECO

Nếu các điều kiện sau đây xảy ra trong khi chế độ ECO đang hoạt động, hoạt động của hệ thống bị hạn chế mặc dù không có thay đổi về chỉ báo ECO.

- Khi nhiệt độ nước làm mát thấp:

  Hệ thống sẽ bị giới hạn cho đến khi hoạt động của động cơ trở nên bình thường.
- Khi lái xe lên dốc:

  Hệ thống sẽ bị giới hạn công suất khi lái xe lên dốc vì mô-men xoắn của động cơ bị hạn chế.

Chế độ SPORT

Chế độ SPORT là chế độ lái xe cải thiện hiệu suất lái xe bằng cách cố định hệ thống 4WD và điều khiển bộ giảm tốc.

Ở chế độ SPORT, hiệu suất năng lượng điện có thể giảm.

- Khi chọn chế độ SPORT, chỉ báo SPORT sẽ sáng trên bảng táp lô và màu của đèn cảm biến sẽ thay đổi.
- Bất cứ khi nào xe được khởi động lại, Chế độ Lái xe sẽ trở lại chế độ NORMAL. Nếu muốn chế độ SPORT, hãy chọn lại chế độ SPORT.

Chế độ SNOW

Chế độ SNOW là một chế độ lái xe cải thiện hiệu suất lái xe bằng cách thay đổi
trạng thái hoạt động của động cơ tùy theo tình huống cần thiết. Tự động thay đổi chế độ lái (2WD / 4WD) giúp cải thiện sự ổn định khi lái xe.

- Nhấn và giữ nút chế độ lái để chọn chế độ SNOW.
- Khi chọn chế độ SNOW, chỉ báo SNOW sẽ sáng trên bảng táp lô và màu của đèn cảm biến sẽ thay đổi.
- Khi kích hoạt chế độ SNOW, lực lái sẽ tự động được phân phối đến bốn bánh xe, giúp tăng độ ổn định của xe.

CHÚ Ý

- **Đạp chân ga nhẹ trên tuyết và băng.**
- **Giữ khoảng cách với xe phía trước.**
- **Không tăng tốc, giảm tốc và đánh lái nhanh chóng. Lái xe đột ngột trên tuyết có thể gây ra tai nạn.**

Đặc tính chế độ lái

Đặc tính của từng thành phần thay đổi tùy theo chế độ truyền động được chọn.

Chế độ lái	SNOW	NORMAL	ECO	SPORT
Đặc điểm	Lái xe trên tuyết	Chế độ lái xe thông thường	Chế độ hiệu quả năng lượng điện cao	Chế độ lái thể thao
Kích hoạt nút	Nhấn hơn 1 giây.	Ấn	Ấn	Ấn
Chỉ báo trên bảng táp lô	SNOW	NORMAL	ECO	SPORT
Kiểm soát hệ thống khí hậu	NORMAL	NORMAL	ECO (ECO / NORMAL) *1	NORMAL
Hạn chế tốc độ	-	-	-	-
Mức phanh hồi năng	0 ~ 1	0 ~ 3		
CHẾ ĐỘ PHANH	NORMAL	NORMAL/ SPORT *1	NORMAL	NORMAL/ SPORT *1

*1 : Có thể thiết lập điều kiện lái cho từng chế độ lái, tại cài đặt chế độ lái trong hệ thống Thông tin giải trí, Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp riêng.

TẤM LẬT GIÓ CHỦ ĐỘNG



Hệ thống tấm lật gió chủ động điều khiển cánh gió bên dưới thanh cản trước để làm mát các bộ phận của xe và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng.

Thông tin

Hệ thống tấm lật gió chủ động có thể được kích hoạt dù tình trạng xe như thế nào. (Đỗ xe, lái xe, sạc pin, v.v.)

Sự cố



Hệ thống tấm lật gió chủ động có thể không hoạt động bình thường nếu tấm lật gió tạm thời được mở do các yếu tố bên ngoài hoặc nếu bộ điều khiển bị nhiễm tuyết hoặc mưa, v.v.

Khi thông báo “Check the active air flap system” (“Kiểm tra hệ thống tấm lật gió chủ động”) hiển thị trên màn hình, hãy dừng xe ở nơi an toàn và kiểm tra tình trạng của tấm lật gió.

Khởi động xe sau khi thực hiện các công tác cần thiết như loại bỏ tạp chất và chờ 10 phút. Nếu cửa sổ bật lên vẫn hiện lên, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

LƯU Ý

- **Dù cửa sổ bật lên hay không, nếu các tấm lật gió không ở cùng vị trí, hãy dừng xe và đợi trong 10 phút rồi khởi động xe và kiểm tra tấm lật gió.**
- **Hệ thống tấm lật gió chủ động được kích hoạt bởi các động cơ. Không làm rối loạn hoạt động hoặc tác dụng lực quá mức. Việc đó có thể gây ra trục trặc.**

ĐIỀU KIỆN LÁI XE ĐẶC BIỆT

Điều kiện lái xe nguy hiểm

Khi gặp phải các điều kiện nguy hiểm khi lái xe như nước, tuyết, băng, bùn và cát, hãy thực hiện các lưu ý sau:

- Lái xe thận trọng và duy trì cự ly phanh dài hơn.
- Tránh phanh hoặc đánh lái đột ngột.
- Khi xe của bạn bị dính tuyết, bùn hoặc cát, hãy tăng tốc từ từ để tránh trượt bánh xe không cần thiết.
- Sử dụng cát, muối hạt hoặc vật liệu chống trượt khác dưới bánh lái để tạo độ bám đường khi bị dừng trong băng, tuyết
  hoặc bùn.

CẢNH BÁO

Thay đổi tốc độ lốp đột ngột có thể khiến lốp xe bị trượt khi đang lái xe trên bề mặt trơn trượt. Cẩn thận khi lái xe trên bề mặt trơn trượt.

Lấy đà xe

Nếu cần phải lấy đà để cho xe vượt qua chỗ trơn trượt tuyết, cát hoặc bùn, trước tiên hãy xoay vô lăng sang phải và trái để làm sạch khu vực xung quanh bánh trước. Sau đó, chuyển qua lại giữa R (Số lùi) và một số tiến.

Không tăng tốc xe quá lớn, hạn chế tối đa hiện tượng trượt quay bánh xe.

Để tránh mài mòn bộ giảm tốc, hãy đợi cho đến khi bánh xe dừng hẳn trước khi chuyển số. Nhả bàn đạp ga trong khi chuyển số và nhấn nhẹ vào bàn đạp ga trong khi bộ giảm tốc đang sang số. Từ từ cho xe tiến hay lùi để tránh gây ra đà quá nhiều có thể làm phóng xe.

CẢNH BÁO

Nếu xe bị kẹt và lốp xe quay ở tốc độ cao, nhiệt độ lốp xe có thể tăng lên rất nhanh. Nếu lốp xe bị hỏng, có thể bị xì lốp hoặc nổ lốp.
Tình trạng này rất nguy hiểm - bạn và những người khác có thể bị thương. Không thực hiện quy trình này nếu người hoặc đồ vật ở bất kỳ đâu gần xe.

Nếu bạn cố gắng phóng xe, xe có thể quá nóng nhanh chóng, có thể gây cháy khoang động cơ hoặc các hư hỏng khác. Cố gắng tránh quay bánh xe càng nhiều càng tốt để tránh quá nhiệt cho một trong hai lốp xe hoặc động cơ. KHÔNG để xe quay bánh trên 56 km/ h (35 dặm/ giờ).

Thông tin

Hệ thống ESC phải được TẮT trước khi lấy đà xe.

CHÚ Ý

Nếu xe vẫn bị kẹt sau khi lấy đà một vài lần, hãy cho xe ra bằng xe kéo để tránh động cơ quá nóng, có thể làm hỏng bộ giảm tốc và hỏng lốp. Xem "Kéo xe" trong chương 8.

Vào cua mượt mà

Tránh phanh gấp hoặc chuyển số ở những góc cua, đặc biệt là khi đường ướt. Lý tưởng nhất là các góc cua luôn phải được thực hiện khi tăng tốc nhẹ nhàng.

Lái xe vào ban đêm

Lái xe ban đêm có nhiều nguy cơ hơn lái xe ban ngày. Dưới đây là một số điểm quan trọng cần nhớ:

- Giảm tốc độ và giữ khoảng cách giữa xe của bạn và các phương tiện khác vì có thể khó quan sát hơn vào ban đêm, đặc biệt là ở những khu vực có thể không có đèn đường.
- Điều chỉnh gương của bạn để giảm độ chói từ đèn pha từ xe khác.
- Giữ cho đèn pha của bạn sạch sẽ và chiếu đúng cách. Đèn pha bẩn hoặc không đúng mục đích sẽ khiến bạn khó nhìn hơn nhiều vào ban đêm.
- Tránh nhìn thẳng vào đèn pha của xe đang chạy tới. Bạn có thể bị khó nhìn tạm thời và sẽ mất vài giây để mắt bạn thích nghi với bóng tối.

Lái xe trong mưa

Mưa và đường ướt có thể gây nguy hiểm cho việc lái xe. Dưới đây là một số điều cần cân nhắc khi lái xe dưới trời mưa hoặc trên mặt đường trơn:

- Giảm tốc độ và tăng thêm khoảng cách theo sau. Lượng mưa lớn khiến bạn khó nhìn hơn và tăng khoảng cách cần thiết để dừng xe.
- TẮT Hệ thống Cruise Control. (nếu được trang bị)
- Thay thế cần gạt nước kính chắn gió của bạn khi chúng có dấu hiệu bị sọc hoặc không làm sạch hết các vùng trên kính chắn gió.
- Đảm bảo lốp xe có đủ gai. Nếu lốp xe không đủ độ gai, việc dừng xe nhanh chóng trên mặt đường ướt có thể gây trượt bánh và có thể dẫn đến tai nạn. **Xem phần "Gai lốp xe" trong chương 9**.
- Bật đèn pha để người khác nhìn thấy bạn dễ dàng hơn.
- Lái xe quá nhanh qua vũng nước lớn có thể ảnh hưởng đến hệ thống phanh xe. Nếu bạn phải đi qua vũng nước, hãy cố gắng lái xe qua một cách chậm rãi.
- Nếu bạn cho rằng phanh xe có thể bị ướt, hãy phanh nhẹ khi lái xe cho đến khi phanh hoạt động bình thường trở lại.

Hiện tượng trượt nước

Nếu đường đủ ướt và bạn đang đi đủ nhanh, xe của bạn có thể tiếp xúc ít hoặc không tiếp xúc với mặt đường và thực sự lái trên đường đầy nước. Lời khuyên tốt nhất là đi CHẬM LẠI khi đường ướt.

Nguy cơ trượt lốp tăng lên khi độ sâu của gai lốp giảm, hãy tham khảo phần "Gai lốp xe" trong chương 9.

Lái xe trong khu vực ngập lụt

Tránh lái xe qua khu vực ngập lụt, trừ khi bạn biết chắc rằng mức nước không ngập đến trục bánh xe. Chạy xe chậm qua bất kỳ chỗ ngập nước nào. Dành quãng đường phanh dài hơn để dừng xe vì cơ cấu phanh có thể bị ảnh hưởng bởi nước.

Sau khi lái xe qua chỗ ngập nước hãy làm khô cơ cấu phanh bằng cách phanh nhẹ nhàng vài lần khi xe chạy chậm.

Lái xe trên đường cao tốc

Lốp

Điều chỉnh độ căng lốp xe, theo quy định. Lốp xe non quá mức có thể quá nóng hoặc làm hỏng lốp xe.

Không lắp lốp bị mòn hoặc hỏng, có thể làm giảm độ bám đường hoặc không hoạt động phanh.

Thông tin

Tuyệt đối không bơm căng lốp xe của bạn quá áp suất bơm căng tối đa, như được chỉ định trên lốp xe của bạn.

Chất làm mát và ắc quy điện áp cao

Lái xe ở tốc độ cao hơn trên đường cao tốc sẽ tiêu tốn nhiều điện năng hơn và kém hiệu quả hơn so với lái xe ở tốc độ chậm hơn, vừa phải hơn. Duy trì tốc độ vừa phải để tiết kiệm điện năng khi lái xe trên đường cao tốc.

Đảm bảo kiểm tra cả mức nước làm mát và mức năng lượng điện trước khi lái xe.

Giảm rủi ro lật xe

Xe chở khách đa dụng của bạn được định nghĩa là Xe đa dụng thể thao (SUV). Xe SUV có khoảng cách gầm xe cao hơn và vết xe hẹp hơn để giúp xe có khả năng hoạt động trong nhiều ứng dụng địa hình khác nhau.

Đặc điểm thiết kế cụ thể tạo cho xe trọng tâm cao hơn các xe thông thường khiến xe dễ bị lật nếu bạn rẽ đột ngột. Các xe đa dụng có tỷ lệ lật xe cao hơn đáng kể so với các loại xe khác. Do rủi ro này, người lái xe và người ngồi trên xe được khuyến cáo thắt dây an toàn.

Trong một vụ tai nạn lật xe, người không thắt dây an toàn có nguy cơ tử vong cao hơn đáng kể so với người thắt dây an toàn.

Người lái xe có thể thực hiện các bước để giảm thiểu rủi ro khi lật xe. Nếu có thể, hãy tránh những khúc cua gấp hoặc di chuyển đột ngột, không chất hàng nặng lên xe và tuyệt đối không sửa đổi xe theo bất kỳ cách nào.

CẢNH BÁO

Các xe đa dụng có tỷ lệ lật xe cao hơn đáng kể so với các loại xe khác. Để tránh lật xe hoặc xe mất kiểm soát:

- **Hãy vào cua với tốc độ chậm hơn so với khi bạn đi với xe chở khách.**
- **Tránh rẽ gấp và thao tác đột ngột.**
- **Không sửa đổi xe theo bất kỳ cách nào mà bạn có thể làm tăng trọng lực.**
- **Giữ cho lốp xe được bơm căng đúng cách.**
- **Không chở hàng nặng trên nóc xe.**

CẢNH BÁO

Trong một vụ tai nạn lật xe, người không thắt dây an toàn có nguy cơ tử vong cao hơn đáng kể so với người thắt dây an toàn. Đảm bảo tất cả người ngồi trên xe đều thắt dây an toàn.

LÁI XE TRONG MÙA ĐÔNG

Điều kiện thời tiết khắc nghiệt của mùa đông nhanh chóng làm mòn lốp và gây ra các vấn đề khác. Để giảm thiểu các vấn đề khi lái xe vào mùa đông, bạn nên thực hiện các lưu ý sau:

Điều kiện tuyết rơi hoặc băng giá

Giữ khoảng cách vừa đủ giữa xe của bạn và xe trước mặt.

Đạp phanh nhẹ nhàng. Chạy quá tốc độ, tăng tốc nhanh, phanh gấp và rẽ gấp là những hành vi thực sự rất nguy hiểm. Việc dùng phanh đột ngột trên đường có tuyết hoặc băng giá có thể gây trượt bánh.

Để lái xe trong vùng tuyết dày, có thể cần lắp xích lốp vào lốp xe.

Luôn mang theo thiết bị khẩn cấp. Một số vật dụng bạn có thể muốn mang theo bao gồm xích để quấn lốp, dây kéo hoặc dây xích, đèn ắc quy, pháo sáng khẩn cấp, cát, xẻng, dây cáp nhảy, dụng cụ cạo cửa sổ, găng tay, chăn, v.v.

Lốp xe mùa hè (nếu được trang bị)

- Lốp xe mùa hè được sử dụng để tối đa hóa hiệu suất lái xe trên đường khô.
- Nếu nhiệt độ dưới 7° C hoặc bạn đang lái xe trên đường có tuyết hoặc băng giá, lốp mùa hè sẽ mất hiệu suất phanh và độ bám đường do độ bám của lốp yếu đi đáng kể.
- Nếu nhiệt độ dưới 7° C hoặc bạn đang lái xe trên đường có tuyết hoặc băng giá, hãy lắp lốp xe tuyết hoặc lốp xe cho các mùa có cùng kích thước với lốp xe tiêu chuẩn của xe để lái xe an toàn. Cả lốp xe trượt tuyết và lốp cho các mùa đều có ký hiệu M + S.
- Khi sử dụng lốp M + S, hãy sử dụng lốp có cùng rãnh được sản xuất bởi cùng một nhà sản xuất để lái xe an toàn.
- Khi lái xe với lốp M + S với tốc độ tối đa cho phép thấp hơn tốc độ tối đa cho phép của lốp mùa hè tiêu chuẩn của xe, hãy cẩn thận để không vượt quá tốc độ cho phép đối với lốp M + S.

Xích lốp (Dây xích)



Vì thành bên của lốp radial mỏng hơn các loại lốp khác nên chúng có thể bị hỏng khi gắn một số loại xích lốp trên đó. Do đó, việc sử dụng lốp xe tuyết được khuyến khích thay cho xích lốp. Nếu phải sử dụng xích lốp, hãy sử dụng phụ tùng chính hãng của Hyundai và lắp xích lốp sau khi xem xét các hướng dẫn đi kèm với xích lốp. Thiệt hại với xe do sử dụng xích lốp không đúng cách sẽ không được bảo hành theo quy định của nhà sản xuất xe.

Khi sử dụng xích lốp, chỉ lắp xích lốp vào lốp sau.

CẢNH BÁO

Việc sử dụng xích lốp có thể ảnh hưởng xấu đến việc xử lý xe:

- **Lái xe dưới 30 km/ h (20 dặm / giờ) hoặc giới hạn tốc độ khuyến nghị của nhà sản xuất xích, tùy theo giá trị nào thấp hơn.**
- **Lái xe cẩn thận và tránh các va chạm, hố sâu, khúc cua gấp và các nguy hiểm trên đường khác, có thể khiến xe bị nảy lên.**
- **Tránh cua gấp hoặc phanh bánh xe bị khóa.**

Thông tin

- **Chỉ lắp xích lốp theo cặp và trên lốp sau. Cần lưu ý rằng việc lắp dây xích vào lốp xe sẽ tạo ra lực truyền động lớn hơn, nhưng không ngăn được hiện tượng trượt bánh bên.**
- **Không lắp xích lốp mà không kiểm tra các quy định của địa phương và thành phố trước để biết có hạn chế sử dụng chúng không.**

Xích lốp (AutoSock)



Vì thành bên của lốp radial mỏng hơn, nên chúng có thể bị hỏng khi gắn một số loại xích tuyết trên đó. Do đó, việc sử dụng lốp xe tuyết được khuyến khích thay cho xích tuyết.

Không lắp xích lốp trên xe có bánh nhôm; xích tuyết có thể làm hỏng bánh xe. Nếu phải sử dụng xích tuyết, hãy sử dụng AutoSock (xích tuyết bằng vải). Những hư hỏng đối với xe của bạn do sử dụng xích tuyết không đúng cách sẽ không được bảo hành theo quy định của nhà sản xuất xe.

Khi sử dụng xích lốp, chỉ lắp xích lốp vào lốp sau.

LƯU Ý

Luôn kiểm tra việc lắp đặt xích để lắp đúng cách sau khi lái xe khoảng 0,5 đến 1 km (0,3 đến 0,6 dặm) để đảm bảo lắp an toàn. Siết lại hoặc gắn lại các dây xích nếu chúng bị lỏng.

Lắp đặt xích

Khi lắp xích lốp, hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất và lắp càng chặt càng tốt. Lái xe chậm (dưới 30 km/ h (20 dặm/ giờ)) có lắp dây xích. Nếu bạn nghe thấy dây xích tiếp xúc với thân xe hoặc bộ phận xe, hãy dừng lại và thắt chặt chúng. Nếu chúng vẫn tiếp xúc, hãy giảm tốc độ cho đến khi không còn tiếng ồn. Tháo xích lốp ngay khi bạn bắt đầu lái xe trên đường thông thoáng.

Khi gắn xích tuyết, hãy đỗ xe trên mặt bằng cách đỗ xa dòng xe cộ qua lại. Bật Thiết bị Cảnh báo Nguy hiểm trên xe và đặt thiết bị cảnh báo khẩn cấp hình tam giác phía sau xe (nếu có). Luôn đặt xe ở vị trí P (Đỗ xe), đạp phanh tay và tắt xe trước khi lắp xích tuyết.

CHÚ Ý

Khi sử dụng xích lốp:

- **Xích sai kích cỡ hoặc xích lắp không đúng cách có thể làm hỏng má phanh, hệ thống treo hoặc thân và bánh xe.**
- **Sử dụng loại SAE “S” hoặc dây xích.**
- **Nếu bạn nghe thấy tiếng ồn do xích tiếp xúc với thân xe, hãy thắt chặt lại xích để tránh tiếp xúc với thân xe.**
- **Để tránh hư hỏng thân xe, thắt lại dây xích sau khi lái xe 0,5 ~ 1,0 km (0,3~0,6 dặm).**
- **Không sử dụng xích lốp trên xe được trang bị bánh xe bằng nhôm. Nếu không thể tránh khỏi, hãy sử dụng loại dây thép.**
- **Lắp xích lốp đáp ứng các thông số kỹ thuật của từng cỡ lốp để tránh làm hỏng xe của bạn.**
  - **Lốp xe 19 inch sử dụng dây xích nhỏ hơn 12 mm (0,47in.).**
  - **Lốp 20 inch sử dụng AutoSock (xích tuyết bằng vải).**

Lưu ý trong mùa đông

Kiểm tra ắc quy và cáp

Mùa đông đặt thêm gánh nặng cho hệ thống ắc quy. **Kiểm tra ắc quy và cáp, như quy định trong chương 9.** Có thể kiểm tra mức sạc ắc quy tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền hoặc tại trạm dịch vụ.

Để giữ cho ổ khóa không bị đóng băng

Để giữ ổ khóa không bị đóng băng, phun chất lỏng phá băng hoặc glixerin vào ổ khóa. Nếu ổ khóa bị băng phủ kín, hãy phun chất lỏng phá băng lên để làm tan băng. Nếu băng đóng bên trong ổ khóa, bạn có thể làm tan chúng bằng chìa khóa đã làm nóng. Sử dụng chìa khóa nóng cần cẩn thận để tránh bị bỏng.

Sử dụng chất chống đông trong nước rửa kính đã được phê duyệt

Để nước rửa kính không bị đóng băng, hãy trộn chất chống đóng băng đã được phê duyệt vào nước rửa kính theo đúng chỉ dẫn trên bình chứa.
Chất chống đông có bán tại các đại lý ủy quyền của HYUNDAI và hầu hết các đại lý phụ tùng ô tô. Không dùng chất lỏng làm mát hay các loại chất chống đông khác vì chúng có thể làm hư hại sơn xe.

Không để phanh tay của bạn đóng băng

Trong một số điều kiện, phanh tay của bạn có thể bị đóng băng trong trạng thái phanh. Điều này rất dễ xảy ra khi có đóng tuyết hay băng ở xung quang cơ cấu phanh hoặc khi cơ cấu phanh bị ướt. Khi có nguy cơ phanh tay của bạn có thể bị đóng băng, hãy tạm thời sử dụng nó với cần số ở số P (Đỗ xe). Ngoài ra, chặn bánh sau trước, để xe không lăn. Sau đó nhả phanh tay.

Không để tuyết hay băng đọng lại dưới gầm xe

Trong một số điều kiện, băng tuyết có thể đọng lại dưới chắn bùn và ảnh hưởng tới việc lái xe. Khi lái xe trong mùa đông khắc nghiệt bạn nên thường xuyên kiểm tra bên dưới xe để đảm bảo chuyển động của bánh xe và các chi tiết trong hệ thống lái.

Mang theo các thiết bị để sử dụng trong các tình huống khẩn cấp

Tùy theo mức độ khắc nghiệt của thời tiết, bạn nên đem theo các thiết bị phù hợp cho các tình huống khẩn cấp. Một số vật dụng bạn có thể muốn mang theo bao gồm xích để quấn lốp, dây kéo hoặc dây xích, đèn ắc quy, pháo sáng khẩn cấp, cát, xẻng, dây cáp nhảy, dụng cụ cạo cửa sổ, găng tay, chăn, v.v.

Không đặt đồ vật hoặc vật liệu trong khoang động cơ

Để các đồ vật hoặc vật liệu trong khoang động cơ có thể gây hỏng động cơ. Những hư hỏng như vậy sẽ không được nhà sản xuất bảo hành.

KÉO XE BẰNG RƠ MOÓC

Nếu bạn đang cân nhắc kéo theo xe, trước tiên bạn nên tuân theo quy định của quốc gia sở tại. Do luật khác nhau, các yêu cầu về kéo rơ moóc, ô tô hoặc các loại phương tiện hoặc thiết bị khác có thể khác nhau. Bạn nên liên hệ đại lý HYUNDAI được ủy quyền để biết thêm chi tiết trước khi kéo xe.

Hãy nhớ rằng xe kéo khác với việc bạn chỉ tự mình lái xe. Rơ moóc có nghĩa là những thay đổi về khả năng xử lý, độ bền và tiết kiệm năng lượng điện. Xe kéo thành công, an toàn đòi hỏi phải có thiết bị chính xác và phải sử dụng thiết bị đúng cách. Những hư hỏng đối với xe của bạn do kéo rơ-moóc không đúng cách không thuộc phạm vi bảo hành của nhà sản xuất xe.

Phần này bao gồm nhiều mẹo và quy tắc an toàn quan trọng đã được kiểm tra về thời gian. Nhiều thông tin trong số này quan trọng đối với sự an toàn của bạn và hành khách của bạn. Vui lòng đọc kỹ phần này trước khi bạn kéo rơ móoc.

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau:

- **Nếu bạn không sử dụng đúng thiết bị và / hoặc lái xe không đúng cách, bạn có thể mất kiểm soát xe khi đang kéo rơ-moóc. Ví dụ, nếu rơ-moóc quá nặng, hiệu suất phanh có thể bị giảm. Bạn và hành khách của bạn có thể bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong. Chỉ kéo rơ móoc nếu bạn đã làm theo tất cả các bước trong phần này.**
- **Trước khi kéo, hãy đảm bảo tổng trọng lượng của rơ moóc, GCW (Tổng trọng lượng kết hợp), GVW (Tổng trọng lượng xe), GAW (Tổng trọng lượng Trục) và tải trọng của rơ moóc đều nằm trong giới hạn cho phép.**

Thông tin - Đối với Châu Âu

- **Tải trọng tối đa cho phép về mặt kỹ thuật của (các) trục sau có thể vượt quá không quá 15% và khối lượng vận chuyển tối đa cho phép về mặt kỹ thuật của xe có thể vượt quá 10% hoặc 100 kg (220,4 lbs), tùy theo giá trị nào thấp hơn. Trong trường hợp này, không được vượt quá 100 km / h (62,1 dặm / giờ) đối với xe loại M1 hoặc 80 km / h (49,7 dặm / giờ) đối với xe loại N1.**
- **Khi xe loại M1 đang kéo rơ moóc, tải trọng bổ sung tác động lên thiết bị ghép nối rơ moóc có thể làm vượt quá định mức tải trọng tối đa của lốp, nhưng không quá 15%. Trong trường hợp này, không được vượt quá 100 km / h (62,1 dặm / giờ) và tăng áp suất bơm lốp lên ít nhất 0,2 bar.**

* **M1: xe chở người (9 chỗ ngồi trở xuống)**

* **N1: xe thương mại (3,5 tấn trở xuống)**

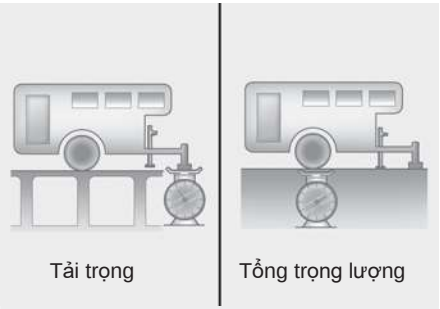
* **N1: xe thương mại (3,5 tấn trở xuống)**

Nếu bạn quyết định kéo rơ moóc

Dưới đây là một số điểm quan trọng khi bạn quyết định kéo một rơ móoc:

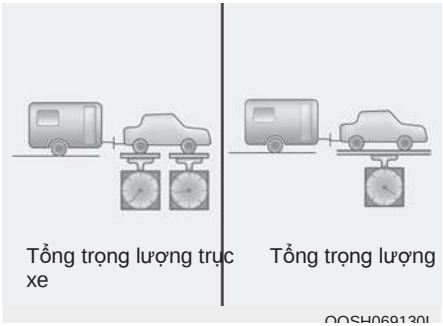
- Cân nhắc sử dụng kiểm soát lắc lư. Bạn có thể hỏi một đại lý bán xe kéo về việc kiểm soát lắc lư.
- Không được kéo theo xe của bạn trong 2.000 km đầu tiên (1.200 dặm) khi mới mua xe để xe hoạt động đúng cách. Nếu không chú ý đến điều này có thể dẫn đến hư hỏng động cơ.
- Khi kéo rơ moóc, bạn nên tham khảo ý kiến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để biết thêm thông tin về các yêu cầu bổ sung như bộ kéo, v.v.
- Luôn lái xe ở tốc độ vừa phải (dưới 100 km/ h (60 dặm / giờ)) hoặc giới hạn tốc độ kéo theo quy định.
- Trên đoạn đường dài lên dốc, không được vượt quá 70 km / h (45 dặm / giờ) hoặc giới hạn tốc độ kéo theo quy định, tùy theo giá trị nào thấp hơn.
- Cẩn thận quan sát các giới hạn trọng lượng và tải trọng được cung cấp trong các trang sau.

Trọng lượng xe moóc



Trọng lượng an toàn tối đa của rơ moóc là bao nhiêu? Trọng lượng này không được nặng hơn trọng lượng tối đa của rơ moóc có phanh rơ moóc. Nhưng thậm chí có thể quá nặng. Nó phụ thuộc vào cách bạn định sử dụng rơ móoc của mình. Ví dụ: tốc độ, độ cao, cấp đường, nhiệt độ bên ngoài và tần suất sử dụng xe của bạn để kéo rơ-moóc đều quan trọng. Trọng lượng rơ moóc lý tưởng cũng có thể phụ thuộc vào bất kỳ thiết bị mà bạn có trên xe của mình.

Tải trọng lưỡi móc



Tải trọng lưỡi móc là một trọng lượng quan trọng cần đo vì nó ảnh hưởng đến tổng trọng lượng toàn bộ xe (GVW) của chiếc xe của bạn. Lưỡi kéo rơ moóc phải nặng tối đa 10% tổng trọng lượng rơ moóc có tải, trong giới hạn tải trọng tối đa cho phép của lưỡi rơ moóc.

Sau khi bạn đã tải rơ móoc của mình, hãy cân riêng rơ-moóc và sau đó là lưỡi để xem trọng lượng có phù hợp hay không. Nếu không, bạn có thể sửa chúng đơn giản bằng cách di chuyển một số vật xung quanh trong rơ móoc.

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau:

- **Tuyệt đối không tải một rơ-moóc có trọng lượng phía sau nhiều hơn phía trước. Phía trước phải được tải với khoảng 60% tổng tải trọng của rơ moóc; phía sau phải được tải bằng khoảng 40% tổng tải trọng của rơ moóc.**
- **Tuyệt đối không vượt quá giới hạn trọng lượng tối đa của rơ-moóc hoặc thiết bị kéo rơ-moóc. Tải không đúng cách có thể dẫn đến hư hỏng xe và/ hoặc thương tích cá nhân. Kiểm tra trọng lượng và chất hàng tại cân thương mại hoặc văn phòng tuần tra đường cao tốc được trang bị cân.**

Trọng lượng và khoảng cách tham chiếu khi kéo một rơ-moóc

Mục		Loại tiêu chuẩn	Loại mở rộng
Trọng lượng xe mooc tối đa kg (Ibs.)	Có hệ thống phanh	-	1600 (3527)
	Không có hệ thống phanh	750 (1653)	750 (1653)
Tải trọng thẳng đứng tĩnh tối đa cho phép trên thiết bị ghép nối kg (Ibs.)		100 (220)	100 (220)
Khoảng cách đề xuất từ tâm bánh sau đến điểm khớp nối mm (inch)		867 (34)	867 (34)

Thiết bị kéo rơ moóc

Móc



Thông tin

Lỗ lắp móc nằm ở hai bên gầm xe phía sau lốp sau.

Điều quan trọng là phải có thiết bị móc chính xác. Những đoạn đường ngang, xe tải lớn chạy ngang qua và đường gồ ghề là một vài lý do khiến bạn cần phải đi đúng loại móc. Dưới đây là một số quy tắc cần tuân theo:

- Bạn có phải tạo các lỗ trên thân xe khi bạn lắp một thanh kéo rơ moóc không? Nếu bạn làm vậy, hãy nhớ bịt kín các lỗ sau khi bạn tháo móc ra. Nếu bạn không bịt kín chúng, bụi bẩn và nước có thể xâm nhập vào xe của bạn.
- Các thanh cản trên xe không phải là vật cản. Không gắn các móc cho thuê hoặc các móc kiểu ốp lưng khác vào chúng. Chỉ sử dụng một móc gắn trên khung không gắn vào cản.
- Bất kỳ bộ phận nào của biển số phía sau hoặc các thiết bị chiếu sáng của xe không được che khuất bởi thiết bị ghép nối cơ khí.

  Nếu biển số phía sau và / hoặc các thiết bị chiếu sáng có thể bị che khuất một phần bởi bất kỳ bộ phận nào của thiết bị ghép nối cơ khí, thì không được phép sử dụng các thiết bị ghép nối cơ khí không thể dễ dàng tháo rời hoặc thay thế vị trí mà không cần sử dụng bất kỳ công cụ nào, ngoại trừ một thiết bị vận hành dễ dàng (nghĩa là không quá 20Nm) phím nhả do nhà sản xuất thiết bị ghép nối cung cấp.

  Xin lưu ý rằng thiết bị khớp nối cơ khí được lắp và không sử dụng phải luôn được tháo ra hoặc đặt lại vị trí nếu biển số phía sau và/ hoặc các thiết bị chiếu sáng phía sau bị che khuất bởi bất kỳ bộ phận nào của thiết bị khớp nối cơ khí.
- Phụ kiện rơ moóc xe HYUNDAI có sẵn tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Dây xích an toàn

Bạn phải luôn gắn dây xích giữa xe và xe kéo của mình.

Hướng dẫn về dây xích an toàn có thể được cung cấp bởi nhà sản xuất móc hoặc nhà sản xuất xe kéo. Thực hiện theo khuyến nghị của nhà sản xuất để gắn dây xích an toàn. Luôn để hở vừa đủ để bạn có thể xoay với rơ móoc. Và, không được để dây xích an toàn kéo trên mặt đất.

Phanh xe moóc

Nếu rơ-moóc của bạn được trang bị hệ thống phanh, hãy đảm bảo rằng hệ thống đó tuân theo quy định của đất nước sở tại và nó được cài đặt đúng cách và hoạt động chính xác.

Nếu rơ-moóc của bạn nặng hơn trọng lượng tối đa của rơ-moóc mà không có phanh rơ-moóc được tải, thì nó cần có phanh riêng và phải đủ số phanh. Hãy nhớ đọc và làm theo hướng dẫn dành cho hệ thống phanh của rơ moóc để có thể lắp đặt, điều chỉnh và bảo dưỡng chúng đúng cách. Đảm bảo không sửa đổi hệ thống phanh của xe.

CẢNH BÁO

Không sử dụng rơ-moóc có phanh riêng trừ khi bạn hoàn toàn chắc chắn rằng bạn đã thiết lập hệ thống phanh đúng cách. Đây không phải là công việc khả thi cho những người không chuyên môn. Hãy thuê một cửa hàng xe kéo có kinh nghiệm, có năng lực cho công việc này.

Lái xe có rơ moóc

Kéo một chiếc xe kéo cần có kinh nghiệm nhất định. Trước khi chạy trên đường rộng mở, bạn phải tìm hiểu về rơ móoc của mình. Làm quen với cảm giác xử lý và phanh với trọng lượng tăng thêm của xe kéo. Và hãy luôn nhớ rằng chiếc xe bạn đang lái bây giờ dài hơn và gần như không phản hồi nhanh như khi một mình xe bạn.

Trước khi bạn bắt đầu, hãy kiểm tra móc và bệ của xe kéo, dây xích an toàn, (các) đầu nối điện, đèn, lốp và phanh.

Trong chuyến đi của bạn, thỉnh thoảng hãy kiểm tra để đảm bảo tải được an toàn và đèn và phanh xe moóc vẫn hoạt động.

Thông tin

Khi nhiệt độ môi trường dưới 0 ° C (32 ° F) và ắc quy điện áp cao còn lại ở mức thấp, nguồn điện của xe đầu kéo có thể bị giảm, gây ra sự cố khi tăng tốc hoặc giảm tốc độ khi lái xe đường đồi.

Khi lái xe với xe kéo, hãy nhớ sạc ắc quy điện áp cao hơn 50% nếu nhiệt độ môi trường thấp hơn 0 ° C (32 ° F).

Khoảng cách

Đi sau xe phía trước với khoảng cách ít nhất gấp đôi so với khi bạn điều khiển xe mà không có rơ moóc. Điều này có thể giúp bạn tránh các tình huống phải phanh gấp và rẽ đột ngột.

Vượt xe

Bạn sẽ cần thêm khoảng cách vượt lên phía trước khi bạn đang kéo một chiếc xe moóc. Và, do chiều dài xe tăng lên, bạn sẽ cần phải đi xa hơn nhiều so với xe đã vượt trước khi có thể quay trở lại làn đường của mình.

Lùi lại

Giữ dưới vô lăng bằng một tay. Sau đó, để di chuyển xe kéo sang bên trái, hãy di chuyển tay của bạn sang bên trái. Để di chuyển rơ móoc sang bên phải, hãy di chuyển tay của bạn sang bên phải. Luôn sao lưu từ từ và nếu có thể hãy nhờ người hướng dẫn.

Rẽ

Khi bạn quay đầu bằng xe kéo, hãy rẽ rộng hơn bình thường. Làm điều này để rơ móoc của bạn không va vào lề đường không vững chắc, lề đường, biển báo đường, cây cối hoặc các vật thể khác. Tránh các thao tác giật hoặc đột ngột. Báo hiệu trước.

Tín hiệu rẽ

Khi bạn kéo một rơ moóc, xe của bạn phải có đèn báo rẽ khác và hệ thống dây điện phụ. Các mũi tên màu xanh lục trên bảng điều khiển của bạn sẽ nhấp nháy bất cứ khi nào bạn báo hiệu rẽ hoặc chuyển làn. Được kết nối đúng cách, đèn xe kéo cũng sẽ nhấp nháy để cảnh báo những người lái xe khác rằng bạn sắp rẽ, chuyển làn hoặc dừng lại.

Khi kéo một rơ móoc, các mũi tên màu xanh lục trên bảng táp lô sẽ nhấp nháy ở các điểm rẽ ngay cả khi các đèn trên rơ móoc được cháy hết. Do đó, bạn có thể nghĩ rằng những người lái xe phía sau bạn đang nhìn thấy tín hiệu của bạn nhưng thực tế là không. Điều quan trọng là phải thỉnh thoảng kiểm tra để đảm bảo đèn trên rơ móoc vẫn hoạt động. Bạn cũng phải kiểm tra đèn mỗi khi ngắt kết nối và sau đó nối lại dây.

CẢNH BÁO

Không nối trực tiếp hệ thống chiếu sáng của rơ mooc với hệ thống chiếu sáng của xe. Sử dụng dây dẫn dây rơ mooc đã được phê duyệt. Nếu không làm như vậy có thể dẫn đến hư hỏng hệ thống điện của xe và/ hoặc thương tích cá nhân. Bạn nên đến đại lý HYUNDAI ủy quyền để được hỗ trợ.

Lái xe trên dốc

Giảm tốc độ trước khi bắt đầu đổ đèo dài hoặc dốc.

Trên đoạn đường dài lên dốc, hãy giảm tốc độ xuống khoảng 70 km/ h (45 dặm / giờ) để giảm khả năng động cơ bị quá nhiệt.

CHÚ Ý

Để ngăn động cơ quá nóng:

- **Nếu bạn kéo một rơ moóc có tổng trọng lượng toàn bộ xe tối đa và trọng lượng rơ moóc tối đa, điều đó có thể gây ra động cơ quá nóng. Khi lái xe trong những điều kiện như vậy, hãy để động cơ không tải cho đến khi nó nguội đi. Bạn có thể tiến hành sau khi động cơ đã đủ nguội.**
- **Khi kéo theo rơ moóc, tốc độ xe của bạn có thể chậm hơn nhiều so với lưu lượng giao thông chung, đặc biệt là khi leo dốc. Sử dụng làn đường bên phải khi kéo rơ-moóc trên đoạn đường lên dốc. Chọn tốc độ xe theo giới hạn tốc độ tối đa cho phép đối với xe có rơ moóc, độ dốc của dốc và trọng lượng xe kéo của bạn.**

Đỗ xe trên dốc

Nói chung, nếu bạn có một rơ-moóc gắn với xe của mình, bạn không nên đỗ xe trên dốc.

Tuy nhiên, nếu bạn phải đỗ xe kéo của mình trên dốc, hãy thực hiện như sau:

1. Cho xe vào chỗ đậu.

   Xoay tay lái theo hướng của lề đường (bên phải nếu đi xuống dốc, bên trái nếu đi lên dốc).
2. Chuyển cần số sang P (Đỗ xe).
3. Gài phanh tay và tắt xe.
4. Đặt các cuộn chặn bánh xe bên dưới bánh xe moóc trên dốc của bánh xe.
5. Khởi động xe, giữ phanh, chuyển sang số Mo, nhả phanh tay và từ từ nhả phanh cho đến khi vật chèn rơ-moóc đảm bảo được tải trọng.
6. Đạp lại phanh và phanh đỗ xe.
7. Chuyển số sang số P (Đỗ) khi xe đang đỗ ở đoạn đường lên dốc và số R (Số lùi) khi xe xuống dốc.
8. Tắt xe và nhả phanh xe nhưng vẫn giữ nguyên phanh tay.

CẢNH BÁO

Để ngăn ngừa thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong:

- **Không ra khỏi xe khi chưa cài phanh tay. Nếu bạn để xe chạy, xe có thể di chuyển đột ngột. Bạn và những người khác có thể bị thương nặng hoặc tử vong.**
- **Không đạp ga để giữ xe khi lên dốc.**

Lái xe sau khi đã đỗ xe trên dốc

1. Khi về số P (Đỗ xe), hãy đạp phanh và giữ bàn đạp phanh trong khi bạn:
   - Khởi động xe của bạn;
   - Sang số; và
   - Nhả phanh đỗ xe.
2. Từ từ bỏ chân khỏi bàn đạp phanh.
3. Lái xe từ từ cho đến khi ra khỏi hết vật chèn rơ móoc.
4. Dừng lại và nhờ ai đó nhặt và cất vật chèn.

Bảo dưỡng khi kéo rơ moóc

Xe của bạn sẽ cần được bảo dưỡng thường xuyên hơn khi bạn thường xuyên kéo rơ moóc. Các hạng mục quan trọng cần đặc biệt chú ý bao gồm chất lỏng hộp số giảm tốc, chất bôi trơn trục và chất lỏng hệ thống làm mát. Tình trạng phanh là một mục quan trọng khác cần thường xuyên kiểm tra.
Nếu bạn đang kéo rơ móoc, bạn nên xem lại các mục này trước khi bắt đầu đi. Cũng đừng quên duy trì rơ móoc và móc của bạn. Thực hiện theo lịch trình bảo dưỡng đi kèm với rơ-moóc của bạn và kiểm tra định kỳ. Tốt hơn là tiến hành kiểm tra khi bắt đầu mỗi ngày lái xe. Quan trọng nhất, tất cả các đai ốc và bu lông cần được vặn chặt.

CHÚ Ý

Để tránh hư hỏng xe:

- **Do tải trọng cao hơn trong quá trình sử dụng rơ móoc, nên hiện tượng quá nhiệt có thể xảy ra vào những ngày nắng nóng hoặc khi lái xe lên dốc.**
- **Khi kéo rơ móoc kiểm tra chất lỏng bộ giảm tốc thường xuyên hơn.**

TRỌNG LƯỢNG XE

Hai nhãn trên bệ cửa phía người lái sẽ thể hiện thông tin về trọng lượng mà xe của bạn được thiết kế để chở: Nhãn Thông tin về Lốp và Mức chịu tải và Nhãn Chứng nhận.

Trước khi chất tải lên xe của bạn, phải làm quen với các mục sau đây, để xác định tỉ lệ khối lượng xe, từ các thông số kỹ thuật của xe và Nhãn chứng nhận:

Trọng lượng tịnh

Đây là trọng lượng của xe bao gồm cả ắc quy có điện áp cao và tất cả các thiết bị cơ bản.
Không bao gồm hành khách, hàng hóa, hoặc các thiết bị tùy chọn.

Trọng lượng xe

Trọng lượng này là trọng lượng của xe mới khi bạn lấy từ đại lý có kèm theo các thiết bị sau bán hàng.

Trọng lượng hàng hóa

Trọng lượng này bao gồm tất những khối lượng được thêm vào trọng lượng không tải cơ bản, bao gồm hàng hóa và các thiết bị tùy chọn.

GAW (Tổng trọng toàn bộ đặt lên cầu)

Đây là tổng trọng lượng trên mỗi cầu xe (trước và sau) - bao gồm tải trọng không tải và toàn bộ trọng lượng hàng hóa vận chuyển.

GAWR (Định mức trọng lượng của cẩu xe)

Đây là trọng lượng lớn nhất cho phép đặt trên một cầu (trước hoặc sau). Những giá trị này được ghi trên nhãn. Tổng tải trọng trên mỗi cầu không bao giờ được vượt quá GAWR của nó.

GVW (Tổng trọng lượng xe)

Đây là tổng trọng lượng không tải cơ bản, trọng lượng hàng hóa thực tế và trọng lượng hành khách.

GVWR (Tổng trọng lượng định mức của xe)

Đây là trọng lượng lớn nhất cho phép của xe khi đầy tải (bao gồm tất cả các thiết bị tùy chọn, hành khách và hàng hóa). GVWR ghi trên nhãn chứng nhận ở cửa của người lái.

Quá tải

CẢNH BÁO

Trọng lượng định mức của cầu xe (GAWR) và trọng lượng định mức của xe (GVWR) được ghi trên nhãn chứng nhận dán ở cửa người lái (hoặc cửa hành khách phía trước).
Vượt qua trọng lượng này có thể gây ra tai nạn hoặc hư hỏng xe. Bạn có thể tính toán trọng lượng của xe bạn bằng cách xác định trọng lượng hàng hóa và hành khách trước khi chất lên xe. Hãy cẩn thận để xe không bị quá tải.

7. Hệ thống hỗ trợ lái xe

Lái xe an toàn
- Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA) 7-2
- Hỗ trợ duy trì làn đường (LKA) 7-26
- Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù (BCA) 7-32
- Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn (SEW) 7-46
- Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn (SEA) 7-52
- Hỗ trợ giới hạn tốc độ bằng tay (MSLA) 7-59
- Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh (ISLA) 7-62
- Cảnh báo lái xe mất tập trung (DAW) 7-68
- Màn hình quan sát trong điểm mù (BVM) 7-74

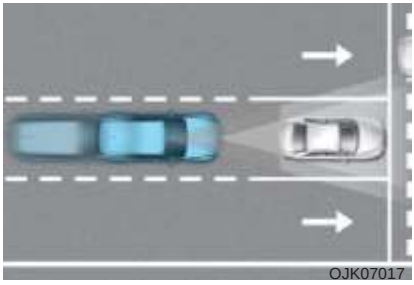
Lái xe Thuận tiện
- Kiểm soát hành trình (CC) 7-76
- Kiểm soát hành trình thông minh (SCC) 7-80
- Kiểm soát hành trình thông minh theo điều hướng (NSCC) 7-98
- Hỗ trợ theo làn đường (LFA) 7-105
- Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc (HDA) 7-109

Đỗ xe an toàn
- Màn hình quan sát phía sau (RVM) 7-121
- Màn hình quan sát xung quanh (SVM) 7-124
- Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau (RCCA) 7-130
- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi (PDW) 7-141
- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi (PDW) 7-144
- Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi (PCA) 7-149

Đỗ xe thuận tiện
- Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa (RSPA) 7-157

Tuyên bố về tính tuân thủ 7-182

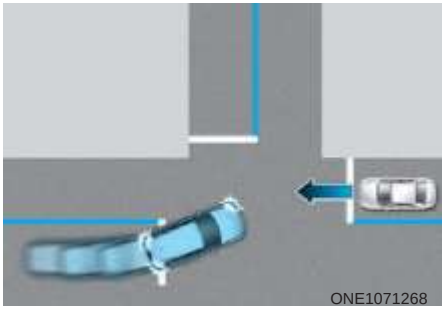
HỖ TRỢ TRÁNH VA CHẠM PHÍA TRƯỚC (FCA) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)



Hỗ trợ tránh va chạm phía trước được thiết kế để giúp phát hiện và giám sát phương tiện phía trước hoặc giúp phát hiện người đi bộ hoặc người đi xe đạp trên đường và cảnh báo người lái xe rằng sắp xảy ra va chạm bằng một thông báo cảnh báo và một cảnh báo âm thanh, dùng phanh khẩn cấp.

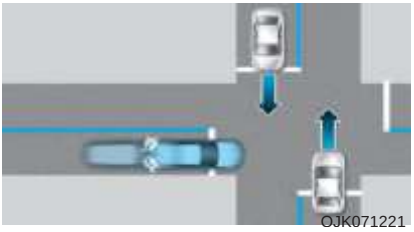
Ngoài ra, nếu được trang bị radar góc trước, khi lái xe ở tốc độ cao, Hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ giúp phát hiện các phương tiện phía trước và các làn đường liền kề. Nếu sắp xảy ra va chạm khi chuyển làn, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ dùng phanh khẩn cấp để giúp ngăn va chạm.

Chức năng quay xe tại nút giao (nếu được trang bị)



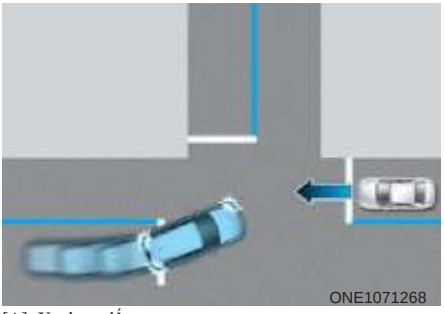
Chức năng Quay xe tại nút giao sẽ giúp tránh va chạm với xe đang tới trong làn đường liền kề khi rẽ trái (lái xe bên trái) hoặc rẽ phải (lái bên tay phải) tại đường cắt ngang có bật đèn xi nhan bằng cách phanh khẩn cấp.

Chức năng đi vượt lên tại nút giao (nếu được trang bị)



Chức năng đi vượt lên tại nút giao sẽ giúp tránh va chạm với các phương tiện đang tới ở phía bên trái hoặc bên phải khi băng qua giao lộ bằng cách phanh khẩn cấp.

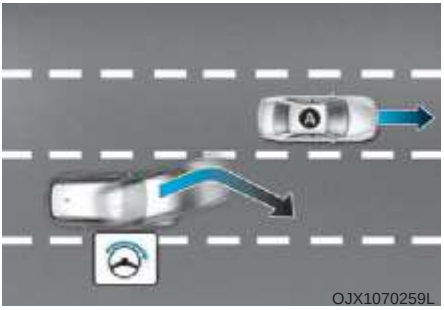
Chức năng hỗ trợ lái khi xe đang tới chuyển làn (nếu được trang bị)



[A]: Xe đang đến

Chức năng hỗ trợ lái khi xe đang tới chuyển làn đường sẽ giúp tránh va chạm với xe đang tới khi chuyển làn bằng cách hỗ trợ đánh lái của người lái.

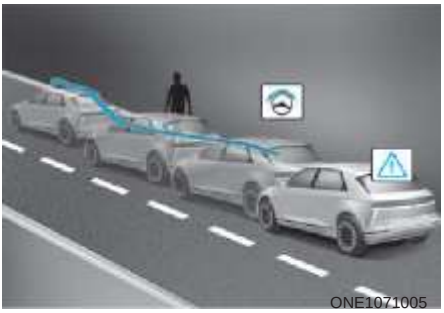
Chức năng hỗ trợ chuyển làn (nếu được trang bị)



[A]: Xe bên phía trước

Chức năng hỗ trợ chuyển làn sẽ giúp tránh va chạm với xe phía trước ở làn đường bên khi chuyển làn bằng cách hỗ trợ đánh lái của người lái.

Chức năng hỗ trợ lái tránh (nếu được trang bị)



- Hỗ trợ lái xe cho người lái

  Chức năng Hỗ trợ đánh lái tránh sẽ giúp tránh va chạm với xe, người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước trong cùng làn đường. Khi phát hiện có nguy cơ va chạm, chức năng Hỗ trợ lái tránh sẽ cảnh báo người lái xe và nếu người lái xe đánh lái để tránh va chạm, chức năng sẽ hỗ trợ người lái xe đánh lái.
- Hỗ trợ đánh lái tránh

  Chức năng Hỗ trợ đánh lái tránh giúp tránh va chạm với người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước trong cùng làn đường. Khi phát hiện nguy cơ va chạm, chức năng Hỗ trợ đánh lái tránh va chạm sẽ cảnh báo người lái và nếu có khoảng trống để tránh va chạm trong làn đường, chức năng sẽ hỗ trợ đánh lái của người lái.

Cảm biến nhận diện







[1]: Camera quan sát phía trước, [2]: Ra đa phía trước, [3]: Radar góc trước (nếu được trang bị), [4]: Radar góc sau (nếu được trang bị)

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau để duy trì hiệu suất tối ưu của cảm biến nhận diện:

- **Tuyệt đối không tháo rời cảm biến nhận diện hoặc cụm cảm biến hay bất kỳ tác động nào lên bộ cảm biến đó.**
- **Nếu thay thế hay sửa chữa cảm biến nhận diện, khuyến cáo nên đưa xe đi kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**
- **Tuyệt đối không lắp bất kỳ phụ kiện hoặc nhãn dán nào trên kính chắn gió phía trước, hay phủ màu kính chắn gió phía trước.**
- **Hãy hết sức thận trọng để giữ camera phía trước luôn khô ráo.**
- **TUYỆT ĐỐI KHÔNG đặt bất kỳ vật phản chiếu nào (như giấy trắng, gương) lên taplo xe.**
- **Không đặt bất kỳ đồ vật nào gần kính chắn gió phía trước hoặc lắp bất kỳ phụ kiện nào trên kính chắn gió phía trước. Nó có thể ảnh hưởng đến hiệu suất của chức năng làm tan sương và làm tan băng của hệ thống điều hòa nhiệt độ, điều này có thể ngăn hệ thống Hỗ trợ người lái hoạt động.**
- **Không đặt các đồ vật hoặc kết cấu gần kính chắn gió. Khi điều hòa nhiệt độ hoạt động, hiệu suất tan băng và độ ẩm có thể kém và các chức năng hỗ trợ người lái có thể không hoạt động.**
- **Không dán khung biển số hay để các vật, chẳng hạn như miếng giấy dán chống sốc, màng hoặc tấm bảo vệ giấy dán chống sốc, gần vỏ radar phía trước.**
- **Luôn giữ cho radar phía trước và vỏ bọc sạch sẽ, không có bụi bẩn và rác vụn.**

  Chỉ sử dụng khăn mềm để rửa xe. Không phun nước có áp suất trực tiếp lên bộ cảm biến hoặc nắp cảm biến.

- **Nếu tác dụng lực không cần thiết lên radar hoặc xung quanh radar, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không hoạt động bình thường ngay cả khi không hiện thông báo cảnh báo trên bảng táp lô. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền để kiểm tra.**
- **Chỉ sử dụng các phụ tùng chính hãng để sửa chữa hoặc thay thế vỏ radar phía trước bị hỏng. Không sơn lên nắp radar phía trước.**
- **Xe được trang bị radar góc trước và/ hoặc radar góc sau**
  - **Không dán khung biển số hay để các vật, chẳng hạn như miếng giấy dán chống sốc, màng hoặc tấm bảo vệ giấy dán chống sốc, gần radar góc trước hoặc radar góc phía sau.**
  - **Chức năng này có thể không hoạt động bình thường nếu thay thế thanh cản sau hoặc xung quanh radar góc trước hoặc radar góc sau bị hỏng hoặc dùng sơn sơn.**
  - **Nếu lắp đặt móc kéo, đồ đèo hàng, v.v., thì có thể ảnh hưởng xấu đến hoạt động của radar góc phía sau hoặc Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không hoạt động bình thường.**

Cài đặt Hỗ trợ tránh va chạm phía trước

Thiết lập các tính năng



ONE1071206

Forward Safety /An toàn phía trước

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn hoặc bỏ chọn 'Driver Assistance → Forward Safety' ('Hỗ trợ người lái → An toàn phía trước') từ menu Thiết lập để thiết lập có sử dụng từng chức năng hay không.

- Nếu chọn 'Active Assist' ('Hỗ trợ Chủ động'), Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm phía trước sẽ cảnh báo người lái bằng thông báo cảnh báo, cảnh báo bằng âm thanh và rung vô lăng tùy thuộc vào mức độ rủi ro va chạm. Hỗ trợ phanh hoặc hỗ trợ lái (nếu được trang bị) sẽ được áp dụng tùy thuộc vào rủi ro va chạm.
- Nếu chọn 'Warning Only' ('Chỉ cảnh báo'), Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ cảnh báo người lái xe bằng thông báo cảnh báo, cảnh báo bằng âm thanh và rung vô lăng tùy thuộc vào mức độ rủi ro va chạm. Phanh và lái (nếu được trang bị) sẽ không được hỗ trợ. Người lái xe phải đạp phanh hoặc bẻ lái nếu cần thiết.
- Nếu chọn 'Off' (Tắt), Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ tắt. Đèn cảnh báo sẽ sáng trên bảng táp lô.

Người lái xe có thể theo dõi trạng thái BẬT/ TẮT Hệ thống hỗ trợ Tránh va chạm phía trước từ menu Cài đặt. Nếu đèn cảnh báo vẫn BẬT khi Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước BẬT, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền kiểm tra xe.


ONE10711

Forward Cross-Traffic Safety /An toàn giao thông cắt ngang phía trước (nếu được trang bị)

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Forward Safety → Forward Cross-Traffic Safety’ ('Hỗ trợ người lái → An toàn phía trước → An toàn Giao thông cắt ngang phía trước') từ menu Cài đặt để bật chức năng đi vượt lên tại nút giao và bỏ chọn để tắt chức năng này.

CẢNH BÁO

Khi xe được khởi động lại, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ luôn bật. Tuy nhiên, nếu chọn 'Off', người lái xe phải luôn để ý xung quanh và lái xe an toàn.

LƯU Ý

- **Nếu chọn ‘Warning Only’ ('Chỉ cảnh báo'), phanh và lái (nếu được trang bị) sẽ không được hỗ trợ.**
- **Các cài đặt cho An toàn phía trước bao gồm ‘Basic function’ và ‘Junction Turning’, Lane-Change Oncoming’, ‘Lane-Change Side’ and ‘Evasive Steering Assist’ ('Chức năng cơ bản' và 'Quay xe tại nút giao', Hỗ trợ lái khi xe đang tới chuyển làn ',' Hỗ trợ chuyển làn 'và' Hỗ trợ đánh lái tránh’) (nếu được trang bị).**
- **Nếu Forward Safety/ An toàn phía trước được đặt thành 'Off', chức năng đi vượt lên tại nút giao sẽ không hoạt động ngay cả khi chọn ‘Forward Cross-Traffic Safety’ (An toàn Giao thông Cắt ngang phía trước’) (nếu được trang bị).**
- **Rung tay lái có thể được bật hoặc tắt. Chọn hoặc bỏ chọn ‘Driver Assistance → Traffic Warning’ ('Hỗ trợ người lái → Cảnh báo giao thông') từ menu Cài đặt.**

Thông tin

Hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ tắt khi tắt ESC bằng cách nhấn và giữ nút ESC OFF. Đèn cảnh báo sẽ sáng trên bảng táp lô.



ONE1071284

Thiết lập thời gian cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Warning Timing’ ('Hỗ trợ người lái → Thiết lập thời gian cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu cho Hỗ trợ tránh va chạm phía trước.

Khi xe mới được giao, Thiết lập thời gian Cảnh báo được thiết lập thành 'Bình thường'. Nếu bạn thay đổi Thiết lập thời gian cảnh báo, thì thời gian cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác có thể thay đổi.



ONE1071182

Âm lượng cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Warning Volume’ (Hỗ trợ lái xe → Âm lượng cảnh báo’) or ‘Sound → Driver Assist Warning → Warning Volume’ (‘Âm thanh → Cảnh báo Hỗ trợ Người lái → Âm lượng cảnh báo’) từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành ‘High’, ‘Medium’, ‘Low’ hoặc ‘Off’ ('Cao ',' Trung bình ',' Thấp 'hoặc' Tắt’) cho Hỗ trợ tránh va chạm phía trước.

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', Âm lượng cảnh báo của Hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra thành ‘Low’ ('Thấp').

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

LƯU Ý

- **Cài đặt Thiết lập thời gian cảnh báo và Âm lượng cảnh báo áp dụng cho tất cả các chức năng của Hỗ trợ tránh va chạm phía trước.**
- **Mặc dù vậy, lựa chọn chế độ ''Normal'' cho Thiết lập thời gian cảnh báo nếu xe phía trước dừng lại đột ngột thì thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu có vẻ muộn.**
- **Chọn 'Late’ cho Thiết lập thời gian cảnh báo khi giao thông thưa thớt và khi tốc độ lái xe chậm.**

Thông tin

Nếu xe được khởi động lại, thì Thiết lập thời gian Cảnh báo và Âm lượng Cảnh báo sẽ giữ nguyên cài đặt cuối cùng.

Hoạt động Hỗ trợ tránh va chạm phía trước

Chức năng cơ bản

Cảnh báo và kiểm soát

Chức năng cơ bản của Hỗ trợ tránh va chạm phía trước là giúp cảnh báo và điều khiển phương tiện tùy thuộc vào mức độ va chạm: 'Collision Warning', 'Emergency Braking' và 'Stopping vehicle and ending brake control' ('Cảnh báo va chạm', 'Phanh khẩn cấp' và 'Phương tiện đang dừng và kết thúc kiểm soát phanh').



Cảnh báo va chạm

- Để cảnh báo người lái về va chạm, thông báo cảnh báo 'Collision Warning' ('Cảnh báo va chạm') sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra tiếng và vô lăng sẽ rung.
- Nếu phát hiện có xe phía trước, hệ thống sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong
  khoảng 10 ~ 200 km/ h (6 ~ 124 dặm/ giờ).
- Nếu phát hiện người đi bộ hoặc người đi xe đạp ở phía trước, hệ thống sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn trong khoảng 10 ~ 85 km / h (6 ~ 53 dặm/ giờ).
- Nếu chọn 'Active Assist' ('Hỗ trợ Chủ động'), phanh có thể được hỗ trợ.



Phanh khẩn cấp

- Để cảnh báo người lái phanh khẩn cấp sẽ thực hiện hỗ trợ, thông báo cảnh báo 'Emergency Braking' ('Phanh khẩn cấp') sẽ xuất hiện trên Hệ thống thông tin và cảnh báo về tình trạng xe và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra âm thanh và vô lăng sẽ rung.
- Nếu phát hiện có xe phía trước, hệ thống sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 10 ~ 75 km/ h (6 ~ 47 dặm/ giờ).
- Nếu Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước nhận định rằng việc tránh va chạm là khó khăn ngay cả khi thay đổi làn đường lái xe, chức năng sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 10 ~ 100 km/ h (6 ~ 62 dặm / giờ) (nếu được trang bị radar góc phía trước).

  Phạm vi hoạt động của chức năng có thể giảm do điều kiện giao thông phía trước hoặc môi trường xung quanh xe
- Nếu phát hiện người đi bộ hoặc người đi xe đạp ở phía trước, hệ thống sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn trong khoảng 10 ~ 65 km / h (6 ~ 40 dặm/ giờ).
- Trong tình huống phanh khẩn cấp, hệ thống hỗ trợ phanh với lực phanh mạnh giúp tránh va chạm với xe, người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước.



Xe đang dừng và kết thúc kiểm soát phanh

- Khi xe dừng lại do phanh gấp, thông báo cảnh báo ‘Drive carefully’ ('Lái xe cẩn thận') sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô.

  Để đảm bảo an toàn, người lái xe nên đạp phanh ngay lập tức và kiểm tra xung quanh.
- Kiểm soát phanh sẽ kết thúc sau khi xe dừng lại bằng phanh khẩn cấp trong khoảng 2 giây.

Chức năng quay xe tại nút giao (nếu được trang bị)

Cảnh báo và kiểm soát

Chức năng quay xe tại nút giao sẽ giúp cảnh báo và điều khiển phương tiện tùy theo mức độ rủi ro va chạm: ‘Collision Warning’, ‘Emergency Braking’ và ‘Stopping vehicle and ending brake control’ (‘Cảnh báo va chạm', 'Phanh khẩn cấp' và 'Phương tiện đang dừng và kết thúc kiểm soát phanh').



Cảnh báo va chạm

- Để cảnh báo người lái về va chạm, thông báo cảnh báo ‘Collision Warning’ ('Cảnh báo va chạm') sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra tiếng và vô lăng sẽ rung.
- Hệ thống sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong
  khoảng 10 ~ 30 km / h (6 ~ 19 dặm/ giờ) và tốc độ của xe đang chạy tới khoảng 30 ~ 70 km/ h (19 ~ 44 dặm / giờ).
- Nếu chọn ‘Active Assist’ ('Hỗ trợ Chủ động'), phanh có thể được hỗ trợ.

■ Vô lăng bên trái



ONE1071188

■ Vô lăng bên phải



ONE1071189

Phanh khẩn cấp

- Để cảnh báo người lái phanh khẩn cấp sẽ thực hiện hỗ trợ, thông báo cảnh báo ‘Emergency Braking’ ('Phanh khẩn cấp') sẽ xuất hiện trên Hệ thống thông tin và cảnh báo về tình trạng xe và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra âm thanh và vô lăng sẽ rung.
- Hệ thống sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 10 ~ 30 km / h (6 ~ 19 dặm/ giờ) và tốc độ của xe đang chạy tới khoảng 30 ~ 70 km/ h (19 ~ 44 dặm / giờ).
- Trong tình huống phanh khẩn cấp, hệ thống sẽ có hỗ trợ lực phanh mạnh giúp tránh va chạm với xe đang chạy tới.

Thông tin

Nếu ghế lái ở bên trái, chức năng quay xe tại nút giao sẽ chỉ hoạt động khi người lái rẽ trái. Nếu vị trí ghế lái ở bên phải, chức năng sẽ chỉ hoạt động khi bạn rẽ phải.



ONE1071185

Xe đang dừng và kết thúc kiểm soát phanh

- Khi xe dừng lại do phanh gấp, thông báo cảnh báo ‘Drive carefully’ ('Lái xe cẩn thận') sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô.

  Để đảm bảo an toàn, người lái xe nên đạp phanh ngay lập tức và kiểm tra xung quanh.
- Kiểm soát phanh sẽ kết thúc sau khi xe dừng lại bằng phanh khẩn cấp trong khoảng 2 giây.

Chức năng đi vượt lên tại nút giao (nếu được trang bị)

Cảnh báo và kiểm soát

Chức năng đi vượt lên tại nút giao sẽ cảnh báo và điều khiển xe tùy theo mức độ rủi ro va chạm: ‘Collision Warning’, ‘Emergency Braking’ và ‘Stopping vehicle and ending brake control’ (‘Cảnh báo va chạm', 'Phanh khẩn cấp' và 'Phương tiện đang dừng và kết thúc kiểm soát phanh').



ONE1071122



ONE1071123



ONE1071190L



ONE1071191L

Cảnh báo va chạm

- Để cảnh báo người lái về va chạm, thông báo cảnh báo ‘Collision Warning’ ('Cảnh báo va chạm') sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra tiếng và vô lăng sẽ rung.
  Hệ thống sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 10 ~ 30 km / h (6 ~ 19 dặm/ giờ) và tốc độ của xe đang vượt khoảng 10 ~ 60 km/ h (6~ 37 dặm / giờ).
- Nếu chọn ‘Active Assist’ and 'Forward Cross- Traffic Safety’ ('Hỗ trợ Chủ động' và 'An toàn Giao thông cắt ngang phía trước', hệ thống phanh có thể được hỗ trợ.

Phanh khẩn cấp

- Để cảnh báo người lái phanh khẩn cấp sẽ thực hiện hỗ trợ, thông báo cảnh báo ‘Emergency Braking’ ('Phanh khẩn cấp') sẽ xuất hiện trên Hệ thống thông tin và cảnh báo về tình trạng xe và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra âm thanh và vô lăng sẽ rung.
- Hệ thống sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 10 ~ 30 km / h (6 ~ 19 dặm/ giờ) và tốc độ của xe đang vượt khoảng 10 ~ 20 km/ h (6~ 12 dặm / giờ).
- Trong tình huống phanh khẩn cấp, hệ thống sẽ có hỗ trợ lực phanh mạnh giúp tránh va chạm với xe đang vượt.



ONE1071185

Xe đang dừng và kết thúc kiểm soát phanh

- Khi xe dừng lại do phanh gấp, thông báo cảnh báo ‘Drive carefully’ ('Lái xe cẩn thận') sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô.

  Để đảm bảo an toàn, người lái xe nên đạp phanh ngay lập tức và kiểm tra xung quanh.
- Kiểm soát phanh sẽ kết thúc sau khi xe dừng lại bằng phanh khẩn cấp trong khoảng 2 giây.

LƯU Ý

Nếu góc va chạm với xe cắt ngang vượt quá một phạm vi nhất định, chức năng điều khiển và cảnh báo đi vượt lên tại nút giao có thể bị trễ hoặc có thể không hoạt động.

Chức năng Hỗ trợ lái khi xe đang tới chuyển làn đường (nếu được trang bị)

Cảnh báo và kiểm soát

Chức năng Hỗ trợ lái khi xe đang tới chuyển làn sẽ cảnh báo và điều khiển xe tùy thuộc vào mức độ rủi ro va chạm: ‘Collision Warning’ và ‘Emergency Steering’ ('Cảnh báo va chạm' và 'Đánh lái khẩn cấp')

■ Vô lăng bên trái



ONE1071186

■ Vô lăng bên phải

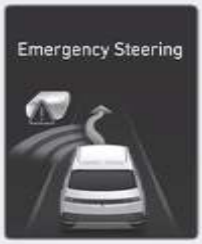


ONE1071187

Cảnh báo va chạm

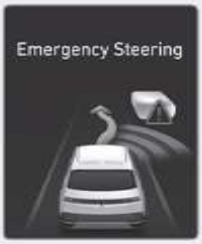
- Để cảnh báo người lái về va chạm, thông báo cảnh báo ‘Collision Warning’ ('Cảnh báo va chạm') sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra tiếng và vô lăng sẽ rung.
- Chức năng sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 40 ~ 145 km / h (25 ~ 90
  dặm/giờ) và tốc độ xe đang tới là khoảng trên 10 km / h (6 dặm / giờ) và tốc độ tương đối với xe của bạn là khoảng dưới 200 km / h (124 dặm / giờ).

■ Vô lăng bên trái



ONE1071124

■ Vô lăng bên phải



ONE1071125

Chức năng hỗ trợ chuyển làn (nếu được trang bị)

Cảnh báo và kiểm soát

Chức năng hỗ trợ chuyển làn sẽ cảnh báo và điều khiển phương tiện tùy theo mức độ rủi ro va chạm: 'Collision Warning' và 'Emergency Steering' ('Cảnh báo va chạm' và 'Đánh lái khẩn cấp')

Đánh lái khẩn cấp

- Để cảnh báo người lái đánh lái khẩn cấp sẽ thực hiện hỗ trợ, thông báo cảnh báo 'Emergency Steering' ('Đánh lái khẩn cấp') sẽ xuất hiện trên Hệ thống thông tin và cảnh báo về tình trạng xe và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra âm thanh và vô lăng sẽ rung.
- Chức năng sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 40 ~ 145 km / h (25 ~ 90 dặm/giờ) và tốc độ xe đang tới là khoảng trên 10 km / h (6 dặm / giờ) và tốc độ tương đối với xe của bạn là khoảng dưới 200 km / h (124 dặm / giờ).
- Trong tình huống đánh lái khẩn cấp, chức năng hỗ trợ đánh lái sẽ giúp tránh va chạm với xe đang chạy tới.



ONE1071186L



ONE1071187L

Cảnh báo va chạm

- Để cảnh báo người lái về va chạm, thông báo cảnh báo 'Collision Warning' ('Cảnh báo va chạm') sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra tiếng và vô lăng sẽ rung.
- Chức năng sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 40 ~ 145 km / h (25 ~ 90 dặm/ giờ).



ONE1071124



ONE1071125

Đánh lái khẩn cấp

- Để cảnh báo người lái đánh lái khẩn cấp sẽ thực hiện hỗ trợ, thông báo cảnh báo ‘Emergency Steering’ ('Đánh lái khẩn cấp') sẽ xuất hiện trên Hệ thống thông tin và cảnh báo về tình trạng xe và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra âm thanh và vô lăng sẽ rung.
- Chức năng sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 40 ~ 145 km / h (25 ~ 90 dặm/ giờ).
- Trong tình huống đánh lái khẩn cấp, chức năng này được hỗ trợ lái để giúp tránh va chạm với xe bên phía trước.

LƯU Ý

Chức năng hỗ trợ chuyển làn không hoạt động nếu tốc độ của phương tiện đang chạy tới từ phía trước là 0 km/ h (0 dặm/giờ).

Chức năng hỗ trợ đánh lái tránh (nếu được trang bị)

Cảnh báo và kiểm soát

Chức năng Hỗ trợ đánh lái tránh sẽ cảnh báo và điều khiển xe bằng 'Đánh lái khẩn cấp'.



ONE1071126L



ONE1071127L

Đánh lái khẩn cấp (Hỗ trợ đánh lái của lái xe)

- Để cảnh báo người lái đánh lái khẩn cấp sẽ thực hiện hỗ trợ, thông báo ‘Emergency Steering’ ('Đánh lái khẩn cấp') sẽ xuất hiện trên Hệ thống thông tin và cảnh báo về tình trạng xe và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra âm thanh và vô lăng sẽ rung.
- Chức năng sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 40 ~ 85 km / h (25 ~ 53 dặm/ giờ).
- Nếu có nguy cơ va chạm với xe, người đi bộ và người đi xe đạp phía trước, hệ thống lái sẽ được hỗ trợ để tránh va chạm khi người lái điều khiển xe để tránh va chạm.



ONE1071126



ONE107112

Đánh lái khẩn cấp (Hỗ trợ đánh lái tránh)

- Để cảnh báo người lái đánh lái khẩn cấp sẽ thực hiện hỗ trợ, thông báo 'Emergency Steering' ('Đánh lái khẩn cấp') sẽ xuất hiện trên Hệ thống thông tin và cảnh báo về tình trạng xe và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra âm thanh và vô lăng sẽ rung.
- Chức năng sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn nằm trong khoảng 65 ~ 75 km / h (40 ~ 47 dặm/ giờ).
- Nếu có nguy cơ cao xảy ra va chạm với người đi bộ và người đi xe đạp phía trước và tốc độ xe để vận hành phanh khẩn cấp nằm trong phạm vi hoạt động, hệ thống lái sẽ được hỗ trợ để tránh va chạm khi có khoảng trống để tránh va chạm trong làn đường lái xe.

LƯU Ý

- **Vô lăng có thể tự động quay khi đánh lái khẩn cấp đang hoạt động.**
- **Hệ thống lái khẩn cấp sẽ tự động hủy bỏ khi không còn các yếu tố rủi ro. Nếu cần, người lái xe phải điều khiển xe.**
- **Hệ thống lái khẩn cấp có thể không hoạt động hoặc có thể bị hủy trong khi vận hành nếu tay lái được giữ chặt hoặc bẻ lái theo hướng ngược lại.**
- **Khi hỗ trợ đánh lái để tránh va chạm với xe, người đi bộ và người đi xe đạp, Hỗ trợ đánh lái tránh va chạm sẽ bị hủy bỏ nếu có va chạm với các vật thể khác (xe cộ, người đi bộ hoặc người đi xe đạp).**
- **Hỗ trợ đánh lái tránh có thể không hoạt động nếu không đủ khoảng trống để tránh va chạm trong làn đường lái xe.**

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về các thông báo cảnh báo, hãy tham khảo Cảnh báo va chạm trong "Basic Function" ("Chức năng cơ bản").

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau đây khi sử dụng Hỗ trợ tránh va chạm phía trước:

- **Vì sự an toàn của bạn, hãy thay đổi Cài đặt sau khi đỗ xe ở vị trí an toàn.**
- **Với lựa chọn 'Active Assist' ('Hỗ trợ Chủ động') hoặc 'Warning Only' ('Chỉ Cảnh báo'), khi tắt ESC bằng cách nhấn và giữ nút ESC OFF trong hơn 3 giây, Hỗ trợ Tránh va chạm phía trước sẽ tự động tắt.**
  Trong trường hợp này, không thể đặt Hỗ trợ tránh va chạm phía trước từ menu Cài đặt và đèn cảnh báo sẽ sáng trên bảng táp lô là bình thường. Nếu ESC được bật bằng cách nhấn nút ESC OFF, Hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ duy trì cài đặt cuối cùng.
- **Hỗ trợ tránh va chạm phía trước không hoạt động trong tất cả mọi tình huống cũng như không thể tránh mọi va chạm.**
- **Người lái xe nên chịu trách nhiệm điều khiển phương tiện. Không chỉ phụ thuộc vào hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm phía trước. Thay vào đó, hãy duy trì khoảng cách phanh an toàn và nếu cần, hãy nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe hoặc để dừng xe.**
- **Tuyệt đối không cố ý vận hành Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm Phía trước trên người, vật, v.v. Điều này có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.**
- **Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm phía trước có thể không hoạt động nếu người lái nhấn bàn đạp phanh để tránh va chạm.**
- **Tùy thuộc vào đường giao thông và điều kiện lái xe, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể cảnh báo người lái xe muộn hoặc có thể không cảnh báo người lái xe.**
- **Trong khi hoạt động Hỗ trợ tránh va chạm phía trước, xe có thể dừng đột ngột khiến người trên xe bị thương và di chuyển các vật không cố định. Luôn thắt dây an toàn và giữ chặt các vật không cố định.**
- **Nếu thấy hiển thị bất kỳ thông báo cảnh báo nào khác của hệ thống hoặc có cảnh báo âm thanh, thì thông báo cảnh báo Hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không được hiển thị và cảnh báo âm thanh có thể không tạo tiếng.**
- **Bạn có thể không nghe thấy âm thanh cảnh báo của Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước nếu xung quanh ồn ào.**
- **Hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể tắt hoặc có thể không hoạt động đúng hoặc có thể hoạt động khi không cần thiết tùy thuộc vào điều kiện đường xá và môi trường xung quanh.**

CẢNH BÁO

- **Ngay cả khi có vấn đề với Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước, thì hoạt động phanh cơ bản của xe sẽ hoạt động bình thường.**
- **Trong quá trình phanh khẩn cấp, kiểm soát phanh bằng Hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ tự động hủy bỏ khi người lái nhấn chân ga quá mức hoặc bẻ lái mạnh xe.**

LƯU Ý

- **Tùy thuộc vào tình trạng của xe, người đi bộ và người đi xe đạp ở phía trước và môi trường xung quanh, phạm vi tốc độ để vận hành Hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể giảm. Hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể chỉ cảnh báo người lái xe, hoặc có thể không hoạt động.**
- **Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ hoạt động trong các điều kiện nhất định bằng cách đánh giá mức độ rủi ro dựa trên tình trạng của xe đang tới, hướng lái, tốc độ và môi trường xung quanh.**
- **Khi có va chạm với xe xung quanh, các chức năng Xe đang tới chuyển làn, Hỗ trợ chuyển làn và Hỗ trợ đánh lái tránh sẽ chỉ cảnh báo người lái xe (nếu được trang bị).**

Thông tin

- **Trong tình huống sắp xảy ra va chạm, phanh có thể được hỗ trợ từ Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước khi người lái xe không kịp phanh.**
- **Hình ảnh và màu sắc trong bảng táp lô có thể khác nhau tùy thuộc vào loại bảng táp lô hoặc chủ đề được chọn từ bảng táp lô.**

Sự cố và hạn chế của Hỗ trợ tránh va chạm phía trước

Sự cố Hỗ trợ tránh va chạm phía trước



Khi Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Forward Safety' (Kiểm tra an toàn phía trước) sẽ xuất hiện và đèn cảnh báo và đèn cảnh báo sẽ sáng trên bảng táp lô. Chúng tôi Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.

Hỗ trợ tránh va chạm phía trước bị vô hiệu hóa



OJX1079005L



OJX1079212

Khi kính chắn gió phía trước nơi đặt camera quan sát phía trước, nắp che radar, đệm giảm va hoặc cảm biến phía trước bị che do vật nào đó, chẳng hạn như tuyết hoặc mưa, nó có thể làm giảm hiệu suất phát hiện và tạm thời hạn chế hoặc vô hiệu hóa Hỗ trợ tránh va chạm phía trước.

Nếu điều này xảy ra, 'Forward Safety system disabled. Camera obscured' ('hệ thống An toàn Phía trước sẽ bị vô hiệu hóa. Máy ảnh bị che khuất') hoặc thông báo cảnh báo 'Forward Safety system disabled. Radar blocked' ('hệ thống An toàn phía trước bị vô hiệu hóa. Radar bị chặn') và đèn cảnh báo ⚠ và sẽ sáng trên bảng táp lô.

Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước sẽ hoạt động bình thường khi làm sạch tuyết, mưa hoặc vật lạ.

Nếu Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước không hoạt động bình thường sau khi vật cản (tuyết, mưa hoặc vật lạ) được loại bỏ (bao gồm móc kéo, đồ đèo hàng, v.v., khỏi thanh cản sau), bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI.

CẢNH BÁO

- **Ngay cả khi thông báo cảnh báo hoặc đèn cảnh báo không xuất hiện trên Bảng táp lô, thì Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước vẫn có thể không hoạt động bình thường.**
- **Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không hoạt động đúng cách trong một khu vực (ví dụ: địa hình thoáng), nơi không phát hiện bất kỳ chất nào sau khi BẬT xe.**

Hạn chế của hỗ trợ tránh va chạm phía trước

Hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không hoạt động bình thường hoặc hệ thống có thể hoạt động bất thường trong các trường hợp sau:

- Cảm biến nhận diện hoặc môi trường xung quanh bị ô nhiễm hoặc bị hỏng
- Nhiệt độ xung quanh camera phía trước cao hay thấp do môi trường xung quanh
- Ống kính camera bị bẩn do kính chắn gió có màu, có màng hoặc sơn, kính bị hỏng hoặc dính vật lạ (nhãn dán, sâu bọ, v.v.) trên kính
- Hơi ẩm không được loại bỏ hoặc đóng băng trên kính chắn gió
- Chất lỏng bộ rửa phun liên tục, hoặc gạt nước bật
- Lái xe trong điều kiện mưa lớn hoặc có tuyết, hoặc sương mù dày đặc
- Phạm vi quan sát của camera phía trước bị che khuất do ánh nắng chói
- Đèn đường hoặc ánh sáng từ xe đang tới bị phản chiếu trên mặt đường ướt, chẳng hạn như vũng nước trên đường
- Một vật được đặt trên taplo xe

- Xe của bạn đang được kéo
- Xung quanh rất sáng
- Xung quanh rất tối, chẳng hạn như trong đường hầm, v.v.
- Độ sáng thay đổi đột ngột, chẳng hạn như khi vào hoặc ra khỏi đường hầm
- Độ sáng bên ngoài thấp và đèn pha không bật hoặc không sáng
- Lái xe qua hơi nước, khói hoặc bóng tối
- Chỉ một phần của phương tiện, người đi bộ hoặc người đi xe đạp được phát hiện
- Phương tiện phía trước là xe buýt, xe tải hạng nặng, xe tải chở hành lý khác thường, xe đầu kéo, v.v.
- Xe phía trước không có đèn sau xe, đèn sau xe nằm ở vị trí bất thường, v.v.
- Độ sáng bên ngoài thấp và đèn sau xe không bật hoặc không sáng
- Đuôi xe phía trước nhỏ hoặc trông xe không bình thường, chẳng hạn như khi xe bị nghiêng, bị lật, nhìn thấy bên hông xe, v.v.
- Khoảng gầm xe phía trước thấp hoặc cao
- Một phương tiện, người đi bộ hoặc người đi xe đạp đột ngột cắt ngang phía trước
- Tấm cản xung quanh radar phía trước bị va đập, hư hỏng hoặc radar phía trước bị lệch
- Nhiệt độ xung quanh radar phía trước cao hay thấp
- Lái xe qua đường hầm hoặc cầu sắt
- Lái xe ở những khu vực rộng lớn, nơi có ít xe cộ hoặc công trình (ví dụ như sa mạc, đồng cỏ, vùng ngoại ô, v.v.)
- Lái xe gần các khu vực có chứa các chất kim loại, chẳng hạn như khu vực xây dựng, đường sắt, v.v.
- Vật liệu ở gần phản xạ rất nhiều trên radar phía trước, chẳng hạn như lan can, phương tiện gần đó, v.v.
- Người đi xe đạp phía trước đang đi trên một chiếc xe đạp làm bằng vật liệu không phản xạ trên ra đa phía trước
- Xe phía trước không được phát hiện sớm
- Xe phía trước bất ngờ bị chặn bởi chướng ngại vật
- Xe phía trước đột ngột chuyển làn hoặc giảm tốc độ đột ngột
- Phương tiện phía trước bị méo mó
- Tốc độ của xe phía trước nhanh hoặc chậm
- Xe phía trước lái ngược chiều xe của bạn để tránh va chạm
- Có xe phía trước, xe của bạn chuyển làn ở tốc độ thấp
- Xe phía trước bị tuyết bao phủ
- Bạn đang bắt đầu vào hoặc quay trở lại làn đường
- Lái xe không ổn định
- Bạn đang ở nút giao hình xuyến và xe phía trước không được phát hiện
- Bạn đang liên tục lái xe theo một vòng tròn
- Phương tiện phía trước có hình dạng khác thường
- Xe phía trước đang lên dốc hoặc xuống dốc
- Người đi bộ hoặc người đi xe đạp không được phát hiện đầy đủ, ví dụ: nếu người đi bộ đang nghiêng người hoặc không hoàn toàn đi thẳng
- Người đi bộ hoặc người đi xe đạp mặc quần áo hoặc thiết bị khiến khó phát hiện ra người đi bộ hoặc người đi xe đạp



Hình minh họa ở trên cho thấy hình ảnh mà camera quan sát phía trước và radar phía trước sẽ phát hiện là một phương tiện, người đi bộ và người đi xe đạp.

- Người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước đang di chuyển rất nhanh
- Người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước thấp hoặc đang ở tư thế thấp
- Người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước bị suy giảm khả năng vận động
- Người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước đang di chuyển giao với hướng lái xe
- Có một nhóm người đi bộ, đi xe đạp hoặc một đám đông lớn ở phía trước
- Người đi bộ hoặc người đi xe đạp mặc quần áo dễ lẫn vào phông nền nên khó phát hiện
- Người đi bộ hoặc người đi xe đạp rất khó phân biệt với cấu trúc có hình dạng tương tự ở xung quanh
- Bạn đang lái xe qua người đi bộ, người đi xe đạp, biển báo giao thông, công trình kiến trúc, v.v. gần giao lộ
- Lái xe trong bãi đậu xe
- Lái xe qua trạm thu phí, khu vực xây dựng, đường không trải nhựa, một phần đường trải nhựa, đường không bằng phẳng, gờ giảm tốc, v.v.
- Lái xe trên đường nghiêng, đường cong, v.v.
- Lái xe qua lề đường có cây cối hoặc đèn đường
- Điều kiện đường xá bất lợi khiến xe bị rung lắc quá mức khi lái xe
- Chiều cao xe của bạn thấp hoặc cao do tải nặng, áp suất lốp bất thường, v.v.
- Lái xe qua một con đường hẹp có cây cối hoặc cỏ mọc um tùm
- Nhiễu sóng điện từ chẳng hạn như lái xe trong khu vực có sóng radio mạnh hoặc nhiễu điện

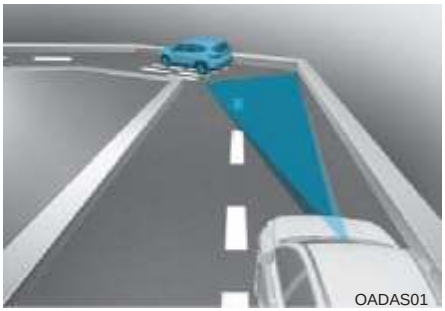
Chức năng đi vượt lên tại nút giao, Hỗ trợ lái khi xe đang tới chuyển làn, Hỗ trợ chuyển làn và Hỗ trợ đánh lái tránh (nếu được trang bị)

- Nhiệt độ xung quanh radar góc trước hoặc radar góc sau cao hay thấp
- Rơ-mooc hoặc đồ đèo hàng được gắn xung quanh radar góc phía sau
- Radar góc trước hoặc radar góc sau bị phủ tuyết, mưa, bụi bẩn, v.v.
- Thanh cản xung quanh radar góc trước hoặc radar góc sau được bao phủ bởi các vật thể, chẳng hạn như miếng dán cản, bộ phận bảo vệ thanh cản, giá xe đạp, v.v.
- Thanh cản xung quanh radar góc trước hoặc radar góc sau bị va đập, hư hỏng hoặc radar bị lệch khỏi vị trí
- Radar góc trước hoặc radar góc sau bị chặn bởi các xe, tường hoặc trụ khác
- Lái xe trên đường cao tốc
- Lái xe trên đường có lan can hoặc tường có cấu trúc kép
- Xe khác lái rất gần phía sau xe của bạn, hoặc xe khác đi ngang qua xe của bạn trong khoảng cách gần
- Tốc độ của xe khác rất nhanh có thể vượt qua xe của bạn trong thời gian ngắn
- Xe của bạn vượt qua xe khác
- Xe của bạn đã xuất phát cùng lúc với xe bên cạnh và đã tăng tốc
- Xe ở làn tiếp theo di chuyển cách xa bạn hai làn hoặc khi xe ở hai làn di chuyển sang làn cạnh bạn
- Đã phát hiện xe máy hoặc xe đạp
- Một phương tiện như xe đầu kéo phẳng được phát hiện
- Một phương tiện lớn như xe buýt hoặc xe tải được phát hiện
- Phát hiện chướng ngại vật nhỏ đang di chuyển như người đi bộ, động vật, xe đẩy hàng hoặc xe đẩy trẻ em
- Phát hiện thấy xe có chiều cao thấp, chẳng hạn như xe thể thao
- Làn đường khó nhìn do vật lạ, chẳng hạn như mưa, tuyết, bụi, cát, dầu và vũng nước
- Màu của vạch kẻ đường không phân biệt được với đường

- Có vạch kẻ trên đường gần làn đường hoặc vạch kẻ trên đường trông giống với vạch kẻ làn đường
- Bóng râm nằm trên vạch kẻ làn đường do dải phân cách, cây cối, lan can, rào cản tiếng ồn, v.v.
- Số làn đường tăng hoặc giảm, hoặc vạch kẻ đường nằm ngang
- Có nhiều hơn hai vạch kẻ làn đường trên đường
- Vạch làn đường phức tạp hoặc là cấu trúc thay thế cho vạch kẻ, chẳng hạn như khu vực xây dựng
- Có các vạch kẻ đường, chẳng hạn như làn đường ngoằn ngoèo, vạch kẻ dành cho người đi bộ và biển báo đường bộ
- Làn đường đột ngột biến mất, chẳng hạn như ở giao lộ
- Làn đường rất rộng hoặc hẹp
- Có lề đường hoặc các mép đường không có làn đường
- Xe phía trước đang lái với một bên là vạch kẻ làn đường
- Khoảng cách với xe phía trước rất ngắn

CẢNH BÁO

- **Lái xe trên khúc cua**

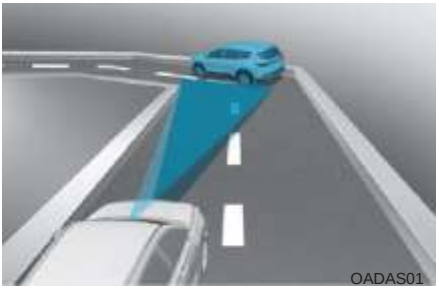






Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm phía trước có thể không phát hiện các phương tiện khác, người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước bạn trên những khúc cua, điều này ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của cảm biến. Điều này có thể dẫn đến không có cảnh báo, hỗ trợ phanh hoặc hỗ trợ lái (nếu được trang bị) khi cần thiết.

Khi lái xe trên khúc cua, bạn phải duy trì khoảng cách phanh an toàn, và nếu cần, hãy lái xe và nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.







Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể phát hiện một phương tiện, người đi bộ hoặc người đi xe đạp ở làn bên cạnh hoặc bên ngoài làn đường khi lái xe trên khúc cua.

Nếu trường hợp này xảy ra, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể cảnh báo người lái xe và điều khiển phanh hoặc vô lăng (nếu được trang bị) không cần thiết.
Luôn kiểm tra tình trạng giao thông xung quanh xe.

- **Lái xe trên đường dốc**







Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không phát hiện các phương tiện khác, người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước bạn khi đang lái xe lên dốc hoặc xuống dốc, điều này ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của cảm biến.

Điều này có thể dẫn đến cảnh báo, hỗ trợ phanh hoặc hỗ trợ lái (nếu được trang bị) không cần thiết hoặc không có cảnh báo, hỗ trợ phanh hoặc hỗ trợ lái (nếu được trang bị) khi cần thiết.

Ngoài ra, tốc độ xe có thể giảm nhanh chóng khi bất ngờ phát hiện có xe, người đi bộ hoặc người đi xe đạp phía trước.

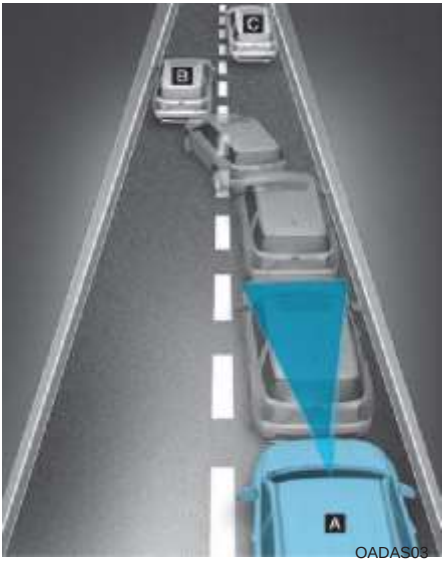
Luôn quan sát đường khi lái xe lên dốc hoặc xuống dốc và nếu cần, hãy lái xe và nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.

- **Chuyển làn đường**



[A]: Phương tiện của bạn, [B]: Xe đang chuyển làn

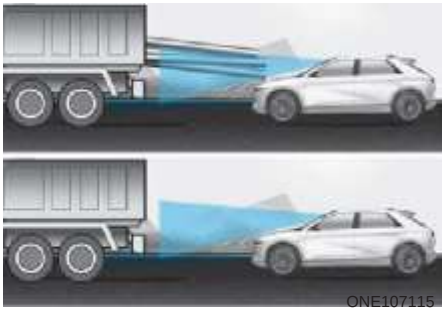
Khi một phương tiện di chuyển vào làn của bạn từ một làn liền kề, cảm biến không thể phát hiện cho đến khi phương tiện đó nằm trong phạm vi phát hiện của cảm biến.
Hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không phát hiện xe ngay lập tức khi xe chuyển làn đột ngột. Trong trường hợp này, bạn phải duy trì khoảng cách phanh an toàn, và nếu cần, hãy lái xe và nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.



[A]: Phương tiện của bạn, [B]: Xe đang chuyển làn,
[C] : Xe cùng làn

Khi một phương tiện phía trước của bạn đi ra khỏi làn đường, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không phát hiện ngay phương tiện đang ở phía trước bạn. Trong trường hợp này, bạn phải duy trì khoảng cách phanh an toàn, và nếu cần, hãy lái xe và nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.

- **Phát hiện xe**



Nếu xe phía trước của bạn có hàng hóa kéo dài về phía sau từ khoang lái, hoặc khi xe phía trước của bạn có khoảng sáng gầm cao hơn, thì cần phải chú ý thêm.
Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không phát hiện được hàng hóa kéo dài từ xe. Trong những trường hợp này, bạn phải duy trì khoảng cách phanh an toàn với vật thể ở phía sau, và nếu cần, hãy lái xe và nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách.

CẢNH BÁO

- **Khi bạn đang kéo một rơ moóc hoặc một phương tiện khác, chúng tôi khuyên bạn nên tắt Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm phía trước vì lý do an toàn.**
- **Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể hoạt động nếu phát hiện các vật thể có hình dạng hoặc đặc điểm tương tự như xe cộ, người đi bộ và người đi xe đạp.**
- **Hỗ trợ tránh va chạm phía trước không hoạt động trên xe đạp, xe máy hoặc các vật có bánh xe nhỏ hơn, chẳng hạn như túi hành lý, xe đẩy hàng hoặc xe đẩy.**
- **Hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không hoạt động bình thường nếu bị nhiễu bởi sóng điện từ mạnh.**
- **Hỗ trợ tránh va chạm phía trước có thể không hoạt động trong 15 giây sau khi khởi động xe hoặc camera quan sát phía trước được khởi động.**

HỖ TRỢ DUY TRÌ LÀN ĐƯỜNG (LKA) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Hệ thống Hỗ trợ duy trì làn đường được thiết kế để giúp phát hiện vạch kẻ làn đường (hoặc mép đường) khi lái xe ở một tốc độ nhất định. Hệ thống Hỗ trợ duy trì làn đường nếu xe rời làn mà không sử dụng đèn xi nhan, hoặc sẽ tự động hỗ trợ đánh lái để xe không chệch khỏi làn đường.

Cảm biến nhận diện



[1] : Camera quan sát phía trước

Camera quan sát phía trước được sử dụng như một cảm biến nhận diện để phát hiện vạch kẻ làn đường (hoặc mép đường).

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Để biết thêm chi tiết về các biện pháp phòng ngừa của camera phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.

Cài đặt Hỗ trợ duy trì làn đường

Thiết lập các tính năng



An toàn làn đường

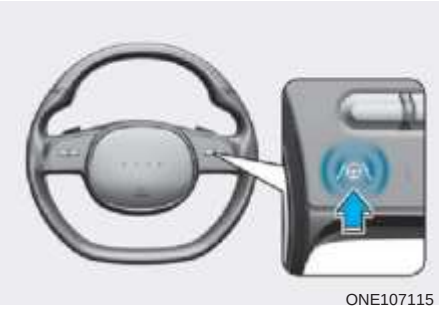
Khi xe đang bật nguồn ON, chọn hoặc bỏ chọn 'Driver Assistance → Lane Safety' ('Hỗ trợ người lái → An toàn làn đường') từ menu Thiết lập để thiết lập có sử dụng từng chức năng hay không.

- Nếu chọn 'Assist' ('Hỗ trợ'), chức năng Hỗ trợ duy trì làn đường sẽ tự động hỗ trợ lái xe khi phát hiện chệch làn đường để tránh xe di chuyển ra khỏi làn đường.
- Nếu chọn 'Warning Only' ('Chỉ cảnh báo'), Hỗ trợ duy trì làn đường sẽ cảnh báo người lái bằng cảnh báo bằng âm thanh và rung vô lăng khi phát hiện xe chệch làn đường. Người lái xe phải điều khiển phương tiện.
- Nếu chọn 'Off' ('Tắt'), Hỗ trợ duy trì làn đường làn đường sẽ tắt. Đèn chỉ báo sẽ tắt trên bảng táp lô.

CẢNH BÁO

- **Nếu chọn 'Chỉ cảnh báo', việc lái xe sẽ không được hỗ trợ.**
- **Hệ thống Hỗ trợ duy trì làn đường không kiểm soát tay lái khi xe được điều khiển ở giữa làn đường.**
- **Người lái xe phải luôn để ý xung quanh và điều khiển phương tiện nếu chọn 'Tắt'.**

Bật/ Tắt Hỗ trợ Duy trì làn đường



ONE107115

- Ngoại trừ Châu Âu, Úc, Nga Khi xe đang bật nguồn ON, hãy nhấn và giữ nút Lane Driving Assist (Hỗ trợ Lái xe trên Làn đường) nằm trên vô lăng để bật Hỗ trợ duy trì làn đường Đèn báo xám sẽ sáng trên Bảng táp lô.

  Nhấn và giữ nút một lần nữa để tắt hệ thống.

  Nếu xe được khởi động lại, Hỗ trợ duy trì làn đường sẽ duy trì cài đặt cuối cùng.
- Đối với Châu Âu, Úc, Nga

  Khi xe chạy, Hệ thống Hỗ trợ duy trì làn đường sẽ luôn bật. Đèn báo xám sẽ sáng trên Bảng táp lô.

  Khi Hỗ trợ duy trì làn đường được bật, hãy nhấn và giữ nút Hỗ trợ lái xe theo làn đường để tắt chức năng này.

Thông tin

- **Khi nhấn nút Hỗ trợ lái xe theo làn đường trong thời gian ngắn, thì Hỗ trợ theo làn đường sẽ bật và tắt.**
- **Khi tính năng Hỗ trợ duy trì làn đường bị tắt bằng nút Hỗ trợ Lái xe theo làn đường, cài đặt An toàn Làn đường cũng chuyển thành 'Off' (Tắt).**



ONE1071182

Âm lượng cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn 'Driver Assistance → Warning Volume' (Hỗ trợ lái xe → Âm lượng cảnh báo') or 'Sound → Driver Assist Warning → Warning Volume' ('Âm thanh → Cảnh báo Hỗ trợ Người lái → Âm lượng cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành 'High', 'Medium', 'Low' hoặc 'Off' ('Cao ',' Trung bình ',' Thấp 'hoặc' Tắt') cho Hỗ trợ duy trì làn đường.

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off' ('Tắt'), Âm lượng cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng sẽ không bị tắt. Chức năng rung vô lăng cũng sẽ vẫn bật ngay cả khi chọn 'Off' ('Tắt').

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

Hoạt động Hỗ trợ duy trì làn đường

Cảnh báo và kiểm soát

Hỗ trợ duy trì làn đường sẽ giúp cảnh báo và kiểm soát xe với Cảnh báo chệch làn đường và Hỗ trợ duy trì làn đường.

■ Tr



ONE1071

■ Phải



ONE10711

Cảnh báo chệch làn đường

- Để cảnh báo người lái xe rằng xe đang ra khỏi làn đường dự kiến phía trước, thì đèn báo màu xanh lục sẽ nhấp nháy trên bảng táp lô, vạch phân làn sẽ nhấp nháy trên bảng táp lô tùy thuộc vào hướng xe đang di chuyển và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra. Ngoài ra, vô lăng sẽ rung.
- Hỗ trợ duy trì làn đường sẽ hoạt động khi tốc độ xe nằm trong khoảng 60 ~ 200 km/h (40 ~ 120 dặm/ giờ).

Hỗ trợ duy trì làn đường

- Để cảnh báo người lái xe rằng xe đang ra khỏi làn đường dự kiến phía trước, đèn chỉ báo màu xanh lục sẽ nhấp nháy trên bảng táp lô và vô lăng sẽ thực hiện các điều chỉnh để giữ xe ở trong làn đường.
- Hỗ trợ duy trì làn đường sẽ hoạt động khi tốc độ xe nằm trong khoảng 60 ~ 200 km/h (40 ~ 120 dặm/ giờ).



ONE107119

Cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng

Nếu người lái bỏ tay khỏi vô lăng trong vài giây, thông báo cảnh báo ‘Place hands on the steering wheel’ ('Đặt tay lên vô lăng') (hoặc ‘Keep hands on the steering wheel’ ('Giữ tay trên vô lăng')) sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra theo từng đợt.

CẢNH BÁO

- **Vô lăng có thể không được hỗ trợ nếu vô lăng được giữ quá chặt hoặc vô lăng bị bẻ lái ở một góc nhất định.**
- **Hỗ trợ duy trì làn đường không hoạt động mọi lúc. Người lái xe có trách nhiệm điều khiển phương tiện một cách an toàn và duy trì phương tiện trên làn đường của mình.**
- **Thông báo cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng có thể xuất hiện muộn tùy thuộc vào điều kiện đường giao thông. Luôn luôn đặt tay trên vô lăng khi lái xe.**
- **Nếu giữ vô lăng quá nhẹ, thông báo cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng có thể xuất hiện vì hệ thống Hỗ trợ duy trì làn đường có thể không nhận ra người lái đang đặt tay trên vô lăng.**
- **Nếu bạn gắn các vật vào vô lăng, cảnh báo bỏtay có thể không hoạt động bình thường.**

Thông tin

- **Để biết thêm chi tiết về cách cài đặt các chức năng trong hệ thống thông tin giải trí, hãy tham khảo phần "Cài đặt Xe" trong chương 4.**
- **Khi phát hiện có vạch kẻ làn đường (hoặc mép đường), các vạch kẻ đường trên Bảng táp lô sẽ chuyển từ màu xám sang màu trắng và đèn báo màu xanh lục sẽ sáng.**
- **Khi phát hiện vạch kẻ làn đường (hoặc mép đường) và bật Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc, các vạch kẻ đường trên bảng táp lô có thể chuyển sang màu xanh lục.**

■ Làn đường không được phát hiện



■ Làn đường phát hiện được



- **Hình ảnh và màu sắc trong bảng táp lô có thể khác nhau tùy thuộc vào loại bảng táp lô hoặc chủ đề được chọn từ bảng táp lô.**
- **Ngay cả khi tay lái được hỗ trợ bởi Hệ thống Hỗ trợ duy trì làn đường, người lái xe vẫn có thể điều khiển vô lăng.**
- **Vô-lăng có thể cảm thấy nặng hơn hoặc nhẹ hơn khi vô-lăng được Hỗ trợ duy trì làn đường hơn là khi không sử dụng hỗ trợ này.**

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế của Hệ thống Hỗ trợ duy trì làn đường

Sự cố hỗ trợ duy trì làn đường



ONE1071194

Khi Hệ thống Hỗ trợ duy trì làn đường không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Lane Safety system' (Kiểm tra hệ thống an toàn làn đường) sẽ xuất hiện và đèn chỉ báo màu vàng sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu điều này xảy ra, chúng tôi khuyên bạn nên đến kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Hạn chế của Hỗ trợ duy trì làn đường

Hỗ trợ duy trì làn đường có thể không hoạt động bình thường hoặc có thể hoạt động bất thường trong các trường hợp sau:

- Làn đường bị bẩn hoặc khó phân biệt vì,
  - Vạch làn đường (hoặc mép đường) bị che phủ bởi mưa, tuyết, bụi bẩn, dầu, v.v.
  - Màu của vạch phân làn (hoặc mép đường) không thể phân biệt được với đường
  - Có vạch (hoặc mép đường) trên đường gần làn đường hoặc vạch (hoặc mép đường) trên đường trông giống với vạch kẻ làn (hoặc mép đường)
  - Vạch làn đường (hoặc mép đường) không rõ ràng hoặc bị hư hại
  - Bóng râm nằm trên vạch kẻ làn đường (hoặc mép đường) do dải phân cách, cây cối, lan can, rào cản tiếng ồn, v.v.
- Số làn đường thay đổi hoặc các làn đường hợp nhất
- Có nhiều hơn hai vạch kẻ làn đường (hoặc mép đường) trên đường
- Vạch làn đường (hoặc mép đường) phức tạp hoặc là cấu trúc thay thế cho vạch kẻ, chẳng hạn như khu vực xây dựng
- Có các vạch kẻ đường, chẳng hạn như làn đường ngoằn ngoèo, vạch kẻ dành cho người đi bộ và biển báo đường bộ
- Làn đường đột ngột biến mất, chẳng hạn như ở giao lộ
- Làn đường (hoặc chiều rộng đường) rất rộng hoặc hẹp
- Có lề đường không có làn đường
- Có cấu trúc ranh giới trên lòng đường, chẳng hạn như trạm thu phí, vỉa hè, lề đường, v.v.
- Khoảng cách với xe phía trước quá ngắn hoặc xe phía trước đang che đi vạch kẻ làn đường (hoặc lề đường)

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về các hạn chế của camera phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.

CẢNH BÁO

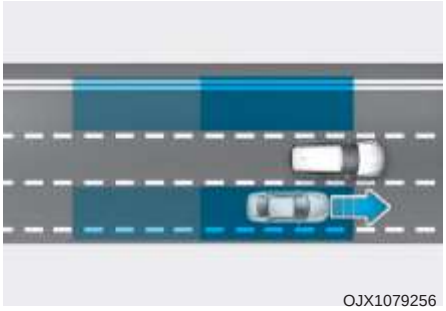
Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau khi sử dụng Hỗ trợ duy trì làn đường:

- **Người lái xe cần có trách nhiệm lái xe và điều khiển phương tiện một cách an toàn. Không chỉ dựa vào Hệ thống Hỗ trợ Duy trì làn đường và lái xe nguy hiểm.**
- **Hoạt động của Hỗ trợ duy trì làn đường có thể bị hủy hoặc không hoạt động bình thường tùy thuộc vào điều kiện đường giao thông và môi trường xung quanh. Luôn thận trọng khi lái xe.**
- **Tham khảo phần "Hạn chế của Hỗ trợ Duy trì làn đường" nếu không phát hiện đúng làn đường.**
- **Khi bạn đang kéo một rơ moóc hoặc một phương tiện khác, chúng tôi khuyên bạn nên tắt Hỗ trợ duy trì làn đường vì lý do an toàn.**
- **Nếu điều khiển xe ở tốc độ cao sẽ không làm chủ được tay lái. Người lái xe phải luôn giảm giới hạn tốc độ khi sử dụng Hệ thống hỗ trợ duy trì làn đường.**
- **Nếu có hiển thị bất kỳ thông báo cảnh báo nào của hệ thống khác hoặc có âm thanh cảnh báo âm thanh, thì thông báo cảnh báo Hỗ trợ duy trì làn đường có thể không được hiển thị và cảnh báo âm thanh có thể không được tạo ra.**
- **Bạn có thể không nghe thấy âm thanh cảnh báo của Hệ thống Hỗ trợ duy trì làn đường nếu xung quanh ồn ào.**
- **Nếu bạn gắn các vật vào vô lăng, thì tay lái có thể không được hỗ trợ lái đúng cách.**
- **Hỗ trợ duy trì làn đường có thể không hoạt động trong 15 giây sau khi khởi động xe, hoặc camera quan sát phía trước được khởi động.**
- **Hỗ trợ duy trì làn đường sẽ không hoạt động khi:**
  - **Bật Đèn xi nhan hoặc đèn chớp cảnh báo nguy hiểm.**
  - **Xe không được điều khiển ở giữa làn khi hệ thống hỗ trợ duy trì làn đường được bật hoặc ngay sau khi chuyển làn**
  - **ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) hoặc VSM (Quản lý ổn định xe) được kích hoạt**
  - **Xe chạy trên đường cong gấp khúc**
  - **Tốc độ xe dưới 55 km/ h (35 dặm/ giờ) hoặc trên 210 km/ h (130 dặm/ giờ)**
  - **Xe chuyển làn nhanh.**
  - **Xe phanh gấp.**

HỖ TRỢ TRÁNH VA CHẠM TRONG ĐIỂM MÙ (BCA) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù được thiết kế giúp phát hiện và giám sát các phương tiện đang đến gần trong khu vực điểm mù của người lái xe và cảnh báo người lái xe một vụ va chạm có thể xảy ra bằng thông báo cảnh báo và cảnh báo âm thanh.

Ngoài ra, nếu có nguy cơ va chạm khi chuyển làn hoặc lái xe về phía trước ra khỏi bãi đỗ, hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ giúp tránh va chạm bằng cách dùng phanh.

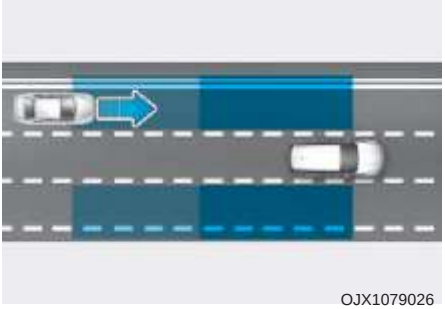


OJX1079256

Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù giúp phát hiện và thông báo cho người lái rằng có xe đang ở trong điểm mù.

LƯU Ý

Phạm vi phát hiện có thể thay đổi tùy thuộc vào tốc độ xe của bạn. Tuy nhiên, ngay cả khi có xe trong khu vực điểm mù, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù vẫn có thể không cảnh báo bạn khi bạn đi qua với tốc độ cao.

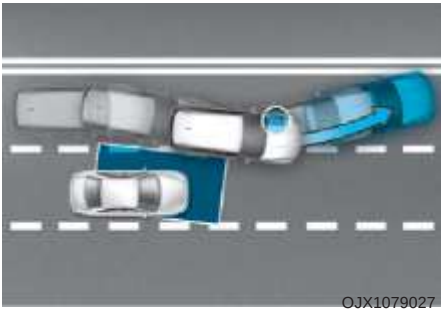


OJX1079026

Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù giúp phát hiện và thông báo cho người lái biết có phương tiện đang tiến đến với tốc độ cao từ khu vực điểm mù.

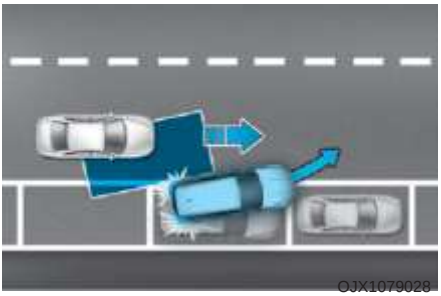
LƯU Ý

Thời gian cảnh báo có thể thay đổi tùy thuộc vào tốc độ của phương tiện đang tiến tới ở tốc độ cao.



OJX1079027

Khi chuyển làn bằng cách phát hiện làn phía trước, nếu Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù cho thấy có nguy cơ va chạm với xe đang tiến gần trong điểm mù, chức năng này sẽ giúp tránh va chạm bằng cách phanh xe.



Khi bạn đang lái xe về phía trước ra khỏi chỗ đỗ xe, nếu Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù cho thấy có nguy cơ va chạm với xe đang tiến gần trong điểm mù, chức năng này sẽ giúp tránh va chạm bằng cách phanh xe.

Cảm biến nhận diện





[1]: Camera quan sát phía trước, [2]: Radar góc sau

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau để duy trì hiệu suất tối ưu của cảm biến nhận diện:

- **Tuyệt đối không tháo rời cụm radar hoặc radar góc phía sau, hoặc tạo bất kỳ tác động nào lên nó.**
- **Nếu có tác động vào radar góc phía sau hoặc gần radar, mặc dù thông báo cảnh báo không xuất hiện trên bảng táp lô, nhưng Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong Điểm mù có thể không hoạt động bình thường. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.**

- **Nếu radar góc phía sau đã được thay thế hoặc sửa chữa, chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**
- **Chỉ sử dụng phụ tùng chính hãng để sửa chữa thanh cản sau, nơi đặt radar góc phía sau.**
- **Không dán khung biển số hay để các vật, chẳng hạn như miếng giấy dán chống sốc, màng hoặc tấm bảo vệ giấy dán chống sốc, gần radar góc phía sau.**
- **Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường nếu thay thế thanh cản sau hoặc xung quanh radar góc sau bị hỏng hoặc dùng sơn sơn.**
- **Nếu lắp đặt móc kéo, đồ đèo hàng, v.v., thì có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của radar góc phía sau hoặc Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động.**

Để biết thêm chi tiết về các biện pháp phòng ngừa của camera phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.

Cài đặt Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù

Thiết lập các tính năng



ONE1071257

An toàn trong điểm mù

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn hoặc bỏ chọn 'Driver Assistance → Blind-Spot Safety' ('Hỗ trợ người lái → An toàn trong điểm mù') từ menu Thiết lập để thiết lập có sử dụng từng chức năng hay không.

- Nếu chọn 'Active Assist' ('Hỗ trợ chủ động') (hoặc 'SEW (Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn)'), Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ cảnh báo người lái xe bằng một thông báo cảnh báo, cảnh báo bằng âm thanh, rung vô lăng và hỗ trợ phanh sẽ được áp dụng tùy thuộc vào các mức độ rủi ro va chạm.
- Nếu chọn 'Warning Only' ('Chỉ cảnh báo'), Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ cảnh báo người lái xe bằng một thông báo cảnh báo, một cảnh báo bằng âm thanh và rung tay lái tùy theo mức độ rủi ro va chạm. Phanh sẽ không hỗ trợ.
- Nếu chọn 'Off', Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ tắt.



OTM070097N

Khi khởi động lại xe với Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù tắt, thông báo ‘Blind-Spot Safety System is Off’ ('Hệ thống an toàn điểm mù đang tắt') sẽ xuất hiện trên bảng táp lô.

Nếu bạn thay đổi cài đặt từ 'Tắt' thành 'Hỗ trợ chủ động' hoặc 'Chỉ cảnh báo', đèn cảnh báo trên gương chiếu hậu bên ngoài sẽ nhấp nháy trong ba giây.

Ngoài ra, nếu xe đang bật nguồn ON, khi Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù được đặt thành ‘Active Assist’ hoặc ‘Warning Only’ ('Hỗ trợ chủ động' hoặc 'Chỉ cảnh báo'), đèn cảnh báo trên gương chiếu hậu bên ngoài sẽ nhấp nháy trong ba giây.

CẢNH BÁO

- **Nếu chọn 'Chỉ cảnh báo', hệ thống phanh sẽ không được hỗ trợ.**
- **Nếu chọn 'Tắt', người lái xe phải luôn để ý xung quanh và lái xe an toàn.**

Thông tin

Nếu xe được khởi động lại, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ duy trì cài đặt cuối cùng.



ONE1071284

Thiết lập thời gian cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Warning Timing’ ('Hỗ trợ người lái → Thiết lập thời gian cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu cho Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù.

Khi xe mới được giao, Thiết lập thời gian Cảnh báo được thiết lập thành 'Bình thường'. Nếu bạn thay đổi Thiết lập thời gian cảnh báo, thì thời gian cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác có thể thay đổi.



ONE1071182

Âm lượng cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Warning Volume’ (Hỗ trợ lái xe → Âm lượng cảnh báo’) or ‘Sound → Driver Assist Warning → Warning Volume’ (‘Âm thanh → Cảnh báo Hỗ trợ Người lái → Âm lượng cảnh báo’) từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành ‘High’, ‘Medium’, ‘Low’ hoặc ‘Off’ ('Cao ',' Trung bình ',' Thấp 'hoặc' Tắt’) cho Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù.

Tuy nhiên, khi Âm lượng cảnh báo tắt, chức năng rung vô lăng (nếu được trang bị) sẽ bật nếu chức năng này đã tắt.

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

LƯU Ý

- **Cài đặt Thiết lập thời gian cảnh báo và Âm lượng cảnh báo áp dụng cho tất cả các chức năng của Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù.**
  - **Mặc dù chọn chế độ 'Bình thường' cho Thời gian cảnh báo, nhưng nếu phương tiện tiếp cận với tốc độ cao, thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu có thể sẽ muộn.**
- **Chọn 'Muộn' cho Thiết lập thời gian cảnh báo khi giao thông thưa thớt và khi tốc độ lái xe chậm.**

Hoạt động hệ thống an toàn trong điểm mù

Cảnh báo và kiểm soát


ONE107124

Phát hiện phương tiện

- Để cảnh báo người lái xe phát hiện một phương tiện khác, đèn cảnh báo trên gương chiếu hậu bên ngoài và màn hình hiển thị phía trước (nếu được trang bị) sẽ sáng.
- Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn trên 20 km/ h (12 dặm/ giờ) và tốc độ của xe trong khu vực điểm mù trên 10 km/ h (7 dặm/ giờ).

Cảnh báo va chạm

- Cảnh báo va chạm sẽ hoạt động khi bật xi nhan theo hướng phát hiện có xe.
- Nếu chọn 'Chỉ cảnh báo' từ menu Cài đặt, cảnh báo va chạm sẽ hoạt động khi xe của bạn đến gần làn đường phát hiện xe trong điểm mù.
- Để cảnh báo người lái về va chạm, đèn cảnh báo trên gương chiếu hậu bên ngoài và màn hình hiển thị phía trước (nếu được trang bị) sẽ nhấp nháy. Đồng thời, sẽ có tiếng cảnh báo bằng âm thanh và vô lăng sẽ rung.
- Khi đèn xi nhan bị tắt hoặc bạn di chuyển ra khỏi làn đường, cảnh báo va chạm sẽ bị hủy bỏ và hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ trở về trạng thái phát hiện xe.

CẢNH BÁO

- **Phạm vi phát hiện của radar góc phía sau được xác định theo chiều rộng đường tiêu chuẩn, do đó, trên một con đường hẹp, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể phát hiện các phương tiện khác trên làn đường tiếp tiếp theo và cảnh báo cho bạn. Ngược lại, trên đường rộng, hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không phát hiện được xe đang di chuyển ở làn đường bên cạnh và có thể không cảnh báo bạn.**
- **Khi đèn nháy cảnh báo nguy hiểm bật sáng, cảnh báo va chạm bằng đèn xi nhan sẽ không hoạt động.**

Thông tin

- **Nếu ghế lái ở bên trái, cảnh báo va chạm có thể đưa ra khi bạn rẽ trái. Duy trì khoảng cách thích hợp với các xe ở làn bên trái. Nếu ghế lái ở bên phải, cảnh báo va chạm có thể đưa ra khi bạn rẽ phải. Duy trì khoảng cách thích hợp với các xe ở làn bên phải**
- **Hình ảnh và màu sắc trong bảng táp lô có thể khác nhau tùy thuộc vào loại bảng táp lô hoặc chủ đề được chọn từ bảng táp lô.**



Hỗ trợ tránh va chạm (khi lái xe)

- Để cảnh báo người lái khi có va chạm, đèn cảnh báo trên gương chiếu hậu bên ngoài sẽ nhấp nháy và thông báo cảnh báo sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô. Đồng thời, cảnh báo bằng âm thanh sẽ kêu và đèn cảnh báo trên màn hình hiển thị phía trước (nếu được trang bị) sẽ nhấp nháy và vô lăng sẽ rung.
- Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn từ 60 ~ 200 km / h (40 ~ 120 dặm / giờ) và cả hai vạch kẻ đường của làn đường lái xe đều được phát hiện.
- Hệ thống phanh khẩn cấp sẽ được hỗ trợ giúp tránh va chạm với xe trong khu vực điểm mù.

CẢNH BÁO

- **Hỗ trợ Tránh va chạm sẽ bị hủy bỏ trong các trường hợp sau:**
  - **Xe của bạn đi vào làn bên một khoảng cách nhất định**
  - **Phương tiện của bạn tránh khỏi nguy cơ va chạm**
  - **Vô lăng được bẻ lái mạnh**
  - **Bàn đạp phanh bị ấn xuống**
  - **Hỗ trợ tránh va chạm phía trước đang hoạt động**
- **Sau khi hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù vận hành hoặc chuyển làn, bạn phải lái xe vào giữa làn đường. Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ không hoạt động nếu xe không được điều khiển ở giữa làn đường.**


ONE1071196

Hỗ trợ tránh va chạm (khi khởi hành)

- Để cảnh báo người lái khi có va chạm, đèn cảnh báo trên gương chiếu hậu bên ngoài sẽ nhấp nháy và thông báo cảnh báo sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô. Đồng thời, cảnh báo bằng âm thanh sẽ kêu và đèn cảnh báo trên màn hình hiển thị phía trước (nếu được trang bị) sẽ nhấp nháy và vô lăng sẽ rung.
- Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ hoạt động khi tốc độ xe của bạn dưới 3 km/ h (2 dặm/ giờ) và tốc độ của xe trong khu vực điểm mù trên 5 km/ h (3 dặm/ giờ).
- Hệ thống phanh khẩn cấp sẽ được hỗ trợ giúp tránh va chạm với xe trong khu vực điểm mù.



ONE1071185

- Khi xe dừng lại do phanh gấp, thông báo cảnh báo ‘Drive carefully’ ('Lái xe cẩn thận') sẽ xuất hiện trên bảng táp lô.

  Để đảm bảo an toàn, người lái xe nên đạp phanh ngay lập tức và kiểm tra xung quanh.
- Kiểm soát phanh sẽ kết thúc sau khi xe dừng lại bằng phanh khẩn cấp trong khoảng 2 giây.

CẢNH BÁO

Thực hiện các lưu ý về sau khi sử dụng Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù:

- **Vì sự an toàn của bạn, hãy thay đổi Cài đặt sau khi đỗ xe ở vị trí an toàn.**
- **Nếu thấy hiển thị bất kỳ thông báo cảnh báo nào khác của hệ thống hoặc có cảnh báo âm thanh, thì thông báo cảnh báo Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không được hiển thị và cảnh báo âm thanh có thể không tạo tiếng.**
- **Bạn có thể không nghe thấy âm thanh cảnh báo của Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù nếu xung quanh ồn ào.**
- **Hệ thống tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động nếu người lái đạp phanh để tránh va chạm.**
- **Khi hệ thống tránh va chạm trong điểm mù đang hoạt động, hệ thống kiểm soát phanh sẽ tự động hủy bỏ khi người lái nhấn chân ga quá mức hoặc bẻ lái mạnh xe.**
- **Trong khi hoạt động Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù, xe có thể dừng đột ngột khiến người trên xe bị thương và di chuyển các vật không cố định. Luôn thắt dây an toàn và giữ chặt các vật không cố định.**
- **Ngay cả khi có vấn đề với Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù, thì hoạt động phanh cơ bản của xe sẽ hoạt động bình thường.**
- **Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù không hoạt động trong tất cả mọi tình huống cũng như không thể tránh mọi va chạm.**
- **Hệ thống tránh va chạm trong điểm mù có thể cảnh báo người lái xe muộn hoặc có thể không cảnh báo người lái xe tùy thuộc vào con đường và điều kiện lái xe.**
- **Người lái xe nên duy trì kiểm soát xe mọi lúc. Không phụ thuộc vào Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù. Duy trì khoảng cách phanh an toàn, và nếu cần, nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái hoặc để dừng xe.**
- **Tuyệt đối không vận hành Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù trên người, động vật, đồ vật, v.v. Điều này có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.**

CẢNH BÁO

Điều khiển phanh có thể không hoạt động bình thường tùy thuộc vào trạng thái của ESC (Kiểm soát ổn định điện tử).

Sẽ chỉ có cảnh báo khi:

- **Đèn cảnh báo ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) đang sáng**
- **ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) tham gia vào một chức năng khác**

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế của Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù

Sự cố Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù



OTM070099L

Khi Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Blind-Spot Safety system' ('Kiểm tra Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù') sẽ xuất hiện trên bảng táp lô trong vài giây, và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu đèn cảnh báo chính sáng, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

■ Loại A



OTM070100

■ Loại



OTM070100

Khi đèn cảnh báo gương chiếu hậu bên ngoài không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check side view mirror warning light' (Kiểm tra gương chiếu hậu bên ngoài) hoặc 'Check outside mirror warning icon' (Kiểm tra biểu tượng cảnh báo gương chiếu hậu bên ngoài) sẽ xuất hiện trên bảng táp lô trong vài giây, và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu đèn cảnh báo chính sáng, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù bị vô hiệu hóa



OTM070098L

Khi thanh cản sau xung quanh cảm biến hoặc radar góc phía sau bị che do vật nào đó, chẳng hạn như tuyết hoặc mưa, hoặc lắp đặt một rơ-moóc hoặc đồ đèo hàng, nó có thể làm giảm hiệu suất phát hiện và tạm thời hạn chế hoặc vô hiệu hóa Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm trong Điểm mù.

Nếu điều này xảy ra, thông báo cảnh báo 'Blind-spot safety system disabled. Radar blocked' ('Hệ thống An toàn trong Điểm mù sẽ bị vô hiệu hóa. Radar bị chặn" sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô.

Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ hoạt động bình thường khi loại bỏ vật liệu lạ hoặc rơ-moóc, v.v., và sau đó động cơ được khởi động lại.

Nếu Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù không hoạt động bình thường sau khi loại bỏ các vật cản, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO

- **Ngay cả khi thông báo cảnh báo không xuất hiện trên Bảng táp lô, thì Hệ thống tránh va chạm trong Điểm mù cũng có thể không hoạt động bình thường.**
- **Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động đúng cách trong một khu vực (ví dụ: địa hình thoáng) nơi không phát hiện thấy bất kỳ chất nào ngay sau khi xe khởi động, hoặc khi cảm biến nhận diện có vật lạ bị cản trở ngay sau khi xe khởi động.**

LƯU Ý

Tắt Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù để lắp rơ-moóc, đồ đèo hàng, v.v. hoặc tháo rơ-moóc, đồ đèo hàng, v.v. để sử dụng Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù.

Hạn chế của Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù

Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường hoặc Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể hoạt động bất thường trong các trường hợp sau:

- Có thời tiết khắc nghiệt, chẳng hạn như tuyết dày, mưa lớn, v.v.
- Radar góc sau bị phủ bởi tuyết, mưa, bụi bẩn, v.v.
- Nhiệt độ xung quanh radar góc phía sau cao hay thấp
- Lái xe trên đường cao tốc
- Mặt đường (hoặc nền ngoài cùng) chứa các thành phần kim loại một cách bất thường (nghĩa là có thể do xây dựng tàu điện ngầm)

- Có một vật thể cố định gần xe, chẳng hạn như rào cản âm thanh, lan can, dải phân cách trung tâm, rào lối vào, đèn đường, biển báo, đường hầm, tường, v.v. (bao gồm cả cấu trúc kép)
- Lái xe ở những khu vực rộng lớn, nơi có ít xe cộ hoặc công trình (ví dụ như sa mạc, đồng cỏ, vùng ngoại ô, v.v.)
- Lái xe qua một con đường hẹp có cây cối hoặc cỏ mọc um tùm
- Lái xe trên mặt đường ướt, chẳng hạn như vũng nước trên đường
- Xe khác lái rất gần phía sau xe của bạn, hoặc xe khác đi ngang qua xe của bạn trong khoảng cách gần
- Tốc độ của xe khác rất nhanh có thể vượt qua xe của bạn trong thời gian ngắn
- Xe của bạn vượt qua xe khác
- Xe của bạn chuyển làn
- Xe của bạn đã xuất phát cùng lúc với xe bên cạnh và đã tăng tốc
- Xe ở làn tiếp theo di chuyển cách xa bạn hai làn hoặc khi xe ở hai làn di chuyển sang làn cạnh bạn
- Rơ-mooc hoặc đồ đèo hàng được gắn xung quanh radar góc phía sau
- Thanh cản xung quanh radar góc phía sau được bao phủ bởi các vật thể, chẳng hạn như miếng dán cản, bộ phận bảo vệ thanh cản, giá xe đạp, v.v.
- Tấm cản xung quanh radar góc phía sau bị va đập, hư hỏng hoặc radar bị lệch khỏi vị trí
- Chiều cao xe của bạn thấp hoặc cao do tải nặng, áp suất lốp bất thường, v.v.

Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường hoặc có thể hoạt động bất thường khi phát hiện các đối tượng sau:

- Đã phát hiện xe máy hoặc xe đạp
- Một phương tiện như xe đầu kéo phẳng được phát hiện
- Một phương tiện lớn như xe buýt hoặc xe tải được phát hiện
- Phát hiện chướng ngại vật đang di chuyển như người đi bộ, động vật, xe đẩy hàng hoặc xe đẩy trẻ em
- Phát hiện thấy xe có chiều cao thấp, chẳng hạn như xe thể thao

Hệ thống kiểm soát phanh có thể không hoạt động, người lái xe cần chú ý trong các trường hợp sau:

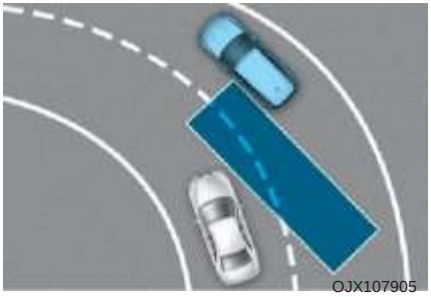
- Xe bị rung lắc nghiêm trọng khi lái xe qua đường mấp mô, đường không bằng phẳng hoặc vết bê tông
- Lái xe trên bề mặt trơn trượt do tuyết, vũng nước, băng, v.v.
- Áp suất lốp thấp hoặc lốp bị hỏng
- Hệ thống phanh đã được sửa đổi
- Xe chuyển làn đột ngột

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về những hạn chế của camera phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" và "Hỗ trợ duy trì làn đường (LKA)" trong chương này.

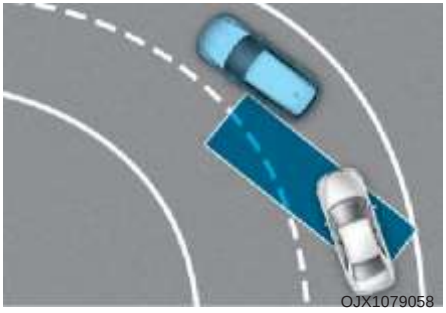
CẢNH BÁO

- **Lái xe trên khúc cua**



Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường khi lái xe trên khúc cua. Hệ thống có thể không phát hiện ra xe ở làn đường bên cạnh.

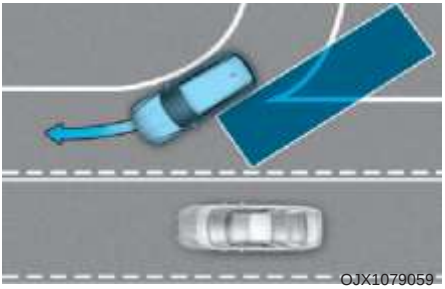
Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.



Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường khi lái xe trên khúc cua. Hệ thống có thể nhận ra xe trên cùng làn đường.

Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.

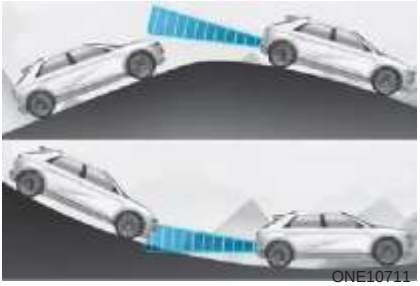
Lái xe trên đường đang nhập/ chia làn



Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường khi lái xe ở nơi đường đang nhập/ chia làn Hệ thống có thể không phát hiện ra xe ở làn đường bên cạnh.

Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.

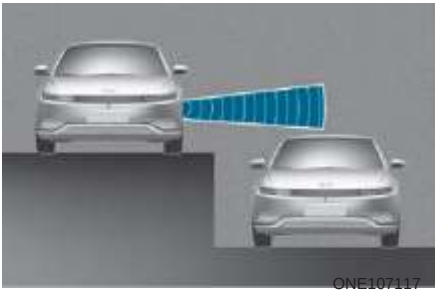
- **Lái xe trên đường dốc**



Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường khi lái xe trên dốc. Hệ thống có thể không phát hiện xe ở làn đường bên cạnh hoặc có thể phát hiện sai mặt đất hoặc cấu trúc.

Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.

Lái xe khi độ cao của các làn đường khác nhau



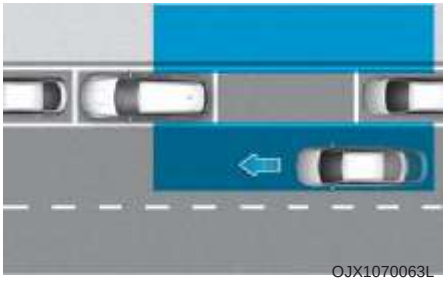
Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường khi lái xe ở nơi có độ cao các làn đường khác nhau. Hệ thống có thể không phát hiện ra xe trên đường có chiều cao làn đường khác nhau (đoạn đường vào đường chui, nút giao thông khác mức, v.v.).

Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.

CẢNH BÁO

- **Khi bạn đang kéo một rơ moóc hoặc một phương tiện khác, hãy đảm bảo bạn đã tắt Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong Điểm mù.**
- **Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường nếu bị sóng điện từ mạnh tác động.**
- **Hệ thống Tránh va chạm trong Điểm mù có thể không hoạt động trong 15 giây sau khi khởi động xe, hoặc camera quan sát phía trước hoặc radar góc phía sau được khởi động.**

CẢNH BÁO MỞ CỬA RA XE AN TOÀN (SEW) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)


OJX1070063L

Sau khi xe dừng lại, khi có phương tiện tiếp cận từ phía sau xe sẽ được phát hiện ngay khi có hành khách mở cửa xe, Cảnh báo mở cửa ra xe An toàn sẽ cảnh báo người lái xe bằng thông báo cảnh báo và cảnh báo âm thanh để tránh sự cố va chạm.

LƯU Ý

Thời gian cảnh báo có thể thay đổi tùy thuộc vào tốc độ của phương tiện đang đến gần.

Cảm biến nhận diện


ONE1071173

[1] : Radar góc sau

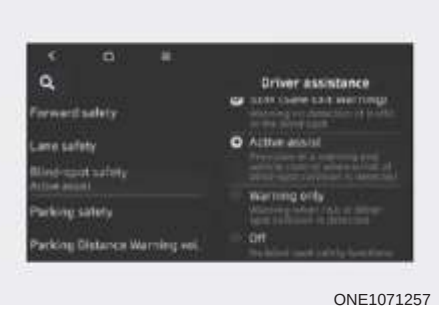
Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Để biết thêm chi tiết về các lưu ý của radar góc sau, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù (BCA)" trong chương này.

Cài đặt cảnh báo mở cửa ra xe an toàn

Thiết lập các tính năng



ONE1071257

Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn ‘Driver Assistance → Blind-Spot Safety → Safe Exit Warning’ ('Hỗ trợ người lái → An toàn trong điểm mù → Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn ') từ menu Cài đặt để bật Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn và bỏ chọn để tắt chức năng này.

CẢNH BÁO

Người lái xe phải luôn đề phòng những tình huống bất ngờ và không mong muốn có thể xảy ra. Nếu bỏ chọn ‘Safe Exit Warning’ ('Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn'), Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn không thể hỗ trợ bạn.

Thông tin

Nếu khởi động lại xe, Hệ thống Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn sẽ duy trì cài đặt cuối cùng.



ONE1071284

Thiết lập thời gian cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn ‘Driver Assistance → Warning Timing’ ('Hỗ trợ người lái → Thiết lập Thời gian cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu cho Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn .

Khi xe mới được giao, Thiết lập thời gian Cảnh báo được thiết lập thành 'Bình thường'. Nếu bạn thay đổi Thiết lập thời gian cảnh báo, thì thời gian cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác có thể thay đổi.



ONE1071182

Âm lượng cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver
Assistance → Warning Volume’ (Hỗ trợ lái xe → Âm lượng cảnh báo’) or ‘Sound
→ Driver Assist Warning → Warning Volume’ (‘Âm thanh → Cảnh báo Hỗ trợ Người lái → Âm lượng cảnh báo’) từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành ‘High’, ‘Medium’, ‘Low’ hoặc ‘Off’ ('Cao ',' Trung bình ',' Thấp 'hoặc' Tắt') cho Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn .

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', Âm lượng cảnh báo của Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra thành ‘Low’ ('Thấp').

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

LƯU Ý

- **Cài đặt Thiết lập thời gian cảnh báo và Âm lượng cảnh báo áp dụng cho tất cả các chức năng của Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn .**
- **Mặc dù lựa chọn chế độ 'Bình thường' cho Thời gian cảnh báo, nếu các phương tiện tiếp cận với tốc độ cao từ phía sau, thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu có vẻ muộn.**
- **Chọn 'Muộn' cho Thiết lập thời gian cảnh báo khi giao thông thưa thớt và khi tốc độ lái xe chậm.**

Hoạt động Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn

Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn



ONE1071248

Cảnh báo va chạm khi mở cửa ra xe



ONE1071198

- Khi phát hiện có xe đang đến gần từ phía sau tại thời điểm cửa mở, thông báo cảnh báo 'Cảnh giác khi tham gia giao thông' sẽ xuất hiện trên cụm đồng hồ và cảnh báo bằng âm thanh sẽ kêu lên.
- Hệ thống Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn sẽ cảnh báo người lái khi tốc độ xe dưới 3 km/ h (2 dặm / giờ) và tốc độ của xe đang tiếp cận từ phía sau trên 6 km/ h (4 dặm / giờ).

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau khi sử dụng Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn:

- **Vì sự an toàn của bạn, hãy thay đổi Cài đặt sau khi đỗ xe ở vị trí an toàn.**
- **Nếu có hiển thị bất kỳ thông báo cảnh báo nào của hệ thống khác hoặc có âm thanh cảnh báo âm thanh, thì thông báo cảnh báo Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn có thể không được hiển thị và có thể không có cảnh báo âm thanh.**
- **Bạn có thể không nghe thấy âm thanh cảnh báo của Hệ thống Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn nếu xung quanh ồn ào.**
- **Hệ thống Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn không hoạt động trong mọi tình huống hoặc không thể ngăn chặn mọi va chạm.**
- **Hệ thống Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn có thể cảnh báo người lái xe muộn hoặc có thể không cảnh báo người lái xe tùy thuộc vào đường giao thông và điều kiện lái xe. Luôn kiểm tra xung quanh xe.**
- **Người lái xe và hành khách phải chịu trách nhiệm về những tai nạn xảy ra khi xuống xe. Luôn luôn kiểm tra xung quanh trước khi bạn rời khỏi xe.**
- **Tuyệt đối không cố tình vận hành Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn . Làm như vậy có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.**
- **Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn không hoạt động nếu có vấn đề với Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù. Thông báo cảnh báo của Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ xuất hiện khi:**
  - **Cảm biến Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù hoặc xung quanh cảm biến bị bẩn hoặc bị che**
  - **Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù không cảnh báo hành khách hoặc cảnh báo sai cho hành khách**

Thông tin

Sau khi tắt xe, Hệ thống Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn hoạt động trong khoảng 3 phút, nhưng sẽ tắt ngay lập tức nếu cửa bị khóa.

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn

Sự cố Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn



OTM070099N

Khi Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Blind-Spot Safety system' (Kiểm tra hệ thống an toàn trong điểm mù) sẽ xuất hiện trên bảng táp lô trong vài giây và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu đèn cảnh báo chính sáng, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.



OTM070100

Khi đèn cảnh báo gương chiếu hậu bên ngoài không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check side view mirror warning light' (Kiểm tra gương chiếu hậu bên ngoài) hoặc 'Check outside mirror warning icon' (Kiểm tra biểu tượng cảnh báo gương chiếu hậu bên ngoài) sẽ xuất hiện trên bảng táp lô trong vài giây, và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu đèn cảnh báo chính sáng, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Đã tắt Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn



OTM070098N

Khi thanh cản sau xung quanh cảm biến hoặc radar góc phía sau bị che do vật nào đó, chẳng hạn như tuyết hoặc mưa, hoặc lắp đặt một rơ-moóc hoặc đồ đèo hàng, nó có thể làm giảm hiệu suất phát hiện và tạm thời hạn chế hoặc vô hiệu hóa Hệ thống Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn.

Nếu điều này xảy ra, Thông báo cảnh báo hệ thống 'Blind-Spot Safety system disabled. Radar blocked' (An toàn trong điểm mù bị vô hiệu hóa. Radar bị chặn) sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô.

Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn sẽ hoạt động bình thường khi loại bỏ vật liệu lạ hoặc rơ-moóc, v.v., và sau đó xe được khởi động lại.

Nếu Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn không hoạt động bình thường sau khi loại bỏ các vật cản, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO

- **Ngay cả khi thông báo cảnh báo không xuất hiện trên Bảng táp lô, thì Hệ thống Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn cũng có thể không hoạt động bình thường.**
- **Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn có thể không hoạt động đúng cách trong một khu vực (ví dụ: địa hình trống trải) nơi có bất kỳ chất nào không được phát hiện ngay sau khi khởi động xe, hoặc khi cảm biến nhận diện bị chặn bởi vật nào đó ngay sau khi khởi động xe.**

LƯU Ý

Tắt Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn để lắp đặt rơ-moóc, đồ đèo hàng, v.v. hoặc tháo bỏ rơ-moóc, đồ đèo hàng, v.v. để sử dụng Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn .

Hạn chế của Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn

Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn có thể không hoạt động bình thường hoặc hệ thống có thể hoạt động không mong muốn trong các trường hợp sau:

- Xe ra nơi cây cối mọc um tùm
- Xe ra nơi đường ướt
- Phương tiện đang đến rất nhanh hoặc rất chậm

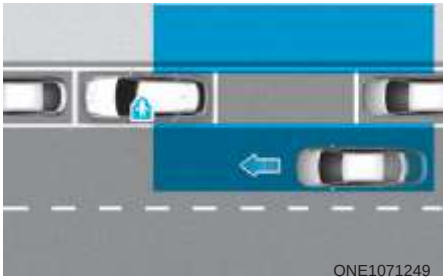
Thông tin

Để biết thêm chi tiết về các hạn chế của radar góc sau, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù (BCA)" trong chương này.

CẢNH BÁO

- **Hệ thống Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn có thể không hoạt động bình thường nếu bị nhiễu bởi sóng điện từ mạnh.**
- **Cảnh báo mở cửa ra xe an toàn có thể không hoạt động trong 3 giây sau khi khởi động xe hoặc khởi động các radar góc phía sau.**

HỖ TRỢ MỞ CỬA RA XE AN TOÀN (SEA) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)


ONE1071249

Sau khi xe dừng lại, khi phát hiện có phương tiện tiếp cận từ khu vực phía sau ngay khi hành khách mở cửa xe, Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn sẽ cảnh báo người lái bằng thông báo cảnh báo và cảnh báo bằng âm thanh để giúp ngăn ngừa va chạm.


ONE105102

Ngoài ra, khi nút khóa an toàn trẻ em điện tử ở vị trí LOCK (KHÓA) và phát hiện có phương tiện tiếp cận từ khu vực phía sau, nút khóa an toàn trẻ em điện tử sẽ không mở khóa ngay cả khi người lái nhấn nút để cửa sau không mở.

LƯU Ý

Thời gian cảnh báo có thể thay đổi tùy thuộc vào tốc độ của phương tiện đang đến gần.

Cảm biến nhận diện



ONE1071173

[1] : Radar góc sau

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Để biết thêm chi tiết về các lưu ý của radar góc sau, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù (BCA)" trong chương này.

Cài đặt Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn

Thiết lập các tính năng



ONE107119

Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn ‘Driver Assistance → Blind-Spot Safety → Safe Exit Assist’ ('Hỗ trợ người lái → An toàn trong điểm mù → Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn ') từ menu Cài đặt để bật Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn và bỏ chọn để tắt chức năng này.

CẢNH BÁO

Người lái xe phải luôn đề phòng những tình huống bất ngờ và không mong muốn có thể xảy ra. Nếu bỏ chọn 'Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn ', Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn không thể hỗ trợ bạn.

Thông tin

Nếu xe được khởi động lại, Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn sẽ duy trì cài đặt cuối cùng.



ONE1071284

Thiết lập thời gian cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn ‘Driver Assistance → Warning Timing’ ('Hỗ trợ người lái → Thiết lập Thời gian cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu cho Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn .

Khi xe mới được giao, Thiết lập thời gian Cảnh báo được thiết lập thành 'Bình thường'. Nếu bạn thay đổi Thiết lập thời gian cảnh báo, thì thời gian cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác có thể thay đổi.



ONE1071182

Am lượng cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver
Assistance → Warning Volume’ (Hỗ trợ lái xe → Âm lượng cảnh báo’) or ‘Sound → Driver Assist Warning → Warning Volume’ (‘Âm thanh → Cảnh báo Hỗ trợ Người lái → Âm lượng cảnh báo’) từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành ‘High’, ‘Medium’, ‘Low’ hoặc ‘Off’ ('Cao ',' Trung bình ',' Thấp 'hoặc' Tắt’) cho Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn .

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', Âm lượng cảnh báo của Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra thành ‘Low’ ('Thấp').

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

LƯU Ý

- **Cài đặt Thiết lập thời gian cảnh báo và Âm lượng cảnh báo áp dụng cho tất cả các chức năng của Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn.**
- **Mặc dù lựa chọn chế độ 'Bình thường' cho Thời gian cảnh báo, nếu các phương tiện tiếp cận với tốc độ cao từ phía sau, thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu có vẻ muộn.**
- **Chọn ‘Late’ ('Muộn') cho Thiết lập thời gian cảnh báo khi giao thông thưa thớt và khi tốc độ lái xe chậm.**

Hoạt động Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn

Cảnh báo và kiểm soát



Cảnh báo va chạm khi xe ra

- Khi phát hiện có xe đang đến gần từ phía sau tại thời điểm cửa mở, thông báo cảnh báo 'Cảnh giác khi tham gia giao thông' sẽ xuất hiện trên cụm đồng hồ và cảnh báo bằng âm thanh sẽ kêu lên.
- Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn sẽ cảnh báo người lái xe khi tốc độ xe của bạn dưới 3 km/ h (2 dặm / giờ) và tốc độ của xe đang tiến tới từ phía sau là trên 6 km/ h (4 dặm / giờ).



ONE1071199

Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn được liên kết với Khóa an toàn trẻ em điện tử

- Khi Khóa an toàn trẻ em điện tử đang hoạt động và phát hiện có phương tiện tiếp cận từ khu vực phía sau, cửa sau không thể mở ngay cả
  nếu người lái xe cố gắng mở khóa cửa sau bằng nút khóa an toàn trẻ em điện tử. Đèn cảnh báo sáng
  gương chiếu hậu bên ngoài sẽ nhấp nháy và thông báo cảnh báo 'Check surroundings then try again ('Kiểm tra môi trường xung quanh rồi thử lại') sẽ xuất hiện trên bảng táp lô.
- Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn sẽ cảnh báo người lái khi tốc độ xe dưới 3 km/ h (2 dặm / giờ) và tốc độ của xe đang tiếp cận từ phía sau trên 6 km/ h (4 dặm / giờ).
- Để biết thêm chi tiết về nút khóa an toàn trẻ em bằng điện, hãy tham khảo phần "Khóa an toàn trẻ em điện tử cho " trong chương 5.

LƯU Ý

Nếu người lái nhấn lại nút khóa trẻ em điện tử trong vòng 10 giây sau khi thông báo cảnh báo xuất hiện, Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn sẽ phán đoán rằng người lái đã mở khóa cửa và xác nhận tình trạng phía sau. Khóa an toàn điện tử cho trẻ em sẽ tắt (chỉ báo nút TẮT) và cửa sau sẽ mở khóa. Luôn kiểm tra xung quanh trước khi tắt nút khóa an toàn trẻ em điện tử.

Thông tin

Nếu cửa sau được mở từ bên ngoài, cửa sau sẽ mở dù cho Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn có hoạt động hay không.

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau khi sử dụng Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn :

- **Vì sự an toàn của bạn, hãy thay đổi Cài đặt sau khi đỗ xe ở vị trí an toàn.**
- **Nếu có hiển thị bất kỳ thông báo cảnh báo nào của hệ thống khác hoặc có âm thanh cảnh báo âm thanh, thì thông báo cảnh báo Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn có thể không được hiển thị và cảnh báo âm thanh có thể không được tạo ra.**
- **Bạn có thể không nghe thấy âm thanh cảnh báo của Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn nếu xung quanh ồn ào.**
- **Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn không hoạt động trong mọi tình huống hoặc không thể ngăn chặn mọi va chạm.**

- **Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn có thể cảnh báo người lái xe muộn hoặc có thể không cảnh báo người lái xe tùy thuộc vào đường giao thông và điều kiện lái xe. Luôn kiểm tra xung quanh xe.**
- **Người lái xe và hành khách phải chịu trách nhiệm về những tai nạn xảy ra khi xuống xe. Luôn luôn kiểm tra xung quanh trước khi bạn rời khỏi xe.**
- **Tuyệt đối không cố tình vận hành Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn . Làm như vậy có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.**
- **Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn không hoạt động nếu có vấn đề với Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù. Thông báo cảnh báo của Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù sẽ xuất hiện khi:**
  - **Cảm biến Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù hoặc xung quanh cảm biến bị bẩn hoặc bị che**
  - **Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù không cảnh báo hành khách hoặc cảnh báo sai cho hành khách**

Thông tin

Sau khi tắt xe, Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn hoạt động trong khoảng 3 phút, nhưng sẽ tắt ngay lập tức nếu cửa bị khóa.

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

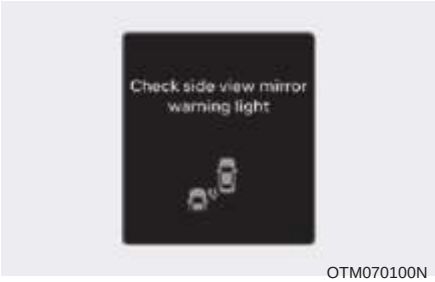
Sự cố và hạn chế của Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn

Sự cố Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn



OTM070099N

Khi Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Blind-Spot Safety system' (Kiểm tra hệ thống an toàn trong điểm mù) sẽ xuất hiện trên bảng táp lô trong vài giây và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu đèn cảnh báo chính sáng, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.



OTM070100N

Khi đèn cảnh báo gương chiếu hậu bên ngoài không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check side view mirror warning light' (Kiểm tra gương chiếu hậu bên ngoài) hoặc 'Check outside mirror warning icon' (Kiểm tra biểu tượng cảnh báo gương chiếu hậu bên ngoài) sẽ xuất hiện trên bảng táp lô trong vài giây, và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu đèn cảnh báo chính sáng, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn bị vô hiệu hóa



OTM070098N

Khi thanh cản sau xung quanh cảm biến hoặc radar góc phía sau bị che do vật nào đó, chẳng hạn như tuyết hoặc mưa, hoặc lắp đặt một rơ-moóc hoặc đồ đèo hàng, nó có thể làm giảm hiệu suất phát hiện và tạm thời hạn chế hoặc vô hiệu hóa Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn .

Nếu điều này xảy ra, Thông báo cảnh báo hệ thống 'Blind-Spot Safety system disabled. Radar blocked' (An toàn trong điểm mù bị vô hiệu hóa. Radar bị chặn) sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô.

Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn sẽ hoạt động bình thường khi loại bỏ vật liệu lạ hoặc móc kéo, v.v., và sau đó xe được khởi động lại.

Nếu Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn không hoạt động bình thường sau khi loại bỏ các vật cản, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO

- **Ngay cả khi thông báo cảnh báo không xuất hiện trên Bảng táp lô, thì Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn cũng có thể không hoạt động bình thường.**
- **Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn có thể không hoạt động đúng cách trong một khu vực (ví dụ: địa hình trống trải) nơi có bất kỳ chất nào không được phát hiện ngay sau khi khởi động xe, hoặc khi cảm biến nhận diện bị chặn bởi vật nào đó ngay sau khi khởi động xe.**

LƯU Ý

Tắt Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn để cài đặt rơ-moóc, đồ đèo hàng, v.v. hoặc tháo bỏ rơ-moóc, đồ đèo hàng, v.v. để sử dụng Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn .

Hạn chế của Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn

Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn có thể không hoạt động bình thường hoặc hệ thống có thể hoạt động không mong muốn trong các trường hợp sau:

- Xe ra nơi cây cối mọc um tùm
- Xe ra nơi đường ướt
- Phương tiện đang đến rất nhanh hoặc rất chậm

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về các hạn chế của radar góc sau, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù (BCA)" trong chương này.

CẢNH BÁO

- **Hệ thống Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn có thể không hoạt động bình thường nếu bị nhiễu bởi sóng điện từ mạnh.**
- **Hỗ trợ mở cửa ra xe an toàn có thể không hoạt động trong 3 giây sau khi xe đã khởi động hoặc các radar ở góc phía sau được khởi chạy.**

HỖ TRỢ GIỚI HẠN TỐC ĐỘ BẰNG TAY (MSLA)



ONE107116

(1) Chỉ báo giới hạn tốc độ

(2) Đặt tốc độ

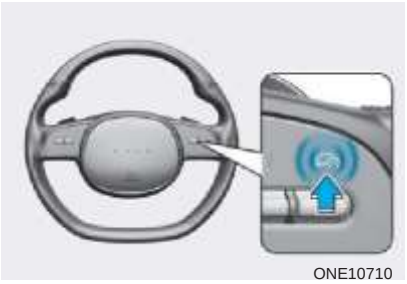
Bạn có thể đặt giới hạn tốc độ khi không muốn lái xe quá một mức tốc độ cụ thể.

Nếu bạn lái xe vượt quá giới hạn tốc độ đã đặt trước, Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ bằng tay sẽ hoạt động (giới hạn tốc độ đã đặt sẽ nhấp nháy và chuông sẽ phát ra âm thanh) cho đến khi tốc độ xe trở lại trong giới hạn tốc độ.

Hoạt động hỗ trợ giới hạn tốc độ chỉnh cơ

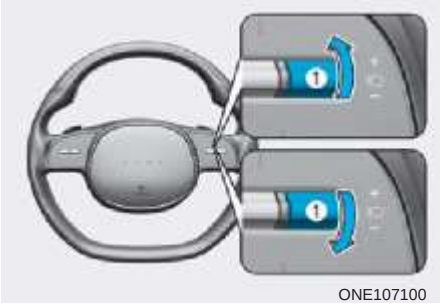
Để đặt giới hạn tốc độ

2.


ONE10710

1. Nhấn và giữ Hỗ trợ lái xe

Nút (🚗) ở tốc độ mong muốn. Chỉ báo Giới hạn tốc độ (LIMIT) sẽ sáng trên bảng táp lô.



ONE107100

Đẩy công tắc + (1) lên hoặc -
(1) xuống và nhả đến tốc độ mong muốn.

Đẩy công tắc + (1) lên hoặc -
(1) xuống và giữ nó. Lúc đầu, tốc độ sẽ tăng hoặc giảm xuống bội số mười gần nhất (bội số của năm tính bằng dặm/ giờ), sau đó tăng hoặc giảm 10 km/ h (5 dặm / giờ).



ONE107117

3. Giới hạn tốc độ đã đặt sẽ được hiển thị trên Bảng táp lô.

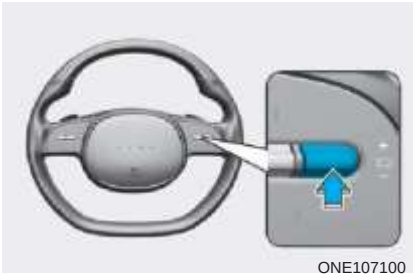
Nếu bạn muốn lái xe vượt quá giới hạn tốc độ đã đặt trước, hãy nhấn bàn đạp ga vượt quá điểm áp lực để kích hoạt cơ chế kick-down (giảm số cưỡng bức).

Tốc độ giới hạn đã đặt sẽ nhấp nháy và chuông sẽ kêu cho đến khi bạn quay trở lại tốc độ xe trong giới hạn tốc độ.

Thông tin

Khi bàn đạp ga không được nhấn quá điểm áp suất, tốc độ xe sẽ duy trì trong giới hạn tốc độ.

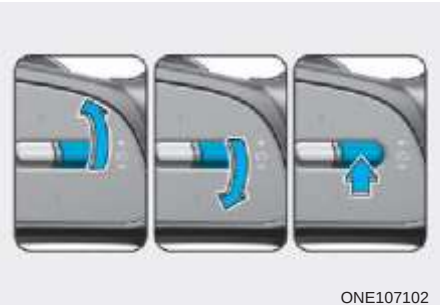
Để tạm dừng Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ chỉnh cơ



ONE107100

Nhấn công tắc để tạm dừng giới hạn tốc độ đã đặt. Giới hạn tốc độ đã đặt sẽ tắt nhưng chỉ báo hỗ trợ giới hạn tốc độ (LIMIT) sẽ vẫn bật.

Để tiếp tục Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ chỉnh cơ



ONE107102

Để tiếp tục hỗ trợ giới hạn tốc độ chỉnh cơ sau khi hệ thống bị tạm dừng, hãy nhấn Công tắc +, -,

Nếu bạn đẩy công tắc + (1) lên hoặc công tắc – (1) xuống, tốc độ xe sẽ được đặt thành tốc độ hiện tại trên bảng táp lô.

Nếu bạn nhấn công tắc , tốc độ xe sẽ trở lại tốc độ cài đặt trước.

Tắt Hỗ trợ giới hạn tốc độ chỉnh cơ



ONE10710

Nhấn nút Hỗ trợ Lái xe ( ) để tắt Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Bằng tay. Chỉ báo Giới hạn tốc độ (LIMIT) sẽ tắt.

Luôn nhấn nút Hỗ trợ Lái xe ( ) để tắt Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Bằng tay khi không sử dụng.

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau khi sử dụng Hỗ trợ giới hạn tốc độ bằng tay:

- **Luôn đặt tốc độ xe ở mức giới hạn tốc độ quy định tại quốc gia của bạn.**
- **Tắt Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Bằng tay khi hệ thống không được sử dụng, để tránh vô tình cài đặt tốc độ. Kiểm tra xem chỉ báo Giới hạn tốc độ (LIMIT) tắt.**
- **Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Bằng tay không thay thế cho việc lái xe an toàn và thích hợp. Người lái xe có trách nhiệm phải luôn lái xe an toàn và luôn đề phòng những tình huống bất ngờ có thể xảy ra. Luôn chú ý đến điều kiện đường xá.**

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

HỖ TRỢ GIỚI HẠN TỐC ĐỘ THÔNG MINH (ISLA) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh sử dụng thông tin từ hệ thống định vị và biển báo được phát hiện để thông báo cho người lái xe về tốc độ giới hạn về đường hiện tại. Ngoài ra, hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh giúp người lái duy trì tốc độ giới hạn trên đường.

LƯU Ý

- **Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh có thể không hoạt động đúng khi sử dụng hệ thống ở các quốc gia khác nhau.**
- **Cập nhật điều hướng của bạn thường xuyên để đảm bảo Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh hoạt động bình thường.**

Cảm biến nhận diện



[1]: Camera quan sát phía trước

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Để biết thêm chi tiết về các biện pháp phòng ngừa của camera phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.

Thông tin

Nếu có hệ thống định vị, thông tin từ hệ thống định vị sẽ được sử dụng cùng với thông tin biển hiệu đường được phát hiện bởi camera quan sát phía trước.

Cài đặt Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh

Thiết lập các tính năng



Hạn chế tốc độ

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn hoặc bỏ chọn 'Driver Assistance → Speed Limit' ('Hỗ trợ người lái → Hạn chế tốc độ') từ menu Thiết lập để thiết lập có sử dụng từng chức năng hay không.

- Nếu chọn 'Speed Limit Assist' ('Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ'), Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Thông minh sẽ thông báo cho người lái xe về tốc độ giới hạn. Ngoài ra, Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh sẽ thông báo cho người lái thay đổi tốc độ cài đặt của Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ chỉnh cơ và/hoặc Kiểm soát hành trình thông minh để hỗ trợ người lái duy trì trong giới hạn tốc độ.
- Nếu chọn 'Speed Limit Warning' ('Cảnh báo Giới hạn Tốc độ'), Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Thông minh sẽ thông báo cho người lái xe về tốc độ giới hạn. Ngoài ra, Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh sẽ cảnh báo người lái khi xe chạy nhanh hơn tốc độ giới hạn cho phép.
- Nếu chọn 'Off' (Tắt), Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Thông minh sẽ tắt.

LƯU Ý

Nếu chọn 'Speed Limit Warning' ('Cảnh báo Giới hạn Tốc độ'), Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh sẽ không thông báo cho người lái xe để điều chỉnh tốc độ cài đặt.



ONE1071201

Chênh lệch giới hạn tốc độ

Khi xe đang bật nguồn ON, khi chọn ‘Driver Assistance → Speed Limit → Speed Limit Offset’ ('Hỗ trợ người lái → Giới hạn tốc độ → Chênh lệch giới hạn tốc độ'), có thể thay đổi Chênh lệch giới hạn tốc độ. Cảnh báo giới hạn tốc độ và Hỗ trợ giới hạn tốc độ sẽ hoạt động bằng cách áp dụng cài đặt Chênh lệch giới hạn tốc độ cho giới hạn tốc độ được phát hiện.

CẢNH BÁO

- **Vì sự an toàn của bạn, hãy thay đổi Cài đặt sau khi đỗ xe ở vị trí an toàn.**
- **Chức năng Hỗ trợ giới hạn tốc độ hoạt động dựa trên cài đặt chênh lệch được thêm vào đến giới hạn tốc độ. Nếu bạn muốn thay đổi tốc độ cài đặt theo tốc độ giới hạn, hãy điều chỉnh độ lệch thành '0'.**
- **Chức năng Cảnh báo giới hạn tốc độ sẽ cảnh báo người lái khi tốc độ lái xe vượt quá tốc độ đã thêm độ lệch thiết lập vào giới hạn tốc độ. Nếu bạn muốn Cảnh báo giới hạn tốc độ cảnh báo bạn ngay khi tốc độ lái xe vượt quá tốc độ cho phép, thì hãy điều chỉnh giá trị chênh lệch thành '0'.**

Thông tin

Cài đặt 'Chênh lệch tốc độ' không được phản ánh trong Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng (NSCC).

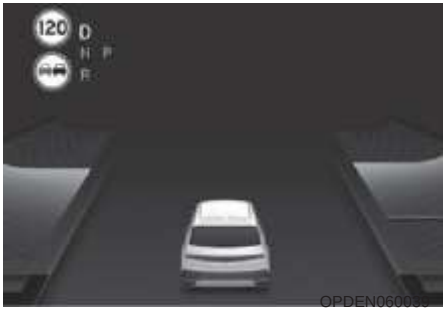
Hoạt động hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh

Cảnh báo và kiểm soát

Hệ thống Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Thông minh sẽ cảnh báo và điều khiển phương tiện bằng cách 'Hiển thị tốc độ giới hạn', 'Cảnh báo quá tốc độ' và 'Thay đổi tốc độ cài đặt'.

Thông tin

Cảnh báo và kiểm soát Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Thông minh được mô tả dựa trên điều chỉnh Chênh lệch thành '0'. Để biết chi tiết về cài đặt Chênh lệch, hãy tham khảo “Cài đặt hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh”.



OPDEN060035



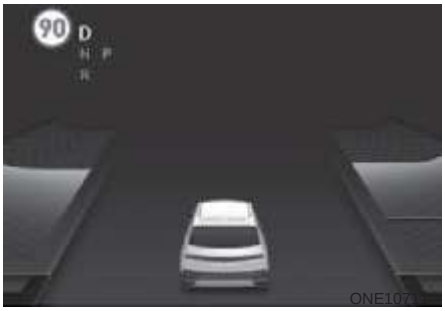
OJK070189L

Hiển thị giới hạn tốc độ

Thông tin giới hạn tốc độ được hiển thị trên bảng táp lô.

Thông tin

- **Nếu thông tin giới hạn tốc độ của đường không thể được nhận dạng, dấu '---' sẽ được hiển thị. Vui lòng tham khảo "Giới hạn của Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Thông minh" nếu biển báo đường khó nhận ra.**
- **Biển báo phụ hiển thị bên dưới biển báo hạn chế tốc độ hoặc biển báo hạn chế vượt có nghĩa là các điều kiện của biển báo này phải tuân theo. Nếu biển báo phụ không được nhận dạng, thì sẽ hiển thị dưới dạng trống.**



ONE1071

Cảnh báo quá tốc độ

Khi lái xe với tốc độ cao hơn tốc độ giới hạn hiển thị, tốc độ giới hạn sẽ hiển thị màu đỏ.



ONE107108



ONE107108

Thay đổi tốc độ cài đặt

Nếu tốc độ giới hạn của đường thay đổi trong khi vận hành Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ chỉnh cơ hoặc Kiểm soát hành trình thông minh, một mũi tên theo hướng lên hoặc xuống sẽ hiển thị để thông báo cho người lái cần thay đổi tốc độ đã cài đặt. Tại thời điểm này, người lái xe có thể thay đổi tốc độ cài đặt theo tốc độ giới hạn bằng cách sử dụng nút + hoặc - trên vô lăng.

CẢNH BÁO

- **Nếu chênh lệch được điều chỉnh trên '0', thì tốc độ cài đặt sẽ chuyển thành tốc độ cao hơn tốc độ giới hạn của đường. Nếu bạn muốn lái xe dưới tốc độ giới hạn, hãy điều chỉnh chênh lệch dưới '0' hoặc sử dụng nút - trên vô lăng để giảm tốc độ cài đặt.**
- **Ngay cả khi đã thay đổi tốc độ cài đặt theo tốc độ giới hạn của đường, xe vẫn có thể lái xe quá tốc độ cho phép. Nếu cần, hãy nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe.**
- **Nếu tốc độ giới hạn của đường dưới 30 km / h (20 dặm / giờ), chức năng thay đổi tốc độ đã cài đặt sẽ không hoạt động.**
- **Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh hoạt động bằng cách sử dụng đơn vị tốc độ trong bảng taplo do người lái thiết lập. Nếu đơn vị tốc độ được đặt thành đơn vị khác với đơn vị tốc độ được sử dụng ở quốc gia của bạn, Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh có thể không hoạt động bình thường.**

Thông tin

- **Để biết thêm chi tiết về hoạt động của Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ chính cơ, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ chỉnh cơ (MSLA)" trong chương này.**
- **Để biết thêm chi tiết về hoạt động chức năng của Kiểm soát hành trình thông minh, hãy tham khảo phần "Kiểm soát hành trình thông minh (SCC)" trong chương này.**

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế của Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh

Sự cố Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh



OTM070225L

Khi Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Kiểm tra chức năng giới hạn tốc độ' sẽ xuất hiện trên bảng taplo trong vài giây, và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu điều này xảy ra, chúng tôi khuyên bạn nên đến kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh bị tắt



OIK070145L

Khi kính chắn gió phía trước nơi đặt camera quan sát phía trước bị che phủ do vật lạ, chẳng hạn như tuyết
hoặc nước mưa, nó có thể làm giảm hiệu suất phát hiện và tạm thời hạn chế hoặc vô hiệu hóa Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh. Trong trường hợp này, chức năng Thông báo cảnh báo 'Speed limit system disabled. Camera obscured' (Hệ thống giới hạn tốc độ bị vô hiệu hóa. Camera bị che' sẽ xuất hiện trên bảng taplo.

Hệ thống Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Thông minh sẽ hoạt động bình thường khi làm sạch tuyết, mưa hoặc vật lạ.

Nếu Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh không hoạt động bình thường sau khi loại bỏ các vật cản, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.

CẢNH BÁO

- **Ngay cả khi thông báo cảnh báo hoặc đèn cảnh báo không xuất hiện trên bảng taplo, Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh có thể không hoạt động bình thường.**
- **Nếu cảm biến nhận diện bị bẩn ngay sau khi khởi động xe, Hệ thống hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh có thể hoạt động không bình thường.**

Hạn chế của Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh

Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ Thông minh có thể hoạt động không bình thường hoặc có thể hoạt động bất thường trong các trường hợp sau:

- Biển báo đường bị bẩn hoặc không thể phân biệt được
  - Biển báo khó thấy do thời tiết xấu, chẳng hạn như mưa, tuyết, sương mù, v.v.
  - Biển báo không rõ ràng hoặc bị hỏng
  - Biển báo đường bị che khuất một phần bởi các vật thể xung quanh hoặc chỗ tối
  - Phát hiện thấy biển báo gần con đường bạn đang lái xe
- Biển báo không phù hợp với tiêu chuẩn
  - Chữ hoặc hình ảnh trên biển báo đường khác với tiêu chuẩn
  - Biển báo được lắp đặt giữa đường chính và đường ra hoặc giữa các đường rẽ nhánh
  - Không có báo hiệu đường có điều kiện trên biển báo nằm trên đường ra
  - Một biển báo được gắn vào một phương tiện khác

- Khoảng cách giữa xe và biển báo quá xa
- Phương tiện gặp phải biển báo đường được chiếu sáng
- Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh nhận dạng không chính xác các số trong tín hiệu đường hoặc các biển báo khác là giới hạn tốc độ
- Biển báo giới hạn tốc độ tối thiểu ở trên đường
- Độ sáng thay đổi đột ngột, chẳng hạn như khi vào hoặc ra khỏi đường hầm hoặc đi qua gầm cầu
- Không sử dụng đèn pha hoặc độ sáng của đèn pha yếu vào ban đêm hoặc trong đường hầm
- Các biển báo trên đường rất khó nhận ra do phản chiếu của ánh sáng mặt trời, đèn đường hoặc các phương tiện đang chạy tới
- Thông tin điều hướng hoặc thông tin GPS có lỗi.
- Người lái xe không tuân theo hướng dẫn của định vị.
- Người lái xe đang lái xe trên một con đường mới chưa có trong hệ thống định vị.
- Phạm vi quan sát của camera phía trước bị che khuất do ánh nắng chói
- Lái xe trên đường gấp khúc hoặc khúc quanh liên tục
- Lái xe qua gờ giảm tốc hoặc lái xe lên xuống hoặc từ trái sang phải trên đường dốc
- Xe bị rung lắc mạnh
- Có lỗi trong thông tin bản đồ điều hướng hoặc thông tin GPS
- Người lái xe không lái xe dọc theo tuyến đường hướng dẫn điều hướng
- Lái xe trên con đường mới mở

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về các hạn chế của camera phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.

CẢNH BÁO

- **Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh là một chức năng bổ sung giúp người lái tuân thủ tốc độ giới hạn trên đường và có thể không hiển thị giới hạn tốc độ chính xác hoặc kiểm soát tốc độ lái xe đúng cách.**
- **Luôn đặt tốc độ xe ở mức giới hạn tốc độ quy định tại quốc gia của bạn.**

CẢNH BÁO LÁI XE MẤT TẬP TRUNG (DAW) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Chức năng cơ bản

Cảnh báo lái xe mất tập trung sẽ giúp xác định mức độ chú ý của người lái xe bằng cách phân tích kiểu lái xe, thời gian lái xe trong khi xe đang được điều khiển. Cảnh báo lái xe mất tập trung sẽ đề xuất thời gian nghỉ khi mức độ chú ý của người lái xe giảm xuống dưới một mức nhất định.

Chức năng Cảnh báo xe phía trước di chuyển

Chức năng Cảnh báo xe phía trước di chuyển sẽ thông báo cho người lái xe khi xe phía trước di chuyển từ một điểm dừng.

Cảm biến nhận diện



[1]: Camera quan sát phía trước

Camera quan sát phía trước được sử dụng như một cảm biến nhận diện để phát hiện các kiểu lái xe và bắt đầu di chuyển của xe phía trước khi lái xe.

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

- **Luôn giữ camera quan sát phía trước ở tình trạng tốt để duy trì hiệu suất tối ưu Cảnh báo lái xe mất tập trung.**
- **Để biết thêm chi tiết về các biện pháp phòng ngừa của camera phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.**

Cài đặt Cảnh báo lái xe mất tập trung

Thiết lập các tính năng



Driver Attention Warning (Cảnh báo lái xe mất tập trung)

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn hoặc bỏ chọn 'Driver Assistance → Driver Attention Warning' (Hỗ trợ người lái → Cảnh báo lái xe mất tập trung) từ menu Thiết lập để thiết lập có sử dụng từng chức năng hay không.

- Nếu đã chọn 'Inattentive Driving Warning' (Cảnh báo lái xe mất tập trung), Cảnh báo lái xe mất tập trung sẽ thông báo cho lái xe mức độ chú ý và đề xuất lái xe nên nghỉ ngơi khi mức giảm xuống dưới một mức nhất định.

Thông tin

Khi xe chạy, Cảnh báo lái xe mất tập trung sẽ luôn bật. (Đối với Châu Âu, Úc, Nga)



ONE1071203

Cảnh báo xe phía trước di chuyên

- Nếu chọn ‘Leading Vehicle Departure Alert’ ('Cảnh báo xe phía trước di chuyển'), chức năng này sẽ thông báo cho người lái xe khi xe phía trước di chuyển từ điểm dừng.



ONE1071284

Thiết lập thời gian cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn ‘Driver Assistance → Warning Timing’ ('Hỗ trợ người lái → Thiết lập Thời gian cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu cho Cảnh báo lái xe mất tập trung.

Khi xe mới được giao, Thiết lập thời gian Cảnh báo được thiết lập thành 'Bình thường'. Nếu bạn thay đổi Thiết lập thời gian cảnh báo, thì thời gian cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác có thể thay đổi.

Thông tin

Nếu xe được khởi động lại, Thời gian Cảnh báo sẽ duy trì cài đặt cuối cùng.

Hoạt động Cảnh báo lái xe mất tập trung

Chức năng cơ bản

Hiển thị và cảnh báo

Chức năng cơ bản của Cảnh báo lái xe mất tập trung là thông báo cho người lái xe về ‘Attention Level’ ('Mức độ chú ý') của người lái và cảnh báo người lái xe ‘Consider taking a break’ ('Hãy cân nhắc việc nghỉ ngơi').

Mức độ chú ý

■ Chức năng



ONE1071089

■ Chế độ chờ/ Đã tắt



ONE107101

- Người lái xe có thể theo dõi tình trạng lái xe của mình trên bảng taplo.
  - Khi bỏ chọn ‘Inattentive Driving Warning’ (Cảnh báo lái xe mất tập trung) khỏi menu Cài đặt, ‘System Off’ (Hệ thống Tắt) sẽ hiển thị.
  - Cảnh báo lái xe mất tập trung sẽ hoạt động khi tốc độ xe từ 0 ~ 210 km / h (0 ~ 130 dặm / giờ).
  - Khi tốc độ xe không nằm trong tốc độ vận hành, thông báo 'Chế độ chờ' (hoặc 'Đã tắt') sẽ hiển thị.

■ Lái xe cẩn thận



ONE1071285

■ Lái xe thiếu chú ý



ONE1071286

- Mức độ chú ý của người lái xe được hiển thị trên thang điểm từ 1 đến 5. Mức độ càng thấp, nghĩa là người lái xe càng thiếu chú ý.
- Mức độ giảm khi người lái xe không nghỉ ngơi trong một khoảng thời gian nhất định.

Nghỉ ngơi



ONE1071014

- Thông báo 'Consider taking a break' (Cân nhắc nghỉ ngơi) sẽ xuất hiện trên bảng taplo và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra để đề xuất người lái xe nên nghỉ ngơi khi mức độ chú ý của người lái xe dưới 1.
- Cảnh báo lái xe mất tập trung sẽ không đề xuất nghỉ ngơi khi tổng thời gian lái xe dưới 10 phút hoặc sau giờ nghỉ cuối cùng được đề xuất chưa quá 10 phút.

CẢNH BÁO

Vì sự an toàn của bạn, hãy thay đổi Cài đặt sau khi đỗ xe ở vị trí an toàn.

LƯU Ý

- **Cảnh báo lái xe mất tập trung có thể đề xuất thời gian nghỉ tùy thuộc vào kiểu lái xe hoặc thói quen của người lái xe, ngay cả khi người lái xe không cảm thấy mệt mỏi.**
- **Cảnh báo lái xe mất tập trung là một chức năng bổ sung và có thể không xác định được liệu người lái xe có thiếu chú ý hay không.**
- **Khi người lái xe cảm thấy mệt mỏi nên nghỉ ngơi tại một vị trí an toàn, mặc dù không có đề xuất nghỉ ngơi từ Cảnh báo lái xe mất tập trung.**

Thông tin

- **Để biết thêm chi tiết về cách cài đặt các chức năng trong hệ thống thông tin giải trí, hãy tham khảo phần "Cài đặt Xe" trong chương 4.**
- **Cảnh báo lái xe mất tập trung sẽ đặt lại thời gian nghỉ cuối cùng thành 00:00 trong các trường hợp sau:**
  - **Xe đã tắt máy**
  - **Tài xế thắt dây an toàn và mở cửa tài xế**
  - **Xe dừng hơn 10 phút**
- **Khi người lái thiết lập lại Cảnh báo lái xe mất tập trung, thời gian nghỉ cuối cùng được đặt thành 00:00 và mức độ chú ý của người lái xe được đặt thành Cao.**

Chức năng Cảnh báo xe phía trước di chuyển



ONE107113

Khi xe phía trước di chuyển từ một điểm dừng, Cảnh báo xe phía trước di chuyển sẽ thông báo cho người lái xe bằng cách hiển thị thông báo 'Xe phía trước đang lái đi' (hoặc 'Xe phía trước đang chạy') trên bảng taplo và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra.

CẢNH BÁO

- **Nếu có hiển thị bất kỳ thông báo cảnh báo nào của hệ thống khác hoặc có âm thanh cảnh báo âm thanh, thì thông báo cảnh báo Cảnh báo xe phía trước di chuyển có thể không được hiển thị và cảnh báo âm thanh có thể không được tạo ra.**
- **Người lái xe cần có trách nhiệm lái xe và điều khiển phương tiện một cách an toàn.**

LƯU Ý

- **Cảnh báo xe phía trước di chuyển là một chức năng bổ sung và có thể không cảnh báo cho người lái xe bất cứ khi nào xe phía trước di chuyển từ một điểm dừng.**
- **Luôn luôn kiểm tra phía trước xe và tình trạng đường sá trước khi di chuyển xe.**

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế Cảnh báo lái xe mất tập trung

Sự cố Cảnh báo lái xe mất tập trung



OTM070107

Khi Cảnh báo lái xe mất tập trung không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Driver Attention Warning (DAW) system' ('Kiểm tra Chức năng Cảnh báo lái xe mất tập trung (DAW)') sẽ xuất hiện trên bảng taplo trong vài giây, và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu điều này xảy ra, chúng tôi khuyên bạn nên đến kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

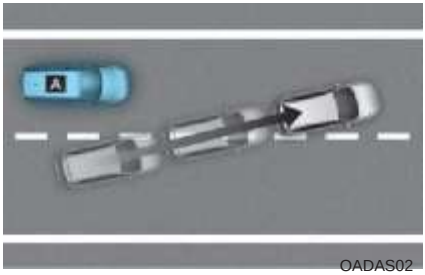
Hạn chế của Cảnh báo lái xe mất tập trung

Cảnh báo lái xe mất tập trung có thể không hoạt động bình thường trong các trường hợp sau:

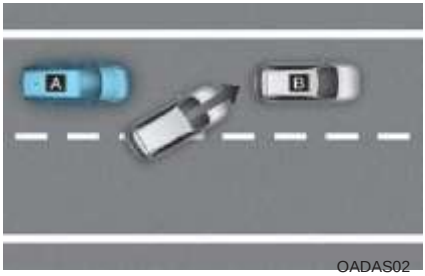
- Xe được lái một cách thô bạo
- Xe cố tình vượt làn thường xuyên
- Xe được điều khiển theo chức năng Hỗ trợ người lái, chẳng hạn như Hỗ trợ duy trì làn đường

Chức năng Cảnh báo xe phía trước di chuyển

- Khi xe cắt ngang
-



OADAS02

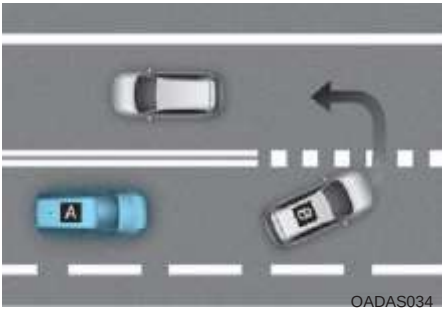


OADAS02

[A] : Phương tiện của bạn, [B]: Xe phía trước

Nếu một chiếc xe cắt ngang phía trước xe của bạn, Cảnh báo xe phía trước di chuyển có thể không hoạt động bình thường.

Khi xe phía trước bẻ lái gấp

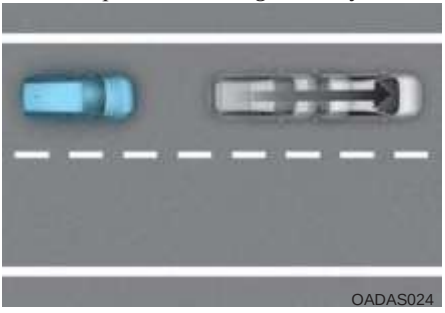


OADAS034

[A] : Phương tiện của bạn, [B]: Xe phía trước

Nếu xe phía trước rẽ gấp, chẳng hạn như rẽ trái hoặc phải hoặc quay đầu xe, v.v., Cảnh báo xe phía trước di chuyển có thể không hoạt động bình thường.

- Khi xe phía trước đột ngột di chuyển



OADAS024

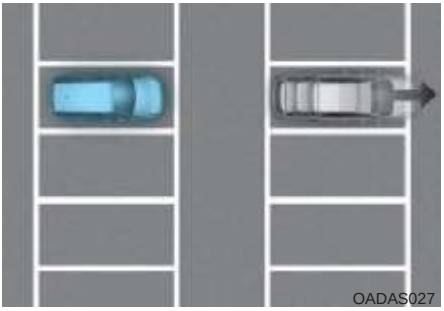
Nếu xe phía trước đột ngột di chuyển, Cảnh báo xe phía trước di chuyển có thể không hoạt động bình thường.

- Khi có người đi bộ hoặc xe đạp ở giữa xe bạn và xe phía trước



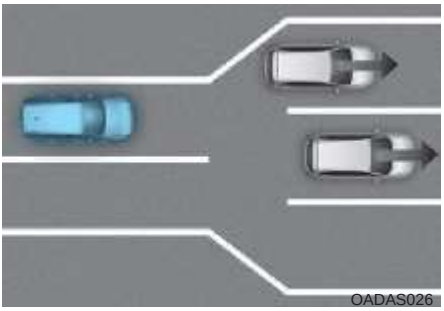
Nếu có người đi bộ hoặc xe đạp ở giữa bạn và phương tiện phía trước, Cảnh báo xe phía trước di chuyển có thể không hoạt động bình thường.

- Khi ở bãi đỗ xe



Nếu một xe đang đỗ phía trước lái xe ra xa xe bạn, Cảnh báo xe phía trước di chuyển có thể cảnh báo bạn rằng chiếc xe đang đỗ xe đang lái đi.

- Khi lái xe ở trạm thu phí hoặc ngã tư, v.v.



Nếu bạn đi qua trạm thu phí hoặc ngã tư có nhiều xe cộ hoặc bạn lái xe ở những nơi thường xuyên có làn đường được hợp nhất hoặc bị phân cắt, Cảnh báo xe phía trước di chuyển có thể không hoạt động bình thường.

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về những hạn chế của camera quan sát phía trước, hãy tham khảo phần "Forward Collision-Avoidance Assist (FCA)" ("Hỗ trợ tránh va chạm phía trước") trong chương này.

MÀN HÌNH QUAN SÁT TRONG ĐIỂM MÙ (BVM) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

■ Bên trái



ONE1071091

■ Bên phải



ONE1071091J

Màn hình quan sát trong điểm mù hiển thị khu vực điểm mù phía sau của xe trong bảng taplo khi bật xi nhan giúp chuyển làn đường an toàn.

Cảm biến nhận diện



ONE1071017

[1], [2] : Camera quan sát xung quanh (camera đặt ở dưới gương)

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

Cài đặt Màn hình quan sát trong điểm mù

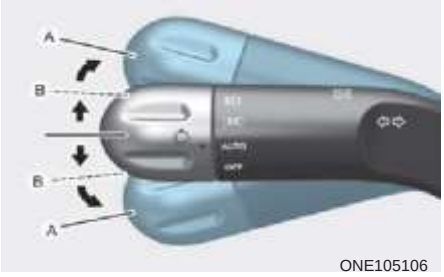
Thiết lập các tính năng

Chế độ quan sát trong điểm mù

Khi động cơ đang bật, chọn 'Driver Assistance → Blind-Spot Safety → Blind- Spot View' ('Hỗ trợ người lái → An toàn trong điểm mù → Chế độ quan sát trong điểm mù') từ menu Cài đặt để bật Màn hình quan sát điểm mù và bỏ chọn để tắt chức năng này.

Hoạt động của Màn hình quan sát trong điểm mù

Công tắc vận hành



ONE105106

Cần xi nhan

Màn hình quan sát điểm mù sẽ bật và tắt khi bật và tắt đèn xi nhan.

Màn hình quan sát trong điểm mù

Điều kiện hoạt động

- Khi bật đèn nháy cảnh báo nguy hiểm, Màn hình quan sát điểm mù sẽ tắt, bất kể trạng thái xi nhan.
- Khi có cảnh báo quan trọng khác hiển thị trên bảng taplo, Màn hình quan sát điểm mù có thể tắt.

Sự cố màn hình quan sát trong điểm mù

Khi Màn hình quan sát trong điểm mù không hoạt động bình thường, hoặc màn hình bảng taplo nhấp nháy hoặc hình ảnh camera không hiển thị bình thường, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO

- **Hình ảnh hiển thị trên bảng taplo có thể khác với khoảng cách thực với đối tượng. Đảm bảo kiểm tra trực tiếp môi trường xung quanh xe để đảm bảo an toàn.**
- **Luôn giữ ống kính camera sạch sẽ. Nếu ống kính bị che phủ bởi vật liệu lạ, nó có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của camera và Màn hình quan sát trong điểm mù có thể không hoạt động bình thường.**

KIỂM SOÁT HÀNH TRÌNH (CC) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)



ONE107124

(1) Bộ chỉ báo hành trình
(2) Đặt tốc độ

Hệ thống điều khiển hành trình (Cruise Control) sẽ cho phép bạn lái xe ở tốc độ trên 30 km/ h (20 dặm/ giờ) mà không cần nhấn chân ga.

Hoạt động Kiểm soát hành trình

Điều kiện hoạt động

1. Tăng tốc đến tốc độ mong muốn, phải trên 30 km/ h (20 dặm/ giờ).

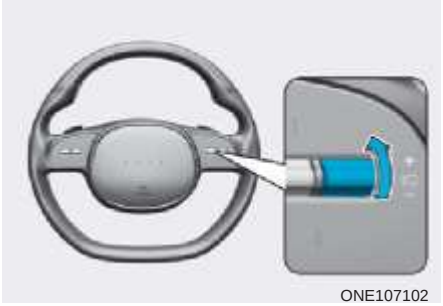

ONE10710

2. Nhấn nút Hỗ trợ lái xe ( ) ở tốc độ mong muốn. Chỉ báo Tốc độ cài đặt và hành trình (CRUISE) sẽ sáng trên Bảng táp lô.
3. Nhả bàn đạp ga.
   Tốc độ xe sẽ duy trì tốc độ cài đặt ngay cả khi không nhấn chân ga.

Thông tin

Trên đường dốc, xe có thể giảm tốc độ một chút hoặc tăng tốc khi đang lên dốc hoặc xuống dốc.

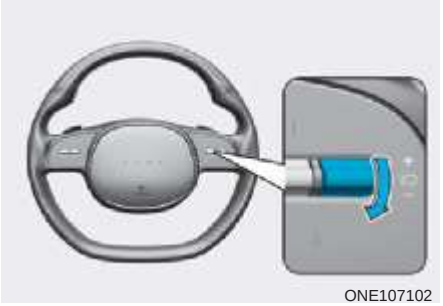
Để tăng tốc độ


ONE107102

- Đẩy công tắc + lên và nhả nó ra ngay lập tức. Tốc độ hành trình sẽ tăng 1 km/ h (1 dặm/ giờ) mỗi khi công tắc được vận hành theo cách này.
- Đẩy công tắc + lên và giữ nó trong khi theo dõi tốc độ cài đặt trên Bảng táp lô. Lúc đầu, tốc độ hành trình sẽ tăng lên bội số gần nhất của năm tính bằng dặm/ giờ (bội số của mười), sau đó tăng thêm 10 km/ h (5 dặm / giờ) mỗi khi công tắc được vận hành theo cách này.

  Nhả công tắc khi tốc độ mong muốn được hiển thị và xe sẽ tăng tốc đến tốc độ đó.

Để giảm tốc độ


ONE107102

- Đẩy công tắc - xuống và nhả nó ra ngay lập tức. Tốc độ hành trình sẽ giảm 1 km/ h (1 dặm/ giờ) mỗi khi công tắc được vận hành theo cách này.
- Đẩy công tắc - xuống và giữ nó trong khi theo dõi tốc độ cài đặt trên Bảng táp lô. Lúc đầu, tốc độ hành trình sẽ giảm xuống bội số gần nhất của năm tính bằng dặm/giờ (bội số của mười),
  và sau đó giảm 10 km/ h (5 dặm / giờ) mỗi khi công tắc được vận hành theo cách này.

  Thả công tắc ở tốc độ bạn muốn duy trì.

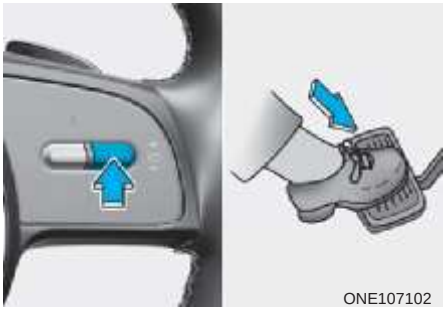
Để tăng tốc tạm thời

Nếu bạn muốn tăng tốc tạm thời khi Kiểm soát hành trình đang bật, hãy nhấn bàn đạp ga.

Để trở lại tốc độ đã đặt, hãy bỏ chân khỏi bàn đạp ga.

Nếu bạn gạt công tắc + lên hoặc - chuyển xuống ở tốc độ tăng, tốc độ hành trình sẽ được đặt thành tốc độ tăng hiện tại.

Để tạm dừng Kiểm soát hành trình



Kiểm soát hành trình sẽ tạm dừng khi:

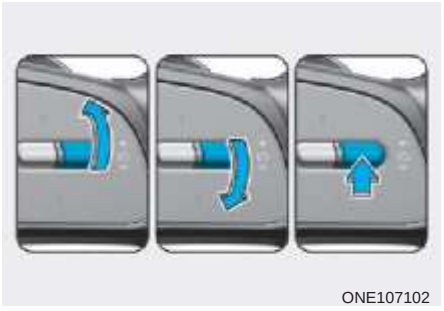
- Nhấn bàn đạp phanh.
- Nhấn nút .
- Chuyển số về N (Số Mo).
- Giảm tốc độ xe xuống khoảng dưới 30 km/ h (20 dặm / giờ).
- Tăng tốc độ xe lên khoảng dưới 190 km/ h (120 dặm / giờ).
- Vận hành hệ thống phanh đỗ xe điện tử (EPB).
- ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) đang hoạt động.

Tốc độ cài đặt sẽ tắt nhưng chỉ báo Hành trình (CRUISE) sẽ vẫn bật.

CHÚ Ý

Nếu Hệ thống Kiểm soát Hành trình tạm dừng trong tình huống không được đề cập ở đây, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Để tiếp tục Kiểm soát hành trình



.

Nhấn nút +, - hoặc nút

Nếu bạn gạt công tắc + lên hoặc - xuống, tốc độ xe sẽ được đặt thành tốc độ hiện tại trên Bảng táp lô.

Nếu bạn nhấn công tắc , tốc độ xe sẽ trở lại tốc độ cài đặt trước.

Tốc độ của xe phải trên 30 km / h (20 dặm / giờ) để chức năng hoạt động trở lại.

CẢNH BÁO

Kiểm tra tình trạng lái xe trước khi sử dụng nút Tốc độ lái xe có thể tăng hoặc giảm mạnh khi bạn nhấn nút .

Để tắt Kiểm soát hành trình



ONE107100

Nhấn nút Hỗ trợ lái xe để tắt Kiểm soát Hành trình (Cruise Control). Chỉ báo Hành trình (CRUISE) sẽ tắt.

Luôn nhấn nút (Hỗ trợ lái xe để tắt Kiểm soát hành trình khi không sử dụng.

Thông tin

Nếu xe của bạn được trang bị Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ chỉnh cơ, hãy nhấn và giữ nút Hỗ trợ Lái xe để tắt Hệ thống Kiểm soát Hành trình. Tuy nhiên, tính năng Hỗ trợ giới hạn tốc độ chỉnh cơ sẽ bật.

CẢNH BÁO

Thực hiện các lưu ý sau khi sử dụng Kiểm soát hành trình:

- **Luôn đặt tốc độ xe ở mức giới hạn tốc độ quy định tại quốc gia của bạn.**
- **Tắt Kiểm soát hành trình khi không sử dụng chức năng này, để tránh vô tình cài đặt tốc độ. Kiểm tra xem chỉ báo Hành trình (CRUISE) tắt.**
- **Kiểm soát hành trình không thay thế cho việc lái xe đúng cách và an toàn. Người lái xe có trách nhiệm phải luôn lái xe an toàn và luôn đề phòng những tình huống bất ngờ xảy ra.**
- **Luôn lái xe thận trọng để đề phòng những tình huống bất ngờ xảy ra. Luôn chú ý đến điều kiện đường xá.**
- **Không sử dụng Hệ thống kiểm soát hành trình khi có thể không an toàn khi giữ xe ở tốc độ không đổi:**
  - **Khi lái xe trong dòng xe cộ đông đúc hoặc trong điều kiện giao thông khó lái xe ở tốc độ không đổi**
  - **Khi lái xe trên đường mưa, băng giá hoặc tuyết phủ**
  - **Khi lái xe trên đường đồi núi hoặc nhiều gió**
  - **Khi lái xe ở những vùng có gió**
  - **Khi lái xe với tầm nhìn hạn chế (có thể do thời tiết xấu, chẳng hạn như sương mù, tuyết, mưa và bão cát)**
- **Không sử dụng Hệ thống điều khiển hành trình khi kéo rơ-moóc.**

KIỂM SOÁT HÀNH TRÌNH THÔNG MINH (SCC) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Kiểm soát hành trình thông minh được thiết kế để phát hiện xe phía trước và giúp duy trì tốc độ mong muốn và khoảng cách tối thiểu giữavới xe phía trước.

Hỗ trợ tăng tốc vượt xe

Trong khi Hệ thống điều khiển hành trình thông minh đang hoạt động, nếu chức năng nhận định rằng người lái muốn vượt xe phía trước, khả năng tăng tốc sẽ được hỗ trợ.

Dựa trên cách lái xe (nếu được trang bị)

Hệ thống kiểm soát hành trình thông minh sẽ hoạt động dựa trên cách lái của người lái, chẳng hạn như khoảng cách giữa các xe, khả năng tăng tốc, tốc độ phản ứng.





[1] : Camera quan sát phía trước, [2]: Radar phía trước
[3] : Radar góc trước

Camera quan sát phía trước và radar phía trước được sử dụng như một cảm biến nhận diện để phát hiện các xe phía trước.

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Luôn giữ camera quan sát phía trước và radar phía trước ở tình trạng tốt để duy trì hiệu suất tối ưu của Kiểm soát Hành trình Thông minh.

Để biết thêm chi tiết về các biện pháp phòng ngừa của camera phía trước và radar phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.

Cài đặt Kiểm soát hành trình thông minh

Thiết lập các tính năng



Cách bật Kiểm soát hành trình thông minh

- Nhấn nút Driving Assist (Hỗ trợ lái xe) ( ) để bật Kiểm soát hành trình thông minh. Tốc độ sẽ được đặt thành tốc độ hiện tại trên bảng taplo.
  Nếu không có xe phía trước, tốc độ cài đặt sẽ được duy trì, nhưng nếu có xe phía trước, tốc độ có thể giảm để duy trì khoảng cách với xe phía trước. Nếu xe phía trước tăng tốc, xe của bạn sẽ di chuyển với tốc độ hành trình ổn định sau khi tăng tốc đến tốc độ đã đặt.

Thông tin

- Nếu tốc độ xe của bạn từ 0 ~ 30 km / h (0 ~ 20 dặm / giờ) khi bạn nhấn nút ( ) Hỗ trợ lái xe, tốc độ Kiểm soát hành trình thông minh sẽ được đặt thành 30 km/ h (20 dặm / giờ).



Để thiết lập khoảng cách xe

Mỗi lần nhấn nút, khoảng cách thay đổi như sau:

Khoảng cách 4 → Khoảng cách 3 → Khoảng cách 2

Khoảng cách 1 ←

Thông tin

Nếu bạn lái xe với vận tốc 90 km/ h (56 dặm / giờ), khoảng cách được duy trì như sau:

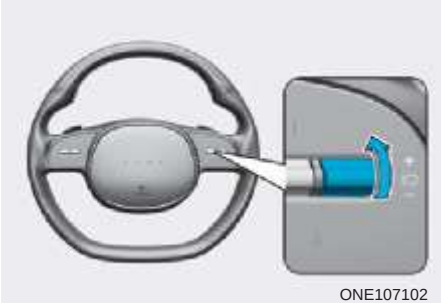
Khoảng cách 4 - khoảng 52,5 m (172 ft.)

Khoảng cách 3 - khoảng 40 m (130 ft.)

Khoảng cách 2 - khoảng 32,5 m (106 ft.)

Khoảng cách 1 - khoảng 25 m (82 ft.)

- **Khoảng cách được thiết lập thành khoảng cách đã đặt cuối cùng khi khởi động lại xe hoặc khi Hệ thống kiểm soát hành trình thông minh tạm thời bị hủy bỏ.**

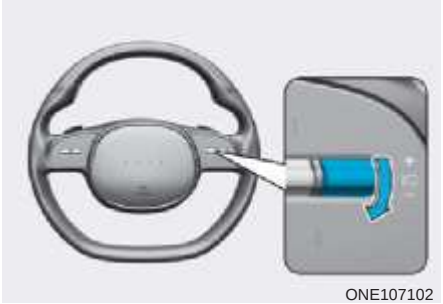

ONE107102

Để tăng tốc độ

- Đẩy công tắc + lên và nhả nó ra ngay lập tức. Tốc độ hành trình sẽ tăng 1 km/ h (1 dặm/ giờ) mỗi khi công tắc được vận hành theo cách này.
- Đẩy công tắc + lên và giữ nó trong khi theo dõi tốc độ cài đặt trên Bảng táp lô. Tốc độ hành trình sẽ tăng 10 km/ h hoặc 5 dặm/ giờ mỗi khi công tắc được vận hành theo cách này. Nhả công tắc khi tốc độ mong muốn được hiển thị và xe sẽ tăng tốc đến tốc độ đó. Bạn có thể đặt tốc độ 180 km/ h (110 dặm/ giờ).

CẢNH BÁO

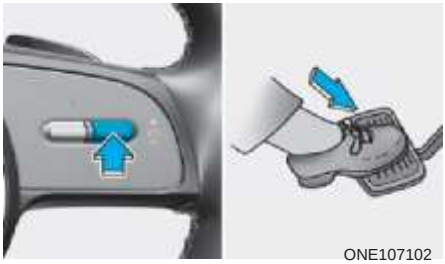
Kiểm tra tình trạng lái xe trước khi sử dụng nút +. Tốc độ lái xe có thể tăng nhanh khi bạn nhấn và giữ nút +.


ONE107102

Để giảm tốc độ

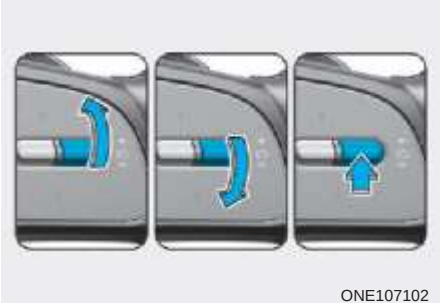
- Đẩy công tắc - xuống và nhả nó ra ngay lập tức. Tốc độ hành trình sẽ giảm 1 km/ h (1 dặm/ giờ) mỗi khi công tắc được vận hành theo cách này.
- Đẩy công tắc - xuống và giữ nó trong khi theo dõi tốc độ cài đặt trên Bảng táp lô. Tốc độ hành trình sẽ giảm 10 km/ h hoặc 5 dặm/ giờ mỗi khi công tắc được vận hành theo cách này.

  Thả công tắc ở tốc độ bạn muốn duy trì. Bạn có thể đặt tốc độ 30 km/ h (20 dặm/ giờ).


ONE107102

Để tạm thời hủy Kiểm soát hành trình thông minh

Nhấn công tắc hoặc nhấn bàn đạp phanh để tạm thời hủy Kiểm soát hành trình thông minh.



ONE107102

Để tiếp tục Kiểm soát hành trình thông minh

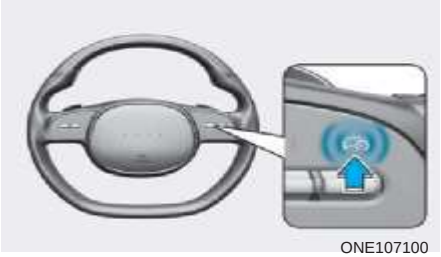
Để tiếp tục Kiểm soát hành trình thông minh sau khi chức năng bị hủy, nhấn +, - hoặc công tắc .

Nếu bạn gạt công tắc + lên hoặc - xuống, tốc độ xe sẽ được đặt thành tốc độ hiện tại trên Bảng táp lô.

Nếu bạn nhấn công tắc , tốc độ xe sẽ trở lại tốc độ cài đặt trước

CẢNH BÁO

Kiểm tra tình trạng lái xe trước khi sử dụng công tắc . Tốc độ lái xe có thể tăng hoặc giảm .



ONE107100

Cách tắt Kiểm soát hành trình thông minh

Nhấn nút ( ) Hỗ trợ lái xe để tắt Kiểm soát Hành trình thông minh.

Thông tin

Nếu xe của bạn được trang bị Hỗ trợ Giới hạn Tốc độ chỉnh cơ, hãy nhấn và giữ nút ( ) Hỗ trợ Lái xe để tắt Hệ thống Kiểm soát Hành trình thông minh. Tuy nhiên, tính năng Hỗ trợ giới hạn tốc độ chỉnh cơ sẽ bật.

Dựa vào Chế độ Lái

Kiểm soát Hành trình Thông minh sẽ thay đổi gia tốc dựa trên chế độ lái được chọn từ hệ thống Kiểm soát Tích hợp Chế độ Lái. Tham khảo biểu đồ sau.

Chế độ lái	Kiểm soát hành trình thông minh
SNOW	Bình thường
ECO	Chậm
SPORT	Nhanh
NORMAL	Bình thường

Thông tin

- **Để biết thêm chi tiết về chế độ lái, hãy tham khảo phần "Hệ thống điều khiển tích hợp chế độ lái" trong chương 6.**
- **Kiểm soát hành trình thông minh có thể không bật hoặc tắt ở một số chế độ lái do không đáp ứng điều kiện vận hành.**
- **Nếu xe của bạn không được trang bị hệ thống Kiểm soát Tích hợp Chế độ Lái, Kiểm soát Hành trình Thông minh sẽ tăng tốc xe của bạn ở mức bình thường.**



ONE1071092

Dựa trên cách lái xe (nếu được trang bị)

- Khi xe đang bật nguồn ON, nếu chọn ‘Driver Assistance → Smart Cruise Control → Based on Driving Style’ ('Hỗ trợ người lái → Kiểm soát hành trình thông minh → Dựa trên cách lái xe') từ menu Cài đặt, Kiểm soát hành trình thông minh sẽ hoạt động dựa trên cách lái xe của người lái, chẳng hạn như quãng đường xe, gia tốc, tốc độ phản ứng.
- Trong khi Kiểm soát hành trình thông minh đang hoạt động với tùy chọn ‘Based on Drive Mode’ (Dựa trên Chế độ lái) được chọn, nếu bạn nhấn và giữ nút Khoảng cách xe ( ), Kiểm soát hành trình thông minh sẽ thay đổi thành ‘Based on Driving Style’ ('Dựa trên cách lái xe'). Trong khi Kiểm soát hành trình thông minh đang hoạt động với tùy chọn ‘Based on Driving Style’ (Dựa trên cách lái xe), bạn nhấn và giữ nút Khoảng cách xe ( ), nó sẽ thay đổi thành ‘Based on Drive Mode’ ('Dựa trên Chế độ lái').

Thông tin

- **Nếu được trang bị Dựa trên cách lái xe, có thể chọn ‘Based on Drive mode’ và ‘Based on Driving Style’ ('Dựa trên chế độ lái' và 'Dựa trên cách lái xe') từ menu cài đặt bằng cách chọn ‘Driver Assistance → Smart Cruise Control’ ('Hỗ trợ người lái → Kiểm soát hành trình thông minh').**
- **Nếu chọn ‘Based on Drive mode’ ('Dựa trên chế độ lái'), Kiểm soát hành trình thông minh sẽ hoạt động dựa trên chế độ lái đã chọn.**



ONE107121

Cài đặt cách lái xe (nếu được trang bị)

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Smart Cruise Control → ‘Driving Style Settings (or View driving style analysis)’ ('Hỗ trợ người lái → Kiểm soát hành trình thông minh →' Cài đặt cách lái xe (hoặc Xem phân tích cách lái xe)') từ menu Cài đặt để kiểm tra cách lái xe của người lái và để thay đổi từng cách lái theo cách chỉnh cơ.

Thông tin

- **‘Driving Style Settings’ (hoặc ‘View driving style analysis’) ('Cài đặt cách lái xe' (hoặc 'Xem phân tích cách lái xe')) được hiển thị khi chọn ‘Based on Driving Style’ ('Dựa trên cách lái xe').**
- **Hệ thống điều khiển hành trình thông minh chỉ tìm hiểu cách lái xe của người lái khi người lái điều khiển xe.**



ONE1071182

Âm lượng cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn 'Driver
Assistance → Warning Volume' (Hỗ trợ lái xe → Âm lượng cảnh báo') or 'Sound → Driver Assist Warning → Warning Volume' ('Âm thanh → Cảnh báo Hỗ trợ Người lái → Âm lượng cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành 'High', 'Medium', 'Low' ('Cao ',' Trung bình ',' Thấp') cho Kiểm soát hành trình thông minh.

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', Âm lượng cảnh báo của Kiểm soát hành trình thông minh sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra thành 'Low' ('Thấp').

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

Thông tin

Nếu xe được khởi động lại, Âm lượng cảnh báo sẽ duy trì cài đặt cuối cùng.

Hoạt động kiểm soát hành trình thông minh

Điều kiện hoạt động

Hệ thống điều khiển hành trình thông minh sẽ hoạt động khi đáp ứng các điều kiện sau.

Chức năng cơ bản

- Hộp số ở D (Lái)
- Cửa lái xe đóng lại.
- EPB (Phanh đỗ xe điện tử) không được áp dụng
- Tốc độ xe nằm trong phạm vi tốc độ vận hành
  - 10 ~ 180 km / h (5 ~ 110 dặm / giờ): khi không có xe phía trước
  - 0 ~ 180km / h (0 ~ 110 dặm/giờ): khi có xe phía trước
- ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) hoặc ABS đang bật
- ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) hoặc ABS không điều khiển xe
- Hệ thống kiểm soát phanh hỗ trợ tránh va chạm phía trước không hoạt động
- Hệ thống kiểm soát phanh hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa không hoạt động (nếu được trang bị)

Thông tin

Khi dừng sau xe khác, người lái có thể bật Hệ thống điều khiển hành trình thông minh trong khi nhấn chân phanh.

Hỗ trợ tăng tốc vượt xe

Hỗ trợ Tăng tốc Vượt xe sẽ hoạt động khi đèn báo rẽ được bật ở bên trái (vô lăng bên trái) hoặc được bật ở bên phải (vô lăng tay phải) trong khi Kiểm soát hành trình thông minh đang hoạt động và đảm bảo các điều kiện sau:

- Tốc độ xe của bạn trên 60 km/ h (40 dặm/ giờ)
- Đèn chớp cảnh báo nguy hiểm tắt
- Phát hiện có xe ở phía trước xe của bạn
- Không cần giảm tốc để duy trì khoảng cách với xe phía trước

CẢNH BÁO

- **Khi đèn báo rẽ được bật ở bên trái (vô lăng bên trái) hoặc được bật ở bên phải (vô lăng bên phải) trong khi có xe phía trước, xe có thể tăng tốc tạm thời. Luôn chú ý đến điều kiện đường xá.**
- **Bất kể hướng lái xe của quốc gia bạn là gì, Hệ thống hỗ trợ tăng tốc vượt xe sẽ hoạt động khi đảm bảo các điều kiện. Khi sử dụng chức năng này ở các quốc gia có hướng lái xe khác nhau, hãy luôn kiểm tra điều kiện đường xá.**

Điều khiển và hiển thị Kiểm soát Hành trình Thông minh

Chức năng cơ bản

Bạn có thể xem trạng thái hoạt động của Kiểm soát Hành trình Thông minh ở chế độ Hỗ trợ lái xe trên bảng taplo. Tham khảo phần “Chế độ xem” trong chương 4.

Kiểm soát hành trình thông minh sẽ được hiển thị như bên dưới tùy thuộc vào trạng thái của chức năng.

■ Vận hành



ONE107109

■ Tạm thời bị hủy



ONE1071265

- Khi hoạt động

(1) Hiển thị có xe phía trước hay không và mức khoảng cách đã chọn.

(2) Hiển thị Tốc độ cài đặt.

(3) Có xe phía trước hay không và lộ trình mục tiêu có được hiển thị hay không.

- Khi hủy tạm thời

(1) chỉ báo CRUISE hiển thị.

(2) Tốc độ cài đặt trước đó nhạt màu đi.

(3) Phương tiện phía trước và mức khoảng cách không được hiển thị.

Thông tin

- **Khoảng cách của xe phía trước trên bảng taplo hiển thị theo khoảng cách thực tế giữa xe của bạn và xe phía trước.**
- **Khoảng cách mục tiêu có thể thay đổi tùy theo tốc độ xe và mức độ khoảng cách thiết lập. Nếu tốc độ xe thấp, dù khoảng cách xe đã thay đổi, thì có thể thay đổi nhỏ khoảng cách xe mục tiêu.**
- **Hình ảnh và màu sắc trong bảng táp lô có thể khác nhau tùy thuộc vào loại bảng táp lô hoặc chủ đề được chọn từ bảng táp lô.**

Để tăng tốc tạm thời



ONE107102

Nếu bạn muốn tăng tốc tạm thời mà không thay đổi tốc độ đã cài đặt trong khi Kiểm soát hành trình thông minh đang hoạt động, hãy nhấn bàn đạp ga. Trong khi nhấn bàn đạp ga, tốc độ cài đặt, mức khoảng cách và khoảng cách mục tiêu sẽ nhấp nháy trên bảng táp lô.

Tuy nhiên, nếu đạp ga không đủ, xe có thể giảm tốc.

CẢNH BÁO

Hãy cẩn thận khi tăng tốc tạm thời, vì tốc độ và khoảng cách không được kiểm soát tự động ngay cả khi có xe phía trước bạn.

Dựa trên Cách lái xe đang vận hành



ONE1071096



ONE107109

Khi Dựa trên Cách lái xe đang vận hành, thông báo 'Driving Style Adaptive SCC' sẽ xuất hiện trên bảng táp lô trong 2 giây và mức khoảng cách và khoảng cách mục tiêu sẽ được hiển thị dựa trên cách lái xe.

Kiểm soát hành trình thông minh tạm thời bị hủy



OTM070113

Kiểm soát hành trình thông minh sẽ tạm thời tự động bị hủy bỏ khi:

- Tốc độ xe trên 190km/ h (120 dặm/giờ)
- Xe dừng trong một khoảng thời gian nhất định
- Bàn đạp ga liên tục nhấn trong một khoảng thời gian nhất định
- Không đảm bảo các điều kiện để hoạt động Hệ thống điều khiển hành trình thông minh

Nếu Hệ thống kiểm soát hành trình thông minh tạm thời bị hủy tự động, thông báo cảnh báo 'Kiểm soát hành trình thông minh bị hủy bỏ' (hoặc 'SCC (Kiểm soát hành trình thông minh) bị hủy bỏ') sẽ xuất hiện trên bảng taplo và cảnh báo âm thanh sẽ phát tiếng để cảnh báo người lái.

Nếu Hệ thống kiểm soát hành trình thông minh tạm thời bị hủy bỏ trong khi xe đang dừng với chức năng đang hoạt động, có thể sử dụng EPB (Phanh đỗ xe điện tử).

CẢNH BÁO

Khi Hệ thống kiểm soát hành trình thông minh tạm thời bị hủy bỏ, khoảng cách với xe phía trước sẽ không được duy trì.
Luôn quan sát đường khi lái xe và nếu cần, hãy nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.

Không đảm bảo điều kiện Kiểm soát hành trình thông minh



OTM070112

Nếu nhấn nút Hỗ trợ lái xe, công tắc +, công tắc - hoặc công tắc khi Kiểm soát hành trình thông minh hoạt động không đảm bảo các điều kiện hoạt động của chức năng, thì ‘Smart Cruise Control conditions not met’ (hoặc SCC (Smart Cruise Ctrl. conditions not met’) ('Không đảm bảo điều kiện kiểm soát hành trình thông minh') sẽ xuất hiện trên bảng taplo và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát tiếng.

Trong tình huống giao thông



OTM070114

Khi tham gia giao thông, xe của bạn sẽ dừng lại nếu xe phía trước dừng lại. Ngoài ra, nếu xe phía trước bắt đầu di chuyển, thì xe của bạn cũng sẽ khởi động theo. Ngoài ra, sau khi xe dừng lại và sau một khoảng thời gian nhất định, thông báo 'Sử dụng công tắc hoặc bàn đạp để tăng tốc' sẽ xuất hiện trên bảng taplo. Nhấn bàn đạp ga hoặc nhấn công tắc +, - hoặc công tắc để bắt đầu lái xe.

Cảnh báo tình trạng đường phía trước



ONE1071175

Trong trường hợp sau, thông báo cảnh báo 'Quan sát các phương tiện xung quanh' sẽ xuất hiện trên bảng taplo và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát tiếng để cảnh báo người lái xe về tình trạng đường phía trước.

- Xe phía trước biến mất khi Hệ thống kiểm soát hành trình thông minh đang duy trì khoảng cách với xe phía trước trong khi lái xe dưới một tốc độ nhất định.
- Trong khi thông báo 'Sử dụng công tắc hoặc bàn đạp để tăng tốc' được hiển thị trên bảng taplo, nếu không có xe phía trước hoặc phương tiện ở xa bạn và nhấn công tắc +, - hoặc công tắc .

CẢNH BÁO

Luôn chú ý đến các phương tiện hoặc đồ vật có thể đột ngột xuất hiện trước mặt bạn và nếu cần, hãy nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.

Cảnh báo va chạm



ONE1071183

Trong khi Hệ thống điều khiển hành trình thông minh đang hoạt động, khi có nguy cơ cao va chạm với xe phía trước, thông báo cảnh báo 'Cảnh báo va chạm' sẽ xuất hiện trên bảng taplo và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra để cảnh báo người lái. Luôn quan sát đường khi lái xe và nếu cần, hãy nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.

CẢNH BÁO

Trong các tình huống sau, Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh có thể không cảnh báo người lái về va chạm.

- **Khoảng cách với xe phía trước gần, hoặc tốc độ xe của xe phía trước nhanh hơn hoặc tương tự với xe của bạn**
- **Tốc độ của xe phía trước rất chậm hoặc đang dừng lại**
- **Nhấn bàn đạp ga ngay sau khi Kiểm soát hành trình thông minh được bật**

CẢNH BÁO

Thực hiện các lưu ý sau khi sử dụng Kiểm soát hành trình thông minh:

- **Kiểm soát hành trình thông minhkhông thay thế cho việc lái xe đúng cách và an toàn. Người lái xe có trách nhiệm phải luôn kiểm tra tốc độ và khoảng cách với xe phía trước.**
- **Hệ thống kiểm soát hành trình thông minh có thể không nhận ra các tình huống bất ngờ và đột ngột hoặc các tình huống lái xe phức tạp, vì vậy hãy luôn chú ý đến điều kiện lái xe và kiểm soát tốc độ xe của bạn.**
- **Tắt Hệ thống điều khiển hành trình thông minh khi không sử dụng chức năng này để tránh vô tình cài đặt tốc độ.**
- **Không mở cửa hoặc rời khỏi xe khi Hệ thống điều khiển hành trình thông minh đang hoạt động, ngay cả khi xe đang dừng.**
- **Luôn lưu ý về tốc độ và khoảng cách giữa các xe đã chọn.**
- **Giữ khoảng cách an toàn theo điều kiện đường xá và tốc độ xe. Nếu khoảng cách giữa các xe quá gần trong quá trình lái xe tốc độ cao, có thể dẫn đến xảy ra va chạm nghiêm trọng.**

- **Khi duy trì khoảng cách với xe phía trước, nếu xe phía trước biến mất, chức năng Kiểm soát Hành trình Thông minh có thể tăng tốc đột ngột đến tốc độ cài đặt. Luôn đề phòng những tình huống bất ngờ và không mong muốn xảy ra.**
- **Tốc độ của xe có thể giảm khi lên dốc và tăng khi xuống dốc.**
- **Luôn đề phòng những tình huống như khi có xe cắt ngang đột ngột.**
- **Khi bạn đang kéo một rơ moóc hoặc một phương tiện khác, chúng tôi khuyên bạn nên tắt Kiểm soát Hành trình thông minh vì lý do an toàn.**
- **Tắt Kiểm soát hành trình thông minh khi xe của bạn đang được kéo.**
- **Hệ thống điều khiển hành trình thông minh có thể không hoạt động bình thường nếu bị ảnh hưởng bởi sóng điện từ mạnh.**
- **Hệ thống điều khiển hành trình thông minh có thể không phát hiện chướng ngại vật phía trước và dẫn đến va chạm. Luôn thận trọng nhìn trước để đề phòng những tình huống bất ngờ, không mong muốn xảy ra.**
- **Các phương tiện di chuyển phía trước bạn thường xuyên thay đổi làn đường có thể khiến phản ứng Kiểm soát hành trình thông minh bị chậm trễ hoặc có thể khiến Kiểm soát hành trình thông minh phản ứng với một xe thực sự ở làn đường bên cạnh. Luôn lái xe thận trọng để đề phòng những tình huống bất ngờ xảy ra.**
- **Luôn để ý xung quanh và lái xe an toàn, ngay cả khi thông báo cảnh báo không xuất hiện hoặc không có cảnh báo âm thanh.**
- **Nếu có hiển thị bất kỳ thông báo cảnh báo nào của hệ thống khác hoặc có âm thanh cảnh báo, thì thông báo cảnh báo Kiểm soát Hành trình Thông minh có thể không hiển thị và có thể không có âm thanh cảnh báo.**
- **Bạn có thể không nghe thấy âm thanh cảnh báo của Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm phía trước nếu xung quanh ồn ào.**
- **Nhà sản xuất xe không chịu trách nhiệm về bất kỳ vi phạm giao thông hoặc tai nạn nào do người điều khiển phương tiện gây ra.**
- **Luôn đặt tốc độ xe ở mức giới hạn tốc độ quy định tại quốc gia sở tại.**
- **Khoảng cách xe, khả năng tăng tốc và tốc độ phản ứng có thể thay đổi nếu cách lái xe của lái xế thay đổi.**

LƯU Ý

- **Xe phải được lái đủ để có thể phản ánh cách lái xe thực tế của người lái, chẳng hạn như khoảng cách giữa các xe, gia tốc và tốc độ phản ứng.**
- **Dựa trên cách lái xe không phản ánh việc người lái xe có thay đổi khi xác định cách lái xe của người lái xe hay không.**
- **Nếu bạn đang lái xe trong những điều kiện đặc biệt, chẳng hạn như tuyết, mưa, sương mù hoặc dốc, xe có thể không được điều khiển theo cách lái xe của người lái.**

Thông tin

- **Kiểm soát hành trình thông minh có thể không hoạt động trong 15 giây sau khi xe khởi động hoặc camera quan sát phía trước hoặc radar phía trước được khởi động.**
- **Bạn có thể nghe thấy âm thanh khi điều khiển phanh bằng Kiểm soát Hành trình Thông minh.**
- **Dựa trên cách lái xe có thể không phản ánh cách lái xe của tài xế hoặc điều kiện lái xe ảnh hưởng đến an toàn khi lái xe.**
- **Dựa trên cách lái xe không phản ánh bất kỳ cách lái xe nào khác ngoài khoảng cách giữa các xe, khả năng tăng tốc và tốc độ phản ứng.**
- **Lẫy chuyển số không hoạt động khi hệ thống Kiểm soát hành trình thông minh được kích hoạt.**

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế của Kiểm soát Hành trình Thông minh **Sự cố** ***Kiểm soát hành trình thông minh***



OTM070116

Khi Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo ‘Check Smart Cruise Control system’ (or ‘Check SCC (Smart Cruise Control) system’) ('Kiểm tra Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh' (hoặc 'Kiểm tra Hệ thống SCC (Kiểm soát Hành trình Thông minh)') sẽ xuất hiện và đèn cảnh báo ⚠ sẽ sáng trên bảng táp lô. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.

Kiểm soát hành trình thông minh bị tắt



OTM070115

Khi nắp che radar hoặc cảm biến phía trước bị tuyết, mưa hoặc vật lạ che phủ, điều này có thể làm giảm hiệu suất phát hiện và tạm thời hạn chế hoặc vô hiệu hóa Kiểm soát Hành trình Thông minh.

Trong trường hợp này, Thông báo cảnh báo 'Kiểm soát hành trình thông minh bị tắt. radar bị chặn' (hoặc' SCC (Kiểm soát Hành trình Thông minh). radar bị chặn ') sẽ xuất hiện trong một khoảng thời gian nhất định trên bảng taplo.

Hệ thống điều khiển hành trình thông minh sẽ hoạt động bình thường khi làm sạch tuyết, mưa hoặc vật lạ.

CẢNH BÁO

Mặc dù thông báo cảnh báo không xuất hiện trên bảng taplo điều khiển, nhưng Kiểm soát Hành trình Thông minh có thể không hoạt động bình thường.

LƯU Ý

Kiểm soát hành trình thông minh có thể không hoạt động đúng cách trong khu vực (ví dụ: địa hình thoáng), nơi không phát hiện có gì sau khi BẬT động cơ.

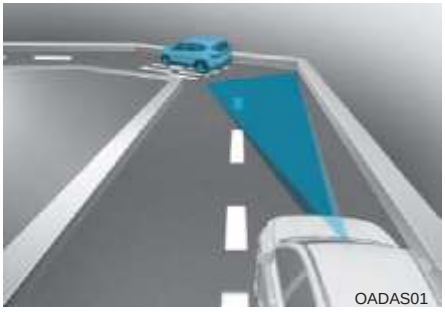
Hạn chế của Kiểm soát hành trình thông minh

Kiểm soát hành trình thông minh có thể không hoạt động bình thường hoặc hệ thống có thể hoạt động không mong muốn trong các trường hợp sau:

- Cảm biến nhận diện hoặc môi trường xung quanh bị ô nhiễm hoặc bị hỏng
- Chất lỏng bộ rửa phun liên tục, hoặc gạt nước bật
- Ống kính camera bị bẩn do kính chắn gió có màu, có màng hoặc sơn, kính bị hỏng hoặc dính vật lạ (nhãn dán, sâu bọ, v.v.) trên kính
- Hơi ẩm không được loại bỏ hoặc đóng băng trên kính chắn gió
- Phạm vi quan sát của camera phía trước bị che khuất do ánh nắng chói
- Đèn đường hoặc ánh sáng từ xe đang tới bị phản chiếu trên mặt đường ướt, chẳng hạn như vũng nước trên đường
- Nhiệt độ xung quanh camera phía trước cao hoặc thấp
- Một vật được đặt trên taplo xe
- Xung quanh rất sáng
- Xung quanh rất tối, chẳng hạn như trong đường hầm, v.v.
- Độ sáng thay đổi đột ngột, chẳng hạn như khi vào hoặc ra khỏi đường hầm
- Độ sáng bên ngoài thấp và đèn pha không bật hoặc không sáng
- Lái xe trong điều kiện mưa lớn hoặc có tuyết, hoặc sương mù dày đặc
- Lái xe qua hơi nước, khói hoặc bóng tối

- Chỉ một phần của xe được phát hiện
- Xe phía trước không có đèn sau xe, đèn sau xe nằm ở vị trí bất thường, v.v.
- Độ sáng bên ngoài thấp và đèn sau xe không bật hoặc không sáng
- Đuôi xe phía trước nhỏ hoặc trông không bình thường (tức là bị nghiêng, bị lật, v.v.)
- Khoảng gầm xe phía trước thấp hoặc cao
- Một chiếc xe đột ngột cắt ngang phía trước
- Xe của bạn đang được kéo
- Lái xe qua đường hầm hoặc cầu sắt
- Lái xe gần các khu vực có chứa các chất kim loại, chẳng hạn như khu vực xây dựng, đường sắt, v.v.
- Vật liệu ở gần phản xạ rất nhiều trên radar phía trước, chẳng hạn như lan can, phương tiện gần đó, v.v.
- Tấm cản xung quanh radar phía trước bị va đập, hư hỏng hoặc radar phía trước bị lệch
- Nhiệt độ xung quanh radar phía trước cao hay thấp
- Lái xe ở những khu vực rộng lớn, nơi có ít xe cộ hoặc công trình (ví dụ như sa mạc, đồng cỏ, vùng ngoại ô, v.v.)
- Xe phía trước được làm bằng vật liệu không phản xạ trên radar phía trước
- Lái xe gần nút giao đường cao tốc (hoặc xa lộ) hoặc trạm thu phí
- Lái xe trên bề mặt trơn trượt do tuyết, vũng nước, băng, v.v.
- Lái xe trên khúc cua
- Xe phía trước không được phát hiện sớm
- Xe phía trước bất ngờ bị chặn bởi chướng ngại vật
- Xe phía trước đột ngột chuyển làn hoặc giảm tốc độ đột ngột
- Phương tiện phía trước bị méo mó
- Tốc độ của xe phía trước nhanh hoặc chậm
- Có xe phía trước, xe của bạn chuyển làn ở tốc độ thấp
- Xe phía trước bị tuyết bao phủ
- Lái xe không ổn định
- Bạn đang ở nút giao hình xuyến và xe phía trước không được phát hiện
- Bạn đang liên tục lái xe theo một vòng tròn
- Lái xe trong bãi đậu xe
- Lái xe qua khu vực xây dựng, đường không trải nhựa, một phần đường trải nhựa, đường không bằng phẳng, gờ giảm tốc, v.v.
- Lái xe trên đường nghiêng, đường cong, v.v.
- Lái xe qua lề đường có cây cối hoặc đèn đường
- Điều kiện đường xá bất lợi khiến xe bị rung lắc quá mức khi lái xe
- Chiều cao xe của bạn thấp hoặc cao do tải nặng, áp suất lốp bất thường, v.v.
- Lái xe qua một con đường hẹp có cây cối hoặc cỏ mọc um tùm
- Nhiễu sóng điện từ chẳng hạn như lái xe trong khu vực có sóng radio mạnh hoặc nhiễu điện

- Lái xe trên đường cong • Lái xe trên đường dốc



Trên những đoạn đường cua, Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh có thể không phát hiện ra phương tiện nào trong cùng làn đường và có thể tăng tốc đến tốc độ cài đặt. Ngoài ra, tốc độ xe có thể giảm nhanh khi phát hiện xe phía trước đột ngột.

Chọn tốc độ cài đặt thích hợp trên đường cua và đạp phanh hoặc bàn đạp ga tùy theo điều kiện đường và lái xe phía trước.



Trong khi lái xe lên dốc hoặc xuống dốc, Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh có thể không phát hiện thấy xe đang di chuyển trên làn đường của bạn và khiến xe của bạn tăng tốc đến tốc độ đã đặt. Đồng thời, tốc độ xe sẽ giảm nhanh khi phát hiện xe phía trước đột ngột.

Chọn tốc độ cài đặt thích hợp trên các đường nghiêng và đạp phanh hoặc bàn đạp ga tùy theo điều kiện đường và lái xe phía trước.



Tốc độ xe của bạn có thể bị giảm do có xe ở làn bên cạnh.

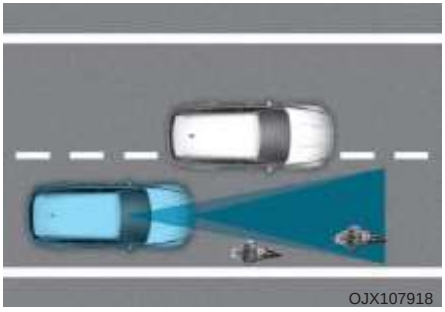
Đạp bàn đạp ga và chọn tốc độ cài đặt thích hợp. Kiểm tra để đảm bảo điều kiện đường xá cho phép vận hành an toàn Hệ thống điều khiển hành trình thông minh.

- Chuyển làn đường • Phát hiện phương tiện



[A] : Phương tiện của bạn, [B]: Xe đang chuyển làn

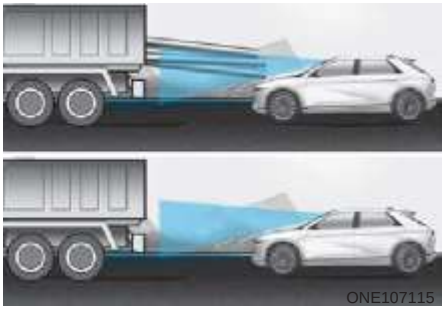
Khi có xe di chuyển vào làn đường của bạn từ làn đường liền kề, xe sẽ không thể cảm biến nhận diện cho đến khi phương tiện đó nằm trong phạm vi phát hiện của cảm biến. Hệ thống kiểm soát hành trình thông minh có thể không phát hiện ra xe ngay lập tức khi xe chuyển làn đột ngột. Trong trường hợp này, bạn phải duy trì khoảng cách phanh an toàn, và nếu cần, hãy nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe để duy trì khoảng cách an toàn.



Trong các trường hợp sau, cảm biến không thể phát hiện một số phương tiện trong làn đường của bạn:

- Xe lệch sang một bên
- Xe di chuyển chậm hoặc xe giảm tốc độ đột ngột
- Các xe đang đến
- Các xe đã dừng
- Xe có mặt sau nhỏ, chẳng hạn như xe kéo
- Xe có bề ngang hẹp, chẳng hạn như xe máy hoặc xe đạp
- Xe đặc biệt
- Động vật và người đi bộ

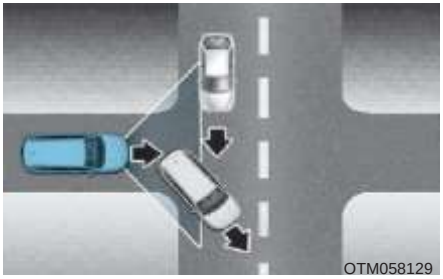
Điều chỉnh tốc độ xe của bạn bằng cách nhấn bàn đạp phanh tùy theo điều kiện đường và lái xe phía trước.



Trong các trường hợp sau, cảm biến không thể phát hiện được xe phía trước:

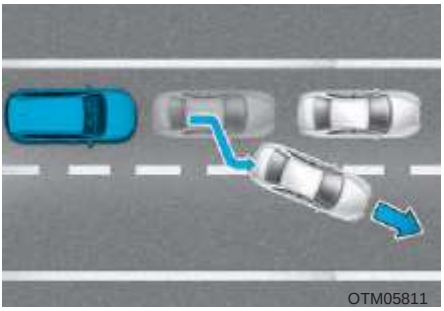
- Xe có khoảng cách gầm xe cao hơn hoặc xe chở tải trọng nhô ra phía sau xe
- Xe có phần trước nâng lên do tải nặng
- Bạn đang lái chiếc xe của bạn
- Lái xe trên đường hẹp hoặc đường cua gấp

Điều chỉnh tốc độ xe của bạn bằng cách nhấn bàn đạp phanh tùy theo điều kiện đường và lái xe phía trước.

- 

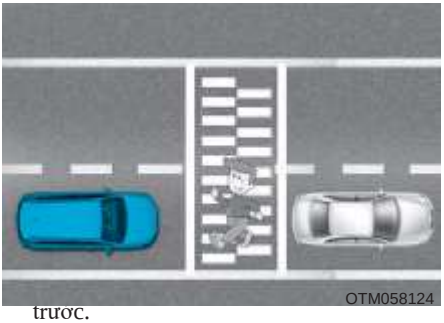
- Khi không còn xe phía trước tại giao lộ, xe của bạn có thể tăng tốc.

  Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.



Khi một phương tiện phía trước của bạn đi ra khỏi làn đường, Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh có thể không phát hiện ngay phương tiện mới hiện đang ở phía trước bạn.

Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.



trước.

KIỂM SOÁT HÀNH TRÌNH THÔNG MINH THEO ĐIỀU HƯỚNG (NSCC) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng sẽ giúp lái xe duy trì ở một tốc độ nhất định tùy theo điều kiện đường khi lái xe trên đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô) bằng cách sử dụng thông tin đường từ hệ thống định vị trong khi Kiểm soát hành trình thông minh đang hoạt động.

Thông tin

- **Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng chỉ khả dụng trên đường vào có kiểm soát của một số đường cao tốc nhất định.**
  - ✸ **Đường vào có kiểm soát cho biết các đường có lối vào và lối ra giới hạn cho phép luồng giao thông tốc độ cao không bị gián đoạn. Chỉ ô tô chở khách và xe máy mới được phép đi trên đường vào có kiểm soát.**
- **Có thể bổ sung các đường cao tốc khác theo các bản cập nhật điều hướng trong tương lai.**

Thông tin

Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh dựa trên điều hướng hoạt động trên các con đường chính của đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô), và không hoạt động trên các nút giao hoặc nút giao thông.

Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc

Nếu xe ở tốc độ cao, chức năng Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc sẽ tạm thời giảm tốc độ cho xe của bạn hoặc giới hạn gia tốc để giúp bạn lái xe an toàn trên khúc cua dựa trên thông tin về khúc cua từ điều hướng.

Thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc

Chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc tự động thay đổi tốc độ cài đặt trên Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên thông tin giới hạn tốc độ từ điều hướng.

Cài đặt Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng

Thiết lập các tính năng



ONE1071212

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn 'Driver Assistance → Driving Assist → Highway (or Motorway) Auto Speed Change' ('Hỗ trợ người lái xe → Hỗ trợ lái xe → Thay đổi tốc độ tự động trên đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô)') từ menu Cài đặt để bật Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên Điều hướng và bỏ chọn để tắt chức năng này.

Thông tin

Khi có sự cố với Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên Điều hướng, không thể thiết lập chức năng này từ menu Cài đặt.

Hoạt động Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng

Điều kiện hoạt động

Hệ thống điều khiển hành trình thông minh dựa trên điều hướng sẵn sàng hoạt động nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- Kiểm soát hành trình thông minh đang hoạt động
- Lái xe trên đường chính của đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô)

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về hoạt động chức năng của Kiểm soát hành trình thông minh, hãy tham khảo phần "Kiểm soát hành trình thông minh (SCC)" trong chương này.

Điều khiển và hiển thị Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng

Khi Hệ thống điều khiển hành trình thông minh dựa trên điều hướng hoạt động, nó sẽ được hiển thị trên bảng táp lô như sau:

- Chế độ chờ Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng



ONE107102

Nếu đáp ứng các điều kiện hoạt động, chỉ báo màu trắng NAV sẽ sáng.

- Hoạt động Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng



ONE10711

Nếu cần giảm tốc tạm thời ở trạng thái chờ và Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên Điều hướng đang hoạt động, biểu tượng màu xanh lục NAV sẽ sáng trên bảng táp lô.

Nếu chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc hoạt động, biểu tượng NAV và tốc độ cài đặt sẽ sáng màu xanh lục khi bật trên
bảng táp lô và sẽ có tiếng cảnh báo bằng âm thanh.

CẢNH BÁO



ONE1071185

Thông báo cảnh báo 'Drive carefully' ('Lái xe cẩn thận') sẽ xuất hiện trong các trường hợp sau:

- **Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng không thể giảm tốc độ xe của bạn đến tốc độ an toàn**

Thông tin

Chức năng Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc và chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc biểu tượng NAV giống nhau.

Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc

- Tùy thuộc vào khúc cua phía trước trên đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô), xe sẽ giảm tốc và sau khi vượt qua khúc cua, xe sẽ tăng tốc đến tốc độ cài đặt Kiểm soát hành trình thông minh.
- Thời gian giảm tốc của xe có thể khác nhau tùy thuộc vào tốc độ xe và mức cua trên đường. Tốc độ lái xe càng cao, quá trình giảm tốc sẽ bắt đầu càng nhanh hơn.

Thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc

- Chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc sẽ hoạt động khi Kiểm soát hành trình thông minh cài đặt tốc độ và giới hạn tốc độ của đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô) phù hợp với nhau.
- Trong khi chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc đang hoạt động, khi đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô), giới hạn tốc độ thay đổi, Tốc độ cài đặt Kiểm soát Hành trình Thông minh sẽ tự động thay đổi thành giới hạn tốc độ đã thay đổi.
- Nếu tốc độ cài đặt Kiểm soát hành trình thông minh được điều chỉnh khác với tốc độ giới hạn, chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc sẽ ở trạng thái chờ.
- Nếu chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc đã chuyển sang trạng thái chờ khi lái xe trên đường không phải là đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô), chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc sẽ hoạt động trở lại khi bạn lái xe trên tuyến đường chính một lần nữa mà không thiết lập tốc độ đã thiết lập.

- Nếu chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc chuyển sang trạng thái chờ bằng cách nhấn bàn đạp phanh hoặc nhấn công tắc trên vô lăng, nhấn công tắc để khởi động lại chức năng.
- Chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc không hoạt động trên các nút giao hoặc nút giao thông đường cao tốc.

Thông tin

- **Chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc chỉ hoạt động dựa trên giới hạn tốc độ của đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô), nó không hoạt động với các camera bắn tốc độ.**
- **Khi chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc đang hoạt động, xe sẽ tự động tăng hoặc giảm tốc khi tốc độ giới hạn của đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô) thay đổi.**
- **Tốc độ cài đặt tối đa cho chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc là 140 km/ h (90 dặm/ giờ).**
- **Nếu giới hạn tốc độ của một con đường mới không được cập nhật trong điều hướng, chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc có thể không hoạt động bình thường.**
- **Nếu đơn vị tốc độ được đặt thành một đơn vị khác với đơn vị tốc độ được sử dụng ở quốc gia của bạn, chức năng Tự động thay đổi tốc độ đã thiết lập trên đường cao tốc có thể không hoạt động bình thường.**

Thông tin

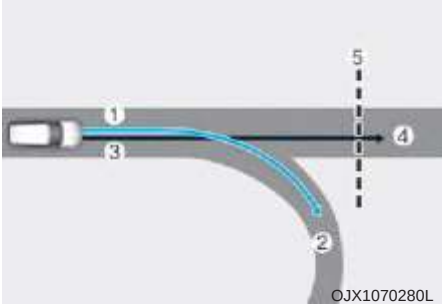
Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Hạn chế của Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng

Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng có thể không hoạt động bình thường trong các trường hợp sau:

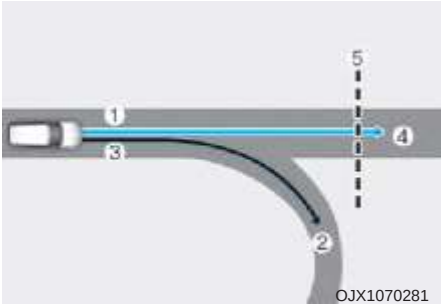
- Điều hướng không hoạt động bình thường
- Thông tin bản đồ không được truyền do hoạt động bất thường của hệ thống thông tin giải trí
- Giới hạn tốc độ và thông tin đường trong điều hướng không được cập nhật
- Thông tin bản đồ và đường thực tế khác nhau do dữ liệu GPS thời gian thực hoặc lỗi thông tin bản đồ
- Điều hướng tìm kiếm tuyến đường khi lái xe
- Tín hiệu GPS bị chặn ở các khu vực ví dụ như đường hầm
- Đường chia thành hai hoặc nhiều đường và nhập lại

- Người lái xe đi chệch hướng tuyến đường được thiết lập trong điều hướng
- Thay đổi hoặc hủy bỏ Tuyến đường đến điểm đến bằng cách thiết lập lại điều hướng
- Xe vào trạm dịch vụ hoặc khu vực nghỉ ngơi
- Android Auto hoặc Car Play đang hoạt động
- Điều hướng không thể phát hiện vị trí xe hiện tại (ví dụ: đường trên cao bao gồm cầu vượt tiếp giáp với đường chung hoặc đường lân cận tồn tại song song)
- Điều hướng đang được cập nhật trong khi lái xe
- Điều hướng đang được khởi động lại khi đang lái xe
- Tốc độ giới hạn của một số đoạn thay đổi tùy theo tình hình đường
- Lái xe trên đường đang thi công
- Lái xe trên đường được kiểm soát
- Có thời tiết xấu, chẳng hạn như mưa lớn, tuyết dày, v.v.
- Lái xe trên đường có khúc cua gấp



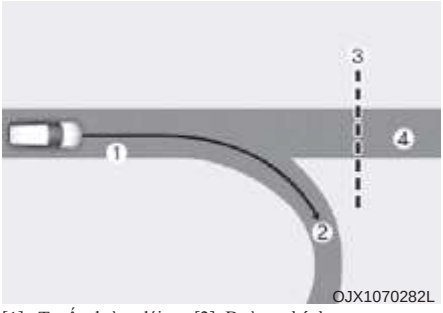
[1]: Thiết lập tuyến đường, [2]: Đường nhánh, [3]: Tuyến đường lái xe,
[4] : Đường chính, [5]: Đoạn đường có khúc cua

- Khi có sự khác biệt giữa tuyến đường đặt điều hướng (đường nhánh) và tuyến đường lái xe (đường chính), chức năng Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc có thể không hoạt động cho đến khi tuyến đường lái xe được ghi nhận là đường chính.
- Khi tuyến đường lái xe của xe được công nhận là đường chính bằng cách duy trì đường chính của tuyến đường được thiết lập điều hướng, chức năng Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc sẽ hoạt động. Tùy thuộc vào khoảng cách đến khúc cua và tốc độ xe hiện tại, việc giảm tốc của xe có thể không đủ hoặc có thể giảm nhanh.



[1]: Thiết lập tuyến đường, [2]: Đường nhánh, [3]: Tuyến đường lái xe,
[4] : Đường chính, [5]: Đoạn đường có khúc cua

- Khi có sự khác biệt giữa tuyến đường điều hướng (đường chính) và tuyến đường lái xe (đường nhánh),
  Chức năng Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc sẽ hoạt động tạm thời dựa trên thông tin về khúc cua trên đường chính.
- Khi được đánh giá là bạn đang lái xe ra khỏi tuyến đường bằng cách đi vào nút giao hoặc đường giao nhau của đường cao tốc, chức năng Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc sẽ không hoạt động.



[1] : Tuyến đường lái xe, [2]: Đường nhánh,
[3] : Đoạn đường có khúc cua, [4]: Đường chính

- Nếu không thiết lập điểm đến nào trên điều hướng, chức năng Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc sẽ hoạt động dựa trên thông tin về khúc cua trên đường chính.
- Ngay cả khi bạn khởi hành từ đường chính, chức năng Tự động giảm tốc độ ở khúc cua đường cao tốc có thể tạm thời hoạt động do thông tin điều hướng của khúc cua trên đường cao tốc.

CẢNH BÁO

- **Hệ thống điều khiển hành trình thông minh dựa trên điều hướng không thay thế cho thực hành lái xe an toàn mà chỉ là một chức năng tiện lợi. Luôn quan sát đường và người điều khiển xe có trách nhiệm không vi phạm luật giao thông.**
- **Thông tin giới hạn tốc độ của điều hướng có thể khác với thông tin giới hạn tốc độ thực tế trên đường. Người lái xe có trách nhiệm kiểm tra tốc độ giới hạn trên đường hoặc làn đường lái xe thực tế.**
- **Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng sẽ tự động bị hủy khi bạn rời khỏi đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô). Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.**
- **Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh dựa trên điều hướng có thể không hoạt động do có các xe phía trước và do điều kiện lái xe. Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.**
- **Khi bạn đang kéo một rơ moóc hoặc một phương tiện khác, chúng tôi khuyên bạn nên tắt Kiểm soát Hành trình thông minh theo điều hướng vì lý do an toàn.**
- **Sau khi bạn đi qua một trạm thu phí trên đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô), Hệ thống Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên Điều hướng sẽ hoạt động dựa trên làn đường đầu tiên.**
  bạn đi vào một trong các làn đường khác, Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh dựa trên Điều hướng có thể không hoạt động bình thường.
- **Xe sẽ tăng tốc nếu người lái nhấn bàn đạp ga trong khi Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên Điều hướng đang hoạt động, và chức năng sẽ không giảm tốc xe. Tuy nhiên, nếu đạp ga không đủ, xe có thể giảm tốc.**
- **Nếu người lái tăng tốc và nhả bàn đạp ga trong khi Kiểm soát Hành trình thông minh dựa trên Điều hướng**
  đang hoạt động, xe có thể không giảm tốc đủ hoặc có thể giảm tốc nhanh đến tốc độ an toàn.
- **Nếu khúc cua quá lớn hoặc quá nhỏ, Hệ thống Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên Điều hướng có thể không hoạt động.**

Thông tin

- **Có thể mất một lúc sau khi có hướng dẫn điều hướng và khi**
  bắt đầu và kết thúc Hoạt động của Kiểm soát hành trình thông minh dựa trên điều hướng.
- **Thông tin tốc độ trên bảng táp lô và điều hướng có thể khác nhau.**
- **Ngay cả khi bạn đang lái xe ở tốc độ thấp hơn tốc độ cài đặt của Kiểm soát hành trình thông minh, khả năng tăng tốc có thể bị hạn chế bởi những đoạn đường cong phía trước.**
- **Nếu Hệ thống điều khiển hành trình thông minh dựa trên Điều hướng đang hoạt động khi đang rời khỏi đường chính để đi vào nút giao, ngã ba, khu vực nghỉ ngơi, v.v., chức năng này có thể hoạt động trong một khoảng thời gian nhất định.**
- **Việc giảm tốc bằng Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh dựa trên Điều hướng có thể cảm thấy không đủ do điều kiện đường xá như mặt đường không bằng phẳng, làn đường hẹp, v.v.**

HỖ TRỢ THEO LÀN ĐƯỜNG (LFA) (NẾU ĐƯỢC THIẾT BỊ)

Hỗ trợ theo làn đường được thiết kế để giúp phát hiện các vạch kẻ làn đường và/ hoặc các phương tiện trên đường, đồng thời hỗ trợ đánh lái của người lái để giúp xe đi giữa các làn đường.

Cảm biến nhận diện



[1]: Camera quan sát phía trước

Camera quan sát phía trước được sử dụng như một cảm biến nhận diện để phát hiện vạch kẻ làn đường và xe phía trước.

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Để biết thêm chi tiết về các biện pháp phòng ngừa của camera phía trước, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.

Cài đặt Hỗ trợ theo làn đường

Thiết lập các tính năng



Bật/ tắt Hỗ trợ theo làn đường

Khi xe đang hoạt động, nhanh chóng nhấn nút Hỗ trợ lái xe trên vô lăng để bật Hỗ trợ theo làn đường. Đèn báo màu xám hoặc xanh lá cây sẽ sáng trên bảng táp lô.

Nhấn nút một lần nữa để tắt chức năng.



ONE1071182

Âm lượng cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn 'Driver Assistance → Warning Volume' (Hỗ trợ lái xe → Âm lượng cảnh báo') or 'Sound → Driver Assist Warning → Warning Volume' ('Âm thanh → Cảnh báo Hỗ trợ Người lái → Âm lượng cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành 'High', 'Medium', 'Low' hoặc 'Off' ('Cao ',' Trung bình ',' Thấp 'hoặc' Tắt') cho Cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng.

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', Âm lượng cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra là 'Low' ('Thấp').

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

Hoạt động hỗ trợ theo làn đường

Cảnh báo và kiểm soát


ONE107126

Lane Following Assist (Hỗ trợ theo làn đường)

Nếu phát hiện thấy xe phía trước và/ hoặc cả hai vạch kẻ làn đường và tốc độ xe của bạn dưới 180 km / h (110 dặm / giờ), đèn báo màu xanh lá cây sẽ sáng trên bảng taplo và Hỗ trợ theo làn đường sẽ giúp xe đi đúng làn đường bằng cách hỗ trợ vô lăng.

LƯU Ý

Khi vô lăng không được hỗ trợ, đèn báo màu trắng sẽ nhấp nháy và chuyển sang màu xám.



ONE107119

Cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng

Nếu người lái bỏ tay khỏi vô lăng trong vài giây, thông báo cảnh báo 'Đặt tay lên vô lăng' (hoặc 'Giữ tay trên vô lăng') sẽ xuất hiện và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra theo từng đợt.
Giai đoạn đầu : Thông báo cảnh báo Giai đoạn thứ hai: Thông báo cảnh báo (vô lăng màu đỏ) và cảnh báo bằng âm thanh



OTM070117

Nếu người lái vẫn không chạm tay vào vô lăng sau cảnh báo tắt tay, thông báo cảnh báo 'Đã hủy bỏ Hỗ trợ theo làn đường (LFA)' (hoặc 'Đã hủy bỏ hỗ trợ theo làn đường LFA') sẽ xuất hiện và Hỗ trợ theo làn đường sẽ tự động bị hủy bỏ.

CẢNH BÁO

- **Vô lăng có thể không được hỗ trợ nếu vô lăng được giữ quá chặt hoặc vô lăng bị bẻ lái ở một góc nhất định.**
- **Hỗ trợ theo làn đường không hoạt động mọi lúc. Người lái xe có trách nhiệm điều khiển phương tiện một cách an toàn và duy trì phương tiện trên làn đường của mình.**
- **Thông báo cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng có thể xuất hiện muộn tùy thuộc vào điều kiện đường giao thông. Luôn luôn đặt tay trên vô lăng khi lái xe.**
- **Nếu giữ vô lăng quá nhẹ, thông báo cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng có thể xuất hiện vì hệ thống Hỗ trợ theo làn đường có thể không nhận ra người lái đang đặt tay trên vô lăng.**
- **Nếu bạn gắn các vật vào vô lăng, cảnh báo bỏ tay có thể không hoạt động bình thường.**

Thông tin

- **Để biết thêm chi tiết về cách cài đặt các chức năng trong hệ thống thông tin giải trí, hãy tham khảo phần "Cài đặt Xe" trong chương 4.**
- **Khi phát hiện các vạch phân làn, các vạch phân làn trên bảng taplo sẽ chuyển từ màu xám sang màu trắng.**

■ Làn đường không được phát hiện



ONE10711



ONE107116

- Hình ảnh và màu sắc trong bảng táp lô có thể khác nhau tùy thuộc vào loại bảng táp lô hoặc chủ đề được chọn từ bảng táp lô.
- Nếu không phát hiện được vạch kẻ làn, việc điều khiển vô lăng bằng Hỗ trợ theo làn có thể bị hạn chế tùy thuộc vào việc có xe phía trước hay không hoặc điều kiện lái xe đó.
- Ngay cả khi tay lái được hỗ trợ bởi Hệ thống Hỗ trợ theo làn đường, người lái xe vẫn có thể điều khiển vô lăng.
- Vô-lăng có thể cảm thấy nặng hơn hoặc nhẹ hơn khi vô-lăng được Hỗ trợ theo làn đường hơn là khi không sử dụng hỗ trợ này.

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế của Hỗ trợ theo làn đường *Sự cố Hỗ trợ theo làn đường*



OTM070118

Khi Hệ thống hỗ trợ theo làn đường không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Lane Following Assist (LFA) system' (Kiểm tra Hệ thống hỗ trợ theo làn đường (LFA)) (hoặc 'Check LFA (Lane Following Assist) system' (Kiểm tra LFA (Hệ thống hỗ trợ theo làn đường))) sẽ xuất hiện trong vài giây và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô.
Nếu đèn cảnh báo chính sáng, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Hạn chế của Hỗ trợ theo làn đường

Để biết thêm chi tiết về các giới hạn Hỗ trợ theo làn đường, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ duy trì làn đường (LKA)" trong chương này.

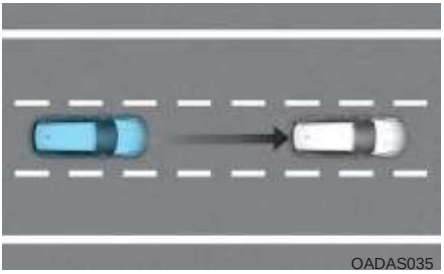
CẢNH BÁO

Để biết thêm chi tiết về các lưu ý Hỗ trợ theo làn đường, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ duy trì làn đường (LKA)" trong chương này.

HỖ TRỢ LÁI XE TRÊN ĐƯỜNG CAO TỐC (HDA) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

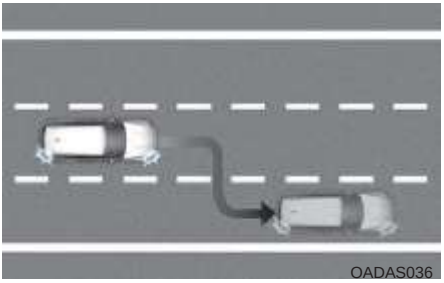
Chức năng cơ bản

Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc được thiết kế để giúp phát hiện các xe và làn đường phía trước, đồng thời giúp duy trì khoảng cách với xe phía trước, duy trì tốc độ đã đặt và giữ xe giữa các làn đường khi lái xe trên đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô).


OADAS035

Hỗ trợ chuyển làn đường cao tốc (nếu được trang bị)

Chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc giúp chuyển làn theo hướng người lái di chuyển nhẹ công tắc xi nhan nếu chức năng nhận định có thể chuyển làn đường.


OADAS036

Thông tin

- **Hệ thống Hỗ trợ Lái xe trên Đường cao tốc chỉ khả dụng trên đường vào có kiểm soát của một số đường cao tốc nhất định. (ngoại trừ nút giao/ ngã ba)**
  Đường vào có kiểm soát cho biết các đường có lối vào và lối ra giới hạn cho phép luồng giao thông tốc độ cao không bị gián đoạn. Chỉ ô tô chở khách và xe máy mới được phép đi trên đường vào có kiểm soát.
- **Có thể bổ sung các đường cao tốc khác theo các bản cập nhật điều hướng trong tương lai.**

Cảm biến nhận diện







[1] : Camera quan sát phía trước, [2]: Radar phía trước,
[3] : Radar góc trước (nếu được trang bị),
[4] : Radar góc sau (nếu được trang bị)

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Để biết thêm chi tiết về các lưu ý về cảm biến nhận diện, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.

Thiết lập Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc

Thiết lập các tính năng



Chức năng cơ bản

Khi động cơ đang bật, chọn hoặc bỏ chọn 'Driver Assistance → Driving Convenience' ('Hỗ trợ người lái → Lái xe thuận tiện') từ menu Thiết lập để thiết lập có sử dụng từng chức năng hay không.

- Nếu chọn 'Highway Driving Assist' (hoặc 'HDA (Motorway Driving Assist)') ('Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc'), chức năng này sẽ giúp duy trì khoảng cách với xe phía trước, duy trì tốc độ đã đặt và giúp xe định tâm trong làn đường.

Hỗ trợ chuyển làn đường cao tốc (nếu được trang bị)

- Nếu chọn 'Highway Lane Change Assist' (hoặc 'Lane change assist(motorway)') ('Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc'), chức năng sẽ hỗ trợ người lái xe chuyển làn đường.

Thông tin

- **Khi bỏ chọn 'Highway Driving Assist' ('Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc'), không thể thay đổi cài đặt cho 'Highway Lane Change Assist' ('Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc').**
- **Nếu có vấn đề với các chức năng, không thể thay đổi cài đặt.**
  Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.
- **Nếu xe được khởi động lại, các chức năng sẽ duy trì cài đặt cuối cùng.**

CẢNH BÁO

Vì sự an toàn của bạn, hãy thay đổi Cài đặt sau khi đỗ xe ở vị trí an toàn.



ONE1071182

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn 'Driver Assistance → Warning Volume' (Hỗ trợ lái xe → Âm lượng cảnh báo') or 'Sound → Driver Assist Warning → Warning Volume' ('Âm thanh → Cảnh báo Hỗ trợ Người lái → Âm lượng cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành 'High', 'Medium', 'Low' hoặc 'Off' ('Cao ',' Trung bình ',' Thấp 'hoặc' Tắt') cho Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc.

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', Âm lượng cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra là 'Low' ('Thấp').

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

Hoạt động hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc

Chức năng cơ bản

Hiển thị và kiểm soát

Bạn có thể xem trạng thái của hoạt động Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc ở chế độ Hỗ trợ lái xe trên bảng táp lô. Tham khảo phần "Chế độ xem" trong chương 4.

Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc sẽ được hiển thị như bên dưới tùy thuộc vào trạng thái của chức năng.

■ Trạng thái hoạt



ONE107110

■ Trạng thái chờ



ONE107110

(1) Chỉ báo Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc, cho dù hiển thị có xe phía trước hay không và mức khoảng cách đã chọn.
  ✸ Chỉ báo hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc
  - Màu xanh lá **HDA**: Trạng thái hoạt động
  - Màu xám **HDA**: Trạng thái chờ
  - Nháy màu trắng **HDA**: Trạng thái giảm tốc của bộ tăng tốc

(2) Hiển thị Tốc độ cài đặt.

(3) Chỉ báo Hỗ trợ theo làn đường hiển thị.

(4) Có xe phía trước hay không và lộ trình đã chọn có được hiển thị hay không.

(5) Làn đường có được phát hiện hoặc được hiển thị hay không.

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về màn hình, hãy tham khảo phần "Kiểm soát hành trình thông minh (SCC)" và "Hỗ trợ theo làn đường (LFA)" trong chương này.

Hoạt động hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc

Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc hoạt động khi:

- Lái xe trên đường chính của đường cao tốc và bật Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc bằng cách nhấn nút Hỗ trợ lái xe ( ).
- Đi vào đường chính của đường cao tốc trong khi hỗ trợ theo làn đường và Kiểm soát hành trình thông minh đang hoạt động

Thông tin

- **Trong khi lái xe trên đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô), nếu Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh bắt đầu hoạt động, Hệ thống Hỗ trợ Lái xe Đường cao tốc sẽ hoạt động.**
- **Khi đi vào đường chính của đường cao tốc (hoặc đường dành cho ô tô) trong khi Hệ thống Kiểm soát Hành trình Thông minh đang hoạt động, Hệ thống hỗ trợ lái xe sẽ không bật nếu Hỗ trợ theo làn bị tắt.**

- Khởi động lại sau khi dừng



OTM070114

Khi Hệ thống hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc đang hoạt động, xe của bạn sẽ dừng lại nếu xe phía trước bạn dừng lại. Ngoài ra, nếu xe phía trước của bạn bắt đầu di chuyển trong vòng 30 giây sau khi dừng lại, thì xe của bạn cũng sẽ khởi động. Ngoài ra, sau khi xe dừng lại và 30 giây trôi qua, thông báo 'Use switch or pedal to accelerate' ('Sử dụng công tắc hoặc bàn đạp để tăng tốc') sẽ xuất hiện trên bảng táp lô. Nhấn bàn đạp ga hoặc nhấn công tắc +, công tắc - hoặc công tắc để bắt đầu lái xe.

- Cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng



ONE1071193

Nếu người lái bỏ tay khỏi vô lăng trong vài giây, thông báo cảnh báo ‘Place hands on the steering wheel’ (hoặc ‘Keep hands on the steering wheel’) ('Đặt tay lên vô lăng' (hoặc 'Giữ tay trên vô lăng') sẽ xuất hiện và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra theo từng đợt.
Giai đoạn đầu : Thông báo cảnh báo
Giai đoạn thứ hai: Thông báo cảnh báo (vô lăng màu đỏ) và cảnh báo bằng âm thanh



ONE1071216

Nếu người lái xe vẫn không đặt tay vào vô lăng sau khi cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng, thông báo cảnh báo ‘Highway Driving Assist (HDA) canceled’ (hoặc ‘HDA (Highway Driving Assist) cancelled’) ('Hệ thống hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc (HDA) đã bị hủy bỏ')
sẽ xuất hiện và Hệ thống hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc và Hỗ trợ chuyển làn đường sẽ tự động bị hủy bỏ.

- Giới hạn tốc độ lái xe

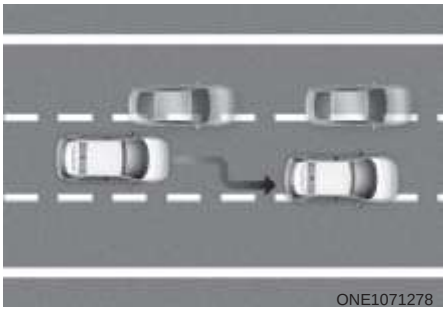


OJK070103

Khi tính năng hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc bị hủy bỏ bằng cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng, tốc độ lái xe sẽ bị giới hạn.

Trong khi chức năng Giới hạn Tốc độ Lái xe đang hoạt động, thông báo cảnh báo ‘Driver’s grasp not detected. Driving speed will be limited’ (Không phát hiện được tay cầm của người lái xe. Tốc độ lái xe sẽ bị giới hạn') sẽ xuất hiện trên bảng táp lô và cảnh báo bằng âm thanh sẽ phát ra liên tục.

- Lái xe sang một bên trong làn đường (nếu được trang bị)



Khi tốc độ xe trên 60 km/ h (40 dặm/ giờ), nếu có xe xung quanh xe bạn đang đánh lái ở khoảng cách gần, xe của bạn sẽ điều khiển lái theo hướng ngược lại của xe để hỗ trợ lái xe an toàn.

Nếu có các xe ở cả hai bên làn đường đang chạy gần đến bạn, chức năng sẽ không chuyển sang phía đối diện của làn đường.

Chế độ chờ của chức năng hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc

Khi Hệ thống kiểm soát hành trình thông minh tạm thời bị hủy bỏ trong khi Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc đang hoạt động, Hệ thống hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc sẽ ở trạng thái chờ. Tại thời điểm này, Hỗ trợ theo làn đường sẽ hoạt động bình thường.

Thông tin

- **Giới hạn Tốc độ Lái xe giúp bạn lái xe dưới 60 km/ h (40 dặm/ giờ). Lúc này, xe giảm tốc độ do có xe phía trước. Sau khi giảm tốc, xe không thể tự động tăng tốc.**
- **Giới hạn Tốc độ Lái xe sẽ bị hủy bỏ trong các trường hợp sau:**
  - **Khi người lái xe nắm lại tay lái**
  - **Khi người lái bật chức năng Hỗ trợ theo làn đường bằng cách nhấn nút Hỗ trợ Lái xe theo Làn đường**
  - **Khi nhấn công tắc điều khiển hành trình thông minh+, -, hoặc nút , hoặc nhấn bàn đạp ga hoặc bàn đạp phanh**

Hỗ trợ chuyển làn đường cao tốc (nếu được trang bị)

Hiển thị và kiểm soát

Bạn có thể xem trạng thái hoạt động của chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc ở chế độ Hỗ trợ lái xe trên bảng táp lô. Tham khảo phần "Chế độ xem" trong chương 4.

Chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường cao tốc sẽ được hiển thị như bên dưới tùy thuộc vào trạng thái của chức năng.

■ Sẵn sàng/ Hoạt



ONE1071105

■ Chế độ chờ/ Đã



ONE1071179

(1) Chỉ báo Hỗ trợ chuyển làn đường cao tốc

- Màu xanh lá cây trên: Trạng thái sẵn sàng
- Màu xanh lá cây nháy: Trạng thái hoạt động
- Màu xám trên: Trạng thái chờ
- Màu trắng nháy: Trạng thái đã hủy

(2) Vạch làn đường

Vạch làn đường được hiển thị giống như chỉ báo Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc (1) ở trên. Tuy nhiên, nếu chức năng ở trạng thái chờ, nó sẽ hiển thị vạch làn đường có được nhận dạng hay không.

(3) Mũi tên xanh lá cây và bóng

Mũi tên màu xanh lá cây được hiển thị khi đã qua một khoảng thời gian nhất định sau khi chức năng bắt đầu hoạt động và cho đến khi quá trình chuyển làn hoàn tất.

(4) Thông báo

- Thông báo hiển thị khi chức năng này không hoạt động mặc dù đã sử dụng cần xi nhan.
- Thông báo được hiển thị khi chức năng bị hủy trong khi hoạt động.

Để bật Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc

Chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc sẽ bật khi đáp ứng các điều kiện sau.

- Sử dụng nút Hỗ trợ Lái xe hoặc nút Hỗ trợ Lái xe Làn đường để bật Hỗ trợ Lái xe trên Đường cao tốc.
- Nhấn nút OK trên vô lăng trong khi thông báo yêu cầu sử dụng Hệ thống hỗ trợ chuyển làn trên đường cao tốc hiển thị trên bảng táp lô.



ONE1071034

Hỗ trợ chuyển làn trên đường cao tốc sẵn sàng hoạt động

Khi bật chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc, chức năng này sẽ sẵn sàng hoạt động khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc đang hoạt động
- Hỗ trợ theo làn đường đang hoạt động
- Phát hiện một chiếc xe ở khu vực phía sau xe của bạn nhiều lần sau khi xe nổ máy
- Tốc độ xe của bạn trên 70 km/ h (44 dặm/ giờ)
- Cảnh báo bỏ tay khỏi vô lăng không hiển thị trên bảng táp lô
- Đèn chớp cảnh báo nguy hiểm đang tắt

Thông tin

- **Trong khi chức năng Hỗ trợ chuyển làn được bật (đèn báo đang bật), Hỗ trợ theo làn đường sẽ không bị hủy ngay cả khi đèn báo rẽ hoặc đèn nháy cảnh báo nguy hiểm đang hoạt động.**
- **Chức năng Hỗ trợ chuyển làn tự động tắt khi lái xe trong các điều kiện đường sau đây:**
  - **Có duy nhất một làn đường lái xe**
  - **Đường không có kết cấu rõ ràng, chẳng hạn như dải phân cách, lan can, v.v.**
  - **Phía trước có người đi bộ hoặc người đi xe đạp**
- **Khi chức năng ở trạng thái sẵn sàng và tốc độ xe dưới 65 km/ h (40 dặm/ giờ), chức năng sẽ chuyển sang trạng thái chờ.**

CẢNH BÁO

Khi chức năng Hỗ trợ chuyển làn trên đường cao tốc tắt trong khi đang vận hành, tính năng hỗ trợ lái sẽ tạm thời bị hủy bỏ. Luôn thận trọng khi lái xe.

Hỗ trợ chuyển làn trên đường cao tốc đang hoạt động

■ Cần xi nhan



ONE1071276

Chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc sẽ hoạt động khi bạn gạt cần xi nhan lên hoặc xuống đến vị trí A hoặc B trong khi chức năng này ở trạng thái sẵn sàng (đèn báo màu xanh lá cây) và đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- Người lái xe đặt tay trên vô lăng
- Không có rủi ro va chạm khi chuyển hướng làn đường
- Có một vạch phân làn duy nhất theo hướng chuyển làn
- Không có cảnh báo Hỗ trợ tránh va chạm phía trước và Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù
- Xe chạy ở giữa làn đường (không nên chạy xe sát vào một bên làn đường)
- Con đường bạn đang lái xe hoặc con đường bạn chuẩn bị chuyển làn là đường có thể hoạt động chức năng

Thông tin

- **Khi cần gạt xi nhan được đặt ở một vị trí, chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc sẽ được thực hiện. Sau đó, nếu cần gạt xi nhan được đặt ở vị trí trung lập, chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc sẽ bị hủy bỏ trước khi di chuyển sang làn đường.**

  Chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc không bị hủy bỏ sau khi di chuyển sang làn đường, nhưng khi hoàn tất chuyển làn đường, chức năng này sẽ bị hủy bỏ và đèn xi nhan sẽ tắt.

- **Khi cần gạt xi nhan được đặt ở vị trí B trong một khoảng thời gian nhất định, mũi tên màu xanh lá cây sẽ xuất hiện. Tại thời điểm này, ngay cả khi nhả cần và trở về vị trí ban đầu (1), thì chuyển làn vẫn sẽ được hỗ trợ.**

  Trong khi chức năng này thực hiện chuyển làn đường, đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy ngay cả khi không giữ cần gạt đèn xi nhan và đèn báo rẽ sẽ tắt khi chuyển làn hoàn tất.

Chế độ chờ Hỗ trợ chuyển làn đường cao tốc

Chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường cao tốc sẽ ở trạng thái chờ khi một trong các điều kiện trạng thái sẵn sàng không đáp ứng, hoặc khi xe đi vào hoặc lái xe trên các con đường sau:

- Đường trong một khoảng cách nhất định từ trạm thu phí trên đường chính của đường cao tốc (hoặc đường ô tô)
- Đường phía trước hết đường mà không có nút giao hoặc đường giao nhau
- Đường có khúc cua gấp
- Đường có ngõ hẹp

Hủy hỗ trợ chuyển làn đường cao tốc

Chức năng sẽ bị hủy khi:

- Khi cần gạt xi nhan được chuyển sang A và đặt ở vị trí trung lập trước khi di chuyển sang làn đường trong khi chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường cao tốc đang hoạt động
- Cần xi nhan được bật khi chuyển làn ngược chiều
- Vô lăng được bẻ lái mạnh

CẢNH BÁO

- **Trong khi chức năng đang hoạt động, chức năng sẽ hủy bỏ nếu một trong những điều sau đây xảy ra:**
  - **Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc bị tắt**
  - **Hỗ trợ theo làn đường hoặc Kiểm soát hành trình thông minh bị tắt hoặc tạm thời bị hủy**
  - **Thông báo cảnh báo bỏ tay ra khỏi vô lăng được hiển thị trên bảng táp lô**
  - **Đèn chớp cảnh báo nguy hiểm được bật**
  - **Thông báo cảnh báo về Hỗ trợ tránh va chạm phía trước hoặc Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù được hiển thị**
  - **Phát hiện có khả năng xảy ra va chạm ở làn đường tiếp theo, mặc dù không có cảnh báo Hỗ trợ tránh va chạm phía trước và Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù**
  - **Làn đường mục tiêu để thực hiện chuyển làn đường biến mất**
  - **Làn đường mục tiêu để thực hiện chuyển làn không được phát hiện**
  - **Có vấn đề với đèn xi nhan**
  - **Chức năng Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc bị tắt (Chức năng này sẽ tắt khi chức năng này bị tắt từ menu cài đặt, khi đường chuyển thành đường một chiều, khi có giao lộ hoặc lối sang đường phía trước, khi bạn đi vào đường không có cấu trúc, chẳng hạn như dải phân cách, lan can bảo vệ, v.v., hoặc khi có người đi bộ hoặc người đi xe đạp trên làn đường lái xe.)**
  - **Tốc độ xe của bạn dưới 65 km/ h (40 dặm/ giờ)**
- **Trong khi chức năng đang hoạt động, khi chức năng bị hủy, tùy thuộc vào điều kiện lái xe, xe có thể lái xe ra giữa làn đường hoặc hệ thống hỗ trợ lái có thể dừng lại. Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.**
- **Chức năng này có thể không hoạt động bình thường trên những đường có người đi bộ hoặc đi xe đạp, chẳng hạn như giao lộ hoặc đường dành cho người đi bộ. Luôn chú ý đến đường và điều kiện lái xe khi lái xe.**

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế của Hệ thống hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc

Sự cố Hỗ trợ Lái xe trên Đường cao tốc



OTM070120

Khi chức năng Hỗ trợ Lái xe trên đường cao tốc hoặc chuyển làn trên Đường cao tốc không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Highway Driving Assist (HDA) system' hoặc 'Check Lane Change Assist function' ('Kiểm tra Hệ thống Hỗ trợ Lái xe trên đường cao tốc (HDA)' hoặc ' Kiểm traChức năng Hỗ trợ chuyển làn') sẽ xuất hiện vàđèn cảnh báo ⚠sẽ sáng trên bảng táp lô.
Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.

⚠ CẢNH BÁO

- **Người lái xe có trách nhiệm điều khiển xe để lái xe an toàn.**
- **Luôn luôn đặt tay trên vô lăng khi lái xe.**
- **Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc là một chức năng bổ sung hỗ trợ người lái điều khiển xe và không phải là một hệ thống lái xe tự động hoàn chỉnh. Luôn kiểm tra tình trạng đường và nếu cần, hãy thực hiện các hành động thích hợp để lái xe an toàn.**
- **Luôn quan sát đường và người điều khiển xe có trách nhiệm không vi phạm luật giao thông. Nhà sản xuất xe không chịu trách nhiệm về bất kỳ vi phạm giao thông hoặc tai nạn nào do người điều khiển phương tiện gây ra.**
- **Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc có thể không nhận biết được tất cả các tình huống giao thông. Hệ thống hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc có thể không phát hiện ra các va chạm có thể xảy ra do các hạn chế của chức năng.**
  Luôn luôn nhận thức được những hạn chế của chức năng. Có thể không phát hiện được các vật cản (xe cộ, xe máy, xe đạp, người đi bộ, các vật thể, cấu trúc không xác định, v.v.) có thể va chạm với xe.
- **Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc sẽ tự động tắt trong các trường hợp sau:**
  - **Lái xe trên đường mà Hệ thống hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc không hoạt động, chẳng hạn như khu vực nghỉ ngơi, giao lộ, ngã ba, v.v.**
  - **Điều hướng không hoạt động đúng khi điều hướng đang được cập nhật hoặc khởi động lại**
- **Hệ thống hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc có thể vô tình hoạt động hoặc tắt tùy thuộc vào điều kiện đường (thông tin điều hướng) và môi trường xung quanh.**
- **Chức năng Hỗ trợ theo làn đường có thể tạm thời bị vô hiệu hóa khi camera quan sát phía trước không thể phát hiện làn đường chính xác hoặc cảnh báo bỏ tay ra khỏi vô lăng được bật.**
- **Bạn có thể không nghe thấy âm thanh cảnh báo của Hệ thống Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc nếu xung quanh ồn ào.**

- **Nếu xe được điều khiển với tốc độ cao trên một tốc độ nhất định tại một khúc cua, xe của bạn có thể lái sang một bên hoặc có thể rời khỏi làn đường lái xe.**
- **Khi bạn đang kéo một rơ moóc hoặc một phương tiện khác, chúng tôi khuyên bạn nên tắt Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc vì lý do an toàn.**
- **Thông báo cảnh báo bỏ tay ra khỏi vô lăng có thể xuất hiện sớm hoặc muộn tùy thuộc vào cách cầm vô lăng hoặc điều kiện đường xá. Luôn luôn đặt tay trên vô lăng khi lái xe.**
- **Vì sự an toàn của bạn, vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng Hệ thống hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc.**
- **Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc sẽ không hoạt động khi khởi động xe hoặc khi khởi động các cảm biến nhận diện hoặc điều hướng.**

Hạn chế của Hỗ trợ Lái xe trên Đường cao tốc

Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc và Hỗ trợ chuyển làn đường trên đường cao tốc (nếu được trang bị) có thể không hoạt động bình thường hoặc có thể không hoạt động trong các trường hợp sau:

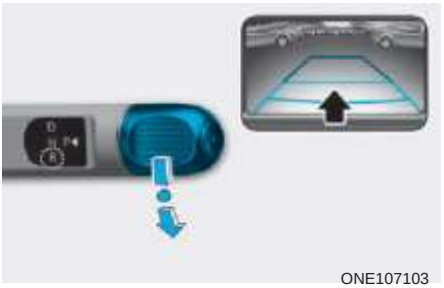
- Thông tin bản đồ và đường thực tế khác nhau vì điều hướng không được cập nhật
- Thông tin bản đồ và đường thực tế khác nhau do dữ liệu GPS thời gian thực hoặc lỗi thông tin bản đồ
- Hệ thống thông tin giải trí bị quá tải khi thực hiện đồng thời các chức năng như tìm đường, phát video, nhận diện giọng nói, v.v.
- Tín hiệu GPS bị chặn ở các khu vực chẳng hạn như đường hầm
- Người lái xe đi chệch hướng hoặc tuyến đường đến điểm đến bị thay đổi hoặc hủy bỏ bằng cách thiết lập lại điều hướng
- Xe vào trạm dịch vụ hoặc khu vực nghỉ ngơi
- Android Auto hoặc Car Play đang hoạt động
- Điều hướng không thể phát hiện vị trí xe hiện tại (ví dụ: đường trên cao bao gồm cầu vượt tiếp giáp với đường chung hoặc đường lân cận tồn tại song song)
- Không thể phát hiện vạch làn đường chấm đơn màu trắng hoặc mép đường
- Đường tạm thời bị kiểm soát do thi công, v.v.
- Không có kết cấu rõ ràng, chẳng hạn như dải phân cách, lan can, v.v., trên đường
- Có một làn đường có thể thay đổi theo hướng chuyển đổi làn đường

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về những hạn chế của camera phía trước, rađa phía trước, rađa góc phía trước
và rađa góc phía sau, tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA)" trong chương này.

MÀN HÌNH QUAN SÁT PHÍA SAU (RVM) (NẾU ĐƯỢC THIẾT BỊ)


ONE1071037


ONE107103

Màn hình quan sát phía sau sẽ hiển thị khu vực phía sau xe để hỗ trợ bạn khi đỗ xe hoặc lùi xe.

Cảm biến nhận diện



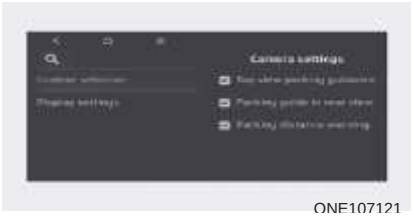
ONE1071038

[1] : Camera quan sát phía sau

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

Cài đặt màn hình quan sát phía sau

Cài đặt camera

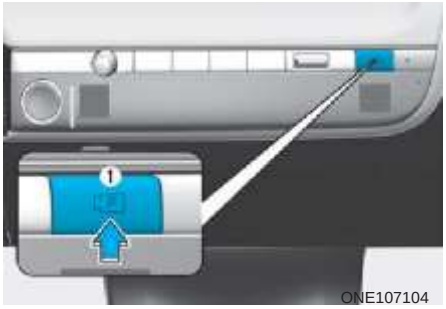


ONE107121

- Bạn có thể thay đổi 'Nội dung hiển thị' Màn hình quan sát phía sau bằng cách chạm vào biểu tượng thiết lập (⚙) trên màn hình trong khi Màn hình quan sát phía sau đang hoạt động, hoặc chọn ‘Driver Assistance → Parking Safety → Camera Settings’ ('Hỗ trợ Người lái → An toàn khi Đỗ xe → Cài đặt Camera') từ menu Cài đặt khi xe đang bật nguồn ON.
- Để sử dụng Chế độ quan sát phía sau khi đang lái xe, hãy chọn 'Camera Settings → Display Contents → Keeps Rear Camera' ('Cài đặt camera → Nội dung hiển thị → Giữ camera phía sau') từ menu Cài đặt khi xe đang bật nguồn ON.
- Trong Nội dung hiển thị, bạn có thể thay đổi cài đặt cho 'Rear View' ('Chế độ quan sát phía sau') và trong Cài đặt hiển thị, bạn có thể thay đổi 'Brightness’ ('Độ sáng') và 'Contrast’ ('Độ tương phản') của màn hình.

Hoạt động Màn hình quan sát phía sau

Nút vận hành



Nút đỗ xe /quan sát

Nhấn nút Đỗ xe/ Quan sát (1) để bật Màn hình quan sát phía sau.

Nhấn nút một lần nữa để tắt chức năng.

Quan sát phía sau

Điều kiện hoạt động

- Chuyển hộp số sang R (Lùi), hình ảnh sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Nhấn nút Đỗ xe / Quan sát (1) khi đang sang số P (Đỗ xe), hình ảnh sẽ xuất hiện trên màn hình.

Điều kiện tắt

- Không thể tắt chế độ quan sát phía sau khi sang số R (Số lùi).
- Nhấn lại nút Đỗ xe/ Quan sát (1) khi đang sang số P (Đỗ) với chế độ quan sát phía sau trên màn hình, chế độ quan sát phía sau sẽ tắt.
- Chuyển số từ R (Lùi) sang P (Đỗ xe), chế độ quan sát phía sau sẽ tắt.

Chức năng Quan sát phía sau mở rộng

chế độ quan sát phía sau sẽ duy trì hiển thị trên màn hình để hỗ trợ bạn khi đỗ xe.

Điều kiện hoạt động

Chuyển hộp số từ R (Lùi) sang N (Số Mo) hoặc D (Lái xe), chế độ quan sát phía sau sẽ xuất hiện trên màn hình.

Điều kiện tắt

- Khi tốc độ xe trên 10 km/ h (6 dặm/ giờ), chế độ quan sát phía sau sẽ tắt.
- Chuyển số sang P (Đỗ xe), chế độ quan sát phía sau sẽ tắt.

Quan sát phía sau khi lái xe



Người lái xe có thể kiểm tra chế độ quan sát phía sau trên màn hình trong khi lái xe, chế độ này nhằm hỗ trợ lái xe an toàn.

Điều kiện hoạt động

Nhấn nút Đỗ xe/ Quan sát (1) trong khi hộp số đang ở số D (Lái xe) hoặc N (Số Mo), chế độ quan sát phía sau lái xe sẽ xuất hiện trên màn hình.

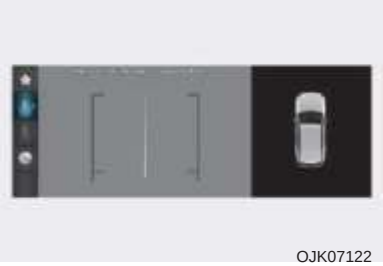
Điều kiện tắt

- Nhấn lại nút Đỗ xe/ Quan sát (1), chế độ quan sát phía sau lái xe sẽ tắt.
- Nhấn một trong các nút hệ thống thông tin giải trí (2), chế độ quan sát phía sau lái xe sẽ tắt.
- Chuyển số sang P (Đỗ xe), chế độ quan sát phía sau lái xe sẽ tắt.

Khi hoạt động

Nếu chuyển số sang số R (Số lùi), trong khi chế độ quan sát phía sau của Lái xe được hiển thị trên màn hình, màn hình sẽ chuyển sang chế độ quan sát phía sau với hướng dẫn đỗ xe.

Quan sát từ trên xuống phía sau



OJK07122

Khi bạn chạm vào biểu tượng , chế độ quan sát trên cùng được hiển thị trên màn hình và hiển thị khoảng cách từ xe ở phía sau xe khi đang đỗ xe.

Sự cố và hạn chế của màn hình quan sát phía sau

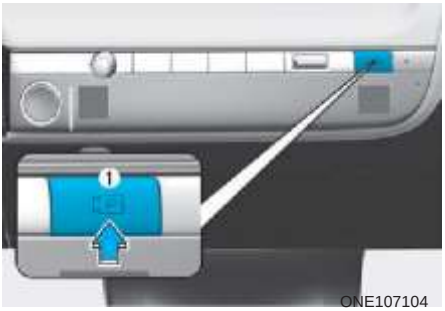
Sự cố Màn hình quan sát phía sau

Khi Màn hình quan sát phía sau không hoạt động bình thường, hoặc màn hình nhấp nháy, hoặc hình ảnh camera không hiển thị bình thường, bạn nên đưa xe đến kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO

- **Camera quan sát phía sau không bao quát toàn bộ khu vực phía sau xe. Người lái xe phải luôn kiểm tra khu vực phía sau trực tiếp thông qua gương chiếu hậu bên trong và bên ngoài trước khi đỗ xe hoặc lùi xe.**
- **Hình ảnh hiển thị trên màn hình có thể khác với khoảng cách thực của vật thể. Đảm bảo kiểm tra trực tiếp môi trường xung quanh xe để đảm bảo an toàn.**
- **Luôn giữ cho ống kính camera quan sát phía sau sạch sẽ. Nếu ống kính bị che phủ bởi vật liệu lạ, nó có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của camera và Màn hình quan sát phía sau có thể không hoạt động bình thường. Tuy nhiên, không sử dụng dung môi hóa học như chất tẩy rửa mạnh có chứa kiềm cao hoặc dung môi hữu cơ dễ bay hơi (xăng, axeton, v.v.). Điều này có thể làm hỏng ống kính camera.**

MÀN HÌNH QUAN SÁT XUNG QUANH (SVM) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)



ONE107104


OJK070203L

Màn hình quan sát xung quanh có thể hỗ trợ đỗ xe bằng cách cho phép người lái xe quan sát xung quanh xe.

Cảm biến nhận diện



ONE1071042



ONE1071043

[1] : Camera quan sát xung quanh phía trước, [2], [3]: Camera quan sát xung quanh (dưới gương chiếu hậu bên ngoài),
[4] : Camera quan sát xung quanh phía sau

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

Cài đặt Màn hình quan sát xung quanh

Cài đặt camera



OJK070126L

- Bạn có thể thay đổi ‘Display Contents’ hoặc ‘Display Settings’ ('Nội dung hiển thị' hoặc 'Cài đặt màn hình') Màn hình xem xung quanh bằng cách chạm vào biểu tượng thiết lập ( ) trên màn hình trong khi Màn hình quan sát xung quanh đang hoạt động, hoặc chọn ‘Driver Assistance → Parking Safety → Camera Settings’ ('Hỗ trợ Người lái → An toàn khi Đỗ xe → Cài đặt Camera') từ menu Cài đặt khi xe đang bật nguồn ON.
- Trong Nội dung hiển thị, bạn có thể thay đổi cài đặt cho 'Hướng dẫn đỗ xe ở góc nhìn từ trên xuống', 'Hướng dẫn đỗ xe ở tầm nhìn phía sau' và 'Cảnh báo khoảng cách đỗ xe'.

Hướng dẫn đỗ xe ở chế độ quan sát từ bên trên

■ Quan sát từ



OJK070127

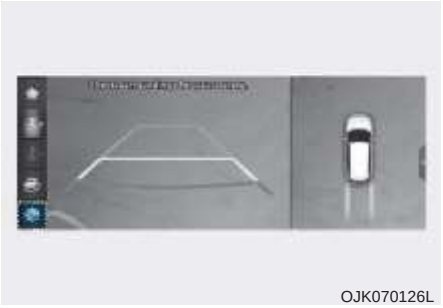
■ Quan sát từ



OJK070128L

- Khi chọn 'Hướng dẫn đỗ xe ở góc nhìn từ trên xuống', hướng dẫn đỗ xe được hiển thị ở bên phải của màn hình Màn hình quan sát xung quanh.
- Top View Parking Guidance’ ('Hướng dẫn đỗ xe Quan sát từ trên xuống') có thể được kết nối với hướng dẫn đỗ xe ở góc nhìn từ trên xuống phía trước hoặc hướng dẫn đỗ xe ở góc nhìn từ trên xuống phía sau.

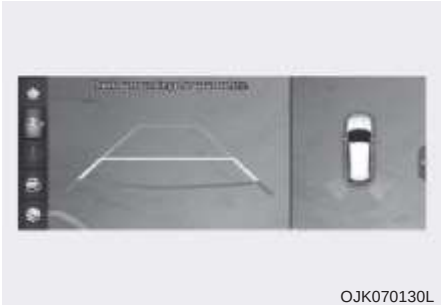
Hướng dẫn đỗ xe từ trên xuống phía sau



OJK070126L

- Khi chọn 'Hướng dẫn đỗ xe từ trên xuống phía sau', hướng dẫn đỗ xe sẽ hiển thị ở chế độ quan sát phía sau.
- Hướng dẫn ngang của Hướng dẫn đỗ xe từ trên xuống phía sau hiển thị khoảng cách 0,5 m (1,6 ft.), 1 m (3,3 ft.) Và 2,3 m (7,6 ft.) từ xe.

Cảnh báo khoảng cách đỗ xe



OJK070130L

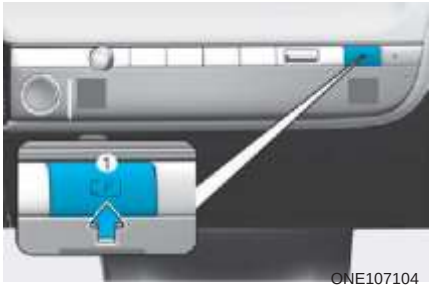
- Khi chọn 'Cảnh báo khoảng cách đỗ xe', cảnh báo khoảng cách đỗ xe được hiển thị ở bên phải của Màn hình quan sát xung quanh.
- Hình ảnh sẽ chỉ được hiển thị khi Cảnh báo Khoảng cách Đỗ xe đang cảnh báo người lái xe.

Tự động bật màn hình quan sát xung quanh

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Parking Safety → Surround View Monitor Auto On’ ('Hỗ trợ người lái → An toàn khi đỗ xe → Tự động bật màn hình quan sát xung quanh') từ menu Cài đặt để sử dụng chức năng này.

Hoạt động Màn hình quan sát xung quanh

Nút vận hành





- Nhấn nút Parking/View (Đỗ xe/ Quan sát) (1) để bật Màn hình quan sát xung quanh.

  Nhấn nút một lần nữa để tắt chức năng.
- Các chế độ quan sát khác có thể được chọn bằng cách chạm vào các biểu tượng chế độ xem (2) trên Màn hình quan sát xung quanh.
- Khi nhấn một trong các nút hệ thống thông tin giải trí (3) mà không ở số R (Lùi), Màn hình quan sát xung quanh sẽ tắt.

Nhìn từ phía trước

Hình ảnh phía trước hiển thị trên màn hình khi sang số N (Số Mo) hoặc D (Lái xe) để hỗ trợ đỗ xe. Quan sát phía trước có góc nhìn từ trên xuống / nhìn từ phía trước / nhìn từ phía bên/ nhìn 3D.

Điều kiện hoạt động

- Khi chuyển số từ R (Số lùi) sang N (Số Mo hoặc D (Số tiến), chế độ cài đặt cuối cùng của chức năng quan sát phía trước sẽ được chọn.
- Chức năng quan sát phía trước sẽ hoạt động khi đảm bảo các điều kiện sau:
  - Trong khi màn hình hệ thống thông tin giải trí đang hiển thị, hãy nhấn nhanh nút Parking/View (Đỗ xe/ Quan sát) (1) khi hộp số ở số D (Số tiến hoặc N (Số Mo) và tốc độ xe dưới 10 km / h (6 dặm / giờ).
- Chức năng Tự động Bật Màn hình quan sát xung quanh sẽ hoạt động khi đảm bảo các điều kiện sau:
  - Khi chọn ‘Driver Assistance → Parking Safety → Surround View Monitor Auto On’ ('Hỗ trợ người lái → An toàn khi đỗ xe → Tự động bật màn hình quan sát xung quanh') từ menu Cài đặt, màn hình hỗ trợ đỗ xe phía trước được hiển thị khi Cảnh báo khoảng cách đỗ xe cảnh báo người lái xe khi đang lái xe ở chế độ D (Số Tiến).

Điều kiện tắt

- Nhấn lại nút Đỗ xe/ Quan sát (1), hình ảnh sẽ tắt.
- Khi tốc độ xe trên 10 km / h (6 dặm / giờ) với số ở D (Số tiến), Màn hình quan sát xung quanh sẽ tắt và màn hình sẽ chuyển về màn hình hệ thống thông tin giải trí trước đó. Mặc dù bạn lại lái xe dưới 10 km/ h (6 dặm / giờ), nhưng Màn hình quan sát xung quanh sẽ không bật.
- Nhấn một trong các nút hệ thống thông tin giải trí (3), màn hình sẽ chuyển sang màn hình hệ thống thông tin giải trí.
- Chuyển hộp số sang P (Đỗ xe), hình ảnh sẽ tắt.

Quan sát phía sau

Hình ảnh phía sau hiển thị trên màn hình khi chuyển số ở vị trí P (Đỗ xe) để hỗ trợ đỗ xe. Quan sát phía sau có góc nhìn từ trên xuống / nhìn từ phía sau / nhìn từ phía bên/ nhìn 3D.

Điều kiện hoạt động

- Chuyển hộp số sang R (Lùi), hình ảnh sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Nhấn nút Đỗ xe / Quan sát (1) khi đang sang số P (Đỗ xe), hình ảnh sẽ xuất hiện trên màn hình.

Điều kiện tắt

- Không thể tắt hình ảnh khi hộp số ở vị trí R (Lùi).
- Chuyển hộp số từ R (Lùi) sang P (Đỗ xe), hình ảnh sẽ tắt.
- Nhấn lại nút Đỗ xe/ Quan sát (1) khi hộp số đang ở số P (Đỗ xe) với hình ảnh trên màn hình.

Quan sát phía sau khi lái xe

Người lái xe có thể kiểm tra chế độ quan sát phía sau trên màn hình trong khi lái xe, chế độ này nhằm hỗ trợ lái xe an toàn.

Điều kiện hoạt động

- Xe đang bật nguồn ON.
- Nhấn nút Đỗ xe/ Quan sát (1) khi tốc độ xe trên 10 km / h (6 dặm / giờ), chế độ quan sát phía sau khi lái xe sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Biểu tượng () được chạm vào trên màn hình Màn hình quan sát xung quanh khi tốc độ xe dưới 10 km/ h (6 dặm/ giờ), chế độ quan sát phía sau khi lái xe sẽ xuất hiện trên màn hình.

Điều kiện tắt

- Nhấn lại nút Đỗ xe/ Quan sát (1), màn hình sẽ chuyển về màn hình hệ thống thông tin giải trí trước đó.
- Chọn các chế độ xem khác từ màn hình Màn hình quan sát xung quanh khi tốc độ xe dưới 10 km / h (6 dặm / giờ), chế độ quan sát phía sau khi lái xe sẽ tắt.
- Nhấn một trong các nút hệ thống thông tin giải trí (3), màn hình sẽ chuyển sang màn hình hệ thống thông tin giải trí.
- Chuyển số sang P (Đỗ xe), chế độ quan sát phía sau khi lái xe sẽ tắt.

Sự cố và hạn chế của Màn hình quan sát xung quanh

Sự cố Màn hình quan sát xung quanh

Khi Màn hình quan sát xung quanh không hoạt động bình thường, hoặc màn hình nhấp nháy, hoặc hình ảnh camera không hiển thị bình thường, bạn nên đưa xe đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Hạn chế của màn hình quan sát xung quanh

- Màn hình có thể hiển thị bất thường và một biểu tượng sẽ xuất hiện ở phía trên bên trái của màn hình trong các trường hợp sau:
  - Cốp xe mở
  - Cửa tài xế hoặc hành khách phía trước mở
  - Gương chiếu hậu ngoài gập

CẢNH BÁO

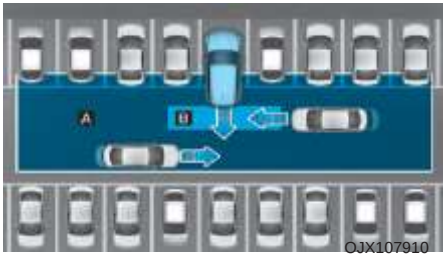
- **LUÔN quan sát xung quanh xe của bạn để đảm bảo không có vật thể hoặc chướng ngại vật nào trước khi di chuyển xe. Những gì bạn nhìn thấy trên màn hình có thể khác với vị trí của chiếc xe thực tế.**
- **Hình ảnh hiển thị trên màn hình có thể khác với khoảng cách thực của vật thể. Đảm bảo kiểm tra trực tiếp môi trường xung quanh xe để đảm bảo an toàn.**
- **Màn hình quan sát xung quanh được thiết kế để sử dụng trên bề mặt phẳng. Do đó, nếu sử dụng trên những con đường có độ cao khác nhau như lề đường và gờ giảm tốc, hình ảnh trong màn hình có thể không chính xác.**
- **Luôn giữ ống kính camera sạch sẽ. Nếu ống kính bị che phủ bởi vật liệu lạ, nó có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của camera và Màn hình quan sát xung quanh có thể không hoạt động bình thường. Tuy nhiên, không sử dụng dung môi hóa học như chất tẩy rửa mạnh có chứa kiềm cao hoặc dung môi hữu cơ dễ bay hơi (xăng, axeton, v.v.). Điều này có thể làm hỏng ống kính camera.**

Thông tin

- **Khi Chế độ quan sát phía sau trong khi lái xe được bật, tính năng này vẫn bật trong khi lái xe dù xe đang ở tốc độ nào.**
- **Khi Chế độ quan sát phía sau trong khi Lái xe được bật trong khi lùi xe, màn hình sẽ chuyển sang chế độ quan sát phía sau.**

HỖ TRỢ TRÁNH VA CHẠM GIAO THÔNG CẮT NGANG PHÍA SAU (RCCA) (NẾU ĐƯỢC THIẾT BỊ)

Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm cắt ngang phía sau được thiết kế để giúp phát hiện các phương tiện đang tiến đến từ bên trái và bên phải khi xe của bạn đang lùi và cảnh báo người lái xe rằng sắp xảy ra va chạm bằng một thông báo cảnh báo và cảnh báo bằng âm thanh. Ngoài ra, phanh được hỗ trợ để giúp tránh va chạm.



[A] : Phạm vi hoạt động Cảnh báo va chạm giao thông cắt ngang phía sau,
[B] : Phạm vi hoạt động của Hỗ trợ tránh va chạm-Giao thông cắt ngang phía sau

LƯU Ý

Thời gian cảnh báo có thể thay đổi tùy thuộc vào tốc độ xe của phương tiện đang đến gần.

Cảm biến nhận diện



[1] : Radar góc sau

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về các lưu ý của radar góc sau, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù (BCA)" trong chương này.

Cài đặt hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau

Thiết lập các tính năng



ONE10712

An toàn giao thông cắt ngang phía sau

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver
Assistance → Parking Safety → Rear Cross-Traffic Safety’) (Hỗ trợ lái xe → Đỗ xe an toàn → An toàn Giao thông Cắt ngang Phía sau) từ menu Cài đặt để bật Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau và bỏ chọn để tắt chức năng.

CẢNH BÁO

Khi xe được khởi động lại, chức năng hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau sẽ luôn bật. Tuy nhiên, nếu chọn 'Tắt' sau khi xe khởi động lại, người lái xe phải luôn để ý xung quanh và lái xe an toàn.



ONE1071284

Thiết lập thời gian cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Warning Timing’ ('Hỗ trợ người lái → Thiết lập thời gian cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu cho Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau.

Khi xe mới được giao, Thiết lập thời gian Cảnh báo được thiết lập thành 'Bình thường'. Nếu bạn thay đổi Thiết lập thời gian cảnh báo, thì thời gian cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác có thể thay đổi



ONE10711

Âm lượng cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Warning Volume’ (Hỗ trợ lái xe → Âm lượng cảnh báo’) or ‘Sound → Driver Assist Warning → Warning Volume’ (‘Âm thanh → Cảnh báo Hỗ trợ Người lái → Âm lượng cảnh báo’) từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành ‘High’, ‘Medium’, ‘Low’ hoặc ‘Off’ ('Cao ',' Trung bình ',' Thấp 'hoặc' Tắt') cho Hỗ trợ tránh va chạm giao thông phía sau.

Tuy nhiên, khi Âm lượng cảnh báo tắt, chức năng rung vô lăng sẽ bật.

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

LƯU Ý

- **Cài đặt Thiết lập thời gian cảnh báo và Âm lượng cảnh báo áp dụng cho tất cả các chức năng của Hỗ trợ tránh va chạm phía trước.**
- **Mặc dù lựa chọn chế độ Normal ('Bình thường') cho thiết lập Thời gian cảnh báo, nếu các phương tiện từ bên trái và bên phải tiếp cận với tốc độ cao, thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu có vẻ muộn.**
- **Chọn ‘Late’ ('Muộn') cho Thiết lập thời gian cảnh báo khi giao thông thưa thớt và khi tốc độ lái xe chậm.**

Thông tin

Nếu xe được khởi động lại, Thiết lập thời gian Cảnh báo và Âm lượng Cảnh báo sẽ giữ nguyên cài đặt cuối cùng.

Hoạt động Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau

Cảnh báo và kiểm soát

Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau sẽ cảnh báo và điều khiển phương tiện tùy thuộc vào mức độ rủi ro va chạm: ‘Collision Warning’, ‘Emergency Braking’ và ‘Stopping vehicle and ending brake control’ (‘Cảnh báo va chạm', 'Phanh khẩn cấp' và 'Phương tiện đang dừng và kết thúc kiểm soát phanh').


ONE1071248K


ONE1071045


OJX1079166L

Cảnh báo va chạm

- Để cảnh báo người điều khiển phương tiện đang đến gần từ phía sau bên trái / bên phải xe của bạn, đèn cảnh báo trên gương chiếu hậu bên ngoài sẽ nhấp nháy và thông báo cảnh báo sẽ xuất hiện trên bảng taplo. Đồng thời, sẽ có tiếng cảnh báo bằng âm thanh và vô lăng sẽ rung. Nếu Màn hình quan sát phía sau đang hoạt động, cảnh báo cũng sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

- Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau sẽ hoạt động khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:
  - Hộp số được chuyển sang R (Lùi)
  - Tốc độ xe dưới 8 km/ h (5 dặm/ giờ)
  - Phương tiện đang đến gần cách bên trái và bên phải phương tiện của bạn khoảng 25 m (82 ft.)
  - Tốc độ của phương tiện đi lại từ bên trái và bên phải là trên 5 km / h (3 dặm / giờ)



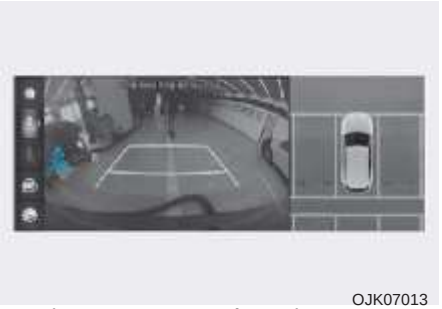
ONE1071248K



ONE1071046

Thông tin

Nếu đảm bảo các điều kiện vận hành, sẽ có cảnh báo bất cứ khi nào xe tiếp cận từ bên trái hoặc bên phải mặc dù tốc độ xe của bạn là0 km/h (0 dặm/giờ).



OJK07013

- Để cảnh báo người điều khiển phương tiện đang đến gần từ phía sau bên trái/ bên phải xe của bạn, đèn cảnh báo trên gương chiếu hậu bên ngoài sẽ nhấp nháy và thông báo cảnh báo sẽ xuất hiện trên bảng taplo. Đồng thời, sẽ có tiếng cảnh báo bằng âm thanh và vô lăng sẽ rung. Cảnh báo cũng sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

- Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau sẽ hoạt động khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:
  - Hộp số được chuyển sang R (Lùi)
  - Tốc độ xe dưới 8 km/ h (5 dặm/ giờ)
  - Phương tiện đang đến gần cách bên trái và bên phải phương tiện của bạn khoảng 1,5 m (5 ft.)
  - Tốc độ của phương tiện đi lại từ bên trái và bên phải là trên 5 km / h (3 dặm / giờ)
- Phanh khẩn cấp sẽ được hỗ trợ để giúp tránh va chạm với các phương tiện đang tiếp cận từ bên trái và bên phải.

CẢNH BÁO

Kiểm soát phanh sẽ kết thúc khi:

- **Xe đang đến gần nằm ngoài phạm vi phát hiện**
- **Xe đang đến gần đi phía sau xe của bạn**
- **Xe đang đến gần không lái về phía xe của bạn**
- **Tốc độ xe đang đến chậm lại**
- **Người lái nhấn bàn đạp phanh với đủ lực**



ONE1071185

Xe đang dừng và kết thúc kiểm soát phanh

- Khi xe dừng lại do phanh gấp, thông báo cảnh báo ‘Drive carefully’ ('Lái xe cẩn thận') sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô.
- Để đảm bảo an toàn, người lái xe nên đạp phanh ngay lập tức và kiểm tra xung quanh.
- Kiểm soát phanh sẽ kết thúc sau khi xe dừng lại bằng phanh khẩn cấp trong khoảng 2 giây.
- Trong khi phanh khẩn cấp, hệ thống kiểm soát phanh bằng Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau sẽ tự động hủy bỏ khi người lái nhấn bàn đạp phanh quá mức.

CẢNH BÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau khi sử dụng Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau:

- **Vì sự an toàn của bạn, hãy thay đổi Cài đặt sau khi đỗ xe ở vị trí an toàn.**
- **Nếu có hiển thị bất kỳ thông báo cảnh báo nào của hệ thống khác hoặc có âm thanh cảnh báo âm thanh, thì thông báo cảnh báo Hỗ trợ Tránh va chạm Giao thông Cắt ngang Phía sau có thể không được hiển thị và cảnh báo âm thanh có thể không được tạo ra.**
- **Bạn có thể không nghe thấy âm thanh cảnh báo của chức năng Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau nếu xung quanh ồn ào.**
- **Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau có thể không hoạt động nếu người lái đạp phanh để tránh va chạm.**
- **Trong khi hoạt động Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau, xe có thể dừng đột ngột khiến người trên xe bị thương và di chuyển các vật không cố định. Luôn thắt dây an toàn và giữ chặt các vật không cố định.**
- **Ngay cả khi có sự cố với Chức năng Hỗ trợ tránh Va chạm Giao thông Cắt ngang Phía sau, thì hoạt động phanh cơ bản của xe sẽ hoạt động bình thường.**
- **Khi Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau đang hoạt động, chức năng kiểm soát phanh sẽ tự động bị hủy nếu người lái nhấn bàn đạp ga quá mức.**
- **Hỗ trợ tránh va chạm giao thông phía sau không hoạt động trong mọi tình huống hoặc không thể tránh mọi va chạm.**
- **Chức năng Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau có thể cảnh báo người lái xe muộn hoặc có thể không cảnh báo người lái xe tùy thuộc vào con đường và điều kiện lái xe.**
- **Người lái xe nên chịu trách nhiệm điều khiển phương tiện. Không chỉ phụ thuộc vào Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau. Thay vào đó, hãy duy trì khoảng cách phanh an toàn và nếu cần, hãy nhấn bàn đạp phanh để giảm tốc độ lái xe hoặc để dừng xe.**
- **Tuyệt đối không cố tình vận hành chức năng Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau đối với người, động vật, đồ vật, v.v. Việc này có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.**

LƯU Ý

Điều khiển phanh có thể không hoạt động bình thường tùy thuộc vào trạng thái của ESC (Kiểm soát ổn định điện tử).

Sẽ chỉ có cảnh báo khi:

- **Đèn cảnh báo ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) đang sáng**
- **ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) tham gia vào một chức năng khác**

Thông tin

Nếu phanh được hỗ trợ từ Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau, người lái xe phải ngay lập tức nhấn bàn đạp phanh và kiểm tra xung quanh xe.

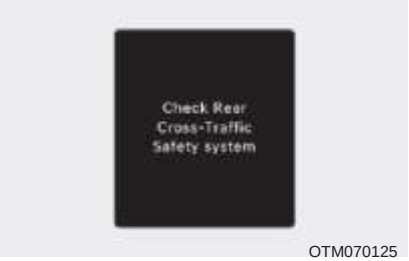
- **Kiểm soát phanh sẽ kết thúc khi người lái nhấn bàn đạp phanh đủ lực.**
- **Sau khi chuyển số sang số R (Số lùi), hệ thống kiểm soát phanh sẽ hoạt động một lần cho phương tiện di chuyển bên trái và bên phải.**

Thông tin

Hình ảnh hoặc màu sắc có thể được hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của bảng táp lô hoặc chủ đề.

Sự cố và hạn chế của Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau

Sự cố hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau



OTM070125

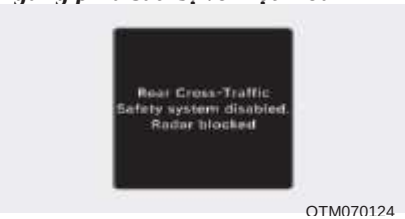
Khi Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Rear Cross-Traffic Safety system' (Kiểm tra hệ thống an toàn giao thông cắt ngang phía sau) sẽ xuất hiện trên bảng táp lô trong vài giây và đèn cảnh báo chính (⚠) sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu đèn cảnh báo chính sáng, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.



OTM070100

Khi đèn cảnh báo gương chiếu hậu bên ngoài không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check side view mirror warning light' (Kiểm tra gương chiếu hậu bên ngoài) hoặc 'Check outside mirror warning icon' (Kiểm tra biểu tượng cảnh báo gương chiếu hậu bên ngoài) sẽ xuất hiện trên bảng táp lô trong vài giây, và đèn cảnh báo (⚠) chính sẽ sáng trên bảng táp lô. Nếu đèn cảnh báo chính sáng, chúng tôi khuyến cáo bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra.

Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau bị vô hiệu hóa



OTM070124

Khi thanh cản sau xung quanh cảm biến hoặc radar bên phía sau bị che do vật nào đó, chẳng hạn như tuyết hoặc mưa, hoặc lắp đặt một rơ-moóc hoặc đồ đèo hàng, nó có thể làm giảm hiệu suất phát hiện và tạm thời hạn chế hoặc vô hiệu hóa Hệ thống Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau.

Trong trường hợp này, Thông báo cảnh báo 'Rear Cross-Traffic Safety system disabled. Radar blocked' (chức năng An toàn Giao thông Cắt ngang phía sau bị vô hiệu hóa. Radar bị chặn) or 'Rear cross-traffic safety functions disabled. Radar blocked') (chức năng An toàn Giao thông Cắt ngang phía sau bị vô hiệu hóa. Radar bị chặn) sẽ xuất hiện trên Bảng táp lô.

Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau sẽ hoạt động bình thường vật liệu lạ hoặc xe kéo, v.v. được gỡ bỏ.

Nếu Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau không hoạt động bình thường sau gỡ bỏ, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.

CẢNH BÁO

- **Ngay cả khi thông báo cảnh báo không xuất hiện trên bảng taplo, hệ thống An toàn Giao thông Cắt ngang Phía sau có thể không hoạt động bình thường.**
- **Hệ thống An toàn Giao thông Cắt ngang Phía sau có thể không hoạt động bình thường trong một khu vực (ví dụ: địa hình thoáng), nơi không phát hiện thấy bất kỳ chất nào sau khi BẬT xe.**

LƯU Ý

Tắt chức năng hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau để lắp rơ moóc, đồ đèo hàng, v.v. hoặc tháo rơ moóc, đồ đèo hàng, v.v. để sử dụng chức năng hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau.

Hạn chế của chức năng hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau

Hỗ trợ tránh va chạm giao thông phía sau có thể không hoạt động bình thường hoặc hệ thống có thể hoạt động bất thường trong các trường hợp sau:

- Khởi hành xe từ khu vực có cây cối hoặc cỏ mọc um tùm
- Khởi hành từ khu vực đường ướt
- Tốc độ xe chạy nhanh hay chậm

Hệ thống kiểm soát phanh có thể không hoạt động, người lái xe cần chú ý trong các trường hợp sau:

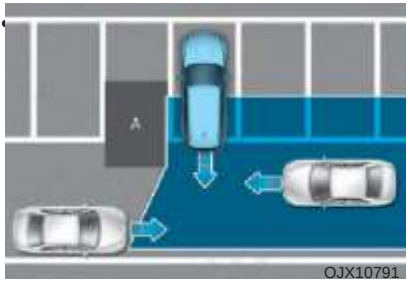
- Xe bị rung lắc nghiêm trọng khi lái xe qua đường mấp mô, đường không bằng phẳng hoặc vết bê tông
- Lái xe trên bề mặt trơn trượt do tuyết, vũng nước, băng, v.v.
- Áp suất lốp thấp hoặc lốp bị hỏng
- Hệ thống phanh đã được sửa đổi
- Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa đang hoạt động (nếu được trang bị)

Thông tin

Để biết thêm chi tiết về các lưu ý của radar góc sau, hãy tham khảo phần "Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù (BCA)" trong chương này.

CẢNH BÁO

- **Lái xe gần phương tiện hoặc công trình**

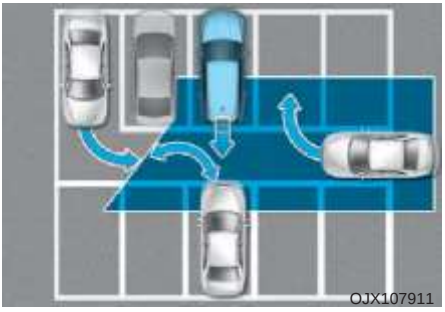


[A] : Cấu trúc

Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau có thể bị hạn chế khi lái xe gần phương tiện hoặc kết cấu và có thể không phát hiện ra xe đang tiến tới từ bên trái hoặc bên phải. Trong trường hợp này, chức năng có thể không cảnh báo người lái xe hoặc điều khiển phanh khi cần thiết.

Luôn kiểm tra môi trường xung quanh khi sao lưu.

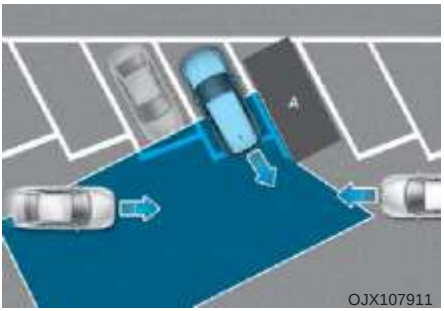
Khi xe ở trong môi trường đỗ xe phức tạp



Hỗ trợ Tránh Va chạm Giao thông Phía sau có thể phát hiện các xe đang đỗ xe hoặc đang lùi xe
gần xe của bạn (ví dụ: xe đang rời khỏi bên cạnh xe của bạn, xe đang đỗ xe hoặc lùi xe ở khu vực phía sau, một phương tiện đang đến gần xe của bạn để rẽ, v.v.).
Nếu điều này xảy ra, hệ thống có thể cảnh báo người lái và điều khiển phanh không cần thiết.

Luôn kiểm tra môi trường xung quanh khi sao lưu.

- **Khi xe đang đỗ cắt ngang**



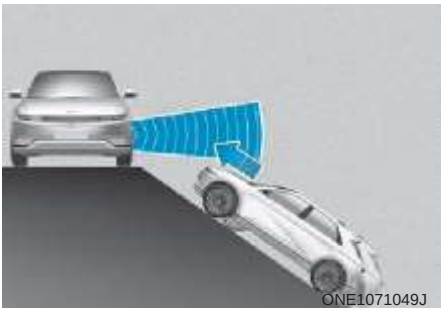
[A]: Xe

Chức năng Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau có thể bị hạn chế khi lùi xe theo đường chéo và có thể không phát hiện ra xe đang tiến tới từ bên trái hoặc bên phải.

Trong trường hợp này, chức năng có thể không cảnh báo người lái xe hoặc điều khiển phanh khi cần thiết.

Luôn kiểm tra môi trường xung quanh khi sao lưu.

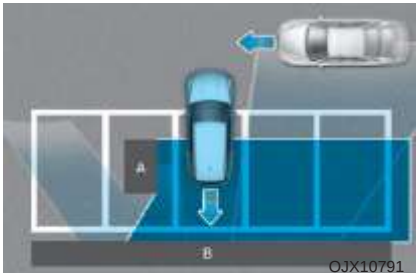
- **Khi xe ở trên dốc hoặc gần dốc**



Chức năng Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau có thể bị hạn chế khi xe đang lên dốc hoặc xuống dốc, hoặc ở gần xe và có thể không phát hiện thấy xe đang tiến tới từ bên trái hoặc bên phải. Trong trường hợp này, chức năng có thể không cảnh báo người lái xe hoặc điều khiển phanh khi cần thiết.

Luôn kiểm tra môi trường xung quanh khi sao lưu.

- **Tấp xe vào chỗ đỗ xe, nơi có cấu trúc**

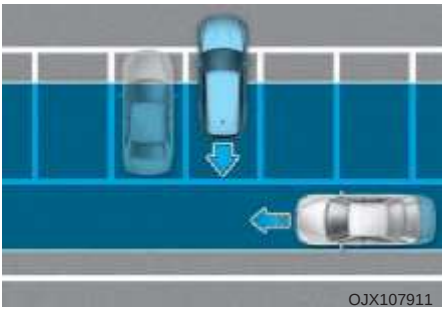


[A] : Kết cấu, [B]: Tường

Chức năng Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau có thể phát hiện các phương tiện đi qua phía trước bạn khi lùi xe vào chỗ đỗ xe có tường hoặc cấu trúc ở khu vực phía sau hoặc bên hông. Nếu điều này xảy ra, hệ thống có thể cảnh báo người lái và điều khiển phanh không cần thiết.

Luôn kiểm tra môi trường xung quanh khi sao lưu.

Khi xe đang đỗ ở phía sau



Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau có thể phát hiện các phương tiện đi qua phía sau bạn khi lùi xe vào chỗ đỗ xe.
Nếu điều này xảy ra, hệ thống có thể cảnh báo người lái và điều khiển phanh không cần thiết.

Luôn kiểm tra môi trường xung quanh khi sao lưu.

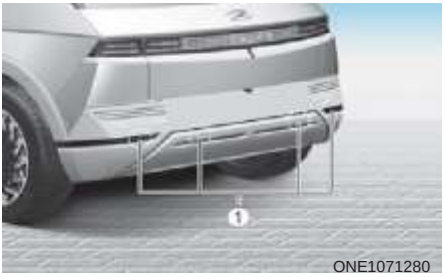
CẢNH BÁO

- **Khi bạn đang kéo một rơ moóc hoặc một phương tiện khác, bạn nên tắt chức năng Hỗ trợ Tránh Va chạm Giao thông Cắt ngang phía sau vì lý do an toàn.**
- **Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau có thể không hoạt động bình thường nếu bị sóng điện từ mạnh tác động.**
- **Chức năng Hỗ trợ Tránh va chạm Giao thông Cắt ngang phía sau có thể không hoạt động trong 15 giây sau khi khởi động xe, hoặc khi các radar ở góc phía sau được khởi động.**

CẢNH BÁO KHOẢNG CÁCH ĐỖ XE LÙI (PDW) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Cảnh báo khoảng cách khi đỗ xe lùi sẽ giúp cảnh báo người lái nếu phát hiện chướng ngại vật trong một khoảng cách nhất định khi xe đang lùi ở tốc độ thấp.

Cảm biến nhận diện



[1]: Cảm biến siêu âm phía sau

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

Cài đặt cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi

Âm lượng cảnh báo



Chọn ‘Driver Assistance → Warning Volume’ ('Hỗ trợ người lái → Âm lượng cảnh báo') từ menu Cài đặt của hệ thống thông tin giải trí để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành ‘High’, ‘Medium’, hoặc ‘Low’ ('Cao', 'Trung bình' hoặc 'Thấp') cho Cảnh báo khoảng cách khi đỗ xe lùi.

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', âm lượng cảnh báo Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra là ‘Low’ ('Thấp').

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

Hoạt động cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi

Nút vận hành



Nút Parking Safety (an toàn khi đỗ xe) (nếu được trang bị)

- Nhấn vào nút An toàn khi đỗ xe ( ) để bật Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi. Nhấn nút một lần nữa để tắt chức năng.
- Khi Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi tắt (đèn báo nút tắt), nếu bạn chuyển số sang R (lùi), chức năng Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi sẽ tự động bật.

Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi

- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe khi lùi sẽ hoạt động khi hộp số ở số R (lùi).
- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe khi lùi phát hiện người, động vật hoặc vật thể ở phía sau khi tốc độ phía sau của xe dưới 10 km / h (6 dặm / giờ).

Khoảng cách từ đối tượng	Chỉ báo cảnh báo khi lùi xe	Âm thanh cảnh báo
60 ~ 120 cm (24 ~ 48 inch)		Còi bíp liên tục
30 ~ 60 cm (12 ~ 24 inch)		Tiếng bíp thường xuyên hơn
trong vòng 30 cm (12 in.)		Bíp liên tục

- Chỉ báo tương ứng sẽ sáng bất cứ khi nào mỗi cảm biến siêu âm phát hiện một người, động vật hoặc vật thể trong phạm vi cảm biến. Ngoài ra, sẽ có cảnh báo âm thanh.
- Khi phát hiện cùng một lúc nhiều hơn hai đối tượng, thì đối tượng gần nhất sẽ được cảnh báo bằng cảnh báo bằng âm thanh.
- Hình dạng của chỉ báo trong hình minh họa có thể khác với xe thực tế.

Sự cố và các lưu ý về cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi

Sự cố Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi

Sau khi khởi động xe, bạn sẽ nghe thấy tiếng bíp khi chuyển số sang số R (Số lùi) để cho biết Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi đang hoạt động bình thường.

Tuy nhiên, nếu xảy ra một hoặc nhiều điều sau đây, trước tiên hãy kiểm tra xem cảm biến siêu âm có bị hỏng hoặc bị chặn bởi vật lạ hay không. Nếu nó vẫn không hoạt động bình thường, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

- Cảnh báo âm thanh không phát ra âm thanh.
- Tiếng còi báo động không liên tục.
- Thông báo 'Lỗi cảm biến siêu âm hoặc chặn' xuất hiện trên bảng taplo.



ONE1071106

CẢNH BÁO

- **Cảnh báo khoảng cách đỗ xe khi lùi là một chức năng bổ sung. Hoạt động Cảnh báo khoảng cách khi đỗ xe lùi có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố khác nhau (bao gồm cả điều kiện môi trường). Người lái xe có trách nhiệm phải luôn kiểm tra tầm nhìn phía sau trước và trong khi đỗ xe.**
- **Bảo hành xe mới của bạn không bao gồm bất kỳ tai nạn hoặc hư hỏng nào đối với xe do sự cố Cảnh báo Khoảng cách đỗ xe lùi.**
- **Hãy chú ý khi lái xe gần các đồ vật, người đi bộ và đặc biệt là trẻ em. Một số đối tượng có thể không được phát hiện bởi cảm biến siêu âm, do khoảng cách, kích thước hoặc vật liệu đối tượng, tất cả đều có thể hạn chế tính hiệu quả của cảm biến.**

Hạn chế của cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi

- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi có thể không hoạt động bình thường khi:
  - Độ ẩm gây đóng băng vào cảm biến
  - Cảm biến được bao phủ bởi vật liệu lạ, chẳng hạn như tuyết hoặc nước (Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi sẽ hoạt động bình thường khi vật liệu lạ đó được loại bỏ.)
  - Thời tiết quá nóng hoặc quá lạnh Cảm biến hoặc cụm cảm biến được tháo rời
  - Bề mặt của cảm biến bị ấn mạnh hoặc tác động bằng vật cứng
  - Bề mặt của cảm biến bị trầy xước bởi vật sắc nhọn
  - Các cảm biến hoặc khu vực xung quanh cảm biến được phun trực tiếp bằng máy phun rửa áp lực cao
- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi có thể hoạt động sai khi:
  - Có mưa lớn hoặc phun nước
  - Nước chảy trên bề mặt của cảm biến
  - Bị ảnh hưởng do cảm biến của xe khác
  - Cảm biến bị tuyết bao phủ.
  - Lái xe trên đường không bằng phẳng, đường sỏi hoặc bụi rậm
  - Các vật thể tạo ra sóng siêu âm ở gần cảm biến
  - Lắp biển số khác vị trí ban đầu
  - Chiều cao thanh cản xe hoặc cài đặt cảm biến siêu âm đã bị thay đổi
  - Gắn thiết bị hoặc phụ kiện xung quanh cảm biến siêu âm
- Các vật thể sau có thể không được phát hiện:
  - Các vật sắc nhọn hoặc mảnh, chẳng hạn như dây thừng, dây xích hoặc cọc nhỏ.
  - Các vật thể có xu hướng hấp thụ tần số cảm biến, chẳng hạn như quần áo, vật liệu xốp hoặc tuyết.
  - Các vật thể có chiều dài nhỏ hơn 100 cm (40 in.) Và đường kính hẹp hơn 14 cm (6 in.).
  - Người đi bộ, động vật hoặc vật thể ở rất gần cảm biến siêu âm
- Chỉ báo Cảnh báo Khoảng cách Đỗ xe có thể hiển thị khác với vị trí được phát hiện thực tế khi chướng ngại vật nằm giữa các cảm biến.
- Khoảng cách đỗ xe Chỉ báo cảnh báo có thể không xuất hiện tuần tự tùy thuộc vào tốc độ xe hoặc hình dạng chướng ngại vật.
- Nếu cần sửa chữa Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO KHOẢNG CÁCH ĐỖ XE LÙI/TIẾN (PDW) (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Cảnh báo Khoảng cách Đỗ xe Tiến / lùi sẽ giúp cảnh báo người lái nếu phát hiện chướng ngại vật trong một khoảng cách nhất định khi xe đang tiến hoặc lùi ở tốc độ thấp.

Cảm biến nhận diện





[1] : Cảm biến siêu âm phía trước,
[2] : Cảm biến siêu âm phía sau

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

Cài đặt cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi

Âm lượng cảnh báo

Chọn ‘Driver Assistance → Warning Volume’ ('Hỗ trợ người lái → Âm lượng cảnh báo') từ menu Cài đặt cụm hoặc chức năng thông tin giải trí để thay đổi Âm lượng cảnh báo thành ‘High’, ‘Medium’, hoặc ‘Low’ ('Cao', 'Trung bình', hoặc 'Thấp' cho Cảnh báo Khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi.

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', âm lượng cảnh báo Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra là ‘Low’ ('Thấp').

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

Tự động bật cảnh báo khoảng cách đỗ xe

Để sử dụng chức năng Tự động bật cảnh báo khoảng cách khi đỗ xe, hãy chọn ‘Driver Assistance → Parking Safety → Parking Distance Warning Auto On’ ('Hỗ trợ người lái → An toàn khi đỗ xe → Tự động bật cảnh báo khoảng cách đỗ xe‘) từ menu Cài đặt cụm hoặc hệ thống thông tin giải trí.

Hoạt động cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/lùi

Nút vận hành



Nút an toàn khi đỗ xe

- Nhấn vào nút An toàn khi đỗ xe ( ) để bật Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến / lùi. Nhấn nút một lần nữa để tắt chức năng.
- Khi Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến / lùi tắt (đèn báo nút tắt), nếu bạn chuyển số sang R (lùi), chức năng Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi sẽ tự động bật.
- Khi Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến / lùi được bật, đèn chỉ báo nút sẽ bật sáng. Nếu tốc độ xe trên 20km / h (12 dặm/giờ), Cảnh báo Khoảng cách đỗ xe Tiến/ lùi sẽ tắt (đèn báo nút tắt).
  - ✸ Nếu được trang bị Hỗ trợ tránh va chạm khi lùi xe hoặc Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa, Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi sẽ tắt (đèn báo nút tắt) khi tốc độ xe trên 30 km / h (18 dặm / giờ).

Cảnh báo khoảng cách đỗ xe phía trước

- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe phía trước sẽ hoạt động khi đáp ứng một trong các điều kiện.
  - Cần số được chuyển từ R (Số lùi) sang D (Lái xe) với Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi được bật
  - Cần số ở vị trí số D (Lái xe) và đèn báo nút an toàn khi đỗ xe đang bật
  - 'Tự động bật cảnh báo khoảng cách đỗ xe' được chọn từ menu Cài đặt và hộp số ở vị trí D (Lái xe)
- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe phía trước phát hiện người, động vật hoặc vật thể phía trước khi tốc độ phía trước của xe dưới 10 km / h (6 dặm / giờ).
- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe phía trước không hoạt động khi tốc độ phía trước của xe trên 10 km / h (6 dặm / giờ) ngay cả khi đèn báo nút An toàn đỗ xe bật. Cảnh báo Khoảng cách Đỗ xe Phía trước sẽ hoạt động trở lại khi tốc độ phía trước của xe giảm xuống dưới 10 km / h (6 dặm / giờ) trong khi đèn báo nút An toàn Đỗ xe đang bật.
- Khi chọn 'Bật tự động cảnh báo khoảng cách đỗ xe', đèn báo nút An toàn đỗ xe vẫn sáng.
- Khi bỏ chọn 'Bật tự động cảnh báo khoảng cách đỗ xe' và tốc độ phía trước của xe trên 20km / h (12 dặm/giờ), chỉ báo nút ( ) An toàn đỗ xe sẽ tắt. Mặc dù bạn lái xe ở vận tốc dưới 10 km / h (6 dặm / giờ), Cảnh báo Khoảng cách Đỗ xe Phía trước sẽ không bật.
  - ✸ Nếu được trang bị Hỗ trợ tránh va chạm khi lùi xe hoặc Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa, Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi sẽ tắt khi tốc độ xe trên 30 km / h (18 dặm / giờ).

Khoảng cách từ đối tượng	Chỉ báo cảnh báo khi lái xe tiến về phía trước	Âm thanh cảnh báo
60~100 cm (24~40 in.)		Còi bíp liên tục
30 ~ 60 cm (12 ~ 24 inch)		Tiếng bíp thường xuyên hơn
trong vòng 30 cm		Bíp liên tục

- Chỉ báo tương ứng sẽ sáng bất cứ khi nào mỗi cảm biến siêu âm phát hiện một người, động vật hoặc vật thể trong phạm vi cảm biến. Ngoài ra, sẽ có cảnh báo âm thanh.
- Khi phát hiện cùng một lúc nhiều hơn hai đối tượng, thì đối tượng gần nhất sẽ được cảnh báo bằng cảnh báo bằng âm thanh.
- Hình dạng của chỉ báo trong hình minh họa có thể khác với xe thực tế.

Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi

- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe khi lùi sẽ hoạt động khi hộp số ở số R (lùi).
- Cảnh báo khoảng cách đỗ xe khi lùi phát hiện người, động vật hoặc vật thể ở phía sau khi tốc độ phía sau của xe dưới 10 km / h (6 dặm / giờ).
- Khi tốc độ phía sau của xe dưới 10 km / h (6 dặm / giờ), cả cảm biến siêu âm phía trước và phía sau sẽ phát hiện vật thể. Tuy nhiên, các cảm biến siêu âm phía trước có thể phát hiện người, động vật hoặc vật thể khi nó cách cảm biến trong vòng 60 cm (24 in.).

Khoảng cách từ đối tượng	Chỉ báo cảnh báo khi lùi xe	Âm thanh cảnh báo
60 ~ 120 cm (24 ~ 48 inch)		Còi bíp liên tục
30 ~ 60 cm (12 ~ 24 inch)		Tiếng bíp thường xuyên hơn
trong vòng 30 cm (12 in.)		Bíp liên tục

- Chỉ báo tương ứng sẽ sáng bất cứ khi nào mỗi cảm biến siêu âm phát hiện một người, động vật hoặc vật thể trong phạm vi cảm biến. Ngoài ra, sẽ có cảnh báo âm thanh.
- Khi phát hiện cùng một lúc nhiều hơn hai đối tượng, thì đối tượng gần nhất sẽ được cảnh báo bằng cảnh báo bằng âm thanh.
- Hình dạng của chỉ báo trong hình minh họa có thể khác với xe thực tế.

Sự cố và các lưu ý về cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến / lùi

Sự cố Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi

Sau khi khởi động xe, bạn sẽ nghe thấy tiếng bíp khi chuyển số sang số R (Số lùi) để cho biết Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi đang hoạt động bình thường.

Tuy nhiên, nếu xảy ra một hoặc nhiều điều sau đây, trước tiên hãy kiểm tra xem cảm biến siêu âm có bị hỏng hoặc bị chặn bởi vật lạ hay không. Nếu nó vẫn không hoạt động bình thường, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

- Cảnh báo âm thanh không phát ra âm thanh.
- Tiếng còi báo động không liên tục.
- Thông báo 'Ultrasonic sensor error or blockage' ('Lỗi cảm biến siêu âm hoặc chặn') xuất hiện trên bảng taplo.



ONE1071205

CẢNH BÁO

- **Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến / lùi là một chức năng bổ sung. Hoạt động Cảnh báo khoảng cách khi đỗ xe tiến/lùi có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố khác nhau (bao gồm cả điều kiện môi trường). Người lái xe có trách nhiệm phải luôn kiểm tra tầm nhìn phía trước và phía sau trước và trong khi đỗ xe.**
- **Bảo hành xe mới của bạn không bao gồm bất kỳ tai nạn hoặc hư hỏng nào đối với xe do trục trặc của Cảnh báo Khoảng cách Đỗ xe Tiến / lùi.**
- **Hãy chú ý khi lái xe gần các đồ vật, người đi bộ và đặc biệt là trẻ em. Một số đối tượng có thể không được phát hiện bởi cảm biến siêu âm, do khoảng cách, kích thước hoặc vật liệu đối tượng, tất cả đều có thể hạn chế tính hiệu quả của cảm biến.**

Hạn chế của cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi

- Cảnh báo Khoảng cách đỗ xe Tiến / lùi có thể không hoạt động bình thường khi:
  - Độ ẩm gây đóng băng vào cảm biến
  - Cảm biến được bao phủ bởi vật liệu lạ, chẳng hạn như tuyết hoặc nước (Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến / lùi sẽ hoạt động bình thường khi vật liệu lạ đó được loại bỏ.)
  - Thời tiết quá nóng hoặc lạnh
  - Cảm biến hoặc cụm cảm biến được tháo rời
  - Bề mặt của cảm biến bị ấn mạnh hoặc tác động bằng vật cứng
  - Bề mặt của cảm biến bị trầy xước bởi vật sắc nhọn
  - Các cảm biến hoặc khu vực xung quanh cảm biến được phun trực tiếp bằng máy phun rửa áp lực cao
- Cảnh báo Khoảng cách đỗ xe Tiến / lùi có thể hoạt động sai khi:
  - Có mưa lớn hoặc phun nước
  - Nước chảy trên bề mặt của cảm biến
  - Bị ảnh hưởng do cảm biến của xe khác
  - Cảm biến bị tuyết bao phủ.
  - Lái xe trên đường không bằng phẳng, đường sỏi hoặc bụi rậm
  - Các vật thể tạo ra sóng siêu âm ở gần cảm biến
  - Lắp biển số khác vị trí ban đầu
  - Chiều cao thanh cản xe hoặc cài đặt cảm biến siêu âm đã bị thay đổi
  - Gắn thiết bị hoặc phụ kiện xung quanh cảm biến siêu âm
- Các vật thể sau có thể không được phát hiện:
  - Các vật sắc nhọn hoặc mảnh, chẳng hạn như dây thừng, dây xích hoặc cọc nhỏ.
  - Các vật thể có xu hướng hấp thụ tần số cảm biến, chẳng hạn như quần áo, vật liệu xốp hoặc tuyết.
  - Các vật thể có chiều dài nhỏ hơn 100 cm (40 in.) Và đường kính hẹp hơn 14 cm (6 in.).
  - Người đi bộ, động vật hoặc vật thể ở rất gần cảm biến siêu âm
- Chỉ báo Cảnh báo Khoảng cách Đỗ xe có thể hiển thị khác với vị trí được phát hiện thực tế khi chướng ngại vật nằm giữa các cảm biến.
- Khoảng cách đỗ xe Chỉ báo cảnh báo có thể không xuất hiện tuần tự tùy thuộc vào tốc độ xe hoặc hình dạng chướng ngại vật.
- Nếu cần sửa chữa Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

HỖ TRỢ TRÁNH VA CHẠM KHI ĐỖ XE LÙI (PCA) (NẾU ĐƯỢC THIẾT BỊ)

Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi sẽ có thể cảnh báo người lái xe hoặc sẽ hỗ trợ phanh để giúp giảm khả năng va chạm với người đi bộ hoặc vật thể khi lùi xe.

Cảm biến nhận diện





[1]: Camera phía sau
[2] : Cảm biến siêu âm phía sau

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

Cài đặt hỗ trợ tránh va chạm khi lùi xe

Thiết lập các tính năng

Đỗ xe an toàn

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn hoặc bỏ chọn 'Driver Assistance → Parking Safety' ('Hỗ trợ người lái → Đỗ xe An toàn') từ menu Thiết lập để thiết lập có sử dụng từng chức năng hay không.

- Nếu chọn 'Rear Active Assist' (hoặc 'Active rear assist') ('Hỗ trợ Chủ động Phía sau'), Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm khi lùi xe sẽ cảnh báo người lái xe và hỗ trợ phanh khi sắp xảy ra va chạm với người đi bộ hoặc vật thể.
- Nếu chọn 'Rear Warning Only' (hoặc 'Rear warning only') ('Chỉ cảnh báo phía sau'), Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi sẽ cảnh báo người lái xe khi sắp xảy ra va chạm với người đi bộ hoặc vật thể. Phanh sẽ không hỗ trợ.
- Nếu chọn 'Tắt', Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi sẽ tắt.
- Nếu nhấn nút Parking Safety (Đỗ xe an toàn) ( ) trong hơn 2 giây, có thể bật hoặc tắt 'Rear Active Assist' hoặc 'Rear Warning Only' ('Hỗ trợ chủ động phía sau' hoặc 'Chỉ cảnh báo phía sau').
- Bất cứ khi nào xe được khởi động lại, 'Rear Active Assist' ('Hỗ trợ Chủ động Phía sau') sẽ tự động được chọn.



ONE1071284

Thiết lập thời gian cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, hãy chọn ‘Driver Assistance → Warning Timing’ ('Hỗ trợ người lái → Thiết lập thời gian cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi thời gian kích hoạt cảnh báo ban đầu cho Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi.

Nếu bạn thay đổi Thiết lập thời gian cảnh báo, thì thời gian cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác có thể thay đổi.



ONE1071182

Âm lượng cảnh báo

Khi xe đang bật nguồn ON, chọn ‘Driver Assistance → Warning Volume’ ('Hỗ trợ người lái → Âm lượng Cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng Cảnh báo thành ‘High’, ‘Medium’, ‘Low’ hoặc “Off” ('Cao', 'Trung bình', 'Thấp' hoặc ‘Tắt’) cho Hỗ trợ tránh va chạm phía trước.

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', Âm lượng sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra 'Thấp'.

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

Hoạt động hỗ trợ tránh va chạm khi lùi xe

Điều kiện hoạt động

Nếu thiết lập 'Hỗ trợ chủ động phía sau' hoặc 'Chỉ cảnh báo phía sau' từ menu Cài đặt, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm đỗ xe khi lùi sẽ ở trạng thái sẵn sàng khi đảm bảo các điều kiện sau:

- Cốp xe đóng
- Hộp số được chuyển sang R (Lùi)
- Tốc độ xe dưới 10 km/ h (6 dặm/ giờ)
- Các thành phần hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi như camera quan sát phía sau và cảm biến siêu âm phía sau ở điều kiện bình thường

Khi Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi kích hoạt, một đường kẻ xuất hiện phía sau hình ảnh chiếc xe trong bảng taplo.

Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi chỉ hoạt động một lần sau khi chuyển số sang số R (Số lùi). Để kích hoạt lại Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi, hãy chuyển số từ một số khác sang số R (Số lùi).



ONE107105

Hỗ trợ chủ động phía sau

- Nếu Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi phát hiện nguy cơ va chạm với một người đi bộ hoặc một vật thể, Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm khi Đỗ xe lùi sẽ cảnh báo người lái xe bằng một cảnh báo âm thanh và thông báo cảnh báo trên bảng taplo. Khi Màn hình quan sát phía sau đang hoạt động, cảnh báo sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.
- Nếu Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi phát hiện một va chạm sắp xảy ra với người đi bộ hoặc vật thể phía sau xe, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi sẽ hỗ trợ bạn phanh. Người lái cần chú ý vì hỗ trợ phanh sẽ kết thúc trong vòng 5 phút. Người lái xe phải ngay lập tức nhấn bàn đạp phanh và kiểm tra xung quanh xe.
- Kiểm soát phanh sẽ kết thúc khi:
  - Hộp số được chuyển sang P (Đỗ xe) hoặc D (Lái xe).
  - Người lái nhấn bàn đạp phanh với đủ lực
  - Hỗ trợ phanh kéo dài khoảng 5 phút, Phanh đỗ xe điện tử (EPB) hoạt động khi hỗ trợ phanh được nhả ra
- Cảnh báo sẽ tắt khi:
  - Người lái xe chuyển số sang P (Đỗ xe), N (Số Mo) hoặc D (Lái xe)

Chỉ cảnh báo phía sau

- Nếu Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi phát hiện nguy cơ va chạm với một người đi bộ hoặc một vật thể, Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm khi Đỗ xe lùi sẽ cảnh báo người lái xe bằng một cảnh báo âm thanh và thông báo cảnh báo trên bảng taplo. Khi Màn hình quan sát phía sau đang hoạt động, cảnh báo sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.
- Nếu chọn 'Rear Warning Only' ('Chỉ cảnh báo phía sau'), phanh sẽ không được hỗ trợ.
- Cảnh báo sẽ tắt khi chuyển số sang P (Đỗ xe), N (Số Mo) hoặc D (Số tiến).

Sự cố và hạn chế của Hỗ trợ tránh va chạm đỗ xe lùi

Sự cố Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi



ONE1071106

Khi Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi hoặc các chức năng liên quan khác không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Parking Safety system' ('Kiểm tra hệ thống an toàn khi đỗ xe') sẽ xuất hiện trên bảng taplo và Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi sẽ tự động tắt. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.

Hỗ trợ tránh va chạm khi lùi đỗ xe bị vô hiệu hóa


ONE1071037

Camera quan sát phía sau được sử dụng như một cảm biến nhận diện để phát hiện người đi bộ. Nếu ống kính camera bị che phủ bởi vật lạ, chẳng hạn như tuyết hoặc mưa, nó có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của camera và Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể không hoạt động bình thường. Luôn giữ ống kính camera sạch sẽ.


ONE1071055

Các cảm biến siêu âm phía sau được đặt bên trong thanh cản sau để phát hiện các vật thể ở khu vực phía sau. Nếu cảm biến bị che phủ bởi vật liệu lạ, chẳng hạn như tuyết hoặc mưa, nó có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của cảm biến và Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể không hoạt động bình thường. Luôn giữ cho thanh cản sau sạch sẽ.

■ Camera quan sát



ONE1071056

■ Cảm biến siêu âm phía sau



ONE1071106

Thông báo cảnh báo ‘Camera error or blockage’ hoặc ‘Ultrasonic sensor error or blockage’ ('Lỗi hoặc chặn camera' hoặc 'Lỗi hoặc chặn cảm biến siêu âm') sẽ xuất hiện trên bảng táp lô nếu các trường hợp sau xảy ra:

- Camera quan sát phía sau hoặc (các) cảm biến siêu âm phía sau bị dính chất lạ, chẳng hạn như tuyết, bụi bẩn, v.v.
- Có thời tiết khắc nghiệt, chẳng hạn như tuyết dày, mưa lớn, v.v.

Trong trường hợp này, Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể tắt hoặc có thể hoạt động không bình thường. Kiểm tra xem camera quan sát phía sau và các cảm biến siêu âm phía sau có sạch không.

Hạn chế Hỗ trợ tránh va chạm đỗ xe lùi

Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể không hỗ trợ phanh hoặc cảnh báo người lái xe ngay cả khi có người đi bộ hoặc vật thể trong các trường hợp sau:

- Lắp đặt bất kỳ thiết bị hoặc phụ kiện không chính hãng
- Xe của bạn không ổn định do tai nạn hoặc các nguyên nhân khác
- Chiều cao thanh cản hoặc cài đặt cảm biến siêu âm phía sau đã được sửa đổi
- Camera quan sát phía sau hoặc (các) cảm biến siêu âm phía sau bị hỏng
- Camera quan sát phía sau hoặc (các) cảm biến siêu âm phía sau bị dính chất lạ, chẳng hạn như tuyết, bụi bẩn, v.v.
- Camera lùi bị che khuất bởi nguồn sáng hoặc do thời tiết khắc nghiệt, chẳng hạn như mưa lớn, sương mù, tuyết, v.v.
- Xung quanh rất sáng hoặc rất tối
- Nhiệt độ bên ngoài rất cao hoặc rất thấp
- Gió mạnh (trên 20 km/ h (12 dặm / giờ)) hoặc thổi vuông góc với thanh cản sau
- Các vật thể tạo ra tiếng ồn quá lớn, chẳng hạn như còi xe, động cơ xe máy ồn ào hoặc phanh hơi xe tải, ở gần xe của bạn
- Cảm biến siêu âm có tần số tương tự đang ở gần xe của bạn
- Có chênh lệch độ cao trên mặt đất giữa xe và người đi bộ
- Không thể phân biệt được hình ảnh người đi bộ trong camera quan sát phía sau.

- Người đi bộ ở gần mép sau của xe
- Người đi bộ không đứng thẳng
- Người đi bộ rất thấp hoặc rất cao khiến chức năng hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi không phát hiện được
- Người đi bộ hoặc người đi xe đạp mặc quần áo dễ lẫn vào phông nền nên khó phát hiện
- Người đi bộ mặc quần áo không phản xạ tốt sóng siêu âm
- Kích thước, độ dày, chiều cao hoặc hình dạng của vật thể không phản xạ tốt sóng siêu âm (ví dụ: cột, bụi rậm, lề đường, xe đẩy, mép tường, v.v.)
- Người đi bộ hoặc vật thể đang di chuyển
- Người đi bộ hoặc vật thể ở rất gần đuôi xe
- Một bức tường phía sau người đi bộ hoặc vật thể
- Đối tượng không nằm ở tâm phía sau xe của bạn
- Vật không song song với thanh cản sau
- Đường trơn hoặc nghiêng
- Người lái xe lùi xe ngay sau khi chuyển sang số R (Lùi)
- Người lái xe tăng tốc hoặc vòng qua xe

Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể cảnh báo người lái một cách không cần thiết hoặc hỗ trợ phanh ngay cả khi không có người đi bộ hoặc đồ vật trong các trường hợp sau:

- Lắp đặt bất kỳ thiết bị hoặc phụ kiện không chính hãng
- Xe của bạn không ổn định do tai nạn hoặc các nguyên nhân khác
- Chiều cao thanh cản hoặc cài đặt cảm biến siêu âm phía sau đã được sửa đổi
- Chiều cao xe của bạn thấp hoặc cao do tải nặng, áp suất lốp bất thường, v.v.
- Camera quan sát phía sau hoặc (các) cảm biến siêu âm phía sau bị dính chất lạ, chẳng hạn như tuyết, bụi bẩn, v.v.
- Hoa văn trên đường bị nhầm với người đi bộ
- Có bóng hoặc ánh sáng phản chiếu trên mặt đất
- Người đi bộ hoặc đồ vật ở xung quanh đường đi của xe
- Các vật thể tạo ra tiếng ồn quá lớn, chẳng hạn như còi xe, động cơ xe máy ồn ào hoặc phanh hơi xe tải, ở gần xe của bạn
- Xe của bạn đang lùi về phía một lối đi hẹp hoặc chỗ đỗ xe
- Xe của bạn đang lùi về phía mặt đường không bằng phẳng, chẳng hạn như đường không trải nhựa, sỏi, gập ghềnh, dốc, v.v.
- Rơ-mooc hoặc đồ đèo hàng được gắn phía sau xe bạn
- Cảm biến siêu âm có tần số tương tự đang ở gần xe của bạn

CẢNH BÁO

Thực hiện các lưu ý về sau khi sử dụng Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi:

- **Luôn hết sức thận trọng khi lái xe. Người lái xe có trách nhiệm điều khiển phanh để lái xe an toàn.**
- **Luôn chú ý đến tình trạng đường xá và giao thông khi lái xe, cho dù có cảnh báo hay không.**
- **Luôn quan sát xung quanh xe của bạn để đảm bảo không có người đi bộ hoặc đồ vật trước khi di chuyển xe.**
- **Hiệu suất của Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể khác trong những điều kiện nhất định. Nếu tốc độ xe trên 4 km/ h (2 dặm/ giờ), Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi sẽ chỉ cung cấp hỗ trợ tránh va chạm khi phát hiện người đi bộ. Luôn quan sát xung quanh và chú ý khi lùi xe.**
- **Một số đối tượng có thể không được phát hiện bởi cảm biến siêu âm phía sau, do khoảng cách, kích thước hoặc vật liệu đối tượng, tất cả đều có thể hạn chế tính hiệu quả của cảm biến.**
- **Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể không hoạt động bình thường hoặc có thể hoạt động không cần thiết tùy thuộc vào điều kiện đường xá và môi trường xung quanh.**
- **Không dựa vào Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi. Việc làm như vậy có thể dẫn đến hư hỏng xe hoặc thương tích.**

LƯU Ý

- **Có thể nghe thấy tiếng ồn khi phanh gấp để tránh va chạm.**
- **Nếu bất kỳ âm thanh cảnh báo nào khác, chẳng hạn như chuông cảnh báo thắt dây an toàn phát tiếng , cảnh báo Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể không phát ra.**
- **Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể không hoạt động bình thường nếu hỏng, thay thế hoặc sửa chữa thanh cản.**
- **Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể không hoạt động bình thường nếu bị sóng điện từ mạnh tác động.**
- **Việc bật hệ thống âm thanh trên xe ở mức âm lượng lớn có thể khiến hành khách không nghe thấy âm thanh cảnh báo Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi.**
- **Tắt Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi khi kéo rơ moóc. Nếu đang kéo và di chuyển lùi, Hệ thống Hỗ trợ Tránh va chạm khi đỗ xe lùi sẽ kích hoạt khi phát hiện ra rơ-moóc.**
- **Điều khiển phanh có thể không hoạt động bình thường tùy thuộc vào trạng thái của ESC (Kiểm soát ổn định điện tử).**

  Sẽ chỉ có cảnh báo khi:

  - **Đèn cảnh báo ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) đang sáng**
  - **ESC (Kiểm soát ổn định điện tử) tham gia vào một chức năng khác**

LƯU Ý

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau để duy trì hiệu suất tối ưu của cảm biến nhận diện:

- **Luôn giữ sạch camera quan sát phía sau và cảm biến siêu âm phía sau.**
- **Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa nào có chứa axit hoặc chất tẩy rửa kiềm khi vệ sinh ống kính camera quan sát phía sau. Chỉ sử dụng xà phòng nhẹ hoặc chất tẩy rửa trung tính và rửa kỹ bằng nước.**
- **Không xịt trực tiếp vào camera quan sát phía sau hoặc các cảm biến siêu âm phía sau hoặc khu vực xung quanh của chúng bằng vòi phun rửa áp lực cao. Điều này có thể khiến camera quan sát phía sau hoặc các cảm biến siêu âm phía sau hoạt động sai.**
- **Không dán các vật thể, chẳng hạn như miếng dán cản hoặc tấm bảo vệ thanh cản, gần camera quan sát phía sau hoặc cảm biến siêu âm phía sau hoặc sơn lên thanh cản. Việc làm như vậy có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất của Hệ thống hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi.**
- **Tuyệt đối không tháo rời hoặc tác động lên camera quan sát phía sau hoặc các thành phần cảm biến siêu âm phía sau.**
- **Không tác dụng lực không cần thiết lên camera quan sát phía sau hoặc các cảm biến siêu âm phía sau. Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể không hoạt động bình thường nếu camera quan sát phía sau hoặc (các) cảm biến siêu âm phía sau bị lệch khỏi căn thẳng thích hợp. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.**

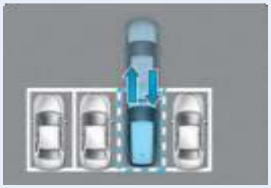
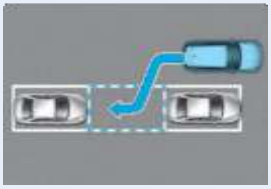
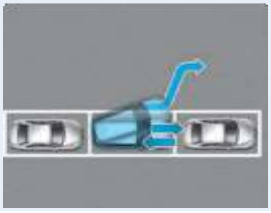
Thông tin

Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi có thể phát hiện người đi bộ hoặc vật thể khi:

- **Một người đi bộ đang đứng sau xe**
- **Một chướng ngại vật lớn, chẳng hạn như một chiếc xe, đang đỗ ở trung tâm phía sau xe của bạn**

HỖ TRỢ ĐỖ XE THÔNG MINH TỪ XA (RSPA) (NẾU ĐƯỢC THIẾT BỊ)

Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa sử dụng các cảm biến trên xe để giúp người lái đỗ xe và ra khỏi chỗ đỗ xe từ xa từ bên ngoài xe bằng cách điều khiển vô lăng, tốc độ xe và cần số.

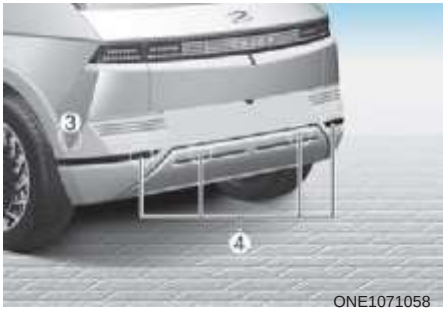
Chức Năng	Mô tả
Vận hành từ xa	Tiến hoặc lùi từ xa  OJX1079037
Đỗ xe thông minh hoặc Đỗ xe thông minh từ xa	Đỗ xe lùi vuông góc  OJX1079034
	Đỗ xe lùi song song  OJX1079035
Xe ra thông minh	Xe ra song song về phía trước 

- Chức năng Điều khiển Từ xa và Đỗ xe Thông minh Từ xa có thể được vận hành từ bên ngoài xe bằng chìa khóa thông minh.
- Chức năng Đỗ xe thông minh và Đỗ xe thông minh từ xa có thể được vận hành từ bên trong xe.
- Chức năng đỗ xe thông minh và đỗ xe thông minh từ xa giúp người lái đỗ xe lùi vuông góc và đỗ xe lùi song song.
- Chức năng Xe ra thông minh giúp người lái cho xe ra song song về phía trước.
- Khi Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa hoạt động, Cảnh báo khoảng cách đỗ xe, Màn hình quan sát phía sau và Màn hình quan sát xung quanh cũng sẽ hoạt động. Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo phần "Cảnh báo khoảng cách đỗ xe (PDW)", "Màn hình quan sát phía sau (RVM)" và "Màn hình quan sát xung quanh (SVM)" trong chương này.

Cảm biến nhận diện



ONE107105



ONE1071058

[1] : Cảm biến siêu âm phía trước,
[2] : Cảm biến siêu âm góc trước,
[3] : Cảm biến siêu âm góc sau,
[4] : Cảm biến siêu âm phía sau

Xem hình trên để biết chi tiết vị trí bộ cảm biến nhận diện.

LƯU Ý

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau để duy trì hiệu suất tối ưu của cảm biến nhận diện:

- **Tuyệt đối không tháo rời cảm biến nhận diện hoặc cụm cảm biến hay bất kỳ tác động nào lên bộ cảm biến đó.**
- **Nếu các cảm biến nhận diện cần sửa chữa, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**
- **Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể hoạt động sai nếu chiều cao thanh cản hoặc cài đặt cảm biến siêu âm đã được sửa đổi hoặc bị hư hỏng. Bất kỳ thiết bị hoặc phụ kiện nào không được lắp đặt tại nhà máy cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động của cảm biến.**
- **Khi cảm biến siêu âm bị đóng băng hoặc bị dính tuyết, bụi bẩn hoặc nước, cảm biến có thể không hoạt động cho đến khi các vết bẩn được loại bỏ bằng vải mềm.**
- **Không đẩy, làm xước hoặc va đập vào cảm biến siêu âm. Có thể xảy ra hư hỏng cảm biến.**
- **Không xịt trực tiếp cảm biến siêu âm hoặc khu vực xung quanh camera bằng vòi phun rửa áp lực cao.**

Cài đặt Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa

Các tính năng thiết lập



ONE1071182

Âm lượng cảnh báo

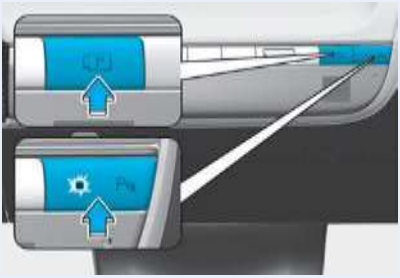
Khi xe đang bật nguồn ON, chọn ‘Driver Assistance → Warning Volume’ ('Hỗ trợ người lái → Âm lượng Cảnh báo') từ menu Cài đặt để thay đổi Âm lượng Cảnh báo thành ‘High’, ‘Medium’, ‘Low’ ('Cao', 'Trung bình' hoặc 'Thấp') cho Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa.

Tuy nhiên, ngay cả khi chọn 'Off', Âm lượng sẽ không tắt mà âm lượng sẽ phát ra 'Thấp'.

Nếu bạn thay đổi âm lượng cảnh báo, thì có thể thay đổi Âm lượng cảnh báo của các hệ thống Hỗ trợ người lái khác.

Hoạt động Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa

Nút Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa

Nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát), nút Parking Safety (an toàn đỗ xe)	Chìa khóa thông minh
	
ONE1071059	ONE1071060

Vị trí	Tên	Ký hiệu	Mô tả
Bên trong xe	Nút đỗ xe /quan sát		• Nhấn và giữ Parking/View (Đỗ xe / Quan sát) để bật Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa. Ngoài ra, cảnh báo Khoảng cách đỗ xe Tiến/ lùi sẽ tự động bật. Tuy nhiên, các chức năng có thể khác tùy theo tình huống. Tham khảo mô tả của từng chức năng để biết thêm chi tiết trong các trang sau. • Nhấn và giữ nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) trong khi chức năng Đỗ xe thông minh hoặc Xe ra thông minh đang bật để vận hành chức năng.
	Nút an toàn khi đỗ xe		• Nhấn nút Parking Safety (An toàn đỗ xe) trong khi Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa đang hoạt động để kết thúc hoạt động Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa.
Chìa khóa thông minh	Nút Remote Start (Khởi động Từ xa)		• Nhấn nút Remote Start (Khởi động Từ xa) sau khi khóa cửa và tắt xe để khởi động xe từ xa. • Nhấn nút Remote Start (Khởi động Từ xa) trong khi chức năng Đỗ xe thông minh từ xa hoặc Vận hành từ xa đang hoạt động để kết thúc hoạt động của chức năng.
	Nút về trước		• Khi sử dụng chức năng Đỗ xe thông minh từ xa, cho dù nhấn nút ở hướng nào, vẫn hỗ trợ đỗ xe trong khi nhấn nút. • Khi sử dụng chức năng Vận hành từ xa, xe sẽ di chuyển theo hướng của nút trong khi nhấn nút.
	Nút lùi lại		

Vận hành từ xa

Lệnh vận hành

Vận hành từ xa hoạt động theo thứ tự sau:

1. Sẵn sàng tiến và lùi từ xa
2. Tiến và lùi từ xa

1. Sẵn sàng tiến và lùi từ xa

Có hai cách để vận hành chức năng Vận hành từ xa.



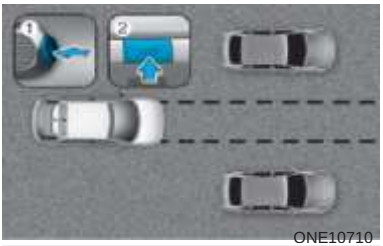
ONE10710

Phương pháp (1) Sử dụng chức năng khi xe tắt

(1) Ở một phạm vi nhất định từ xe, nhấn nút khóa cửa ( ) trên chìa khóa thông minh và khóa tất cả các cửa.

(2) Nhấn và giữ nút Khởi động từ xa ( ) trong vòng 4 giây cho đến khi xe nổ máy.

- Để biết thêm chi tiết về cách khởi động xe từ xa, hãy tham khảo phần "Khởi động từ xa" trong chương 6.



ONE10710



ONE10712

Phương pháp (2) Sử dụng chức năng khi xe đang bật nguồn ON

(1) Đỗ xe trước khoảng trống mà bạn muốn sử dụng chức năng Điều khiển từ xa và chuyển số về P (Đỗ xe).

(2) Nhấn và giữ Parking/View (Đỗ xe / Quan sát) ( ) để bật Hỗ trợ đỗ xe thông minh. Thông báo 'Under Remote Control' ('Đang điều khiển từ xa') sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

(3) Ra khỏi xe bằng chìa khóa thông minh và đóng tất cả các cửa.

- Chọn "Agree" (Đồng ý) trên màn hình hệ thống thông tin giải trí và hệ thống thông tin giải trí phải hoạt động bình thường để sử dụng chức năng Vận hành từ xa.
- Phương pháp (2) có thể được sử dụng sau khi xe đã được lái trên 5 km/ h (3 dặm / giờ).
- Nếu chức năng này được bật lại sau khi hoàn thành đỗ xe song song bằng Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa, thì chức năng Vận hành từ xa có thể được sử dụng với Phương pháp (2).

2. Tiến và lùi từ xa

(2)



(1) Nhấn và giữ một trong các nút Tiến ( ) hoặc Lùi ( ) trên chìa khóa thông minh. Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa sẽ tự động điều khiển vô lăng, tốc độ xe và sang số. Xe sẽ di chuyển theo hướng đã nhấn nút.

Khi chức năng Vận hành từ xa đang hoạt động, nếu bạn không giữ phím Tiến ( ) hoặc Lùi ( ), xe sẽ dừng và điều khiển chức năng sẽ tạm dừng. Chức năng sẽ bắt đầu hoạt động trở lại khi nhấn nút và giữ lần nữa.

(3) Khi xe đến vị trí mục tiêu, hãy nhả nút Tiến hoặc lùi chìa khóa thông minh.

(4) Khi người lái lên xe bằng chìa khóa thông minh, thông báo sẽ xuất hiện thông báo chức năng Vận hành Từ xa hoàn tất trên màn hình hệ thống thông tin giải trí và xe sẽ vẫn hoạt động.

Ngoài ra, khi nhấn nút Remote Start (Khởi động từ xa) ( ) trên chìa khóa thông minh từ bên ngoài xe, thông báo sẽ xuất hiện, thông báo cho người lái chức năng Vận hành từ xa đã hoàn tất và xe sẽ tắt máy.

- Kiểm tra tất cả các chìa khóa thông minh đều ở bên ngoài xe khi sử dụng chức năng Vận hành từ xa.
- Chức năng Vận hành Từ xa sẽ chỉ hoạt động khi chìa khóa thông minh cách xe trong vòng 4 m (13 ft.). Nếu không có xe chuyển động ngay cả khi nhấn nút Tiến hoặc Lùi trên chìa khóa thông minh, hãy kiểm tra khoảng cách từ chìa khóa thông minh đến xe và nhấn lại nút.
- Phạm vi phát hiện của chìa khóa thông minh có thể thay đổi tùy thuộc vào môi trường xung quanh bị ảnh hưởng bởi sóng vô tuyến như tháp truyền dẫn, trạm phát sóng, v.v.
- Khi di chuyển từ xa về phía trước bằng phương pháp (1), xe sẽ ghi nhận là tình huống xe ra và xe di chuyển 4 m (13 ft.) để kiểm tra người đi bộ, động vật hoặc đồ vật xung quanh xe. Sau khi xác nhận, vô lăng được điều khiển theo tình trạng phía trước.
- Khi di chuyển từ xa về phía trước bằng phương pháp (2), xe ghi nhận là một tình huống đỗ xe và sẽ ngay lập tức điều khiển vô lăng theo tình trạng phía trước để hỗ trợ vào chỗ đỗ và căn chỉnh xe. Tuy nhiên, hiệu suất có thể giảm tùy thuộc vào người đi bộ, động vật, hình dạng của đồ vật, vị trí, v.v. xung quanh xe.
- Để di chuyển lùi từ xa, cả phương pháp (1) và (2) căn chỉnh tay lái trước, sau đó sẽ chỉ cho xe di chuyển thẳng.
- Khi hoàn thành di chuyển tiến hoặc lùi từ xa, xe sẽ tự động chuyển sang số P (Đỗ xe) và kết hợp EPB (Phanh đỗ xe điện tử).

LƯU Ý

- **Khi sử dụng chức năng Vận hành từ xa, hãy đảm bảo rằng tất cả hành khách đã ra khỏi xe.**
- **Nếu pin xe đã hết hoặc Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa gặp trục trặc khi đỗ trong bãi đỗ hẹp, chức năng Vận hành từ xa sẽ không hoạt động. Luôn đỗ xe ở một không gian đủ rộng để bạn có thể ra vào xe.**
- **Lưu ý rằng tùy thuộc vào chỗ đỗ xe, bạn có thể không đi ra khỏi chỗ bạn đã vào bằng cách sử dụng chức năng Vận hành từ xa.**
- **Sau khi đỗ xe, xung quanh có thể thay đổi do chuyển động của các xe xung quanh. Nếu điều này xảy ra, chức năng Vận hành từ xa có thể không hoạt động.**
- **Trước khi rời khỏi xe, hãy đóng cửa sổ và mái ngắm (hoặc mái năng lượng mặt trời), đồng thời đảm bảo xe đã tắt máy trước khi khóa cửa.**

Trạng thái hoạt động chức năng Vận hành từ xa

Tình trạng hoạt động	Đèn LED Chìa khóa thông minh	Đèn cảnh báo nguy hiểm
Đang điều khiển	Đèn LED xanh lục nhấp nháy liên tục	-
Tạm ngừng	Đèn LED đỏ nhấp nháy liên tục	Nhấp nháy
Tắt	Đèn LED đỏ sáng trong 4 giây rồi tắt	Nhấp nháy 3 lần và tắt
Hoàn chỉnh	Đèn LED xanh lục sáng trong 4 giây rồi tắt	Nhấp nháy 1 lần và tắt

✸ Trạng thái hoạt động của đèn cảnh báo nguy hiểm có thể không được áp dụng dựa trên quy định của quốc gia bạn.

✸ Nếu chìa khóa thông minh không nằm trong phạm vi hoạt động của xe (khoảng 4m (13 ft.)), Đèn LED của chìa khóa thông minh sẽ không sáng hoặc nhấp nháy. Sử dụng chìa khóa thông minh trong phạm vi hoạt động.

Cách tắt chức năng Vận hành từ xa khi đang vận hành

- Nhấn vào Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) ( ) trong khi màn hình hệ thống thông tin giải trí hướng dẫn người lái xe sử dụng phương pháp 2.
- Sang số ngoại trừ số P (Đỗ xe) trong khi màn hình hệ thống thông tin giải trí hướng dẫn người lái xe theo phương pháp 2.
- Nhấn vào nút Parking Safety (An toàn đỗ xe) ( ) hoặc chọn 'Cancel' ('Hủy') trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.
- Nhấn vào nút Remote Start (Khởi động từ xa) ( ) trên chìa khóa thông minh khi xe đang
  được điều khiển bởi chức năng Vận hành từ xa. Chức năng Vận hành từ xa sẽ tắt. Lúc này xe sẽ tắt máy.
- Lên xe bằng chìa khóa thông minh. Chức năng Vận hành từ xa sẽ tắt. Lúc này xe vẫn nổ máy.

Chức năng sẽ tạm dừng trong các điều kiện sau khi:

- Có người đi bộ, động vật hoặc đồ vật theo hướng xe đang di chuyển
- Cửa hoặc cốp xe đang bật nguồn ON
- Nút Forward (Tiến) ( ) hoặc Backward (Lùi) ( ) không được nhấn liên tục
- Nhấn đồng thời nhiều nút trên chìa khóa thông minh
- Chìa khóa thông minh không được sử dụng trong bán kính 4 m (13 ft.) từ xe
- Chìa khóa thông minh khác đang sử dụng ngoài chìa khóa thông minh đang vận hành (Không bao gồm nút khởi động)
- Hỗ trợ tránh va chạm điểm mù hoặc Hỗ trợ tránh va chạm giao thông phía sau hoạt động khi xe đang được điều khiển theo hướng lùi.

- Xe di chuyển 7 m (22 ft.) trong khi nhấn chìa khóa thông minh chức năng Vận hành từ xa (khoảng cách di chuyển tối đa cho mỗi lần nhấn nút)

Khi chức năng Vận hành từ xa bị tạm dừng, xe sẽ dừng lại. Trong trường hợp không còn chức năng tạm dừng, chức năng có thể hoạt động trở lại.

Chức năng sẽ hủy bỏ trong các điều kiện sau đây khi:

- Vô lăng được bẻ lái
- Hộp số chuyển số trong khi xe đang di chuyển
- Vận hành EPB trong khi xe đang di chuyển
- Mui xe đang bật nguồn ON
- Nhấn bàn đạp phanh hoặc bàn đạp ga khi tất cả các cửa đã đóng
- Chìa khóa thông minh ở bên ngoài xe khi nhấn chân phanh trong khi cửa tài xế đang mở
- Xảy ra tăng tốc nhanh chóng
- Xảy ra trượt xe
- Bánh xe bị kẹt do vật cản và không thể di chuyển
- Sau khoảng 3 phút 50 giây sau khi chức năng Vận hành từ xa bắt đầu hoạt động
- Độ dốc của đường vượt quá phạm vi hoạt động
- Chức năng bị tạm dừng trong hơn 1 phút
- Tổng quãng đường di chuyển của xe đã vượt quá 14 m (45 ft.) sau khi hoạt động chức năng Vận hành từ xa
- Các nút điều khiển vô lăng, sang số, phanh và truyền động không hoạt động bình thường
- Có vấn đề với chìa khóa thông minh hoặc pin chìa khóa thông minh sắp hết
- Hệ thống ABS, TCS hoặc ESC hoạt động do điều kiện đường trơn trượt
- Báo động của Hệ thống báo động trộm cắp phát ra âm thanh
- Cửa sạc mở
- Chế độ EV là chế độ tiện ích

Khi chức năng Vận hành từ xa bị hủy, xe sẽ tự động dừng lại, chuyển số về P (Đỗ) và kết hợp EPB (Phanh đỗ xe điện tử).

Đỗ xe thông minh, Đỗ xe thông minh từ xa

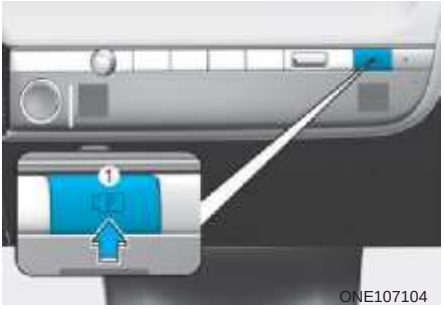
Lệnh vận hành

Chức năng đỗ xe hoạt động theo thứ tự sau:

1. Chuẩn bị đỗ xe
2. Tìm kiếm chỗ đỗ xe
3. Chọn loại đỗ xe và chế độ vận hành
4. Đỗ xe thông minh
5. Đỗ xe thông minh từ xa

- Chức năng đỗ xe bao gồm Đỗ xe thông minh và Đỗ xe thông minh từ xa.

1. Chuẩn bị đỗ xe



(1) Khi xe đã nổ máy, nhấn bàn đạp phanh và chuyển số sang số D (Lái) hoặc N (Số Mo).

(2) Nhấn và giữ Parking/View (Đỗ xe / Quan sát) (P) để bật Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa.

- Chọn "Agree" (Đồng ý) trên màn hình hệ thống thông tin giải trí và hệ thống thông tin giải trí phải hoạt động bình thường để sử dụng chức năng Đỗ xe.
- Nếu bạn lái xe trên 5 km/ h (3 dặm / giờ) khi xe đang bật nguồn ON, bạn có thể sử dụng chức năng Đỗ xe khi cần số về N (Số Mo).

2. Tìm kiếm chỗ đỗ xe



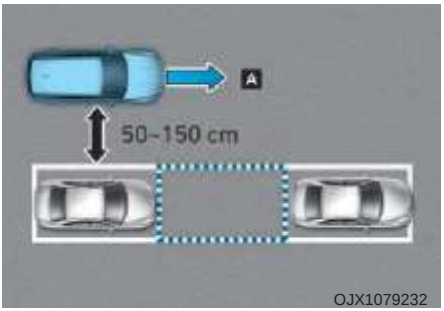
(1) Từ từ lái xe về phía trước duy trì khoảng cách khoảng 100 cm (40 in.) so với các xe đang đỗ.

(2) Khi hoàn tất tìm kiếm chỗ đỗ xe, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí kèm theo âm thanh để thông báo hoàn tất tìm kiếm.

(3) ‘Select Parking Type’ ('Chọn Loại đỗ xe') sẽ hiển thị trên màn hình hệ thống thông tin giải trí và chỗ đỗ xe đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình Top View (Quan sát phía trên) của Màn hình quan sát xung quanh.

- Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa tìm kiếm chỗ đỗ xe bên cạnh xe đang đỗ hoặc chỗ đỗ xe có xe đỗ phía trước hoặc phía sau.
- Khi đang tìm kiếm chỗ đỗ xe, khi tốc độ xe trên 20 km/ h (12 dặm / giờ), một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí thông báo bạn giảm tốc độ. Khi tốc độ xe trên 30 km/ h (18 dặm/ giờ), chức năng Đỗ xe sẽ tắt.
- Tìm kiếm chỗ đỗ xe sẽ hoàn tất khi có đủ không gian để di chuyển xe ngoài chỗ đỗ xe.
- Ngay cả khi nghe thấy âm thanh thông báo đã hoàn tất tìm kiếm chỗ đỗ xe, việc hoàn tất tìm kiếm có thể bị hủy ngay lập tức tùy thuộc vào môi trường xung quanh.

Thông tin



[A]: Tìm kiếm chỗ đỗ xe

- **Nếu khoảng cách dưới 50 cm (20 inch) hoặc trên 150 cm (59 inch), Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể không tìm được chỗ đỗ xe.**
- **Nếu bạn không duy trì một khoảng cách nhất định với xe đang đỗ, hiệu suất tìm kiếm chỗ đỗ có thể giảm.**
- **Ngay cả khi tìm kiếm một chỗ đỗ xe theo đường chéo làm chỗ đỗ xe, thì việc đỗ xe cũng không được hỗ trợ bình thường.**
- **Do hoạt động bất thường của cảm biến siêu âm hoặc ảnh hưởng của môi trường xung quanh, Chức năng đỗ xe có thể không tìm kiếm được chỗ đỗ xe ngay cả khi có chỗ đỗ xe hoặc có thể tìm kiếm chỗ không phù hợp để đỗ xe.**

3. Chọn loại đỗ xe và chế độ vận hành



ONE1071218

(1) Loại đỗ xe - Lùi vuông góc (Trái/ Phải), Lùi song song (Trái / Phải)

Khi xe dừng bằng cách nhấn bàn đạp phanh, chạm vào màn hình hệ thống thông tin giải trí để chọn kiểu đỗ xe mong muốn.

- Nếu bạn tiếp tục lái xe mà không dừng lại sau khi màn hình chọn loại đỗ xe xuất hiện, Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa sẽ quay trở lại giai đoạn trước đó và tìm kiếm chỗ đỗ xe.
- Nếu chức năng Đỗ xe bị hủy ngoài ý muốn bằng cách nhấn vào Nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) (P) trước khi chọn kiểu đỗ xe, bạn có thể quay lại giai đoạn chọn kiểu đỗ xe bằng cách nhấn và giữ nút một lần nữa trong khi xe đang dừng.

LƯU Ý

Trước khi chọn Loại đỗ xe, người lái xe nên kiểm tra xem chỗ đỗ xe có phù hợp hay không.

Nếu chỗ đỗ xe được tìm kiếm bằng Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa hẹp hoặc không phù hợp để đỗ xe, thì không chọn Loại đỗ xe và di chuyển xe để tìm kiếm chỗ đỗ xe khác.



ONE1071219

(2) Chế độ vận hành - Đỗ xe từ xa, Đỗ xe thông minh

Sau khi chọn kiểu đỗ xe, màn hình hệ thống thông tin giải trí sẽ hướng dẫn bạn chức năng Đỗ xe thông minh từ xa và chức năng Đỗ xe thông minh. Làm theo hướng dẫn để vận hành Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa.

- Hướng dẫn vận hành sẽ được hiển thị trên màn hình cho từng chức năng mong muốn mà bạn chọn.
- Không rời chân khỏi bàn đạp phanh trong quá trình hướng dẫn Chức năng đỗ xe. Khi xe di chuyển, Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa sẽ tắt.

Thông tin



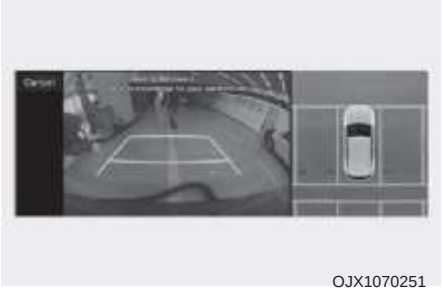
ONE107122

Nếu Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa không thể kích hoạt chức năng Đỗ xe thông minh từ xa, thì chỉ hướng dẫn Đỗ xe thông minh sẽ được hiển thị trên màn hình hệ thống thông tin giải trí.

4. Đỗ xe thông minh



OJX1070250N



OJX1070251

(1) Nhấn vào nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) (P) khi xe đang dừng bằng cách nhấn bàn đạp phanh. Khi nhả chân phanh, Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa sẽ tự động điều khiển vô lăng, tốc độ xe và sang số.

(2) Trong khi chức năng Đỗ xe thông minh đang hoạt động, nếu bạn không giữ nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát), xe sẽ dừng lại và chức năng điều khiển sẽ tạm dừng. Chức năng sẽ bắt đầu hoạt động trở lại khi nhấn và giữ lại nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) xe.

(3) Khi xe đến vị trí đỗ mục tiêu, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí để thông báo đỗ xe đã hoàn tất.

- Chức năng Đỗ xe thông minh sẽ không hoạt động nếu cửa đang mở hoặc không thắt dây an toàn.
- Chỉ báo vị trí đỗ xe được hiển thị trên Màn hình quan sát xung quanh và được hiển thị cho đến khi xe vào chỗ đỗ
  lần đầu tiên bằng chức năng Đỗ xe thông minh.
- Có thể điều chỉnh tốc độ xe bằng cách nhấn bàn đạp phanh trong khi chức năng Đỗ xe thông minh đang hoạt động. Tuy nhiên, xe
  không tăng tốc ngay cả khi đạp ga.
- Tùy thuộc vào môi trường đỗ xe, nếu dừng xe bằng vật chặn, thì có thể hoàn thành đỗ xe.
- Nếu bạn cần thay đổi vị trí hoặc tư thế của xe, hãy hoàn thành đỗ xe bằng cách chỉnh cơ.

5. Đỗ xe thông minh từ xa



ONE107121

(1) Sang số P (Đỗ xe), ra khỏi xe bằng chìa khóa thông minh và đóng tất cả các cửa.

(2) Nhấn và giữ một trong các nút Tiến ( ) hoặc Lùi ( ) trên chìa khóa thông minh. Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa sẽ tự động điều khiển vô lăng, tốc độ xe và sang số.

(3) Khi chức năng Đỗ xe thông minh từ xa đang hoạt động, nếu bạn không giữ phím Tiến ( ) hoặc Lùi ( ), xe sẽ dừng và điều khiển chức năng
sẽ tạm dừng. Chức năng sẽ bắt đầu hoạt động trở lại khi nhấn nút và giữ lần nữa.

(4) Khi xe đến vị trí đỗ mục tiêu, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí để thông báo đỗ xe đã hoàn tất. Xe sẽ tự động chuyển sang số P (Đỗ xe), kết hợp EPB (Phanh đỗ xe điện tử) và xe sẽ tắt máy.

- Khi vận hành chức năng Đỗ xe thông minh từ xa, hãy đảm bảo rằng tất cả các chìa khóa thông minh đều ở bên ngoài xe.
- Chức năng Đỗ xe thông minh từ xa sẽ chỉ hoạt động khi chìa khóa thông minh cách xe trong phạm vi bán kính 4 m (13 ft.). Nếu không có xe chuyển động ngay cả khi nhấn nút Vận hành từ xa trên chìa khóa thông minh, hãy kiểm tra khoảng cách từ chìa khóa thông minh đến xe và nhấn lại nút.
- Phạm vi phát hiện của chìa khóa thông minh có thể thay đổi tùy thuộc vào môi trường xung quanh bị ảnh hưởng bởi sóng vô tuyến như tháp truyền dẫn, trạm phát sóng, v.v.
- Chỉ báo vị trí đỗ xe được hiển thị trên Màn hình quan sát xung quanh và được hiển thị cho đến khi xe vào chỗ đỗ
  lần đầu tiên bằng chức năng Đỗ xe thông minh từ xa.
- Tùy thuộc vào môi trường đỗ xe, nếu dừng xe bằng vật chặn, thì có thể hoàn thành đỗ xe.
- Nếu bạn cần thay đổi vị trí hoặc tư thế của xe, hãy hoàn thành đỗ xe bằng cách chỉnh cơ.

LƯU Ý

- **Khi sử dụng chức năng Đỗ xe thông minh từ xa, hãy đảm bảo rằng tất cả hành khách đã ra khỏi xe.**
- **Sau khi kết thúc hoặc tắt chức năng Đỗ xe thông minh từ xa, trước khi rời khỏi xe, hãy đóng cửa sổ và mái ngắm (hoặc mái năng lượng mặt trời), đồng thời đảm bảo xe đã tắt máy trước khi khóa cửa.**

Cách tắt chức năng Đỗ xe khi đang vận hành

- Nhấn nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) ( ) trong các bước sau:
  - Tìm kiếm chỗ đỗ xe
  - Chọn loại đỗ xe
- Chuyển số sang R (Số lùi) trong bước sau:
  - Tìm kiếm chỗ đỗ xe
  - Chọn loại đỗ xe
  - Chọn chế độ hoạt động
- Nhấn vào nút Parking Safety (An toàn đỗ xe) ( ) hoặc chọn ‘Cancel’ ('Hủy') trên màn hình hệ thống thông tin giải trí để tắt chức năng Đỗ xe.
- Trong khi chức năng Đỗ xe thông minh đang hoạt động:
  - Nếu xe dừng lại bằng cách nhấn bàn đạp phanh và chuyển số, chức năng Đỗ xe sẽ tắt. Tại thời điểm này, EPB (Phanh đỗ xe điện tử) sẽ không hoạt động.
- Trong khi chức năng Đỗ xe thông minh từ xa đang hoạt động:
  - Nhấn vào nút Remote Start (Khởi động từ xa) ( ) trên chìa khóa thông minh. Chức năng đỗ xe sẽ tắt.
  - Lên xe bằng chìa khóa thông minh. Chức năng đỗ xe sẽ tắt. Lúc này xe vẫn nổ máy.

Trạng thái hoạt động chức năng đỗ xe

- Chức năng đỗ xe thông minh

Tình trạng hoạt động	Tín hiệu rẽ
Đang điều khiển	Đèn xi nhan hướng đỗ sẽ nhấp nháy cho đến khi hoàn tất lùi đầu tiên.

- Chức năng đỗ xe thông minh

Tình trạng hoạt động	Đèn LED Chìa khóa thông minh	Đèn cảnh báo nguy hiểm	Tín hiệu rẽ
Đang điều khiển	Đèn LED xanh lục nhấp nháy liên tục	-	Đèn xi nhan hướng đỗ sẽ nhấp nháy cho đến khi hoàn tất lùi đầu tiên.
Tạm ngừng	Đèn LED đỏ nhấp nháy liên tục	Nhấp nháy	-
Tắt	Đèn LED đỏ sáng trong 4 giây rồi tắt	Nhấp nháy 3 lần và tắt	-
Hoàn chỉnh	Đèn LED xanh lục sáng trong 4 giây rồi tắt	Nhấp nháy 1 lần và tắt	-

✸ Trạng thái hoạt động của đèn cảnh báo nguy hiểm có thể không được áp dụng dựa trên quy định của quốc gia bạn.

✸ Nếu chìa khóa thông minh không nằm trong phạm vi hoạt động của xe (khoảng 4m (13 ft.)), Đèn LED của chìa khóa thông minh sẽ không sáng hoặc nhấp nháy. Sử dụng chìa khóa thông minh trong phạm vi hoạt động.

Chức năng sẽ tạm dừng trong các điều kiện sau khi:

- Đỗ xe thông minh
  - Có người đi bộ, động vật hoặc đồ vật theo hướng xe đang di chuyển
  - Cửa hoặc cốp xe đang bật nguồn ON
  - Thắt dây an toàn của người lái xe
  - Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù hoặc Hỗ trợ va chạm giao thông phía sau hoạt động khi xe đang được điều khiển theo hướng lùi
  - Nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) () không được nhấn liên tục
  - Xe dừng lại bằng cách nhấn bàn đạp phanh

- Đỗ xe thông minh từ xa
  - Có người đi bộ, động vật hoặc đồ vật theo hướng xe đang di chuyển
  - Cửa hoặc cốp xe đang bật nguồn ON
  - Nút Forward (Tiến) () hoặc Backward (Lùi) () không được nhấn liên tục
  - Nhấn đồng thời nhiều nút trên chìa khóa thông minh
  - Chìa khóa thông minh không được sử dụng trong bán kính 4 m (13 ft.) từ xe
  - Chìa khóa thông minh khác đang sử dụng ngoài chìa khóa thông minh đang vận hành
  - Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù hoặc Hỗ trợ va chạm giao thông phía sau hoạt động khi xe đang được điều khiển theo hướng lùi

Khi chức năng Đỗ xe bị tạm dừng, xe sẽ tự động dừng lại. Trong trường hợp không còn chức năng tạm dừng, chức năng có thể hoạt động trở lại.

Chức năng sẽ hủy bỏ trong các điều kiện sau đây khi:

- Đỗ xe thông minh
  - Vô lăng được bẻ lái
  - Hộp số chuyển số trong khi xe đang di chuyển
  - Vận hành EPB trong khi xe đang di chuyển
  - Mui xe đang bật nguồn ON
  - Người lái xe mở cửa với dây an toàn không được thắt
  - Xảy ra tăng tốc nhanh chóng
  - Xảy ra trượt xe
  - Bánh xe bị kẹt do vật cản và không thể di chuyển
  - Đồng thời có người đi bộ, động vật hoặc đồ vật ở phía trước và phía sau xe
  - Sau khoảng 3 phút 50 giây sau khi chức năng Đỗ xe thông minh bắt đầu hoạt động
  - Độ dốc của đường vượt quá phạm vi hoạt động
  - Chức năng bị tạm dừng trong hơn 1 phút
  - Các nút điều khiển vô lăng, sang số, phanh và truyền động không hoạt động bình thường
  - Hệ thống ABS, TCS hoặc ESC hoạt động do điều kiện đường trơn trượt
  - Cửa sạc mở
  - Chế độ EV là chế độ tiện ích

Khi chức năng Đỗ xe thông minh bị hủy, xe sẽ tự động dừng lại, chuyển số về P (Đỗ) và kết hợp EPB (Phanh đỗ xe điện tử).

- Đỗ xe thông minh từ xa
  - Vô lăng được bẻ lái
  - Hộp số chuyển số
  - Vận hành EPB trong khi xe đang di chuyển
  - Mui xe đang bật nguồn ON
  - Nhấn bàn đạp phanh hoặc bàn đạp ga khi tất cả các cửa đã đóng
  - Chìa khóa thông minh ở bên ngoài xe khi nhấn chân phanh trong khi cửa tài xế đang mở
  - Xảy ra tăng tốc nhanh chóng
  - Xảy ra trượt xe
  - Bánh xe bị kẹt do vật cản và không thể di chuyển
  - Đồng thời có người đi bộ, động vật hoặc đồ vật ở phía trước và phía sau xe
  - Sau khoảng 3 phút 50 giây sau khi chức năng Đỗ xe thông minh từ xa bắt đầu hoạt động
  - Độ dốc của đường vượt quá phạm vi hoạt động
  - Chức năng bị tạm dừng trong hơn 1 phút
  - Các nút điều khiển vô lăng, sang số, phanh và truyền động không hoạt động bình thường
  - Có vấn đề với chìa khóa thông minh hoặc pin chìa khóa thông minh sắp hết
  - Hệ thống ABS, TCS hoặc ESC hoạt động do điều kiện đường trơn trượt
  - Báo động của Hệ thống báo động trộm cấp phát ra âm thanh
  - Cửa sạc mở
  - Chế độ EV là chế độ tiện ích

Khi chức năng Đỗ xe thông minh từ xa bị hủy, xe sẽ tự động dừng lại, chuyển số về P (Đỗ) và kết hợp EPB (Phanh đỗ xe điện tử).

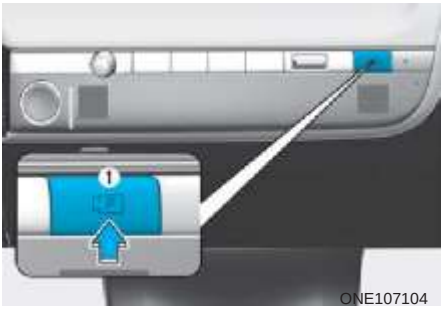
Xe ra thông minh

Lệnh vận hành

Chức năng Xe ra thông minh hoạt động theo thứ tự sau:

1. Chuẩn bị Xe ra
2. Kiểm tra không gian
3. Chọn hướng ra
4. Xe ra thông minh

1. Chuẩn bị Xe ra



(1) Khi xe đã nổ máy, nhấn bàn đạp phanh và chuyển số về P (Đỗ xe) hoặc N (Số Mo).

(2) Nhấn và giữ Parking/View (Đỗ xe / Quan sát) (P) để bật Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa.

- Chọn "Agree" (Đồng ý) trên màn hình hệ thống thông tin giải trí và hệ thống thông tin giải trí phải hoạt động bình thường để sử dụng chức năng Xe ra thông minh.
- Lái xe dưới 5 km / h (3 dặm / giờ) với xe đang bật nguồn ON và chuyển số về N (Số Mo), có thể sử dụng chức năng Xe ra thông minh.
- Nếu chức năng này được bật lại sau khi hoàn thành đỗ xe song song bằng Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa, thì chức năng Xe ra thông minh có thể được sử dụng với Phương pháp (2).

2. Kiểm tra không gian



ONE1071221

(1) Khi xe dừng lại bằng cách nhấn bàn đạp phanh, các cảm biến trên xe sẽ phát hiện khoảng cách từ các vật thể gần đó và kiểm tra khoảng trống để xe ra.

(2) Khi hoàn tất kiểm tra không gian đỗ xe, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí kèm theo âm thanh để thông báo hoàn tất tìm kiếm.

CẢNH BÁO

- **Trong khi kiểm tra không gian đỗ xe, nếu có nguy cơ va chạm với người đi bộ, động vật hoặc vật thể theo hướng đi ra của xe, để đảm bảo an toàn cho bạn, bạn có thể tắt chức năng Xe ra thông minh.**
- **Ngay cả khi hoàn tất việc kiểm tra không gian đỗ xe, cảm biến vẫn không thể phát hiện các đối tượng trong khu vực điểm mù. Lái xe phải trực tiếp kiểm tra khu vực điểm mù và tiếp tục sử dụng chức năng.**

Thông tin

Do hoạt động bất thường của cảm biến siêu âm hoặc ảnh hưởng của môi trường xung quanh, Chức năng đỗ xe có thể không tìm kiếm được chỗ đỗ xe ngay cả khi có chỗ đỗ xe hoặc có thể tìm kiếm chỗ không phù hợp để đỗ xe.

- **Xe đang đỗ có các vật dụng gắn vào cản như tấm bảo vệ cản, dây kéo rơ moóc, v.v.**

3. Chọn hướng ra



ONE1071222

(1) Khi xe dừng lại bằng cách nhấn bàn đạp phanh, màn hình hệ thống thông tin giải trí sẽ hiển thị các hướng có thể để ra song song.

(2) Chạm vào màn hình hệ thống thông tin giải trí để chọn hướng ra mong muốn.

LƯU Ý

- **Trước khi chọn Hướng ra, người lái xe nên kiểm tra xem không gian đi ra có phù hợp hay không.**
- **Nếu không gian lối ra tìm kiếm bằng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa hẹp hoặc không phù hợp (các xe xung quanh đỗ theo chiều dọc, v.v.), thì không sử dụng chức năng Xe ra thông minh.**

4. Xe ra thông minh



ONE1071231

(1) Nhấn vào nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) (P) khi xe đang dừng bằng cách nhấn bàn đạp phanh. Khi nhả chân phanh, Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa sẽ tự động điều khiển vô lăng, tốc độ xe và sang số.

(2) Khi chức năng Xe ra thông minh đang hoạt động, nếu bạn không giữ nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát), xe sẽ dừng và chức năng điều khiển sẽ tạm dừng. Chức năng sẽ bắt đầu hoạt động trở lại khi nhấn và giữ lại nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát).

(3) Khi xe đến vị trí ra mục tiêu, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí để thông báo cho bạn biết rằng việc ra đã hoàn tất.

- Chức năng Xe ra thông minh sẽ không hoạt động nếu cửa đang mở hoặc không thắt dây an toàn.
- Có thể điều chỉnh tốc độ xe bằng cách nhấn bàn đạp phanh trong khi chức năng Xe ra thông minh đang hoạt động. Tuy nhiên, xe không tăng tốc ngay cả khi đạp ga.
- Nếu việc ra hoàn tất trong khi nhấn bàn đạp phanh, chức năng Xe ra thông minh sẽ hoàn tất khi sang số ở vị trí D (Lái xe).
- Nếu hoàn thành xe ra trong khi nhấn bàn đạp ga, bạn phải rời chân khỏi bàn đạp ga một lần để bàn đạp ga hoạt động.
- Nếu xe không có hoạt động nào, chẳng hạn như nhấn bàn đạp phanh hoặc bàn đạp ga trong vòng 4 giây sau khi hoàn toàn ra khỏi, xe sẽ tự động chuyển sang số P (Đỗ xe) và sử dụng EPB (Phanh đỗ xe điện tử).
- Sau khi chức năng Xe ra hoàn tất, hãy luôn kiểm tra xung quanh trước khi lái xe.

Trạng thái hoạt động Xe ra thông minh

Tình trạng hoạt động	Tín hiệu rẽ
Đang điều khiển	Đèn báo rẽ của hướng ra sẽ nhấp nháy cho đến khi hoàn tất xe ra hoặc chức năng Xe ra thông minh bị hủy.

Cách tắt chức năng Thông minh khi đang hoạt động

- Nhấn nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) ( ) trong các bước sau:
  - Kiểm tra không gian
  - Chọn hướng ra
- Chuyển số sang R (Số lùi) trong bước sau:
  - Kiểm tra không gian
  - Chọn hướng ra
- Nhấn vào nút Parking Safety (An toàn đỗ xe) ( ) hoặc chọn 'Cancel' ('Hủy') trên màn hình hệ thống thông tin giải trí để tắt chức năng Xe ra.
- Trong khi chức năng Xe ra thông minh đang hoạt động, nếu xe dừng lại bằng cách nhấn bàn đạp phanh và chuyển số, chức năng Xe ra sẽ tắt. Tại thời điểm này, EPB (Phanh đỗ xe điện tử) sẽ không hoạt động.

Chức năng sẽ tạm dừng trong các điều kiện sau khi:

- Có người đi bộ, động vật hoặc đồ vật theo hướng xe đang di chuyển
- Cửa hoặc cốp xe đang bật nguồn ON
- Thắt dây an toàn của người lái xe
- Hỗ trợ tránh va chạm điểm mù hoặc Hỗ trợ va chạm giao thông phía sau hoạt động khi xe đang được điều khiển theo hướng lùi
- Nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) ( ) không được nhấn liên tục
- Xe dừng lại bằng cách nhấn bàn đạp phanh

Khi chức năng Xe ra bị tạm dừng, xe sẽ dừng lại.Trong trường hợp không còn chức năng tạm dừng, chức năng có thể hoạt động trở lại.

Chức năng sẽ hủy trong các điều kiện sau khi:

- Xe ra thông minh
  - Vô lăng được bẻ lái
  - Hộp số chuyển số trong khi xe đang di chuyển
  - Vận hành EPB trong khi xe đang di chuyển
  - Mui xe đang bật nguồn ON
  - Người lái xe mở cửa với dây an toàn không được thắt
  - Xảy ra tăng tốc nhanh chóng
  - Xảy ra trượt xe
  - Bánh xe bị kẹt do vật cản và không thể di chuyển
  - Đồng thời có người đi bộ, động vật hoặc đồ vật ở phía trước và phía sau xe
  - Sau khoảng 3 phút 50 giây sau khi chức năng Xe ra thông minh bắt đầu hoạt động
  - Độ dốc của đường vượt quá phạm vi hoạt động
  - Chức năng đã bị tạm dừng trong hơn 1 phút
  - Các nút điều khiển vô lăng, sang số, phanh và truyền động không hoạt động bình thường
  - Hệ thống ABS, TCS hoặc ESC hoạt động do điều kiện đường trơn trượt
  - Cửa sạc mở

Khi chức năng Xe ra thông minh bị hủy, xe sẽ tự động dừng lại, chuyển số về P (Đỗ) và kết hợp EPB (Phanh đỗ xe điện tử).

Sự cố và Hạn chế Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa *Sự cố Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa*



ONE1071223

Kiểm tra Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa

Khi Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa không hoạt động bình thường, thông báo cảnh báo 'Check Parking Assist' ('Kiểm tra hỗ trợ đỗ xe') sẽ xuất hiện trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Nếu thông báo xuất hiện, hãy dừng sử dụng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.



ONE1071228

Đã hủy hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa

Khi Hệ thống hỗ trợ đỗ xe từ xa đang hoạt động, chức năng này có thể bị hủy và thông báo cảnh báo 'Parking Assist Canceled' ('Hỗ trợ đỗ xe đã bị hủy') có thể xuất hiện dù thứ tự đỗ xe như thế nào. Các thông báo khác có thể xuất hiện tùy theo tình huống.

Thực hiện theo các hướng dẫn được cung cấp trên màn hình hệ thống thông tin giải trí khi đỗ xe với Hỗ trợ đỗ xe từ xa. Luôn nhìn xung quanh và chú ý khi sử dụng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa.



ONE107122

Chế độ chờ Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa

Khi thông báo 'Parking Assist Conditions Not Met' ('Điều kiện hỗ trợ đỗ xe không được đáp ứng') xuất hiện, khi nhấn và giữ nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) (P), Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa ở chế độ chờ. Sau một lúc, nhấn và giữ nút Parking/View (Đỗ xe/Quan sát) (P) một lần nữa để kiểm tra Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có hoạt động hay không.

Thông báo xuất hiện ngay cả khi pin của chìa khóa thông minh sắp hết. Kiểm tra mức pin của chìa khóa thông minh.

Nó không hoạt động ngay cả khi chế độ EV ở chế độ Tiện ích. Để biết thông tin liên quan, hãy tham khảo Chế độ Tiện ích trong 'Foreword/Electric Vehicle System Overview' ('Lời nói đầu/ Tổng quan về Hệ thống Xe điện').

Hạn chế của Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa

Trong các trường hợp sau, hiệu suất của Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa để đỗ hoặc để xe ra có thể bị hạn chế, có thể có nguy cơ va chạm hoặc Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể tắt. Đỗ xe hoặc xe ra chỉnh cơ nếu cần.

- Một vật được gắn vào vô lăng
- Xe được lắp xích tuyết, lốp dự phòng hoặc bánh xe có kích thước khác nhau
- Áp suất lốp thấp hơn hoặc cao hơn áp suất lốp tiêu chuẩn
- Xe chất hàng dài hơn hoặc rộng hơn xe của bạn hoặc xe kéo được nối với xe của bạn
- Có vấn đề với việc căn chỉnh bánh xe
- Xe của bạn bị nghiêng hẳn sang một bên
- Xe của bạn gắn một thanh kéo rơ moóc
- Biển số xe được lắp khác với vị trí ban đầu
- Có người, động vật hoặc vật thể ở trên hoặc dưới cảm biến siêu âm khi Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa được kích hoạt
- Chỗ đỗ xe cong hoặc chéo
- Có vật cản như người, động vật hoặc đồ vật (thùng rác, xe đạp, xe máy, xe đẩy hàng, cột hẹp, v.v.) gần chỗ đỗ xe
- Gần chỗ để xe có một trụ tròn hoặc trụ hẹp, hoặc một trụ có các vật dụng như bình cứu hỏa, ... xung quanh.
- Mặt đường gập ghềnh (lề đường, gờ giảm tốc, v.v.)
- Đường trơn
- Chỗ đỗ xe gần xe có khoảng gầm xe cao hơn hoặc lớn, chẳng hạn như xe tải, v.v.
- Chỗ đỗ xe nghiêng
- Có gió lớn
- Vận hành Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa trên đường không bằng phẳng, đường sỏi, bụi rậm, v.v.
- Hiệu suất của cảm biến siêu âm bị ảnh hưởng bởi thời tiết quá nóng hoặc quá lạnh
- Cảm biến siêu âm bị bao phủ bởi tuyết hoặc nước
- Một vật thể tạo ra sóng siêu âm ở gần đó
- Một thiết bị không dây có chức năng truyền dẫn hoạt động gần các cảm biến siêu âm
- Xe của bạn bị ảnh hưởng bởi Cảnh báo khoảng cách đỗ xe của xe khác
- Cảm biến được gắn hoặc đặt vị trí không chính xác do tác động vào thanh cản
- Khi cảm biến siêu âm không thể phát hiện các đối tượng sau:
  - Các vật sắc nhọn hoặc mảnh, chẳng hạn như dây thừng, dây xích hoặc cọc nhỏ.
  - Các vật thể có chiều dài nhỏ hơn 100 cm (40 in.) Và đường kính hẹp hơn 14 cm (6 in.).
  - Các vật thể có xu hướng hấp thụ tần số cảm biến, chẳng hạn như quần áo, vật liệu xốp hoặc tuyết.

Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể không hoạt động bình thường trong các trường hợp sau:

- Đỗ xe nghiêng



Đỗ xe bằng tay khi đỗ xe trên đường nghiêng.

- Đỗ xe trong tuyết



Tuyết có thể cản trở hoạt động của cảm biến hoặc Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể hủy bỏ nếu đường trơn khi đỗ xe.

- Đỗ xe trên đường không bằng phẳng



Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể hủy bỏ khi xe bị trượt, hoặc xe không thể di chuyển do điều kiện đường có nhiều sỏi hoặc đá vụn.

- Đỗ xe sau xe tải



Không sử dụng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa xung quanh các xe có khoảng sáng gầm xe cao hơn, chẳng hạn như xe buýt, xe tải, v.v. Việc sử dụng có thể dẫn đến tai nạn.

- Đỗ xe gần cột
- Đỗ xe theo đường chéo

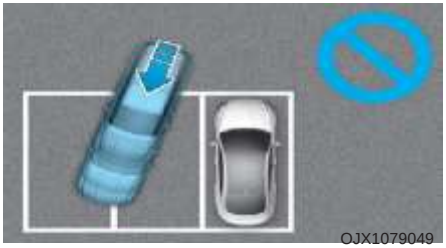


Hiệu suất của Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể giảm hoặc có thể xảy ra va chạm với chướng ngại vật khi có một vật thể hẹp, trụ tròn, trụ vuông hoặc trụ bao quanh bởi các vật như bình cứu hỏa, v.v., gần chỗ đỗ xe. Người lái xe nên đỗ xe bằng tay.



Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa không cung cấp chỗ đỗ xe theo đường chéo. Ngay cả khi xe của bạn đã có thể vào chỗ đỗ, nhưng không sử dụng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa vì chức năng này không thể hoạt động bình thường.

- Đỗ xe ở chỗ đỗ xe chỉ có một bên



Nếu sử dụng Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa, khi đỗ xe trong không gian đỗ xe chỉ có một bên, xe của bạn có thể đi qua vạch đỗ để tránh xe đang đỗ.

- Để chỗ đỗ xe gần tường hoặc chỗ đỗ xe trong không gian hẹp



- Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể không hoạt động đúng cách khi rời khỏi một chỗ đỗ xe hẹp và gần một bức tường. Luôn kiểm tra người đi bộ, động vật, đồ vật trong khi rời đi.
- Vì sự an toàn của bạn, Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa không tìm kiếm chỗ đỗ xe tại các khu vực có bãi đỗ xe hẹp hơn không gian tối thiểu cần thiết để đỗ xe.

CẢNH BÁO

Thực hiện các lưu ý sau khi sử dụng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa:

- **Người lái xe có trách nhiệm đỗ xe và cho xe ra ngoài an toàn khi sử dụng Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa.**
- **Khi sử dụng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa, hãy tránh xa theo hướng xe di chuyển để đảm bảo an toàn cho bạn.**
- **Luôn kiểm tra môi trường xung quanh khi sử dụng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa. Bạn có thể va chạm với người đi bộ, động vật hoặc đồ vật nếu họ ở gần cảm biến hoặc ở trong vùng điểm mù của cảm biến.**
- **Có thể xảy ra va chạm nếu người đi bộ, động vật hoặc đồ vật đột ngột xuất hiện khi Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa đang hoạt động.**
- **Không sử dụng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa khi trong tình trạng có nồng độ cồn.**
- **Không để trẻ em hoặc người khác sử dụng chìa khóa thông minh.**
- **Nếu Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa được sử dụng liên tục trong thời gian dài, nó có thể ảnh hưởng xấu đến hoạt động của Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa.**
- **Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể không hoạt động bình thường nếu xe cần điều chỉnh căn chỉnh bánh xe như khi xe nghiêng sang một bên. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.**
- **Có thể nghe thấy tiếng ồn khi phanh bằng Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa hoặc khi người lái nhấn chân phanh.**
- **Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa có thể phanh đột ngột để tránh va chạm.**
- **Chỉ sử dụng Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa trong bãi đỗ đủ rộng để xe di chuyển an toàn.**

CHÚ Ý

- **Nếu cảnh báo giai đoạn 3 (tiếng bíp liên tục) của Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi kêu lên trong khi Hỗ trợ Đỗ xe thông minh từ xa đang hoạt động, có nghĩa là chướng ngại vật được phát hiện đang ở gần xe của bạn. Lúc này, Hệ thống hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa sẽ tạm dừng hoạt động. Đảm bảo không có người đi bộ, động vật hoặc đồ vật xung quanh xe của bạn.**
- **Tùy thuộc vào hoạt động của phanh, đèn dừng có thể bật sáng khi xe đang di chuyển.**
- **Nếu khởi động từ xa mà xe đã đỗ trong thời tiết lạnh trong thời gian dài, hoạt động của chức năng Đỗ xe thông minh từ xa có thể bị trì hoãn hoặc hủy bỏ tùy thuộc vào tình trạng của xe.**

TUYÊN BỐ VỀ TÍNH TUÂN THỦ (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Radar phía trước

Các bộ phận tần số vô tuyến (radar phía trước) tuân thủ:

■ Đối với Israel



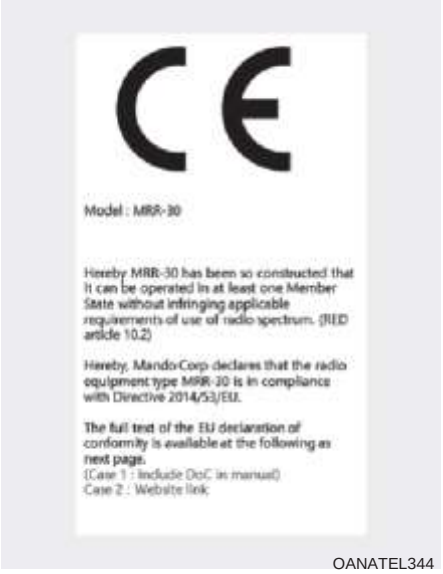
OANATEL35

■ Liên bang Úc



OANATEL32

■ Đối với Châu Âu và các lãnh thổ Châu Âu khác



OANATEL344

■ Đối với Đài Loan



OANATEL308

■ Đối với Serbia



OANATEL23

■ Đối với Maroc



OANATEL238

■ Đối với Moldova



OANATEL13

■ Đối với Ukraine



OANATEL13

■ Đối với Oman



OANATEL240

■ Đối với Brazil



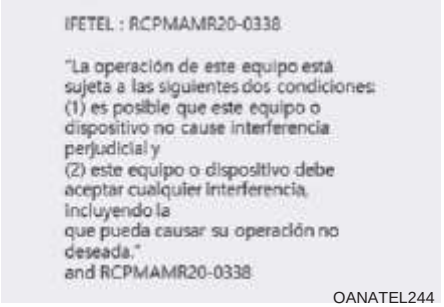
OANATEL348

■ Đối với các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất



OANATEL242

■ Đối với Mexico



OANATEL244

■ Đối với Ghana



OANATEL243

■ Đối với Hàn Quốc



OANATEL345

■ Đối với Argentina



OANATEL245

■ Đối với Paraguay



OANATEL248

■ Đối với Philippine



OANATEL246

■ Đối với Singapore



OANATEL249

■ Đối với Malaysia



OANATEL24

■ Đối với Uzbekistan



OANATEL250

■ Đối với Nga



OANATEL16

■ Đối với Jordan



OANATEL34

■ Đối với Benin



OANATEL25

■ Đối với Thái Lan



OANATEL254

Radar góc sau

Các bộ phận tần số vô tuyến (Radar góc phía sau) tuân thủ:

■ Đối với Thái Lan



OANATEL32

■ Đối với Malaysia



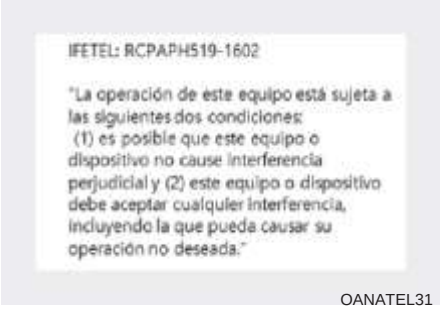
OANATEL31

Đối với Singapore



OANATEL31

■ Đối với Mexico



OANATEL31

■ Đối với Ukraine



OANATEL354

■ Đối với Israel



OANATEL32

■ Đối với Nhật Bản



OANATEL356

■ Ghana



OANATEL31

■ Serbia và Montenegro

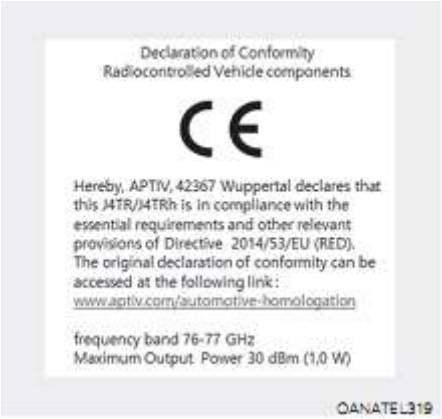


OANATEL31

- Cộng Hòa Nam Phi



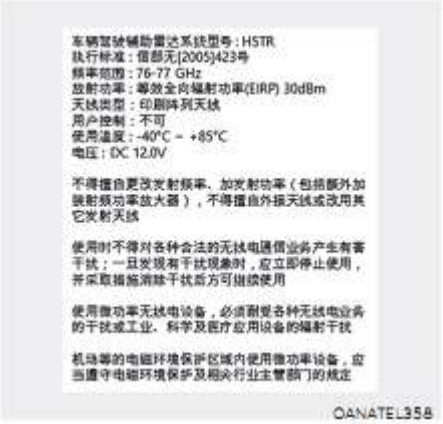
■ Đối với Châu Âu và các nước được chứng nhận CE



■ Đối với Hàn Quốc



■ Đối với Trung Quốc



■ Đối với Brazil



■ Đối với Đài Loan



■ Đối với Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất



■ Đối với Paraguay



■ Đối với Jordan



■ Đối với Maroc



■ Đối với Úc



■ Đối với Vương quốc Anh



8. Xử lý trong tình huống khẩn cấp

Đèn nhấp nháy cảnh báo nguy hiểm 8-2
Trong trường hợp khẩn cấp khi lái xe 8-2
- Nếu xe dừng trong khi lái 8-2
- Nếu xe dừng lại ở ngã ba hoặc ngã tư 8-2
- Nếu xe bị xẹp lốp khi lái xe 8-3

Nếu xe không khởi động 8-3
- Xác nhận ắc quy EV không yếu trên đồng hồ báo sạc 8-3

Mồi khởi động (ắc quy 12V) 8-4
Hệ thống giám sát áp suất lốp (TPMS) 8-7
- Kiểm tra áp suất lốp 8-7
- Hệ thống giám sát áp suất lốp 8-8
- Đèn cảnh báo áp suất lốp thấp 8-9
- Vị trí áp suất lốp thấp và thông báo áp suất lốp 8-9
- Chỉ báo sự cố TPMS (Hệ thống giám sát áp suất lốp) 8-10
- Thay lốp bằng TPMS 8-10

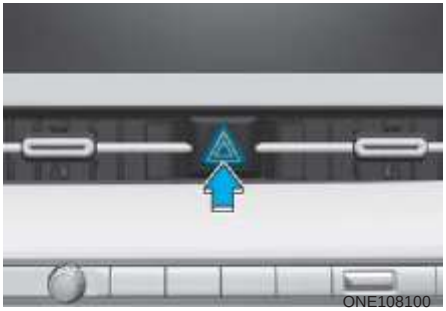
Nếu xe bị xẹp lốp (với bộ lốp lưu động) 8-12
- Giới thiệu 8-12
- Những lưu ý về việc sử dụng an toàn bộ lốp lưu động 8-13
- Thành phần của bộ lốp lưu động 8-14
- Sử dụng bộ lốp lưu động khi lốp bị xẹp 8-15
- Cách điều chỉnh áp suất lốp 8-18

Kéo xe 8-19
- Dịch vụ kéo xe 8-19
- Móc kéo có thể tháo rời 8-20
- Bình cứu hỏa 8-21
- Bộ dụng cụ sơ cấp cứu 8-21
- Gương phản xạ hình tam giác 8-21
- Đồng hồ báo áp suất lốp 8-21

Hệ thống Pan-European eCall (ĐỐI VỚI CHÂU ÂU) 8-23
- Thông tin về xử lý dữ liệu (Đối với Châu Âu) 8-25
- Hệ thống Pan-European eCall (Đối với Châu Âu) 8-26

Hệ thống UAE eCall (Đối với UAE) 8-30
- Thông tin về xử lý dữ liệu (Đối với UAE) 8-32
- Hệ thống UAE eCall (Đối với UAE) 8-33

ĐÈN NHÁY CẢNH BÁO NGUY HIỂM



Đèn nháy cảnh báo nguy hiểm có chức năng cảnh báo cho các lái xe khác chú ý tới nguy hiểm khi đi tới gần, vượt, hay chạy ngang xe của bạn.

Đèn cảnh báo được sử dụng trong trường hợp đang khắc phục sự cố của xe, hoặc khi đỗ lại bên lề đường.

Để bật hoặc tắt đèn nháy cảnh báo nguy hiểm, hãy nhấn vào nút đèn nháy cảnh báo nguy hiểm với nút Start/Stop ở bất kỳ vị trí nào. Nút đèn nháy cảnh báo nguy hiểm nằm ở bảng điều khiển trung tâm. Tất cả các đèn xi nhan sẽ nháy liên tục.

- Đèn cảnh báo nguy hiểm hoạt động ngay cả khi xe bạn đang chạy hoặc đang dừng.
- Đèn báo rẽ không hoạt động khi bật đèn nháy nguy hiểm.

TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP TRONG KHI LÁI XE

Nếu xe dừng lại khi đang lái xe

- Giảm dần tốc độ của bạn, duy trì trên một đường thẳng. Di chuyển cẩn thận ra khỏi đường đến nơi an toàn.
- Bật đèn nháy cảnh báo nguy hiểm.
- Cố gắng khởi động lại xe. Nếu xe của bạn không nổ máy, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền hoặc tham khảo hỗ trợ đủ điều kiện khác.

Nếu xe chết máy ở ngã ba hoặc ngã tư

Nếu xe chết máy ở ngã ba hoặc ngã tư, nếu thấy an toàn, hãy chuyển số về số N (Số Mo) và sau đó đẩy xe đến vị trí an toàn.

Để xe ở N (số Mo) trong khi xe tắt, hãy tham khảo 'Để xe ở N (số Mo) khi xe TẮT' trong chương 6.

Nếu xe bị xẹp lốp khi lái xe

Nếu lốp xe bị xẹp khi bạn đang lái xe:

- Nhấc chân khỏi bàn đạp ga và để cho xe chạy chậm lại trong khi bạn vẫn lái thẳng. Không đạp phanh hay cố lái xe vào lề đường, điều này có thể làm bạn mất lái dẫn đến tai nạn. Khi xe chạy chậm lại ở tốc độ an toàn, hãy phanh chậm và lái xe vào lề đường. Lái xe càng xa đường càng tốt, đỗ xe ở nơi an toàn, bằng phẳng. Nếu bạn lái xe trên đường cao tốc, không đỗ xe ở khu vực giữa hai làn đường.
- Khi xe đang dừng, nhấn nút đèn nhấp nháy cảnh báo nguy hiểm, chuyển số về P (Đỗ xe), đạp phanh tay và nhấn nút Start/ Stop ở vị trí OFF (TẮT).
- Để tất cả mọi người xuống xe. Đảm bảo là mọi người xuống xe ở phía bên trong lề đường.
- Khi thay lốp bị xẹp cần tuân theo các hướng dẫn được cung cấp trong chương này.

NẾU XE KHÔNG KHỞI ĐỘNG ĐƯỢC

Xác nhận ắc quy EV không yếu trên đồng hồ báo sạc

- Đảm bảo cần số ở P (Đỗ xe). Xe chỉ khởi động khi về số P (Đỗ xe).
- Kiểm tra các mối nối ắc quy 12 volt để đảm bảo các mối nối sạch sẽ và nối chặt.
- Bật đèn trong xe. Nếu đèn yếu hoặc không lên khi bạn khởi động xe, thì ắc quy 12V đã cạn.

Không đẩy hoặc kéo xe để khởi động xe. Điều này có thể gây hư hỏng cho xe.

MỒI KHỞI ĐỘNG (ẮC QUY 12V)

Mồi khởi động có thể nguy hiểm nếu thực hiện không chính xác. Thực hiện theo quy trình mồi khởi động trong phần này để tránh bị thương hoặc hư hỏng nghiêm trọng cho xe của bạn. Nếu nghi ngờ về cách khởi động xe đúng cách, hãy nhờ kỹ thuật viên bảo dưỡng hoặc dịch vụ kéo xe giúp bạn.

CẢNH BÁO

Để tránh TỔN THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG cho bạn hoặc những người khác, hãy thực hiện theo các biện pháp phòng ngừa sau khi làm việc gần hoặc xử lý ắc quy:



Luôn đọc và làm theo hướng dẫn cẩn thận khi xử lý ắc quy.



Đeo kính bảo vệ mắt có nhãn hiệu để bảo vệ mắt khỏi axit bắn vào.



Để tất cả ngọn lửa, tia lửa hoặc vật liệu bốc khói cách xa ắc quy.



Hydro luôn có sẵn trong pin ắc quy, rất dễ bắt lửa, và có thể phát nổ nếu đánh lửa.



Giữ ắc quy xa tầm tay trẻ em.



Ắc quy chứa axit sulfuric có tính ăn mòn cao. Không để axit tiếp xúc với mắt, da hoặc quần áo của bạn.

Nếu axit dính vào mắt, hãy rửa mắt bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút và đưa đến cơ sở y tế ngay lập tức. Nếu axit dính trên da của bạn, hãy rửa kỹ phần da đó. Nếu bạn cảm thấy đau hoặc rát, hãy đến cơ sở y tế ngay lập tức.

- **Khi nâng thiết bị có vỏ bằng nhựa, áp lực quá lớn lên vỏ có thể làm rò rỉ axit ắc quy. Nâng bằng hộp chứa ắc quy hoặc bằng tay ở các góc đối diện.**
- **Không cố gắng khởi động xe của bạn nếu ắc quy của bạn bị đóng băng.**
- **TUYỆT ĐỐI KHÔNG cố gắng sạc lại ắc quy khi các dây cáp của xe được kết nối với ắc quy.**
- **Hệ thống đánh lửa điện hoạt động với điện áp cao.**

  TUYỆT ĐỐI KHÔNG chạm vào các thành phần này khi xe đang chạy hoặc khi nút Start/Stop ở vị trí ON (BẬT).
- **Hệ thống đánh lửa điện hoạt động với điện áp cao. TUYỆT ĐỐI KHÔNG chạm vào các thành phần này khi chỉ báo (READY) BẬT hoặc khi nút START/STOP ở vị trí ON (BẬT).**
- **Không để dây nối (+) và (-) chạm vào nhau. Điều này có thể gây ra tia lửa.**
- **Ắc quy có thể bị vỡ hoặc phát nổ khi bạn mồi khởi động với ắc quy yếu hoặc đóng băng.**
- **Không nối trực tiếp (-) với cáp mồi khởi động. Nối (-) với một trong các bộ phận kim loại nằm cách xa cáp mồi khởi động trong xe. Nối trực tiếp (-) với cáp mồi khởi động có thể gây cháy nổ.**
- **Đảm bảo chỉ sử dụng ắc quy 12V để mồi khởi động. Sử dụng ắc quy có điện áp khác để mồi khởi động có thể làm hỏng ắc quy hoặc thậm chí gây nổ.**

Quy trình mồi khởi động

Thông tin

Khi bạn khởi động xe, hãy sử dụng thiết bị đầu cuối mồi khởi động trong khoang động cơ.

1. Đặt các xe ở khoảng cách sao cho dây cáp có thể chạm tới, nhưng không để các bộ phận thân xe tiếp xúc.
2. Luôn tránh để quạt hoặc bất kỳ bộ phận chuyển động nào trong khoang động cơ, ngay cả khi xe đã tắt máy.
3. Tắt tất cả các thiết bị điện như radio, đèn chiếu sáng, điều hòa,… Thiết lập xe vào vị trí P (Đỗ xe) và cài phanh tay. Tắt tất cả các máy.
4. Mở nắp capo.
5. Tháo nắp ắc quy nằm bên trong cốp trước.
6. Tháo nắp hộp cầu chì khoang động cơ.

LƯU Ý

Trước khi mồi khởi động, hãy đảm bảo xác định chính xác cực dương (+) và cực âm (-) để tránh kết nối phân cực ngược.



7. Nối các dây nối tắt theo trình tự chính xác được hiển thị trong hình ảnh minh họa
   . Đầu tiên, hãy nối một dây nối mồi với đầu nối mồi khởi động dương (+) màu đỏ trên xe của bạn (1).
8. Nối đầu còn lại của dây cáp nối với đầu nối dây cắm/dây nối dương (+) màu đỏ của xe hỗ trợ (2).
9. Nối dây nối mồi thứ hai với đầu màu đen, mặt đất/ắc quy/mồi khởi động, âm (-) của xe hỗ trợ (3).
10. Nối đầu kia của dây nối tắt thứ hai với mặt đất của khung máy (-) màu đen, phủ ngoài của xe (4) của bạn.

    Không để dây nối tắt tiếp xúc với bất cứ thứ gì ngoại trừ đúng ắc quy hoặc đầu nối mồi khởi động hoặc đúng đất. Không cúi xuống ắc quy khi tạo kết nối.

CẢNH BÁO

Không nối dây nối mồi với cực âm (-) nối mồi của ắc quy đã xả. Tia lửa điện có thể làm nổ ắc quy và dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc hư hỏng xe.

11. Khởi động xe hỗ trợ và để xe chạy trong khoảng vài phút
. Sau đó khởi động phương tiện của bạn.
12. Duy trì vận hành xe ít nhất 30 phút ở chế độ không tải hoặc lái xe để đảm bảo ắc quy sạc đủ để có thể tự khởi động sau khi xe tắt máy.
Ắc quy chết hoàn toàn có thể yêu cầu thời gian chạy 60 phút để sạc lại đầy. Nếu xe chạy ít hơn, ắc quy có thể không khởi động lại.

Nếu xe của bạn không khởi động được sau một vài lần thử, có thể xe cần được bảo dưỡng. Trong trường hợp này, vui lòng liên hệ
hỗ trợ chuyên môn. Nếu không rõ nguyên nhân gây ra hiện tượng cạn ắc quy, bạn nên kiểm tra xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Ngắt kết nối các dây nối mồi theo thứ tự ngược lại chính xác mà bạn đã kết nối chúng:

1. Ngắt kết nối dây nối tắt khỏi nền khung xe màu đen, âm (-) của xe (4).
2. Ngắt nối đầu còn lại của dây nối mồi khỏi đầu màu đen, mặt đất/ắc quy/khung máy, âm (-) của tấm hỗ trợ (3).
3. Ngắt kết nối dây nối mồi thứ hai khỏi đầu nối dây cắm/dây nối dương (+) màu đỏ của xe hỗ trợ (2).
4. Ngắt kết nối đầu kia của dây nối mồi khỏi đầu dây nối mồi dương (+) màu đỏ trên xe của bạn (1).

Thông tin



Vứt bỏ ắc quy không đúng cách có thể gây hại đến môi trường và sức khỏe con người. Hãy thải bỏ ắc quy theo luật hoặc quy định địa phương.

CHÚ Ý

Để tránh hư hại cho xe của bạn:

- **Chỉ sử dụng nguồn điện 12 volt (ắc quy hoặc hệ thống mồi khởi động) để khởi động xe của bạn.**
- **Không cố gắng mồi khởi động xe bằng cách khởi động bằng cách đẩy.**
- **Luôn đảm bảo rằng nắp ắc quy và dây cáp được siết chặt sau khi hoàn thành mồi khởi động xe. Nếu không, có thể gây ra hư hỏng cho các bộ phận liên quan, gây ra tiếng ồn hoặc khiến các chất lạ đi vào bên trong.**

CẢNH BÁO

Trong khi mồi khởi động xe, tránh tiếp xúc với cáp dương (+) và cáp âm (-). Tia lửa điện có thể gây thương tích cho cá nhân.

HỆ THỐNG GIÁM SÁT ÁP SUẤT LỐP (TPMS)



ONE108100



ONE1081005

(1) Chỉ báo áp suất lốp thấp / Chỉ báo sự cố TPMS

(2) Thông báo vị trí áp suất lốp thấp và thông báo áp suất lốp (Hiển thị trên màn hình LCD)

Kiểm tra áp suất lốp



ONE1041010

- Bạn có thể kiểm tra áp suất lốp ở chế độ Xem Tiện ích trên bảng taplo.

  Tham khảo phần "Chế độ xem" trong chương 4.

- Áp suất lốp được hiển thị sau vài phút lái xe sau khi khởi động xe ban đầu.
- Nếu áp suất lốp không hiển thị khi xe dừng, thông báo "Lái xe để hiển thị" sẽ xuất hiện. Sau khi lái xe, hãy kiểm tra áp suất lốp.
- Các giá trị áp suất lốp hiển thị có thể khác với các giá trị được đo bằng máy đo áp suất lốp.
- Bạn có thể thay đổi đơn vị áp suất lốp từ menu Cài đặt trên màn hình hệ thống thông tin giải trí. Chọn:

  - Setup → General Settings → Unit → Tire Air Pressure Unit → psi/kPa/bar (Thiết lập → Cài đặt chung → Đơn vị → Đơn vị áp suất hơi lốp → psi / kPa / bar)

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí được cung cấp riêng.

Hệ thống giám sát áp suất lốp

CẢNH BÁO

Lốp bơm quá căng hoặc quá non có thể làm giảm tuổi thọ của lốp, ảnh hưởng xấu đến việc vận hành xe, dẫn đến hỏng lốp đột ngột gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.

Mỗi lốp xe, bao gồm cả lốp dự phòng (nếu được cung cấp), nên được kiểm tra thường xuyên khi trời lạnh và được bơm đúng áp suất theo như quy định của nhà sản xuất ghi trên tấm biển thông tin của xe hoặc nhãn thông tin lốp xe. (Nếu xe của bạn sử dụng lốp khác
tiêu chuẩn, bạn nên xác định chính xác áp suất quy định của những lốp đó.)

Như một tính năng an toàn hỗ trợ, hệ thống cảnh báo áp suất lốp được trang bị trên xe của bạn
với mục đích cảnh báo bằng cách báo sáng vị trí của lốp có áp suất thấp hơn mức quy định. Vì vậy, khi đèn báo hiệu lốp có áp suất thấp, bạn nên dừng lại và kiểm tra lốp xe ngay khi có thể, và bơm đủ áp suất theo như quy định. Việc lái xe với áp suất lốp thấp hơn quy định gây ra hiện tượng lốp bị nóng và là nguyên nhân chính gây hỏng lốp.

Lốp hoạt động trong trạng thái áp suất thấp có thể làm tăng mức tiêu thụ nhiên liệu và giảm tuổi thọ lốp, và có thể ảnh hưởng tới khả năng dừng và điều khiển của xe.

Xin lưu ý rằng TPMS không thay thế cho việc bảo dưỡng lốp, và người lái xe có trách nhiệm duy trì áp suất lốp chính xác, ngay cả khi áp suất lốp chưa đạt ngưỡng kích hoạt đèn cảnh báo áp suất lốp thấp của hệ thống TPMS.

Xe của bạn cũng đã được trang bị đèn báo lỗi TPMS để biết khi nào hệ thống không hoạt động chính xác. Đèn báo lỗi TPMS được kết hợp với đèn báo áp suất lốp thấp
. Khi phát hiện lỗi trong hệ thống TPMS, đèn cảnh báo sẽ nhấp nháy trong khoảng một phút và sau đó duy trì sáng liên tục. Trình tự này sẽ lặp lại ở lần khởi động xe tiếp theo nếu lỗi hệ thống TPMS vẫn còn tồn tại.

Khi đèn báo lỗi TPMS sáng lên, hệ thống có thể không phát hiện được hoặc không cảnh áp suất lốp thấp như bình thường. Lỗi hệ thống TPMS có thể xảy ra vì nhiều nguyên nhân, bao gồm việc cài đặt trong quá trình thay lốp mới hoặc thay lốp dự phòng hoặc thay mâm xe gây ra lỗi chức năng của TPMS.

Luôn kiểm tra đèn cảnh báo TPMS sau khi thay thế một hoặc nhiều lốp hoặc lốp dự phòng hoặc mâm xe để đảm bảo cho hệ thống TPMS tiếp tục hoạt động bình thường.

CHÚ Ý

Nếu bất kỳ điều nào dưới đây xảy ra, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

1. **Chỉ báo sự cố về áp suất lốp thấp/ TPMS không sáng trong 3 giây khi nhấn nút Start/Stop ở vị trí ON hoặc khi xe đang chạy.**
2. **Chỉ báo Sự cố TPMS vẫn sáng sau khi nhấp nháy liên tục trong khoảng 1 phút.**
3. **Thông báo về vị trí áp suất lốp thấp vẫn sáng.**

Đèn cảnh báo áp suất lốp thấp

Vị trí áp suất lốp thấp và thông báo áp suất lốp



ONE1081021

Khi chỉ báo cảnh báo của hệ thống giám sát áp suất lốp sáng, và thông báo cảnh báo hiển thị trên màn hình LCD bảng taplo, thì có nghĩa là một hoặc nhiều lốp xe của bạn đang có áp suất thấp hơn quy định. Thông báo về vị trí áp suất lốp thấp sẽ cho biết lốp xe không bị xì hơi đáng kể bằng cách sáng đèn vị trí tương ứng.

Nếu đèn báo sáng lên, thì ngay lập tức phải giảm tốc độ, tránh đánh lái gấp và dự đoán quãng đường phanh tăng lên so với bình thường. Bạn nên dừng xe và kiểm tra lốp xe ngay khi có thể. Bơm lốp tới áp suất quy định như được ghi trong tấm biển thông tin về xe hoặc nhãn thông tin lốp xe được gắn ở cột trụ chính giữa phía bên người lái.

Nếu bạn không thể đi tới trung tâm dịch vụ hoặc nếu lốp xe không giữ được áp suất sau khi bơm thì hãy thay thế bằng lốp dự phòng.

Thông báo áp suất lốp thấp sẽ vẫn bật và Đèn chỉ báo sự cố TPMS có thể nhấp nháy trong một phút và sau đó vẫn sáng (khi xe lái khoảng 10 phút ở tốc độ trên 25 km/ h (15,5 mph)) cho đến khi sửa chữa và thay thế lốp xe áp suất thấp trên xe.

LƯU Ý

Vào mùa đông hoặc thời tiết lạnh, cảnh báo áp suất lốp thấp có thể được bật sáng nếu áp suất lốp được điều chỉnh đạt mức áp suất quy định trong thời tiết ấm. Điều đó không có nghĩa hệ thống TPMS có sự cố bởi vì việc giảm nhiệt độ sẽ dẫn tới giảm áp suất lốp.

Khi bạn lái xe từ vùng ấm sang vùng lạnh hoặc từ vùng lạnh sang vùng ấm, hoặc nhiệt độ bên ngoài cao hơn hoặc thấp hơn rất nhiều, bạn nên kiểm tra áp suất bơm phồng của lốp và điều chỉnh các lốp về áp lực bơm phồng được khuyến nghị.

CẢNH BÁO

Thiệt hại áp suất thấp

Áp suất lốp quá thấp sẽ làm xe của bạn không ổn định và có thể là nguyên nhân làm xe mất điều khiển và tăng quãng đường phanh.

Tiếp tục lái xe với lốp có áp suất thấp có thể là nguyên nhân làm lốp nóng lên và bị hỏng.

Chỉ báo sự cố TPMS (Hệ thống giám sát áp suất lốp)

Chỉ báo cảnh báo sự cố TPMS sẽ bật sáng sau khi nó nhấp nháy khoảng một phút khi có vấn đề với Hệ thống cảnh báo áp suất lốp.

Bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền càng sớm càng tốt.

CHÚ Ý

Nếu có sự cố về TPMS, Thông báo về vị trí áp suất lốp thấp sẽ không được hiển thị ngay cả khi xe có lốp chưa căng.

CHÚ Ý

Đèn báo sự cố TPMS có thể sáng sau khi nhấp nháy trong một phút nếu xe di chuyển xung quanh cáp cấp điện hoặc bộ chuyển đổi radio chẳng hạn như tại đồn cảnh sát, chính phủ và văn phòng công cộng, trạm phát thanh truyền hình, cơ sở quân sự, sân bay hoặc tháp chuyển đổi, v.v

Ngoài ra, đèn báo sự cố TPMS có thể sáng nếu dây xích bọc vỏ lốp hoặc một số thiết bị mua riêng như máy tính xách tay, bộ sạc di động, bộ khởi động từ xa, điều hướng, v.v. được sử dụng trên xe. Điều này có thể cản trở hoạt động bình thường của Hệ thống Cảnh báo Áp suất Lốp (TPMS).

Thay lốp với hệ thống TPMS

Nếu 1 lốp bị xẹp, cảnh báo áp suất lốp thấp và vị trí lốp có áp suất thấp sẽ hoạt động. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền sửa chữa lốp bị xẹp càng sớm càng tốt hoặc thay thế lốp bị xẹp bằng lốp dự phòng.

CHÚ Ý

Chúng tôi khuyến nghị bạn không sử dụng dịch vụ đại lý sửa chữa vết thủng không được đại lý HYUNDAI hoặc cơ sở tương đương được chỉ định cho xe của bạn
để sửa chữa và / hoặc bơm căng lốp áp suất thấp. Keo vá lốp không được đại lý HYUNDAI hoặc đơn vị tương đương được chỉ định cho xe của bạn phê duyệt có thể làm hỏng cảm biến áp suất lốp.

Lốp dự phòng (nếu được trang bị) không đi kèm với cảm biến giám sát áp suất lốp. Khi lốp xe có áp suất thấp hoặc lốp bị xẹp được thay thế bằng lốp dự phòng, Thông báo về áp suất lốp thấp sẽ vẫn bật. Ngoài ra, Đèn báo sự cố TPMS sẽ sáng sau khi nhấp nháy trong một phút nếu xe được điều khiển ở tốc độ trên 25 km/ h (15,5 dặm/ giờ) trong khoảng 10 phút.

Khi bơm lại bánh xe ban đầu được trang bị cảm biến theo dõi áp suất lốp đến áp suất khuyến nghị và bánh xe được lắp lại trên xe.

Thông báo áp suất lốp thấp và Chỉ báo sự cố TPMS sẽ tắt trong vòng vài phút lái xe.

Nếu các đèn báo không tắt sau vài phút, bạn nên tham khảo ý kiến của đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Mỗi bánh xe đều được trang bị một cảm biến áp suất lốp gắn bên trong lốp sau cuống van (trừ lốp dự phòng). Bạn phải sử dụng bánh xe TPMS quy định. Bạn hãy luôn đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để bảo dưỡng lốp xe.

Bạn không thể nhận ra lốp có áp suất thấp bằng cách quan sát thông thường. Luôn sử dụng thiết bị đo áp suất chất lượng tốt để kiểm tra áp suất lốp. Hãy chú ý rằng, nếu lốp quá nóng (lúc đang chạy) sẽ có áp suất cao hơn so với lốp nguội.

Lốp nguội có nghĩa là xe đứng yên khoảng 3 tiếng và lái ít hơn 1 dặm (1,6 km) trong suốt thời gian 3 tiếng.

Để lốp nguội trước khi đo áp suất lốp. Luôn đảm bảo lốp nguội trước khi bơm đến áp suất quy định.

CẢNH BÁO

- **Hệ thống TPMS không thể báo động trước cho bạn về những hư hỏng bất ngờ và nghiêm trọng về lốp được gây ra bởi các yếu tố bên ngoài như đinh hay các mảnh vỡ trên đường.**
- **Nếu bạn cảm thấy xe không ổn định, ngay lập tức nhả bàn đạp ga, đạp phanh nhẹ,òirồi di chuyển xe vào vị trí an toàn bên lề đường.**

CẢNH BÁO

Giả mạo, điều chỉnh hoặc vô hiệu hóa các thành phần của Hệ thống Giám sát Áp suất Lốp (TPMS) có thể làm ảnh hưởng tới chức năng cảnh báo cho lái xe tình trạng áp suất của lốp và/hoặc các sự cố trong hệ thống TPMS. Ngoài ra, việc giả mạo, điều chỉnh hoặc vô hiệu hóa các thành phần của Hệ thống Giám sát Áp suất Lốp (TPMS) có thể làm mất hiệu lực bảo hành đối với phần đó của xe.

CẢNH BÁO

Đối với loại xe Châu Âu

- **Không sửa đổi xe; điều này có thể ảnh hưởng đến chức năng TPMS.**
- **Các bánh xe trên thị trường không có cảm biến TPMS.**

  Vì sự an toàn của bạn, bạn nên sử dụng các phụ tùng thay thế từ đại lý HYUNDAI được ủy quyền.
- **Nếu bạn sử dụng các loại bánh xe trên thị trường, hãy sử dụng cảm biến TPMS được đại lý HYUNDAI phê duyệt hoặc thiết bị tương đương được phê duyệt cho xe của bạn. Nếu xe của bạn không được trang bị cảm biến TPMS hoặc TPMS không hoạt động bình thường, bạn có thể không đạt yêu cầu trong quá trình kiểm tra xe định kỳ được thực hiện tại quốc gia của bạn.**

Thông tin



Đối với bánh xe 20 inch, hãy lấy dụng cụ tháo (1) trong bộ lốp lưu động. Cho dụng cụ vào lỗ và kéo vỏ bánh xe ra.

NẾU XE BỊ XẸP LỐP (VỚI BỘ LỐP LƯU ĐỘNG, NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)



Để vận hành an toàn, hãy đọc kỹ và làm theo hướng dẫn trong sổ tay hướng dẫn này trước khi sử dụng.

(1) Bộ nén khí

(2) Lọ chất bịt kín

Bộ lốp lưu động là biện pháp khắc phục lốp tạm thời, bạn nên kiểm tra lốp tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền hoặc cơ sở tương đương được chấp thuận cho xe của bạn ngay khi có thể.

LƯU Ý

Khi có hai hoặc nhiều lốp xe bị xẹp, thì không sử dụng bộ lốp lưu động vì keo hỗ trợ của bộ lốp lưu động chỉ được sử dụng cho một lốp bị xẹp.

CẢNH BÁO

Không sử dụng bộ lốp lưu động để khắc phục các vết thủng trên thành lốp. Điều này có thể dẫn đến tai nạn do hỏng lốp.

CẢNH BÁO

Hãy sửa chữa lốp xe của bạn càng sớm càng tốt. Lốp có thể xẹp áp suất hơi bất kỳ lúc nào sau khi bơm căng bằng bộ lốp lưu động.

Giới thiệu

Với bộ lốp lưu động, xe vẫn di chuyển ngay cả khi bị thủng lốp.

Hệ thống hợp chất làm kín và máy nén giúp bịt kín một cách hiệu quả và thoải mái hầu hết các vết thủng trên lốp xe du lịch do đinh hoặc các vật tương tự gây ra và làm căng lại lốp.

Sau khi đảm bảo vá lốp đúng cách, bạn có thể lái xe cẩn thận dùng lốp (quãng đường tối đa là 200 km (120 dặm)) ở tốc độ tối đa (80 km / h (50 dặm / giờ)) để đến trạm dịch vụ hoặc đại lý lốp xe để thay lốp.

Có thể một số lốp xe, đặc biệt là với những vết thủng lớn hơn hoặc hư hỏng ở thành bên, không thể được bịt kín hoàn toàn.

Hư hao áp suất hơi trong lốp có thể ảnh hưởng xấu đến hoạt động của lốp.

Vì lý do này, bạn nên tránh đánh lái đột ngột hoặc các thao tác lái xe khác, đặc biệt nếu xe đang tải nặng hoặc đang sử dụng xe kéo.

Bộ lốp lưu động không được thiết kế hay dự định là phương pháp sửa chữa lốp lâu dài và chỉ được sử dụng cho một lốp duy nhất.

Hướng dẫn này chỉ cho bạn từng bước cách hàn vá vết thủng tạm thời một cách đơn giản và chắc chắn.

Đọc phần “Lưu ý về việc sử dụng an toàn bộ lốp lưu động”.

CẢNH BÁO

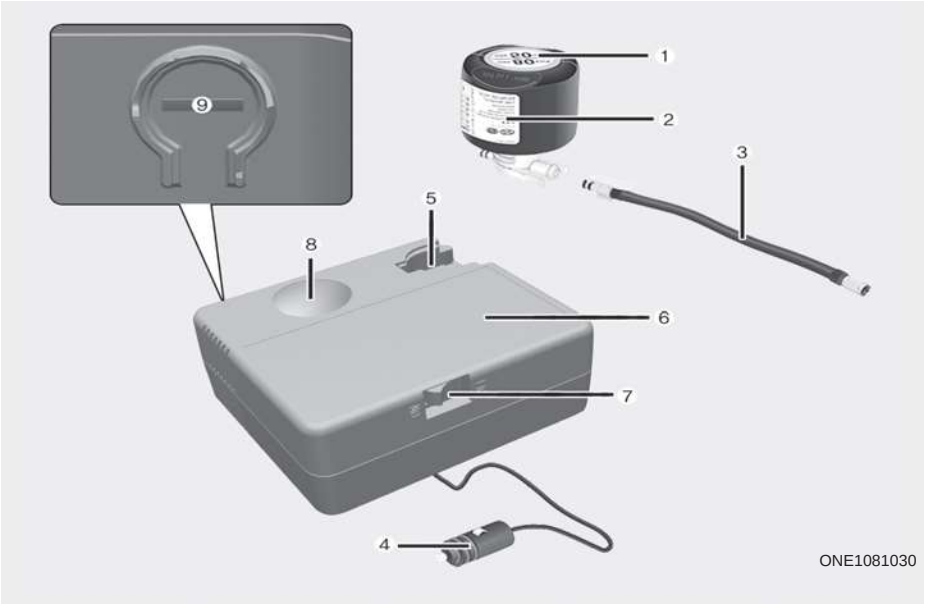
Không sử dụng TMK nếu lốp bị hỏng nặng do xẹp khi đang lái xe hoặc không đủ áp suất khí.

Chỉ những chỗ bị thủng nằm trong phần gai lốp mới có thể dùng TMK để bít kín.

Lưu ý về việc sử dụng an toàn bộ lốp lưu động

- Hãy đỗ xe bên lề đường để bạn có thể sử dụng bộ lốp lưu động tránh xa dòng xe cộ đang di chuyển.
- Để chắc chắn xe sẽ không di chuyển, thì ngay cả khi bạn đang ở trên mặt đất khá bằng phẳng, hãy luôn cài phanh tay.
- Chỉ sử dụng bộ lốp lưu động để vá/ bơm lốp xe khách. Chỉ những chỗ bị thủng nằm trong phần gai lốp mới có thể dùng TMK để bít kín.
- Không sử dụng trên xe máy, xe đạp hoặc bất kỳ loại lốp nào khác.
- Khi lốp và bánh xe bị hỏng, không sử dụng bộ lốp lưu động để đảm bảo an toàn cho bạn.
- Việc sử dụng bộ lốp lưu động có thể không hiệu quả đối với những hư hỏng lốp lớn hơn khoảng 6 mm (0,24 in).
- Nếu dùng bộ lốp lưu động mà lốp không thể chạy trên đường, bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.
- Không sử dụng TMK nếu lốp bị hỏng nặng do xẹp khi đang lái xe hoặc không đủ áp suất khí.
- Không loại bỏ bất kỳ vật lạ nào như đinh hoặc ốc vít đã đâm vào lốp.
- Nếu xe đang ở ngoài trời, hãy để Xe ở trạng thái ON (**READY** chỉ báo ON). Nếu không, việc vận hành máy nén cuối cùng có thể làm hao ắc quy ô tô.
- Tuyệt đối không để bộ lốp lưu động mà không được giám sát trong khi đang được sử dụng.
- Không để máy nén chạy quá 10 phút. tại một thời điểm nếu không máy có thể quá nhiệt.
- Không sử dụng bộ lốp lưu động nếu nhiệt độ môi trường dưới -30 ° C (-22 ° F).
- Trong trường hợp da tiếp xúc với chất bịt kín, hãy rửa kỹ khu vực đó với nhiều nước. Nếu tình trạng kích ứng vẫn còn, hãy liên hệ đội ngũ y tế để được chăm sóc.
- Trong trường hợp tiếp xúc bằng mắt với chất bịt kín, hãy rửa mắt của bạn trong ít nhất 15 phút. Nếu tình trạng kích ứng vẫn còn, hãy liên hệ đội ngũ y tế để được chăm sóc.
- Trong trường hợp nuốt phải chất bịt kín, hãy súc miệng và uống nhiều nước. Tuy nhiên, không được phép đưa vật gì vào miệng nạn nhân bất tỉnh và tìm kiếm trợ giúp y tế ngay lập tức.
- Tiếp xúc với chất bít kín trong thời gian dài có thể gây tổn thương mô cơ thể như thận, v.v.

Thành phần của bộ lốp lưu động



1. Nhãn hạn chế tốc độ
2. Lọ keo và nhãn có hạn chế tốc độ
3. Ống chiết rót
4. Đầu nối và cáp để nối trực tiếp ổ cắm điện
5. Giá đỡ cho lọ chất bịt kín
6. Bộ nén khí
7. Công tắc ON / OFF
8. Đồng hồ đo áp suất hiển thị áp suất bơm lốp
9. Nút để giảm áp suất bơm của lốp xe

Đầu nối, cáp và ống nối được cất giữ trong vỏ máy nén.
Thực hiện đúng theo trình tự quy định, nếu không chất bít kín có thể trào ra dưới áp suất cao.

CẢNH BÁO

Chất bịt kín hết hạn

Không sử dụng chất bịt kín lốp sau khi chất bít kín đã hết hạn sử dụng (ví dụ: đã dán ngày hết hạn trên hộp chứa chất bịt kín). Điều này có thể làm tăng nguy cơ hỏng lốp.

CẢNH BÁO

Keo bít kín

- **Tránh xa tầm tay trẻ em.**
- **Tránh tiếp xúc với mắt.**
- **Không nuốt.**

Sử dụng bộ lốp lưu động khi lốp bị xẹp

LƯU Ý



ONE1081008

Tháo nhãn hạn chế tốc độ (1) khỏi lọ chất bịt kín (2) và đặt nó ở nơi dễ nhìn thấy bên trong xe
chẳng hạn như trên vô lăng để nhắc nhở người lái xe không lái xe quá nhanh.

LƯU Ý

Nếu chỉ cần điều chỉnh áp suất lốp, hãy tham khảo "Cách Điều chỉnh Áp suất Lốp" trong chương này.

Trước khi sử dụng bộ lốp lưu động, hãy ý thức đầy đủ về phần giải thích trên chất bít kín.

1. Lắc lọ chất bịt kín (2).



ONE108103

2. Nối ống chiết rót (3) với lọ chất bịt kín (2) theo hướng (A) và nối lọ chất bịt kín với máy nén (6) theo hướng (B).
3. Đảm bảo máy nén TẮT.
4. Vặn nắp van khỏi van của bánh xe bị lỗi và vặn ống nạp (3) của lọ chất bịt kín vào van.



ONE1081009

LƯU Ý

Lắp đặt an toàn ống nạp chất bít kín vào van. Nếu không, chất bít kín có thể chảy ngược lại, có thể làm tắc ống nạp.


ONE10810

5. Cắm dây nguồn của máy nén (4) vào ổ cắm điện của xe.

CHÚ Ý

Chỉ sử dụng ổ cắm điện phía hành khách phía trước khi kết nối dây nguồn.

6. Với xe được BẬT
   (READY chỉ báo ON), bật máy nén và để nó chạy khoảng 5 ~ 7 phút để làm đầy chất bít kín đến áp suất thích hợp. (tham khảo Lốp và Bánh xe, chương 2). Áp suất bơm của lốp sau khi căng là không quan trọng và sẽ được kiểm tra / sửa chữa sau đó.
   Chú ý không bơm hơi quá căng và tránh xa lốp khi đổ đầy.

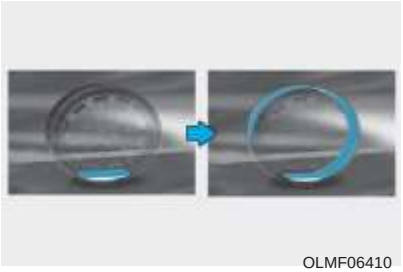
LƯU Ý

Áp suất lốp

Không cố lái xe nếu áp suất lốp dưới 200 kPa (29 psi). Điều này có thể dẫn đến tai nạn do lốp hỏng đột ngột.

7. Tắt máy nén.
8. Tháo các ống mềm khỏi đầu nối lọ chất bịt kín và khỏi van lốp.

Để bộ lốp lưu động vào lại vị trí cất giữ trong xe.

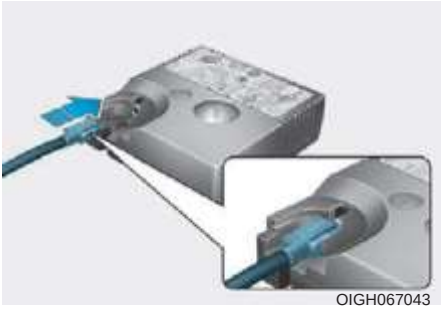

OLMF06410

9. Lái xe ngay lập tức khoảng 7 ~ 10 km (4 ~ 6 dặm hoặc khoảng 10 phút) để phân bổ đều chất làm kín trong lốp.

Không được vượt quá tốc độ 80 km / h (50 dặm / giờ). Nếu có thể, không giảm xuống dưới tốc độ 20 km / h (12 dặm / giờ).

Trong khi lái xe, nếu bạn gặp bất kỳ rung động bất thường nào, nhiễu động xe hoặc tiếng ồn, hãy giảm tốc độ và lái xe cẩn thận cho đến khi bạn có thể tấp vào lề đường một cách an toàn.

Gọi cho dịch vụ bên đường hoặc kéo xe.


OIGH067043



ONE1081009

10.Sau khi lái xe khoảng 7 ~ 10 km (4 ~ 6 dặm hoặc khoảng 10 phút), hãy dừng lại ở một vị trí an toàn.

11.Nối trực tiếp ống nạp (3) của máy nén với van lốp.

12.Cắm dây nguồn của máy nén vào ổ cắm điện của xe.

13.Điều chỉnh áp suất bơm của lốp theo mức căng lốp được đề xuất.

Với xe được BẬT

(**READY** chỉ báo BẬT) tiến hành như sau.

- Tăng áp lực bơm
  : Bật máy nén. Để kiểm tra cài đặt áp suất bơm hiện tại, hãy tắt máy nén trong thời gian ngắn.
- Để giảm áp lực bơm: Nhấn nút (9) trên máy nén

CHÚ Ý

Không để máy nén chạy quá 10 phút, nếu không thiết bị sẽ quá nóng và có thể bị hỏng.

Thông tin

Đồng hồ đo áp suất có thể hiển thị cao hơn giá trị thực tế khi máy nén đang chạy. Để có kết quả đo lốp chính xác, máy nén khí cần được tắt.

LƯU Ý

Nếu áp lực bơm không được duy trì, hãy lái xe lần thứ hai, tham khảo bước 9.

Sau đó, lặp lại các bước từ 10 đến 13.

Việc sử dụng bộ lốp lưu động có thể không hiệu quả đối với những hư hỏng lốp lớn hơn khoảng 4 mm (0,16 in).

Bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền nếu lốp không thể đi được khi dử dụng bộ lốp lưu động.

CẢNH BÁO

Áp suất bơm của lốp ít nhất phải là 220 kPa (32 psi). Nếu không, không tiếp tục lái xe.

Gọi cho dịch vụ bên đường hoặc kéo xe.

LƯU Ý

Cảm biến áp suất lốp (nếu được trang bị TPMS)

Chất bít kín trên cảm biến áp suất lốp và bánh xe cần được loại bỏ khi bạn thay lốp mới và kiểm tra cảm biến áp suất lốp. Bạn nên thực hiện việc này tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Thông tin

Khi lắp lại lốp và bánh xe đã sửa chữa hoặc thay thế vào xe, hãy siết chặt đai ốc giữ bánh xe đến 11~13 kgf·m (79~94 lbf·ft).

Cách điều chỉnh áp suất lốp


OIGH067043



ONE1081009

1. Đỗ xe ở một vị trí an toàn.
2. Nối trực tiếp ống nạp (3) của máy nén với van lốp.
3. Cắm dây nguồn của máy nén vào ổ cắm điện của xe.
4. Điều chỉnh áp suất bơm của lốp theo mức căng lốp được đề xuất.
   Với xe được BẬT
   (**READY** chỉ báo ON), tiến hành như sau.
   - Tăng áp lực bơm
     : Bật máy nén. Để kiểm tra cài đặt áp suất bơm hiện tại, hãy tắt máy nén trong thời gian ngắn.
   - Để giảm áp lực bơm: Nhấn nút (9) trên máy nén

CHÚ Ý

Không để máy nén chạy quá 10 phút, nếu không thiết bị sẽ quá nóng và có thể bị hỏng.

Thông tin

- **Đồng hồ đo áp suất có thể hiển thị cao hơn giá trị thực tế khi máy nén đang chạy.**
  Để có kết quả đo lốp chính xác, máy nén khí cần được tắt.
- **Khi lắp lại lốp và bánh xe đã sửa chữa hoặc thay thế vào xe, hãy siết chặt đai ốc giữ bánh xe đến 11~13kgf·m (79~94 lbf·ft).**

LƯU Ý

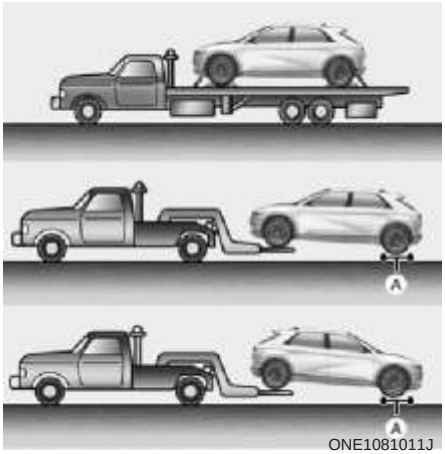
Không sử dụng chất bít kín khi chỉ cần điều chỉnh áp suất lốp.

CẢNH BÁO

Áp suất bơm của lốp ít nhất phải là 220 kPa (32 psi). Nếu không, không tiếp tục lái xe.
Gọi cho dịch vụ bên đường hoặc kéo xe.

KÉO XE

Dịch vụ kéo xe



[A]: Con lăn

Trong trường hợp kéo xe khẩn cấp, chúng tôi khuyên bạn để đại lý ủy quyền của HYUNDAI hoặc dịch vụ cứu hộ chuyên nghiệp tiến hành.

Quy trình kéo và nâng cần tránh hư hại cho xe. Nên sử dụng bệ con lăn hoặc xe tải sàn phẳng.

Đối với xe 2WD, có thể chấp nhận kéo xe với bánh trước tiếp xúc với mặt đất (không có bệ con lăn) và bánh sau được nâng lên.

Nếu bất kỳ bánh xe dẫn động nào hoặc các bộ phận của hệ thống treo bị hư hỏng hoặc xe đang được kéo với bánh sau được nâng lên khỏi mặt đất, hãy sử dụng bệ con lăn để đỡ bánh sau.

Khi không kéo bằng xe tải thương mại và không dung bệ con lăn, thì phía sau xe phải luôn được nâng lên, không phải phía trước.

Đối với xe 4WD, phải kéo bằng bánh xe nâng và các thiết bị có bánh xe hoặc thiết bị sàn phẳng với tất cả các bánh xe trên mặt đất.

Những lưu ý khi di chuyển chặng ngắn trước khi kéo một chiếc xe

Di chuyển khoảng cách ngắn trong khoảng 394 in. (10
m) chỉ với tốc độ từ 3 dặm/ giờ (5 km / h) trở xuống khi chất hàng trên xe đầu kéo hoặc nếu xe cần được thay đổi vị trí.

Lúc này cần số phải ở vị trí 'N' (số Mo) và phải nhả phanh tay. Nếu không thể vận hành hộp số và phanh tay, hãy di chuyển xe với bánh sau được nâng lên.

CHÚ Ý

Không nâng xe lên bằng bộ phận kéo hoặc phần thân và khung xe. Nếu không xe có thể bị hỏng.

LƯU Ý

- **Không kéo xe với bánh sau trên mặt đất vì điều này có thể gây hư hỏng xe.**



- **Không kéo theo thiết bị loại kéo. Sử dụng thiết bị nâng bánh xe hoặc sàn phẳng.**



Khi kéo xe trong trường hợp khẩn cấp mà không có đe xe:

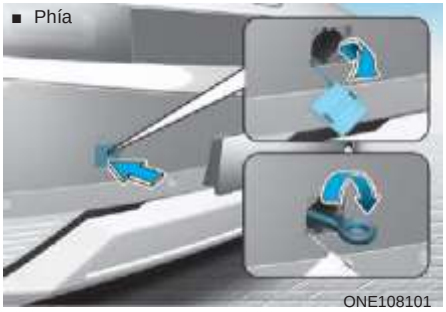
1. Trong khi nhấn bàn đạp phanh, dịch chuyển về vị trí N (số Mo) và tắt xe. Nút START/ STOP sẽ ở vị trí ACC.
2. Nhả phanh đỗ xe.

LƯU Ý

Việc không chuyển số về N (số Mo) có thể gây hư hỏng cho bộ giảm tốc.

Móc kéo có thể tháo rời

1. Mở cốp xe và tháo móc kéo khỏi hộp dụng cụ.
2. Tháo nắp lỗ.



- Đẩy phần dưới của nắp lỗ thanh cản.



- Đẩy phần trên của nắp lỗ thanh cản.
- Kéo phần dưới của nắp lỗ thanh cản.

3. Lắp móc kéo bằng cách xoay nó theo chiều kim đồng hồ vào lỗ cho đến khi cố định hoàn toàn.
4. Tháo móc kéo và lắp nắp sau khi sử dụng.

CHÚ Ý

Không thắt chặt móc kéo đúng cách có thể dẫn đến hư hỏng xe và biến dạng các bộ phận liên quan.

LƯU Ý

Đảm bảo móc kéo được siết chặt đúng cách. Nếu không, trong quá trình kéo móc kéo có thể bị văng ra khỏi xe dẫn đến thương tích hoặc tai nạn nghiêm trọng.

THIẾT BỊ DÙNG TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP (NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Xe của bạn được trang bị các vật dụng cần thiết để giúp bạn ứng phó với tình huống khẩn cấp.

Bình cứu hỏa

CHÚ Ý

Xe này được trang bị bình chữa cháy dạng bột chuyên dụng cho các đám cháy do điện trên xe gây ra. Sử dụng nước hoặc bình chữa cháy không phù hợp khác có thể gây ra điện giật và hư hỏng tài sản. Nếu ngọn lửa không thể được kiểm soát bằng bình chữa cháy được trang bị trên xe, tránh đến gần đám cháy và gọi điện cho trạm cứu hỏa. Chú ý thông báo đám cháy là do xe điện.

Nếu có đám cháy nhỏ và bạn biết cách sử dụng bình chữa cháy, hãy thực hiện các bước này một cách cẩn thận.

1. Rút chốt an toàn ở đầu bình chữa cháy để giữ cho tay cầm không bị vô tình ấn vào.
2. Hướng vòi phun về phía gốc của ngọn lửa.
3. Đứng cách đám cháy khoảng 2,5 m (8 ft) và bóp tay cầm để xả bình chữa cháy. Nếu bạn nhả tay cầm, quá trình xả sẽ dừng lại.
4. Đưa vòi phun qua lại phía gốc ngọn lửa. Sau khi ngọn lửa tắt, hãy quan sát cẩn thận vì ngọn lửa có thể bùng cháy trở lại.

Bộ sơ cứu

Các vật dụng để sơ cứu như kéo, băng và băng dính, v.v. được cung cấp.

Gương phản xạ hình tam giác

Đặt gương phản xạ hình tam giác trên đường để cảnh báo các phương tiện đang chạy tới trong các trường hợp khẩn cấp, chẳng hạn như khi xe đang đậu bên đường do có vấn đề.

Đồng hồ đo áp suất lốp (nếu được trang bị)

Lốp xe thường mất một lượng khí trong quá trình sử dụng hàng ngày, và bạn có thể phải bổ sung khí định kỳ và thông thường đó không phải là dấu hiệu của lốp bị rò rỉ mà là do hư hao bình thường. Luôn kiểm tra áp suất lốp khi lốp nguội vì áp suất lốp tăng theo nhiệt độ.

Để kiểm tra áp suất lốp, hãy thực hiện các bước sau:

1. Vặn nắp van trượt nằm trên vành lốp.
2. Nhấn và giữ đồng hồ đo vào van lốp. Một số khí sẽ bị rò rỉ khi bạn bắt đầu đo và nhiều khí sẽ rò rỉ nếu bạn không ấn chặt đồng hồ vào.
3. Lực đẩy cố định không rò rỉ sẽ kích hoạt máy đo.
4. Đọc áp suất lốp trên máy đo để biết áp suất lốp thấp hay cao.
5. Điều chỉnh áp suất lốp theo áp suất quy định. Tham khảo phần “Lốp và bánh xe” trong chương 2.
6. Lắp lại nắp van bơm.

CẢNH BÁO

- **Khi xảy ra tai nạn, phải đỗ xe vào nơi an toàn. Để tránh rò rỉ điện ở ắc quy cao áp, hãy tắt xe và kéo nhãn màu vàng ở công tắc ắc quy cao áp để ngắt ắc quy cao áp. Ngoài ra, hãy ngắt nối cáp của ắc quy phụ (12V) để tắt nguồn. Đảm bảo ngắt nối cả cáp (+) và (-).**
- **Không chạm vào dây điện tiếp xúc. Không chạm vào dây điện cao thế (màu cam), đầu nối và các bộ phận điện khác.**
- **Khi tai nạn xảy ra, khí chết người và chất lỏng từ ắc quy điện cao áp bị hỏng có thể bị rò rỉ. Lưu ý không chạm vào hoặc tiếp xúc với khí và chất lỏng. Khi chất dễ cháy hoặc khí độc rò rỉ bên trong xe, hãy mở cửa sổ và sơ tán đến nơi an toàn. Khi chất lỏng bị rò rỉ tiếp xúc với mắt của bạn, hãy rửa mắt bằng nước sạch. Khi chất lỏng tiếp xúc với da của bạn, hãy rửa sạch bằng nước muối. Đến cơ sở y tế để được chăm sóc ngay lập tức.**
- **Khi xe bị ngập nước, lập tức cho xe tắt máy và sơ tán đến nơi an toàn. Vì sự an toàn của bạn, bạn nên gọi cho trạm cứu hỏa và hoặc liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**
- **Khi đám cháy lan sang bình điện cao thế, có thể xảy ra đám cháy khác. Trong tình huống này, đảm bảo bạn trên xe cứu hỏa khi xe đang được kéo.**

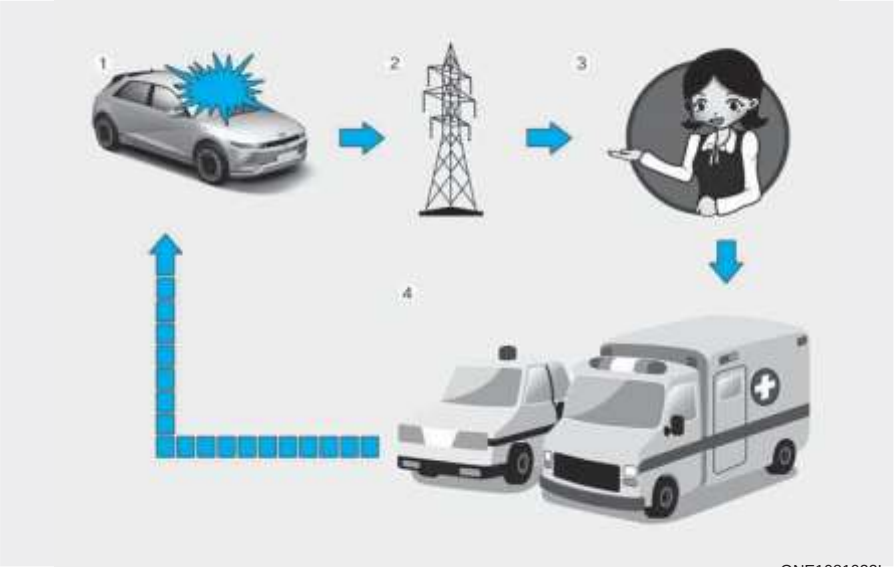
HỆ THỐNG PAN-EUROPEAN ECALL (ĐỐI VỚI CHÂU ÂU, NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Xe được trang bị một thiết bị * kết nối với hệ thống Pan-European eCall để thực hiện cuộc gọi khẩn cấp cho các đội ứng phó. Hệ thống eCall Liên Âu là một dịch vụ liên hệ khẩn cấp tự động được thực hiện trong trường hợp xảy ra tai nạn giao thông hoặc ** tai nạn khác trên đường của Châu Âu. (chỉ ở các quốc gia có quy định về hệ thống này)

Hệ thống cho phép liên lạc với cán bộ dịch vụ tổng đài phụ trách đơn nhất trong trường hợp xảy ra tai nạn trên đường Châu Âu. (chỉ ở các quốc gia có quy định về hệ thống này)

Hệ thống Pan-European eCall theo các điều kiện quy định, được nêu trong Hướng dẫn sử dụng cũng như sổ Bảo hành và Dịch vụ truyền dữ liệu đến Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP) bao gồm các thông tin như vị trí xe, loại xe, VIN (số khung xe).

1. Tai nạn đường bộ



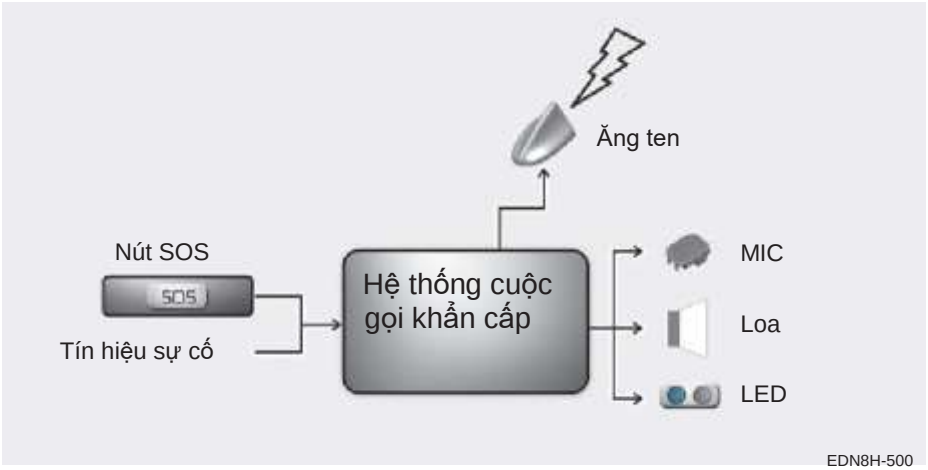
2. Mạng không dây
3. Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP)
4. Cứu hộ

* Thiết bị eCall Pan-European trong Sách hướng dẫn sử dụng xe có nghĩa là thiết bị được lắp đặt trên xe, cung cấp kết nối với hệ thống Pan-European eCall.

** "Tai nạn khác" có nghĩa là bất kỳ tai nạn nào trên đường của Châu Âu (chỉ ở các quốc gia có quy định về hệ thống này) dẫn đến người bị thương và/ hoặc cần hỗ trợ. Trong trường hợp báo xảy ra tai nạn, cần dừng xe, nhấn nút SOS (vị trí nút được ghi rõ trên hình trong chương "Pan-European eCall (Nếu được trang bị)") của Sách hướng dẫn sử dụng xe. Khi thực hiện cuộc gọi,
hệ thống thu thập thông tin về chiếc xe (từ xe thực hiện cuộc gọi), sau đó kết nối chiếc xe với nhân viên của Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP) để cho biết lý do của cuộc gọi khẩn cấp.

Sau khi dữ liệu được lưu trữ trong hệ thống Pan-European eCall được gửi đến trung tâm cứu hộ để hỗ trợ lái xe và hành khách thực hiện các hoạt động cứu hộ thích hợp, dữ liệu sẽ bị xóa sau khi hoạt động cứu hộ hoàn thành.

Mô tả hệ thống ecall trong xe (Đối với châu Âu)



Tổng quan về hệ thống eCall trong xe của 112, hoạt động và chức năng của hệ thống: tham khảo phần này. Hệ thống eCall trong xe của 112 là một dịch vụ công cộng vì quyền lợi chung và có thể truy cập miễn phí.

Hệ thống eCall trong xe của 112 được kích hoạt theo mặc định. Hệ thống này được kích hoạt tự động bằng các cảm biến trong xe trong trường hợp xảy ra tai nạn nghiêm trọng.

Hệ thống cũng sẽ tự động được kích hoạt khi xe được trang bị hệ thống TPS không hoạt động chức năng này trong trường hợp xảy ra tai nạn nghiêm trọng.

Hệ thống eCall trong xe của 112 cũng có thể được kích hoạt bằng tay, nếu cần. Hướng dẫn kích hoạt thủ công hệ thống: tham khảo phần này.

Trong trường hợp hệ thống bị lỗi nghiêm trọng làm vô hiệu hóa Hệ thống eCall trong xe của 112, cảnh báo sau sẽ được đưa ra cho người ngồi trên xe: tham khảo phần này.

Thông tin về xử lý dữ liệu (Đối với Châu Âu)

Mọi xử lý dữ liệu cá nhân thông qua eCall dựa trên Hệ thống eCall trong xe của 112

sẽ tuân thủ các quy tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân quy định trong Chỉ thị 95/46 / EC (1) và 2002/58 / EC (2) của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng, và đặc biệt, sẽ dựa trên sự cần thiết để bảo vệ lợi ích quan trọng của các cá nhân theo Điều 7 (d) của Chỉ thị 95/46/ EC (3).

Việc xử lý dữ liệu như vậy được giới hạn nghiêm ngặt cho mục đích xử lý cuộc gọi khẩn cấp eCall tới số khẩn cấp 112 của Châu Âu.

Các loại dữ liệu và người nhận dữ liệu

Hệ thống eCall trong xe của 112 chỉ có thể thu thập và xử lý những

dữ liệu sau:

- Số khung xe
- Loại xe (xe chở khách hoặc xe thương mại hạng nhẹ)
- Loại lưu trữ động cơ đẩy xe (xăng / diesel / CNG / LPG / điện / hydro)
- Vị trí gần đây của xe và hướng di chuyển
- Tệp nhật ký về việc kích hoạt tự động hệ thống và dấu thời gian
- Bất kỳ dữ liệu bổ sung nào (nếu có): Không áp dụng

Người nhận dữ liệu được xử lý bởi

Hệ thống eCall trong xe của 112 là các điểm trả lời an toàn công cộng liên quan được chỉ định từ các cơ quan công quyền tương ứng của quốc gia đặt trụ sở trên lãnh thổ, để tiếp nhận và xử lý các cuộc gọi eCall tới số khẩn cấp 112 của Châu Âu. Thông tin bổ sung (nếu có): Không áp dụng

(1) Chỉ thị 95/46/ EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng
Ngày 24 tháng 10 năm 1995 về việc bảo vệ các cá nhân liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân và
chuyển tự do của dữ liệu đó (OJ L 281, 23.11.1995, tr. 31).

(2) Chỉ thị 2002/58/ EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 12 tháng 7 năm 2002 liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân và bảo vệ quyền riêng tư trong lĩnh vực truyền thông điện tử (Chỉ thị về quyền riêng tư và truyền thông điện tử) (OJ L 201, 31.7.2002 , trang 37).

(3) Chỉ thị 95/46 / EC bị bãi bỏ bởi Quy định (EU) 2016/679 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 27 tháng 4 năm 2016 về việc bảo vệ thể nhân liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân và chuyển tự do của dữ liệu đó (Quy định chung về bảo vệ dữ liệu) (OJ L 119, 4.5.2016, tr. 1). Quy chế áp dụng kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2018.

Sắp xếp xử lý dữ liệu

Hệ thống eCall trong xe của 112 được thiết kế đảm bảo dữ liệu chứa trong bộ nhớ hệ thống không có sẵn bên ngoài hệ thống trước khi kích hoạt eCall.
Ghi chú bổ sung (nếu có): Không áp dụng

Hệ thống eCall trong xe của 112 được thiết kế đảm bảo không thể bị truy vết và không bị theo dõi liên tục về trạng thái hoạt động bình thường của xe. Ghi chú bổ sung (nếu có): Không áp dụng

Hệ thống eCall trong xe của 112 được thiết kế đảm bảo dữ liệu trong bộ nhớ trong của hệ thống được xóa tự động và liên tục.

Dữ liệu vị trí xe liên tục được ghi đè trong bộ nhớ trong của hệ thống để luôn giữ ở mức tối đa trong số ba vị trí cập nhật cuối cùng của xe cần thiết cho hoạt động bình thường của hệ thống.

Nhật ký dữ liệu hoạt động trong Hệ thống eCall trong xe của 112 được lưu giữ không lâu hơn mức cần thiết để nhằm mục đích xử lý eCall khẩn cấp và trong mọi trường hợp không quá 13 giờ kể từ thời điểm bắt đầu eCall khẩn cấp. Ghi chú bổ sung (nếu có): Không áp dụng

Các phương thức sử dụng quyền của chủ thể dữ liệu

Chủ thể dữ liệu (chủ xe) có quyền truy cập vào dữ liệu và khi thích hợp để yêu cầu chỉnh sửa, xóa hoặc chặn dữ liệu, liên quan đến họ, việc xử lý dữ liệu không tuân thủ các quy định
Chỉ thị 95/46/EC Bất kỳ bên thứ ba nào mà dữ liệu đã được tiết lộ phải được thông báo về việc thực hiện chỉnh sửa, xóa hoặc chặn theo Chỉ thị này, trừ khi chứng minh được là không thể hoặc liên quan đến nỗ lực không tương xứng.

Chủ thể dữ liệu có quyền khiếu nại với cơ quan có thẩm quyền bảo vệ dữ liệu nếu họ cho rằng quyền của họ bị xâm phạm do quá trình xử lý dữ liệu cá nhân của họ.

Liên hệ dịch vụ chịu trách nhiệm xử lý các yêu cầu truy cập (nếu có): Không áp dụng

Hệ thống Pan-European eCall (Đối với Châu Âu)



Các bộ phận của hệ thống Pan-European eCall, được lắp đặt trong khoang hành khách:

(1) Nút SOS

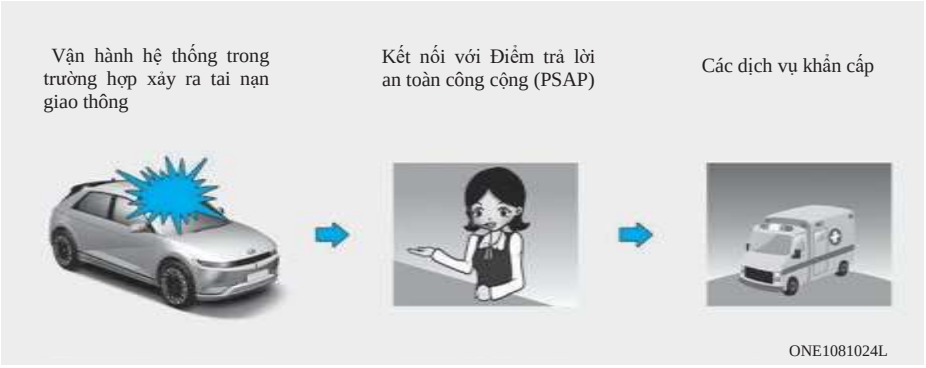
(2) LED

Nút SOS: người lái/ hành khách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp đến dịch vụ tổng đài phụ trách đơn nhất bằng cách nhấn nút.

LED: Đèn LED sáng trong 3 giây khi nút Start/ Stop ở vị trí ON. Sau đó, chúng sẽ tắt khi hệ thống hoạt động bình thường.

Nếu có một số vấn đề trong hệ thống, đèn báo SOS sẽ sáng trong bảng đồng hồ táp lô.

Báo cáo tai nạn tự động (Đối với Châu Âu)



Thiết bị Pan-European eCall tự động thực hiện cuộc gọi khẩn cấp tới Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP) để thực hiện các hoạt động cứu hộ thích hợp trong trường hợp tai nạn xe.

Đối với các dịch vụ khẩn cấp thích hợp và hỗ trợ, hệ thống Pan-European eCall tự động truyền dữ liệu tai nạn đến Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP) khi phát hiện tai nạn giao thông.

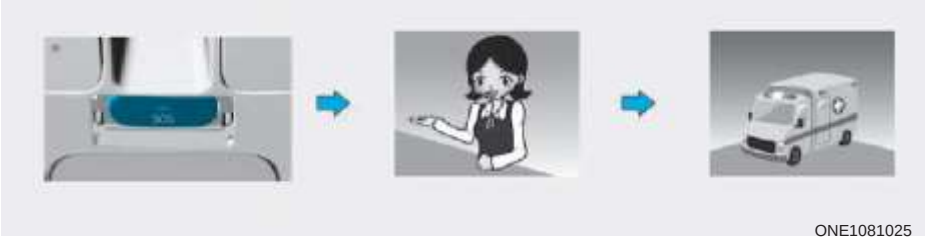
Trong trường hợp này, không thể ngắt cuộc gọi khẩn cấp bằng cách nhấn nút SOS và hệ thống Pan-European eCall vẫn được kết nối cho đến khi nhân viên dịch vụ khẩn cấp, nhận cuộc gọi, ngắt cuộc gọi khẩn cấp.

Trong các vụ tai nạn giao thông nhỏ, hệ thống Pan-European eCall có thể không thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Tuy nhiên, cuộc gọi khẩn cấp có thể được thực hiện thủ công bằng cách nhấn nút SOS.

LƯU Ý

Hệ thống không thể hoạt động trong trường hợp không có đường truyền di động và tín hiệu GPS và Galileo.

Báo cáo tai nạn thủ công (Đối với Châu Âu)



ONE1081025

Người lái xe hoặc hành khách có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp theo cách thủ công trong Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP), bằng cách nhấn nút SOS để gọi các dịch vụ khẩn cấp cần thiết.

Có thể hủy cuộc gọi đến các dịch vụ khẩn cấp thông qua hệ thống Pan-European eCall chỉ bằng cách nhấn lại nút SOS trước khi kết nối cuộc gọi.

Sau khi kích hoạt cuộc gọi khẩn cấp ở chế độ thủ công (đối với các dịch vụ khẩn cấp và hỗ trợ thích hợp), hệ thống Pan-European eCall tự động truyền dữ liệu tai nạn đường bộ / hoặc dữ liệu về các vụ tai nạn khác đến nhân viên của Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP) (trong cuộc gọi khẩn cấp) bằng cách nhấn nút SOS.

Nếu người lái hoặc hành khách vô tình nhấn vào nút SOS, có thể hủy bỏ bằng cách nhấn lại nút sau. (Đối với nước Nga)

Có thể hủy bỏ bằng cách nhấn lại nút trong 3 giây. Chức năng không thể hủy bỏ sau thời gian đó. (Ngoại trừ Nga)

Trong trường hợp tai nạn đường bộ hoặc tai nạn khác để kích hoạt cuộc gọi khẩn cấp ở chế độ thủ công, cần phải:

1. Dừng xe đúng quy tắc giao thông để đảm bảo an toàn cho bản thân và những người tham gia giao thông đường bộ khác;
2. Nhấn nút SOS, khi nhấn nút Đăng ký SOS của thiết bị trong mạng liên lạc điện thoại không dây, bộ dữ liệu tối thiểu về xe và vị trí của xe được thu thập theo
   yêu cầu kỹ thuật của thiết bị. Sau khi kết nối với nhân viên của hệ thống Pan-European eCall được thực hiện để làm rõ lý do (điều kiện) của cuộc gọi khẩn cấp.
3. Sau khi giải thích lý do của cuộc gọi khẩn cấp, nhân viên của Điểm Trả lời An toàn Công cộng (PSAP) cung cấp các dịch vụ khẩn cấp và hoàn tất cuộc gọi khẩn cấp.

Nếu cuộc gọi khẩn cấp không được thực hiện theo đúng quy trình nêu trên, cuộc gọi khẩn cấp sẽ được coi là có sai sót.

CẢNH BÁO

Nguồn điện khẩn cấp của hệ thống Pan-European eCall từ ắc quy

- **Ắc quy của hệ thống Pan-European eCall cung cấp nguồn trong vòng 1 giờ trong trường hợp nguồn điện chính của xe bị cắt do va chạm trong các tình huống khẩn cấp.**
- **Ắc quy của hệ thống eCall Pan-European nên được thay thế 3 năm một lần. Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo Lịch trình bảo trì trong chương 9.**

Đèn LED sáng màu đỏ (hệ thống trục trặc)

Nếu đèn LED màu đỏ sáng trong điều kiện lái xe bình thường, điều này có thể cho thấy hệ thống Pan-European eCall có trục trặc. Bạn nên kiểm tra hệ thống Pan-European eCall tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Nếu không, hoạt động chính xác của thiết bị hệ thống Pan- European eCall, được lắp đặt trong xe sẽ không được đảm bảo.

Chủ phương tiện phải chịu trách nhiệm về hậu quả xảy ra do không quan tâm đến các điều kiện nêu trên.

Xóa hoặc sửa đổi tùy ý

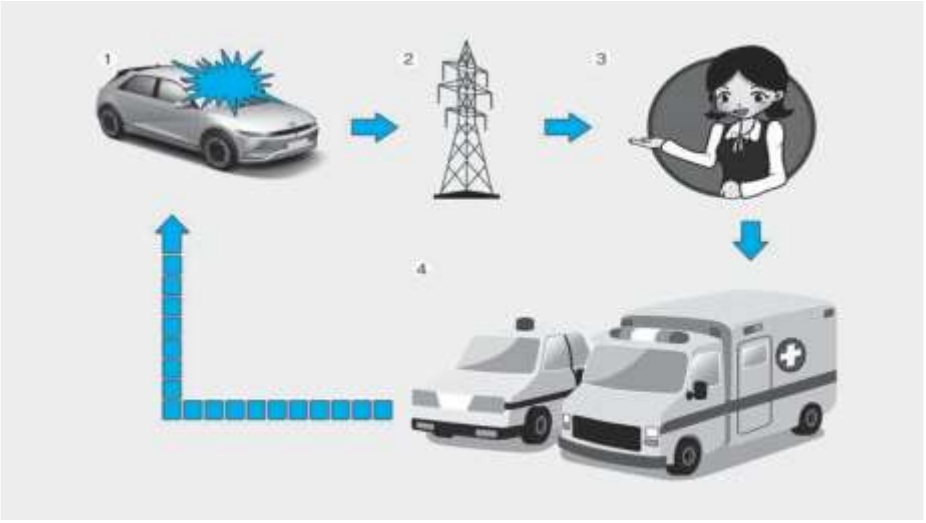
Hệ thống Pan-European eCall gọi các dịch vụ khẩn cấp để được hỗ trợ. Do đó, bất kỳ loại bỏ hoặc thay đổi tùy tiện nào đối với cài đặt hệ thống Pan-European eCall đều có thể ảnh hưởng đến sự an toàn khi lái xe của bạn. Ngoài ra, khi đó, hệ thống thậm chí có thể thực hiện một cuộc gọi khẩn cấp sai đến Điểm Trả lời An toàn Công cộng (PSAP). Do đó, bạn không tự mình hoặc để bên thứ ba thực hiện bất kỳ thay đổi nào về việc lắp đặt thiết bị của hệ thống Pan- European eCall, được lắp đặt trên xe của bạn.

HỆ THỐNG UAE ECALL (ĐỐI VỚI UAE, NẾU ĐƯỢC TRANG BỊ)

Xe được trang bị một thiết bị * kết nối với hệ thống UAE eCall để thực hiện cuộc gọi khẩn cấp cho các đội ứng phó. Hệ thống UAE eCall là một dịch vụ gọi khẩn cấp tự động được thực hiện trong trường hợp có tai nạn giao thông hoặc các tai nạn khác trên đường. (chỉ ở các quốc gia có quy định về hệ thống này)

Hệ thống cho phép liên lạc với cán bộ dịch vụ tổng đài phụ trách đơn nhất trong trường hợp xảy ra tai nạn trên đường. (chỉ ở các quốc gia có quy định về hệ thống này)

Hệ thống UAE eCall theo các điều kiện quy định, được nêu trong Hướng dẫn sử dụng cũng như sổ Bảo hành và Dịch vụ truyền dữ liệu đến Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP) bao gồm các thông tin như vị trí xe, loại xe, VIN (số khung xe).



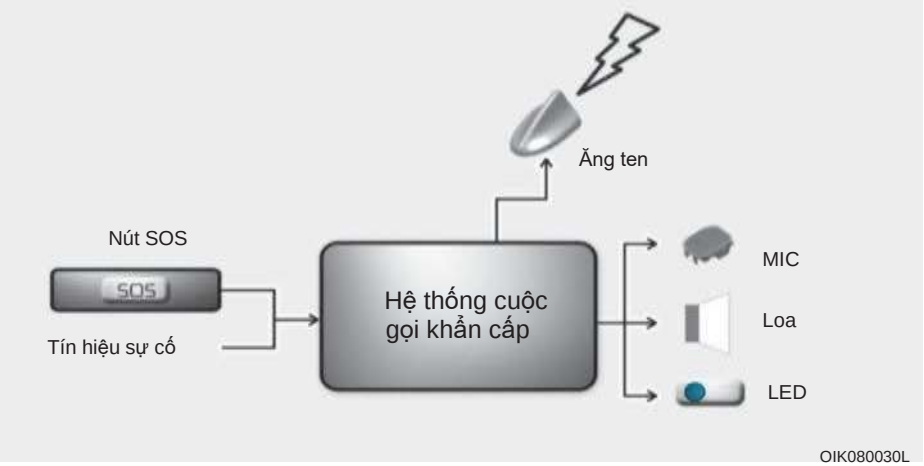
1. Tai nạn đường bộ
2. Mạng không dây
3. Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP)
4. Cứu hộ

* Thiết bị UAE eCall trong Sách hướng dẫn sử dụng xe có nghĩa là thiết bị được lắp đặt trên xe, cung cấp kết nối với hệ thống UAE eCall.

** "Tai nạn khác" có nghĩa là bất kỳ tai nạn nào trên đường của UAE (chỉ ở các quốc gia có quy định về hệ thống này) dẫn đến người bị thương và/ hoặc cần hỗ trợ. Trong trường hợp báo xảy ra tai nạn, cần dừng xe, nhấn nút SOS (vị trí nút được ghi rõ trên hình trong chương "UAE eCall (Nếu được trang bị)") của Sách hướng dẫn sử dụng xe. Khi thực hiện cuộc gọi, hệ thống thu thập thông tin về xe (từ đó cuộc gọi được thực hiện), sau đó kết nối
xe với nhân viên của Điểm Trả lời An toàn Công cộng (PSAP) để cho biết lý do của cuộc gọi khẩn cấp.

Sau khi dữ liệu được lưu trữ trong hệ thống UAE eCall được chuyển đến trung tâm cứu hộ để hỗ trợ tài xế và hành khách thực hiện các hoạt động cứu hộ thích hợp, dữ liệu sẽ bị xóa sau khi hoạt động cứu hộ hoàn tất.

Mô tả hệ thống ecall trong xe (Đối với UAE)



Tổng quan về hệ thống eCall trong xe của 999, hoạt động và chức năng của hệ thống: tham khảo phần này. Hệ thống eCall trong xe của 999 là một dịch vụ công cộng vì quyền lợi chung và có thể truy cập miễn phí.

Hệ thống eCall trong xe của 999 được kích hoạt theo mặc định. Hệ thống này được kích hoạt tự động bằng các cảm biến trong xe trong trường hợp xảy ra tai nạn nghiêm trọng.

Hệ thống cũng sẽ tự động được kích hoạt khi xe được trang bị hệ thống TPS không hoạt động chức năng này trong trường hợp xảy ra tai nạn nghiêm trọng.

Hệ thống eCall trong xe của 999 cũng có thể được kích hoạt bằng tay, nếu cần. Hướng dẫn kích hoạt thủ công hệ thống: tham khảo phần này.

Trong trường hợp hệ thống bị lỗi nghiêm trọng làm vô hiệu hóa Hệ thống eCall trong xe của 999, cảnh báo sau sẽ được đưa ra cho người ngồi trên xe: tham khảo phần này.

Thông tin về xử lý dữ liệu (Đối với UAE) 8-26

Mọi xử lý dữ liệu cá nhân thông qua eCall dựa trên Hệ thống eCall trong xe của 999

sẽ tuân thủ các quy tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân quy định trong Chỉ thị 95/46 / EC (1) và 2002/58 / EC (2) của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng, và đặc biệt, sẽ dựa trên sự cần thiết để bảo vệ lợi ích quan trọng của các cá nhân theo Điều 7 (d) của Chỉ thị 95/46/ EC (3).

Việc xử lý dữ liệu như vậy được giới hạn nghiêm ngặt cho mục đích xử lý cuộc gọi khẩn cấp eCall tới số khẩn cấp 999 của UAE.

Các loại dữ liệu và người nhận dữ liệu

Hệ thống eCall trong xe của 999 chỉ có thể thu thập và xử lý những

dữ liệu sau:

- Số khung xe
- Loại xe (xe chở khách hoặc xe thương mại hạng nhẹ)
- Loại lưu trữ động cơ đẩy xe (xăng / diesel / CNG / LPG / điện / hydro)
- Vị trí gần đây của xe và hướng di chuyển
- Tệp nhật ký về việc kích hoạt tự động hệ thống và dấu thời gian
- Bất kỳ dữ liệu bổ sung nào (nếu có): Không áp dụng

Người nhận dữ liệu được xử lý bởi Hệ thống eCall trong xe của 999 là các điểm trả lời an toàn công cộng liên quan được chỉ định từ các cơ quan công quyền tương ứng của quốc gia đặt trụ sở trên lãnh thổ, để tiếp nhận và xử lý các cuộc gọi eCall tới số khẩn cấp 999 của UAE. Thông tin bổ sung (nếu có): Không áp dụng

(1) Chỉ thị 95/46/ EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng
Ngày 24 tháng 10 năm 1995 về việc bảo vệ các cá nhân liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân và chuyển tự do của dữ liệu đó (OJ L 281, 23.11.1995, tr. 31).

(2) Chỉ thị 2002/58/ EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 12 tháng 7 năm 2002 liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân và bảo vệ quyền riêng tư trong lĩnh vực truyền thông điện tử (Chỉ thị về quyền riêng tư và truyền thông điện tử) (OJ L 201, 31.7.2002 , trang 37).

(3) Chỉ thị 95/46 / EC bị bãi bỏ bởi Quy định (EU) 2016/679 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 27 tháng 4 năm 2016 về việc bảo vệ thể nhân liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân và chuyển tự do của dữ liệu đó (Quy định chung về bảo vệ dữ liệu) (OJ L 119, 4.5.2016, tr. 1). Quy chế áp dụng kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2018.

Sắp xếp xử lý dữ liệu

Hệ thống eCall trong xe của 999 được thiết kế đảm bảo dữ liệu chứa trong bộ nhớ hệ thống không có sẵn bên ngoài hệ thống trước khi kích hoạt eCall.
Ghi chú bổ sung (nếu có): Không áp dụng

Hệ thống eCall trong xe của 999 được thiết kế đảm bảo không thể bị truy vết và không bị theo dõi liên tục về trạng thái hoạt động bình thường của xe. Ghi chú bổ sung (nếu có): Không áp dụng

Hệ thống eCall trong xe của 999 được thiết kế đảm bảo dữ liệu trong bộ nhớ trong của hệ thống được xóa tự động và liên tục.

Dữ liệu vị trí xe liên tục được ghi đè trong bộ nhớ trong của hệ thống để luôn giữ ở mức tối đa trong số ba vị trí cập nhật cuối cùng của xe cần thiết cho hoạt động bình thường của hệ thống.

Nhật ký dữ liệu hoạt động trong Hệ thống eCall trong xe của 999 được lưu giữ không lâu hơn mức cần thiết để nhằm mục đích xử lý eCall khẩn cấp và trong mọi trường hợp không quá 13 giờ kể từ thời điểm bắt đầu eCall khẩn cấp. Ghi chú bổ sung (nếu có): Không áp dụng

Các phương thức sử dụng quyền của chủ thể dữ liệu

Chủ thể dữ liệu (chủ xe) có quyền truy cập vào dữ liệu và khi thích hợp để yêu cầu chỉnh sửa, xóa hoặc chặn dữ liệu, liên quan đến họ, việc xử lý dữ liệu không tuân thủ các quy định
Chỉ thị 95/46/EC Bất kỳ bên thứ ba nào mà dữ liệu đã được tiết lộ phải được thông báo về việc thực hiện chỉnh sửa, xóa hoặc chặn theo Chỉ thị này, trừ khi chứng minh được là không thể hoặc liên quan đến nỗ lực không tương xứng.

Chủ thể dữ liệu có quyền khiếu nại với cơ quan có thẩm quyền bảo vệ dữ liệu nếu họ cho rằng quyền của họ bị xâm phạm do quá trình xử lý dữ liệu cá nhân của họ.

Liên hệ dịch vụ chịu trách nhiệm xử lý các yêu cầu truy cập (nếu có): Không áp dụng

Hệ thống eCall của UAE (Đối với UAE)



Các bộ phận của hệ thống UAE eCall, được lắp đặt trong khoang hành khách:
(1) Nút SOS
(2) LED

Nút SOS: người lái/ hành khách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp đến dịch vụ tổng đài phụ trách đơn nhất bằng cách nhấn nút.

LED: Đèn LED sáng trong 3 giây khi nút Start/ Stop ở vị trí ON. Sau đó, chúng sẽ tắt khi hệ thống hoạt động bình thường.

Nếu có một số vấn đề trong hệ thống, đèn báo SOS sẽ sáng trong bảng đồng hồ táp lô.

Báo cáo tai nạn tự động (Đối với UAE)



ONE1081024L

Thiết bị UAE eCall tự động thực hiện cuộc gọi khẩn cấp tới Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP) để thực hiện các hoạt động cứu hộ thích hợp trong trường hợp tai nạn xe.

Đối với các dịch vụ khẩn cấp thích hợp và hỗ trợ, hệ thống UAE eCall tự động truyền dữ liệu tai nạn đến Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP) khi phát hiện tai nạn giao thông.

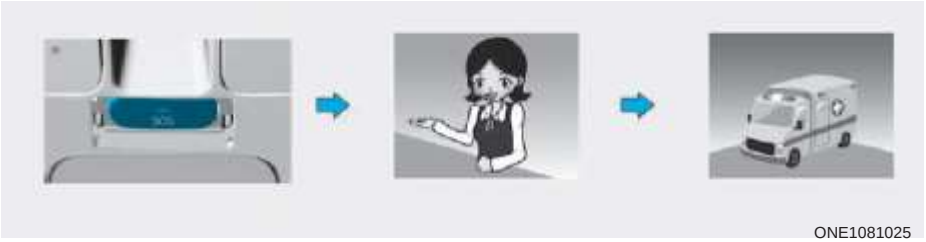
Trong trường hợp này, không thể ngắt cuộc gọi khẩn cấp bằng cách nhấn nút SOS và hệ thống UAE eCall vẫn được kết nối cho đến khi nhân viên dịch vụ khẩn cấp, nhận cuộc gọi, ngắt cuộc gọi khẩn cấp.

Trong các vụ tai nạn giao thông nhỏ, hệ thống UAE eCall có thể không thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Tuy nhiên, cuộc gọi khẩn cấp có thể được thực hiện thủ công bằng cách nhấn nút SOS.

LƯU Ý

Hệ thống không thể hoạt động trong trường hợp không có đường truyền di động và tín hiệu GPS và Galileo.

Báo cáo tai nạn thủ công



Người lái xe hoặc hành khách có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp theo cách thủ công trong Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP), bằng cách nhấn nút SOS để gọi các dịch vụ khẩn cấp cần thiết.

Có thể hủy cuộc gọi đến các dịch vụ khẩn cấp thông qua hệ thống UAE eCall chỉ bằng cách nhấn lại nút SOS trước khi kết nối cuộc gọi.

Sau khi kích hoạt cuộc gọi khẩn cấp ở chế độ thủ công (đối với các dịch vụ khẩn cấp và hỗ trợ thích hợp), hệ thống UAE eCall tự động truyền dữ liệu tai nạn đường bộ / hoặc dữ liệu về các vụ tai nạn khác đến nhân viên của Điểm trả lời an toàn công cộng (PSAP) (trong cuộc gọi khẩn cấp) bằng cách nhấn nút SOS.

Nếu người lái hoặc hành khách vô tình nhấn vào nút SOS, có thể hủy bỏ bằng cách nhấn lại nút sau. (Đối với nước Nga)

Có thể hủy bỏ bằng cách nhấn lại nút trong 3 giây. Chức năng không thể hủy bỏ sau thời gian đó. (Ngoại trừ Nga)

Trong trường hợp tai nạn đường bộ hoặc tai nạn khác để kích hoạt cuộc gọi khẩn cấp ở chế độ thủ công, cần phải:

1. Dừng xe đúng quy tắc giao thông để đảm bảo an toàn cho bản thân và những người tham gia giao thông đường bộ khác;
2. Nhấn nút SOS, khi nhấn nút Đăng ký SOS của thiết bị trong mạng liên lạc điện thoại không dây, bộ dữ liệu tối thiểu về xe và vị trí của xe được thu thập theo yêu cầu kỹ thuật của thiết bị. Sau khi kết nối với nhân viên của hệ thống UAE eCall được thực hiện để làm rõ lý do (điều kiện) của cuộc gọi khẩn cấp.
3. Sau khi giải thích lý do của cuộc gọi khẩn cấp, nhân viên của Điểm Trả lời An toàn Công cộng (PSAP) cung cấp các dịch vụ khẩn cấp và hoàn tất cuộc gọi khẩn cấp.

Nếu cuộc gọi khẩn cấp không được thực hiện theo đúng quy trình nêu trên, cuộc gọi khẩn cấp sẽ được coi là có sai sót.

CẢNH BÁO

Nguồn điện khẩn cấp của hệ thống UAE eCall từ ắc quy

- **Ắc quy của hệ thống UAE eCall cung cấp nguồn trong vòng 1 giờ trong trường hợp nguồn điện chính của xe bị cắt do va chạm trong các tình huống khẩn cấp.**
- **Ắc quy của hệ thống UAE eCall nên được thay thế 3 năm một lần. Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo Lịch trình bảo trì trong chương 9.**

Đèn LED sáng màu đỏ (hệ thống trục trặc)

Nếu đèn LED màu đỏ sáng trong điều kiện lái xe bình thường, điều này có thể cho thấy hệ thống UAE eCall có trục trặc. Bạn nên kiểm tra hệ thống UAE eCall tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Nếu không, hoạt động chính xác của thiết bị hệ thống UAE eCall, được lắp đặt trong xe sẽ không được đảm bảo. Chủ xe phải chịu trách nhiệm về hậu quả xảy ra do không quan tâm đến các điều kiện nêu trên.

Xóa hoặc sửa đổi tùy ý

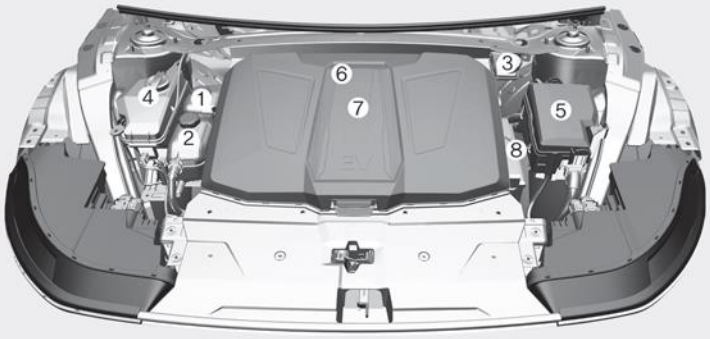
Hệ thống UAE eCall gọi các dịch vụ khẩn cấp để được hỗ trợ. Do đó, bất kỳ loại bỏ hoặc thay đổi tùy tiện nào đối với cài đặt hệ thống UAE eCall đều có thể ảnh hưởng đến sự an toàn khi lái xe của bạn. Ngoài ra, khi đó, hệ thống thậm chí có thể thực hiện một cuộc gọi khẩn cấp sai đến Điểm Trả lời An toàn Công cộng (PSAP). Do đó, bạn không tự mình hoặc để bên thứ ba thực hiện bất kỳ thay đổi nào về việc lắp đặt thiết bị của hệ thống UAE eCall, được lắp đặt trên xe của bạn.

9. Bảo dưỡng

Khoang động cơ 9-3
Dịch vụ bảo dưỡng 9-4
Trách nhiệm của chủ sở hữu 9-4
Các biện pháp phòng ngừa bảo dưỡng của chủ sở hữu 9-4
Bảo dưỡng của chủ sở hữu 9-5
Lịch bảo dưỡng của Chủ sở hữu 9-6
Lịch bảo dưỡng định kỳ 9-7
Lịch bảo dưỡng thông thường..... 9-8
Giải thích về các hạng mục bảo dưỡng theo lịch trình..... 9-9
Nước làm mát 9-10
Dầu phanh 9-11
Kiểm tra mức dầu phanh 9-11
Dầu hộp giảm tốc 9-12
Nước rửa kính 9-12
Kiểm tra mức nước rửa kính..... 9-12
Bộ lọc gió điều hòa.....9-13
Kiểm tra bộ lọc 9-13
Thay thế bộ lọc 9-13
Cần gạt nước.....9-14
Kiểm tra cần gạt nước 9-14
Thay thế cần gạt nước 9-14
Pin (12 volt) 9-17
Để đảm bảo pin luôn ở tình trạng tốt nhất..... 9-18
Nhãn công suất pin 9-18
Sạc Pin..... 9-18
Thiết lập lại các hạng mục 9-19

Lốp và bánh xe 9-20
Bảo quản lốp xe 9-20
Khuyến nghị về áp suất lốp ở trạng thái nguội 9-20
Kiểm tra áp suất lốp 9-21
Đảo lốp 9-22
Góc đặt bánh xe và cân bằng lốp 9-23
Thay lốp 9-23
Thay la zăng 9-24
Độ bám đường của lốp xe 9-24
Bảo dưỡng lốp xe 9-24
Ghi nhãn thành lốp 9-24
Lốp có chiều cao thấp 9-32
Cầu chì 9-33
Thay cầu chì trong bảng cầu chì của táp lô 9-34
Thay cầu chì trong bảng cầu chì của khoang động cơ 9-35
Mô tả bảng cầu chì/ rơ le 9-36
Bóng đèn 9-41
Thay Đèn pha, đèn kích thước đèn xi nhan, Đèn chạy ban ngày (DRL) 9-42
Thay đèn xi nhan trên gương 9-44
Điều chỉnh đèn pha 9-45
Thay cụm đèn phía sau 9-48
Thay đèn phanh gắn trên cao 9-49
Thay đèn soi biển số 9-49
Thay đèn cốp trước 9-50
Thay đèn bên trong xe 9-50
Chăm sóc bên ngoài 9-52
Chăm sóc ngoại thất 9-52
Chăm sóc nội thất 9-57

KHOANG ĐỘNG CƠ



Khoang động cơ thực tế trên xe có thể khác với hình minh họa.

ONE1091001

1. Bình chứa dung dịch nước làm mát thường
2. Bình chứa dung dịch nước làm mát Pin bằng nước có độ dẫn điện thấp (LCW)
3. Bình chứa dầu phanh
4. Bình chứa nước rửa kính chắn gió
5. Hộp cầu chì
6. Lọc gió điều hòa
7. Cốp trước
8. Pin (12V)

DỊCH VỤ BẢO DƯỠNG

Bạn nên hết sức cẩn thận để tránh làm hỏng xe và thương tích cho bản thân bất cứ khi nào thực hiện bất kỳ quy trình bảo trì hoặc kiểm tra nào.

Chúng tôi khuyên bạn nên bảo dưỡng và sửa chữa xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền. Đại lý HYUNDAI được ủy quyền đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ cao của HYUNDAI và nhận được sự hỗ trợ kỹ thuật từ HYUNDAI mang đến cho bạn sự hài lòng về dịch vụ ở mức độ cao.

Trách nhiệm của khách hàng

Tiến hành bảo dưỡng và lưu trữ hồ sơ là trách nhiệm của khách hàng.

Bạn nên giữ lại giấy tờ bảo dưỡng để theo dõi lịch bảo dưỡng của xe mình theo trình tự được chỉ ra ở phần sau. Bạn cần những thông tin này để ước lượng thời gian tiến hành bảo dưỡng theo yêu cầu bảo hành của xe.

Thông tin chi tiết về bảo hành được cung cấp trong Sổ dịch vụ của bạn.

Trong thời gian xe còn bảo hành mà xe bạn phải sửa chữa và điều chỉnh do bạn thực hiện bảo dưỡng không đúng hoặc bảo dưỡng thiếu so với yêu cầu, thì xe sẽ không được hưởng bảo hành cho những sửa chữa đó.

Lưu ý khi tự bảo dưỡng.

Thực hiện bảo dưỡng không đúng hoặc không hoàn chỉnh có thể dẫn đến nhiều vấn đề vận hành với xe của bạn, có thể dẫn đến hư hỏng xe, tai nạn hoặc thương tích cá nhân. Trong chương này chỉ hướng dẫn tiến hành các công việc bảo dưỡng dễ thực hiện.

Không nên chỉnh sửa xe của bạn dưới bất kỳ hình thức nào. Những sửa đổi như vậy có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu suất, độ an toàn và độ bền của xe HYUNDAI và có thể vi phạm các điều kiện bảo hành có giới hạn cho toàn bộ xe.

CHÚ Ý

Tự bảo dưỡng không đúng cách trong thời gian còn bảo hành có thể vi phạm tới quyền lợi bảo hành. Để biết thêm chi tiết, hãy đọc Sổ dịch vụ đi kèm theo xe. Nếu bạn không chắc chắn về quy trình sửa chữa hoặc bảo dưỡng, bạn nên đến đại lý ủy quyền của HYUNDAI để làm dịch vụ.

TỰ BẢO DƯỠNG

CẢNH BÁO

Thực hiện công việc bảo dưỡng trên xe có thể nguy hiểm. Nếu bạn không đủ kiến thức và kinh nghiệm hoặc các dụng cụ và thiết bị chưa thích hợp để làm việc, bạn nên tới các đại lý ủy quyền của HYUNDAI để thực hiện bảo dưỡng. LUÔN LUÔN tuân theo những lưu ý sau để thực hiện công việc bảo dưỡng:

- **Đỗ xe của bạn trên mặt đất bằng phẳng. Chuyển xe đến vị trí P (Đỗ xe), sau đó kéo phanh tay và nhấn nút Start/Stop về vị trí OFF.**
- **Chặn lốp xe (trước và sau) không cho xe di chuyển.**

  Cởi bỏ quần áo rộng hoặc đồ trang sức có thể vướng vào các bộ phận chuyển động.
- **Để ngọn lửa, tia lửa hoặc vật liệu bốc khói cách xa các bộ phận của pin.**

CẢNH BÁO

Đảm bảo vặn nút START/ STOP sang vị trí 'OFF' để tắt máy trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng xe.

Danh sách sau đây là các kiểm tra, thẩm định xe mà chủ xe hoặc đại lý HYUNDAI được ủy quyền thực hiện theo tần suất được chỉ định để giúp đảm bảo xe của bạn vận hành đảm bảo và an toàn.

Cần thông báo bất kỳ điều kiện bất lợi nào cho đại lý xe càng sớm càng tốt.

Các Kiểm tra Tự Bảo dưỡng thường không thuộc phạm vi bảo hành và bạn có thể chịu phí cho các chi phí đối với nhân công, bộ phận và chất bôi trơn sử dụng.

Hệ thống điều khiển điện trên xe có thể gây ra sự cố hoặc tác động tiêu cực khác nếu người trên xe có tim nhân tạo và các cơ quan nội tạng nhân tạo. Đảm bảo hỏi rõ tác động của hệ thống điều khiển điện đối với các cơ quan nhân tạo từ tập đoàn sản phẩm y tế.

Lịch trình tự bảo dưỡng

Khi bạn dừng lại để sạc điện:

- Kiểm tra mức nước làm mát trong bình chứa nước làm mát.
- Kiểm tra mức nước rửa kính chắn gió.
- Kiểm tra lốp xe non hoặc quá căng.

CẢNH BÁO

Hãy cẩn thận khi kiểm tra mức nước làm mát khi khoang động cơ đang nóng. Nước và hơi nước nóng có thể bị thổi ra dưới áp lực cao. Điều này có thể gây bỏng hoặc các chấn thương nghiêm trọng khác.

Trong khi xe đang hoạt động:

- Kiểm tra các phần rung trong vô lăng. Chú ý nhận biết xem vô lăng có quá nặng hay quá nhẹ, hay sự thay đổi vị trí thẳng lái của vô lăng.
- Để ý xem xe của bạn có nhao sang một bên khi đi trên đường bằng phẳng hay không.
- Khi dừng xe, lắng nghe và kiểm tra những âm thanh bất thường khi kéo phanh tay, tăng hành trình bàn đạp phanh hay kẹt bàn đạp phanh
- Nếu bị nhảy số hoặc có những thay đổi bất thường khi vận hành cần số, hãy kiểm tra mức dầu hộp số.
- Kiểm tra chức năng sang số P (Đỗ xe).
- Kiểm tra phanh tay.
- Kiểm tra rò rỉ chất lỏng bên dưới xe (nước nhỏ giọt từ hệ thống điều hòa không khí trong hoặc sau khi sử dụng là bình thường).

Kiểm tra hàng tháng:

- Kiểm tra mức nước làm mát trong bình chứa nước làm mát động cơ.
- Kiểm tra hoạt động của tất cả các đèn bên ngoài, bao gồm cả đèn dừng, đèn xi nhan và đèn cảnh báo nguy hiểm.
- Kiểm tra áp suất của tất cả các lốp bao gồm cả lốp dự phòng về độ mòn, mòn không đều hoặc bị hư hỏng.
- Kiểm tra các đai ốc bắt bánh xe có bị lỏng không.

Ít nhất một năm hai lần. (ví dụ vào mỗi mùa Xuân và mùa Thu)

- Kiểm tra ống tản nhiệt, bộ tản nhiệt và đường ống của điều hòa không khí xem có bị rò rỉ hoặc hư hỏng không.
- Kiểm tra vòi phun nước rửa kính và hoạt động của gạt nước. Vệ sinh cần gạt nước với vải sạch và dung dịch rửa.
- Kiểm tra vị trí thẳng của chùm sáng đèn pha.
- Kiểm tra độ mòn và chức năng của dây an toàn.

Ít nhất một lần mỗi năm:

- Làm sạch sạch thân xe và các khe cửa.
- Bôi trơn bản lề cửa và bản lề nắp capo.
- Bôi trơn ổ khóa và chốt cửa và nắp capo.
- Bôi trơn các đệm cao su bao quanh cửa xe.
- Kiểm tra hệ thống điều hòa không khí
- Kiểm tra và bôi trơn các liên kết và bộ điều khiển sang số.
- Làm sạch bình pin (12V) và các đầu cực pin.
- Kiểm tra mức dầu phanh.

LỊCH BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ

Tuân thủ theo lịch bảo dưỡng định kỳ thông thường nếu xe của bạn thường được vận hành trong những điều kiện tốt và không nằm trong những điều kiện nêu ở dưới đây. Nếu xe được vận hành trong điều kiện như ở dưới đây, cần tuân thủ theo lịch bảo dưỡng trong trường hợp sử dụng khắc nghiệt.

- Lái xe trong đoạn đường ngắn liên tục dưới 8 km (5 dặm) trong điều kiện nhiệt độ bình thường hoặc dưới 16 km (10 dặm) trong điều kiện nhiệt độ băng giá
- Lái xe trên những con đường gồ ghề, nhiều bụi, lầy lội, không trải nhựa, rải sỏi hoặc rải muối
- Lái xe trong khu vực có muối hoặc các vật liệu ăn mòn khác hoặc trong môi trường quá lạnh
- Lái xe trong điều kiện bụi dày
- Lái xe trong khu vực giao thông đông đúc
- Lái xe trong khu vực giao thông đông đúc với nhiệt độ môi trường cao hơn 32 ºC (90 ºF) trong khi tiêu thụ hơn 50% năng lượng điện.
- Kéo xe moóc hoặc sử dụng xe dã ngoại hoặc lái xe đồng thời chở hàng trên nóc xe
- Lái xe như xe tuần tra, taxi, các mục đích sử dụng cho dịch vụ kéo khác
- Thường xuyên lái xe ở tốc độ cao hoặc tăng / giảm tốc nhanh
- Thường xuyên lái xe trong tình trạng tăng tốc rồi phanh

Nếu xe của bạn hoạt động trong điều kiện trên, bạn nên kiểm tra, thay thế thường xuyên hơn so với chế độ của lịch bảo dưỡng định kỳ thông thường .
Sau một thời gian hoạt động hoặc sau quãng đường tương ứng được chỉ ra trong bảng, tiếp tục tuân theo các quy định trong lịch bảo dưỡng.

Chu kỳ bảo dưỡng / Hạng mục bảo dưỡng	Tháng hoặc quãng đường đi được tùy theo điều kiện nào đến trước															
Tháng	**12**	**24**	**36**	**48**	**60**	**72**	**84**	**96**	**108**	**120**	**132**	**144**	**156**	**168**	**180**	**192**
Km x 1,000	**15**	**30**	**45**	**60**	**75**	**90**	**105**	**120**	**135**	**150**	**165**	**180**	**195**	**210**	**225**	**240**
Dung dịch nước làm mát pin	K	K	K	**T**	K	K	K	**T**	K	K	K	**T**	K	K	K	**T**
Dung dịch nước làm mô tơ	**Lần đầu, thay tại 120,000 km hoặc 10 năm; những lần tiếp theo thay tại 40,000 km hoặc 2 năm**															
	K	K	K	K	K	K	K	**T**	K	K	K	K	K	K	K	**T**
Dung dịch nước làm mát Pin*1	K	K	K	**T**	K	K	K	**T**	K	K	K	**T**	K	K	K	**T**
Dầu hộp giảm tốc	K	K	K	K	K	K	K	**T**	K	K	K	K	K	K	K	**T**
Tình trạng Ắc-quy	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Tất cả các hệ thống điện	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Phanh và các ống dẫn	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Bàn đạp phanh	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Dầu phanh (thay sau 24 tháng)	K	**T**	K	**T**	K	**T**	K	**T**	K	**T**	K	**T**	K	**T**	K	**T**
Phanh đỗ	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Má phanh và đĩa phanh.	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Trục láp và cao su chụp bụi	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Hệ thống treo (bu lông, đai ốc, khớp nối...)	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Hệ thống lái (thước lái, rô tuyn, ống nối...)	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Trục lái và ống chụp cao su.	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Lốp (áp suất và mòn)	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Nước rửa kính chắn gió	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Ga làm lạnh hệ thống điều hòa	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Máy nén của điều hòa	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K
Lọc gió điều hoà	**K**	**T**	**K**	**T**	**K**	**T**	**K**	**T**	**K**	**T**	**K**	**T**	**K**	**T**	**K**	**T**

K: Kiểm tra nếu cần thì điều chỉnh, sửa chữa, vệ sinh hoặc thay thế
T: Thay thế hoặc thay đổi
*1: Khi thay hoặc thêm nước làm mát, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để thực hiện.

GIẢI THÍCH VỀ CÁC HẠNG MỤC BẢO DƯỠNG THEO LỊCH TRÌNH

Hệ thống làm mát

Kiểm tra các bộ phận của hệ thống làm mát, chẳng hạn như bộ tản nhiệt, bình chứa nước làm mát, ống mềm và các mối nối xem có bị rò rỉ và hư hỏng không.
Thay thế bất kỳ bộ phận nào bị hư hỏng.

Nước làm mát

Nên thay nước làm mát theo chu kỳ quy định trong lịch trình bảo dưỡng.

Dầu hộp giảm tốc

Cần kiểm tra dầu trong hộp giảm tốc theo chu kỳ quy định trong lịch trình bảo dưỡng.

Đường ống phanh

Kiểm tra bằng mắt thường các vị trí lắp, chỗ phồng, vết nứt, hư hỏng và rò rỉ. Thay thế ngay lập tức bất kỳ bộ phận nào bị suy giảm chất lượng hoặc bị hư hỏng.

Dầu phanh

Kiểm tra mức dầu phanh trong bình chứa dầu phanh. Mức dầu phải nằm trong khoảng MIN (Tối thiểu) và MAX (Tối đa) trên thân bình chứa. Chỉ sử dụng dầu phanh thủy lực phù hợp với thông số kỹ thuật DOT 4.

Đĩa phanh, má phanh, cụm mô tơ phanh tay

Kiểm tra má phanh, đĩa phanh có bị mòn quá mức không. Kiểm tra kẹp xem có rò rỉ dầu không.

Để biết thêm thông tin về cách kiểm tra giới hạn mòn của má phanh hãy tham khảo trang web HYUNDAI.

(http:service.hyundai-motor.com)

Bu lông bắt giảm xóc

Kiểm tra các kết nối giảm xóc xem có lỏng lẻo hoặc hư hỏng không. Siết lại mô-men xoắn tiêu chuẩn.

Cơ cấu lái, khớp nối & cao su chắn bụi/ khớp cầu càng xe

Khi xe dừng và động cơ tắt, hãy kiểm tra độ rơ vô lăng. Kiểm tra sự cong vênh, hư hỏng của các khớp nối. Kiểm tra hư hỏng, xuống cấp, vết nứt của cao su chắn bụi và các khớp cầu. Thay thế bất kỳ bộ phận nào bị hư hỏng.

Trục láp và cao su chắn bụi

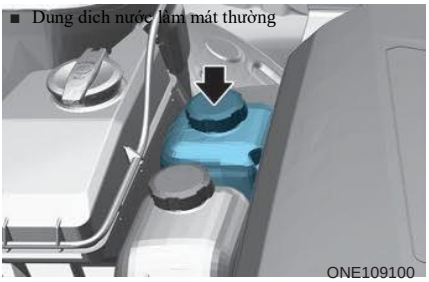
Kiểm tra các vết nứt, hư hỏng, xuống cấp của các trục láp, cao su chắn bụi và kẹp.
Thay thế bất kỳ bộ phận nào bị hư hỏng và nếu cần, tra thêm dầu mỡ.

Ga điều hòa không khí

Kiểm tra rò rỉ và hư hỏng của các đường ống dẫn của hệ thống điều hòa không khí và các vị trí kết nối.

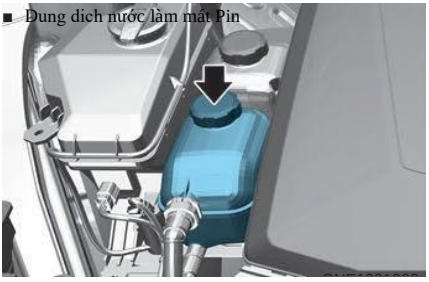
NƯỚC LÀM MÁT

■ Dung dịch nước làm mát thường



ONE109100

■ Dung dịch nước làm mát Pin



Kiểm tra tình trạng và các mối nối của tất cả các ống của hệ thống làm mát và ống dẫn nhiệt. Thay thế bất kỳ ống bị phồng hoặc bị hư hỏng.

Mức chất làm mát phải được đổ đầy giữa các vạch MAX hoặc F và MIN hoặc L trên mặt của bình chứa chất làm mát khi các bộ phận trong khoang động cơ nguội.

Nếu chất làm mát gần hết, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền kiểm tra xe.

Chỉ sử dụng nước làm mát được chỉ định cho xe điện, việc thêm các loại nước hoặc chất chống đông khác có thể làm hỏng xe.

CẢNH BÁO

Vì nước làm mát chỉ định (Màu xanh lam, Độ dẫn điện thấp) được áp dụng cho xe điện, việc bổ sung nước hoặc chất chống đông khác có thể gây ra các vấn đề cho xe.

CẢNH BÁO



Động cơ điện của quạt làm mát có thể tiếp tục hoạt động hoặc khởi động khi xe không chạy và có thể gây thương tích nghiêm trọng.

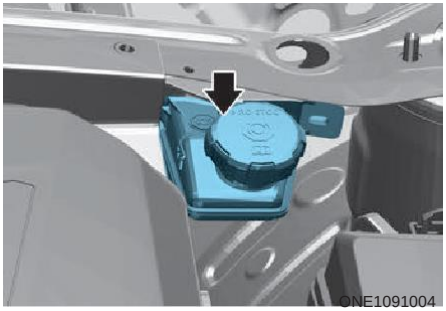


Để tay, quần áo và dụng cụ tránh xa cánh quạt đang quay của quạt làm mát.

Động cơ điện cho quạt làm mát được điều khiển theo nhiệt độ chất làm mát, áp suất chất làm lạnh và tốc độ của xe. Khi nhiệt độ nước làm mát xe giảm, động cơ điện sẽ tự động ngắt. Đây là một điều kiện bình thường.

DẦU PHANH

Kiểm tra mức dầu phanh



Kiểm tra mức chất lỏng trong ngăn chứa định kỳ. Mức dầu phải nằm trong khoảng MAX (Tối đa) và MIN (Tối thiểu) trên thân bình chứa.

Trước khi tháo nắp bình chứa và thêm dầu phanh, vệ sinh sạch sẽ khu vực xung quanh nắp bình chứa để tránh làm bẩn dầu phanh.

Nếu mức thấp, hãy thêm dầu phanh được chỉ định đến mức MAX. Mức dầu sẽ giảm dần khi quãng đường đi (km) tăng dần. Đây là tình trạng bình thường liên quan đến độ mòn của má phanh. Nếu mức dầu phanh quá thấp, bạn nên kiểm tra hệ thống phanh tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CẢNH BÁO

Nếu hệ thống phanh yêu cầu bổ sung dầu phanh thường xuyên, điều này có thể cho thấy hệ thống phanh bị rò rỉ. Bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra xe.

CẢNH BÁO

Không để dầu phanh vào mắt. Nếu dầu phanh dính vào mắt, hãy rửa mắt bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

CHÚ Ý

- **Không để dầu phanh tiếp xúc với sơn thân xe vì sẽ làm hỏng lớp sơn.**
- **Không sử dụng dầu phanh đã tiếp xúc với không khí trong một thời gian dài vì chất lượng không còn được đảm bảo. Nên xử lý dầu đã qua sử dụng đúng cách.**
- **Không sử dụng sai loại dầu phanh. Một vài giọt dầu gốc khoáng - trong hệ thống phanh của bạn có thể làm hỏng các bộ phận của hệ thống phanh.**

Thông tin

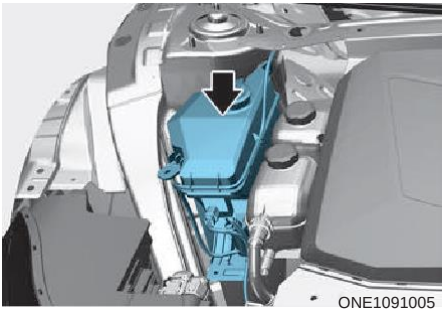
Chỉ sử dụng dầu phanh được chỉ định (Tham khảo phần “Dung tích và dầu nhớt được khuyến nghị” trong chương 2).

DẦU HỘP GIẢM TỐC

Không có đồng hồ đo mức dầu hộp giảm tốc trong xe. Thường xuyên kiểm tra mức dầu hộp giảm tốc sau mỗi 60.000 km. Nếu điều khiển xe trong điều kiện khắc nghiệt, bạn nên kiểm tra bảo dưỡng trong điều kiện sử dụng khắc nghiệt và tham khảo ý kiến của đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

NƯỚC RỬA KÍNH

Kiểm tra mức nước rửa kính


ONE1091005

Kiểm tra mức nước trong bình chứa nước rửa kính và thêm nước nếu cần thiết. Có thể sử dụng nước thường nếu không có sẵn nước rửa kính chuyên dụng. Tuy nhiên, hãy sử dụng dung dịch nước rửa kính có đặc tính chống đông ở những nơi có khí hậu lạnh để ngăn đông cứng.

CẢNH BÁO

Để tránh thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong, hãy thực hiện các lưu ý an toàn sau đây khi sử dụng nước rửa kính:

- **Không sử dụng nước làm mát hoặc chất chống đông trong bình chứa nước rửa kính. Chất làm mát có thể che khuất tầm nhìn nghiêm trọng khi phun lên kính chắn gió và có thể gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn hoặc hư hỏng lớp sơn và thân xe.**
- **Không để tia lửa hoặc ngọn lửa tiếp xúc với nước rửa kính hoặc bình chứa nước rửa kính. Nước rửa kính có thể chứa cồn và có thể dễ cháy.**
- **Không uống nước rửa kính và tránh tiếp xúc với da. Nước rửa kính có hại cho người và động vật.**
- **Để nước rửa kính tránh xa trẻ em và động vật.**

BỘ LỌC GIÓ ĐIỀU HÒA

Kiểm tra bộ lọc

Lọc gió điều hòa nên được thay thế theo Lịch bảo dưỡng. Nếu xe hoạt động trong các thành phố ô nhiễm không khí nghiêm trọng hoặc trên đường gồ ghề bụi bặm trong thời gian dài, nên kiểm tra xe thường xuyên hơn và thay bộ lọc sớm hơn.
Thay bộ lọc gió điều hòa theo quy trình dưới đây và cẩn thận để tránh làm hỏng các bộ phận khác.

Thay thế bộ lọc

1. Mở nắp capo.



ONE110512

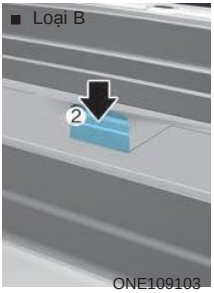
2. Nâng nắp cốp trước lên trong khi nhấn cần gạt cốp trước (1).

■ Loại A



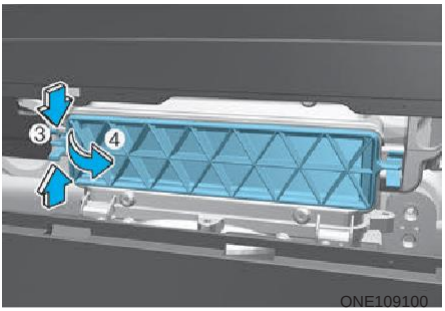
ONE109100

■ Loại B



ONE109103

3. Tháo nắp bằng cách kéo tay nắm cốp trước (2).



ONE109100

4. Bóp và giữ khóa (3) ở bên trái của nắp (4).
5. Thay bộ lọc gió điều hòa.
6. Lắp ráp lại theo thứ tự ngược lại khi tháo rời.

CHÚ Ý


OHI078055

- **Lắp bộ lọc gió điều hòa mới theo đúng hướng với biểu tượng mũi tên (↓) hướng xuống dưới, để ngăn tiếng ồn và giảm hiệu quả.**
- **Luôn đảm bảo nắp cốp trước đã được đóng chặt sau khi thay bộ lọc gió điều hòa. Nếu không, có thể gây hư hỏng nội thất bên trong khoang động cơ, gây ra tiếng ồn hoặc khiến các chất lạ đi vào bên trong.**

CẦN GẠT NƯỚC

Kiểm tra cần gạt nước

Các vết bẩn trên kính chắn gió hoặc các cơ cấu gạt nước với các chất bên ngoài có thể làm giảm hiệu quả hoạt động của gạt nước.

Phổ biến là côn trùng, nhựa cây, và sáp nóng của các cơ sở rửa xe. Nếu cần gạt nước không hoạt động đúng, hãy sử dụng chất tẩy rửa nhẹ và xả bằng nước sạch để vệ sinh sạch kính và cần gạt.

CHÚ Ý

Để tránh làm hỏng lưỡi gạt, cần gạt hoặc các bộ phận khác:

- **Không sử dụng xăng, dầu hỏa, chất pha loãng sơn, hoặc các dung môi khác trên hoặc gần các bộ phận này.**
- **Không cố gắng di chuyển cần gạt nước bằng tay.**
- **Không sử dụng các cần gạt nước không được chỉ định.**

Thông tin

Các loại sáp nóng được sử dụng bởi các cơ sở rửa xe tự động gây khó khăn trong việc làm sạch kính chắn gió.

Thông tin

Cần gạt nước là vật dụng tiêu hao. Cần gạt nước mòn thông thường không được bảo hành theo xe.

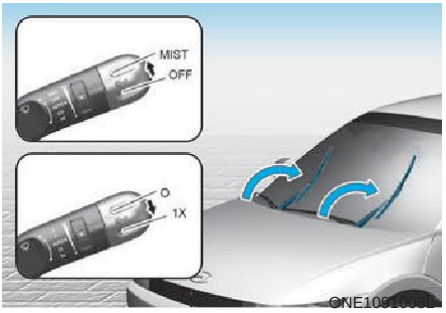
Thay cần gạt nước

Khi cần gạt nước không hoạt động đúng chức năng, có thể cần gạt nước đã bị mòn hoặc nứt, và cần được thay thế.

CHÚ Ý

- **Để tránh làm hỏng nắp capo và cần gạt nước, chỉ nên nhấc cần gạt nước lên khi ở vị trí lau trên cùng.**
- **Luôn đưa cần gạt nước trở lại kính chắn gió trước khi lái xe.**

Thay cần gạt nước kính chắn gió

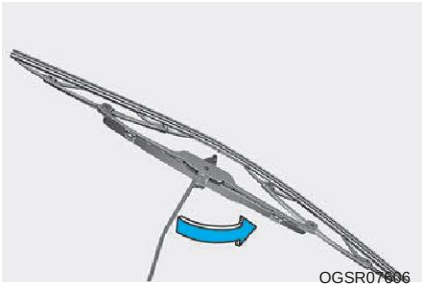


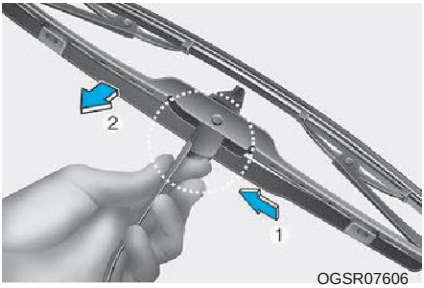
[A]: Loại A, [B]: Loại B

Trong vòng 20 giây kể từ khi tắt xe, nhấc lên (hoặc đẩy xuống) và giữ cần gạt nước ở vị trí MIST (hoặc 1x) trong khoảng 2 giây cho đến khi cần gạt nước di chuyển đến vị trí gạt trên cùng.

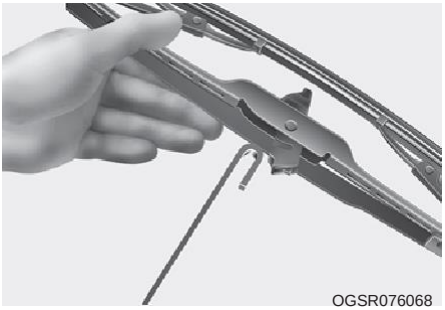
Lúc này bạn có thể nhấc cần gạt nước ra khỏi kính chắn gió.

Loại A



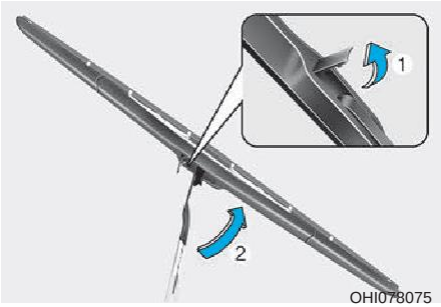


1. Nhấc kẹp cần gạt nước lên. Sau đó nhấc lưỡi gạt nước lên.
2. Trong khi đẩy khóa (1), kéo lưỡi gạt nước xuống (2).

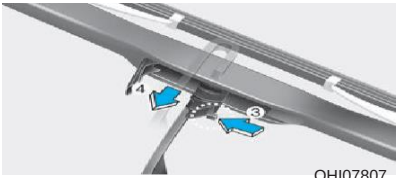


3. Tháo lưỡi gạt nước khỏi cần gạt.
4. Lắp cụm lưỡi gạt nước mới theo thứ tự tháo ngược lại.
5. Để lại cần gạt nước trên kính chắn gió.

Loại B



1. Nâng kẹp cần gạt nước lên (1). Sau đó nhấc lưỡi gạt nước lên.



2. Bấm kẹp (3). Sau đó đẩy lưỡi gạt về phía trước thông qua tay gạt nước để tháo rời nó (4).



3. Tháo lưỡi gạt nước khỏi cần gạt (5).
4. Lắp cụm lưỡi gạt nước mới theo thứ tự tháo ngược lại.
5. Để lại cần gạt nước trên kính chắn gió

.

PIN (12 VOLT)

CẢNH BÁO

Để tránh TỔN THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG cho bạn hoặc những người khác, hãy thực hiện theo các biện pháp phòng ngừa sau khi làm việc gần hoặc xử lý pin:



Luôn đọc và làm theo hướng dẫn cẩn thận khi xử lý pin.



Đeo kính bảo vệ mắt có nhãn hiệu để bảo vệ mắt khỏi axit bắn vào.



Để tất cả ngọn lửa, tia lửa hoặc vật liệu bốc khói cách xa pin.



Hydro luôn có sẵn trong pin pin, rấtdễ bắt lửa, và có thể phát nổ nếu đánh lửa.



Giữ pin xa tầm tay trẻ em.



Pin chứa axit sulfuric có tính ăn mòn cao. Không để axit tiếp xúc với mắt, da hoặc quần áo của bạn.

Nếu axit dính vào mắt, hãy rửa mắt bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút và đưa đến cơ sở y tế ngay lập tức. Nếu axit dính trên da của bạn, hãy rửa kỹ phần da đó. Nếu bạn cảm thấy đau hoặc rát, hãy đến cơ sở y tế ngay lập tức.

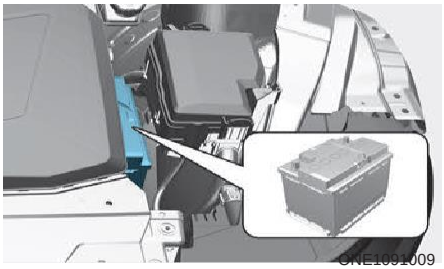
- **Khi nâng pincó vỏ bằng nhựa, áp lực quá lớn lên vỏ có thể làm rò rỉ axit pin. Nâng bằng hộp chứa pin hoặc bằng tay ở các góc đối diện.**
- **Không cố gắng khởi động xe của bạn nếu pin của bạn bị đóng băng.**
- **TUYỆT ĐỐI KHÔNG cố gắng sạc lại pin khi các dây cáp của xe được kết nối với pin.**
- **Hệ thống khóa điện hoạt động với điện áp cao. TUYỆT ĐỐI KHÔNG chạm vào các thành phần này khi chỉ báo (READY) BẬT hoặc khi nút START/STOP ở vị trí ON (BẬT).**

CHÚ Ý

Luôn làm theo các hướng dẫn sau khi xử lý pin của xe để tránh hỏng pin:

- **Khi bạn không sử dụng xe trong thời gian dài ở khu vực có nhiệt độ thấp, hãy ngắt kết nối pin và để xe trong nhà.**
- **Luôn sạc đầy pin để tránh trường hợp pin bị hỏng ở những nơi có nhiệt độ thấp.**
- **Không để các chất lỏng làm ướt các cực pin. Hiệu suất của pin có thể bị giảm sút và có thể gây ra thương tích. Hãy thận trọng khi mang chất lỏng trong cốp xe.**
- **Không nghiêng pin.**
- **Nếu bạn kết nối pin với các thiết bị điện tử không được phê duyệt, pin có thể bị cạn. Tuyệt đối không sử dụng các thiết bị không được phê duyệt.**

Để đảm bảo pin luôn ở tình trạng tốt nhất



- Để pin được gắn chắc chắn.
- Giữ cho mặt trên của pin sạch và khô.
- Giữ cho các đầu nối và các cực luôn sạch sẽ, kín và được phủ một lớp mỡ bôi trơn ở các cực.
- Rửa sạch lượng chất điện phân tràn ra khỏi pin ngay lập tức bằng dung dịch nước và baking soda.
- Nếu xe không được sử dụng trong một thời gian dài, hãy ngắt kết nối các dây cáp của pin.

Nhãn công suất pin



✸ Nhãn pin thực tế trên xe có thể khác với hình minh họa.

1. CMF60L-BCI : Tên model HYUNDAI của pin
2. 12V : Điện áp danh định
3. 60Ah(20HR) : Công suất danh nghĩa (tính bằng Ampe giờ)
4. 92RC : Công suất dự trữ danh nghĩa (tính bằng phút)
5. 550CCA : Dòng khởi động nguội tính bằng ampe bằng SAE
6. 440A : Dòng khởi động nguội tính bằng ampe bằng EN

Sạc pin

Bằng bộ sạc pin

Xe của bạn có pin gốc canxi, không cần bảo dưỡng.

- Nếu pin bị hết điện trong thời gian ngắn (ví dụ, vì đèn pha trước hoặc đèn trong xe bật mà xe không chạy), hãy nạp điện chậm (với dòng nhỏ) trong khoảng 10 tiếng.
- Nếu pin dần dần bị hết điện do tải điện lớn trong khi xe chạy, hãy nạp lại với dòng 20A-30A trong khoảng 2 tiếng.

CẢNH BÁO

Luôn làm theo các hướng dẫn sau khi sạc lại pin cho xe của bạn để tránh nguy cơ THƯƠNG TỔN NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG do nổ hoặc bỏng do axit:

- **Trước khi tiến hành bảo dưỡng hoặc sạc lại pin, hãy tắt tất cả các phụ kiện và dừng xe.**
- **Để tất cả ngọn lửa, tia lửa hoặc vật liệu bốc khói cách xa pin.**
- **Luôn làm việc ngoài trời hoặc nơi có nhiều thông gió.**
- **Đeo kính bảo vệ mắt khi kiểm tra pin trong quá trình sạc.**
- **Pin phải được tháo ra khỏi xe và đặt ở nơi thông gió tốt.**

- **Quan sát pin trong quá trình nạp điện và dừng hoặc giảm tốc độ sạc nếu pin bắt đầu sôi mạnh.**
- **Cáp cực âm của pin phải được tháo ra trước và lắp sau cùng khi ngắt kết nối pin.**
  Ngắt kết nối bộ sạc pin theo thứ tự sau:
  1. **Tắt công tắc chính của bộ sạc pin.**
  2. **Rút kẹp âm ra khỏi cực âm của pin.**
  3. **Rút kẹp dương ra khỏi cực dương của pin.**
- **Bạn nên sử dụng pin để thay thế từ đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**

Bằng cách mồi khởi động

Sau khi mồi khởi động xe từ pin đảm bảo, hãy lái xe trong vòng 20-30 phút trước khi tắt máy. Xe có thể không khởi động lại nếu bạn tắt nó trước khi pin được nạp đủ điện. Xem “Mồi khởi động” trong chương 8 để biết thêm thông tin về các quy trình mồi khởi động.

Thông tin



Vứt bỏ pin không đúng cách có thể gây hại đến môi trường và sức khỏe con người. Thải bỏ pin theo (các) luật hoặc quy định địa phương.

Thiết lập lại các hạng mục

Các mục sau đây có thể cần được thiết lập lại sau khi pin đã cạn hoặc đã ngắt kết nối pin.

- Thông tin lái xe / Sau khi sạc lại / Thông tin tích lũy (các mục trong giao diện Tiện ích) (xem chương 4)
- Hệ thống bộ nhớ tích hợp (xem chương 5)
- Cửa sổ điện (xem chương 5)
- Loại mái bằng kính (xem chương 5)
- Cốp sau điện (xem chương 5)
- Hệ thống điều khiển khí hậu (xem chương 5)
- Đồng hồ (xem hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí)
- Hệ thống thông tin giải trí (xem hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin giải trí)

LỐP VÀ BÁNH XE

CẢNH BÁO

Hỏng lốp có thể gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn. Để giảm nguy cơ BỊ THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG, hãy thực hiện các lưu ý sau:

- **Kiểm tra lốp xe của bạn hàng tháng để biết độ căng lốp thích hợp cũng như độ mòn và hư hỏng lốp.**
- **Bạn có thể tham khảo mức áp suất lốp nguội cho xe trong sách hướng dẫn này và trên nhãn lốp nằm ở trụ giữa phía người lái. Luôn sử dụng đồng hồ đo áp suất lốp để đo áp suất của lốp. . Áp suất lốp quá cao hoặc quá thấp gây mòn lốp không đồng đều gây ra khả năng xử lý kém.**
- **Kiểm tra áp suất lốp dự phòng mỗi khi bạn kiểm tra áp suất của các lốp khác trên xe.**
- **Thay thế các lốp bị mòn, mòn không đều hoặc bị hỏng. Lốp mòn có thể gây mất hiệu quả phanh, kiểm soát lái hoặc độ bám đường.**
- **LUÔN LUÔN thay lốp có cùng kích thước, chủng loại, cấu tạo và kiểu gai lốp như từng loại lốp ban đầu được cung cấp cho xe. Việc sử dụng lốp và bánh xe khác với kích cỡ được khuyến nghị có thể gây ra các đặc điểm xử lý bất thường, điều khiển xe kém hoặc ảnh hưởng xấu đến Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) của xe, dẫn đến tai nạn nghiêm trọng.**

Bảo dưỡng lốp xe

Để bảo dưỡng đúng cách, an toàn và tiết kiệm nhiên liệu tối đa, bạn phải luôn duy trì áp suất lốp được khuyến nghị và nằm trong giới hạn tải trọng và phân bố trọng lượng được khuyến nghị cho xe của bạn.



Mọi thông số kỹ thuật (kích cỡ và áp suất) có thể tìm thấy trên nhãn lốp nằm ở bên cạnh người lái.

Khuyến nghị về áp suất lốp ở trạng thái nguội

Mức áp suất của tất cả các lốp (bao gồm cả lốp dự phòng) cần được kiểm tra khi lốp nguội. “Lốp nguội” có nghĩa là xe đã không được lái trong ít nhất ba giờ hoặc lái xe dưới 1,6 km (một dặm).

Lốp nóng thường vượt quá áp suất lốp lạnh được khuyến nghị từ 28 đến 41 kPa (4 đến 6 psi). Không xả khí từ lốp xe ấm để điều chỉnh áp suất, nếu không lốp xe sẽ bị non. Đối với áp suất lốp khuyến nghị, hãy tham khảo phần “Lốp và Bánh xe” trong chương 2.

CẢNH BÁO

Áp suất lốp khuyến nghị phải được duy trì để xe chạy, vận hành xe và độ mòn lốp tối thiểu tốt nhất.

Lốp bơm quá căng hoặc quá non có thể làm giảm tuổi thọ của lốp, ảnh hưởng xấu đến việc vận hành xe, dẫn đến hỏng lốp đột ngột gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.

Lốp quá non có thể dẫn đến hiện tượng tích nhiệt nghiêm trọng, gây xì lốp, tách lốp và các hỏng hóc khác của lốp có thể dẫn đến mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn. Nguy cơ này cao hơn nhiều vào những ngày nắng nóng và khi lái xe trong thời gian dài với tốc độ cao.

LƯU Ý

- **Lốp quá non dẫn đến mài mòn quá mức, xử lý kém và giảm khả năng tiết kiệm điện năng. Biến dạng bánh xe cũng có thể xảy ra. Duy trì áp suất lốp xe ở mức thích hợp. Nếu lốp thường xuyên phải bơm lại, bạn nên đến kiểm tra tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**
- **Lốp quá căng khiến xe đi bị xóc, mài mòn quá mức ở tâm của gai lốp và khả năng bị hư hại do các nguy hiểm trên đường cao hơn.**

Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp xe của bạn, bao gồm cả lốp dự phòng, mỗi tháng một lần hoặc thường xuyên hơn.

Cách Kiểm tra

Sử dụng đồng hồ đo áp suất lốp chất lượng tốt để kiểm tra áp suất lốp. Bạn không thể biết được lốp xe của mình có được bơm căng đúng cách hay không nếu chỉ nhìn vào chúng. Hình dáng lốp Radial(xương mành loại R) khi áp suất thấp có thể trông như đã bơm đầy đủ.

Tháo nắp van khỏi cuống van lốp xe. Ấn mạnh đồng hồ đo lốp vào van để đo áp suất. Nếu áp suất lốp nguội phù hợp với áp suất đề nghị trên lốp và nhãn thông tin tải trọng thì không cần phải bơm thêm. Nếu áp suất thấp, bơm thêm khí nén đến khi lốp xe đạt đến áp suất được đề nghị.

Nếu bạn bơm quá căng lốp, hãy xả khí bằng cách ấn vào thân kim loại ở giữa van lốp. Kiểm tra lại áp suất lốp bằng đồng hồ đo lốp. Hãy đảm bảo vặn chặt nắp van trên thân van. Nếu không có nắp van, bụi bẩn hoặc hơi ẩm có thể xâm nhập vào lõi van và gây rò rỉ khí. Nếu thiếu nắp van, hãy lắp một nắp van mới càng sớm càng tốt.

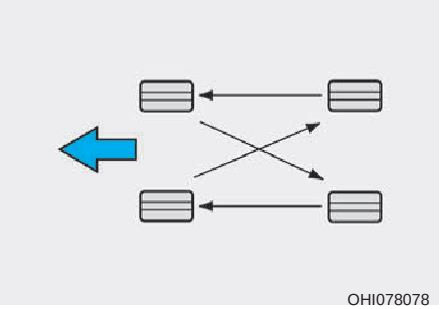
Đảo lốp

Để cân bằng độ mòn của gai lốp, HYUNDAI khuyến cáo nên đảo lốp sau mỗi 12.000 km (7.500 dặm) hoặc sớm hơn nếu có hiện tượng mòn không đều.

Trong quá trình đảo lốp, hãy kiểm tra lốp xe để cân bằng chính xác.

Khi đảo lốp, kiểm tra độ mòn và hư hỏng không đều của lốp. Mòn bất thường thường là do áp suất lốp không chính xác, căn chỉnh bánh xe không đúng, bánh xe mất cân bằng, phanh gấp hoặc vào cua gấp. Tìm các vết lồi lõm ở gai lốp hoặc mặt lốp. Thay lốp xe nếu bạn thấy bất kỳ điều kiện nào trong số này.

Thay lốp nếu nhìn thấy sợi hoặc dây. Sau khi đảo lốp, hãy đảm bảo áp suất lốp trước và lốp sau đạt yêu cầu kỹ thuật và kiểm tra độ kín của đai ốc vấu bánh xe (mô-men xoắn thích hợp là 11 ~ 13kgf · m (79 ~ 94 lbf · ft).



Nên kiểm tra độ mòn của má phanh đĩa bất cứ khi nào đảo lốp.

Thông tin

Bên ngoài và bên trong của lốp không đối xứng có thể phân biệt được. Khi lắp lốp không đối xứng, hãy đảm bảo lắp mặt được đánh dấu "bên ngoài" hướng ra bên ngoài. Nếu bên được đánh dấu "bên trong" được lắp đặt ở bên ngoài, nó sẽ có ảnh hưởng xấu đến hoạt động của xe.

CẢNH BÁO

- **Không sử dụng lốp dự phòng để đảo lốp.**
- **Không trộn lẫn lốp bố sợi dệt chéo và lốp xương mành trong bất kỳ trường hợp nào. Điều này có thể gây ra các đặc điểm xử lý bất thường có thể gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.**

Góc đặt bánh xe và cân bằng lốp

Các bánh xe cần được điều chỉnh góc đặt và cân bằng lốp cẩn thận tại nhà máy nhằm kéo dài tuổi thọ của lốp và nâng cao hiệu suất sử dụng.

Trong hầu hết các trường hợp, bạn sẽ không cần phải điều chỉnh lại góc đặt lốp xe. Tuy nhiên, nếu bạn thấy các bánh xe bị mòn bất thường, hoặc xe bị lệch, khi đó cần phải điều chỉnh lại góc đặt của bánh xe.

Nếu bạn thấy xe bị rung lắc khi đi trên đường tốt, các bánh xe cần được cân bằng lại.

CHÚ Ý

Trọng lượng bánh xe không đúng có thể làm hỏng vành hợp kim nhôm của bánh xe. Chỉ chở đúng tải trọng đã được thiết kế của bánh xe.

Thay lốp



[A]: Dấu hiệu mòn gân lốp

Nếu lốp xe bị mòn đều, một dải đặc sẽ xuất hiện trên bề mặt lốp. Điều này cho thấy hoa lốp còn lại nhỏ hơn 1,6mm (1/16 inch). Thay lốp khi điều này xảy ra.

Đừng để nó xuất hiện trên toàn bộ hoa lốp mới thay thế lốp xe.

CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ CHẤN THƯƠNG NGHIÊM TRỌNG hoặc TỬ VONG:

- **Thay thế các lốp bị mòn, mòn không đều hoặc bị hỏng. Lốp mòn có thể gây mất hiệu quả phanh, mất lái và độ bám đường.**
- **Luôn thay lốp có cùng kích cỡ với từng lốp ban đầu được cung cấp cho xe. Việc sử dụng lốp và vành bánh xe khác với kích cỡ được khuyến nghị có thể gây ra các đặc điểm xử lý bất thường, điều khiển xe kém hoặc ảnh hưởng xấu đến Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) của xe, dẫn đến tai nạn nghiêm trọng.**
- **Khi thay lốp (hoặc bánh xe), nên thay một cặp hai lốp (hoặc bánh) trước hoặc hai lốp sau. Chỉ thay một chiếc lốp có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc vận hành xe.**
- **Lốp xe xuống cấp theo thời gian, ngay cả khi không được sử dụng. Bất kể gai lốp xe còn lại như thế nào, HYUNDAI khuyến cáo nên thay lốp sau sáu (6) năm sử dụng bình thường.**
- **Nhiệt do khí hậu nóng hoặc điều kiện tải cao thường xuyên có thể đẩy nhanh quá trình xuống cấp bánh xe. Nếu không tuân theo cảnh báo này, lốp xe có thể bị hỏng đột ngột, dẫn đến mất lái gây tai nạn.**

CẢNH BÁO

Nên sửa chữa hoặc thay thế lốp ban đầu càng sớm càng tốt để tránh hỏng hóc phụ tùng và mất khả năng điều khiển xe dẫn đến tai nạn. Lốp dự phòng nhỏ gọn chỉ dùng trong trường hợp khẩn cấp. Không vận hành xe trên 80 km/ h (50 dặm/ giờ) khi sử dụng lốp dự phòng nhỏ gọn.

Thay la zăng

Khi thay la zăng vì bất kỳ lý do gì, hãy đảm bảo la zăng mới tương đương với chiếc ban đầu của nhà máy về đường kính, chiều rộng vành và độ lệch.

Độ bám đường của lốp xe

Độ bám đường của lốp có thể bị giảm nếu bạn lái xe trên lốp mòn, lốp bơm không đúng cách hoặc trên mặt đường trơn trượt. Lốp xe nên được thay thế khi đường chỉ thị mức mòn hoa lốp xuất hiện. Để giảm nguy cơ mất kiểm soát, hãy lái xe chậm mỗi khi trời mưa, có băng, tuyết trên mặt đường.

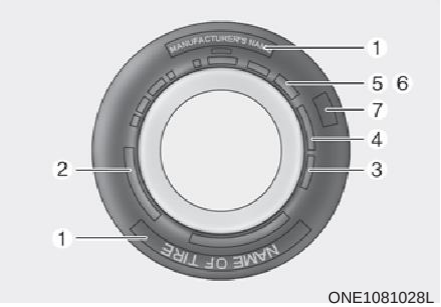
Bảo dưỡng lốp xe

Ngoài việc duy trì đúng áp suất, các bánh xe cần được điều chỉnh góc đặt chính xác nhằm làm giảm độ mòn cho lốp. Nếu bạn thấy lốp xe bị mòn không đều, hãy đến đại lý để được kiểm tra.

Khi bạn đã lắp lốp mới, hãy đảm bảo rằng chúng được cân bằng. Điều này sẽ tăng sự thoải mái khi đi xe và tăng tuổi thọ cho lốp. Ngoài xe, nên cân bằng lại bánh xe mỗi khi lốp được tháo ra khỏi vành.

Ghi nhãn thành lốp

Thông tin này xác định và mô tả các đặc điểm cơ bản của lốp
và cũng cung cấp mã số lốp (TIN) theo chứng nhận tiêu chuẩn an toàn. TIN có thể dùng để các định các lốp xe trong trường hợp thu hồi.



ONE1081028L

1. Tên nhà sản xuất hoặc thương hiệu

Thể hiện tên nhà sản xuất hoặc thương hiệu.

2. Chỉ định cỡ lốp

Mặt bên của lốp in kích thước lốp .
Bạn cần thông tin này khi lựa chọn lốp thay thế cho xe của bạn. Ý nghĩa của các chữ cái và con số trong các kích thước lốp được giải thích như sau.

Ví dụ về ký hiệu kích thước lốp: (Những con số này chỉ là ví dụ; kích thước lốp xe của bạn tùy theo từng loại xe.)

235/55R19 105W

235 - Chiều rộng lốp tính bằng milimét.

55- Phần trăm chiều cao lốp: Tỷ lệ phần trăm giữa chiều cao và chiều rộng của lốp.

R - Loại xương mành (Radial).

19 - Đường kính vành tính bằng inch.

105 - Chỉ số tải trọng, một mã số tương ứng với tải trọng tối đa mà lốp có thể mang.

W - Biểu tượng Định mức Tốc độ. Xem biểu đồ định mức tốc độ trong phần này để biết thêm thông tin.

Kích thước thiết kế của vành bánh xe

Vành bánh xe cũng được in các thông tin quan trọng cần thiết khi bạn muốn thay thế. Ý nghĩa của những chữ cái và con số in trên bánh xe như sau.

Ví dụ về chỉ định kích thước vành bánh xe:

7.5J X 19

7,5 - Độ rộng vành tính bằng inch.

J - Dạng mép vành.

19 - Đường kính vành tính bằng inch.

Định mức tốc độ lốp

Biểu đồ dưới đây liệt kê các định mức tốc độ khác nhau hiện đang được sử dụng cho lốp xe chở khách. Định mức tốc độ là một phần của ký hiệu kích thước lốp trên thành bên của lốp. Ký hiệu này tương ứng với tốc độ vận hành an toàn tối đa được thiết kế của lốp đó.

Biểu tượng định mức tốc độ	Tốc độ tối đa
S	180 km/h (112 mph)
T	190 km/h (118 mph)
H	210 km/h (130 mph)
V	240 km/h (149 mph)
W	270 km/h (168 mph)
Y	300 km/h (186 mph)

3. Kiểm tra tuổi thọ của lốp (TIN: Số hiệu lốp)

Lốp xe có tuổi thọ trên 6 năm từ ngày sản xuất (bao gồm cả lốp dự phòng) nên được thay bằng lốp mới. Bạn có thể tìm thấy ngày sản xuất trên thành lốp (có thể ở bên trong bánh xe), ghi là Mã DOT. Mã DOT là một dãy số và các kí tự bằng tiếng anh được in trên lốp. Ngày sản xuất được chỉ định bằng bốn chữ số (ký tự) cuối cùng của mã DOT.

DOT: XXXX XXXX OOOO

Phần phía trước của DOT có nghĩa là mã số nhà máy, kích thước lốp và kiểu gai lốp và bốn số cuối cùng thể hiện tuần và năm được sản xuất.

Ví dụ như:

DOT XXXX XXXX 5022 thể hiện rằng loại lốp này được sản xuất vào tuần thứ 50 của năm 2022.

4. Thành phần và vật liệu các lớp lốp

Ghi số lượng các lớp xương mành bọc trong lốp. Nhà sản xuất lốp cũng ghi rõ vật liệu sản xuất như: thép, nylon, chất dẻo và các vật liệu khác. Loại xương mành R là cấu trúc lớp xuyên tâm. Loại D (Diago) là dạng đường chéo hoặc xiên. Loại B (Belted-Bias) là dạng mành chéo có đai.

5. Áp suất tối đa cho phép

Chỉ số này quy định mức áp suất lớn nhất của lốp. Không được bơm lốp quá áp suất tối đa cho phép. Xem thông tin của lốp và tải trọng trên nhãn lốp để biết áp suất tối đa cho phép.

6. Mức tải tối đa

Chỉ số này cho biết tải trọng tối đa (kg hoặc pound) mà lốp có thể chịu được. Khi thay lốp cần sử dụng loại lốp có khả năng chịu tải tương đương với lốp thiết kế ban đầu.

7. Phân loại chất lượng lốp

Chỉ số này đánh giá chất lượng của lốp, có thể tìm thấy ở giữa hông lốp và phần rộng nhất của lốp.

Ví dụ như: ĐỘ MÒN GÂN LỐP XE 200 MA SÁT BÁM CHẶT AA NHIỆT ĐỘ A

Độ mòn gân lốp

Mức độ mòn là sự so sánh, đánh giá dựa trên tỉ lệ mòn của lốp được kiểm tra trên đường thử nghiệm dưới sự kiểm soát và theo quy định của chính phủ. Ví dụ lốp xe được xếp loại thứ 150 theo thang chia 100 của chính phủ sẽ được ghi là 1 ½.

Hiệu suất tương đối của lốp xe phụ thuộc vào điều kiện sử dụng thực tế, tuy nhiên có thể có sự khác biệt đáng kể so với chỉ tiêu do thói quen của lái xe, đặc điểm mặt đường và khí hậu.

Chỉ số này được được đúc bên hông lốp đối với lốp xe khách. Các lốp theo tiêu chuẩn, hoặc tùy chọn trên xe có thể thay đổi theo từng loại.

Độ bám đường - AA, A, B & C

Các cấp độ bám đường, từ cao nhất đến thấp nhất, là AA, A, B và C. Các chỉ số đó chỉ khả năng của lốp có thể dừng trên mặt đường ướt, được đo dưới điều kiện thử nghiệm theo quy định của chính phủ như mặt đường nhựa và bê tông. Lốp được đánh dấu C có thể có khả năng bám đường kém.

CẢNH BÁO

Cấp độ bám đường được dựa trên việc kiểm tra lực phanh trên đường thẳng, không bao gồm khả năng tăng tốc, vào cua, nguy cơ mất kiểm soát trên đường ướt hoặc các đặc tính bám đường tối đa.

Nhiệt độ -A, B & C

Các chỉ số nhiệt độ A (cao nhất), B & C thể hiện khả năng chống lại nhiệt độ và khả năng tản nhiệt của lốp khi được kiểm tra trên băng thử trong phòng thí nghiệm được chỉ định.

Nhiệt độ cao có thể là nguyên nhân làm vật liệu của lốp bị thoái hóa và giảm tuổi thọ của lốp, và nhiệt độ quá cao có thể gây hỏng lốp đột ngột. Loại B và A thể hiện mức độ cao hơn về hiệu suất khi được kiểm tra trên băng thử trong phòng thí nghiệm dưới quy định của pháp luật.

CẢNH BÁO

Các chỉ số nhiệt độ này được thiết lập cho 1 lốp bơm căng hoàn toàn và không quá tải. Tốc độ quá cao, áp suất thấp, hoặc quá tải, vừa phân tách vừa kết hợp có thể là nguyên nhân làm gia tăng nhiệt và có thể dẫn đến nguy cơ hỏng lốp bất ngờ. Điều này có thể gây mất kiểm soát xe dẫn đến tai nạn.

Lốp có chiều cao thấp (nếu được trang bị)

Lốp có chiều cao thấp, có chiều cao thấp hơn 50.

Bởi vì lốp có chiều cao thấp được tối ưu hóa cho việc xử lý và phanh, có thể có nhiều tiếng ồn hơn so với lốp thông thường. Ngoài ra, lốp chiều cao thấp có xu hướng rộng hơn và do đó có bề mặt tiếp xúc nhiều hơn với mặt đường. Trong một số trường hợp, chúng có thể gây nhiều tiếng ồn trên đường hơn so với lốp tiêu chuẩn.

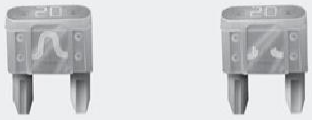
LƯU Ý

Thành bên của lốp có chiều cao thấp hơn lốp bình thường. Do đó, bánh xe và lốp có tỷ lệ thấp dễ bị hỏng hơn. Hãy làm theo hướng dẫn bên dưới.

- **Khi lái xe trên đường gồ ghề hoặc lái xe ngoài đường, hãy cẩn thận để không làm hỏng lốp và bánh xe. Sau khi lái xe, hãy kiểm tra lốp và bánh xe.**
- **Khi vượt qua ổ gà, gờ giảm tốc, hố ga hoặc lề đường, hãy điều khiển xe từ từ để không làm hỏng lốp và bánh xe.**
- **Khi có tác động vào lốp, hãy kiểm tra tình trạng của lốp. Bạn nên liên hệ với đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**
- **Kiểm tra tình trạng và áp suất lốp sau mỗi 3.000 km (1.800 dặm) để tránh làm hỏng lốp.**
- **Chỉ bằng mắt thường khó có thể nhận ra lốp bị hư hại. Khi có dấu hiệu hư hỏng nhẹ của lốp, hãy kiểm tra và thay thế lốp vì lốp bị hỏng có thể gây rò rỉ khí từ lốp.**
- **Nếu lốp xe bị hỏng do lái xe trên đường gồ ghề, đường địa hình, hố sâu, hố ga, hoặc lề đường, lốp xe sẽ không được bảo hành.**
- **Thông tin về lốp được ghi rõ trên thành lốp.**

CẦU CHÌ

■ Loại lưỡi



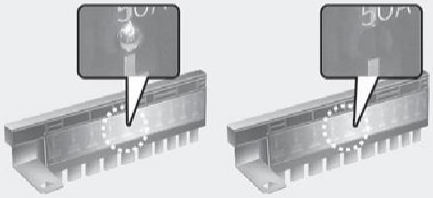
Bình thường Bị cháy

■ Loại hộp



Bình thường Bị cháy

■ Loại đa cầu chì



Bình thường Bị cháy

OTM078035

Hệ thống điện của xe được bảo vệ không bị quá tải điện bằng cách sử dụng cầu chì.

Loại xe này có 5 bảng cầu chì, một bảng nằm ở cụm táp lô phía người lái, hộp còn lại đặt ở khoang cốp trước xe.

Nếu bất kỳ đèn, phụ kiện hoặc bộ điều khiển nào của xe không hoạt động, hãy kiểm tra cầu chì mạch điện tương ứng. Nếu cầu chì bị cháy, bộ phận bên trong cầu chì sẽ bị nóng chảy.

Nếu hệ thống điện không hoạt động, trước tiên hãy kiểm tra bảng cầu chì phía bên người lái. Trước khi thay cầu chì nổ, hãy tắt xe và tắt tất cả các công tắc, sau đó ngắt kết nối cáp âm của pin. Luôn thay cầu chì bị cháy bằng một cầu chì có cùng định mức.

Nếu cầu chì thay thế bị đứt, điều này sẽ dẫn đến sự cố điện.
Tránh sử dụng hệ thống có liên quan. Bạn nên tham khảo ý kiến tại đại lý được Hyundai ủy quyền.

CẢNH BÁO

Tuyệt đối không thay thế cầu chì bằng bất kỳ thứ gì ngoài cầu chì khác có cùng định mức.

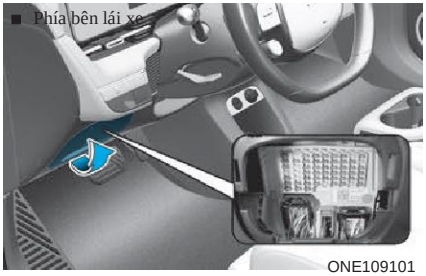
- **Cầu chì có công suất cao hơn có thể gây hư hỏng và có thể gây hỏa hoạn.**
- **Tuyệt đối không lắp dây điện hoặc lá nhôm thay vì cầu chì thích hợp - ngay cả khi sửa chữa tạm thời. Nó có thể gây hư hỏng hệ thống dây điện và có thể xảy ra hỏa hoạn.**

CHÚ Ý

Không sử dụng tuốc nơ vít hoặc bất kỳ vật kim loại nào khác để tháo cầu chì vì nó có thể gây chập và làm hỏng hệ thống.

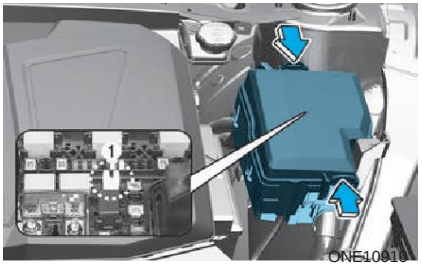
Thay cầu chì trong bảng cầu chì của táp lô

■ Phía bên lái xe



ONE109101

1. Tắt máy.
2. Tắt tất cả các công tắc khác.
3. Mở nắp bảng cầu chì.
4. Tham khảo nhãn ở bên trong nắp bảng cầu chì để xác định vị trí cầu chì nghi ngờ.



ONE10010

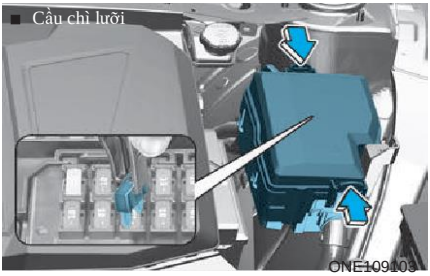
5. Kéo thẳng cầu chì nghi ngờ ra ngoài. Sử dụng công cụ tháo (1) được cung cấp trong nắp bảng cầu chì của khoang động cơ.
6. Kiểm tra cầu chì đã tháo; thay cầu chì nếu cầu chì đã cháy. Cầu chì dự phòng được cung cấp trong bảng cầu chì của táp lô (hoặc trong bảng cầu chì của khoang động cơ).
7. Lắp một cầu chì mới có cùng định mức vào và đảm bảo nó vừa khít với các kẹp. Nếu cầu chì vẫn lỏng, hãy tham khảo ý kiến của đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

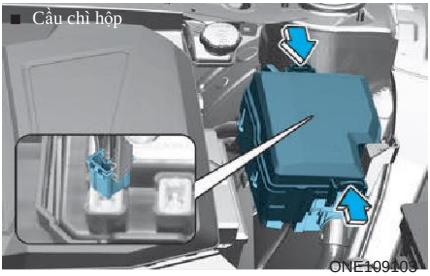
Trong trường hợp khẩn cấp, nếu bạn không có cầu chì dự phòng, hãy sử dụng cầu chì cùng định mức từ một mạch mà bạn có thể không cần để vận hành xe, chẳng hạn như cầu chì của hốc châm thuốc.

Nếu đèn pha hoặc các bộ phận điện khác không hoạt động và cầu chì không bị hỏng, hãy kiểm tra bảng cầu chì trong khoang động cơ. Nếu một cầu chì bị cháy, phải thay cầu chì khác có cùng định mức.

Thay cầu chì trong bảng cầu chì của khoang động cơ

Cầu chì lưỡi/ Cầu chì hộp



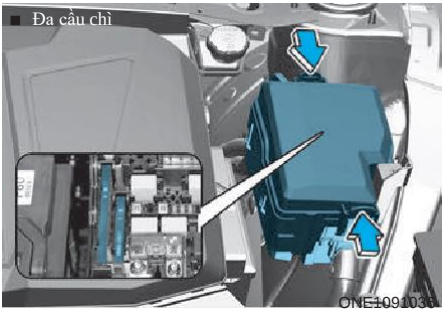


1. Tắt máy.
2. Tắt tất cả các công tắc khác.
3. Tháo nắp bảng cầu chì bằng cách nhấn vào lẫy và kéo lên.
4. Kiểm tra cầu chì đã tháo; thay cầu chì nếu cầu chì đã cháy. Để tháo bỏ hoặc lắp cầu chì, sử dụng bộ kéo cầu chì trong bảng cầu chì khoang động cơ.
5. Lắp một cầu chì mới có cùng định mức vào và đảm bảo nó vừa khít với các kẹp. Nếu cầu chì vẫn lỏng, hãy tham khảo ý kiến của đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

CHÚ Ý

Sau khi kiểm tra bảng cầu chì trong khoang động cơ, hãy lắp nắp bảng cầu chì một cách an toàn. Bạn có thể nghe thấy tiếng tách nếu nắp được chốt an toàn. Nếu không được chốt an toàn, có thể xảy ra hỏng hóc điện do tiếp xúc với nước.

Đa cầu chì



Nếu nhiều cầu chì bị cháy, hãy tham khảo ý kiến của đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Mô tả bảng cầu chì/ rơ le

Bảng cầu chì của táp lô

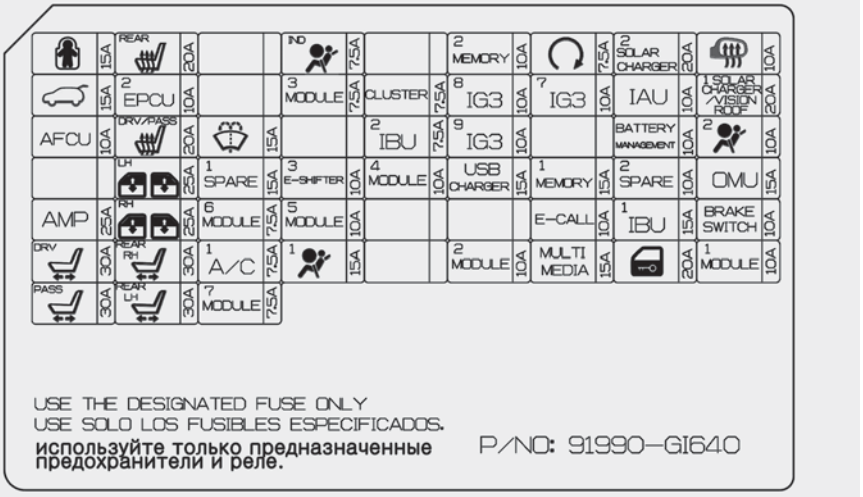


ONE109101

Bên trong nắp bảng cầu chì/rơ le, bạn có thể thấy nhãn cầu chì/rơ le mô tả tên và công suất cầu chì/ rơ le.

Thông tin

Không phải tất cả các mô tả bảng cầu chì trong sách hướng dẫn sử dụng này đều có thể áp dụng cho xe của bạn. Thông tin mang tính chính xác tại thời điểm in. Khi bạn kiểm tra bảng cầu chì trong xe của mình, hãy tham khảo nhãn bảng điều khiển cầu chì.



ONE1091040L

Bảng cầu chì của bảng táp lô

Tên cầu chì	Ký hiệu	Định mức cầu chì	Mạch được bảo vệ
Khóa trẻ em		15A	Rơ le khóa trẻ em, Rơ le mở khóa trẻ em
RR SEAT HTR		20A	Mô-đun điều khiển sưởi ghế sau
A/BAG IND		7,5A	Bảng điều khiển trên cao
MEMORY2	2 MEMORY	10A	Màn hình hiển thị phía trước
START (Khởi động)		7,5A	VCU, IBU
S/ CHARGE2	2 SOLAR CHARGER	20A	SDC
MIRR HTR		10A	Bộ phận gương chiếu hậu bên ngoài xe hai bên
T/GATE		15A	Rơ le nhả cốp sau
EPCU2	2 EPCU	10A	Biến tần phía sau
MODULE3	3 MODULE	7,5A	Công tắc đa chức năng, IBU, Công tắc đèn phanh, Mô-đun cửa bên lái xe
CLUSTER	CLUSTER	7,5A	Màn hình hiển thị phía trước, Bảng đồng hồ táp lô
IG3 8	8 IG3	10A	Bộ V2L, ICCU, VCMS, Bơm dầu điện tử phía sau, CDM
IG3 7	7 IG3	10A	Cảm biến nhiệt độ trong xe, Bộ phận đầu Điều hướng & A / V, Bộ sưởi A / C PTC, Mô-đun điều khiển A / C, Bảng đồng hồ táp lô
IAU	IAU	10A	Không sử dụng
S/CHARGER/ VISION ROOF	1 SOLAR CHARGER /VISION ROOF	20A	SDC, Cửa sổ trời
AFCU	AFCU	10A	AFCU, Tay cầm bên ngoài cửa tài xế/ hành khách

Bảng cầu chì của bảng táp lô

Tên cầu chì	Ký hiệu	Định mức cầu chì	Mạch được bảo vệ
FR SEAT HET		20A	Mô-đun điều khiển ghế thông gió phía trước, Mô-đun điều khiển sưởi ghế trước
WASHER		15A	Công tắc đa chức năng
IBU2		7,5A	IBU
IG3 9		10A	SCU, Biến tần phía sau, BMU
BMS		10A	BMU
A/ BAG2		10A	Mô-đun điều khiển SRS
WIN LH		25A	Mô-đun cửa sổ điện cho người lái (LHD), Mô-đun cửa sổ điện cho hành khách (RHD), Công tắc cửa sổ điện phía sau LH
SPARE1		15A	Không sử dụng
E-SHIFTER3		10A	Cần gạt chuyển số ATM điện tử
MODULE4		10A	Radar góc trước / sau LH / RH, Biến tần trước / sau, Công tắc đệm, ECU lái xe ADAS, Bộ VESS, Radar phía trước, Camera quan sát phía trước, ECU đỗ xe ADAS
USB CHARGER		15A	Bộ sạc USB phía trước # 1, Bộ sạc USB phía trước # 2

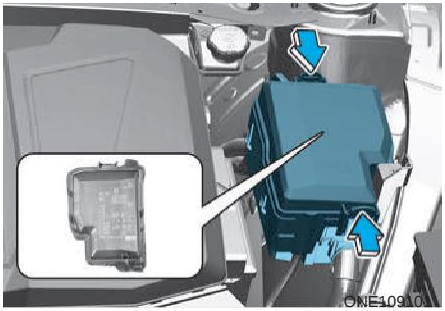
Bảng cầu chì của bảng táp lô

Tên cầu chì	Ký hiệu	Định mức cầu chì	Mạch được bảo vệ
MEMORY1	1 MEMORY	15A	Hộp nối ICU (Cầu chì F6), Bảng đồng hồ Táp-lô, Mô-đun điều khiển A/ C, Bộ đèn trong xe
SPARE2	2 SPARE	10A	Không sử dụng
OMU	OMU	15A	Bộ phận gương bên ngoài lái xe/ hành khách, Mô-đun cửa tài xế
AMP	AMP	25A	AMP
WIN RH	RH	25A	Mô-đun cửa sổ điện cho hành khách (LHD), Mô-đun cửa sổ điện an toàn cho người lái (RHD), Công tắc cửa sổ điện phía sau RH
MODULE6	6 MODULE	7,5A	IBU
MODULE5	5 MODULE	10A	Đầu nối liên kết dữ liệu, Gương điện tử, Bộ E-CALL, A / V & Thiết bị đầu điều hướng, Công tắc đệm, Đèn phía trước LH / RH, SDC, AMP, Bộ sạc không dây điện thoại thông minh, Mô-đun ghế tài xế/ hành khách, Mô-đun điều khiển điều hòa ghế trước, Mô-đun điều khiển sưởi cho ghế trước, Mô-đun LH / RH chỉnh điện cho ghế sau, Mô-đun điều khiển sưởi cho ghế sau
E-CALL	E-CALL	10A	Bộ E-CALL
IBU1	1 IBU	15A	IBU
BRAKE SWITCH	BRAKE SWITCH	10A	Công tắc đèn dừng, IBU
P/SEAT DRV	DRV	30A	Công tắc ghế chỉnh điện cho người lái, Mô-đun ghế chỉnh điện cho người lái (Với IMS)

Bảng cầu chì của bảng táp lô

Tên cầu chì	Ký hiệu	Định mức cầu chì	Mạch được bảo vệ
P/SEAT RR RH		30A	Mô-đun RH ghế sau chỉnh điện
A/C1		7,5A	Mô-đun điều khiển A/ C
A/ BAG1		15A	Mô-đun điều khiển SRS
MODULE2		10A	AMP, Hộp nối P/ E (Rơ le đầu ra nguồn (RLY.11)), IBU, Bộ E-CALL, Bộ ADAS (đỗ xe), A/ V & Bảng điều khiển điều hướng, A/V & Thiết bị đầu điều hướng
MULTIMEDIA		15A	A/ V & Thiết bị đầu điều hướng
DR LOCK		20A	Rơ le khóa cửa, Rơ le mở khóa cửa, Rơ le khóa chết
MODULE1		10A	Công tắc đèn nguy hiểm, Công tắc đa chức năng, Đầu nối liên kết dữ liệu, Cảm biến mưa, Hộp nối P/ R (Rơ le quạt gió (RLY.9)), Đèn cảm biến loa cửa người lái/ hành khách, Đèn cảm biến tựa tay người lái/ hành khách, Đèn cảm biến cửa sau LH / RH, Còi báo động UIP, Bộ phận PTG, Cảm biến UIP , Mô-đun LH / RH cho ghế sau chỉnh điện, Mô-đun ghế chỉnh điện cho người lái/ hành khách
P/SEAT PASS		30A	Công tắc ghế chỉnh điện cho hành khách, Mô-đun ghế chỉnh điện cho hành khách
P/SEAT RR LH		30A	Mô-đun LH ghế sau chỉnh điện
MODULE7		7,5A	Mô-đun điều khiển sưởi ghế sau

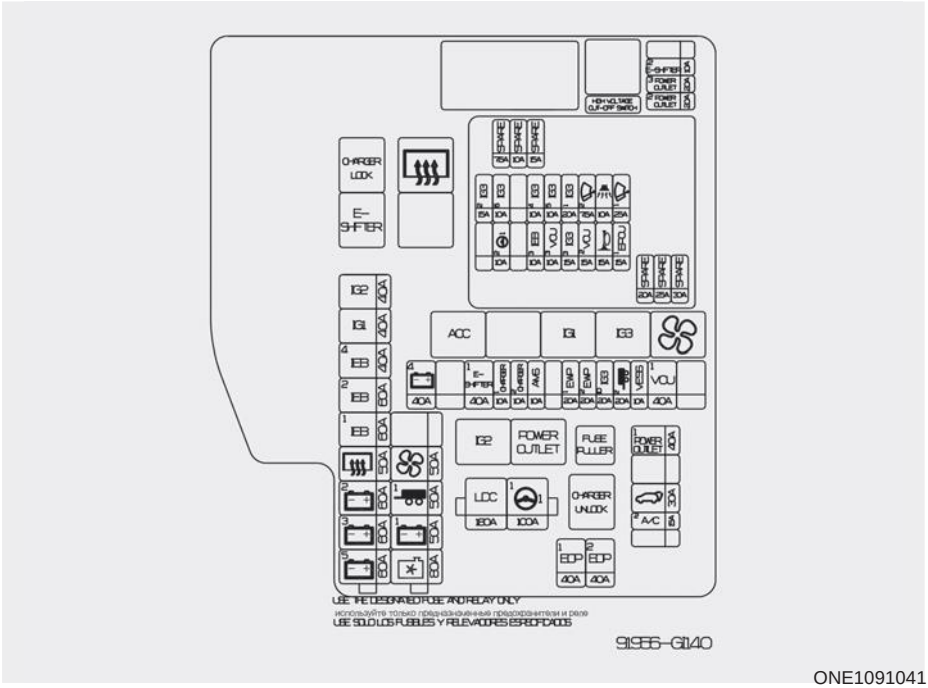
Bảng cầu chì khoang động cơ



Bên trong nắp bảng cầu chì/rơ le, bạn có thể thấy nhãn cầu chì/rơ le mô tả tên và công suất cầu chì/ rơ le.

Thông tin

Không phải tất cả các mô tả bảng cầu chì trong sách hướng dẫn sử dụng này đều có thể áp dụng cho xe của bạn. Thông tin mang tính chính xác tại thời điểm in. Khi bạn kiểm tra bảng cầu chì trong xe của mình, hãy tham khảo nhãn bảng điều khiển cầu chì.



Bảng cầu chì khoang động cơ

Loại	Tên cầu chì	Ký hiệu	Định mức cầu chì	Mạch được bảo vệ
MULTI FUSE-1	LDC	IG1	180A	Hộp nối P/ R (Cầu chì: F15, F17, F20, F21)
	MDPS1	1	100A	Đơn vị MDPS
MULTI FUSE-2	B+5	5	60A	Khối PCB (Rơ le chính IG3, Cầu chì: F1, F2, F3, F4, F6)
	B+3	3	60A	Hộp nối ICU (Cầu chì: F1, F2, F10, F11, F19, F20, F29, F37, F38, F46, F47, F55, F56)
	B+2	2	60A	Hộp nối ICU (IPS1, IPS4, IPS6, IPS8, IPS9, IPS10)
	RR HTD		50A	Hộp nối P/ R (RLY.3)
	IEB1	1 IEB	60A	Bộ IEB
	IEB2	2 IEB	60A	Bộ IEB
	IEB4	4 IEB	40A	Đầu nối kiểm tra đa năng
	IG1	IG1	40A	Hộp nối P/ R (RLY.5, RLY.7)
	IG2	IG2	40A	Hộp nối P/ R (RLY.10)
MULTI FUSE-3	C/FAN		80A	Quạt làm mát mô tơ
	B+1	1	50A	Hộp nối ICU (IPS2, IPS3, IPS4, IPS5)
	TRAILER1	1	50A	Bộ móc kéo
	BLOWER		50A	Hộp nối P/ R (RLY.9)

Loại	Tên cầu chì	Ký hiệu	Định mức cầu chì	Mạch được bảo vệ
CẦU CHÌ	B+4	4	40A	Hộp nối ICU (Rơ le chốt tải dài hạn, Cầu chì: F8, F17, F18, F26, F27, F35, F36, F45, F44, F53, F54)
	E-SHIFTER1	1 E-SHIFTER	40A	Hộp nối P/ R (RLY.2, Cầu chì: F22)
	CHARGER 1	1 CHARGER	10A	Hộp nối P/ R (RLY.1, RLY.12), ICCU, VCMS
	CHARGER 2	2 CHARGER	10A	CDM
	AMS	AMS	10A	Cảm biến pin 12V
	EWP1	1 EWP	20A	Bơm nước điện # 1
	EWP2	2 EWP	20A	Bơm nước điện # 2
	IG3 10	10 IG3	20A	Không sử dụng
	TRAILER2	2	20A	Bộ móc kéo
	VESS	VESS	10A	Đơn vị VESS
	VCU1	1 VCU	40A	VCU

Loại	Tên cầu chì	Ký hiệu	Định mức cầu chì	Mạch được bảo vệ
CẦU CHÌ	P/ OUTLET1	1 POWER OUTLET	40A	Hộp nối P/ R (RLY 11)
	T/GATE		30A	Bộ PTG
	A/ C2	2 A/C	15A	Mô-đun điều khiển A/ C
	EOP1	1 EOP	40A	Bơm dầu điện tử phía sau
	EOP2	2 EOP	40A	Bơm dầu điện tử phía trước (4WD)
	E-SHIFTER2	2 E-SHIFTER	10A	Hộp nối P/ R (RLY.2), SCU, Cần số ATM điện tử
	P/ OUTLET3	3POWER OUTLET	20A	Ổ cắm điện phía sau
	P/ OUTLET2	2 POWER OUTLET	20A	Ổ cắm điện phía trước

Tên cầu chì	Ký hiệu	Định mức cầu chì	Mạch được bảo vệ
WIPER1	1 	25A	Khối PCB (Rơ le chính của cần gạt)
EPCU1	1 EPCU	15A	Biến tần phía trước (4WD)
B/ALARM		10A	Khối PCB (Rơ le còi báo động chống trộm)
HORN		15A	Khối PCB (Rơ le còi)
WIPER2	2 	7,5A	IBU
VCU2	2 VCU	15A	VCU
IG3 1	1 IG3	20A	Hộp nối ICU (Cầu chì: F14, F16, F24)
IG3 3	3 IG3	15A	Bơm nước điện
IG3 5	5 IG3	10A	Van 3 nhánh Chất làm mát BMS
VCU3	3 VCU	10A	VCU
IG3 4	4 IG3	10A	Van làm mát A / C, Máy bơm nước điện tử # 1, # 2, Máy nén A / C điện tử
IEB3	3 IEB	10A	Đầu nối kiểm tra đa năng, Bộ IEB
IG3 6	6 IG3	10A	Quạt làm mát mô tơ, Bơm dầu điện tử phía trước (4WD)
MDPS2	2 	10A	Đơn vị MDPS
IG3 2	2 IG3	15A	Biến tần phía trước (4WD), VCU

BÓNG ĐÈN

Tham khảo ý kiến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để thay thế hầu hết các bóng đèn xe. Việc thay bóng đèn xe rất khó vì phải tháo các bộ phận khác của xe ra thì bạn mới lấy được bóng đèn. Điều này đặc biệt đúng khi tháo đèn pha để đi đến (các) bóng đèn.

Việc tháo/ lắp đèn pha có thể gây hư hại cho xe.

CẢNH BÁO

- **Trước thực hiện thay bóng đèn hãy nhấn phanh chân, chuyển sang số P (Đỗ xe), đạp phanh tay, nhấn nút Start/Stop về vị trí OFF và mang theo chìa khóa khi rời khỏi xe để tránh xe chuyển động đột ngột và đề phòng điện giật có thể xảy ra.**
- **Hãy lưu ý rằng bóng đèn có thể nóng và có thể làm bỏng ngón tay của bạn.**

CHÚ Ý

Đảm bảo thay bóng đèn đã cháy bằng bóng mới có cùng công suất. Nếu không, nó có thể gây hỏng cầu chì hoặc hệ thống dây dẫn điện.

CHÚ Ý

Để tránh hư hỏng, không làm sạch thấu kính của đèn pha bằng dung môi hóa học hoặc chất tẩy rửa mạnh.

Thông tin - Chất hút ẩm đèn pha (nếu được trang bị)

Xe này được trang bị chất hút ẩm để giảm sương mù bên trong đèn pha do hơi ẩm. Chất hút ẩm có thể tiêu hao và hiệu suất của nó có thể thay đổi theo thời gian sử dụng hoặc môi trường. Nếu sương mù bên trong đèn pha do hơi ẩm tiếp tục diễn ra trong một thời gian dài, thì bạn nên tham khảo ý kiến của đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Thông tin

Các thấu kính đèn pha và đèn hậu có thể xuất hiện lớp sương nếu xe được rửa sạch sau khi lái xe hoặc điều khiển xe vào ban đêm trong thời tiết ẩm ướt. Tình trạng này là do chênh lệch nhiệt độ giữa bên trong và bên ngoài của đèn, đây là hiện tượng tự nhiên bình thường không phải đèn bị lỗi. Khi hơi ẩm ngưng tụ trong đèn, hơi ẩm sẽ được loại bỏ sau khi lái xe bật đèn pha. Mức độ loại bỏ có thể khác nhau tùy thuộc vào kích thước đèn, vị trí đèn và điều kiện môi trường.

Tuy nhiên, nếu độ ẩm không được loại bỏ, chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra xe của bạn tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Thông tin

- **Đèn đang hoạt động bình thường có thể nhấp nháy trong giây lát để ổn định hệ thống điều khiển điện của xe. Tuy nhiên, nếu đèn tắt sau khi nhấp nháy trong giây lát hoặc tiếp tục nhấp nháy, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI được ủy quyền để kiểm tra hệ thống.**
- **Đèn kích thước có thể không bật khi bật công tắc đèn kích thước, nhưng đèn kích thước và đèn pha có thể bật khi bật công tắc đèn pha. Điều này có thể do lỗi mạng hoặc trục trặc hệ thống điều khiển điện của xe. Nếu điều này xảy ra, chúng tôi khuyên bạn nên đến kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.**

Thông tin

Đèn sương mù phải được điều chỉnh sau một vụ tai nạn hoặc sau khi lắp lại cụm đèn pha.

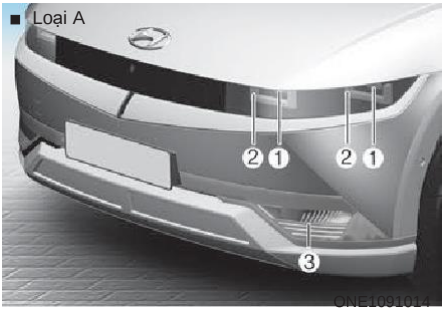
Thông tin

Thay đổi lưu lượng xe cộ (Đối với Châu Âu)

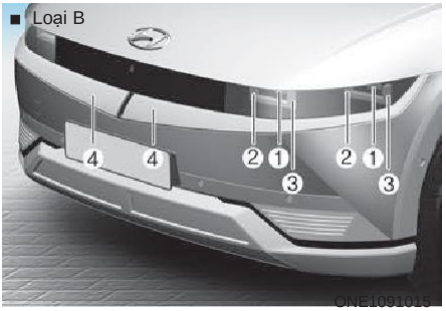
Sự phân bố đèn chiếu gần là không đối xứng. Nếu bạn đi ra nước ngoài đến một quốc gia có hướng lưu thông ngược lại, phần không đối xứng này sẽ làm lóa mắt người điều khiển ô tô đang đi tới. Để tránh tình trạng lóa mắt, quy định của ECE yêu cầu một số giải pháp kỹ thuật (ví dụ: hệ thống thay đổi tự động, tấm dán, hướng xuống). Đèn pha này được thiết kế để không làm chói mắt những người lái xe đối diện. Vì vậy, bạn không cần phải thay đèn pha xe khi ở một quốc gia có hướng lưu thông ngược lại.

Thay Đèn pha, đèn kích thước, đèn xi nhan, Đèn chạy ban ngày (DRL)

■ Loại A



■ Loại B



(1) Đèn pha (Cao / Thấp)
(2) Đèn kích thước/ Đèn chạy ban ngày
(3) Đèn xin nhan
  - Loại A: Bóng đèn tròn
  - Loại B: Đèn LED (nếu được trang bị)
(4) Đèn ẩn trang trí (nếu được trang bị)

Nếu đèn LED không hoạt động, chúng tôi khuyên bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền để kiểm tra.

Đèn LED không thể thay thế từng bóng đơn lẻ vì nó là một bộ tích hợp. Đèn LED được thay thế cùng cả cụm đèn.

Do có thể làm hỏng các bộ phận liên quan của xe, nên hãy để kỹ thuật viên có tay nghề cao kiểm tra hoặc sửa chữa đèn LED.

Đèn xi nhan (loại bóng đèn)

1. Kéo phanh tay và ngắt cáp âm của pin.
2. Tháo các kẹp nở ghim chắn bùn vòm lốp (dưới tấm cản trước).
3. Đẩy tấm chắn bùn vòm lốp sang một bên và tháo ổ cắm bóng đèn bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ.
4. Tháo bóng đèn khỏi ổ cắm bằng cách nhấn vào và xoay nó ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi các mấu trên bóng đèn thẳng hàng với các khe trong ổ cắm.

   Kéo bóng đèn ra khỏi ổ cắm.
5. Lắp bóng đèn mới bằng cách lắp bóng đèn vào ổ cắm và xoay cho đến khi bóng đèn khớp vào vị trí.
6. Đẩy giắc gài vào và xoay theo chiều kim đồng hồ.
7. Lắp tấm chắn bùn vòm lốp theo thứ tự ngược lại.

CẢNH BÁO

- **Đeo kính bảo vệ mắt khi thay bóng đèn. Để bóng đèn nguội bớt trước khi xử lý.**
- **Luôn luôn xử lý chúng cẩn thận, và tránh trầy xước và mài mòn. Nếu bóng đèn đang sáng, tránh tiếp xúc với chất lỏng.**
- **Tuyệt đối không chạm vào bóng bằng tay trần. Dầu dư có thể làm bóng đèn quá nóng và nổ khi thắp sáng.**
- **Bóng đèn chỉ hoạt động khi được lắp vào đèn xi nhan.**
- **Nếu bóng đèn bị hỏng hoặc vỡ, hãy thay thế ngay lập tức và vứt bỏ nó một cách cẩn thận.**
- **Việc thay thế bóng đèn có thể gây hư hỏng các bộ phận liên quan đến bóng đèn của xe và có thể gây ra thương tích. Để thay đèn xi nhan, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền.**

Thay thế đèn xi nhan trên gương

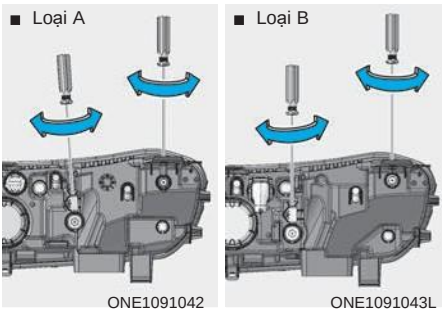


Nếu đèn LED không hoạt động, chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn LED không thể được thay thế từng bóng đơn lẻ vì nó là một bộ tích hợp. Đèn LED phải được thay thế cùng cụm đèn.

Do có thể làm hỏng các bộ phận liên quan của xe, nên hãy để kỹ thuật viên có tay nghề cao kiểm tra hoặc sửa chữa đèn LED.

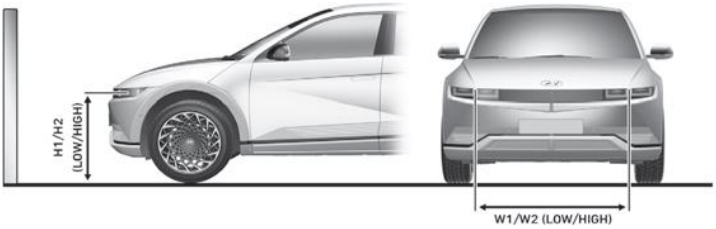
Điều chỉnh đèn pha (Đối với Châu Âu)



1. Bơm hơi lốp xe đến áp suất quy định và dỡ tất cả vật dụng nào ra khỏi xe ngoại trừ người lái, lốp dự phòng và dụng cụ.
2. Xe phải được đặt trên sàn phẳng.
3. Vẽ các đường thẳng đứng (Đường dọc đi qua tâm đèn tương ứng) và đường ngang (Đường ngang đi qua tâm đèn pha) trên màn hình.
4. Với đèn pha và pin ở điều kiện bình thường, hãy hướng đèn pha sao cho phần sáng nhất nằm trên các đường ngang và dọc.
5. Để hướng tia thấp và tia cao sang trái hoặc phải, hãy xoay núm điều chỉnh theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ.

   Để hướng chùm tia thấp và tia cao lên hoặc xuống, hãy xoay núm điều chỉnh theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ.

Điểm ngắm



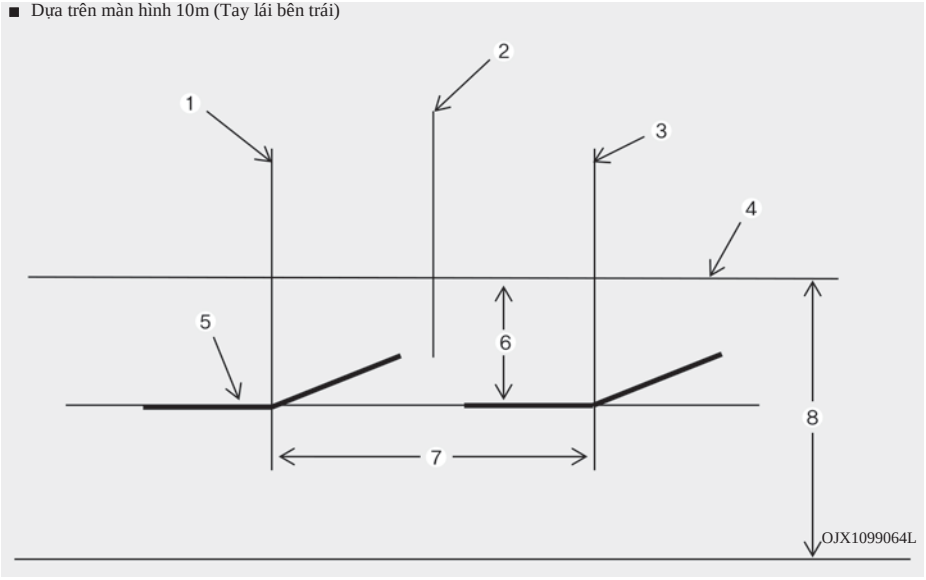
ONE1091044L

H1: Chiều cao giữa tâm bóng đèn pha và mặt đất (Chùm sáng đèn cos)
H2: Chiều cao giữa tâm bóng đèn pha và mặt đất (Chùm sáng đèn pha)
W1: Khoảng cách giữa hai tâm bóng đèn pha (Chùm sáng đèn cos)
W2 : Khoảng cách giữa hai tâm bóng đèn pha (Chùm sáng đèn pha)

TÌNH TRẠNG XE	LOẠI ĐÈN	H1	H2	W1	W2
KHÔNG CÓ NGƯỜI LÁI	STD (LED MFR)	505	505	1282,6	1282,6
	OPT (LED PROJ)	518,5	507,5	1487,2	1079,8
CÓ NGƯỜI LÁI	STD (LED MFR)	495	495	1282,6	1282,6
	OPT (LED PROJ)	508,5	497,5	1487,2	1079,8

Đèn pha chùm sáng thấp

■ Dựa trên màn hình 10m (Tay lái bên trái)

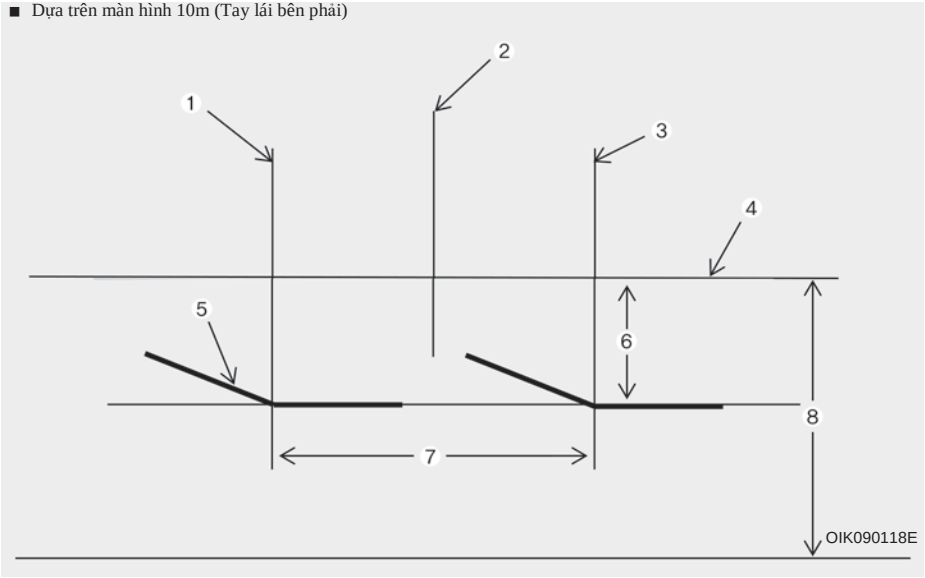


[1]: Đường dọc của tâm bóng đèn pha bên trái
[2] : Tâm xe
[3] : Đường dọc của tâm bóng đèn pha bên phải
[4] : Đường ngang của tâm bóng đèn pha
[5] : Dòng cắt [6]: 30
[7] : W1 (Chùm sáng đèn cos)
[8] : H1 (Chùm sáng đèn cos)
[9] : Nền

1. Bật đèn chiếu thấp mà không có người lái trên xe.
2. Đường cắt nên được chiếu trong đường cắt như trong hình.
3. Khi điều chỉnh đèn cos, nên điều chỉnh hướng ngắm dọc sau khi điều chỉnh hướng ngắm ngang.
4. Nếu thiết bị cân bằng đèn pha được trang bị, hãy điều chỉnh công tắc thiết bị cân bằng đèn pha về “0”.

✸ Chùm sáng cao được nhắm đồng thời khi nhắm chùm sáng đèn cos.

■ Dựa trên màn hình 10m (Tay lái bên phải)



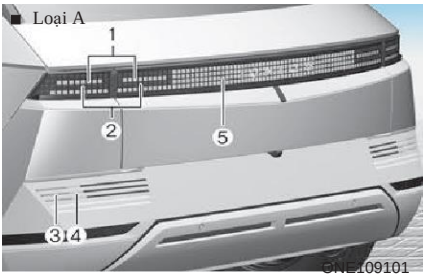
[1]: Đường dọc của tâm bóng đèn pha bên trái
[2] : Tâm xe
[3] : Đường dọc của tâm bóng đèn pha bên phải
[4] : Đường ngang của tâm bóng đèn pha
[5] : Dòng cắt [6]: 30
[7] : W1 (Chùm sáng đèn cos)
[8] : H1 (Chùm sáng đèn cos)
[9] : Nền

1. Bật đèn chiếu thấp mà không có người lái trên xe.
2. Đường cắt nên được chiếu trong đường cắt như trong hình.
3. Khi điều chỉnh đèn cos, nên điều chỉnh hướng ngắm dọc sau khi điều chỉnh hướng ngắm ngang.
4. Nếu thiết bị cân bằng đèn pha được trang bị, hãy điều chỉnh công tắc thiết bị cân bằng đèn pha về “0”.

✸ Chùm sáng cao được nhắm đồng thời khi nhắm chùm sáng thấp.

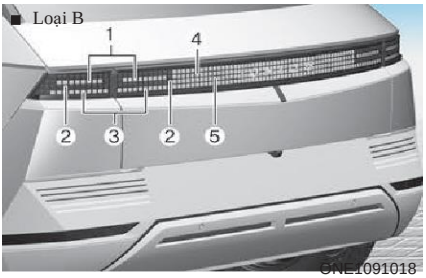
Thay cụm đèn phía sau

■ Loại A



CNE109101

■ Loại B



CNE1091018

(1) Đèn phanh
(2) Đèn phía sau xe/ Đèn phanh
(3) Đèn xin nhan
(4) Đèn lùi
- Loại A: Bóng đèn tròn
- Loại B: Đèn LED (nếu được trang bị)

(5) Đèn sương mù phía sau

Nếu đèn LED không hoạt động, chúng tôi khuyên bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền để kiểm tra.

Đèn LED không thể được thay thế từng bóng đơn lẻ vì nó là một bộ tích hợp. Đèn LED phải được thay thế cùng với cụm đèn.

Do có thể làm hỏng các bộ phận liên quan của xe, nên hãy để kỹ thuật viên có tay nghề cao kiểm tra hoặc sửa chữa đèn LED.

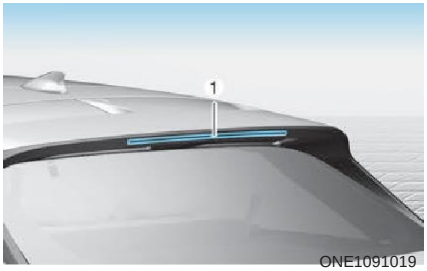
Đèn xi nhan, đèn lùi (loại bóng đèn)

1. Ngắt kết nối cáp pin cực âm.
2. Tháo nắp che gắn trên cụm đèn sau.
3. Tháo ốc bắt cụm đèn sau với thân xe sau đó tháo cụm đèn sau ra.
4. Tháo chuôi đèn ra khỏi cụm đèn bằng cách xoay ổ cắm ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi các mấu trên ổ cắm thẳng hàng với các khe trên cụm.
5. Tháo bóng đèn bằng cách kéo thẳng ra.
6. Lắp bóng đèn mới vào chuôi đèn.
7. Lắp lại cụm đèn vào thân xe.

CẢNH BÁO

- **Đeo kính bảo vệ mắt khi thay bóng đèn. Để bóng đèn nguội bớt trước khi xử lý.**
- **Luôn luôn xử lý chúng cẩn thận, và tránh trầy xước và mài mòn. Nếu bóng đèn đang sáng, tránh tiếp xúc với chất lỏng.**
- **Tuyệt đối không chạm vào bóng bằng tay trần. Dầu dư có thể làm bóng đèn quá nóng và nổ khi thắp sáng.**
- **Bóng đèn chỉ được hoạt động khi được lắp vào đèn xi nhan.**
- **Nếu bóng đèn bị hỏng hoặc vỡ, hãy thay thế ngay lập tức và vứt bỏ nó một cách cẩn thận.**
- **Việc thay thế bóng đèn có thể gây hư hỏng các bộ phận liên quan đến bóng đèn của xe và cũng có thể gây ra thương tích. Để thay đèn xi nhan, bạn nên đưa xe đến đại lý HYUNDAI ủy quyền.**

Thay đèn phanh gắn trên cao



Nếu đèn LED không hoạt động, chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn LED không thể được thay thế từng bộ đơn lẻ vì nó là một bộ tích hợp. Đèn LED phải được thay thế cùng với thiết bị.

Do có thể làm hỏng các bộ phận liên quan của xe, nên hãy để kỹ thuật viên có tay nghề cao kiểm tra hoặc sửa chữa đèn LED

Thay đèn soi biển số

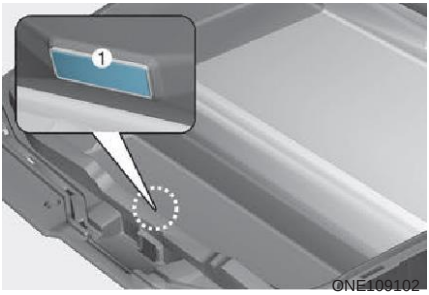


Nếu đèn LED không hoạt động, chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn LED không thể được thay thế từng bóng đơn lẻ vì nó là một bộ tích hợp. Đèn LED phải được thay thế cùng với cụm đèn.

Do có thể làm hỏng các bộ phận liên quan của xe, nên hãy để kỹ thuật viên có tay nghề cao kiểm tra hoặc sửa chữa đèn LED.

Thay đèn cốp trước



Nếu đèn LED không hoạt động, chúng tôi khuyên bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn LED không thể được thay thế từng bộ đơn lẻ vì nó là một bộ tích hợp. Đèn LED phải được thay thế cùng với thiết bị.

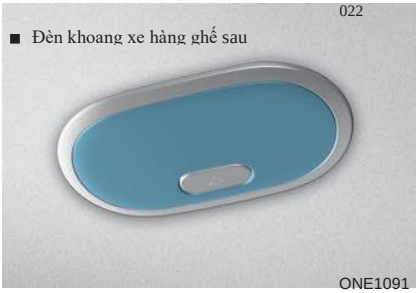
Do có thể làm hỏng các bộ phận liên quan của xe, nên hãy để kỹ thuật viên có tay nghề cao kiểm tra hoặc sửa chữa đèn LED.

Thay đèn bên trong xe

■ Đèn hàng ghế trước



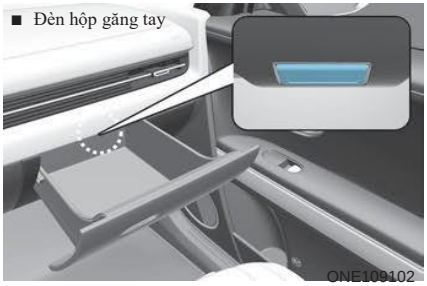
■ Đèn khoang xe hàng ghế sau



■ Đèn cá nhân hàng ghế sau







Nếu đèn LED không hoạt động, bạn nên kiểm tra hệ thống tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.

Đèn LED không thể được thay thế từng bộ đơn lẻ vì nó là một bộ tích hợp. Đèn LED phải được thay thế cùng với thiết bị.

Do có thể làm hỏng các bộ phận liên quan của xe, nên hãy để kỹ thuật viên có tay nghề cao kiểm tra hoặc sửa chữa đèn LED.

Đèn gương trang điểm và đèn khoang hành lý (loại bóng đèn)





1. Kéo phanh tay và đặt nút Start/ Stop ở vị trí OFF.
2. Tắt đèn.
3. Sử dụng tuốc nơ vít đầu bè, nhẹ nhàng cậy phần mặt kính ra khỏi vỏ đèn bên trong.
4. Tháo bóng đèn bằng cách kéo thẳng ra.
5. Lắp bóng đèn mới vào ổ cắm.
6. Căn chỉnh các lẫy gài trên phần mặt kính với các rãnh của vỏ đèn bên trong và gắn phần mặt kính vào đúng vị trí.

CHÚ Ý

Cẩn thận để không làm bẩn hoặc làm hỏng phần mặt kính, lẫy gài trên phần mặt kính và vỏ nhựa.

CHĂM SÓC BÊN NGOÀI

Chăm sóc ngoại thất

CHÚ Ý

Nếu xe của bạn đỗ gần những biển báo làm bằng thép không gỉ hoặc các tòa nhà có mặt tiền bằng kính thì các bộ phận bằng nhựa bên ngoài của xe như cản xe, đồ trang trí, đèn hoặc gương chiếu hậu bên ngoài có thể bị hư hỏng do ánh sáng mặt trời phản chiếu từ biển báo hoặc tòa nhà. Để tránh làm hỏng các bộ phận bằng nhựa bên ngoài, bạn cần tránh đỗ xe ở những nơi có thể bị phản xạ ánh sáng của mặt trời hoặc sử dụng bạt phủ xe. (Các bộ phận nhựa bên ngoài xe sử dụng có thể khác nhau.)

Cảnh báo chung về ngoại thất

Đây là điều rất quan trọng, hãy làm theo các chỉ dẫn trên nhãn mỗi khi sử dụng các hóa chất để làm sạch hoặc đánh bóng. Đọc tất cả các cảnh báo được ghi trên nhãn trước khi sử dụng.

Bảo dưỡng bên ngoài

Rửa xe

Để giúp bảo vệ lớp sơn hoàn thiện của xe khỏi bị rỉ sét và hư hỏng, hãy rửa xe kỹ lưỡng và thường xuyên ít nhất mỗi tháng một lần bằng nước ấm hoặc nước lạnh.

Nếu bạn sử dụng xe để chạy địa hình, bạn nên rửa xe sau mỗi chuyến đi địa hình. Đặc biệt chú ý đến loại bỏ tích tụ muối, chất bẩn, bùn và các vật chất lạ khác. Đảm bảo rằng các lỗ thoát nước ở các cạnh dưới của cửa và tấm chắn gió được giữ thông thoáng và sạch sẽ.

Côn trùng, nhựa đường, nhựa cây, phân chim, ô nhiễm công nghiệp và các chất cặn bẩn tương tự có thể làm hỏng lớp sơn xe của bạn nếu không được loại bỏ ngay lập tức.

Ngay cả khi rửa nhanh bằng nước thường cũng không thể loại bỏ hoàn toàn tất cả các cặn bẩn này. Nên sử dụng xà phòng nhẹ, an toàn khi sử dụng trên bề mặt sơn.

Sau khi rửa, rửa kỹ xe bằng nước ấm hoặc nước lạnh. Không để xà phòng khô trên lớp sơn hoàn thiện.

Rửa áp suất cao

- Khi sử dụng vòi rửa áp lực cao, hãy đảm bảo duy trì khoảng cách vừa đủ với xe.

  Khoảng cách qua gần hoặc áp suất quá cao có thể dẫn đến hư hỏng linh kiện hoặc thấm nước.
- Không xịt trực tiếp camera, cảm biến hoặc khu vực xung quanh camera bằng vòi phun rửa áp lực cao. Va chạm do nước có áp suất cao có thể khiến thiết bị không hoạt động bình thường.
- Không để đầu vòi gần các chi tiết cao su, nhựa hoặc các đầu nối vì chúng có thể bị hỏng nếu tiếp xúc với nước có áp suất cao.

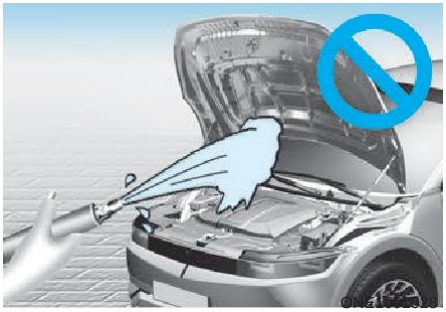
CẢNH BÁO

Sau khi rửa xe, hãy kiểm tra tình trạng của phanh xe khi đang di chuyển ở tốc độ thấp xem bị dính nước hay không trước khi đi đường. Nếu phanh hoạt động kém hiệu quả, hãy làm khô phanh bằng cách tác động nhẹ vào phanh trong khi vẫn duy trì tốc độ chuyển động chậm dần đều.

CHÚ Ý

- **Không sử dụng xà phòng mạnh, chất tẩy rửa hóa học hoặc nước nóng, và không rửa xe dưới ánh nắng trực tiếp hoặc khi thân xe còn ấm.**
- **Hãy cẩn thận khi rửa các cửa kính của xe.**
- **Đặc biệt, với nước áp suất cao, nước có thể rò rỉ qua cửa kính và làm ướt nội thất bên trong.**
- **Để tránh làm hỏng các bộ phận bằng nhựa, không làm sạch bằng dung môi hóa học hoặc chất tẩy rửa mạnh.**

CHÚ Ý



- **Rửa bằng nước trong khoang động cơ bao gồm rửa bằng nước áp suất cao có thể gây ra hỏng hóc các bộ phận điện nằm trong khoang xe.**
- **Tuyệt đối không để nước hoặc các chất lỏng khác tiếp xúc với các thiết bị điện/điện tử bên trong xe vì nước hoặc các chất lỏng khác có thể chảy vào khoang động cơ qua cốp trước và làm hỏng các bộ phận điện/ điện tử.**

CHÚ Ý

Xe hoàn thiện sơn mờ (nếu được trang bị)

Không nên sử dụng dịch vụ rửa xe tự động sử dụng chổi quay vì điều này có thể làm hỏng bề mặt xe của bạn. Máy rửa xe bằng hơi nước ở nhiệt độ cao có thể khiến dầu bám vào vỏ000 xe và để lại các vết bẩn khó tẩy.

Sử dụng khăn mềm (ví dụ như khăn vi sợi hoặc miếng bọt biển) khi rửa xe và lau khô bằng khăn vi sợi. Khi rửa xe bằng tay, bạn không nên sử dụng chất tẩy rửa hoàn thiện bằng sáp. Nếu bề mặt xe quá bẩn (cát, bẩn, bụi, chất bẩn,…), cần rửa sạch bề mặt bằng nước trước khi rửa xe.

Đánh bóng

Lớp sáp tốt là một rào ngăn giữa lớp sơn xe với chất bẩn. Duy trì một lớp sáp tốt sẽ giúp bảo vệ lớp sơn trên xe.

Đánh bóng bằng sáp giúp bề mặt sơn không hình thành những vệt nước dài khi mưa.

Luôn rửa sạch và lau khô xe trước khi bối sáp. Sử dụng chất lỏng hoặc sáp dạng sệt chất lượng tốt và làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Đánh bóng bằng sáp tất cả các viền kim loại để bảo vệ và duy trì độ sáng bóng của nó.

Loại bỏ dầu, nhựa đường và các vật chất tương tự bằng chất tẩy vết thường sẽ loại bỏ lớp sáp khỏi lớp sơn hoàn thiện. Đảm bảo bôi sáp lại các khu vực này ngay cả khi phần còn lại của xe chưa cần bôi sáp.

CHÚ Ý

- **Lau sạch bụi bẩn trên thân máy bằng khăn khô sẽ làm xước lớp sơn hoàn thiện.**
- **Không sử dụng bùi nhùi thép, chất tẩy rửa ăn mòn hoặc chất tẩy rửa mạnh có chứa chất ăn da hoặc kiềm cao trên các bộ phận nhôm được mạ crom hoặc anot hóa. Điều này có thể làm hỏng lớp phủ bảo vệ và gây biến màu hoặc hư hỏng sơn.**

CHÚ Ý

Xe hoàn thiện sơn mờ (nếu được trang bị)

Không sử dụng bất kỳ chất bảo vệ đánh bóng nào như chất tẩy rửa, chất mài mòn và chất làm bóng. Trong trường hợp sáp dính, hãy loại bỏ sáp ngay lập tức bằng chất tẩy silicon và nếu có bất kỳ chất bẩn nhựa đường hoặc nhựa đường nào trên bề mặt, hãy sử dụng chất tẩy nhựa đường để làm sạch. Tuy nhiên, lưu ý không tạo lực quá mạnh lên khu vực sơn.

Sửa chữa hư hỏng bên ngoài

Các vết xước sâu hoặc vụn đá trên bề mặt sơn phải được sửa chữa kịp thời. Kim loại tiếp xúc sẽ nhanh chóng bị rỉ sét và có thể khiến nó thành một khoản chi phí sửa chữa lớn.

CHÚ Ý

Nếu xe của bạn bị hư hỏng và cần sửa chữa hoặc thay thế kim loại, đảm bảo có sử dụng vật liệu chống ăn mòn cho các bộ phận được sửa chữa hoặc thay thế.

CHÚ Ý

Xe hoàn thiện sơn mờ (nếu được trang bị)

Trong trường hợp xe hoàn thiện sơn mờ, không thể chỉ sửa chữa khu vực bị hư hỏng và cần phải sửa chữa toàn bộ. Nếu xe bị hư hỏng và phải sơn, bạn nên bảo dưỡng và sửa chữa xe tại đại lý HYUNDAI được ủy quyền.
Hãy cẩn thận vì rất khó để khôi phục chất lượng sau khi sửa chữa.

Bảo dưỡng kim loại sáng

- Để loại bỏ nhựa đường trên đường và côn trùng, hãy sử dụng chất tẩy nhựa đường, không dùng cạo hoặc vật sắc nhọn khác.
- Để bảo vệ bề mặt của các bộ phận kim loại sáng khỏi bị ăn mòn, hãy phủ một lớp sáp hoặc chất bảo quản crom và chà lên lớp sơn cao.
- Trong thời tiết mùa đông hoặc ở khu vực ven biển, để bảo vệ độ sáng bóng của bề mặt kim loại, hãy phủ một lớp sáp hoặc chất bảo quản lên bề mặt. Nếu cần, phủ một lớp dầu hỏa hoặc chất bảo vệ khác lên để tránh ăn mòn.

Bảo dưỡng gầm xe

Loại bỏ các chất ăn mòn như băng và tuyết, làm sạch bùn đất tích tụ dưới gầm xe. Nếu những vật liệu này không được loại bỏ, quá trình gỉ nhanh có thể xảy ra trên các bộ phận của gầm xe như khung và sàn xe, mặc dù các vật liệu đã được xử lý chống gỉ.

Dùng nước ấm hoặc nước lạnh rửa sạch phía dưới thân xe và các bánh xe mỗi tháng một lần, sau khi đi trên đường địa hình, và vào cuối mùa đông. Đặc biệt chú ý tới các khu vực này vì rất khó để nhìn thấy tất cả bùn đất.
Nó sẽ làm hư hại xe của bạn nhanh hơn. Không để bụi bẩn làm tắc các rãnh và lỗ thoát nước ở cửa ra vào và các ngưỡng cửa vì nó có thể gây ra gỉ.

CẢNH BÁO

Sau khi rửa xe, hãy kiểm tra tình trạng của phanh xe khi đang di chuyển ở tốc độ thấp xem bị dính nước hay không trước khi đi đường. Nếu phanh hoạt động kém hiệu quả, hãy làm khô phanh bằng cách tác động nhẹ vào phanh trong khi vẫn duy trì tốc độ chuyển động chậm dần đều.

Bảo dưỡng vành bánh xe nhôm

Vành bánh xe nhôm được phủ một lớp hoàn thiện bảo vệ.

- Không sử dụng chất tẩy rửa ăn mòn, hợp chất đánh bóng, dung môi, hoặc bàn chải sắt trên vành bánh xe nhôm.
- Làm sạch bánh xe khi nó đã nguội.
- Chỉ sử dụng xà phòng nhẹ hoặc chất tẩy rửa trung tính và rửa kỹ bằng nước. Ngoài ra, hãy rửa sạch bánh xe sau khi lái xe trên đường có muối.
- Không rửa bánh xe bằng chổi rửa xe tốc độ cao.
- Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa nào có chứa chất tẩy rửa axit hoặc kiềm.

Bảo vệ chống ăn mòn

Bảo vệ xe của bạn không bị ăn mòn

Bằng việc sử dụng các công nghệ tiên tiến và thực tiễn cho việc chống lại sự ăn mòn, HYUNDAI sản xuất ra các phương tiện có chất lượng cao nhất. Tuy nhiên, đây chỉ một phần để bảo vệ xe. Để đạt được tính năng chống ăn mòn lâu dài, cũng cần được sự hợp tác và hỗ trợ từ chính chủ sở hữu.

Nguyên nhân ăn mòn phổ biến

Các nguyên nhân phổ biến nhất gây ra ăn mòn trên xe của bạn là:

- Đi trên đường có muối, bụi bẩn và độ ẩm cao. Chúng tích tụ dưới xe của bạn gây ra ăn mòn.
- Sỏi, đá, mài mòn hoặc trầy xước và các vết lõm làm hỏng lớp sơn và lớp phủ bảo vệ. Bề mặt kim loại sẽ tiếp xúc với chất ăn mòn và bị ăn mòn.

Khu vực ăn mòn cao

Nếu bạn sống trong một khu vực mà xe của bạn thường xuyên tiếp xúc với các vật liệu ăn mòn, thì việc bảo vệ chống ăn mòn là đặc biệt quan trọng. Một số nguyên nhân phổ biến đẩy nhanh sự ăn mòn là muối, bụi bẩn, hóa chất, không khí biển và ô nhiễm công nghiệp.

Độ ẩm sinh ra ăn mòn

Độ ẩm tạo điều kiện cho quá trình ăn mòn xảy ra. Ví dụ, quá trình ăn mòn càng tăng nếu độ ẩm càng cao, đặc biệt khi nhiệt độ chỉ cao hơn mức đóng băng. Trong điều kiện như vậy, chất ăn mòn được giữ tiếp xúc với bề mặt xe do độ ẩm bay hơi chậm.

Bùn ăn mòn đặc biệt mạnh bởi nó lâu khô và giữ độ ẩm tiếp xúc với xe. Mặc dù bùn có vẻ khô nhưng nó vẫn giữ lại độ ẩm nhất định và thúc đẩy quá trình ăn mòn xảy ra.

Nhiệt độ cao cũng có thể đẩy nhanh quá trình ăn mòn các phần không thoáng khí vì vậy độ ẩm không thể khuyếch tán. Với các lý do này, điều quan trọng là phải giữ cho xe luôn sạch và tránh xa bùn hoặc sự tích tụ của các chất ăn mòn khác. Điều này không chỉ được áp dụng với những bề mặt nhìn thấy được mà đặc biệt đúng với gầm của xe.

Ngăn ngừa quá trình ăn mòn

Giữ xe sạch sẽ

Cách tốt nhất để ngăn quá trình ăn mòn là giữ xe sạch và tránh xa các chất ăn mòn. Đặc biệt quan trong là quan tâm đến mặt dưới của xe (gầm xe).

- Nếu bạn sống trong khu vực có độ ăn mòn cao – những nơi đường có muối, gần biển, khu vực ô nhiễm công nghiệp, mưa axit, vvv…, bạn nên chú ý hơn về việc ngăn chặn ăn mòn. Vào mùa đông, hãy cọ rửa gầm xe ít nhất 1 tháng 1 lần và chắc chắn gầm xe luôn sạch cho đến khi mùa đông đi qua.
- Khi cọ rửa bên dưới xe, hãy đặc biệt chú ý tới các linh kiện dưới chắn bùn và các khu vực khác bị khuất tầm nhìn. Hãy rửa sạch xe cẩn thận. Bùn ẩm tích tụ sẽ đẩy nhanh quá trình ăn mòn. Nước dưới áp suất cao hoặc hơi nước có hiệu quả cao trong việc loại bỏ bùn và các chất ăn mòn tích tụ.
- Khi làm sạch phía dưới cửa xe, ngưỡng cửa và các phần khác của khung xe, hãy chắc chắn rằng lỗ thoát nước phải thông để nước thoát hết ra ngoài, không bị dính lại bên trong làm đẩy nhanh quá trình ăn mòn.

Giữ gara khô thoáng

Không đỗ xe ở gara ẩm ướt, kém thông thoáng. Điều này tạo môi trường thích hợp cho quá trình ăn mòn.
Điều này đặc biệt đúng nếu bạn rửa xe trong gara khi gara vẫn còn ướt hoặc bị phủ bởi tuyết, băng hoặc bùn. Thậm chí một gara nóng bức có thể góp phần vào quá trình ăn mòn trừ khi nó được thông gió tốt để độ ẩm phân tán.

Giữ sơn và vỏ xe trong điều kiện tốt

Những vết trầy xước hoặc nứt trên bề mặt sơn nên được sơn lại bằng loại sơn "touch-up" càng sớm càng tốt để giảm nguy cơ ăn mòn. Nếu kim loại bị hở ra ngoài không khí, hãy sơn lại phần đó ngay.

Phân chim có độ ăn mòn cao và có thể làm hỏng bề mặt sơn chỉ trong vài giờ đồng hồ. Luôn làm sạch phân chim càng sớm càng tốt.

Chăm sóc nội thất

Các biện pháp phòng ngừa chung cho nội thất

Ngăn ngừa các hóa chất như nước hoa, dầu mỹ phẩm, kem chống nắng, nước rửa tay và không khí mát tiếp xúc trực tiếp với đồ nội thất vì chúng có thể là nguyên nhân làm hỏng hoặc đổi màu. Nếu chúng tiếp xúc với các đồ nội thất, hãy lau sạch ngay lập tức. Xem hướng dẫn để biết cách vệ sinh bề mặt nội thất xe đúng cách.

CHÚ Ý

- **Tuyệt đối không để nước hoặc các chất lỏng khác tiếp xúc với các thiết bị điện/điện tử bên trong xe vì điều này có thể làm hỏng chúng.**
- **Khi làm sạch các sản phẩm làm từ da (vô-lăng, ghế ngồi …), sử dụng chất tẩy trung tính hoặc các chất tẩy có hàm lượng cồn thấp. Nếu bạn sử dụng các chất tẩy có hàm lượng cồn cao hoặc chất tẩy rửa có tính axit/kiềm, màu da có thể bị phai, hoặc bề mặt da có thể bị bong tróc, lột.**

Làm sạch đồ nội thất bằng nhựa và vải

Bề mặt nội thất xe (nếu được trang bị)

Quét sạch bụi và đất trên bề mặt nội thất bằng chổi rơm hoặc máy hút bụi. Nếu cần, hãy làm sạch bề mặt nội thất bằng hỗn hợp nước ấm và chất tẩy rửa nhẹ không khử mùi (thử tất cả chất tẩy rửa trên một khu vực kín trước khi sử dụng).

Vải (nếu được trang bị)

Quét sạch bụi và đất từ nhựa cứng bằng chổi phất trần hoặc máy hút bụi. Làm sạch bọc da ghế hoặc thảm bằng xà phòng trung tính là giải pháp được khuyên dùng.
Tẩy sạch vết bẩn mới ngay lập tức với chất tẩy rửa vết bẩn trên vải. Nếu vết bẩn mới đó không được tẩy sạch thì vải có thể bị ố màu. Ngoài ra đặc tính chịu lửa của nó cũng giảm nếu chất liệu không được bảo quản đúng cách.

CHÚ Ý

Có thể sử dụng bất cứ loại nào, nhưng khuyến cáo rằng chất tẩy rửa cùng với các quá trình có thể ảnh hưởng tới bề ngoài của vải và đặc tính chịu lửa.

Da (nếu được trang bị)

- Đặc điểm của da ghế
  - Da được làm từ da ngoài của động vật, trải qua một quá trình đặc biệt để có thể sử dụng. Vì nó là một vật thể tự nhiên, nên mỗi phần khác nhau về độ dày hoặc mật độ.

    Các nếp nhăn có thể xuất hiện như một kết quả tự nhiên của quá trình kéo dài và co lại tùy thuộc vào nhiệt độ và độ ẩm.
  - Ghế được làm bằng vải co giãn để cải thiện sự thoải mái.
  - Các bộ phận tiếp xúc với thân xe được thiết kế cong và khu vực đỡ bên cao mang lại sự thoải mái và ổn định khi lái xe.
  - Các nếp nhăn có thể xuất hiện tự nhiên khi sử dụng. Đó không phải là lỗi của sản phẩm.

CHÚ Ý

- **Các nếp nhăn hoặc vết xước xuất hiện tự nhiên do sử dụng không được bảo hành.**
- **Đai an toàn có phụ kiện kim loại, khóa kéo hoặc chìa khóa bên trong túi sau có thể làm hỏng vải ghế.**
- **Đảm bảo không làm ướt ghế. Nó có thể thay đổi tính chất của da tự nhiên.**
- **Quần jean hoặc quần áo có chất tẩy trắng có thể làm bẩn bề mặt của bọc ghế.**

- Chăm sóc ghế da
  - Hút bụi ghế định kỳ để loại bỏ bụi và cát bám trên ghế. Nó sẽ ngăn chặn sự mài mòn hoặc hư hỏng của da và duy trì chất lượng của nó.
  - Thường xuyên lau bọc ghế da tự nhiên bằng vải khô hoặc mềm.
  - Sử dụng chất bảo vệ da thích hợp có thể ngăn chặn sự mài mòn của vỏ và giúp duy trì màu sắc. Đảm bảo đọc hướng dẫn và tham khảo ý kiến
    chuyên gia khi sử dụng chất bảo vệ hoặc chất phủ da.
  - Da màu sáng (màu be, màu be kem) dễ bám bẩn và vết bẩn dễ nhận thấy. Làm sạch ghế thường xuyên.
  - Tránh lau bằng vải ướt. Nó có thể làm cho bề mặt bị nứt.
- Làm sạch ghế da
  - Loại bỏ tất cả các chất gây ô nhiễm ngay lập tức. Tham khảo hướng dẫn bên dưới để loại bỏ từng chất gây bẩn.
  - Sản phẩm mỹ phẩm (kem chống nắng, kem nền, v.v.)

    Bôi kem làm sạch lên một miếng vải và lau chỗ bị nhiễm bẩn. Lau sạch kem bằng khăn ướt và loại bỏ nước bằng khăn khô.
  - Đồ uống (cà phê, nước ngọt, v.v.)

    Bôi một lượng nhỏ chất tẩy rửa trung tính và lau cho đến khi không còn vết bẩn.
  - Dầu

    Loại bỏ dầu ngay lập tức bằng vải thấm nước và lau bằng chất tẩy vết bẩn chỉ dùng cho da tự nhiên.
  - Kẹo cao su

    Làm cứng kẹo cao su bằng đá và làm sạch dần dần.

Làm sạch dây đai an toàn

Làm sạch dây đai bằng bất kỳ dung dịch xà phòng nhẹ nào được khuyến nghị để làm sạch vải bọc hoặc thảm. Làm theo hướng dẫn đi kèm với xà phòng. Không tẩy hoặc nhuộm lại vải vì điều này có thể làm sợi vải yếu đi.

Làm sạch cửa sổ kính bên trong

Nếu bề mặt kính bên trong của màn hình bị bám sương (nghĩa là được phủ bởi một lớp màng dầu, mỡ hoặc sáp), chúng nên được làm sạch bằng nước lau kính.
Làm theo hướng dẫn trên hộp đựng nước rửa kính.

CHÚ Ý

Không cạo hoặc làm xước bên trong cửa kính phía sau. Điều này có thể dẫn đến hư hỏng lưới sấy kính sau.

Mục lục

1. Lời nói đầu/ Khởi động xe điện của bạn

Xe điện 1-6
Xe điện 1-6
Đặc điểm của xe điện 1-6
Thông tin về ắc quy 1-6
Các bộ phận chính của xe điện 1-7
Các bộ phận chính của xe điện 1-7
Ắc quy điện áp cao (pin lithium-ion) 1-7
Hệ thống bộ sưởi ắc quy điện áp cao 1-8
Chế độ EV 1-9
Màn hình chế độ EV 1-9
Thông tin về mái trời 1-10
Thông tin năng lượng 1-10
Khởi hành tiếp theo 1-11
Sạc và khí hậu 1-12
Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện (V2L) 1-13
Các trạm lân cận 1-18
Cài đặt EV 1-19
Các loại sạc cho xe điện 1-22
Thông tin về sạc điện 1-22
Thông tin về thời gian sạc 1-22
Loại sạc 1-23
Đèn chỉ báo sạc cho xe điện 1-24
Trạng thái sạc 1-24
Khóa đầu nối sạc 1-25
Khóa cáp sạc 1-25
Sạc theo lịch trình 1-26
Sạc theo lịch trình 1-26
Sạc xe điện 1-27
Cửa sạc điện 1-27
Lưu ý khi sạc 1-28
Cách kiểm tra ký hiệu trên nhãn sạc 1-29
Nhãn sạc điện 1-30
Bảng ký hiệu nhãn sạc điện 1-31
Mở khóa cửa sạc trong trường hợp khẩn cấp 1-32
Bộ sạc AC 1-32
Bộ sạc DC 1-35
Sạc di động 1-38
Sạc điện cho xe (dừng đột ngột) *1-50*
Hành động cần thực hiện khi dừng sạc đột ngột 1-50
Lái xe điện *1-51*
Cách khởi động xe 1-51
Cách dừng xe 1-51
Hệ thống âm thanh động cơ ảo 1-52
Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu 1-52
Mẹo để cải thiện khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu 1-53
Lái xe chế độ ECO 1-54
Sử dụng điện 1-54
Đồng hồ sạc điện/ nguồn 1-55
Đồng hồ tình trạng sạc (SOC) cho ắc quy điện áp cao 1-55

Chế độ tiết kiệm đối với ắc quy phụ+ 1-56
Đèn cảnh báo và chỉ báo (liên quan đến xe điện) 1-57
Thông báo hiển thị LCD 1-59
Lưu ý an toàn cho xe điện *1-65*
Trường hợp xảy ra tai nạn 1-65
Lưu ý khác đối với xe điện 1-66
Công tắc ngắt điện áp cao 1-67

2. Tổng quan về xe

Tổng quan bên ngoài xe (I) 2-2
Tổng quan bên ngoài xe (II) 2-3
Tổng quan bên trong xe (I) 2-4
Tổng quan bên trong xe (II) 2-5
Tổng quan Bảng táp lô (I) 2-6
Tổng quan Bảng táp lô (II) 2-7
Tổng quan Bảng táp lô (III) 2-8
Khoang động cơ 2-9
Kích thước 2-10
Thông số kỹ thuật xe điện 2-10
Công suất đèn xe 2-11
Lốp và bánh xe 2-12
Khả năng tải trọng và tốc độ lốp xe 2-13
Hệ thống điều hòa không khí 2-13
Trọng lượng xe và Khối lượng hành lý 2-13
Trọng lượng cốp trước có sẵn 2-13
Dung tích và chất bôi trơn khuyến nghị 2-14
Số khung xe (VIN) 2-15
Nhãn chứng nhận xe 2-15
Nhãn áp suất và thông số kỹ thuật lốp 2-16
Số máy 2-16
Nhãn máy nén điều hòa không khí 2-17
Nhãn chất làm lạnh 2-17
Tuyên bố về tính tuân thủ 2-17

3. Ghế ngồi và Hệ thống an toàn của xe

Các lưu ý an toàn quan trọng 3-2
Luôn thắt dây an toàn 3-2
Giữ an toàn cho trẻ trên xe 3-2
Nguy cơ túi khí 3-2
Lái Xe Mất Tập Trung 3-2
Kiểm soát tốc độ xe 3-2
Duy trì xe trong tình trạng an toàn 3-2
Ghế ngồi 3-3
Các lưu ý an toàn 3-6
Ghế trước 3-7
Ghế sau 3-16
Tựa đầu 3-20
Bộ sưởi ghế 3-24
Ghế thông khí 3-27
Cảnh báo có người ở phía sau cao cấp (ROA) 3-29
Dây đai an toàn 3-32
Lưu ý an toàn đối với dây đai an toàn 3-32
Đèn cảnh báo dây đai an toàn 3-33
Hệ thống dây đai an toàn 3-35
Lưu ý bổ sung khi sử dụng dây đai an toàn 3-39
Bảo quản dây đai an toàn 3-41
Hệ thống bảo vệ an toàn cho trẻ (CRS) 3-42
Đề xuất của nhà sản xuất: Trẻ em ở vị trí giữa 3-42
Chọn Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ (CRS) 3-43
Lắp đặt Hệ thống Bảo vệ An toàn cho Trẻ (CRS) 3-45
Túi khí - hệ thống bảo vệ phụ trợ 3-54
Túi khí ở đâu? 3-57
Hệ thống túi khí hoạt động như thế nào 3-62
Điều gì sẽ xảy ra sau khi túi khí bung ra 3-65
Tại sao túi khí không bung ra khi xảy ra va chạm? 3-66
Bảo quản SRS 3-71
Lưu ý an toàn bổ sung 3-72
Nhãn cảnh báo túi khí 3-72

4. Bảng đồng hồ Táp-lô

Bảng đồng hồ Táp-lô *4-4*
Điều khiển bảng đồng hồ táp-lô 4-5
Thiết bị chiếu sáng bảng táp-lô 4-5
Đồng hồ đo 4-5
Đồng hồ đo tốc độ xe 4-5
Đồng hồ sạc điện/ nguồn 4-6
Đồng hồ tình trạng sạc (SOC) cho ắc quy điện áp cao 4-6
Đồng hồ đo nhiệt độ bên ngoài 4-7
Đồng hồ công tơ mét 4-8
Khoảng cách xe di chuyển được đến lúc hết nhiên liệu 4-8
Bộ chỉ báo chuyển số bộ giảm tốc 4-9
Chỉ báo mức phanh hồi năng 4-9
Đèn cảnh báo và đèn chỉ báo 4-9
Chỉ báo sẵn sàng 4-9
Đèn cảnh báo dịch vụ 4-9
Đèn báo giảm nguồn 4-10
Đèn báo đầu nối sạc 4-10
Đèn cảnh báo mức ắc quy điện áp cao 4-10
Đèn cảnh báo dây đai an toàn 4-10
Nhãn cảnh báo túi khí 4-11
Đèn cảnh báo phanh hồi năng 4-11
Đèn phanh tay & Đèn cảnh báo mức dầu phanh 4-11
Đèn cảnh báo Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) 4-12
Đèn báo Hệ thống cân bằng điện tử (EBD) 4-12
Đèn cảnh báo tay lái trợ lực điện (EPS) 4-13
Đèn cảnh báo chính 4-13
Đèn cảnh báo phanh đỗ xe điện tử (EPB) 4-14
Đèn cảnh báo áp suất lốp thấp 4-14
Đèn cảnh báo an toàn phía trước 4-15
Đèn chỉ báo làn đường an toàn 4-15
Đèn cảnh báo dẫn động 4 bánh (4WD) 4-15
Đèn cảnh báo đèn pha LED 4-16
Đèn cảnh báo đường đóng băng 4-16
Đèn chỉ báo Hệ thống cân bằng điện tử (ESC) 4-17
Đèn chỉ báo TẮT Hệ thống cân bằng điện tử (ESC) 4-17
Đèn chỉ báo hệ thống chống trộm 4-17
Đèn chỉ báo xi nhan 4-18
Đèn báo bật đèn chiếu xa 4-18
Đèn báo bật đèn chiếu gần 4-18
Đèn chỉ báo BẬT đèn 4-18
Đèn báo sương mù phía sau 4-18
Đèn báo hỗ trợ chiếu xa 4-19
Đèn chỉ báo tự động giữ phanh (Auto Hold) 4-19
Thông báo hiển thị LCD 4-19
Chuyển sang P 4-19
Pin chìa khóa yếu 4-19
Nhấn nút START trong khi xoay vô lăng 4-19
Nhấn bàn đạp phanh để khởi động xe 4-19
Key not in vehicle (Chìa khóa không có trong xe) 4-20

Key not detected (Không phát hiện được chìa khóa) 4-20
Nhấn lại nút START 4-20
Nhấn nút START bằng chìa khóa 4-20
Check BRAKE SWITCH fuse (Kiểm tra cầu chì CÔNG TẮC PHANH) 4-20
Shift to P or N to start vehicle (Chuyển sang P hoặc N để khởi động xe) 4-20
Check smart key system (Kiểm tra hệ thống chìa khóa thông minh) 4-20
Đèn chỉ báo mở cửa, mui xe, cốp xe 4-21
Áp suất lốp thấp 4-21
Đèn 4-21
Cần gạt nước 4-22
Mức nước rửa kính thấp 4-22
Kiểm tra hệ thống vô lăng theo xúc giác 4-22
Kiểm tra đèn pha 4-22
Kiểm tra xi nhan 4-22
Kiểm tra đèn pha LED 4-22
Chuyển sang P để sạc/ Chuyển sang P để bắt đầu sạc 4-23
Thời gian còn lại 4-23
Rút phích cắm của xe để khởi động 4-23
Mở cửa sạc 4-23
Đã dừng sạc. Kiểm tra bộ sạc AC/ DC 4-24
Đã dừng sạc. Kiểm tra kết nối cáp 4-24
Kiểm tra phanh hồi năng 4-25
Ắc quy EV thấp 4-25
Sạc ngay lập tức. Hạn chế nguồn 4-25
Dùng điện ắc quy 12V do các thiết bị điện bổ sung 4-26
Hạn chế nguồn do nhiệt độ ắc quy EV thấp. Sạc ắc quy 4-26
Ắc quy EV quá nóng! Dừng xe 4-27
Hạn chế nguồn 4-27
Dừng xe và kiểm tra nguồn điện 4-28
Kiểm tra hệ thống lật gió chủ động 4-28
Kiểm tra hệ thống âm thanh động cơ ảo 4-28
Kiểm tra hệ thống xe điện 4-28
Màn hình LCD 4-29
Điều khiển màn hình LCD 4-29
Chế độ xem 4-29
Chế độ xem hỗ trợ lái xe 4-30
Chế độ xem Dẫn hướng chi tiết (TBT) 4-30
Chế độ xem Tiện ích 4-31
Sau khi sạc lại 4-31
Thông tin tích lũy 4-32
Màn hình hiển thị Thông tin bổ sung 4-33
Thiết lập xe (hệ thống thông tin giải trí trên xe) 4-34
Cài đặt xe của bạn 4-34

5. Các tính năng tiện lợi

Vào xe 5-4
Chìa khóa thông minh 5-4
Hệ thống chống trộm 5-11
Khóa cửa 5-13
Mở khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại chỉnh cơ) 5-13

Mở khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại điện) 5-13
Khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại chỉnh cơ) 5-15
Khóa cửa từ bên ngoài xe (Loại điện) 5-15
Khóa/ Mở khóa cửa từ bên trong xe 5-17
Khóa chết 5-19
Tính năng mở khóa và khóa cửa tự động 5-19
Khóa cốp sau bảo vệ trẻ em 5-20
Khóa an toàn trẻ em điện tử 5-20
Chức năng tự động tắt xe 5-22
Hệ thống báo động chống trộm 5-23
Hệ thống bộ nhớ tích hợp 5-24
Lưu giữ vị trí bộ nhớ 5-24
Nhắc lại các vị trí bộ nhớ 5-25
Thiết lập lại hệ thống 5-25
Chỗ ngồi dễ dàng tiếp cận 5-26
Cấu hình ghế nhớ 5-27
Lưu giữ vị trí bộ nhớ 5-27
Nhắc lại các vị trí bộ nhớ 5-27
Vô lăng 5-28
Hệ thống tay lái trợ lực điện (EPS) 5-28
Vô lăng nghiêng/ vô lăng gật gù 5-29
Còi 5-29
Vô lăng được làm ấm 5-30
Gương 5-31
Gương chiếu hậu bên trong 5-31
Gương chiếu hậu bên ngoài 5-32
Hỗ trợ đỗ xe lùi 5-34
Cửa sổ 5-36
Cửa sổ điện 5-38
Mái ngắm 5-41
Thiết lập lại mái ngắm 5-43
Mái trời 5-44
Vận hành mái trời 5-44
Sự cố mái trời 5-46
Đặc điểm bên ngoài xe 5-47
Nắp capo 5-47
Cốp trước 5-48
Cốp sau điện 5-49
Cốp sau thông minh 5-54
Cửa sạc điện 5-57
HUD thực tế tăng cường 5-58
Cài đặt hiển thị phía trước 5-58
Thông tin màn hình hiển thị phía trước 5-59
Các lưu ý khi sử dụng màn hình phía trước 5-60
Đèn xe 5-62
Đèn bên ngoài xe 5-62
Đèn bên trong xe 5-66
Hỗ trợ chiếu xa (HBA) 5-70
Cài đặt Hỗ trợ chiếu xa 5-70
Hoạt động Hỗ trợ chiếu xa 5-71

Sự cố và hạn chế của Hệ thống hỗ trợ chiếu xa 5-71
Cần gạt nước và rửa kính 5-73
Cần gạt nước kính chắn gió phía trước 5-73
Bộ rửa kính chắn gió phía trước 5-75
Hệ thống kiểm soát khí hậu tự động 5-76
Khí hậu 5-77
Chế độ điều khiển nhiệt độ tự động 5-77
Chế độ điều khiển nhiệt độ thủ công 5-79
Vận hành hệ thống 5-88
Bảo dưỡng hệ thống 5-89
Làm tan băng và làm tan sương cho kính chắn gió 5-91
Để làm mờ sương bên trong kính chắn gió 5-91
Để làm tan băng bên ngoài kính chắn gió 5-92
Mái ngắm 5-41
Thiết lập lại mái ngắm 5-43
Mái trời 5-44
Vận hành mái trời 5-44
Sự cố mái trời 5-46
Đặc điểm bên ngoài xe 5-47
Nắp capo 5-47
Cốp trước 5-48
Cốp sau điện 5-49
Cốp sau thông minh 5-54
Cửa sạc điện 5-57
HUD thực tế tăng cường 5-58
Cài đặt hiển thị phía trước 5-58
Thông tin màn hình hiển thị phía trước 5-59
Các lưu ý khi sử dụng màn hình phía trước 5-60
Đèn xe 5-62
Đèn bên ngoài xe 5-62
Đèn bên trong xe 5-66
Hỗ trợ chiếu xa (HBA) 5-70
Cài đặt Hỗ trợ chiếu xa 5-70
Hoạt động Hỗ trợ chiếu xa 5-71
Sự cố và hạn chế của Hệ thống hỗ trợ chiếu xa 5-71
Cần gạt nước và rửa kính 5-73
Cần gạt nước kính chắn gió phía trước 5-73
Bộ rửa kính chắn gió phía trước 5-75
Hệ thống kiểm soát khí hậu tự động 5-76
Khí hậu 5-77
Chế độ điều khiển nhiệt độ tự động 5-77
Chế độ điều khiển nhiệt độ thủ công 5-79
Vận hành hệ thống 5-88
Bảo dưỡng hệ thống 5-89
Làm tan băng và làm tan sương cho kính chắn gió 5-91
Để làm mờ sương bên trong kính chắn gió 5-91
Để làm tan băng bên ngoài kính chắn gió 5-92
Nguyên tắc làm mờ sương 5-92
Làm tan băng cửa kính sau 5-93
Tính năng bổ sung của hệ thống kiểm soát khí hậu 5-94

Hệ thống khử sương tự động 5-94
Tự động hút ẩm 5-95
Không khí tuần hoàn khi sử dụng nước rửa kính 5-96
. Điều khiển Tự động sử dụng Cài đặt kiểm soát khí hậu (dành cho ghế lái) 5-96
Thông gió thông minh 5-96
Ngăn đựng đồ 5-97
Ngăn đựng đồ trung tâm 5-97
Hộp đựng đồ 5-98
Đặc điểm nội thất 5-99
Giá đựng cốc 5-99
Tấm che nắng 5-100
Ổ cắm điện 5-101
Bộ sạc USB 5-102
Hệ thống sạc điện thoại thông minh không dây 5-103
Tấm bên bảng táplo 5-105
Truyền tải điện ngược trở lại mạng lưới điện (V2L) 5-105
Đồng hồ 5-106
Móc áo 5-106
(Các) neo định vị tấm lót sàn 5-106
Tấm che nắng cửa sổ phía sau 5-107
Lưới giữ hành lý 5-108
Tấm chắn an toàn hàng hóa 5-108
Hệ thống thông tin giải trí trên xe 5-110
Cổng USB 5-110
Ăng-ten 5-110
Điều khiển vô lăng từ xa 5-110
Hệ thống thông tin giải trí trên xe 5-111
Nhận dạng giọng nói 5-112
Công nghệ không dây Bluetooth® 5-112

6. Lái xe

Trước khi lái xe 6-3
Trước khi vào xe 6-3
Trước khi khởi động xe 6-3
Nút Start/Stop 6-4
Vị trí Nút Start/Stop 6-5
Khởi động xe 6-6
Tắt máy 6-7
Khởi động từ xa 6-8
Bộ giảm tốc 6-9
Hoạt động bộ giảm tốc 6-9
Thông báo trên màn hình hiển thị LCD (bảng táp lô) 6-13
Thực hành lái xe tốt 6-15
Hệ thống phanh hồi năng 6-16
Lái xe một bàn đạp 6-17
i-Pedal 6-18
Hệ thống phục hồi thông minh 6-19
Cài đặt hệ thống phục hồi thông minh 6-19
Để kích hoạt hệ thống phục hồi thông minh 6-19
Sẵn sàng hoạt động 6-20

Cách vận hành 6-21
Hệ thống phục hồi thông minh sẽ tạm thời bị hủy bỏ khi: 6-21
Để tiếp tục Hệ thống phục hồi thông minh 6-21
Cảm biến nhận dạng khoảng cách giữa các xe (Radar phía trước) 6-22
Sự cố hệ thống 6-23
Hạn chế của hệ thống 6-23
Hệ thống Phanh 6-26
Phanh trợ lực 6-26
Chỉ báo mòn phanh đĩa 6-27
Phanh đỗ xe điện tử (EPB) 6-27
Tự động giữ phanh (Auto Hold) 6-32
Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) 6-35
Hệ thống cân bằng điện tử (ESC) 6-37
Quản lý ổn định phương tiện (VSM) 6-40
Kiểm soát hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC) 6-41
Tín hiệu dừng khẩn cấp (ESS) 6-42
Phanh chống đa va chạm (MCB) 6-42
Thực hành phanh tốt 6-43
Dẫn động bốn bánh (4WD) 6-44
Lưu ý trong trường hợp khẩn cấp 6-46
Hệ thống điều khiển tích hợp chế độ lái (2WD) 6-48
Chế độ lái xe 6-48
Hệ thống điều khiển tích hợp chế độ lái (4WD) 6-50
Chế độ lái xe 6-50
Đặc tính chế độ lái 6-52
Tấm lật gió chủ động 6-53
Sự cố 6-53
Điều kiện lái xe đặc biệt 6-54
Điều kiện lái xe nguy hiểm 6-54
Bập bênh xe 6-54
Vào cua mượt mà 6-55
Lái xe vào ban đêm 6-55
Lái xe trong mưa 6-55
Lái xe trong khu vực ngập lụt 6-56
Lái xe trên đường cao tốc 6-56
Giảm rủi ro lật xe 6-57
Lái xe trong mùa đông 6-58
Điều kiện có tuyết hoặc băng giá 6-58
Lưu ý trong mùa đông 6-61
Kéo xe bằng Rơ moóc 6-62
Nếu bạn quyết định kéo rơ moóc 6-63
Thiết bị kéo rơ moóc 6-66
Lái xe có rơ moóc 6-67
Bảo dưỡng khi kéo rơ moóc 6-70
Trọng lượng xe 6-71
Quá tải 6-71

7. Hệ thống hỗ trợ lái xe

Lái xe an toàn

Hỗ trợ tránh va chạm phía trước (FCA) 7-2
Hỗ trợ duy trì làn đường (LKA) 7-26
Hỗ trợ tránh va chạm trong điểm mù (BCA) 7-32
Cảnh báo ra khỏi xe an toàn (SEW) 7-46
Hỗ trợ xe ra an toàn (SEA) 7-52
Hỗ trợ giới hạn tốc độ bằng tay (MSLA) 7-59
Hỗ trợ giới hạn tốc độ thông minh (ISLA) 7-62
Cảnh báo lái xe mất tập trung (DAW) 7-68
Màn hình quan sát trong điểm mù (BVM) 7-74

Lái xe Thuận tiện

Kiểm soát hành trình (CC) 7-76
Kiểm soát hành trình thông minh (SCC) 7-80
Kiểm soát hành trình thông minh theo điều hướng (NSCC) 7-98
Hỗ trợ theo làn đường (LFA) 7-105
Hỗ trợ lái xe trên đường cao tốc (HDA) 7-109

Đỗ xe an toàn

Màn hình quan sát phía sau (RVM) 7-121
Màn hình quan sát xung quanh (SVM) 7-124
Hỗ trợ tránh va chạm giao thông cắt ngang phía sau (RCCA) 7-130
Cảnh báo khoảng cách đỗ xe lùi (PDW) 7-141
Cảnh báo khoảng cách đỗ xe tiến/ lùi (PDW) 7-144
Hỗ trợ tránh va chạm khi đỗ xe lùi (PCA) 7-149

Đỗ xe thuận tiện

Hỗ trợ đỗ xe thông minh từ xa (RSPA) 7-157
Tuyên bố về tính tuân thủ 7-182

8. Xử lý trong tình huống khẩn cấp

Đèn nhấp nháy cảnh báo nguy hiểm 8-2
Trong trường hợp khẩn cấp khi lái xe 8-2
Nếu xe dừng trong khi lái 8-2
Nếu xe dừng lại ở ngã ba hoặc ngã tư 8-2
Nếu xe bị xẹp lốp khi lái xe 8-3
Nếu xe không khởi động 8-3
Xác nhận ắc quy EV không yếu trên đồng hồ báo sạc 8-3
Mồi khởi động (ắc quy 12V) 8-4
Hệ thống giám sát áp suất lốp (TPMS) 8-7
Kiểm tra áp suất lốp 8-7
Hệ thống giám sát áp suất lốp 8-8
Đèn cảnh báo áp suất lốp thấp 8-9
Vị trí áp suất lốp thấp và thông báo áp suất lốp 8-9
Chỉ báo sự cố TPMS (Hệ thống giám sát áp suất lốp) 8-10
Thay lốp bằng TPMS 8-10
Nếu xe bị xẹp lốp (với bộ lốp lưu động) 8-12
Giới thiệu 8-12
Những lưu ý về việc sử dụng an toàn bộ lốp lưu động 8-13
Thành phần của bộ lốp lưu động 8-14
Sử dụng bộ lốp lưu động khi lốp bị xẹp 8-15
Cách điều chỉnh áp suất lốp 8-18

Kéo xe 8-19
Dịch vụ kéo xe 8-19
Móc kéo có thể tháo rời 8-20
Bình cứu hỏa 8-21
Bộ dụng cụ sơ cấp cứu 8-21
Gương phản xạ hình tam giác 8-21
Đồng hồ báo áp suất lốp 8-21
Hệ thống Pan-European eCall (ĐỐI VỚI CHÂU ÂU) 8-23
Thông tin về xử lý dữ liệu (Đối với Châu Âu) 8-25
Hệ thống Pan-European eCall (Đối với Châu Âu) 8-26
Hệ thống UAE eCall (Đối với UAE) 8-30
Thông tin về xử lý dữ liệu (Đối với UAE) 8-32
Hệ thống UAE eCall (Đối với UAE) 8-33

9. Bảo dưỡng

Khoang động cơ 9-3
Dịch vụ bảo dưỡng 9-4
Trách nhiệm của chủ sở hữu 9-4
Các biện pháp phòng ngừa bảo dưỡng của chủ sở hữu 9-4
Bảo dưỡng của chủ sở hữu 9-5
Lịch bảo dưỡng của Chủ sở hữu 9-6
Lịch bảo dưỡng định kỳ 9-7
Lịch bảo dưỡng thông thường 9-8
Giải thích về các hạng mục bảo dưỡng theo lịch trình 9-9
Nước làm mát 9-10
Dầu phanh 9-11
Kiểm tra mức dầu phanh 9-11
Dầu hộp giảm tốc 9-12
Nước rửa kính 9-12
Kiểm tra mức nước rửa kính 9-12
Bộ lọc gió điều hòa 9-13
Kiểm tra bộ lọc 9-13
Thay thế bộ lọc 9-13
Cần gạt nước 9-14
Kiểm tra cần gạt nước 9-14
Thay thế cần gạt nước 9-14
Pin (12 volt) 9-17
Để đảm bảo pin luôn ở tình trạng tốt nhất 9-18
Nhãn công suất pin 9-18
Sạc Pin 9-18
Thiết lập lại các hạng mục 9-19
Lốp và bánh xe 9-20
Bảo quản lốp xe 9-20
Khuyến nghị về áp suất lốp ở trạng thái nguội 9-20
Kiểm tra áp suất lốp 9-21
Đảo lốp 9-22
Góc đặt bánh xe và cân bằng lốp 9-23
Thay lốp 9-23
Thay la zăng 9-24

Độ bám đường của lốp xe....9-24
Bảo dưỡng lốp xe....9-24
Ghi nhãn thành lốp....9-24
Lốp có chiều cao thấp....9-32
Cầu chì....9-33
Thay cầu chì trong bảng cầu chì của táp lô....9-34
Thay cầu chì trong bảng cầu chì của khoang động cơ....9-35
Mô tả bảng cầu chì/ rơ le....9-36
Bóng đèn....9-41
Thay Đèn pha, đèn kích thước đèn xi nhan, Đèn chạy ban ngày (DRL)....9-42
Thay đèn xi nhan trên gương....9-44
Điều chỉnh đèn pha....9-45
Thay cụm đèn phía sau....9-48
Thay đèn phanh gắn trên cao....9-49
Thay đèn soi biển số....9-49
Thay đèn cốp trước....9-50
Thay đèn bên trong xe....9-50
Chăm sóc bên ngoài....9-52
Chăm sóc ngoại thất....9-52
Chăm sóc nội thất....9-57